

Tác giả của **QUY CÁCH VẠN ĐỒ PRADA**



LAUREN
WEISBERGER

Đêm qua anh ở đâu?

 **vh**
NHÀ SÁCH VÀ SỰ SÁNG TẠO

Tác giả của **QUY CẢM ỨNG ĐÓ PRADA**



LAUREN
WEISBERGER
**Đêm
qua
anh
ở
đâu?**
nh
vũ

Đêm Qua Anh Ở Đâu?



Tác Giả: Lauren Weisberger



Dịch giả: Nhiều dịch giả



Nhà xuất bản: Văn Học



Ngày xuất bản: 29/09/2012



Chụp sách: Boom boom Boom



Type: Marie Hoang, Song Mẫn Thanh Xà
Onizuka Gto, Trang Kao, Mai Thanh, Ha Huyen



Beta: ThuýHoa Nguyễn, Phi Phi Yên Vũ



Hiệu chỉnh: Ha Huyen



Ebook: Devil & Trần Ngọc Tuyền



MỤC LỤC



Về Tác Giả

Về tác phẩm

1

2 3

4 5 6

7 8 9 10

11 12 13 14

15 16 17 18 19



Lời cảm ơn

Về Tác Gi

Lauren Weisberger (1977) là nhà văn, nhà báo người Mỹ, tác giả của 'Quý cái vận đồ Prada' - cuốn sách dựa trên kinh nghiệm có thật của cô với tư cách trợ lý riêng cho tổng biên tập tạp chí Vogue Anna Wintour. Tác phẩm đã trụ hạng hơn một năm trong danh mục bán chạy nhất của tờ New York Times và bộ phim chuyển thể đạt thành công vang dội trên toàn cầu.

Các cuốn tiểu thuyết khác của cô - 'Everyone Worth Knowing', 'Chasing Harry Winston' và 'Đêm qua anh ở đâu?' - đều nằm trong danh mục sách bán chạy của Sunday Times và New York Times.



Hiện Weisberger đang sống cùng chồng tại New York.

Về tác phẩm

Đúng là Brooke phải đầu tắt mặt tối làm hai việc một lúc để hỗ trợ anh chồng nhạc sĩ Julian chuyên tâm làm nghệ thuật. Nhưng có hề gì, họ là một cặp đôi hạnh phúc, cô yêu chồng mình và một lòng tin rằng ngày kia anh sẽ thành công. Niềm tin của Brooke hóa ra đã đặt đúng chỗ: Julian vụt trở thành siêu sao. Đột nhiên, thế giới bình yên của họ quay vun vút quanh những bữa tiệc lấp lánh, những khách sạn hoa lệ, những chuyến lưu diễn dài ngày và hàng đồng tạt chí lá cải nhằm nhe xâu xé đời sống riêng tư. Brooke chao đảo đứng giữa vòng xoáy ấy, hoang mang trước câu hỏi mà người vợ đầy tin tưởng trước kia sẽ không bao giờ đặt ra, "Đêm qua anh ở đâu?"

Hài hước, sắc sảo, sành điệu và tiết tấu nhanh, tất cả những điểm ấy vốn tạo nên thương hiệu cho phong cách viết của Laura Weisberger. Nhưng hơn thế, hãy đọc 'Đêm qua anh ở đâu?' để khám phá một khía cạnh mới đầy xúc cảm trong ngòi bút của nhà văn best-seller này, nơi những câu chữ khơi gợi trong ta môi đồng cảm sâu sắc với các nhân vật và nỗi xót xa trước tình cảnh hôn nhân đứng bên bờ vực tan vỡ của họ.

Lời khen tặng dành cho tác phẩm:

"Weisberger thể hiện một cái nhìn thấu suốt về cái giá của thành công trong nền văn hóa phát cuồng vì người nổi tiếng này." – **Publisher Weekly**

"Sắc sảo... một tác phẩm cuốn hút và hết mực thú vị." – **Booklist**

“Cuốn tiểu thuyết thứ tư của cô (Weisberger) cũng giống như cuốn Prada, là một cái nhìn chân thực vào một nhóm văn hóa nhỏ... khiến ta háo hức lật trang chẳng khác nào khi đọc một cuốn tạp chí buôn chuyện.” – **USA Today**

“Weisberger hiểu rất đúng về bộ máy chế tạo ngôi sao, và những chi tiết nhỏ tạo nên bản chất mỗi quan hệ của cặp đôi trong truyện đều vô cùng thấm thía và chân thật.” – **People**





Chàng trai chơi dương cầm

Khi chuyến tàu điện ngầm rốt cuộc cũng rít lên chói tai tiến vào ga phố Franklin, Brooke lo lắng đến nôn nao. Cô nhìn đồng hồ cả chục lần mỗi phút và cố tự nhủ rằng đó chưa phải là con bĩ cực; Nola, cô bạn thân nhất của cô, sẽ thứ lỗi cho cô, *phải* thứ lỗi cho cô, dù rằng cô trễ hẹn đến mức không thể tha thứ được. Cô len lách tìm đường trong dòng hành khách đông nghẹt giò cao điếm đang tiến ra cửa, nín thở bản năng khi chen chúc giữa đám người đó và để mình cuốn theo về phía cầu thang. Như được lên dây cót, Brooke và những người đồng hành cùng lúc rút điện thoại di động từ túi xách hoặc túi áo khoác ra, lặng lẽ đứng thành một hàng thẳng, và chẳng khác nào những xác chết nhập tràng, họ vừa bước đều như duyệt binh lên phía bên phải những bậc thang xi măng vừa vô cảm dán mắt vào màn hình điện thoại bé tẹo

“Chết tiệt!” cô nghe một phụ nữ to béo phía trên kêu lên, và ngay khắc sau cô liền biết tại sao. Không một dấu hiệu báo trước, cơn mưa quất mạnh vào người cô ngay khi cô vừa nhô người lên khỏi cầu thang. Tiết trời tối tháng Ba vừa mới hai mươi phút trước còn hơi lạnh nhưng vẫn ôn hòa bỗng chốc trở nên lạnh giá và cực kỳ u ám, những trận gió táp cơn mưa xuống làm cho việc giữ mình khô ráo trở nên bất khả thi.

“Khốn thật!” cô góp giọng vào dàn hòa âm lộn xộn của những người đang chửi thề láo nháo xung quanh trong lúc cố lôi ô từ cặp xách ra hoặc lấy báo che lên đầu mình. Vì sau giờ làm việc cô đã chạy về nhà thay quần áo nên Brooke chẳng có gì ngoài một chiếc

xắc màu ngân nhũ bé xíu (và phải nói là rất xinh) để che cho mình khỏi dòng mưa xối xả. *Tóc ơi, từ biệt nhé*, cô thầm nghĩ trong lúc băng mình chạy qua ba dãy phố để đến nhà hàng. *Ta sẽ nhớ tiếc mi, phấn mắt ạ. Rất vui khi được quen biết người, đôi bốt da lộn cao cổ mới tinh lộng lẫy đã ngốn mất nửa tuần lương của ta.*

Brooke ướm như chuột lột khi cô đến Sotto, một nhà hàng nhỏ khiêm tốn trong vùng, nơi cô và Nola gặp nhau vài ba lần mỗi tháng. Món mì pasta ở đây chẳng phải loại ngon nhất thành phố - thậm chí chắc còn chưa phải loại ngon nhất ở dãy phố này - mà không gian cũng chẳng có gì đặc sắc cả, nhưng Sotto có những điểm hấp dẫn khác còn quan trọng hơn: rượu vang đây bình với giá phải chăng, bánh tiramisu ngon đến chết người, và tay chủ nhà hàng người Ý cực kỳ gọi cảm, người luôn dành chỗ bàn kín đáo nhất ở phía sau cho Brooke và Nola chỉ vì họ thường đến ăn ở đây đã từ lâu rồi.

“Chào Luca.” Brooke chào chủ nhà hàng trong lúc cô rũ chiếc áo khoác len ra khỏi vai, cố tránh vẩy nước mưa tứ phía. “Cô ấy đến chưa vậy?”

Luca lập tức đặt tay lên điện thoại và chỉ cái bút qua vai. “Như thường lệ. Nhân dịp gì mà điện chiếc đầm gọi cảm thế *cara mia* (1)? Cô có muốn hong khô trước không?”

(1) *Tiếng Ý: em yêu, em cương, cương.*>

Bằng cả hai bàn tay, cô vuốt cho phẳng chiếc đầm dệt kim màu đen ngắn tay ôm khít thân hình và cầu mong Luca nói thật, rằng chiếc đầm rất gọi cảm và cô trông rất ổn. Cô đã đến mức coi chiếc đầm đó là bộ trang phục duy nhất để đi xem ca nhạc; kết hợp với giày cao gót, xăng đan hay bốt tùy thời tiết, cô diện nó đi dự hầu hết mọi buổi biểu diễn của Julian.

“Thôi, tôi đã trễ quá rồi. Cô ấy có ca cảm giận đối gì không?” Brooke vừa hỏi vừa ép những lọn tóc trên đầu với một nỗ lực hầu như vô vọng để giữ chúng khỏi nguy cơ bị xoắn tít lại tức thì.

“Cô ấy uống hết nửa bình rồi và vẫn chưa rời điện thoại di động. Cô đến đó ngay thì hơn.”

Họ hôn lên má nhau ba lần - trước đây Brooke đã phản đối hôn đủ ba cái nhưng Luca cứ một mực đòi - rồi Brooke hít một hơi sâu và cất bước về phía bàn của họ. Nola ngồi thu mình trên chiếc tràng kỷ, áo vest của cô vắt qua lưng ghế, chiếc áo len cashmere không tay màu nước biển vừa khoe ra đôi cánh tay chắc nịch vừa làm nước da màu ô liu lộng lẫy của cô nổi bật lên một cách hài hòa. Mái tóc tỉa dài đến vai của cô thật thời trang và gợi cảm, những lọn tóc nhuộm highlight vàng sáng óng dưới ánh đèn dịu của nhà hàng, và khuôn mặt trang điểm của cô trông trẻ trung tươi mát. Nhìn Nola, không ai có thể biết rằng cô vừa mới ngồi làm việc mười hai giờ đồng hồ liên tục tại sàn giao dịch chứng khoán, luôn miệng hò hét vào tai nghe điện đàm.

Mãi đến học kỳ hai năm cuối ở Đại học Cornell, Brooke và Nola mới quen nhau, mặc dù Brooke - giống như tất cả những người khác trong hội sinh viên - biết Nola và cảm thấy vừa sợ lại vừa bị cô nàng mê hoặc. So với những sinh viên cùng trang lứa mặc áo có mũ và đi boots, cô nàng Nola mảnh dẻ như người mẫu lại thích những đôi boots cao gót, áo giả vest và *không bao giờ* buộc tóc đuôi ngựa. Cô trưởng thành từ các trường tư thục tốt nhất ở New York, London, Hong Kong và Dubai - những nơi ông bố giám đốc ngân hàng đầu tư của cô làm việc - và được hưởng sự tự do tất yếu vì là đứa con duy nhất của những bậc cha mẹ quá đổi bận bịu.

Người ta đoán già đoán non tại sao cô đi học ở Cornell mà không phải Cambridge, Georgetown hay Sorbonne, nhưng dễ nhận thấy là cô chẳng mẫn tuợng về điều đó. Trong khi những người

khác còn bận đồ xô đi tham gia các hội nữ sinh, họp mặt ăn trưa tại Phòng Ivy và say sưa ở các quán bar trong khuôn viên trường đại học thì Nola lại khép kín. Cũng có những ý niệm lờ mờ về cuộc sống riêng của cô - cuộc tình nổi tiếng với giáo sư khảo cổ học, sự hiện diện thường xuyên, rồi sau đó nhanh chóng bốc hơi, của những anh chàng bí ẩn và gợi cảm trong khu học xá - nhưng chủ yếu thì Nola đến lớp, đứng đầu tất cả những môn cô học và chuồn thật nhanh về Manhattan ngay khi vừa đến chiều thứ Sáu. Khi hai cô gái thấy mình được giao đọc truyện ngắn của nhau trong môn viết sáng tác tự chọn năm cuối đại học, Brooke hoảng đến nỗi không nói nên lời. Nola, như thường lệ, không tỏ ra đặc biệt hài lòng hay khó chịu, nhưng một tuần sau đó, khi cô trả lại bài tập viết truyện ngắn đầu tiên của Brooke - tác phẩm hư cấu về một nhân vật nỗ lực thích nghi với nhiệm vụ được Tổ chức Hòa bình Mỹ giao phó tại Congo - thì bản thảo đã đầy những bình luận và gợi ý rất thâm thúy, sắc sảo. Rồi ở trang cuối cùng, sau khi nguệch ngoạc ý kiến phản hồi dài dòng và nghiêm túc của mình, Nola viết, "Tái bút: Nên chăng cân nhắc cảnh sex ở Congo?" và Brooke đã cười lăn cười lộn đến mức cô phải xin phép chạy ra khỏi lớp.

Sau giờ học Nola mời Brooke tới quán cà phê nhỏ xíu xiu ở tầng hầm của một trong các tòa học đường, nơi bạn bè Brooke chưa bao giờ lai vãng, và chỉ vài tuần sau đó Brooke đã đi New York với Nola vào các dịp nghỉ cuối tuần. Thậm chí sau chừng ấy năm rông Nola vẫn tuyệt vời không lời nào tả xiết, song nhờ những cuối tuần đó mà Brooke biết rằng cô bạn mình nức nở khóc khi xem bản tin về những người lính trở về sau cuộc chiến, thậm chí ám ảnh rằng một ngày kia phải có một hàng rào cọc trắng hoàn hảo ở vùng ngoại ô mặc dù ngoài mặt tỏ ra nhạo báng điều đó, và có một nỗi sợ vô lý đối với những con chó xù nhỏ (Walter, con chó của Brooke, không nằm trong diện này).

"Tuyệt, tuyệt lắm. Không, tôi nghĩ rằng ngồi ở quán bar cũng ổn rồi," Nola vừa nói chuyện điện thoại vừa đảo mắt nhìn Brooke.

“Thôi, khỏi cần đặt chỗ ăn tối trước, cứ để tùy cơ ứng biến. Đồng ý, nghe hay đấy. Hẹn gặp anh lúc đó nhé.” Cô gập điện thoại đánh tách và lập tức chộp lấy bình rượu vang đỏ, rót một ly nữa cho mình trước khi nhớ ra Brooke và cũng rót một ly cho bạn.

“Cậu có giận tớ không?” Brooke hỏi trong lúc xếp áo khoác lên ghế sát chỗ ngồi và ném cây dù ướt nhẹ xuống gầm bàn. Cô uống rượu vang một hơi thật dài và thích thú cảm nhận vị rượu trôi qua

“Vì sao? Chỉ vì tớ ngồi đây một mình đã ba mươi phút rồi á?”

“Tớ biết, tớ biết, thành thực xin lỗi nhé. Một ngày làm việc cực nhọc khủng khiếp. Hai nhân viên nghiên cứu dinh dưỡng chính thức cáo ốm hôm nay - mà nếu cậu hỏi thì tớ cho là rất đáng ngờ - và những người còn lại chúng tớ phải cáng đáng cả phần việc của họ. Dĩ nhiên nếu chúng mình gặp nhau ở gần khu nhà tớ thì có lẽ tớ đã đến được đúng giờ...”

Nola giơ tay lên chặn lại. “Hiểu rồi. Tớ cảm kích vì cậu lặn lội đến tận đây. Ăn tối ở Midtown West thật chẳng thích thú gì.”

“Cậu vừa nói chuyện với ai vậy? Daniel phải không?”

“Daniel á?” Nola có vẻ rối trí. Cô nhìn chằm chằm lên trần nhà vẻ như cố vắt óc ra. “Daniel, Daniel... Ồ! Không phải, tớ thôi hẳn rồi. Đầu tuần trước tớ đưa hẳn đến dự một sự kiện ở chỗ làm và hẳn kỳ cực lắm. Cực *chuối*. Không, đó là chuyện sắp xếp kế hoạch buổi hẹn hò qua trang hẹn hò Match.com ngày mai. Buổi hẹn thứ hai trong tuần này. Sao mà tớ lại thành kẻ thảm hại đến thế nhỉ?” Cô thở dài.

“Thôi xin đi. Cậu làm gì đến nỗi...”

“Không, thật đấy mà. Thật thảm hại khi tớ đã gần ba chục cái xuân xanh mà vẫn coi cậu bạn trai thời đại học là mối tình ‘có thực’

duy nhất. Còn thảm hại hơn nữa khi tớ là thành viên của một loạt trang web hẹn hò và đi chơi với bọn đàn ông trên tất cả mấy trang đó. Nhưng thảm nhất - gần như không thể tha thứ được - là tớ mới háo hức làm sao khi thú nhận điều này với bất kỳ ai lắng nghe.

Brooke hóp một ngum nữa. “Tớ đâu phải là ‘bất kỳ ai lắng nghe’.”

“Cậu biết tớ ngụ ý gì,” Nola nói. “Nếu cậu là người duy nhất chia sẻ bí mật về sự bẽ bàng của tớ, thì tớ còn có thể chịu được. Đằng này cứ như là tớ trở nên chai sạn với...”

“Dùng từ đắt đấy.”

“Cảm ơn. Từ này sáng nay ở trên cuốn lịch mỗi-ngày- một-từ (2) của tớ. Thế đây, quả thật là tớ đã *chai sạn* với nỗi nhục ấy đến mức tớ chẳng màng giấu giếm gì thêm nữa. Mới hôm qua đây thôi tớ đã bỏ ra mười lăm phút rờn găng giải thích cho một trong những ông phó tổng giám đốc quan trọng nhất của tập đoàn Goldman Sachs về sự khác nhau giữa đàn ông trên trang Match và đàn ông trên trang Nerve. Thật không thể thương được.”

(2) Cuốn lịch mỗi ngày có viết một từ với đầy đủ ngữ nghĩa, cách phát âm, v.v.

“Thế câu chuyện với anh chàng ngày mai thế nào?” Brooke hỏi, cố thay đổi chủ đề. Theo dõi tình trạng bạn trai của Nola từ tuần này sang tuần khác là việc bất khả thi. Không chỉ vì chẳng biết tuần này cô đi với anh nào - tự nó đã là một câu hỏi khó - mà còn vì không hiểu giờ cô đang *tha thiết* muốn có một anh bạn trai để sống ổn định hay cô đã lại *căm ghét* gắn kết với người khác mà chỉ muốn sống độc thân, xa lánh và ngủ lang chạ. Tình hình thay đổi thường xuyên, không có gì báo trước, làm cho Brooke phải cố gắng liên tục để nhớ

xem anh chàng tuần này “mới tuyệt *làm sao*” hay “là cả một thảm họa”.

Nola cụp hàng mi xuống và bĩu đôi môi tô son bóng theo cái cách nũng nịu đặc trưng của cô, vẻ như muốn nói, “Em nhạy cảm,” “Em ngọt ngào,” và “Em muốn được yêu mê đắm” cùng một lúc. Rõ là cô đang chuẩn bị trả lời tràng giang đại hải cho câu hỏi

“Hãy dùng mánh đó với bọn đàn ông. Với tớ thì chả nhằm nhò gì đâu,” Brooke nói dối. Nola không đẹp theo kiểu truyền thống, nhưng điều đó chẳng mấy quan trọng. Cô kết hợp mọi thứ ở mình mới kiểu *mị làm sao*, và ở cô toát ra một vẻ tự tin đến mức cả đàn ông lẫn đàn bà đều bị mê hoặc.

“Chàng này *có vẻ* hứa hẹn,” cô trầm ngâm nói. “Tớ chắc rằng từ giờ đến lúc anh chàng bộc lộ cái tính nào đó không thể thương nổi chỉ là vấn đề thời gian, nhưng hiện giờ tớ nghĩ là chàng hoàn hảo.”

“Vậy chàng là người thế nào?” Brooke hỏi thúc.

“Hừm, xem nào. Chàng từng tham gia đội đua trượt tuyết ở trường đại học, vì vậy mà lúc đầu tớ mới click vào xem thông tin của chàng trên mạng, và chàng còn làm huấn luyện viên hai mùa nữa cơ đấy, đầu tiên là ở Park City và sau đó ở Zermatt.”

“Đoạn này thì hết sảy.”

Nola gật đầu. “Ừ. Chàng chỉ cao chừng mét tám, dáng khỏe mạnh - chí ít thì chàng tự nhận là thế - tóc vàng màu cát và đôi mắt xanh màu lá cây. Chàng mới chuyển về thành phố này vài tháng trước và chưa quen biết ai mấy.”

“Cậu sẽ làm tình trạng đó thay đổi thôi.”

“Ừ, tớ tin là thế...” Nola bĩu môi. “Nhưng...”

“Có vấn đề gì vậy?” Brooke rót rượu vào cả hai chiếc ly rồi gật đầu với bồi bàn khi anh ta hỏi họ có muốn gọi những món họ thường ăn không.

“Ồ, vấn đề là công ăn việc làm. Chàng nói nghề nghiệp của chàng là ‘nghệ sĩ’.” Cô phát âm từ này nghe cứ như đang nói “kẻ làm phim khiêu dâm” vậy.

“Thế thì sao?”

“Sao với trắng gì nữa? Đó là cái quái gì mới được chứ. Nghệ sĩ?”

“Ừm, tớ nghĩ là nó có nhiều nghĩa lắm. Họa sĩ, điêu khắc gia, nhạc sĩ, diễn viên, văn...”

Nola đưa tay lên trán. “Xin cậu. Nó chỉ có một nghĩa duy nhất và cả hai chúng ta đều biết nghĩa đó: thất nghiệp.”

“Thời này ai mà chả thất nghiệp. Khá là hợp mốt đấy chứ.”

“Ồ, thôi đi. Tớ có thể chấp nhận chuyện thất nghiệp vì suy thoái kinh tế. Nhưng mà một nghệ sĩ à? Khó tiêu hóa lắm.”

“Nola! Thật vớ vẩn. Có ối người - đây ra đây, hàng vạn, chắc phải đến hàng triệu - những người kiếm sống bằng nghệ thuật. Ý tớ là, xem Julian kia. Anh ấy là một nhạc sĩ. Chả lẽ tớ lại tuyệt đối không nên giao du với anh ấy?”

Nola mở miệng định nói gì đó rồi lại thôi. Một khoảng lặng đây lúng túng.

“Cậu định nói gì?” Brooke hỏi.

“Có gì đâu, chẳng có gì cả. Cậu nói đúng đó.”

“Không phải. Cậu đã định nói gì đó? Cứ nói toạc ra đi.”

Nola xoay xoay cuống để ly rượu vang, trông cô có vẻ như chỉ muốn độn thổ khỏi đây cho rồi. “Tớ không có ý bảo Julian không thực sự tài năng, nhưng...”

“Nhưng sao?” Brooke nghiêng người lại gần đến nỗi Nola buộc phải nhìn vào mắt cô.

“Nhưng tớ không dám chắc rằng tớ có thể gọi anh ấy là một ‘nhạc sĩ’. Hồi mới gặp cậu anh ấy chỉ là phụ tá cho ai đó. Và đến giờ thì *cậu* vẫn đang phải nuôi anh ấy.”

“Ừ thì đúng anh ấy mới chỉ là *thực tập sinh* khi bọn tớ mới gặp nhau,” Brooke nói mà chẳng buồn che giấu sự bực bội. “Anh ấy thực tập tại hãng Sony để học hỏi về ngành công nghiệp âm nhạc, tìm hiểu xem nó hoạt động ra sao. Và cậu biết gì không? Chính nhờ những mối quan hệ anh ấy đã gây dựng ở đó mà ban đầu người ta mới chú ý đến anh ấy. Nếu anh ấy không đến đây hằng ngày và cố gắng làm cho mình thành người không thể thiếu được thì cậu nghĩ là ông trưởng Ban Phát triển Tài năng có thể bỏ ra những hai giờ đồng hồ quý giá để xem anh ấy biểu diễn ư?”

“Tớ biết. Chỉ là...”

“Sao cậu có thể nói rằng anh ấy ăn không ngồi rồi được? Có phải đó chính là điều cậu nghĩ không? Không biết cậu có nhận thấy điều này không, nhưng anh ấy đã dành cả tám tháng vừa qua nhất mình trong một phòng thu âm tại Midtown để làm một album. Nhân tiện, phải nói là đó không phải một việc phù phiếm đâu nhé; hãng Sony đã ký hợp đồng với anh ấy với tư cách một nghệ sĩ - cũng chính là cái từ *nghệ sĩ* đó đó - và tạm ứng trước cho anh ấy hẳn hoi

nhé. Nếu cậu không coi đó là một công việc đích thực thì tớ còn biết nói gì hơn với cậu nữa.”

Nola giơ hai tay lên đầu hàng và cúi đầu xuống. “Phải, tất nhiên rồi. Cậu nói rất phải.”

“Nghe giọng cậu không mấy tin tưởng.” Brooke bắt đầu cắn móng ngón tay cái. Mọi niềm khuây khỏa mà cô cảm nhận nhờ rượu vang đã hoàn toàn tan biến.

Nola dùng ngón tay gảy gót món xa lát. “Ừ thì chẳng phải là họ vẫn mời mọc ký kết, ờ, hàng đồng hợp đồng thu âm với bất kỳ người nào hé lộ một chút xíu tài năng đó sao, vì biết rằng chỉ cần một người thành công lớn là đủ để trang trải chi phí cho tất cả những kẻ thất bại tầm thường kia phải không?”

Brooke ngạc nhiên vì sự hiểu biết của cô bạn về ngành âm nhạc. Julian luôn diễn giải chính cái lý thuyết đó khi anh khiêm tốn nói về hợp đồng thu âm của mình và cố gắng, theo như lời anh nói, “kiềm chế ảo tưởng” về ý nghĩa đích thực của hợp đồng đó. Dù sao chẳng nữa, những lời này theo một cách nào đó nghe lại cay nghiệt hơn khi qua miệng Nola.

“Một ‘chút xíu tài năng’ ư?” Brooke chỉ có thể thì thào những lời này. “Có phải cậu nghĩ rằng anh ấy chỉ là thế không?”

“*Tất nhiên* không phải là tớ nghĩ rằng anh ấy chỉ là thế. Đừng có vận vào mình như thế chứ. Là bạn của cậu nên tớ khó mà ngồi nhìn cậu tự giết mình khi làm quần quật để hỗ trợ anh ấy đã bao nhiêu năm nay. Đặc biệt là khi cơ hội mong manh đến nỗi chẳng biết có nên com nên cháo gì không.”

“Thôi được, tớ cảm kích vì cậu quan tâm tới hạnh phúc của tớ, nhưng cậu nên biết rằng đó là tớ tự nguyện nhận thêm công việc tư

vấn ở trường tư thục để trang trải cho cuộc sống của bọn tớ. Tớ không phung phí lòng tốt của mình đâu, tớ làm như vậy vì tớ thực sự tin tưởng vào bản thân anh ấy cũng như tài năng của anh ấy, và tớ biết - thậm chí ngay cả khi dường như không ai tin điều này - rằng anh ấy có một sự nghiệp rạng rỡ ở phía trước.”

Brooke đã sung sướng ngây ngất đến khó tả - thậm chí có thể còn hơn cả Julian nữa - khi mà tám tháng trước, anh gọi cho cô báo tin về lời mời đầu tiên của hãng Sony. Hai trăm năm mươi ngàn đô la là khoản tiền lớn hơn thu nhập cả hai kiếm được suốt năm năm trước đó, và Julian có thể thoải mái dùng số tiền đó làm những gì anh muốn. Khi ấy làm sao cô tiên đoán được rằng dòng tiền ồ ạt bơm về đó sẽ làm họ ngập trong nợ nần sâu, hơn cả mức nợ của họ lúc bấy giờ? Từ khoản tạm ứng này, Julian phải thanh toán chi phí phòng thu, thuê các nhà sản xuất và kỹ thuật viên âm thanh cao giá cũng như trang trải toàn bộ chi phí trang thiết bị, chi phí đi lại và chi phí cho ban nhạc trợ diễn. Chỉ trong vài tháng ngắn ngủi khoản tiền đã tiêu tan, khi họ còn chưa kịp tiêu dù chỉ một đồng đô la lẻ để trả tiền thuê nhà, tiền điện nước sinh hoạt, hoặc thậm chí một bữa ăn nhân ngày kỷ niệm nào đó. Và một khi toàn bộ khoản kinh phí đó đã được dùng để giúp Julian tạo danh tiếng cho mình, thì thật vô nghĩa nếu không theo đuổi kế hoạch này đến cùng. Họ đã tiêu thêm ba mươi ngàn đô la tiền túi - là toàn bộ số tiền họ dành dụm được, dự tính là khoản đặt cọc để mua một căn hộ - và mỗi ngày họ càng đốt nhiều tiền hơn. Phần đáng sợ nhất trong toàn bộ câu chuyện này chính là điều mà Nola vừa thốt ra một cách tàn nhẫn: cơ hội để Julian thành công sau khi tiêu tốn chừng ấy thời gian và tiền bạc - dù là có tên tuổi của hãng Sony làm chỗ dựa - hầu như chỉ là con số không.

“Tớ đủ hy vọng anh ấy biết rằng anh ấy may mắn biết bao khi có được người vợ như cậu,” lúc này Nola nói với giọng mềm mỏng hơn. “Tớ có thể đoán chắc với cậu rằng tớ sẽ chẳng thể giúp đỡ cảm

thông được đến mức đó. Hẳn là vì thế mà số tờ cứ độc thân suốt đời...”

May sao món mì của họ đã tới và câu chuyện chuyển sang những chủ đề an toàn hơn: nước sốt thịt gậy béo ra sao, Nola có nên yêu cầu tăng lương ở chỗ làm hay không, Brooke ghét bố mẹ chồng đến mức nào. Khi Brooke ra hiệu thanh toán mà không gọi thêm món bánh tiramisu tráng miệng hoặc thậm chí chỉ một cốc cà phê, Nola có vẻ lo lắng.

“Cậu không giận tớ đấy chứ?” cô vừa hỏi vừa cài tấm thẻ tín dụng của mình vào tập bì da.

“Đâu có,” Brooke nói dối. “Tớ vừa có một ngày dài vất vả quá.”

“Thế cậu định đi đâu bây giờ? Không đi uống một chén sau bữa tối ư?”

“Thực ra là Julian có một... anh ấy đang biểu diễn,” Brooke nói sau khi đổi ý vào giây cuối cùng. Cô không muốn đá động gì về sô diễn của anh, nhưng nói dối Nola thì có vẻ kỳ cục thế nào

“Ồ, hay quá!” Nola vừa vui vẻ nói vừa uống nốt cốc rượu vang của mình. “Có muốn tớ đi cùng không?”

Cả hai cùng biết rằng Nola không thực lòng muốn đi, mà cũng chẳng sao vì Brooke cũng không thực lòng muốn Nola đi cùng. Bạn cô và chồng cô khá hòa hợp với nhau, và thế là ổn rồi. Cô trân trọng sự che chở của Nola và biết rằng đó là vì lòng tốt, nhưng thật khó chịu khi thấy bạn thân nhất thường xuyên phán xét chồng mình - và lúc nào anh cũng là người không thành công dù nỗ lực đến mấy.

“Thực ra Trent đang ở trong thành phố,” Brooke trả lời. “Cậu ấy luân chuyển công tác về đây thì phải, thế nên tớ sẽ gặp cậu ấy ở

buổi biểu diễn.”

“A, Trent già tốt bụng. Hấn vẫn thích trường y đấy chứ?”

“Cậu ấy học xong rồi; hiện giờ cậu ấy đang làm bác sĩ nội trú. Julian bảo là cậu ấy thích Los Angeles, ngạc nhiên thật đấy - những kẻ sinh ra và lớn lên ở New York *chẳng khi nào* thích Los Angeles cả.”

Nola đứng dậy khoác áo vest lên người. “Hấn có đang hẹn hò ai không? Nếu tớ nhớ không nhầm thì hấn tẻ ngắt như com nguội nhưng được cái rất điển trai...”

“Thực ra thì cậu ấy đính hôn rồi. Với một cô bạn bác sĩ nội trú khoa tiêu hóa, một cô gái tên là Fern. Bác sĩ Fern, chuyên gia về dạ dày. Tớ đến rùng mình khi tưởng tượng ra những gì họ chuyện trò với nhau.”

Nola nhăn mặt vì kinh tởm. “Cảm ơn vì hình ảnh đó nhé. Mà nghĩ cho cùng, hấn đã có thể hoàn toàn là của cậu

“Hừmmmm.”

“Tớ chỉ muốn đảm bảo rằng mình vẫn được công nhận thích đáng vì đã giới thiệu cậu với chồng cậu thôi. Nếu đêm đó cậu không đi chơi với gã Trent này thì có lẽ cậu vẫn chỉ đơn thuần là cô gái hâm mộ đi cổ động cho Julian.”

Brooke phá lên cười rồi hôn lên má cô bạn. Cô móc ví lấy hai tờ hai chục đô đưa cho Nola. “Tớ phải chạy đây. Nếu ba mươi giây nữa mà không lên được tàu thì tớ trễ mất. Mai nói chuyện sau nhé?” Cô giật lấy áo khoác và xách, vẫy tay nhanh về phía Luca trên lối đi ra, rồi lao ra khỏi cửa.

Thậm chí sau chừng ấy năm trời, Brooke vẫn rùng mình khi nghĩ đến chuyện thiếu chút nữa thì cô và Julian đã bỏ lỡ cơ hội gặp nhau. Đó là vào tháng Sáu năm 2001, tháng đầu tiên sau khi cô vừa tốt nghiệp đại học, và Brooke thấy hầu như không thể thích nghi được với chế độ làm việc sáu mươi giờ một tuần, chia đều giữa những bài khóa luận cao học ngành dinh dưỡng, những giờ thực tập nặng nề và ca làm việc bận bịu của một nhân viên chạy bàn trong tiệm cà phê gần nhà. Một khi cô còn chưa hình dung ra được những nhọc nhằn vất vả khi làm việc mười hai tiếng mỗi ngày để kiếm được hai mươi hai ngàn đô la một năm - ấy là cô nghĩ thế - thì cô cũng chẳng thể tiên đoán được toàn bộ áp lực căng thẳng của những ngày làm việc dài, tiền lương không đủ xài, quá thiếu ngủ, và hiện thực của việc thuê chung căn hộ một phòng ngủ chỉ nhỉnh hơn sáu mươi lăm mét vuông ở khu Murray Hill với Nola và một người bạn nữa của họ. Tất cả những điều đó chính là lý do vì sao Brooke đã từ chối thẳng thừng khi Nola nài nỉ cô cùng đi xem biểu diễn nhạc sống vào một tối thứ Bảy.

“Đi nào, Brookie, cậu phải ra khỏi nhà đi chứ,” Nola tranh biện trong lúc tròng chiếc áo bó hai dây màu đen vào người. “Có một nhóm tứ tấu nhạc jazz và nghe nói họ chơi hay cực, với lại Benny và Simon nói là họ giữ chỗ cho chúng mình. Năm đô la tiền bàn và đồ uống mua một tặng một. Cậu còn chê cái nổi gì nữa cơ chứ?”

“Chỉ mệt đứt cả hơi rồi.” Brooke thở dài, uể oải nhấn điều khiển lướt qua các kênh từ trên chiếc pho-tô trong phòng khách. “Tớ vẫn còn bài phải viết, mà mười một tiếng nữa tớ lại còn phải đi làm nữa chứ.”

“Ôi, đừng bi kịch quá thế. Vì Chúa, cậu hăm hai rồi. Đừng lải nhải nữa và lên thay đồ đi. Mười phút nữa chúng mình khởi hành.”

“Mưa như trút ngoài kia, và lại...”

“Đúng mười phút thôi, không thêm một giây nào nữa, hoặc chúng mình sẽ chẳng còn bạn bè với nhau gì sất.”

Lúc hai cô đến được quán bar Rue B ở khu East Village và ngồi ép mình bên một chiếc bàn bé tẹo cùng với các bạn học, Brooke thấy ân hận vì sự yếu đuối của mình. Sao mà cô cứ luôn nhượng bộ Nola thế nhỉ? Việc quái gì mà cô phải lèn mình trong cái quán bar đông nghẹt đầy khói thuốc, uống rượu vodka pha tonic loãng thếch và chờ xem một nhóm tứ tấu chơi nhạc jazz mà cô chưa hề nghe nói đến? Thậm chí cô còn chẳng đặc biệt *thích* nhạc jazz nữa kia. Mà xét cho cùng, cô chẳng đặc biệt thích bất kỳ buổi biểu diễn nhạc sống nào, trừ phi đó là buổi hòa nhạc của Dave Matthews hay Bruce Springsteen mà cô có thể vui vẻ hòa giọng hát theo tất cả mọi bài hát. Đêm biểu diễn này hiển nhiên không phải là một đêm như vậy. Chính vì thế mà cô có cảm giác bực bội pha lẫn với nhẹ nhõm khi cô nhân viên chân dài tóc vàng ở quầy bar gõ mạnh chiếc thìa lên ly rượu.

“Này, các bạn ơi! Này, mọi người ơi, các bạn có thể chú ý cho tôi một phút được không?” Cô lau bàn tay rảnh rỗi của mình vào quần jean và kiên nhẫn đợi đám đông lắng xuống. “Tôi biết tất cả các bạn đều đang nôn nóng được nghe Tribesmen hát đêm nay, nhưng chúng tôi vừa nghe tin họ bị kẹt xe ở đường cao tốc Long Island và chắc sẽ không đến được đúng giờ.”

Tiếng la ó và chế nhạo tức thì nổi lên ầm ĩ.

“Tôi biết, tôi biết, tệ hết chỗ nói. Xe rơ-moóc bị lật, đường nghẽn toàn bộ, vân vân và vân vân

“Thế thì tặng một châu miễn phí để xin lỗi nhé?” một người đàn ông trung niên ngồi phía sau gờ cốc của mình và hỏi vọng lên.

Cô nhân viên quầy bar bật cười. “Xin lỗi nhé. Nhưng nếu bất kỳ ai muốn lên đây tiêu khiển cho chúng ta...” Cô nhìn thẳng vào người đàn ông đó, anh ta lập tức lắc đầu.

“Nói thật đấy, chúng tôi có một chiếc dương cầm rất tuyệt. Có ai chơi được không?”

Căn phòng im phắc trong lúc mọi người đưa mắt nhìn nhau.

“Này, Brookie, cậu chơi được đấy chứ?” Nola nói thəm đủ to để cả bàn họ nghe thấy.

Brooke đảo mắt. “Tôi bị loại khỏi ban nhạc từ năm lớp sáu vì không thể học để đọc nốt bản nhạc. Có ai bị loại khỏi ban nhạc ở trường trung học nữa không đây?”

Cô nhân viên quầy bar không để gì đầu hàng. “Nào, mọi người ơi! Ngoài đường trời đang *mưa ào ào* khiếp lắm, mà chúng ta thì đang có tâm trạng để nghe nhạc nheo một chút. Tôi sẽ nhân nhượng thêm bia miễn phí cho cả phòng nếu ai đó có thể tiêu khiển cho chúng ta vui vài phút.”

“Tôi chơi được chút ít.”

Brooke dõi theo giọng nói về phía một anh chàng có vẻ luộm thuộm ngồi một mình cạnh quầy bar. Anh ta mặc quần jean và áo phông màu trắng, đầu đội một chiếc mũ len mặc dù lúc đó đang là mùa hè. Trước đó cô không để ý đến anh nhưng giờ cô cả quyết rằng anh có thể - có thể thôi nhé - khá bảnh nếu anh tắm rửa, cạo râu và bỏ chiếc mũ đi.

“Vâng, xin mời...” Cô nhân viên quầy bar vung cả hai tay về phía chiếc đàn dương cầm. “Tên anh là gì?”

“Julian.”

“Hay quá, Julian, cô nàng là của anh đây.” Cô trở về chỗ của mình phía sau quầy bar và Julian ngồi lên chiếc ghế chơi dương cầm. Anh chơi vài nốt, nghịch ngợm với nhịp phách và giai điệu, và cử tọa nhanh chóng mất hứng quay lại những câu chuyện đang dở của họ. Thậm chí ngay cả khi anh lặng lẽ chơi trọn một bài hát (một bản ballad nào đó mà cô không nhận ra) thì tiếng nhạc lại giống như âm thanh nền hơn. Nhưng mười phút sau anh chơi những nốt dạo đầu bản “Hallelujah” và cất tiếng hát bằng một giọng đẹp và khỏe đến kinh ngạc. Cả phòng lặng đi.

Trước đây Brooke đã nghe bài hát này, đã từng bị ám ảnh bởi Leonard Cohen một thời, và rất thích bài hát đó, nhưng cái cảm giác gai hết cả người lên thế này là hoàn toàn mới lạ. Cô nhìn khắp phòng. Không hiểu những người khác có cùng cảm giác như mình không nhỉ? Đôi tay Julian dạo trên những phím đàn một cách tự nhiên trong khi anh truyền cảm xúc mãnh liệt vào từng lời hát.

Tận đến khi anh thì thầm ngân dài câu cuối “hallelujah” xong thì đám đông mới hưởng ứng: họ vỗ tay, huýt sáo, gào thét và hầu như cùng lúc nháy ra khỏi ghế ngồi. Julian có vẻ lúng túng, ngượng nghịu, và sau một cử chỉ cúi chào hầu như không nhận thấy, anh trở về chỗ của mình trên chiếc ghế cao bên quầy bar.

“Quý thần ơi, anh ta tuyệt quá,” một cô gái trẻ thốt lên với người bạn hẹn hò của mình ở bàn phía sau họ, mắt cô dán vào chàng trai chơi dương cầm.

“Hát lại đi!” một phụ nữ duyên dáng kêu lên, tay nắm chặt tay chồng. Người chồng gật đầu phụ họa với chị. Trong chốc lát, tiếng vỗ tay hoan hô mạnh lên gấp đôi và cả phòng đòi nghe bài hát thứ hai.

Cô nhân viên quầy bar chộp lấy tay Julian kéo anh tới micro. “Anh ấy hát hay đến sững sốt, phải không các bạn?” cô kêu lên, cười rạng rỡ tự hào với phát hiện mới của mình. “Các bạn bảo sao nếu chúng tôi thuyết phục Julian đây hát thêm bài nữa cho mọi người cùng nghe

Brooke quay về phía Nola, đã nhiều năm nay cô chưa bao giờ cảm thấy phấn khích đến thế. “Cậu nghĩ anh ta có hát thêm không? Cậu có bao giờ tin rằng một người vô danh ngồi trong một quán bar ngẫu nhiên vào một tối thứ Bảy ngẫu nhiên - cái anh chàng đến đây để nghe người khác biểu diễn - lại có thể hát hay đến thế được không?”

Nola nhoen cười và nghiêng người để Brooke nghe thấy giọng cô trong đám đông. “Anh ta thực sự có tài đấy. Tệ nổi là bộ dạng anh ta như thế.”

Brooke cảm thấy như chính cô bị sỉ nhục. “Bộ dạng anh ta như thế nào kia? Tớ lại thích tổng thể cái vẻ luộm thuộm trong phong cách của anh ta đấy. Và với giọng hát như thế thì tớ tin một ngày kia anh ta sẽ thành ngôi sao.”

“Chả có cơ đâu. Anh ta có tài, nhưng cả triệu người khác cũng tài như thế mà còn dễ gần hơn và trông khả dĩ hơn anh ta nhiều ấy chứ.”

“Anh ta hấp dẫn,” Brooke nói với vẻ hơi phẫn nộ.

“Anh ta hấp dẫn kiểu ca sĩ quán bar ở East Village. Không hấp dẫn kiểu ngôi sao nhạc rock quốc tế.”

Cô chưa kịp chồm lên biện hộ cho Julian thì anh đã quay lại ghế dương cầm và bắt đầu chơi lần nữa. Lần này là bài “Let’s Get It On”, và một lần nữa, bằng cách nào đó anh đã khiến cho giọng mình hay hơn cả Marvin Gaye - giọng sâu và gợi cảm hơn, tiết tấu chậm

hơn một chút, và sự tập trung căng thẳng biểu cảm trên gương mặt anh. Brooke đắm mình vào trải nghiệm này đến mức không nhận thấy các bạn mình đã tiếp tục tán gẫu khi những bình bia miễn phí được đưa đến bàn họ. Họ rót và uống và lại rót tiếp, nhưng Brooke không thể rời mắt khỏi anh chàng tóc rối bên chiếc dương cầm. Hai mươi phút sau, khi anh ra khỏi quán bar, cúi chào những khán giả đang tán thưởng mình với vẻ mặt chỉ hơi thoáng bóng nụ cười, thì quả thật Brooke đã nghĩ tới việc đi theo anh. Cô chưa bao giờ làm điều gì tương tự trong đời, nhưng cô có cảm giác đó là điều nên là

“Tớ có nên đến làm quen không nhỉ?” cô hỏi mọi người cùng bàn, nhòai người về phía trước đủ xa để cắt ngang câu chuyện của họ.

“Vói ai cơ?” Nola hỏi.

“Vói Julian ấy!” Thật bực hết chỗ nói. Chẳng lẽ không ai nhận thấy anh ấy đã ra khỏi quán và sắp vĩnh viễn biến mất ư?

“Julian, gã chơi dương cầm ấy hả?” Benny hỏi.

Nola đảo mắt và hóp một ngụm bia đầy. “Thế cậu định làm gì đây? Đuổi theo anh ta và bảo anh ta rằng cậu có thể phớt lờ khả năng vô gia cư tiềm ẩn của anh ta miễn sao anh ta làm tình với cậu thật say đắm trên chiếc dương cầm của anh ta ư?”

Benny bắt đầu hát. “Ô đã chín giờ tối thứ Bảy... Chủ nhật, đám đông thường lệ lại kéo đến (3)...”

(3) Nhại lời bài hát Piano Man rất nổi tiếng của Billy Joel.

“Có một gã nhếch nhác ngồi bên cạnh tôi, tình tự với cô bạn Brooke của chúng ta,” Nola vừa hát nốt vừa cười lớn. Họ cùng những vai bia.

“Cả hai cậu phát rồ rồi đây,” Brooke nói trong lúc

“Không đòi nào! Cậu không chạy theo anh ta đây chứ? Benny, hãy đi cùng cô ấy. Gã chơi dương cầm có thể là sát thủ hàng loạt đấy,” Nola nói.

“Tớ không chạy theo anh ấy,” Brooke trả lời. Nhưng cô len tới quầy bar và, sau khi đã bấm móng vào lòng bàn tay và thay đổi ý định đến năm lần bảy lượt, cuối cùng cô cũng lấy hết dũng khí hỏi cô nhân viên quầy bar xem cô này có biết gì hơn về người trình diễn bí ẩn nọ không.

Người phụ nữ đó không nhìn lên cô vì đang mài pha chế một mẻ mojitos. “Trước đây tôi đã gặp anh ta ở đây, thường là khi chúng tôi có ban nhạc blue hoặc rock cổ điển trình diễn, nhưng anh ta chả bao giờ trò chuyện với ai cả. Lúc nào cũng chỉ một mình, nếu đó là điều cô định hỏi...”

“Không, không, tôi, à... không, không phải thế đâu. Chỉ là tò mò thôi,” cô lắp bắp, cảm thấy mình như một con ngố.

Brooke quay trở lại bàn mình thì nhân viên quầy bar nói với theo, “Anh ta bảo là có diễn thường xuyên ở một quán bar trên Khu Thượng Đông, một nơi tên là Trick hay Rick gì đó. Vào các ngày thứ Ba. Hy vọng thông tin đó có ích.”

Brooke có thể đếm trên đầu ngón tay những lần cô đi xem biểu diễn nghệ thuật. Cô chưa bao giờ dõi theo hoặc bám theo một người lạ; và ngoại trừ mười mười lăm phút chờ bạn bè hoặc bạn hẹn hò đến, cô hiếm khi lãng phí thì giờ một mình trong các quán bar. Nhưng tất cả những điều đó chẳng cản được cô gọi không biết bao nhiêu cú điện thoại để tìm cho ra đúng chỗ đó và, sau ba tuần lễ rông lầy can đảm, cuối cùng vào một tối thứ Ba tháng Sáu oi nồng cô

cũng lên tàu điện ngầm rồi sau đó đi bộ đến cửa trước quán Nick's Bar and Lounge.

Ngồi xuống sau khi tìm được một trong những chỗ cuối cùng títt nơi góc hậu, cô thấy cũng bỡ công. Quán bar này cũng giống như cả trăm quán tương tự dàn hàng trên ộ 2, nhưng đám đông ở đây hỗn tạp lạ thường. Thay vì đám sinh viên vừa mới tốt nghiệp như thường lệ ở Khu Thượng Đông - những kẻ thích nốc bia sau khi nói lỏng chiếc cà vạt hiệu Brookes Brothers mới tinh - đám đông tối nay có vẻ là một sự pha trộn kỳ quặc giữa những sinh viên Đại học New York đã phải lặn lội cả quãng đường dài tới khu phố trên với các đôi ỏ lứa tuổi ba mươi tay trong tay nhấp rượu martini và những đám hippie đi giày Converse hiếm khi thấy tụ tập đông như vậy bên ngoài East Village hoặc Brooklyn. Quán Nick nhanh chóng chật như nêm, ghế nào cũng có người và chắc phải đến năm sáu chục người nữa đứng đằng sau dãy bàn, tất cả đến đây chỉ vì một lý do duy nhất. Brooke bị sốc khi nhận thấy cái cảm giác mà cô đã trải nghiệm khi nghe Julian đàn hát một tháng trước ở Rue B lúc này chẳng còn là độc nhất vô nhị. Nhiều người biết đến anh và sẵn sàng đi từ khắp mọi ngả trong thành phố tới xem anh biểu diễn.

Khi Julian ngồi vào ghế của anh bên cạnh chiếc dương cầm và bắt đầu thử vài nốt để chắc chắn tiếng đàn chuẩn, đám đông nhao nhao vì háo hức. Khi anh bắt đầu chơi, cả phòng dường như lắng đọng vào nhịp điệu, một vài người đứng đưa nhè nhẹ, số khác thì nhắm mắt lại, và tất cả nhòai người về phía sân khấu. Brooke, người chưa từng biết thế nào là đắm chìm trong âm nhạc, cảm thấy toàn thân mình thư thái. Cho dù đó là rượu vang đỏ hay tiếng ngân đầi mê đắm hoặc cảm giác lạ lẫm khi ở trong một đám đông rất những người xa lạ thì Brooke cũng đắm ra nghiện mất rồi.

Suốt những ngày hè còn lại, tối thứ Ba nào cô cũng đến quán Nick. Cô chẳng bao giờ mời ai khác đi cùng; khi các bạn cùng phòng ép cô phải khai xem tuần nào cô cũng đi đâu thì cô bịa ra một câu

chuyện đáng tin về một câu lạc bộ sách và những người bạn cùng trường. Chỉ cần đến đó, xem anh biểu diễn và nghe nhạc là cô bắt đầu cảm thấy như mình đã quen biết anh. Trước đó âm nhạc chỉ là một nốt phụ, chẳng hơn gì một trò tiêu khiển trong lúc chạy trên máy tập, một bài hát để nhảy vui vui trong bữa tiệc, một cách giết thời gian khi lái xe đường trường. Nhưng thứ này thì sao? Thứ này thật kỳ diệu. Thậm chí dù không một lời chào hỏi, âm nhạc của Julian có thể ảnh hưởng đến tâm trạng của cô và thay đổi suy nghĩ của cô, làm cho cô cảm nhận được những điều hoàn toàn mới lạ khác xa với nếp sống đơn điệu hằng ngày của cô.

Trước khi có những tối một mình trong quán Nick đó, thời gian của cô tuần nào cũng giống tuần nào: trước hết là công việc, rồi mới đến những giờ vui vẻ rất hiếm hoi với cùng một nhóm bạn đại học và cùng một đám bạn chung phòng hay thóc mách kia. Cô cũng khá vui, nhưng thỉnh thoảng cũng cảm thấy nặng nề ngột ngạt. Giờ đây Julian choán toàn bộ tâm trí cô, và cái thực tế là hai bên chỉ mới thoáng nhìn nhau cũng chẳng làm cô mấy may bận tâm. Chỉ cần xem anh biểu diễn là cô mãn nguyện rồi. Anh cũng đi vòng quanh - cô thấy có vẻ hơi miễn cưỡng một chút - sau mỗi lần biểu diễn, bắt tay và khiêm tốn nhận những lời khen mà mọi người không ngớt tuôn ra với anh, nhưng Brooke chưa lần nào nghĩ đến việc tới gần anh.

Hai tuần sau sự kiện 11 tháng Chín năm 2001, khi Nola thuyết phục cô đến buổi hẹn hò mai mối với một người cô nàng gặp ở một buổi họp mặt tại nơi làm việc. Tất cả bạn bè của họ hoặc đã rời thành phố New York về với gia đình hoặc nhen nhóm lại quan hệ với người yêu cũ, và thành phố vẫn bị phong tỏa bởi làn khói cay sè và bầu không khí rất đổi tang thương. Nola lần đi với gã bồ mới nào đó, hầu như đêm nào cũng qua đêm ở nhà gã, còn Brooke cảm thấy bất an và cô đơn.

“Một buổi hẹn hò mai mỗi ư? Thật hả?” Brooke hỏi, không rời mắt khỏi máy tính.

Một tối lúc họ cùng ngồi trên sofa xem chương trình SNU (4), Nola bảo, “Hắn rất ngọt ngào nhé. Hắn sẽ không phải là người chồng tương lai của cậu, nhưng hắn siêu tốt bụng, và cũng khá điển trai, và hắn sẽ đưa cậu đến chỗ nào đó vui vẻ. Nếu cậu thôi cái kiểu bà cô lãnh cảm ấy đi thì có khi hắn sẽ tình tự với cậu không biết chừng.”

(4) Túc ‘Saturday Night Live’: chương trình tạp kỹ và hài kịch ngắn tối thứ Bảy trên kênh NBC.

“Nola!”

“Tớ chỉ nói vậy thôi. Cậu biết là cậu có thể tận dụng cơ hội đó. Và nhân tiện nói luôn là tắm rửa và sửa móng tay cũng đâu có làm cậu chết được.”

Brooke xòe tay ra, và lần đầu tiên cô nhận thấy những móng tay bị cắn cùn và những lớp da xơ xác. Trông chúng thật thô thiển. “Anh ta là thế nào, một trong những chàng đã bị cậu đá hả?” cô hỏi bạn.

Nola khịt mũi.

“Biết ngay mà! Cậu ngủ nghê với anh ta và giờ cậu đẩy anh ta sang cho tớ chứ gì. Tôm thế, Nola. Và phải nói rằng tớ ngạc nhiên đấy. Tớ tưởng ngay cả *cậu* cũng không đến nỗi tồi như vậy.”

“Im cái mồm cậu đi,” Nola nói mà mắt long lên. “Tớ mới gặp hắn vài tuần trước trong một buổi gây quỹ ở chỗ làm; hắn đến đó cùng với một đồng nghiệp của tớ.”

“Thế mà cậu đã ngủ với anh ta.”

“Không! Có lẽ tớ đã ngủ với tay đồng nghiệp của tớ...”

Brooke rên lên và che mắt lại.

“... nhưng đó đâu phải vấn đề chính yếu. Tớ nhớ ra rằng bạn của tay đó điển trai và chưa vợ. Một sinh viên trường y, tớ nghĩ thế, nhưng nói thật nhé, cậu không ở vào vị thế để mà kỳ thị phân biệt những thứ như thế đâu. Chỉ cần hấn còn thở được...”

“Cảm ơn bạn nhé.”

“Tức là cậu sẽ đi chứ?”

Brooke giật lại chiếc điều khiển từ xa. “Nếu đi mà làm cậu im miệng ngay bây giờ thì tớ sẽ xem xét,” cô nói.

Bốn ngày sau Brooke đã thấy mình ngồi ở một quán cà phê kiểu Ý ngoài trời trên phố MacDougal. Trent, đúng như Nola đã hứa hẹn, là một anh chàng rất dễ thương. Khá điển trai, cực kỳ lịch sự, diện bánh, và tẻ như com nguội. Cuộc chuyện trò của họ còn tẻ nhạt hơn món mì ống với sốt cà chua và rau thơm mà anh ta gọi cho cả hai, và sự sốt sắng của anh ta làm cô những muốn chọc cái nữa. Nhưng vì lý do gì mà cô không biết, khi anh ta ngỏ lời rủ đi quán bar gần đó thì cô lại đồng ý.

“Thật chứ?” anh ta hỏi lại, cô cảm thấy giọng anh ta có vẻ hơi ngạc nhiên.

“Thật đấy, tại sao lại không?” Và cô thực lòng nghĩ sao lại không kia chứ? Dường như cô chẳng có kế hoạch nào khác, thậm chí cũng không mong gì sẽ xem phim với Nola vào khuya hôm đó. Ngày hôm sau cô phải bắt đầu thảo luận dài mười lăm trang sẽ đến hạn phải nộp trong hai tuần nữa; ngoài việc đó ra, kế hoạch thú

vị nhất của cô là giặt giũ, đến phòng tập thể dục và làm việc bốn tiếng ở tiệm cà phê. Vậy cô phải vội về nhà làm chi?

“Hay quá, tôi đã có ý sẵn một nơi rồi.” Trent khẳng khái lịch sự đòi trả tiền và cuối cùng họ lên đường.

Họ mới đi bộ được hai dãy phố thì Trent cắt ngang đường cô và mở một cánh cửa dẫn vào quán bar NYU nổi tiếng phóng túng. Có lẽ đó là nơi mà bất kỳ người đàn ông nào không âm mưu cho bạn hẹn hò sử dụng thuốc kích thích đều không nên chọn lựa, nhưng Brooke hài lòng vì họ đến một nơi đủ ồn ào để khỏi phải chuyện trò. Cô sẽ uống một cốc bia, có lẽ là hai cốc, nghe vài bản nhạc hay từ thập kỷ 90 trên máy hát tự động, và ngồi dưới tấm màn che phủ của bóng đêm - một mình.

Mất mấy giây mắt cô mới thích nghi được, mặc dù cô nhận ngay ra giọng Julian. Cuối cùng khi cô chú mục lên sân khấu phía trước, cô nhìn mà không tin vào mắt mình: anh ngồi đó trong tư thế quen thuộc bên cạnh chiếc dương cầm, những ngón tay đang lướt và miệng kề sát vào micro, hát bài hát cô thích nhất trong các sáng tác của anh:

... Ngồi mẹ ngồi trong căn phòng, đơn độc

Đơn độc trong ngôi nhà như bia mộ lặng câm

Trên vương miện, người cha kiếm từng viên ngọc
Nỗi đau mất mát được đong đếm bằng tiền bạc...

Cô không biết chắc mình đã đứng chôn chân bao lâu ở cửa, ngay lập tức và hoàn toàn mê mải chăm chú vào tiết mục của anh, nhưng cũng đủ lâu để Trent đưa ra lời nhận xét.

“Anh ta chơi khá hay phải không? Đi nào, tôi thấy đôi ghế trống ở đằng kia.”

Anh ta dắt tay cô và Brooke để mình bị kéo đi qua đám đông. Cô ngồi lên chiếc ghế mà Trent chỉ cho và chỉ vừa kịp đặt chiếc xách của mình lên bàn thì bài hát kết thúc và Julian thông báo anh sẽ nghỉ giải lao. Cô lảng máng nhận ra là Trent đang nói với mình, nhưng giữa tiếng ồn trong quán bar và lòng vọng tưởng mà cô hướng về nơi có Julian, cô chẳng nghe thấy những gì Trent đang nói.

Việc đó xảy ra nhanh đến nỗi cô chưa kịp hiểu ra. Một giây trước Julian còn đang tháo móc chiếc harmonica từ cái giá phía trên đàn dương cầm, giây sau đó anh đã đứng ngay trước bàn của họ, tươi cười. Như mọi khi, anh mặc áo phông trắng giản dị, quần jean cùng với chiếc mũ len, chiếc này màu cà tím. Mặt và trán anh lấp loáng ánh mồ hôi.

“Này cậu, mừng là cậu tới được,” Julian vừa nói vừa đập lên vai Trent.

“Ừ, em cũng thế. Có vẻ như bọn này lỡ mất hiệp đầu rồi.” Một người nào đó vừa rời khỏi chiếc ghế ở bàn bên, và Trent kéo nó cho Julian. “Ngồi tí đã.”

Julian ngập ngừng, liếc nhìn sang Brooke với nụ cười phơn phớt, rồi ngồi xuống. “Julian Alter,” anh tự giới thiệu và chìa tay ra bắt.

Brooke định đáp lời thì Trent đã cướp lời cô. “Chúa ơi, tôi ngớ ngẩn tệ! Ai dạy tôi cách cư xử thế không biết? Julian, đây là..., à ờ, đây là Brooke. Brooke

“Greene,” cô đế vào, lấy làm mừng vì Trent đã bộc lộ cho Julian thấy họ quen nhau sơ sài đến mức nào.

Cô và Julian bắt tay nhau, một cử chỉ dường như lúng túng vụng về trong một quán bar sinh viên đông nghẹt, nhưng Brooke chỉ

cảm thấy háo hức. Cô ngắm soi Julian cận cảnh hơn trong khi anh và Trent đang kể chuyện tếu về một anh chàng nào đó mà cả hai cùng biết. Chắc hẳn Julian chỉ hơn cô vài tuổi, nhưng có gì đó làm anh trông hiểu biết hơn, *trái đời* hơn, dù Brooke không thể gọi rõ ra đó là cái gì. Mũi anh quá cao và cằm anh hơi lẹm một chút, và nước da nhợt nhạt của anh lúc này càng dễ nhận thấy hơn vào cuối mùa hè khi ai nấy đều đã có đủ lượng vitamin D. Đôi mắt anh, dù xanh màu lá cây nhưng không có gì nổi bật, thậm chí còn u uẩn, và những nếp nhăn hiện mờ mờ quanh quầng mắt khi anh mỉm cười. Nếu trước đó cô chưa nghe anh hát nhiều lần đến thế, chưa thấy anh hát đâu ra phía sau và cất tiếng hát bằng chất giọng khỏe và truyền cảm đến thế - nếu cô chỉ tình cờ gặp anh như thế này, đội mũ len và cầm cốc bia trong một quán bar ồn ào không tên tuổi - thì có lẽ cô chẳng thèm nhìn thêm lần nữa mà cũng chẳng thấy anh hấp dẫn một mảy may nào. Nhưng tối nay cô gần như nghẹn thở.

Hai người đàn ông nói chuyện với nhau vài phút trong lúc Brooke ngồi ngả ra sau quan sát. Chính Julian, chứ không phải Trent, là người nhận ra Brooke chưa có đồ uống.

“Tôi mời các bạn một cốc bia nhé?” anh đề nghị rồi nhìn quanh tìm cô phục vụ.

Trent đứng phắt dậy. “Đề em đi lấy. Chúng em vừa mới đến đây và chưa có ai đến phục vụ cả. Brooke, cô muốn uống gì nào?”

Cô lẩm nhẩm nói tên một loại bia đầu tiên vừa nhớ ra, còn Julian thì giờ một vật trông giống như một cốc nước đã cạn lên. “Cậu lấy cho mình một Sprite được không?”

Khi Trent rời chỗ, Brooke hoảng cuống cả lên. Họ sẽ nói chuyện gì mới được chứ? Nói gì cũng được, cô tự nhủ, gì cũng được trừ chuyện cô đã lẻo đẹo theo anh khắp thành phố này.

Julian quay về phía cô. “Trent là anh chàng tốt bụng đấy chứ?”

Brooke nhún vai. “Ờ, anh ấy có vẻ tử tế. Chúng tôi vừa mới quen nhau tối nay. Tôi chả biết gì mấy về anh ấy.”

“À, ra là một cuộc hẹn hò qua mai mỗi đây thú vị. Cô nghĩ cô có đi chơi với cậu ấy nữa không?”

“Không,” Brooke nói thẳng băng. Cô chắc rằng cô đang choáng; cô hầu như chẳng biết mình đang nói những gì nữa.

Julian bật cười và Brooke cũng cười phụ họa anh. “Tại sao không?” anh hỏi.

Brooke nhún vai. “Chẳng có lý do gì đặc biệt cả. Anh ấy có vẻ cực kỳ dễ mến. Phải cái hơi tè nhạt một chút.” Cô không định nói vậy, nhưng cô chả còn nghĩ ngợi được gì nữa.

Khuôn mặt Julian rạng lên một nụ cười, nụ cười tươi tắn và sáng rõ đến mức Brooke quên cả cảm giác lúng túng ngượng ngập. “Người mà cô kêu là buồn tè chính là cậu em họ tôi đấy.” Anh cười lớn.

“Ôi Chúa ơi, tôi không định nói thế. Anh ấy có vẻ hết sức, ờ, tuyệt lắm. Chỉ là...” Cô càng lấp bắp thì anh càng tỏ ra khoái chí hơn.

“Ồ, thôi mà.” Anh ngắt lời cô, đặt bàn tay rộng ấm áp lên cánh tay cô. “Cô nói đúng, hoàn toàn, tuyệt đối đúng. Cậu ấy thật dễ mến... thực tình mà nói, tốt bụng hết mực... nhưng chưa ai coi cậu ấy là linh hồn của bữa tiệc cả.”

Có một khoảng lặng trong lúc Brooke cố vắt óc nghĩ ra điều gì hợp cảnh để nói tiếp. Nói gì cũng chả mấy quan trọng, chỉ có giấu kín được tình trạng mình là người hâm mộ anh.

“Trước đây tôi đã xem anh biểu diễn,” cô tuyên bố, rồi vội đưa tay lên che miệng vì ngạc nhiên với chính mình.

Anh sẫm soi nhìn cô. “Ô thế à? Ở đâu vậy?”

“Tôi thứ Ba hằng tuần ở Nick.” Mọi cơ hội để dừng tỏ rõ mình là kẻ đeo bám đã tan tành mây khói.

“Thật hả?” Anh có vẻ bối rối nhưng hài lòng.

Cô gật đầu.

“Tại sao?”

Brooke nhanh chóng cân nhắc việc nói dối và bảo anh rằng bạn thân của cô sống ở gần đó hoặc tuần nào cô cũng đến đó cùng một nhóm bạn vào giờ khuyến mãi, nhưng vì lý do gì đó mà chính cô không hiểu nổi, cô thành thật một cách tuyệt đối. “Tôi đã ngồi ở Rue B vào cái đêm nhóm tứ tấu jazz hủy lịch diễn và anh đã biểu diễn thay mà không định trước. Tôi nghĩ anh, ờ, tôi nghĩ sô diễn đó quá tuyệt, nên tôi đã hỏi nhân viên quầy bar để biết tên anh và phát hiện ra là anh có sô diễn thường xuyên. Giờ tôi cố gắng đến xem bất cứ lúc nào tôi có thể.” Cô tự bắt mình nhìn lên, tin chắc anh đang nhìn cô kinh hoàng, có thể còn khiếp hãi là khác, nhưng Julian chẳng lộ vẻ gì, và sự yên lặng của anh đã làm cô càng thấy quyết tâm phải lấp đầy nó.

“Chính vì thế mà thật kỳ lạ là Trent lại đưa tôi tới đây tối nay... thật là một sự trùng hợp kỳ lạ...” Cô để lời mình chìm dần trong lúng túng và lòng tràn ngập nỗi tiếc nuối tức thì về tất cả những gì cô vừa tiết lộ.

Khi cô lấy đủ dũng khí để nhìn anh một lần nữa, Julian đang lắc lắc đầu.

“Hả là anh sơn tóc gáy lên rồi,” cô nói với điệu cười căng thẳng. “Tôi hứa là tôi sẽ không bao giờ xuất hiện ở căn hộ của anh cũng như nơi anh làm việc chính. Tôi không có ý nói là tôi biết căn hộ của anh ở đâu hoặc giả anh có một công việc chính đâu đấy nhé. Dĩ nhiên, tôi chắc chắn rằng âm nhạc là công việc chính của anh, công việc thực thụ của anh, vì nó hẳn...”

Bàn tay anh đặt lại lên cánh tay cô, và Julian nhìn vào mắt cô. “Tuần nào tôi cũng thấy cô ở đó,” anh nói.

“Hử?”

Anh gật đầu và một lần nữa mỉm cười, lần này lắc đầu nhẹ như muốn nói, *Không thể tin được là tôi lại thú nhận điều này.* “Ờ. Cô luôn ngồi ở góc xa tít trong cùng, gần bàn bi-a, và lúc nào cô cũng chỉ một mình. Tuần trước cô mặc chiếc đầm xanh nước biển có họa tiết thêu kiểu như hoa hoặc gì đó màu trắng ở gấu, và cô đang đọc một cuốn tạp chí nhưng cô gạt nó sang bên ngay khi tôi vừa tới.”

Brooke nhớ lại chiếc đầm mùa hè, món quà mẹ cô tặng vào bữa liên hoan tốt nghiệp của cô. Mới bốn tháng trước đây trông nó còn rất thời trang; vậy mà giờ đây mặc nó đi đây đi đó trên phố đã làm cô cảm thấy mình trông quá mộc mạc trẻ con. Màu xanh biển làm mái tóc đỏ của cô thêm bốc lửa, thế cũng hay, nhưng nó chẳng tôn gì thêm cho đôi hông hoặc cặp chân của cô cả. Mãi cố gắng nhớ xem dáng vẻ mình đêm đó ra sao, cô không nhận thấy Trent đã trở lại bàn tận đến lúc anh ta đẩy chai Bud Light về phía cô.

“Tôi bỏ lỡ mất những gì rồi?” anh ta hỏi rồi thả người xuống ghế của mình. “Đêm nay đông nghẹt. Julian ạ, anh thật biết cách kéo họ tới chật kín.”

Julian cụng cốc của anh vào chai của Trent và uống một hơi dài. “Cảm ơn, bạn thân. Tôi sẽ quay lại với các bạn sau sô diễn.” Anh

gật đầu với Brooke với cái nhìn mà cô cả quyết - và cầu mong - là đây ngụ ý rồi đi về phía sân khấu.

Khi đó cô không biết rằng anh sẽ xin phép Trent được gọi điện cho cô, hoặc cuộc chuyện trò đầu tiên qua điện thoại của họ làm cô cảm thấy mình bay bổng, hay buổi hẹn hò đầu tiên của họ là đêm quyết trong cuộc đời cô. Cô không bao giờ đoán trước được rằng chưa đến ba tuần sau họ sẽ cùng nhau lên giường sau những cuộc hẹn hò dài kỷ lục mà cô những muốn chẳng bao giờ dứt, hoặc họ sẽ tích góp tiền bạc trong gần hai năm trời để cùng nhau lái xe đi khắp các miền đất nước hay đính hôn trong lúc nghe nhạc sống tại một quán bar nhỏ rẻ tiền ở West Village với một chiếc nhẫn vàng trơn mà anh đã tự trả tiền mua, hay là làm đám cưới ở ngôi nhà lộng lẫy bên bờ biển Hamptons của cha mẹ anh vì thực ra họ chứng tỏ được điều gì nếu từ chối một chỗ như vậy? Tất thảy những gì cô biết chắc chắn tối hôm đó là cô muốn gặp lại anh đến chết đi được, rằng dù có phải xuống vực sâu hay vào địa ngục đi chẳng nữa thì tối ngày kia cô cũng sẽ đến quán Nick, và rằng dù có cố gắng đến thế nào chẳng nữa cô cũng không thể tắt được nụ cười.



Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ

Brooke bước vào hành lang khoa sản ở Trung tâm Y tế Langone thuộc Đại học New York và kéo rèm che lại. Tám bệnh nhân đã xong, còn ba bệnh nhân nữa phải kiểm tra. Cô lướt nhanh qua những bệnh án còn lại: một cô bé vị thành niên có bầu, một phụ nữ có thai bị tiểu đường trong thời kỳ thai nghén, và một phụ nữ lần đầu làm mẹ đang vất vả cố cho bú hai đứa trẻ sinh đôi mới sinh bú. Cô nhìn đồng hồ và nhẩm tính: nếu mọi việc diễn ra suôn sẻ như dự kiến thì cô có thể ra về đúng giờ đã định.

“Chị Alter à?” Giọng bệnh nhân của cô cất lên từ sau tấm rèm.

Brooke bước trở vào trong

“Gì thế, Alisha?” Brooke quấn cho chiếc áo blu trắng của mình chặt quanh ngực và tự hỏi làm sao mà người phụ nữ này lại không run lẩy bẩy trong chiếc váy mỏng như giấy của bệnh viện.

Alisha vắn vẹo đôi tay, nhìn chăm chăm vào vạt áo bệnh nhân của mình và nói, “Chị nhớ là chị đã bảo rằng dùng các loại vitamin trước khi sinh quan trọng đến mức nào không? Đại loại thế, cho dù là từ đầu đến giờ em đã không dùng?”

Brooke gật đầu. “Chị biết chẳng thể thấy mặt tốt của bệnh cúm nặng,” cô vừa nói vừa đi tới giường của cô gái, “nhưng ít nhất chứng bệnh đó cũng đưa em vào đây và cho chúng ta cơ hội khiến

em bắt đầu dùng các loại vitamin và thảo luận kế hoạch cho những ngày còn lại trong thai kỳ của em.”

“Ồ, vậy về việc đó thì... thế có, ừm, đại loại là chị có mẫu thuốc miễn phí nào có thể cho em dùng thử không?” Alisha tránh nhìn vào mắt cô.

“Ồ, chị nghĩ việc đó không thành vấn đề,” Brooke trả lời, mỉm cười trấn an bệnh nhân nhưng tự giận mình vì đã bỏ qua không hỏi xem Alisha có thể trả nổi tiền mua thuốc không. “Xem nào, em còn mười sáu tuần nữa... Chị sẽ để đủ liều dùng cho em ở phòng y tá, được không?”

Alisha có vẻ yên tâm. “Cảm ơn,” cô khẽ nói.

Brooke siết chặt cánh tay cô gái rồi bước ra ngoài tấm rèm. Sau khi lấy vitamin cho Alisha, cô đi như chạy về căn phòng nghỉ ảm đạm của các bác sĩ dinh dưỡng ở tầng năm, một khối lập phương không cửa sổ với một chiếc bàn mica bốn chỗ ngồi, một tủ lạnh mini và một bức tường đặt những ngăn tủ khóa. Nếu vội thì cô có thể ngốn một bữa qua loa và một tách cà phê mà vẫn có thể về kịp giờ hẹn ca khám tiếp theo. Thở phào vì thấy căn buồng không có ai và bình cà phê đầy ắp, Brooke kéo một hộp nhựa đựng những miếng táo cắt sẵn từ ngăn tủ của mình ra rồi bắt đầu phết những gói nhỏ bơ lạc chiết xuất hoàn toàn tự nhiên lên đó. Đúng lúc cô đang nhòm vào đầy miệng thì chuông điện thoại di động của cô r

“Mọi việc ổn cả chứ ạ?” cô hỏi mà không chào. Giọng cô ghen ghét vì thức ăn.

Mẹ cô ngậm ngừng. “Tất nhiên rồi, con yêu. Sao lại không ổn được?”

“Là vì, mẹ à, ở đây bận lắm, và mẹ biết là con không thích nói chuyện khi làm việc rồi đây.” Đường dây làm lãng đi mất nửa cuối

câu nói của cô.

“Gì thế? Mẹ không nghe được con.”

Brooke thở dài. “Không có gì đâu, mẹ đừng bận tâm. Có việc gì thế ạ?” Cô mừng rỡ ra mẹ mình mặc quần kaki và đi đôi giày bệt hiệu Naturalizer đặc trưng, những thứ mà bà đã vận suốt cả cuộc đời, đang đi tới đi lui trong phòng bếp tại căn hộ của bà ở Philadelphia. Mặc dù đã lấp đầy ngày tháng của mình bằng một loạt những câu lạc bộ sách, câu lạc bộ sân khấu và những công việc tình nguyện khác, nhưng dường như mẹ cô vẫn có thừa thãi thời gian, mà phần lớn là dành cho việc gọi điện hỏi con cái xem tại sao họ không gọi cho bà. Tuy rằng mẹ cô hưởng thời gian hưu trí là điều hay, nhưng trước đó khi còn đi dạy học từ bảy giờ sáng đến ba giờ chiều hằng ngày thì bà đỡ ngày ngà với Brooke hơn nhiều.

“Chờ một phút thôi nhé...” Giọng mẹ cô chìm xuống và trong giây lát giọng Oprah trước đó vẫn đang vọng đến át cả giọng bà cũng đột ngột im bật. “Được rồi đây.”

“Chà, mẹ tắt cả Oprah (1) đi cơ à. Hẳn là việc quan trọng lắm đây.”

(1) Tác ‘Oprah Winfrey Show’, chương trình trò chuyện trên truyền hình nổi tiếng của Mỹ. Người dẫn Oprah Winfrey (1954) là một nữ diễn viên, đạo diễn và nhà từ thiện.

“Chấy lại đang phỏng vấn Jennifer Aniston lần nữa. Mẹ không thể nghe thêm được nữa. Cô ta đã quên Brad rồi. Cô ta thích thú vì sắp sang tuổi bốn mươi gì gì đó. Cô ta chưa bao giờ thấy vui như thế. Biết rồi, khổ lắm. Tại sao chúng ta cứ phải nói mãi về chuyện đó thế?”

Brooke phì cười. “Nghe này, mẹ ơi, con gọi lại cho mẹ tối nay được không? Con chỉ có mười lăm phút nghỉ giữa giờ thôi.”

“Được chứ, con yêu à. Lúc đó nhắc mẹ kể với con về anh trai con nhé.”

“Có chuyện gì không hay với Randy ạ?”

“Làm gì có gì không hay với Randy... cuối cùng thì cũng có cái gì đó hay với nó ấy chứ. Nhưng mẹ biết là con đang bận, thôi để nói sau vậy.”

“Kìa mẹ...”

“Mẹ thật vô ý khi gọi cho con giữa ca trực. Thậm chí mẹ không...”

Brooke thở dài đánh sượt và cười thầm. “Mẹ muốn con van xin mẹ đấy à?”

“Con yêu ơi, nếu đã không đúng lúc tức là không đúng lúc. Hãy nói chuyện này khi con có nhiều thời gian hơn.”

“Thôi được, mẹ ạ. Con van mẹ hãy kể cho con về Randy. Đúng hơn là nài nỉ đấy. Hãy kể cho con xem có chuyện gì với anh ấy thế. Đi mẹ.”

“Được rồi, nếu con cứ khẳng khẳng muốn vậy... thì đây, mẹ sẽ kể cho con. Randy và Michelle đang có thai. Đó, là con buộc mẹ phải nói ra đây

“Họ đang *cái* gì?”

“Có thai, con yêu ạ. Sắp có con. Chị Michelle mới ở giai đoạn đầu – mới có bảy tuần, mẹ nghĩ thế - mà bác sĩ của chúng nó nói

rằng mọi cái có vẻ đều ổn. Có tuyệt không cơ chứ?”

Brooke lại nghe tiếng vô tuyến vọng đến từ đầu dây đằng kia, lần này khẽ hơn, nhưng cô vẫn nghe được tiếng cười không lẫn vào đâu được của Oprah.

“Tuyệt á?” Brooke vừa hỏi vừa đặt con dao nhựa xuống. “Con không chắc đó là từ ngữ con định dùng. Họ vừa mới hẹn hò được sáu tháng thôi mà. Họ còn chưa kết hôn. Thậm chí họ còn chưa *chung sống* với nhau.”

“Con trở nên đoan trang như thế từ khi nào vậy, con yêu của mẹ?” bà Green vừa hỏi vừa tặc lưỡi. “Nếu con có nói với mẹ rằng đưa con gái ba mươi tuổi, lịch sự, được học hành tử tế của mẹ lại là một người cổ hủ như vậy thì mẹ cũng chẳng thể tin vào điều đó được.”

“Mẹ à, con không chắc từ ‘cổ hủ’ là chính xác để chỉ những người cố gắng hạn chế sinh con cái trong những mối quan hệ tiền hôn nhân đâu nhé.”

“Ôi, Brooke, hãy bớt căng thẳng đi một chút. Không phải ai cũng có thể - hoặc nên - kết hôn khi hai mươi lăm tuổi. Randy ba mươi tám và Michelle gần bốn mươi rồi. Có thật con nghĩ rằng thời này vẫn còn có người quan tâm đến mấy thứ giấy tờ hôn thú vớ vẩn đó không đấy? Bây giờ tất cả chúng ta đều phải biết quá rõ rằng điều đó hầu như chẳng nghĩa lý gì nữa.”

Đầu óc Brooke xoay quanh một loạt ý nghĩ: vụ ly dị của cha mẹ cô gần mười năm trước đây, khi cha bỏ mẹ để đi theo cô y tá của trường trung học nơi họ cùng dạy học; cái cách mà mẹ ấn cô ngồi xuống sau khi cô đính hôn với Julian và nói với cô rằng phụ nữ ngày nay có thể hoàn toàn hạnh phúc mà không cần kết hôn; nỗi niềm mong mỏi thiết tha cô rằng Brooke nên chờ đến khi cô có sự nghiệp

vững vàng rồi hãy bắt đầu cuộc sống gia đình. Thật thú vị khi thấy đường như Randy hành động theo những đường lối chỉ đạo khác hẳn.

“Con có biết mẹ thấy buồn cười nhất là gì không?” mẹ cô hỏi không bỏ lỡ lấy một giây. “Ý nghĩ rằng có thể, chỉ là có thể thôi nhé, cha con và Cynthia cũng sẽ có một đứa con. Con thấy đấy, xét ra thì cô ta hãy còn trẻ thế. Vậy thì con sẽ có một người anh trai và một ông bố đang chờ sinh con. Thật đấy, Brooke, có bao nhiêu cô gái có thể nói thế được nhỉ?”

“Mẹ...”

“Nghiêm túc mà nói, con yêu ạ, con không nghĩ khá là trớ trêu sao - ờ, mẹ không chắc từ ‘trớ trêu’ là thích hợp, nhưng chuyện này thật trùng hợp một cách ngẫu nhiên - khi vợ của cha con còn trẻ hơn Michelle một tuổi.”

“Mẹ. Xin mẹ thôi đi. Mẹ biết thừa rằng bố và Cynthia không định có con cái gì cả - bố sắp sáu mươi lăm tuổi rồi, vì Chúa, và dì ấy thậm chí còn không muốn...” Brooke ngừng lời, cười thầm và lắc đầu. “Mẹ biết không, có thể mẹ nói đúng đấy, bố và Cynthia sẽ theo cái mốt đó. Rồi Randy và bố có thể sẽ bị trói buộc với thời gian biểu bú mớm và thay tã. Thế mới hay chứ.”

Cô chờ mẹ phản ứng như mong đợi, và cô không phải thất vọng.

Mẹ cô khịt mũi. “Thôi nào. Hồi hai con còn ẵm ngửa, con người ấy đến gần nhất với một chiếc tã là khi ông ấy xem quảng cáo tã Pampers. Đàn ông không thay đổi đâu, Brooke à. Cha con sẽ chẳng bao giờ động tay động chân làm gì với đứa trẻ đó cho đến khi nó đủ tuổi bộc lộ quan điểm chính trị. Nhưng mẹ nghĩ anh trai con thì còn hy vọng.”

“Vâng, thì cứ hy vọng là thế. Tối nay con sẽ gọi cho anh ấy để chúc mừng, nhưng con phải...”

“Đừng!” bà Green kêu thất thanh. “Mẹ con mình chưa hề nói chuyện này đấy nhé. Mẹ đã hứa là sẽ không kể với con, vậy con hãy làm ra vẻ ngạc nhiên khi anh con gọi cho con đi.”

Brooke thở dài và cười. “Mẹ ơi, mẹ mới đáng tin cậy làm sao! Thế nghĩa là mẹ cũng kể cho Randy mọi chuyện mặc dù con đã nói dứt khoát với mẹ rằng đó là bí mật phải không?”

“Tất nhiên là không. Chỉ chuyện gì hay mẹ mới nói với nó thôi.”

“Cảm ơn mẹ.”

“Mẹ yêu con, cưng à. Và nhớ phải giữ bí mật chuyện này đấy nhé.”

“Con hứa. Mẹ hãy tin lời con đi.”

Brooke cúp máy và nhìn đồng hồ: năm giờ kém năm. Chỉ còn bốn phút là đến ca khám tư vấn sắp tới của cô. Cô biết rằng mình không nên gọi điện ngay lúc đó, nhưng quả thật cô không thể đợi được.

Ngay khi vừa bấm số, cô sực nhớ ra rằng Randy có thể ở lại trường sau giờ học để huấn luyện đội bóng đá nam, nhưng anh nhắc máy ngay hồi chuông đầu tiên. “Kìa, Brookie. Có chuyện gì thế?”

“Có chuyện gì với em á? Chẳng có cái quái gì hết. Có chuyện gì với anh thì đúng hơn.”

“Chúa ơi. Anh chỉ vừa mới bảo mẹ khoảng tám phút trước, và mẹ đã thề là sẽ để anh tự kể với em cơ đấy.”

“Thế à, thì em cũng đã thề rằng em sẽ không nói với anh là mẹ nói với em, thôi kệ. Chúc mừng, anh cả oi!”

“Cảm ơn. bọn anh đều khá hào hứng. Cũng hơi hoảng – điều đó xảy ra nhanh hơn dự kiến của cả hai đứa bọn anh nhiều - nhưng mà vui lắm.”

Brooke cảm thấy mình nín thở. “Anh nói ‘nhanh hơn’ là sao? Anh đã *trù tính* trước chuyện này hả?”

Randy cười to. Cô nghe thấy anh nói, “Chờ tôi một phút,” với ai đó ở đầu dây đằng kia, chắc là với một học sinh, và rồi anh nói, “Ừ, cô ấy ngưng thuốc ngừa thai tháng trước. Bác sĩ nói rằng phải mất ít nhất vài tháng để chu kỳ của cô ấy trở lại bình thường rồi mới có thể nói rằng liệu có khả năng mang thai được hay không do tuổi tác của cô ấy. Bọn anh không hề nghĩ rằng nó lại xảy ra ngay tức thì...”

Thật kỳ cục khi nghe anh trai cô - một người tự nhận mình là trai độc thân, trang hoàng nhà mình bằng những chiếc cúp bóng đá cũ và dành nhiều diện tích cho bàn bi-a hơn là cho căn bếp - nói về chu kỳ kinh nguyệt và thuốc ngừa thai và những ý kiến của bác sĩ. Đặc biệt là khi mọi lời dự đoán đều dồn về phía Brooke và Julian là những ứng cử viên nặng ký nhất có thể đưa ra một tuyên bố quan trọng...

“Chà. Em biết nói gì thêm nữa? Hết sảy.” Đó quả thật là tất cả những gì cô có thể nói; cô những lo rằng Randy có thể nghe thấy giọng cô ghen ghen và sẽ hiểu sai đi.

Cô mừng cho Randy đến nỗi cô cảm thấy ghen ngào trong cổ. Tất nhiên, anh đã xoay xở để tự chăm sóc mình rất tốt, và anh luôn có vẻ khá hạnh phúc, nhưng Brooke cứ lo rằng anh quá cô đơn. Anh

sống ở vùng ngoại ô, xung quanh là các gia đình, và tất cả bạn bè thời đại học của anh đã có con cái từ đời nào rồi. Cô và Randy chưa thật gần gũi đủ để tâm sự những chuyện này, nhưng cô đã luôn băn khoăn không hiểu anh có thích sống như thế không, anh có hạnh phúc với cuộc sống độc thân của mình không. Giờ đây khi thấy sự hào hứng của anh khẳng định chắc chắn rằng anh hẳn đã mong mọi điều này biết bao, cô nghĩ mình muốn khóc.

“Ừ, khá là tuyệt. Em có tưởng tượng được cảnh anh dạy thằng bé cách ném bóng không? Anh sẽ kiếm cho nó một quả bóng cỡ nhỏ bằng da lợn ngay khi bắt đầu - không phải loại Nerf vớ vẩn cho con anh đâu nhé - và khi tay nó đủ to, nó sẽ sẵn sàng cho những trận đấu đích thực.”

Brooke bật cười. “Rõ là anh chưa nghĩ đến khả năng dễ thấy rằng anh có thể có một đứa con gái, huh?”

“Có ba cô giáo ở trường đang mang thai, và cả ba người bọn họ đều sẽ sinh con trai,” anh nói.

“Hay thật. Nhưng anh cũng biết rằng dù anh cùng chung một môi trường công tác với họ thì đứa con tương lai của anh và của họ không bị luật pháp hoặc y học bắt buộc phải mang cùng một giới tính, phải không nào?”

“Anh không chắc lắm về điều đó...”

Cô lại cười. “Thế thì hai anh chị sẽ hỏi cho biết chứ? Hay là quá sớm để đặt ra câu hỏi đó? Em thật chẳng hiểu mấy thứ đó vận hành ra sao.”

“À. Vì anh biết chắc như đinh đóng cột là bọn anh sẽ có con trai nên anh thực sự không thấy cần thiết phải hỏi, mà Michelle lại muốn được bất ngờ. Thế nên bọn anh sẽ đợi.”

“Ồ, vui thật. Khi nào thì đến kỳ sinh em bé?”

“Hai mươi lăm tháng Mười. Một bé con mùa lễ Halloween. Anh cho rằng đó là điềm may.”

“Em cũng nghĩ thế,” Brooke nói. “Ngay bây giờ em sẽ đánh dấu ngày này trên lịch. Ngày hai mươi lăm tháng Mười: em sẽ lên chức cô.”

“Này Brookie, thế hai em thì sao? Có anh em họ gần tuổi mình cũng khá hay đấy chứ. Có cơ may nào không?”

Cô biết rằng quả thật không dễ gì đối với Randy khi hỏi một câu riêng tư thế này nên cô cố nén không chặn họng anh, nhưng anh đã động đến nỗi đau. Khi cô và Julian lấy nhau, cô hai mươi lăm và anh hai mươi bảy tuổi, cô cứ nghĩ rằng khoảng chừng sinh nhật lần thứ ba mươi của cô họ sẽ có con. Nhưng giờ họ đã đến tuổi này, đã qua cái mốc đó mà thậm chí còn khuya mới bắt đầu thử. Cô đề cập đến chuyện này với Julian một vài lần, một cách ngẫu nhiên để không tạo quá nhiều áp lực cho cả đôi bên, nhưng anh đã hờ hững y như câu trả lời của anh vậy. Rằng thì, “một ngày nào đó” một đứa con có thể sẽ là điều tuyệt vời, nhưng hiện tại họ đang hành động đúng đắn khi tập trung vào sự nghiệp. Vì vậy cho dù cô muốn có một đứa con - thực ra là không muốn gì hơn thế, *đặc biệt* là lúc này đây, khi nghe tin mừng của Randy - cô vẫn áp dụng chiến thuật của Julian.

“Ồ, tất nhiên là sẽ có ngày,” cô trả lời, cố gắng để giọng nghe bình thường, hoàn toàn ngược lại với cảm xúc thật của cô. “Nhưng hiện giờ không đúng lúc đối với bọn em. Tập trung cho công việc, anh biết đấy.”

“Hẳn rồi,” Randy nói, và Brooke bắn khoản liệu anh có biết sự thật không. “Các em nên làm những gì thích hợp với mình.”

“Vâng, vậy thì... anh này, em xin lỗi phải chạy đi nhưng giờ nghỉ của em đã hết và em trễ ca khám tư vấn rồi đây.”

“Không sao, Brookie. Cảm ơn em đã gọi điện. Và lòng nhiệt tình của em nữa.”

“Anh trêu em đấy à? Cảm ơn *anh* về tin vui sừng sốt ấy nhé. Anh làm em vui cả ngày - à, cả tháng đấy. Chúc mừng thêm một lần nữa nhé, anh Randy. Em *cực kỳ* mừng cho anh chị! Tối nay em sẽ gọi cho Michelle để chúc mừng sau nhé, được không?”

Họ cúp máy và Brooke bắt đầu quăng đường dài quay về tầng năm. Vẫn còn mang tâm trạng hồ nghi, cô không ngừng lắc lắc đầu trong lúc đi. Trông cô hẳn là giống một người điên, nhưng trạng thái đó trong bệnh viện chẳng làm ai để ý. Randy. Một người cha!

Brooke những muốn gọi điện kể với Julian tin này, nhưng lúc trước giọng anh nghe đã căng thẳng, và lại thật ra chẳng còn chút thời gian nào trước ca tư vấn của cô nữa. Một bác sĩ dinh dưỡng đang nghỉ phép và hàng loạt ca sinh đồ đến đông không thể hiểu được vào sáng hôm đó - gần gấp đôi bình thường - thành thử ngày làm việc của cô cứ như đang chạy với tốc độ tên lửa. Thế cũng hay: càng hoạt động nhiều cô càng ít phải đắm mình trong trạng thái mệt lử. Với lại, cô thấy vừa thích thú vừa như được thử thách khi họ bị độn việc như vậy, và mặc dù ca cầm với Julian và mẹ nhưng cô thầm yêu thích điều này: tất cả những bệnh nhân thuộc đủ mọi tầng lớp xã hội, mỗi người đến bệnh viện vì những nguyên nhân hoàn toàn khác biệt nhưng đều cần một ai đó điều chỉnh chế độ ăn uống cho hợp với thể trạng riêng của mình.

Chất caffein tác động như dự kiến, và Brooke xử lý ba ca hẹn cuối cùng của mình một cách nhanh chóng và hiệu quả. Cô vừa mới thay áo blu bằng quần jean và áo len dài tay xong thì Rebecca, một

đồng nghiệp đang ở trong phòng nghỉ, báo với cô rằng sếp muốn gặp cô.

“Bây giờ á?” Brooke hỏi lại mà lo rằng buổi tối của mình sắp tan thành mây khói.

Những ngày thứ Ba và thứ Năm là bất khả xâm phạm: chỉ những ngày đó trong tuần cô mới không phải rời bệnh viện đến khu phố trên làm thêm, với cương vị một bác sĩ dinh dưỡng tư vấn cho Học viện Huntley, một trong những trường nữ sinh tư thục tốt nhất ở Khu Thượng Đông. Cha mẹ của một nữ sinh trường Huntley qua đời ở tuổi hai mươi vì chứng chán ăn trầm trọng đã thành lập một quỹ ở trường dành cho một chương trình thử nghiệm, chương trình này tài trợ cho một bác sĩ dinh dưỡng túc trực tại trường hai mươi giờ mỗi tuần để tư vấn cho các cô gái cách ăn uống lành mạnh và nhận thức về hình thể. Brooke là người thứ hai làm việc trong chương trình mới mẻ này, và mặc dù thoát đầu cô nhận vị trí này chỉ vì đó là một phương kế phụ thêm thu nhập của cô và Julian, nhưng càng ngày cô càng thấy gấn bó hơn với các thiếu nữ ở đây. Hiển nhiên, nổi tức giận, sự phiền phức, nỗi ám ảnh không bao giờ dứt về thức ăn có những lúc làm cô nản lòng, nhưng cô luôn cố gắng tự nhủ rằng ấy là do những bệnh nhân trẻ này không biết rõ đấy thôi. Một lợi ích nữa là công việc này cho cô việc với thanh thiếu niên nhiều hơn, thứ kinh nghiệm mà cô còn thiếu.

Vì vậy những ngày thứ Ba và thứ Năm hằng tuần cô chỉ làm việc ở bệnh viện, từ chín giờ sáng đến sáu giờ chiều. Ba ngày còn lại trong tuần lịch làm việc của cô đẩy lên sớm hơn cho phù hợp với công việc phụ: cô làm việc tại Đại học New York từ bảy giờ sáng đến ba giờ chiều và sau đó đi tàu đến bến xe buýt chạy xuyên thành phố để đến trường Huntley ở khu phố trên, nơi cô gặp các sinh viên - và thỉnh thoảng cả cha mẹ họ nữa - cho đến gần bảy giờ tối. Dù cô có cố tự bắt mình đi ngủ sớm đến thế nào, và bất chấp lượng cà phê cô uống khi thức dậy có nhiều đến mấy đi chăng nữa, thì cô vẫn triền

miên cảm thấy kiệt sức. Cách sống với công việc đúp này thật oái, nhưng cô dự tính rằng cô chỉ cần một năm làm việc nữa thôi là có đủ tiêu chuẩn và kinh nghiệm để mở phòng tư vấn về dinh dưỡng trước và sau khi sinh của riêng cô, điều mà cô đã mơ ước kể từ ngày đầu tiên vào đại học và cũng chính là điều mà kể từ ngày đó cô đã phải chăm chỉ làm lụng để đạt được.

Rebecca gật đầu vẻ thông cảm. “Bà ấy hỏi chị có thể ghé qua chỗ bà ấy trước khi về không.”

Brooke nhanh chóng thu xếp vật dụng của mình rồi quay lại tầng năm.

“Margaret?” cô vừa gọi vừa gõ cửa văn phòng. “Rebecca nói là bà cần gặp tôi?”

“Vào đi, vào đi,” sếp của cô vừa nói vừa sắp xếp một số giấy tờ trên bàn làm việc. “Xin lỗi vì giữ cô lại muộn, nhưng tôi nghĩ rằng người ta luôn có thời gian dành cho những tin vui.”

Brooke thả mình xuống chiếc ghế đối diện với Margaret và chờ đợi.

“Thế này nhé, chúng tôi đã kiểm xong bản đánh giá của các bệnh nhân, và tôi rất vui mừng báo cho cô biết rằng trong tất cả các chuyên gia dinh dưỡng thì cô nhận được điểm cao nhất.”

“Tôi á?” Brooke hỏi mà hầu như không tin rằng cô trong bảy người.

“Còn chưa hết đâu.” Margaret lơ đãng quệt thỏi son dưỡng ChapStick, mim mím cặp môi, rồi quay lại nhìn chăm chăm lên giấy tờ của bà. “Chín mươi một phần trăm bệnh nhân đánh giá chất lượng tư vấn của cô là ‘xuất sắc’, và chín phần trăm còn lại đánh giá

‘tốt’. Ở mục tiếp theo là mục đánh giá nhân viên tốt nhất thì cô được tám mươi hai phần trăm xếp hạng ‘xuất sắc’.”

“Ôi chà,” Brooke nói, và dù nhận thấy mình phải cố gắng khiêm nhường một chút nhưng cô không làm sao ngưng được nụ cười. “Tin tuyệt quá. Tôi rất mừng được nghe tin này.”

“Thì chúng tôi cũng mừng như cô, Brooke ạ. Chúng tôi rất hài lòng, và tôi mong cô biết rằng thành tích của cô không bị làm ngơ đâu. Cô vẫn sẽ được phân ca ở phòng Điều trị Tích cực, nhưng từ tuần tới chúng tôi sẽ thay thế tất cả các ca trực tâm lý của cô bằng các ca sơ sinh. Tôi cho rằng cô thấy cách phân công như thế ổn thỏa cả đấy chứ?”

“Vâng, vâng. Tôi thấy tuyệt lắm!” Brooke trả lời.

“Như cô biết đấy, xét về thâm niên thì cô chỉ đứng thứ ba, nhưng không ai có trình độ và kinh nghiệm bằng cô cả. Tôi nghĩ phân công đó cực kỳ phù hợp với cô.”

Brooke không thể kìm được nụ cười rạng rỡ. Rốt cuộc thì một năm cao học nghiên cứu thêm về dinh dưỡng cho trẻ em, thanh thiếu niên và trẻ sơ sinh, cộng với thời kỳ làm bác sĩ thực tập đúp mà cô lựa chọn - cả hai đều thuộc nhi khoa - đã được đền đáp.

“Margaret, tôi không biết cảm ơn bà sao cho đủ vì tất cả những điều này. Đó chính là tin vui nhất từ trước đến nay.”

Sếp của cô cười lớn. “Chúc một buổi tối tốt lành. Hẹn mai gặp lại cô.”

Khi Brooke đi bộ tới ga tàu điện ngầm, cô thầm cảm ơn vừa vì được thăng tiến nửa vời vừa rồi, mà điều này còn hay hơn, cô không phải thăng tiến thực sự.

Cô xuống tàu ở bến Quảng trường Thời Đại, nhanh chóng len lỏi tìm lối giữa đám đông dưới bến tàu điện ngầm rồi thông thả nhô lên mặt đường từ cầu thang phố 43 mà cô thường đi, là lối gần nhất tới căn hộ của hai vợ chồng cô và cho phép cô tránh được cảnh chen chúc của đám đông mà cô sẽ đụng phải nếu đi theo lối phố 42. Không ngày nào mà cô không nhớ đến căn hộ cũ của họ ở Brooklyn - cô yêu hầu hết mọi thứ ở khu Brooklyn Heights và ghét hầu như tất cả mọi thứ ở Midtown West - nhưng dù sao cô cũng phải thừa nhận rằng ở khu này hai vợ chồng đi lại bằng phương tiện giao thông công cộng đỡ tệ hơn.

Cô ngạc nhiên khi Walter, con chó tam thể và đốm một bên mắt giống Tây Ban Nha, không sủa khi cô tra chìa vào ổ khóa cửa căn hộ. Nó cũng không phi đến mừng cô.

“Walter Alter! Mà đâu rồi?” Cô bập bập môi gọi và chờ đợi. Tiếng đàn vắng ra từ chỗ nào đó trong căn hộ.

“Bọn anh đang ở trong phòng khách,” Julian trả lời. Câu trả lời của anh bị tiếng sủa ăng ẳng cuống cuồng của Walter ngắt quãng.

Brooke buông túi ngay khi vừa bước vào, đá đôi giày ra khỏi chân, và nhận thấy căn bếp sạch hơn trông thấy so với lúc cô rời khỏi đó.

“Kìa! Em không nghĩ là tối nay anh về nhà sớm,” cô nói trong lúc ngồi xuống đi văng bên cạnh Julian. Cô ghé sang để hôn anh nhưng Walter chặn lại liếm lên miệng cô trước.

“Ừm, cảm ơn Walter nhé. Tao cảm thấy mình được chào đón rất nồng nhiệt.”

Julian tắt tiếng vô tuyến rồi quay lại đối diện với cô. “Anh cũng thích liếm mặt em đấy, em biết không. Lưỡi anh hẳn là không thể cạnh tranh với lưỡi một con Tây Ban Nha được, nhưng này, anh

muốn thử.” Anh cười toác, và Brooke ngạc nhiên vì thậm chí sau chừng ấy năm trời cô vẫn cảm thấy nao nao mỗi khi anh cười kiêu đó.

“Phải nói là điều đó cảm dỗ đấy.” Cô tránh Walter và xoay xở để hôn lên miệng Julian bây giờ vẫn còn hơi rượu. “Lúc trước giọng anh có vẻ căng thẳng, em đã nghĩ rằng anh sẽ về nhà muộn hơn rất nhiều cơ đấy. Mọi việc ổn không anh?”

Anh đứng dậy đi vào bếp, rồi quay trở lại đưa cho Brooke ly rượu thứ hai đã rót đầy. “Mọi việc ổn cả. Chiều nay khi chúng mình cúp máy, anh nhận ra rằng có đến cả tuần nay chúng mình chưa ở bên nhau một tối nào. Anh về đây để sửa chữa khuyết điểm đó.”

“Anh á? Thật không?” Nhiều ngày nay cô cũng đã nghĩ như vậy nhưng không muốn phàn nàn khi Julian đang ở vào thời điểm then chốt trong quá trình ra đĩa.

Anh gật đầu. “Anh nhớ em, Rook à.”

Cô choàng tay qua cổ anh và hôn anh lần nữa. “Em cũng nhớ anh. Em rất mừng vì anh về nhà sớm. Anh có muốn chạy ra ngoài ăn mì không?”

Để tiết kiệm tiền, cô và Julian đã có quy ước nấu ăn ở nhà càng thường xuyên càng tốt, nhưng cả hai cũng nhất trí rằng quán cóc bán mì ở góc phố không được tính là đi ăn tiệm.

“Em có phản đối nếu mình ở nhà không? Anh đã mong chờ tối nay sẽ có một buổi tối êm đềm với em đấy.” Anh nhấp một ngụm rượu nữa.

“Được chứ, thế cũng hay. Em sẽ giao kèo với anh...”

“Ồ không, lại thế nữa rồi...”

“Em sẽ đổ mồ hôi sôi nước mắt bên bếp nóng để nấu cho anh một bữa ngon lành bổ dưỡng nếu anh đồng ý xoa bóp chân và lưng cho em ba mươi phút.”

“ ‘Đổ mồ hôi sôi nước mắt bên bếp nóng’ á? Em có thể làm món gà xào trong hai phút. Giao kèo này thật chả công bằng gì sất.”

Brooke nhún vai. “Được thôi. Có ngũ cốc trong chạn ấy, nhưng hình như nhà mình hết sữa rồi. Lúc nào anh cũng có thể tự làm ít bỏng ngô cho anh được mà.”

Julian quay về phía Walter và nói, “Mày không biết mày sướng đến mức nào đâu, cậu nhỏ ạ. Cô ấy không bắt mày phải làm việc để đổi lấy thức ăn.”

“Giá đã tăng lên ba mươi phút rồi đấy nhé.”

“Thì đã nói là ba mươi phút rồi còn gì,” Julian rên rầm.

“Lúc trước tổng cộng là ba mươi phút. Còn bây giờ là ba mươi phút làm chân và ba mươi phút nữa làm lưng.”

Julian giả bộ cân nhắc điều này. “Bốn mươi lăm phút thì anh sẽ...”

“Cứ cố kỳ kèo là chỉ làm tăng thêm tổng lượng thời gian đấy nhé.”

Anh giơ cả hai bàn tay lên. “Anh e là chả có giao kèo gì hết.

“Thật không?” cô hỏi. “Anh sẽ tự mình lo liệu bữa tối nay chẳng?” cô vừa hỏi tiếp vừa cười tươi hơn hớn. Julian là một đối tác bình đẳng trong việc dọn dẹp lau chùi, trả tiền các hóa đơn và chăm sóc con chó, nhưng trong bếp thì anh vô dụng và anh cũng biết thế.

“Thực ra thì anh đang tự đây. Anh sẽ lo liệu cho cả hai chúng ta, thật đấy. Tối nay anh đã nấu bữa tối cho em rồi.”

“Anh đã *cái* gì?”

“Em nghe thấy anh nói rồi đấy.” Đâu đó trong bếp tiếng thiết bị hẹn giờ bắt đầu kêu bíp bíp. “Và bữa tối đã sẵn sàng trong lúc chúng mình mãi nói chuyện. Mời quý khách ngồi,” anh nhái giọng Anh quốc đúng điệu.

“Em ngồi rồi đây,” cô vừa nói vừa ngả người trên đi văng và gác chân lên bàn nước.

“À, phải rồi,” Julian hồ hởi nói vọng ra từ căn bếp mini của họ. “Anh thấy là em đã tìm được đường đến phòng ăn trang trọng rồi. Chuẩn đấy!”

“Em có giúp gì được không?”

Tay đeo đôi găng dùng để lấy thức ăn từ lò nóng, Julian trở lại bê theo món ăn đựng trong chiếc đĩa thủy tinh chịu nhiệt. “Món ziti nướng [2] cho người anh yêu...” Anh đang định đặt chiếc đĩa nóng thẳng xuống mặt bàn gỗ trần thì Brooke la toáng và nhảy bổ lên đi lấy cái lót nôi. Julian bắt đầu dùng thìa xúc món pasta đang bốc hơi ra đĩa.

(2) Ziti nướng: món mì ziti (một loại mì ống pasta dạng xoắn thừng) luộc, trộn thịt bò, hành và nước sốt spaghetti, phủ bơ, phô mát, kem sữa... rồi bỏ nướng.

Brooke chỉ có thể dán mắt nhìn. “Có phải đây là cách để anh nói với em rằng anh vẫn đang ngoại tình với một cô khác suốt từ khi chúng mình cưới đến giờ và anh muốn được em tha thứ không?” cô hỏi.

Julian cười toét miệng. “Đừng nói nữa mà ăn đi.”

Cô ngồi xuống tự lấy cho mình một ít xa lát trong lúc Julian xúc món ziti vào đĩa của cô. “Anh yêu ơi, món này trông ngon tuyệt. Anh học nấu ở đâu vậy? Và tại sao tối tối anh lại không nấu món này?”

Anh nhìn cô với nụ cười bẽn lễn. “Có lẽ hôm nay anh đã mua món ziti này ở hiệu và chỉ cho vào lò làm nóng lên thôi. Khả năng đó là hoàn toàn có thể. Nhưng món này được mua và hâm nóng bằng tình yêu.”

Brooke nâng ly rượu của mình lên và chò Julian cùng ly. “Tuyệt vời,” cô nói thật lòng. “Tuyệt không thể tưởng được, trên cả tuyệt vời.”

Trong lúc họ ăn, Brooke kể với anh chuyện Randy và Michelle, và cô mừng khi thấy anh vui đến thế, thậm chí đến mức đề xuất rằng họ sẽ lái xe đến Pennsylvania trông hộ đứa cháu chưa biết là trai hay gái đó. Julian cập nhật thông tin cho cô về kế hoạch của hãng Sony lúc này khi đĩa nhạc đã sắp hoàn thành và nói với cô về người quản lý mới mà anh đã thuê theo lời giới thiệu từ người đại diện của anh.

“Có vẻ gã là người giỏi nhất trong số những người giỏi. Gã có tiếng là hơi quá xông xáo, nhưng anh nghĩ đó chính là tố chất mà ta muốn ở một người quản lý.”

“Thế lúc phỏng vấn thì anh thấy anh ta thế nào?”

Julian ngẫm nghĩ về điều này. “Anh không chắc dùng từ ‘phỏng vấn’ là chính xác. Phải nói là gã trình bày tổng thể kế hoạch của gã cho anh thì đúng hơn. Gã nói rằng lúc này chúng ta đang ở

bước ngoặt quan trọng, và rằng giờ là lúc bắt đầu 'lên kế hoạch hành động để đạt kết quả cao nhất'."

"Chà, em nóng lòng muốn gặp anh ta quá," Brooke nói.

"Ừ, chắc thái độ của gã hơi có vẻ mẹ mìn theo kiểu Hollywood - em biết đấy, nơi mà ta cảm thấy như ai ai cũng lươn lẹo để làm lợi cho mình - nhưng anh thích sự tự tin của gã."

Julian dốc nốt rượu trong chai ra đều hai ly rồi ngồi lại vào ghế của anh. "Mọi việc ở bệnh viện thế nào? Ngày hôm nay có căng lắm không?"

"Khá căng, nhưng anh đoán được không? Qua đánh giá của bệnh nhân về toàn bộ nhân viên thì em được xếp hạng cao nhất đấy, và họ sẽ phân thêm cho em một số ca bệnh nhi nữa." Cô nhấp thêm hớp rượu nữa từ ly của mình; cũng đáng để trả giá bằng cơn đau đầu vào buổi sáng ngày mai.

Julian cười tươi hơn hớn. "Tin này hay tuyệt, Rook à. Chả bất ngờ tí nào nhưng thật tuyệt. Anh rất tự hào về em." Anh nhòai người qua bàn hôn cô.

Brooke rửa bát, sau đó ngâm mình trong bồn tắm trong lúc Julian làm nốt một vài việc trên trang web mới mà anh thiết kế cho riêng mình, rồi họ trở lại đi vắng với nhau, cả hai đều vận quần pyjama vải flannel và áo phông. Julian đắp chiếc khăn phủ lên chân cả hai rồi chộp lấy điều khiển.

"Phim nhé?" anh hỏi.

Cô liếc nhìn đồng hồ trên đầu thu kỹ thuật số: mười giờ mười lăm. "Em nghĩ là bây giờ quá muộn để bắt đầu xem trọn một bộ phim, hay xem *Grey's* [3]?"

[3] Grey's Anatomy: một bộ phim truyền hình dài tập về ngành y.

Anh nhìn cô với vẻ mặt kinh hãi. “Không đùa đấy chứ? Em có thể bắt anh xem cái đó sau khi anh đã nấu bữa tối phục vụ em mà không thấy lương tâm cắn rứt ư?”

Cô mỉm cười và lắc đầu. “Em không chắc nấu là từ không gian lận đâu nhé, nhưng anh nói phải đấy. Tối nay quyền lựa chọn là của anh.”

Julian lướt qua danh sách trên đầu thu kỹ thuật số rồi bấm vào một tập phim hình sự truyền hình mới ra. “Lại đây em, anh sẽ xoa bóp chân cho em trong khi chúng mình xem phim.”

Brooke lật người sang để có thể đặt chân lên lòng anh. Cô suyýt rên lên vì khoan khoái. Trên màn hình, các thanh tra đang khám nghiệm một xác chết bị chặt khúc được phỏng đoán là của một gái điếm nằm trong một bãi rác ở ngoại ô Vegas, và Julian xem chăm chú. Cô không thích loại phim án mạng kiểu bí hiểm với máy móc kỹ thuật cao như Julian - anh có thể xem họ tìm ra những kẻ sát nhân bằng các kỹ thuật quét, lade và lần theo dấu vết kiểu đó suốt đêm - nhưng tối nay thì cô không phản đối. Cô hạnh phúc khi ngồi lặng lẽ bên chõng và đắm mình vào cái cảm giác tuyệt vời khi anh xoa bóp chân cô.

“Em yêu anh,” cô nói trong lúc ngả đầu vào tay ghế và nhắm mắt lại.

“Anh cũng yêu em, Brooke ạ. Giờ thì yên lặng cho anh xem phim nào.”

Nhưng cô đã trôi vào giấc ngủ.

* * *

Cô chỉ vừa mới mặc xong quần áo thì Julian bước vào phòng ngủ của họ. Mặc dù hôm đó là Chủ nhật nhưng trông anh có vẻ bồn chồn.

“Chúng mình phải đi ngay không thì muộn mất,” anh vừa nói vừa chộp lấy đôi giày đế mềm từ trong tủ quần áo chung của họ. “Em biết là mẹ anh thích sự chậm trễ đến mức nào rồi đấy.

“Em biết mà, em sắp xong rồi đây,” cô nói, cố lờ đi sự thật là cô vẫn đang toát mồ hôi vì chạy thể dục ba dặm suốt một tiếng đồng hồ trước đó. Brooke nổi bước Julian ra khỏi phòng ngủ, đón lấy chiếc áo khoác dạ mà anh đưa cho cô, và theo anh xuống dưới đường.

“Anh vẫn chẳng hiểu tại sao bố em và Cynthia đến thành phố hôm nay,” Julian nói trong lúc họ đi như chạy từ nhà đến ga tàu điện ngầm Quảng trường Thời Đại.

“Hôm nay là kỷ niệm ngày cưới của họ mà,” Brooke nhún vai đáp. Sáng mùa đông mà thế này thì thật là lạnh khác thường, và cô thèm đến chết một cốc trà nóng từ tiệm tạp phẩm Tây Ban Nha góc phố, nhưng họ chẳng còn dư lấy một giây.

“Và thế là họ quyết định đến đây à? Vào một ngày tháng Ba giá buốt như thế này ư?”

Brooke thở dài. “Em cho rằng còn thú vị hơn ở Philly.^[4] Hình như Cynthia chưa bao giờ xem phim *Vua sư tử* và bố em nghĩ rằng đó là một cái cớ hay để đến thăm chúng mình. Em mừng vì anh sẽ có cơ hội báo tin trực tiếp cho họ...”

[4] Philly: thành phố Philadelphia, bang Pennsylvania, Hoa Kỳ.

Cô liếc nhìn Julian và thấy anh cười, chỉ hơi tím tím. Anh nên tự hào về bản thân, cô tự nhủ. Anh vừa mới nhận được một trong

những tin vui nhất về sự nghiệp của mình, và anh xứng đáng với điều đó.

“Ừ, phải đấy, anh nghĩ mình có thể yên tâm mà nói rằng bố mẹ anh sẽ không được háo hức nhiệt tình cho lắm, nhưng em thì có lẽ sẽ hiểu,” anh nói.

“Bố em đã kể với tất cả những ai muốn nghe rằng anh có tài sáng tác bài hát như Bob Dylan và có giọng hát có thể làm họ phát khóc,” cô cười lớn. “Bố sẽ sướng rơn, chắc chắn đấy.”

Julian siết tay cô. Có thể cảm nhận rõ ràng sự phấn khích của anh.

Brooke nở một nụ cười yếu ớt khi họ chuyển sang tàu số 6.

“Em sao thế?” Julian hỏi.

“À, không sao đâu anh. Em hân hoan quá đỗi vì anh sẽ báo tin vui cho họ. Có điều em hơi hoảng vì phải đối phó với sự bất tiện khi bố mẹ cả hai bên cùng ngồi trong một phòng thôi.”

“Em nghĩ điều này sẽ tệ đến thế thật à? Cứ làm như là trước đây họ chưa từng gặp nhau bao giờ ấy.”

Brooke thở dài. “Em biết thế, nhưng họ mới chỉ gặp nhau ở chỗ đông người: ngày cưới của chúng mình này, những ngày nghỉ lễ nữa. Chưa bao giờ gặp riêng nhau thế này cả. Bố em thì chỉ muốn nói chuyện về mùa biểu diễn tới ban nhạc Eagles sẽ làm ăn ra sao mà thôi. Cynthia thì háo hức đi xem *Vua sư tử*, trời đất, và nghĩ rằng chuyến thăm thú thành phố này sẽ không đời nào trọn vẹn nếu không ăn trưa ở Phòng Trà Nga. Rồi còn bố mẹ anh nữa chứ: họ là những người New York gốc khắc nghiệt và dễ sợ nhất mà em từng gặp, những người tin chắc rằng NFL [5] là một tổ chức phi lợi nhuận của Pháp, những người mà từ những năm sáu mươi đến giờ chưa đi

xem ca nhạc, và là những người sẽ không ăn bất kỳ món gì nếu món đó không do đầu bếp nổi tiếng nấu. Anh hãy nói em nghe: thế các bậc phụ huynh sẽ nói chuyện gì với nhau đây?>

[5] NFL (viết tắt của The National Football League): Liên đoàn Bóng Bâu dực Quốc gia của Mỹ.

Julian bóp nhẹ nơi gáy cô. “Đó chỉ là một bữa ăn nhẹ thôi mà, em yêu. Một chút cà phê, vài chiếc bánh vòng, rồi chúng mình thoát ngay. Anh chắc rằng mọi việc sẽ đâu vào đấy cả thôi.”

“Ừ, phải rồi, trong lúc bố em và Cynthia ba hoa không ngớt miệng theo cái kiêu hớn hờ phẫn khích không kìm được của họ thì bố mẹ anh ngồi ngây ra như tượng mà ngắm ngẫm phán xét họ ư? Nghe có vẻ như một sáng Chủ nhật tươi hồng đấy nhỉ.”

“Cynthia có thể nói chuyện gẫu về nghề nghiệp với bố mẹ anh được đấy chứ,” Julian ngoan ngoãn gợi ý. Nhưng vẻ mặt anh như muốn nói, *Anh còn chẳng tin được điều đó nữa là*, và Brooke bật cười.

“Hãy bảo em là anh không định nói thế đi!” cô vừa nói vừa cười dữ hơn đến chảy cả nước mắt. Họ ngồi lên ở góc giao giữa phố 72 và đại lộ Lexington rồi bắt đầu đi bộ tới đại lộ Công Viên.

“Ờ thì, thật thế mà.”

“Anh đáng yêu quá đấy, anh biết không?” Brooke vừa hỏi vừa ngả sang hôn lên má anh. “Cynthia là y tá ở trường trung học. Dì ấy phòng ngừa bệnh viêm họng do liên cầu khuẩn và phát thuốc giảm đau Motrin trị chuột rút. Dì ấy chẳng biết tí gì về việc Botox hoặc Restylane có được chỉ định để đặc trị vết nhăn sâu khi cười hay không. Em không dám chắc kinh nghiệm nghề nghiệp của họ có điểm gì chung.”

Julian giả bộ phật ý. “Hình như em quên mất rằng mẹ cũng được liệt vào hàng các bác sĩ chuyên cắt tinh mạch dẫn giới nhất nước,” anh nhe răng cười. “Em biết điều đó đáng nể đến mức nào đấy.

“Vâng, tất nhiên rồi. Đáng nể lắm chứ.”

“Thôi được, anh hiểu ý em rồi. Nhưng bố anh có thể nói chuyện với bất kỳ ai. Em biết tính ông dễ chịu thế nào rồi đấy. Ông sẽ làm Cynthia quý ông cho mà xem.”

“Ông là người rất thú vị.” Brooke nhất trí. Cô nắm lấy tay anh khi họ đến gần tòa nhà của gia đình Alter. “Nhưng ông ấy là một chuyên gia làm nở ngực nổi tiếng thế giới. Cũng là tự nhiên khi một người phụ nữ cho rằng ông đang thăm soi cỡ ngực mình và cho rằng bộ ngực ấy quá nhỏ.”

“Brooke, thật vớ vẩn. Thế em cho rằng tất cả các bác sĩ nha khoa em gặp ở những chỗ giao tế đều nhìn chăm chăm vào răng lợi em ư?”

“Đúng thế.”

“Và tất cả các bác sĩ tâm lý em gặp trong một bữa tiệc đều phân tích tâm lý em?”

“Hiển nhiên rồi, trăm phần trăm luôn. Còn nghi ngờ gì nữa.”

“Thế thì lỗ bịch quá.”

“Cha anh khám, xử lý và đánh giá ngực phụ nữ tám giờ đồng hồ mỗi ngày. Em không cho rằng ông là người đòi trụ, nhưng *bản năng* của ông là thăm soi người ta. Phụ nữ có thể cảm thấy thế, đó là những gì em muốn nói.”

“Chà, vấn đề này làm nảy sinh câu hỏi hiển nhiên đấy.”

“Thế á?” cô vừa hỏi vừa nhìn đồng hồ của mình khi mái hiên nhà hiện ra trước mắt họ

“Em có cảm giác như ông đang sấn soi ngực em khi ông nhìn em à?” Julian tội nghiệp có vẻ bị ức chế khi đề cập đến điều ấy đến nỗi Brooke những muốn ôm lấy anh.

“Không, anh yêu, tất nhiên là không rồi,” cô thì thầm trong lúc tựa sát vào và ghì chặt tay anh. “Chí ít là đến nay thì chưa. Ông biết người biết ta, và ông biết rằng ông sẽ không bao giờ chạm tay vào ngực em, và em nghĩ rằng rốt cuộc ông đã thôi quan tâm đến điều đó.”

“Ngực em hoàn hảo, Brooke. Hoàn hảo tuyệt đối,” Julian thốt lên mà không nghĩ ngợi gì.

“Em biết. Chính vì thế mà cha anh đã đề xuất làm lại chúng với giá gốc khi chúng mình đính hôn ấy.”

“Ông đề xuất cho *cộng sự* của ông làm, và không phải vì ông nghĩ em cần cái đó...”

“Hờ, thế thì vì *anh* nghĩ em cần cái đó ư?” Brooke biết rằng hoàn toàn không phải vì thế - họ đã nói đến điều đó cả trăm lần và cô hiểu rằng bác sĩ Alter chỉ đơn thuần chào mời dịch vụ của ông như một người thợ may chào mời một bộ trang phục may đo giá ưu đãi mà thôi - nhưng toàn bộ câu chuyện này vẫn làm cô bức xúc.

“Brooke...”

“Xin lỗi. Chỉ vì em đói quá mà. Vừa đói lại vừa lo.”

“Việc đó chẳng quá tệ như em tiên liệu đâu.”

Người gác cổng đập tay và vỗ lưng Julian để chào anh. Tận đến khi anh ta đưa họ vào thang máy và họ bắt đầu vọt lên tầng tám thì Brooke mới nhận ra rằng cô không mang gì đến đây c

“Chắc mình phải chạy ngược ra mua bánh trái hoặc hoa hoét gì đó anh ạ,” Brooke vừa nói vừa khẩn thiết giật tay Julian.

“Thôi nào, Rook, chẳng thành vấn đề đâu. Họ là *bố mẹ* anh. Thực ra bố mẹ chẳng để ý đâu.”

“Ồ ờ. Nếu anh tin là mẹ anh không để ý những lần chúng mình đến tay không thì anh thật là hoang tưởng.”

“Chúng mình mang thân đến rồi còn gì. Đó là vấn đề chính yếu.”

“Được thôi. Anh cứ đi mà tự nhủ như thế nhé.”

Julian gõ cửa và cánh cửa mở ra. Tươi cười chào đón họ ở lối vào là Carmen, người vú em kiêm quản gia của gia đình Alter từ ba mươi năm nay. Trong một lần đầu gối tay ấp khi hai người yêu nhau chưa lâu, Julian thú nhận với Brooke rằng anh gọi Carmen là “Mẹ” tận đến lúc lên năm tuổi vì anh chẳng biết gọi bằng từ gì hơn. Carmen lập tức ôm lấy Julian.

“Con của vú khỏe không?” bà hỏi anh sau khi nhoẻn cười với Brooke và hôn lên má cô. “Vợ con có cho con ăn no không?”

Brooke siết chặt tay Carmen, ngạc nhiên tự hỏi hàng ngàn lần rằng sao Carmen lại *không thể* là mẹ của Julian, và nói, “Carmen, trông anh ấy có vẻ gì là chết đói không ạ? Có tối cháu còn phải giật nĩa khỏi tay anh ấy đấy.”

“Thế mới là cậu bé của tôi chứ,” bà nói và tự hào nhìn anh.

Một giọng nói lãnh lót vọng từ phòng khách chính ra hành lang. “Carmen yêu quý, hãy để bọn trẻ vào đây đi. Và đừng quên cắt cuống trước khi cắm hoa vào bình đây. Chiếc bình Michael Aram] mới ấy nhé.”

[6] Michael Aram: một nghệ sĩ gốc Mỹ nổi tiếng hiện đang sống và làm việc tại New Delhi, Ấn Độ. Ông tạo hình các tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại theo phương pháp thủ công truyền thống của Ấn Độ. Các đồ tạo tác của ông từ những bộ đồ ăn đến các vật dụng đồ đạc trong nhà được trưng bày và bán tại các gallery và các cửa hàng chuyên biệt trên khắp thế giới.

Carmen nhìn quanh xem có hoa không nhưng Brooke chỉ chìa hai bàn tay trắng ra. Cô quay qua Julian và trao cho anh một cái nhìn đầy ngụ ý.

“Đừng có nói điều đó đấy,” Julian lầm bầm.

“Được thôi. Vì yêu anh nên em sẽ không nói rằng em đã bảo anh thế mà.”

Julian dẫn cô vào phòng khách chính - Brooke những mong rằng tất cả bọn họ sẽ bỏ qua phòng khách và đi thẳng vào phần ăn uống - và trông thấy cả hai cặp phụ huynh đang ngồi đối diện nhau trên những chiếc đi văng thấp giống hệt nhau kiểu cách rất thời trang.

“Brooke, Julian.” Mẹ anh mỉm cười nhưng không đứng lên. “Chúng ta rất mừng vì các con đã đến được với chúng ta.”

Brooke lập tức suy luận rằng câu nói đó là sự công kích vào việc họ đến trễ. “Rất xin lỗi vì chúng con trễ giờ, mẹ Elizabeth. Tàu điện ngầm rất...”

“Được rồi, chỉ ít thì các con cũng đã đến,” bác sĩ Alter nói, hai tay ông khum khum kiểu cách quanh ly nước cam đây, y hết cái cách mà cô tưởng tượng ông nâng niu những bộ ngực mà ông khám vậy.

“Kìa Brookie! Julian! Có gì mới không, các con?” Cha của Brooke đứng phắt lên ôm lấy cả đôi trong vòng ôm rộng. Rõ ràng là ông đang cư xử hơi cường điệu để cứu vãn tình thế cho gia đình Alter, nhưng thực lòng Brooke không thể trách ông được

“Chào bố,” cô vừa nói vừa ôm ông. Rồi cô đi về phía Cynthia, chị ta đang bị kẹt trên đi văng giữa bọn họ, và trao cho chị một cái ôm lỏng ngóng nửa đứng nửa ngồi. “Chào dì Cynthia. Rất vui được gặp dì.”

“Ôi, dì cũng vậy, Brooke ạ. Chúng ta rất háo hức đến đây! Cha con và dì đang nói dở câu chuyện rằng khó mà nhớ được lần cuối cùng chúng ta đến New York là từ bao giờ.”

Đến tận lúc đó Brooke mới nhìn rõ diện mạo Cynthia. Chị mặc bộ vest đỏ rực như xe cứu hỏa, chắc hẳn bằng chất liệu polyester, với áo kiểu màu trắng và đôi giày da đế bệt màu đen, một chuỗi hạt ngọc trai giả ba sợi quấn quanh cổ chị, và trên đỉnh của tổng thể bộ cánh đó là kiểu đầu bó cao xoắn tít xịt keo. Trông chị như thể đang truyền tải hình ảnh của Hillary Clinton tại lễ đọc diễn văn trước Quốc hội của tổng thống, quyết tâm nổi bật giữa biển người mặc com lê tối màu. Brooke biết rằng chị chỉ cố gắng cho hợp với quan niệm của chị về cách ăn mặc của một phụ nữ Manhattan khá giả, nhưng toan tính của chị hỏng bét, đặc biệt là giữa những người lịch lãm nhà Alter, trong căn hộ đậm chất Á Đông này. Mẹ của Julian - dù hơn Cynthia đến hai mươi tuổi - trong chiếc quần jean màu sẫm bó khít và tấm khăn cashmere nhẹ như lông hồng choàng qua áo thun chất co dãn không tay trông như trẻ hơn chị cả chục tuổi. Bà đi một đôi giày bệt kiểu ba lê thanh lịch với logo Chanel kín đáo và trang sức đi kèm chỉ gồm một lắc tay vàng và một chiếc nhẫn kim

cương lớn. Làn da rám nắng của bà rạng rỡ với lớp trang điểm nhẹ nhàng, và tóc bà xõa xuống đến ngang lưng. Brooke lập tức cảm thấy mình có lỗi: cô biết chắc hẳn Cynthia phải cảm thấy bị đe dọa đến mức nào - xét cho cùng thì Brooke cũng luôn có cảm giác hết như vậy mỗi khi có mặt mẹ chồng cô - nhưng cô còn bẽ mặt nữa vì cô đã đánh giá tình thế quá thấp. Thậm chí cả cha cô cũng có vẻ lúng túng khi nhận thấy chiếc quần kaki và cà vạt của ông lạc lõng bên cạnh chiếc áo polo ngắn tay của ông Alter.

“Julian, con yêu, mẹ biết là con muốn một ly cocktail Bloody. Brooke, con có thích một ly mimosa không?” Elizabeth Alter hỏi. Đó là một câu hỏi thông thường nhưng, giống như hầu hết những câu người phụ nữ này thường hỏi, nó gọi lên cảm giác như cài bẫy.

“Nói thật là con thích một ly Bloody Mary ạ.”

“Chắc thế rồi.” Bà mẹ của Julian mím môi lại tỏ vẻ chê bai ra mặt. Cho đến tận giờ, Brooke vẫn không chắc rằng mẹ chồng cô ghét cô vì những lý do có liên quan tới Julian và việc Brooke khuyến khích tham vọng âm nhạc của anh, hay vì bà ta thấy cô là kẻ rất chướng tai gai mắt.

Họ không còn lựa chọn nào khác ngoài cách ngồi vào hai chiếc ghế còn trống - cả hai đều có lưng tựa thẳng đứng bằng gỗ và không êm ái chút nào - hai chiếc ghế này đặt đối diện nhau nhưng bị lèn vào giữa hai chiếc đi vắng. Cảm thấy khó xử và bất lực, Brooke cố nhanh nhẩu khơi chuyện.

“Dạ, vài tuần qua bố mẹ thế nào ạ?” cô hỏi ông bà Alter và cười với Carmen khi đón ly Bloody Mary cao, đặc sền sệt được điểm bằng một lát chanh và nhánh cần tây trên miệng. Cô cố nén để không uống một hơi cạn hết ly. “Vẫn bận như mọi khi phải không ạ?”

“Ồ, tôi không thể tưởng tượng làm sao mà hai ông bà có thể duy trì lịch làm việc kiểu đó được!” Cynthia tiếp lời, có phần hơi lớn tiếng. “Brooke đã kể với tôi rằng có biết bao nhiêu, ờ, hoạt động mà ông bà phải tiến hành mỗi ngày, và như thế, đủ để làm bất kỳ ai kiệt sức. Tôi ấy à, chỉ cần một đợt viêm họng bùng phát là tôi quy ngay, nhưng hai ông bà kia! Trời ạ, hẳn phải phát rồ lên mất.”

Elizabeth Alter nở nụ cười tươi và rất mực hạ cố. “Vâng, thì chúng tôi xoay xở để luôn bận rộn mà. Nhưng chuyện này chán ngắt phải không! Tôi muốn nghe xem bọn trẻ sống ra sao kia. Brooke? Julian?”

Cynthia thụt vào ghế ngồi, xếp như con gián và bẽ bàng. Người phụ nữ tội nghiệp đó đang đi qua bãi mìn mà chị không thể tự mình tìm đường xuyên qua được. Chị vô thức đưa tay lau trán và đột nhiên có vẻ rất mệt mỏi. “Vâng, phải rồi. Hai cô cậu dạo này thế nào?”

Brooke biết rằng đừng để lộ bất kỳ chi tiết nào về công việc của cô thì hơn. Mặc dù mẹ chồng cô chính là người giới thiệu cho Brooke vào phòng vấn ở trường Huntley nhưng bà chỉ làm thế sau khi đã phải cam lòng chấp nhận rằng Brooke không hề cân nhắc việc công tác trong các tạp chí, ng trang, các nhà đấu giá, hoặc quan hệ công chúng. Nếu chỉ đơn giản là Brooke *phải* dùng cái bằng cao học chuyên ngành dinh dưỡng đó thì bà không thể hiểu được tại sao chỉ ít cô không làm một nhà tư vấn cho tạp chí *Vogue* hoặc làm nhà tư vấn riêng cho số đông bè bạn của bà ở Khu Thượng Đông; bất kỳ cái gì, thực thế, cũng còn ít nhiều danh giá hơn, như bà nói, “một phòng cấp cứu dơ dáy với những kẻ vô gia cư và say xin.”

Julian quá hiểu chuyện nên đã xen vào cứu nguy cho cô. “À, thực ra thì con có một thông báo nho nhỏ,” anh vừa nói vừa húng hắng.

Dù Brooke mừng cho Julian đến mức không kìm lòng nổi nhưng bỗng nhiên một nỗi kinh hoàng dấy lên trong cô. Cô thấy mình đang *cầu trời* để anh đừng có kể với họ về buổi biểu diễn ra mắt đó, vì chắc chắn anh sẽ thất vọng với phản ứng của họ và cô ghét phải thấy anh trải qua điều đó. Không ai có thể làm cô bộc lộ bản năng che chở như cha mẹ Julian cả; chỉ nghĩ về những điều họ có thể nói ra thôi cũng làm cho Brooke muốn giấu anh đi và kéo anh về thẳng nhà, nơi anh được che chở khỏi sự xấu tính của họ, và tệ hơn nữa là sự thờ ơ của họ.

Mọi người chờ một chút để Carmen bung một bình nước nho ép mới đến rồi quay lại chăm chú vào Julian.

“Con, ờ, vừa mới nghe tin từ Leo, người quản lý mới của con, rằng hãng Sony muốn giới thiệu con ra mắt khán giả trong tuần này. Chính xác là ngày thứ Năm.”

Có một khoảng lặng khi tất cả mọi người chờ đợi ai đó nói trước, rồi cha của Brooke là người đầu tiên lên tiếng. “Ôi, có lẽ cha chẳng biết chính xác biểu diễn ra mắt là thế nào, nhưng nghe có vẻ như là tin vui. Chúc mừng con, con trai!” ông vừa nói vừa nghiêng qua Cynthia để vỗ vào lưng Julian.

Bác sĩ Alter, dường như bực tức vì từ “con trai”, cau có nhìn vào tách cà phê của mình rồi quay sang Julian. “Sao con không giải thích xem điều đó có nghĩa gì cho những kẻ ngoại đạo chúng ta được biết?” ông hỏi.

“Phải rồi, điều đó có nghĩa là rốt cuộc cũng có ai đó nghe nhạc của con phải không?” bà mẹ Julian vừa hỏi vừa co chân vào kiểu cách hệt như một cô gái trẻ và mỉm cười với con trai mình. Mọi người ý tứ phớt lờ cái cách bà nhấn mạnh vào từ “rốt cuộc” - tất cả mọi người trừ Julian, mặt anh in hằn nét tổn thương, và Brooke, người chứng kiến điều đó.

Sau chừng ấy năm chắc chắn Brooke đã quen nghe cha mẹ Julian nói những điều tồi tệ, nhưng cô không vì thế mà bớt căm ghét họ. Khi cô và Julian mới hẹn hò, anh đã dần dần thổ lộ rằng cha mẹ anh rất chê trách anh và cách sống mà anh lựa chọn. Trong lễ đính hôn của hai người, cô bắt gặp vẻ bất bình của họ đối với chiếc nhẫn đính hôn bằng vàng trơn mà Julian khẳng khăng một mực tặng cô thay vì một trong những “của báu gia truyền của dòng họ Alter” mà mẹ anh đã ép. Thậm chí khi Brooke và Julian nhân nhượng tổ chức hôn lễ tại dinh thự gia đình Alter ở Hamptons, cha mẹ anh đã phát hoảng khi cặp uyên ương cả quyết rằng lễ cưới sẽ không lớn, không ồn ào và không mời đông khách. Sau khi họ cưới và trong những năm tiếp theo, khi những người nhà Alter cư xử tự nhiên hơn trước mặt cô, vào vô số những bữa tối, bữa nhẹ và những kỳ nghỉ, cô thấy họ mới cay độc làm sao.

“À, về cơ bản thì điều đó có nghĩa là họ nhận thấy album sắp hoàn thành và ở chừng mực nào đó thì họ thực sự thích album của con. Họ sẽ thu xếp một buổi ra mắt những người trong ngành, đại loại là giới thiệu con với những người đó trong một buổi biểu diễn cá nhân, và rồi họ sẽ đánh giá phản ứng.” Julian, người thường vẫn quá khiêm tốn đến mức thậm chí không muốn nói với Brooke khi anh có một ngày thành công ở phòng thu, lúc này không thể kìm được nụ cười tự hào tươi rói. Cô những muốn hôn anh ngay tại trận.

“Có lẽ tôi chẳng hiểu gì mấy về ngành âm nhạc, nhưng nghe có vẻ là cả một sự tán thưởng và khích lệ lớn lao từ phía họ,” cha Brooke nói và nâng cao chiếc ly.

Julian không giấu được nụ cười. “Đúng thế ạ,” anh vừa nói vừa cười toác. “Chắc chắn đó là viễn cảnh hay nhất lúc này. Và con hy vọng...”

Anh dừng lại vì chuông điện thoại bắt đầu reo và mẹ anh ngay lập tức bắt đầu nhìn quanh tìm máy con cầm tay. “Ồ, cái điện thoại phải gió đâu rồi nhỉ? Chắc hẳn là L’Olivier (7) gọi điện xác nhận thời gian cho ngày mai. Con oi, hãy dừng chút xíu. Nếu không đặt ngay thì mẹ sẽ không có hoa cho bữa tiệc tối mai mất.” Nói xong, bà đứng lên khỏi đi văng và biến vào trong bếp.

(7) L’Olivier: hãng hoa tươi nổi tiếng ở New York.

“Các con cũng biết mẹ các con với đám hoa hoét của bà ấy rồi đây,” bác sĩ Alter nói. Ông nhấp cà phê, chẳng hiểu ông có nghe thấy thông báo của Julian hay không nữa. “Tối mai chúng ta mời nhà Bennet và nhà Kamen đến ăn tối, thành thử bà ấy đang rối lên với việc chuẩn bị. Chúa ơi, mọi người sẽ tương quyết định chọn món nhồi hay món om là vấn đề an ninh quốc gia cơ đấy. Lại còn hoa nữa chứ! Chắc bà ấy đã mất đứt nửa buổi chiều cuối tuần trước với cái đám hoa *fegela* đó, mà đến giờ bà ấy vẫn còn lẩn tẩn. Tôi đã nói với bà ấy cả ngàn lần rằng: ai buồn quan tâm đến hoa với hoét kia chứ; chẳng ai nhận thấy nữa ấy. Ngày nay ai cũng vung tiền vào những đám cưới hoang phí và chi hàng chục ngàn đô la vào những núi phong lan hoặc cái khí gió gì đang mốt, mà nào có ai liếc nhìn đến những của nợ ấy bao giờ? Thật là đại lãng phí, nếu mọi người muốn biết ý kiến của tôi. Tiêu tiền vào rượu ngon nhắm tốt - đó mới là cái mà người ta hưởng thụ thực sự chứ.” Ông nhấp một ngụm nữa, nhướn mắt nhìn quanh phòng. “Nào, chúng ta đang nói về cái gì nhỉ?”

Cynthia tế nhị xen vào làm dịu bớt giây phút căng thẳng. “Ôi, đó chính là một trong những tin hay nhất mà bao nhiêu lâu nay chúng ta mới được nghe phải không nào!” Chị nói với lòng nhiệt tình hơi thái quá. Cha Brooke hăng hái gật đầu. “Chính xác thì buổi biểu diễn ra mắt sẽ được tổ chức ở đâu nhỉ? Bao nhiêu người được mời? Cậu đã quyết định sẽ biểu diễn bài gì chưa?” Cynthia giội những câu hỏi như mưa xuống đầu anh và chỉ duy có lần này là

Brooke không cảm thấy khó chịu với sự cật vấn đó. Đó chính là những câu hỏi mà cha mẹ Julian nên đặt ra nhưng họ sẽ không bao giờ hỏi, và Julian rành là rất khoái khi nhận được sự quan tâm như vậy.

“Buổi biểu diễn sẽ được tổ chức ở một thính phòng nhỏ thân mật trong trung tâm thành phố, và đại diện của con nói rằng họ đang mời khoảng năm mươi người trong ngành - những người ký hợp đồng biểu diễn với bên truyền hình và phát thanh, những người điều hành trong lĩnh vực âm nhạc, một số người từ M, đại loại là thế. Hầu như chắc chắn là sự kiện này sẽ không mang lại điều gì quá to tát cả, nhưng nó là dấu hiệu tốt cho thấy hãng thích album của con.”

“Hiếm khi họ làm việc này cho các nghệ sĩ mới trình làng của họ,” Brooke tự hào nói. “Julian thực ra đã quá khiêm tốn - sự kiện đó hết sảy đấy ạ.”

“Ờ thì ít nhất *cái đó* cũng là một tin mừng,” mẹ anh tuyên bố lúc trở lại ngồi lên đi văng.

Julian mím miệng và hai bàn tay anh nắm chặt lại phía bên sườn. “Mẹ à, từ nhiều tháng nay họ đã giúp đỡ và khuyến khích quá trình hình thành album rồi. Ờ thì ban đầu những nhà điều hành cấp cao đã chủ trương tập trung giới thiệu một tay ghi ta hơn, nhưng suốt từ đó đến nay họ thật tuyệt vời. Vậy nên con không hiểu tại sao mẹ lại phải nói theo cái kiểu đó.”

Elizabeth Alter nhìn con trai và có vẻ thoáng bối rối. “Ôi, con yêu, mẹ đang nói về L’Olivier đấy chứ. Tin mừng là họ có đủ hoa thủy vu mà mẹ muốn, và nhà thiết kế mẹ thích nhất cũng rảnh để đến đây cắm hoa. Đừng có hơi tí thì động lòng thế chứ.”

Cha Brooke liếc cô với cái nhìn như muốn hỏi, *Người đàn bà này là thế nào đây?* Brooke nhún vai. Cũng như Julian, cô đã thừa nhận

một điều rằng cha mẹ anh không bao giờ thay đổi. Chính vì vậy mà cô ủng hộ anh một trăm phần trăm khi anh từ chối lời họ đề nghị mua cho cặp vợ chồng mới cưới một căn hộ ở gần căn hộ của họ tại Khu Thượng Đông. Chính vì vậy, cô thà làm hai việc một lúc còn hơn nhận khoản “trợ cấp” mà có lần họ đã gợi ý, vì cô biết những sợi dây ràng buộc đi kèm theo nó.

Vào lúc Carmen báo rằng bữa ăn nhẹ đã sẵn sàng, Julian trở nên hoàn toàn trầm lặng và đờ đẫn - như rùa thụt vào mai, Brooke luôn gọi thái độ này của anh như thế - còn Cynthia thì có vẻ nhăn nhúm và mệt lử trong bộ vest polyester của chị. Ngay cả cha Brooke, người vẫn can đảm tìm cách tiếp tục câu chuyện chung chung (“Các vị có nghĩ là năm nay chúng ta đang trải qua một mùa đông khắc nghiệt không?” và “William, ông mê bóng chày à? Đội Yanks (8) dường như là một lựa chọn hiển nhiên, nhưng tôi biết l không nhất thiết lựa chọn đội bóng từ quê hương của họ...”) cũng chào thua. Trong những tình huống, bình thường thì Brooke lẽ ra đã cảm thấy có trách nhiệm với sự khổ tâm của mọi người - xét cho cùng, họ tập trung ở đây chỉ vì cô và Julian, phải không? – nhưng hôm nay cô mặc kệ. *Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ* - cô nghĩ, rồi xin phép đi vào phòng vệ sinh, dù thực ra cô chỉ lượn qua đó để vào bếp.

(8) Yanks: tên gọi tắt của đội bóng chày New York Yankees.

“Ngoài đó sao rồi, cháu yêu?” Carmen hỏi trong lúc mức mứt mơ vào chiếc bát bằng bạc rỗng.

Brooke giơ cao ly Bloody Mary đã cạn của mình với vẻ van vỉ.

“Tệ thế cơ à?” Carmen cười và chỉ cho Brooke lấy chai vodka từ tủ lạnh trong lúc bà chuẩn bị nước cà chua ép và nước sốt hạt tiêu Tabasco. “Cha mẹ cháu chèo chống ra sao? Cynthia có vẻ là một phụ nữ dễ chịu thật đấy.”

“À vâng, dì ấy dễ thương ạ. Họ là những người trưởng thành rồi và tự họ chọn cái chuyến thăm viếng dở hơi này. Chính Julian mới là người cháu lo kia.”

“Chẳng có gì mà cậu ấy chưa chứng kiến cả đâu, cháu yêu. Không ai đối phó với họ giỏi hơn đâu.”

Brooke thở dài. “Cháu biết thế. Nhưng sau đó anh ấy phiền muộn lâu lắm.”

Carmen cầm một nhánh cần tây vào ly Bloody Mary rồi đưa cho Brooke. “Tăng lực,” bà tuyên bố, và hôn lên trán Brooke. “Giờ thì quay lại đằng ấy mà bảo vệ người đàn ông của cháu đi.”

Phần ăn chính không đến nổi tệ như lúc uống cocktail. Mẹ Julian con có một chút vì món bánh cuộn phủ sô cô la (mặc dù những người khác ai cũng thích món bánh Carmen làm nhưng Elizabeth lại nghĩ rằng chúng quá thừa chất béo để mà ăn trong b chính), và bác sĩ Alter biến vào thư phòng của ông một lúc, nhưng nhờ thế mà không ai trong hai vợ chồng họ làm bề mặt con trai mình quá một tiếng đồng hồ. Màn chào tạm biệt may mắn không gặp trực trực gì, nhưng lúc cô và Julian giúp cha cô và Cynthia ngồi vào taxi, cô thấy Julian trông xa vắng và buồn bã.

“Anh có sao không, anh yêu? Bố em và Cynthia quá phần khích. Và em khó mà có thể...”

“Anh không muốn nói về chuyện ấy, được không em?”

Họ lặng lẽ đi trong ít phút.

“Này anh, mình còn rỗi nốt đến cuối ngày hôm nay. Tuyệt đối chẳng phải làm gì. Nhân tiện mình đang ở đây, anh có muốn ghé thăm một viện bảo tàng không?” Brooke vừa hỏi vừa nắm tay anh và giật nhẹ cánh tay anh trong lúc họ đi về phía ga tàu điện ngầm.

“Không, anh không muốn chen vào các đám đông trong ngày Chủ nhật.”

Cô nghĩ một lát. “Từ lâu anh vẫn thích xem phim 3D IMAX (9). Em không phiền nếu đi xem cùng anh đâu,” cô nói dối. Những lúc vô vọng lại cần những giải pháp liều lĩnh.

(9) IMAX: một dạng phim ảnh động có khả năng ghi chiếu hình với kích thước và độ phân giải lớn hơn nhiều so với các hệ phim thông thường.

“Anh không sao đâu, Brooke à. Thật là anh không sao mà,” Julian lặng lẽ nói rồi kéo chiếc khăn len quàng lên cổ. Cô biết lúc này chính anh là người nói dối.

“Em mời Nola đến buổi biểu diễn ra mắt của anh được chứ? Buổi diễn nghe có vẻ thật đình đám, anh biết đấy Nola khó mà bỏ qua bất kỳ cơ hội nào ở những chỗ đình đám.”

“Chắc là được thôi - Leo nói rằng buổi diễn sẽ có quy mô rất nhỏ, và anh đã mời Trent rồi. Đợt luân chuyển này cậu ấy chỉ còn ở New York vài tuần nữa thôi, mà từ đó đến nay cậu ấy cứ làm việc như điên vậy. Anh nghĩ cậu ấy có quyền đi chơi một tối.”

Họ nói thêm về buổi diễn ra mắt, và họ bàn xem anh sẽ mặc gì, biểu diễn những bài hát nào, và theo thứ tự ra sao. Cô mừng vì có thể gọi cho anh bộc bạch tâm sự, và lúc họ về đến nhà thì Julian hầu như đã trở lại là chính mình.

“Em đã nói với anh rằng em tự hào về anh đến mức nào chưa nhỉ?” Brooke hỏi khi họ bước vào thang máy riêng, cả hai rõ ràng đều thấy nhẹ lòng khi về đến nhà.

“Rồi,” Julian nói với một nụ cười nhẹ.

“Thế thì vào nhà đi, anh yêu,” Brooke vừa nói vừa kéo tay anh đi dọc hành lang. “Em nghĩ giờ là lúc em cho anh thấy đây.”



Khiến John Mayer (1) chỉ như kẻ nghiệp dư

(1) John Mayer (1977): nhạc sĩ, ca sĩ và nhà sản xuất âm nhạc người Mỹ, giành giải Grammy cho giọng đơn ca nam hay nhất của dòng nhạc pop năm 2003 Với bài hát “Your Body is a Wonderland”.

“>húng mình đang ở đâu đây nhỉ?” Brooke vừa lăm bắm vừa bước ra khỏi taxi và nhìn quanh con phố nhỏ tăm tối và hoang vắng ở mạn Tây Chelsea. Đôi bốt cao màu đen kiêu lười mà cô sắm được ở một phiên giảm giá cuối mùa cứ kéo tuột tất quần của cô xuống.

“Trung tâm khu vực triển lãm (2), Brooke ạ. Đại lộ và quán 1 OAK ở ngay đằng góc phố kia.”

(2) Khu vực triển lãm (Gallery District): phía Tây Chelsea là trung tâm thế giới nghệ thuật của thành phố New York với rất nhiều phòng trưng bày và các phòng nhạc.

“Tớ có cần biết những thứ cậu vừa nói là cái gì không?”

Nola lắc lắc đầu. “Thôi mà, chí ít thì trông cậu rất đẹp. Tối nay Julian sẽ rất tự hào vì có cô vợ nóng bỏng thế này.”

Brooke biết rằng cô bạn mình nói thế chỉ vì lòng tốt mà thôi. Chính Nola trông mới thật lộng lẫy, như thường lệ. Cô nàng đã nhồi chiếc áo vest và đôi giày cao tiện dụng vào chiếc túi LV ngoại cỡ và thay chúng bằng chuỗi dây đeo cổ nhiều vòng rất lớn cùng đôi giày

gót cao chót vót Louboutin kiểu nửa bột nửa xăng đan, kiểu giày mà chỉ có khoảng sáu phụ nữ trên đời có thể mang mà không bị nhầm lẫn với loại gái bạo dâm nhà nghề. Những thứ mà có lẽ trông sẽ rất rẻ tiền ở bất kỳ ai khác - son môi đỏ chót, tất lưới màu da và áo nịt ngực ren đen nhìn rõ mồn một bên trong chiếc áo hai dây trong veo của cô - thì Nola lại khiến chúng có vẻ vừa táo bạo vừa nghịch ngợm. Chiếc jupe dáng bút chì, vốn là một nửa của bộ vest đắt tiền khá phù hợp với môi trường làm việc bảo thủ nhất phố Wall, lúc này lại phô cặp móng sắt chắc và đôi chân hoàn hảo của cô. Nếu đó là bất kỳ một người phụ nữ nào khác chứ không phải Nola thì Brooke hẳn sẽ ghét cay ghét đắng.

Brooke nhìn vào chiếc điện thoại BlackBerry của mình. “Giữa phố 10 và phố 11. Chính xác là nơi chúng mình đang đứng đây chứ? Chỗ này là đâu ấy nhỉ?” Cô thoáng thấy một cái bóng lao vụt ra liền la toá

“Ồ, bình tĩnh nào Brooke. Nó còn sợ cậu hơn là cậu sợ nó đấy.” Nola xua vù nhìn thấy chuột đi bằng bàn tay điện chiếc nhẫn cocktail.

Brooke vội vàng băng qua đường khi nhận ra rằng địa chỉ số chẵn mà họ muốn đến nằm ở phía đối diện. “Cậu nói thì dễ rồi. Cậu có thể đâm thủng tim nó bằng một cú giậm cái đế giày cao gót đó. Đôi bốt trượt bè bè này đẩy tớ vào tình thế có nguy cơ cao hơn.”

Nola cười to và điệu đà chạy sau Brooke. “Kia rồi, tớ nghĩ nó đấy,” cô vừa nói vừa chỉ tay về phía tòa nhà duy nhất trong dãy không có vẻ xập xệ.

Các cô theo cầu thang bộ hẹp từ vỉa hè dẫn xuống cánh cửa một tầng hầm không có cửa sổ. Julian đã giải thích rằng những cuộc biểu diễn ra mắt kiểu đó thường xuyên di chuyển từ địa điểm này sang địa điểm khác, và những người trong ngành âm nhạc luôn tìm

chỗ có phong cách thời trang tiếp theo để tạo cảm giác phấn chấn, nhưng dẫu vậy, trước nay cô vẫn hình dung ra một chỗ giống như phiên bản thu nhỏ của quán bar Joe. Còn cái này là gì? Không có những người hâm mộ xếp hàng từ vỉa hè. Không có bảng quảng cáo tên nghệ sĩ tài năng biểu diễn đêm nay trưng trên cửa vào. Cũng không có cả cô gái cau có như thông lệ với tấm bìa kẹp giấy tờ, gất gông yêu cầu mọi người đứng lùi lại chờ đến lượt.

Brooke cảm thấy nổi lo như một làn sóng nhỏ cồn lên tận đến lúc cô kéo cánh cửa giống như cửa hầm mộ ra, bước vào bên trong, rồi được bao bọc trong bóng tối mờ mờ ấm áp với những tiếng cười khê và mùi hương phảng phất nhưng không lẫn vào đâu được của cần sa. Toàn bộ không gian cỡ chỉ bằng một phòng khách rộng, và tất cả mọi thứ - từ những bức tường, những chiếc đi văng, cho đến cả những tấm ốp trên quầy bar nhỏ trong góc - đều được bọc vải nhung lông màu boóc đô. Một chiếc đèn đơn độc trên cây dương cầm tỏa ánh sáng dịu mờ xuống chiếc ghế chưa có người ngồi. Hàng trăm cây nến nhỏ được khuếch đại ánh sáng trên những mặt bàn và trần nhà ốp gương, chẳng hiểu sao khung cảnh này lại thành ra quá sức gọi cảm mà thậm chí không khơi lên một chút gì của thập kỷ tám

Đám đông trông như thể bị búng ra khỏi bữa tiệc cocktail bên bể bơi ở Santa Barbara (3) mà thả vào thành phố New York vậy. Bốn năm chục người hầu hết là nam thanh nữ tú thơ thần loanh quanh, nhấp nháp từng hớp rượu từ những chiếc ly tròn thấp và nhả khói thuốc lá thành những chùm hơi dài uể oải. Hầu hết đàn ông đều vận quần jean, còn số ít vẫn mặc những bộ com lê ban ngày thì đã cởi bỏ cà vạt và nói cúc áo phía trên ra. Hầu như không có phụ nữ nào đi giày gót nhọn hay vận những chiếc đầm cocktail đen bó ngắn đã làm nên đồng phục của Manhattan; thay vào đó họ đi lại thoải mái trong những chiếc áo hoa văn dáng dài, đeo hoa tai hạt đá leng keng và mặc quần jean ôm khít đẹp đến nỗi Brooke những muốn cời phất chiếc đầm dệt kim màu đen bó sát người ngay tại chỗ. Một số người

đeo những dải băng kiểu hippie ngang trán và mái tóc đẹp của họ thả dài đến ngang lưng. Chẳng ai có vẻ gì là e dè ngượng ngập hay căng thẳng cả - thêm một nét nữa không phải chất Manhattan - tất cả những cái đó hiển nhiên làm Brooke lo ngại gấp đôi. Thế này còn khuya mới giống những khán giả thường ngày của Julian. Những người này là ai vậy và tại sao mỗi người bọn họ, tất cả bọn họ, đều có vẻ sành điệu hơn cô cả ngàn lần thế?

(3) Santa Barbara: một hạt của thành phố California, điểm đến du lịch nổi tiếng.

“Lấy hơi đi,” Nola nói thăm vào tai cô.

“Tớ mà còn hồi hộp thế này thì không thể tưởng tượng được Julian cảm thấy thế nào nữa.”

“Đi thôi, hãy kiếm đồ uống cho bọn mình đã,” Nola hất mái tóc vàng qua vai và chìa một tay cho Brooke, nhưng trước khi họ băng qua đám đông Brooke đã nghe thấy một giọng quen quen.

“Đỏ, trắng, hay loại mạnh hơn?” Trent vừa hỏi vừa xuất hiện một cách thần bí bên cạnh họ. Anh là người duy nhất mặc com lê ở đó và trông có vẻ không được thoải mái lắm. Chắc hẳn sau nhiều tuần thì đây là lần đầu tiên anh ra khỏi bệnh viện.

“Này đằng ấy oi!” Brooke vừa nói vừa vòng tay ôm cổ anh. “Anh còn nhớ Nola đấy chứ?”

Trent nhoén cười. “Tất nhiên là tôi còn nhớ.” Anh quay về phía Nola và hôn lên má cô. Trong giọng điệu của anh có chút gì như ngụ ý *Tất nhiên tôi nhớ là tôi đã gặp cô, vì tôi hôm đó ngẫu nhiên cô đã về nhà với bạn tôi và cậu ấy rất ấn tượng cả vì sự sôi sảng lẫn tính sáng tạo của cô trong phòng ngủ.* Nhưng Trent là người quá dè dặt để có thể đùa cợt về chuyện ấy, thậm chí là sau chừng ấy năm vẫn vậy.

Còn Nola thì không thể. “Thế Liam ra sao rồi? Chúa ơi, anh chàng ấy vui đấy,” nói rồi cô cười toe toét. “Ờ, *cực* vui ấy chứ.”

Trent và Nola trao đổi một cái nhìn đầy ngụ ý và bật cười.

Brooke giơ tay lên. “Vậy thì tốt rồi. Trent này, chúc mừng lễ đính hôn nhé. Khi nào thì chúng tôi được gặp cô ấy đây?” Cô không đủ can đảm gọi tên Fern vì không tin mình sẽ nói cái tên ấy mà không phá lên cười. Tên với tuổi gì mà lại là Fern (4) cơ chứ.

(4) *Fern: cây dương xỉ.*

“Xét tình hình là chúng tôi hầu như *không* bao giờ có mặt tại bệnh viện cùng một lúc, có lẽ sẽ phải chờ đến tận đám cưới.”

Nhân viên phục vụ quầy bar tiến đến chỗ Trent, lúc này anh đang quay mặt về phía hai cô gái.

“Xin cho loại đỏ,” hai cô đồng thanh nói, và cả ba quan sát người phục vụ rót rượu từ chai vang cabernet California. Trent chuyển cho mỗi cô một ly và tợp hai hơi chớp nhoáng là cạn ngay ly của mình

Vội vẻ mặt bẽn lẽn, anh quay về phía Brooke, “Tôi không mấy khi ra ngoài.”

Nola cáo lỗi đi một vòng quanh phòng.

Brooke mỉm cười với Trent. “Nào, hãy kể về cô ấy cho tôi đi. Đám cưới sẽ tổ chức ở đâu thế?”

“À, Fern quê ở Tennessee và gia đình cô ấy rất đông, vì vậy chắc chúng tôi sẽ tổ chức hôn lễ ở chỗ cha mẹ cô ấy. Vào tháng Hai tới, tôi nghĩ thế.”

“Chà, tiến triển tốt đây. Hay quá, tin này thật tuyệt.”

“Ừ thì, cách duy nhất để chúng tôi có thể ở cùng một nơi với nhau là cưới nhau mà.”

“Thế cả hai bạn định sẽ tiếp tục chuyên khoa tiêu hóa đấy chứ?”

“Ừ, dự định là thế. Tôi quan tâm đến lĩnh vực thí nghiệm và nội soi hơn - ngày nay họ đang tạo ra những thứ công nghệ cao đến mức khó tin - nhưng Fern học chuyên khoa người thiên về bệnh viêm ruột và ổ bụng.” Trent ngừng một lát và có vẻ đang suy ngẫm về điều đó trước khi nở một nụ cười tươi. “Cô ấy tuyệt lắm. Tôi nghĩ thế nào cô cũng thích cô ấy.”

“Này cậu!” Julian vừa chào vừa vỗ vào lưng Trent. “Tất nhiên chúng tôi sẽ thích cô ấy chứ. Cô ấy sẽ là vợ cậu mà. Kỳ cục làm sao?” Julian nghiêng người sang hôn lên môi Brooke. Môi anh có vị ngon lành như sô cô la bạc hà, và chỉ cần nhìn anh là cô thấy an tâm rồi.

Trent cười lớn. “Còn chưa kỳ cục bằng việc anh họ của tôi vốn rất lùn về mặt xã giao mà cũng lấy vợ được năm *năm* trời rồi cơ đấy, nhưng duyên s

Ba người vừa mới cụng ly - Julian chỉ dùng nước - và đang sắp sửa đào xới chủ đề toàn diện về Fern thì một trong những gã bánh trai nhất mà Brooke từng nhìn thấy đột ngột xuất hiện bên cạnh cô. Gã cao hơn cô phải đến mười lăm phân là ít, và chiều cao này làm Brooke lập tức cảm thấy mình yếu ớt và nhỏ bé một cách rất nữ tính. Cô đã ước ao vô vàn lần rằng Julian có được chiều cao như người đàn ông bí ẩn này nhưng rồi phải gạt ý nghĩ ấy ra khỏi đầu cô; Julian hẳn cũng mong ước Brooke có thân hình đẹp như Nola, vậy cô còn đòi hỏi cái nổi gì? Gã đó quàng một tay qua lưng cô và siết chặt vai

trái của cô, sát đến nỗi cô có thể ngửi thấy mùi nước hoa của gã. Nam tính, tinh tế, và đắt tiền. Brooke đỏ mặt.

“Hắn cô là bà xã của anh ấy rồi,” gã vừa nói vừa cúi xuống hôn lên trán cô, một cử chỉ vừa thân mật lại vừa xã giao một cách lạ lùng. Giọng gã không sâu như Brooke những tưởng một người có chiều cao và rõ là sung mãn như gã ắt phải có.

“Leo, tôi muốn giới thiệu Brooke với anh,” Julian nói. “Brooke, đây là Leo, nhà quản lý mới.”

Đúng lúc đó một cô gái người châu Á bước qua, Brooke và Julian quan sát Leo nháy mắt với cô ta. Nola ở chỗ quái nào không biết? Cô phải nhanh chóng và thường xuyên cảnh báo cho Nola rằng Leo là “hiện vật cấm sờ” mới được. Sẽ chẳng dễ dàng gì - Leo chính xác là típ người cô nàng thích. Chiếc sơ mi màu hồng của gã mở thêm một cúc so với hầu hết những người đàn ông khác dám mở, nó làm nổi bật nước da rám nắng đẹp đẽ - sẫm màu vừa phải mà không có dấu vết tăm nắng nhân tạo hoặc dùng bình xịt. Gã vận quần âu ống côn cạp trễ. Ăn mặc như thế thì lẽ ra mái tóc của gã phải được chải mượt gọn về đằng sau bằng loại gôm keo đặc, nhưng gã khéo léo để những lọn tóc sẫm màu của mình bồng bênh ngay phía trên cặp mắt. Khiếm khuyết duy nhất mà cô soi ra được chỉ là một vết sẹo cắt ngang phía lông mày bên phải làm thành một đường phân cách sói bóng, nhưng thực tế lại là lợi thế cho gã, nó xóa đi bất kỳ dấu vết nào của sự chải chuốt hoặc sự hoàn hảo đầy nữ tính. Toàn bộ cơ thể gã chẳng có lấy một gam mỡ thừa.

“Hân hạnh được gặp anh, Leo.” Brooke nói. “Tôi đã được nghe rất nhiều về anh.”

Gã chẳng tỏ vẻ gì là nghe thấy cô nói. “Được rồi, nghe này,” gã quay qua nói với Julian. “Người ta vừa nói với tôi là anh được sắp xếp biểu diễn tiết mục cuối. Một người vừa diễn xong rồi, còn một

nữa, rồi đến anh.” Leo chăm chăm nhìn qua vai Julian trong lúc gã nói.

“Đó có phải là tin tốt không?” Brooke lịch sự hỏi. Julian từng nói với cô rằng tất cả các ca sĩ khác được đưa vào chương trình biểu diễn tối đó đều chưa từng tham gia vào bất kỳ cuộc thi tài thực sự nào cả. Một là nhóm nhạc R&B mà ai cũng nghĩ rằng hát giống Boyz II Men đương thời, và người nữa là một nữ ca sĩ đồng quê xăm trổ đầy mình mặc những chiếc đầm ren rườm rà và tết tóc bím.

Cô nhìn sang Leo và một lần nữa lại thấy cái nhìn của gã mông lung tận đâu đâu. Brooke dõi theo hướng đó và thấy gã đang nhìn chăm chặp vào chính Nola. Hoặc, nói đúng hơn là, chăm chặp vào cặp mông dưới chiếc jupe bó căng của Nola. Cô ghi nhớ trong đầu phải cảnh báo Nola nguy cơ bị tẩy chay hoặc còn tệ hại hơn nếu cô nàng lại gần gã ở bất kỳ đâu.

Leo hắng giọng rồi làm một ngụm whisky. “Em kia đã xong rồi, mà em cũng được lắm. Không phải loại làm người ta thích cuồng lên, nhưng gây hứng thú một cách êm dịu. Tôi cho rằng...”

Gã bị những giọng hợp xướng cắt ngang nửa chừng. Thực ra không có sân khấu hẳn hoi, nhưng có một khoảng trống trước chiếc dương cầm, nơi bốn chàng Mỹ gốc Phi trạc ngoài hai mươi đang đứng, mỗi người đều hướng vào chiếc micro ở giữa. Trong giây lát nghe như dàn hợp xướng a capella rất hay của sinh viên đại học, nhưng sau đó ba chàng trai trẻ lùi xuống phía sau để lại ca sĩ chính một mình ngân nga hát về tuổi thơ của anh ta ở Haiti. Đám đông gật đầu và đung đưa tán thưởng.

“Này, em yêu.” Julian đi vòng qua nhóm đến sau lưng cô. Anh hôn vào gáy cô và cô suýt nữa thì rên lên thành tiếng. Anh đã mặc trang phục diễn, không thay đổi thậm chí là sau ngần ấy năm: áo phông cộc tay màu trắng, quần Levi’s và một chiếc mũ len đan. Bộ

trang phục không thể nào đời thường hơn được nữa, nhưng đối với Brooke nó biểu hiện cho sự gọi cảm hết mức. Chiếc mũ là dấu ấn của Julian, vật mà anh mang gần với nghĩa “tạo phong cách” nhất, nhưng chỉ duy Brooke mới có ý nghĩa nhiều hơn thế. Mới năm ngoái đây Julian rầu rĩ khi phát hiện ra một đốm hói nhỏ xíu xiu trong quá trình rụng tóc. Brooke cố gắng trấn an anh rằng đốm hói đó khó lòng nhận thấy, nhưng Julian chẳng muốn nghe chút nào cả. Mà nói thật ra thì, *có lẽ* nó đã loang rộng hơn một chút so với lần đầu tiên anh phát hiện ra, mặc dù cô không muốn thừa nhận điều đó.

Không ai nhìn thấy những lọn tóc quăn sẫm màu gọi cảm thò ra dưới chiếc mũ lại có thể đoán rằng Julian đang cố gắng che giấu điều gì bên dưới đó cả, và đối với Brooke thì nó chỉ tăng thêm sức hấp dẫn của Julian, làm cho anh có vẻ dễ xúc cảm và con người hơn. Cô thầm thích thú khi cô là người duy nhất nhìn thấy Julian lúc anh không đội mũ, khi ở nhà anh yên tâm cởi mũ ra, lúc lắc những lọn tóc xoăn của anh với riêng cô mà thôi. Vài năm trước nếu có ai bảo Brooke rằng cô sẽ thấy cái chứng hói đầu ngày càng tăng của anh chồng ba mươi hai tuổi là một trong những nét hấp dẫn nhất của anh thì chắc cô phải phá lên cười vì không thể tin được điều đó, nhưng đó chính là điều đã xảy ra.

“Anh thấy thế nào? Anh có hồi hộp không?” Brooke hỏi và tìm kiếm trên mặt anh một dấu hiệu cho thấy mức tự tin của anh. Anh đã suy sụp suốt cả tuần - hầu như không ăn, hoàn toàn không ngủ, thậm chí chiều hôm đó anh còn nôn mửa nữa - nhưng khi Brooke cố gắng chuyện trò với anh về điều đó thì anh rụt đầu vào mai rùa. Cô muốn đi cùng anh đến nơi biểu diễn tối hôm đó, nhưng Julian khẳng định bảo cô đi với Nola. Anh nói anh cần bàn với Leo một số chuyện, phải đến đó sớm, đảm bảo rằng mọi thứ được chuẩn bị đầy đủ. Hắn phải có điều gì đó tác động tốt, bởi vì trông anh đã thư thái hơn một chút.

“Anh sẵn sàng rồi,” anh vừa nói vừa gật đầu cả quyết. “Anh cảm thấy thoải mái.”

Brooke hôn lên má anh, cô biết rằng anh đang vô cùng căng thẳng nhưng cô tự hào vì anh đã trụ được. “Trông anh tuyệt lắm. Có vẻ như anh đã sẵn sàng rồi. Tối nay thế nào anh cũng sẽ tỏa sáng.”

“Em nghĩ thế thật chứ?” Anh uống một ngụm soda, và Brooke nhận thấy các đốt ngón tay anh trắng bệch. Cô biết anh thèm một thứ gì mạnh hơn thế đến chết lên được, nhưng anh không bao giờ uống bia rượu trước giờ biểu diễn

“Em biết thế. Khi anh ngồi cạnh đàn dương cầm, tất cả những gì anh nghĩ đến là âm nhạc. Tối nay đâu có khác gì những tối anh diễn ở quán bar Nick. Khách giả luôn luôn yêu thích anh, anh yêu ạ. Anh hãy nhớ điều đó. Hãy cứ là chính mình, rồi cả ở đây nữa họ cũng sẽ yêu thích anh cho xem.”

“Hãy nghe lời bà xã cậu,” Leo nói, gã vừa quay trở lại sau khi tán gẫu vài câu với đám người phía sau. “Hãy quên rằng cậu đang ở đâu và tại sao cậu đến đây, cứ làm việc của mình thôi. Hiểu chứ?”

Julian gật đầu và nôn nóng giậm giậm chân. “Rõ rồi.”

Leo ra hiệu về khu vực hậu phòng. “Hãy chuẩn bị chỉnh trang cho cậu nào.”

Brooke nhón chân hôn lên môi Julian. Cô siết tay anh và nói, “Em sẽ ở đúng chỗ này suốt thời gian biểu diễn, nhưng anh hãy quên tất cả bọn em đi. Cứ nhắm mắt lại và chơi cho hết mình anh nhé.”

Anh hướng cái nhìn đầy vẻ biết ơn về phía cô nhưng không thể thốt lên lời nào. Leo dẫn anh đi, và cô chưa kịp uống hết ly rượu thì một người ở Ban Phát triển Tài năng đã xưng tên Julian trên micro.

Brooke lại nhìn quanh tìm Nola và thấy cô đang chuyện trò với một nhóm người đang trước quầy bar. Cô nàng biết tất cả mọi người. Mừng vì có Trent bên cạnh, Brooke để mặc anh dẫn cô đến một băng ghế nhỏ trong bộ đi vắng góc nơi anh ra dấu cho cô ngồi xuống. Cô ghé ngồi xuống một đầu đi vắng bọc nhung và bồn chồn túm tóc lại. Cô lục trong túi tìm dây buộc tóc nhưng không thấy.

“Đây,” cô gái châu Á xinh đẹp mà Leo nháy mắt lúc trước nói. Cô ta kéo một sợi dây thun nâu ra khỏi cổ tay đưa cho Brooke. “Tôi còn cả triệu cái.”

Brooke ngáp ngừng giây lát, không biết phải làm gì, và cô gái nhoẻn cười. “Thật mà, có gì đâu. Chẳng gì khó chịu hơn là vén tóc cho khỏi xòa xuống mặt mình. Mặc dù, nếu tôi có mái tóc như chị thì tôi chẳng bao giờ buộc tóc lại.”

“Cảm ơn cô,” Brooke nói rồi nhận lấy sợi thun và lập tức buộc tóc thành kiểu đuôi ngựa. Cô vừa định nói thêm, có thể là câu gì đó tự hạ thấp mình kiểu như cô sẽ không chúc ai có một mái tóc đỏ như mình đâu, thì đúng lúc đó Julian ngồi xuống bên chiếc đàn dương cầm, và cô nghe tiếng anh nói, hơi run một chút, cảm ơn mọi người đã đến.

Cô gái uống một hớp từ chai bia đang cầm và hỏi, “Trước đây chị đã bao giờ nghe anh ấy hát chưa?”

Brooke chỉ biết gật đầu và cầu mong cô gái đó ngưng nói. Cô không muốn bỏ lỡ một giây nào, vả lại đầu óc cô còn đang bận bịu khoản không biết có ai khác nhận thấy thoáng run run trong giọng Julian không.

“Vì nếu chưa thì đảm bảo chị sắp phải ngạc nhiên đấy. Anh ấy là ca sĩ gọi cảm nhất mà tôi từng thấy.”

Câu đó thu hút sự chú ý của cô. “Sao cơ?” cô quay lại phía cô gái, hỏi.

“Julian Alter ấy,” cô gái vừa nói vừa vẫy tay về phía chiếc dương cầm. “Tôi đã vài lần nghe anh ấy hát ở những địa điểm khác nhau trong thành phố. Anh ấy có vài sô diễn thường xuyên. Và tôi cam đoan với chị điều này, anh ấy hát hay đến lạ lùng. Làm John Mayer chỉ như kẻ nghiệp dư.”

Julian bắt đầu chơi bản “For the Lost” (Cho người đã khuất), một bài hát đầy xúc cảm về một cậu bé mất anh, và cô cảm thấy Trent liếc nhìn về hướng cô - trong gian phòng này, ngoài cô ra ắt hẳn anh là người duy nhất biết điều gì thực sự thôi thúc Julian sáng tác bài đó. Julian hiện là đứa con duy nhất, nhưng Brooke biết anh thường nghĩ đến người anh trai đã chết vì SIDS (4) trước khi Julian được sinh ra. Tận đến bây giờ, gia đình Alter vẫn chưa bao giờ đề cập đến James, nhưng Julian đã trải qua một thời kỳ bần khổ, đôi lúc đến mức ám ảnh, rằng nếu còn sống thì lúc này James sẽ là người như thế nào, và cuộc đời anh lẽ ra đến mức nào nếu có một người anh trai.

(4) SIDS (Sudden infant death syndrome): hội chứng đột tử ở trẻ sơ sinh.

Đôi tay anh lướt trên những phím dương cầm, tạo ra những nốt âm vang đầu tiên sẽ tiến triển thành một cao trào mạnh mẽ, nhưng Brooke không thể tập trung vào bất kỳ điều gì ngoài cô gái bên cạnh mình. Cô vừa muốn ôm lấy lại vừa muốn bạt tai cô ta. Cô thấy lo lắng khi nghe cô gái quá đỗi quyến rũ này say sưa nói về sự gọi cảm của Julian - dù họ đã chung sống với nhau bao lâu nay nhưng cô vẫn chưa thể quen với khía cạnh ấy - nhưng cũng hiếm khi được nghe một quan điểm hoàn toàn thành thực và nguyên sơ như thế.

“Cô nghĩ thế à?” Brooke hỏi lại, đột nhiên cô mong tha mong thiết rằng cô gái kia sẽ đồng ý.

“Ồ, chắc chắn là thế rồi. Tôi đã cố bảo sắp tôi, hàng chục lần ấy chứ, nhưng Sony vớ được anh ấy trước.” Sự chú ý của cô gái đối với Brooke bắt đầu giảm dần khi giọng của Julian vang cao, và lúc anh nghiêng nghiêng đầu hát lên đoạn điệp khúc tình cảm và da diết buồn thương thì cô gái dán chặt mắt vào anh mà không để ý đến ai khác. Brooke tự hỏi trong làn sương mù mịt của sự tôn thờ đó cô ta có nhận thấy chiếc nhẫn cưới trên tay Julian không.

Brooke quay lại xem và cô hết sức kiểm chế để khỏi hát theo. Cô thuộc từng lời trong bài hát.

Nghe đồn Texas miền đất hứa

Ta lớn lên từ bụi đường

Tay siết sọc và trái tim rạn vỡ

Tuyệt mù vô vọng chẳng tình thương.

Anh là giấc mơ của mẹ, cát bụi lại về cát bụi thôi

Ôi anh trai em, thời gian cuốn anh trôi khuất xa vời

Như hai đường thẳng song song không bao giờ gặp

Hát cho người đã khuất, cho người đã khuất.

Người mẹ ngồi trong căn phòng, đơn độc

*Đơn độc trong ngôi nhà như bia mộ lặng câm
Trên vương miện, người cha kiếm từng viên ngọc
Nỗi đau mất mát được đong đếm bằng tiền bạc.*

*Anh là giấc mơ củà, cát bụi lại về cát bụi thôi
Ơi anh trai em, thời gian cuốn anh trôi khuất xa vời
Như hai đường thẳng song song không bao giờ gặp
Hát cho người đã khuất, cho người đã khuất.*

*Trong giấc mơ em, những tiếng vọng từ sau cánh cửa
Chúng bảo em: anh sẽ chẳng trở về
Anh sẽ không tin: trái tim em sao câm lặng thế
Chết chứa u hoài xen lẫn niềm tủi hổ.*

*Anh là giấc mơ của đứa em trai, cát bụi lại về cát bụi thôi
Ơi anh trai em, thời gian cuốn anh trôi khuất xa vời
Như hai đường thẳng song song>*

Hát cho người đã khuất, cho người đã khuất.

Anh kết thúc bài hát trong tiếng vỗ tay vang dội - những tràng vỗ tay chân thực và nhiệt thành - và chuyển sang bài hát thứ hai một cách tự nhiên. Anh đã vào guồng, và không còn một dấu vết nào của sự lo lắng nữa. Chỉ có ánh mồ hôi quen thuộc lấp lánh ở hai cánh tay anh và nếp nhăn hằn trên trán vì tập trung cao độ trong lúc cất lên những lời ca mà anh đã bỏ ra nhiều tháng ròng, có khi là nhiều năm ròng, để trau chuốt. Bài hát thứ hai loáng một cái đã hết, rồi đến bài thứ ba, và trước khi cô kịp nhận thấy điều gì đang xảy ra thì đám đông đã hoan hô cuồng nhiệt và đòi hát lại. Julian trông sung sướng và hơi bối rối - anh hẳn đã nhận được chỉ thị hát ba bài với thời lượng dưới mười hai phút - nhưng rồi có lẽ anh đã được ai đó ở hậu trường bật đèn xanh, vì anh đang mỉm cười, gật đầu và nhẹ nhàng chuyển nhịp sang một trong những bài hát vui tươi hơn. Đám đông rộ lên tán thưởng.

Lúc anh đẩy chiếc ghế ngồi chơi đàn ra sau và nhã nhặn cúi chào, không khí trong phòng đã thay đổi hẳn. Vượt lên trên tiếng hoan hô, tiếng vỗ tay và huýt sáo vang dội là cái cảm giác kích thích vì được tham dự vào một điều gì đó thật lớn lao. Bị vây quanh tứ phía bởi những người hâm mộ chòng cô, Brooke đứng lên khi Leo tiến lại gần. Gã gọi tên cô lố để chào cô gái cho dây buộc tóc - Umi - nhưng cô này lập tức trợn mắt lên và bỏ đi. Trước khi Brooke kịp hiểu ra, Leo nắm lấy tay cô hơi quá chặt và nghiêng sát lại gần đến nỗi trong một giây ngắn ngủi cô đã ngỡ rằng gã sắp hôn cô.

“Chuẩn bị sẵn sàng nhé, Brooke. Hãy chuẩn bị sẵn sàng cho một cuộc đua cực kỳ náo nhiệt đi. Tối nay mới chỉ là khởi điểm thôi, rồi sau đó sẽ là cuồng loạn.”



Nâng cốc chúc mừng những cô nàng tóc đỏ nông nàn

“Kaylie yêu quý, cô biết nói gì hơn nữa: Em không cần phải giảm cân đâu. Hãy xem những chỉ số được ghi lại của em kìa; hãy nhìn vào biểu đồ này. Em hoàn hảo tuyệt đối ở thể trạng hiện thời của em đấy.”

“Ồ đây chả có ai trông như em cả,” Kaylie nói, mắt sụp xuống. Cô bé lơ đãng quấn mó tóc nâu mềm oặt quanh ngón trỏ, tỉ mỉ cuốn vào rồi xoắn, cuốn vào rồi xoắn. Mặt cô đây vẻ lo âu.

“Em nói cái gì thế?” Brooke hỏi, mặc dù cô hiểu điều Kaylie muốn nói.

“Em chỉ... em chưa bao giờ cảm thấy mình béo trước khi đến trường này. Ở trường công thì em hoàn toàn bình thường, thậm chí có thể còn vào loại gầy nữa ấy chứ! Thế rồi đến năm học này, họ đưa em vào cái chốn kỳ cục này vì nó được coi là nơi đặc biệt và đáng mơ ước, và đột nhiên em bị coi là béo phì.” Giọng cô bé vỡ ra ở những lời cuối, và Brooke phải cố nén lòng để không ôm lấy em.

“Ôi, em yêu quý, đâu phải thế. Lại đây, nhìn vào biểu đồ này đi. Cao một mét năm lăm mà nặng năm mươi bảy cân là đẹp ở mức khỏe mạnh.” Brooke chìa tấm biểu đồ cho thấy cả loạt những chỉ số cân nặng ở mức bình thường, nhưng Kaylie chẳng buồn liếc nhìn.

Cô biết biểu đồ đó chẳng phải là thứ đặc biệt an ủi gì nếu nhìn vào tất cả những cô gái gầy đến mức kinh dị ở lớp chín của Kaylie.

Kaylie là một học sinh được học bổng từ khu Bronx tới, cô bé là con gái một người thợ sửa chữa điều hòa đã phải gà trống nuôi con sau khi mẹ cô bé mất trong một tai nạn ô tô. Hiển nhiên cha cô đã làm điều đúng đắn, nếu xét về bảng điểm toàn những điểm A của cô bé ở cấp hai, thành tích trong đội tuyển khúc côn cầu, và theo như những gì Brooke nghe được từ các giáo viên khác, khả năng chơi vĩ cầm của cô bé vượt xa bạn bè cùng trang lứa, thế nhưng, khi cô con gái đáng yêu và tài năng của ông đến đây, tất cả những gì cô bé thấy ra là cô không thích hợp với nơi này.

Kaylie kéo mạnh gấu chiếc jupe kẻ ca rô phủ lên cặp đùi săn chắc không có chỗ nào gọi là béo được và nói, “Chắc là vì em có gien xấu. Mẹ em thực ra cũng là người béo phì.”

“Em có nhớ mẹ không?” Brooke hỏi, và Kaylie chỉ có thể gật đầu, lệ đã dâng đầy trong mắt em.

“Mẹ luôn nói với em rằng em cứ như thế này là hoàn hảo lắm rồi, nhưng chẳng hiểu nếu mẹ nhìn thấy các bạn gái ở đây thì liệu mẹ có nói thế không. Họ mới thật hoàn hảo. Kiểu tóc họ hoàn hảo, cách trang điểm cũng như vóc dáng họ hoàn hảo, và mặc dù chúng em mặc đồng phục y như nhau nhưng thậm chí cả cái cách họ vận đồng phục cũng hoàn hảo nốt.”

Sự giao thoa giữa bác sĩ dinh dưỡng và người bạn tâm giao này là một khía cạnh của công việc mà cô ít ngờ tới nhất, nhưng cô ngày càng trân trọng điều đó, nhiều hơn những gì cô có thể bộc lộ. Ở cao học, họ được học rằng bất kỳ ai có mối liên hệ thường xuyên với lứa tuổi thanh thiếu niên và chỉ cần vui lòng lắng nghe tâm sự đều có thể đóng một vai trò quan trọng như một người lớn đầy quan tâm chu đáo, nhưng tận đến khi bắt đầu làm việc ở Huntley, Brooke mới hiểu ra điều đó có ý nghĩa gì.

Brooke dành thêm ít phút giải thích cho cô bé rằng dù em không cho là như thế thì em vẫn là một cô gái chuẩn trong giới hạn cân nặng có lợi cho sức khỏe. Đó là một cuộc tranh luận không dễ dàng, đặc biệt nếu xét đến khía cạnh thân thể cơ bắp giống như vận động viên của cô bé to con hơn hầu hết những bạn cùng lớp em, nhưng cô vẫn cố gắng. *Giá như mình có thể đẩy cô bé qua nhanh bốn năm cấp ba và đưa em vào thẳng đại học*, Brooke nghĩ. *Lúc đó em sẽ thấy rằng những chuyện vớ vẩn của học sinh lớp chín này rất cuộc đấu có nhằm nhò gì.*

Nhưng từ kinh nghiệm của mình Brooke biết điều này là không thể. Cô cũng đã từng ngưng ngưng khi mình cũng vào diện béo hơn bình thường suốt thời trung học phổ thông và Đại học Cornell, cho đến tận cao học khi cô bắt đầu ăn kiêng triệt để và giảm được gần chín cân. Cô không thể giữ được và lại lên thêm bảy cân gần như ngay sau đó. Giờ đây, cách ăn uống lành mạnh và chương trình chạy thể dục hết mình, Brooke vẫn sắp vượt quá giới hạn cân nặng có lợi cho sức khỏe so với chiều cao của cô và, cũng như Kaylie, cô nhận thức sâu sắc được sự thật này. Thậm chí cô cảm thấy đạo đức giả khi cố khuyên Kaylie đừng lo lắng khi bản thân cô vẫn lăn tăn về điều đó mỗi ngày.

“Em *thật* hoàn hảo, Kaylie ạ. Cô biết không phải lúc nào ta cũng cảm thấy như thế, đặc biệt là khi xung quanh ta toàn những cô gái có quá nhiều lợi thế nhưng hãy tin cô khi cô nói với em rằng em rất xinh đẹp. Ở đây em sẽ có bạn bè, sẽ tìm thấy những bạn gái tâm đầu ý hợp, và sẽ cảm thấy thoải mái như đang ở nhà vậy. Và rồi khi em còn chưa kịp nhận ra thì em đã hôn tạm biệt kỳ thi tốt nghiệp phổ thông và đêm vũ hội tốt nghiệp và một cậu bạn trai ngớ ngẩn ở trường Dalton, và em rời bỏ nơi này đến một trường đại học rất *đỉnh*, nơi tất cả mọi người đều hoàn hảo theo cách *riêng* của họ, theo đúng cái cách mà *họ* lựa chọn. Và em sẽ rất thích điều đó cho xem. Cô thực lòng đoán chắc với em điều ấy đấy.”

Chuông điện thoại của Brooke reo, bản nhạc dương cầm đặc biệt mà cô cài riêng cho số của Julian. Anh chưa bao giờ gọi trong giờ làm việc của cô vì biết rằng cô không thể trả lời được, và thậm chí anh còn cố gắng nhấn tin một cách vắn tắt nhất. Cô lập tức cảm thấy có gì đó không ổn.

“Cô xin lỗi nhé, Kaylie. Cô chỉ nghe điện thoại một phút thôi.” Cô xoay mình trên ghế để tìm kiếm một chút riêng tư trong văn phòng nhỏ đó. “Chào anh. Mọi việc ổn cả chứ? Bây giờ em đang tiếp bệnh nhân.”

“Brooke à, em sẽ không thể tin được điều này, nhưng...” Anh ngừng lại lấy hơi sâu, rất kịch tính.

“Julian, nghiêm túc đấy, nếu đó không phải là việc khẩn thì em sẽ gọi lại cho anh.”

“Leo vừa mới gọi cho anh. Một trong những người chuyên phụ trách việc ký kết hợp đồng biểu diễn chủ chốt từ Leno (1) đã đến dự buổi biểu diễn ra mắt tuần trước. Họ muốn anh biểu diễn trong chương trình này!”

(1) Chương trình The Jay Leno Show của hãng Truyền hình Quốc gia NBC, do James Douglas Muir “Jay” Leno dẫn.

“Không thể nào!”

“Sự thật đấy! Thỏa thuận này đảm bảo trăm phần trăm là đã xong. Tuần tới, tối thứ Ba. Ghi hình lúc năm giờ. Anh sẽ xuất hiện trong phần biểu diễn âm nhạc của chương trình, chắc là ngay sau phần phỏng vấn. Em có tin được không?”

“Ôi Chúa ơi!”

“Brooke, hãy nói gì đó nữa đi em.”

Trong khoảnh khắc cô quên mất mình đang ở đâu. “Em không thể tin nổi. Em định nói là, dĩ nhiên là em có thể tin, nhưng điều đó thật khó mà tin được.” Cô nghe thấy tiếng Julian cười và nghĩ đã bao lâu rồi anh không cười như thế. “Tối nay anh về nhà lúc nào? Chúng mình *phải* ăn mừng mới được. Em có một vài ý tưởng trong đầu...”

“Có liên quan tới cái thứ nhỏ xinh bằng lưới mà anh rất thích không đấy?”

Brooke mỉm cười trên điện thoại. “Em đang nghĩ theo hướng chai sâm banh Dom Perignon chúng mình được tặng mà chưa bao giờ có lý do xác đáng hơn để mở đấy.”

“Đồ lưới. Tối nay xứng đáng thưởng thức sâm banh và đồ lưới. Mình gặp nhau ở nhà lúc tám giờ em nhé? Anh sẽ chuẩn bị bữa tối.”

“Anh không phải vất vả nấu nướng đâu. Để em mua thứ gì đó về. Hoặc chúng mình đi ăn tiệm. Sao mình lại không đến nơi nào đó mà ăn mừng thực sự

“Cứ để anh làm,” Julian nói. “Thế nhé? Anh đã nghĩ ra vài thứ rồi.”

Tim Brooke rộn lên. Có lẽ từ nay anh sẽ dành thời gian của mình ở phòng thu hơn và dành thêm một chút thời gian cho gia đình. Cô cảm thấy nỗi háo hức chờ mong đột ngột dâng trào, một cảm giác quen thuộc mà cô đã từng trải qua thời mới cưới, trước khi mọi thứ trở nên đơn điệu. “Được rồi. Em sẽ gặp anh lúc tám giờ thôi. Mà, Julian này? Em rất nóng lòng đấy.”

“Anh cũng thế.” Anh hôn thật kêu vào điện thoại - điều mà đã từ rất lâu anh không làm và cúp máy. Lần đầu tiên trong năm phút vừa qua Brooke chợt nhớ ra mình đang ở chỗ nào.

“Ôi, nghe như có gì đó tình tứ đây,” Kaylie vừa nói vừa cười toe toét. “Có cuộc hẹn hò đặc biệt tối nay ạ?”

Chưa bao giờ Brooke thối ngạt nhiên vì các thiếu nữ này mới non trẻ làm sao, bất chấp tất cả những câu đối đáp đầy tự tin và sự hiểu biết đáng ngại về tất cả mọi thứ từ việc ăn kiêng quá mức đến những tuyệt chiêu “thối kèn”. (Brooke đã đọc được một bản hướng dẫn cực kỳ tỉ mỉ khi một cô gái để quên một cuốn vở - chi tiết đến nỗi, thật sự là, cô đã thoáng cân nhắc đến việc ghi chép lại vài ý cho mình trước khi nhớ ra là ghi nhận những lời mách nước về tình dục từ một học sinh lớp chín thì thật tệ hại về nhiều mặt lắm.)

“Cuộc hẹn hò đặc biệt với ông xã nhà cô,” Brooke đính chính lại lời cô bé, cố gắng vớt vát dù chỉ là chút xíu tính chuyên nghiệp. “Cô rất xin lỗi vì ngắt quãng dở chừng. Nào, ta quay lại vấn đề...”

“Nghe hồi hộp quá,” Kaylie nói. Cô bé thả tay hăm lọn tóc chỉ vừa đủ thời gian để gặm chỗ xước măng rô trên móng ngón tay trở bên phải. “Có chuyện gì thế ạ?”

Brooke nhẹ cả người khi nhìn thấy cô bé nhoén cười đến nỗi cô bảo, “Ừ, chuyện hồi hộp thật đấy. Chồng cô là một nghệ sĩ. Chú ấy vừa mới được người bên Len mời tham gia biểu diễn trong chương trình của họ.” Brooke nghe thấy giọng mình dấy lên niềm tự hào, và mặc dù cô biết rằng chia sẻ tin mừng này với một bệnh nhân ở tuổi vị thành niên là hành động vừa thiếu chuyên nghiệp vừa ngớ ngẩn nhưng cô quá vui nên chẳng buồn để ý đến.

Kaylie ngẩng phát đầu lên vì quan tâm hết mức. “Chú ấy sẽ biểu diễn trong chương trình của *Leno* sao?”

Brooke gật đầu và xê đi dịch lại những trang giấy trên bàn cô với nỗ lực che giấu niềm vui nhưng không mấy thành công.

“Thật là hay tuyệt cú mèo, thứ hay ho nhất mà em từng được nghe đấy!” Cô bé kêu lên, mớ tóc đuôi ngựa đung đưa như nhấn mạnh thêm ý kiến.

“Kìa Kaylie!”

“Xin lỗi cô, nhưng hay thật mà! Thế tên chú ấy là gì và bao giờ thì chú ấy biểu diễn? Để em chắc chắn được xem chương trình đó.”

“Tối thứ Ba tuần tới. Tên chú là Julian Alter.”

“Thật là hay lòi... à quên, hay dễ sợ luôn. Chúc mừng cô Alter. Chồng cô chắc phải khủng lắm thì Leno mới mời. Cô sẽ đi L.A. với chú ấy, phải không?”

“Sao cơ?” Brooke hỏi lại. Cô chưa có lấy một giây để nghĩ tới việc lên kế hoạch cho sự kiện này, mà Julian cũng chưa hề đả động đến việc đó nữa.

“Leno ở L.A. phải không nào? Cô, ờ thì, *phải* đi cùng với chú ấy chứ.”

“Tất nhiên là cô sẽ đi với chú ấy,” Brooke trả lời một cách bốc đồng, mặc dù cô cảm thấy khó chịu đến nôn nao trong dạ, vì việc Julian quên mời cô đi cùng không phải là một tiểu tiết có thể ngờ đi được trong cái đại cục đầy háo hức này.

Brooke vẫn còn mười phút nữa với Kaylie, và sau đó là một giờ trọn vẹn với một vận động viên thể dục trường Huntley, những cuộc kiểm tra trọng lượng trước khi thi đấu của huấn luyện viên đang ảnh hưởng tai hại tới lòng tự trọng của cô bé, nhưng cô biết rằng cô không thể tập trung vào công việc thêm một giây nào nữa. Nhận thấy rằng mình đã hành động không thích hợp khi chia sẻ quá mức và sử dụng thời gian tư vấn để chuyện trò về cuộc sống riêng tư, Brooke quay lại với Kaylie.

“Cô xin lỗi vì phải làm thế này, em thân mến, nhưng cô phải rút ngắn thời gian buổi tư vấn của chúng ta chiều nay. Thứ Sáu cô sẽ quay lại; và cô sẽ thông báo cho giáo viên dạy tiết thứ sáu của em rằng chúng ta vẫn chưa xong nên sẽ phải thu xếp thêm một buổi tư vấn trọn vẹn vào hôm đó. Thế được không em?”

Kaylie gật đầu. “Được chứ sao không, cô Alter. Đây là tin vui đối với cô mà. Hãy chuyển lời chúc mừng của em tới chồng cô nhé, được không?”

Brooke mỉm cười với cô bé. “Cảm ơn, cô sẽ chuyển. Và Kaylie này! Chúng ta sẽ tiếp tục chuyện trò về vấn đề này đây. Cô không thể để em giảm cân đâu, nhưng nếu em muốn nói chuyện về chủ đề ăn uống một cách lành mạnh hơn thì cô sẽ rất vui lòng tư vấn cho em. Nghe được đấy chứ?”

Kaylie gật đầu và Brooke nghĩ thậm chí cô đã nhận thấy nụ cười thoáng qua trước khi cô bé bước ra khỏi văn phòng của cô. Mặc dù Brooke không tỏ ra bối rối chút nào về việc rút ngắn thời gian buổi tư vấn nhưng trong thâm tâm cô thấy vô cùng có lỗi. Làm cho các thiếu nữ này cởi mở không phải là việc dễ dàng gì, song cô cảm thấy như mình đã bắt đầu thực sự đạt được điều gì đó với Kaylie.

Tự hứa sẽ thu xếp công việc ổn thỏa với tất cả mọi người vào thứ Năm, Brooke gửi một email ngắn cho Rhonda, bà hiệu trưởng, viện có đột nhiên bị ốm, rồi tống tất cả đồ của mình vào chiếc túi xách to bằng vải bạt và nhảy lên ghế sau một chiếc taxi đang rời khách. Quỷ tha ma bắt, nếu Leno mà không phải là lý do để xài sang thì chả còn lý do gì hơn thế nữa.

Bất chấp thực tế lúc đó là giờ cao điểm, chỗ công viên cắt phố 86 không đến nỗi kẹt quá và xa lộ phía Tây lưu thông với tốc độ 12 km/h (thật là nằm mơ mới thấy vào giờ đó), và Brooke vui sướng

thấy mình đã đứng trước cửa căn hộ lúc sáu giờ ba mươi. Cô ngồi xuống sàn nhà, để mặc cho Walter liếm mặt cô vài phút rồi nhẹ nhàng thay vào vị trí của mình bằng một khúc ngấu pín bò bện xoắn dày hôi hám, thứ ưa thích của Walter. Sau khi rót cho mình một ly vang trắng pinot grigio từ một chai đã mở trong tủ lạnh và uống một hơi dài, Brooke vợ vẫn nghĩ đến việc đưa tin về Julian lên mục cập nhật trạng thái trên Facebook nhưng rồi nhanh chóng từ bỏ ý nghĩ đó; cô không muốn tuyên bố bất cứ điều gì mà chưa thông qua anh.

Trạng thái đầu tiên hiện lên trên trang chủ của cô, thật đáng bực, là của Leo. Có vẻ như gã vừa mới liên kết tài khoản Twitter với trang Facebook của gã, và bất chấp sự thật là gã thường chẳng có lấy *một mẫu* thông tin còn con thú vị nào để chia sẻ, gã đã tận dụng hết lợi thế của tính năng cập nhật thường xuyên.

Leo Moretti... BẬT MÍ JULIAN ALTER SẼ LÀM RUNG CHUYỂN CHƯƠNG TRÌNH LENO VÀO THỨ BA TỐI TẠI L.A., CHÚNG TÔI TỚI ĐÂY...

Chỉ cần liên tưởng giữa cái thông tin cập nhật đó với chồng cô đã làm Brooke cảm thấy méch lòng rồi, vì nó chỉ ra rằng: Julian chắc chắn đang lên kế hoạch chuyển đi Los Angeles, Leo chắc chắn sẽ đi cùng anh, và chỉ mỗi mình Brooke là người chưa nhận được lời mời mà thôi.

Brooke tắm, tía tóc, chải chuốt, đánh răng và lau khô người. Có huyền hoặc không khi giả định là cô có thể sẽ đi cùng Julian tới Los Angeles để ghi hình? Cô chẳng may may biết liệu Julian có muốn cô đi cùng tới đó cỡ vũ không, hay anh nghĩ đó là một chuyến công tác và anh nên đi với người quản lý của anh chứ không phải với vợ anh.

Trong lúc Brooke thoa loại kem dưỡng ẩm không mùi mà Julian ưa thích lên đôi chân vừa cạo sạch của mình - anh không chịu nổi những loại mỹ phẩm có mùi thơm - cô quan sát Walter đang

nhìn cô. “Có phải bố chú mình đã quyết định nhằm khi thuê Leo làm không nhỉ?” cô hỏi con chó với giọng lạnh lót.

Walter nhắc đầu khỏi tấm thảm lông dùng trong nhà tắm thảm luôn làm lông nó có mùi như nấm mốc, vẩy đuôi và gâu gâu.

“Thế tức là không?”

Walter lại gâu gâu.

“Hay là có?”

Lại gâu gâu lần nữa.

“Cảm ơn vì sự sáng suốt đó nhé, Walter. Chắc chắn tao sẽ trân trọng điều đó.”

Nó thường cho cô một cái liếm vào mắt cá chân và lại ngả mình xuống tấm thảm.

Liếc thấy đã tám giờ kém mười nên sau một phút tự lên dây cót tinh thần, Brooke lôi từ ngăn kéo đựng đồ lót ra một mớ đồ bằng vải đen nhàu nhĩ. Lần cuối cùng cô mặc bộ đồ này là từ hơn một năm trước, khi cô trách móc Julian không còn hào hứng với chuyện chăn gối nữa và anh đi thẳng tới ngăn kéo đó, kéo ra bộ đồ liền bó sát này và nói điều gì đó hàm ý “Có một thứ thế này mà không mặc thì quả là một tội ác”. Câu nói đó đã ngay tức thì làm không khí căng thẳng tan biến và Brooke nhớ mình đã mặc bộ đồ đó rồi nhảy múa những bước vũ thoát y cường điệu quanh phòng ngủ trong tiếng hoan hô nồng nhiệt và tiếng huýt sáo tán thưởng của Julian.

Chẳng biết từ bao giờ bộ đồ liền bó sát đó đã thành biểu tượng cho cuộc sống phòng the của họ. Cô đã mua nó trong năm đầu tiên hoặc năm thứ hai của cuộc hôn nhân, sau một lần chuyện trò mà Julian thừa nhận, cứ như đó là một bí mật ô nhục đáng hổ thẹn vậy,

rằng anh chỉ khoái đàn bà mặc đồ lót bó khít màu đen... và có lẽ chẳng thích thú gì những chiếc quần soóc màu sắc tươi sáng với những chiếc áo may ô kẻ ngang đêm nào Brooke cũng mặc đi ngủ mà cứ đinh ninh rằng trông chúng gọi tình theo kiểu mấy cô gái mới lớn. Mặc dù lúc ấy khả năng tài chính của Brooke còn lâu mới cho phép cô xài thứ đó, nhưng cô lập tức bắt tay ngay vào việc mua sắm đồ lót tung bừng và, trong vòng hai ngày, cô đã kiếm được một chiếc áo ngủ đen siêu mềm nhẹ với dây treo qua vai rất mảnh từ Bloomingdale's; một đầm ngủ diềm đăng ten màu đen kiểu búp bê ngắn hững hờ từ Victoria's Secret; và một chiếc váy ngủ ngắn bằng vải sợi bông với dòng chữ "Juicy Sleeper" vắt ngang hông.

Lần lượt, từng món đồ đều vấp phải sự quan tâm hồ hững kiểu như "Umm, dễ thương đấy," trước khi Julian quay lại với cuốn tạp chí của anh mỗi đêm. Cho đến khi thậm chí cả chiếc đầm ngủ kiểu búp bê cũng không kêu gọi được chút mảy may hứng thú nào, thì ngay sáng hôm sau Brooke gọi điện cho Nola.

"Giải phóng chiều thứ Bảy đi," Nola tuyên bố. "Chúng mình sẽ đi mua sắm."

"Tớ đã đi mua sắm và tiêu tốn cả gia tài vào đây rồi," Brooke vừa than vãn vừa lật đi lật lại những tờ hóa đơn như thể chúng là những lá bài độc địa vậy.

"Hãy tua ngược lại câu chuyện một phút nhé? Chồng cậu nói là anh ấy muốn thấy cậu mặc đồ lót màu đen gọi tình và cậu mua về một chiếc *váy ngủ* Juicy? Cậu nói thật đấy chứ?"

"Sao nào? Anh ấy chẳng nói gì cụ thể cả. Anh ấy chỉ nói là anh ấy thích màu đen và không thích những màu sáng. Cái váy đó màu đen tuyền và ngắn và ôm khít đấy chứ. Thậm chí phần chữ Juic'Y còn dính cườm lóng lánh nữa kìa. Nó không ổn ở chỗ nào nhỉ?"

“Nó chả có chỗ nào là không ổn cả... nếu cậu là sinh viên đại học năm thứ hai và cậu đang lấy hết tinh thần chuẩn bị để trông sao cho dễ thương trong lần đầu tiên ngủ lại qua đêm ở chỗ hội nam sinh viên. Dù muốn hay không thì các cậu cũng đều đã là người lớn cả rồi. Và Julian đang cố gắng làm cho cậu hiểu là anh ấy muốn cậu trông như một người đàn bà. Một *người đàn bà* nóng bỏng, gợi tình.”

Brooke thở hắt ra. “Thôi được, được rồi, tớ tin tưởng vào cậu đấy. Thứ Bảy mấy giờ ấy nhỉ?”

“Trưa đến góc đường cắt giữa Spring và Mercer nhé. Chúng mình sẽ lao thẳng vào Kiki De Montparnasse Perla và Agent Provocateur (2). Chỉ mất chưa đầy một giờ đồng hồ cho tất cả những việc này và cậu sẽ được trang bị đúng những thứ cậu cần. Hẹn gặp cậu lúc ấy nhé.”

(2) De Montparnasse, La Perla và Agent Provocateur: các thương hiệu đồ lót nổi tiếng trên thế giới.

Mặc dù suốt tuần cô mong đợi chuyến mua sắm đó nhưng té ra nó thất bại thảm hại. Nola, với mức lương thưởng hậu hĩnh ở ngân hàng, đã không cảnh báo trước cho cô biết rằng một mảnh đồ lót càng ít vải bao nhiêu càng đắt bấy nhiêu. Brooke lặng cả người khi phát hiện ra một bộ đồ lót kiểu “hầu gái Pháp” mà Nola khen không tiếc lời ở cửa hiệu Kiki có giá 650 đô la, và một chiếc áo ngủ đơn giản màu đen - chả khác mấy so với chiếc Bloomie’s của cô - là 375 đô la. Cô - một học viên cao học! - đang đến cái chỗ quái nào đây khi mà giá một chiếc quần lót lọt khe bằng ren đen có giá tới 115 đô la (và 135 đô la nếu cô muốn loại xẻ đũng). Sau khi mới đi hết hai trong số ba cửa hàng, cô cả quyết nói với Nola là cô rất cảm kích vì sự giúp đỡ của cô nàng nhưng chiều đó sẽ không có mua sắm gì hết. Mãi đến tận tuần sau đó, khi Brooke đang ở trong một gian hàng ngăn rèm ở hiệu Ricky nơi cô đến mua một số vật dụng cho bữa tiệc từ biệt thời độc thân của một người bạn, cô tình cờ bắt gặp giải pháp.

Ở đó, trên giá trưng bày cao từ sàn lên tận trần, giữa đồng máy rung kích thích và những chiếc đĩa giấy có hình dương vật, là một bức tường treo đầy những sản phẩm đóng gói rời có chữ “bộ đồ gợi cảm”. Chúng nằm trong những chiếc bao phẳng dẹt như phong bì gợi cho cô nhớ đến bao gói của những đôi tất quần, nhưng trên bao in hình những phụ nữ xinh đẹp trong đủ kiểu đồ lót gợi cảm: kiểu hầu gái Pháp, kiểu nữ sinh, kiểu lính cứu hỏa, kiểu còng tay chân, kiểu đội trưởng đội cổ vũ và kiểu gái chăn bò, thêm cả lối những đồ không phân nhóm, hầu như tất cả đều ngắn, bó khít và màu đen. Điều hay hơn cả là thứ đắt tiền nhất trong số đó giá chỉ 39,99 đô la, và đa phần các gói đều có nhãn giá dưới 25 đô la. Cô bắt đầu khảo sát những bức ảnh ngoài bao bì, đang cố gắng mừng tượng xem Julian sẽ thích cái nào nhất thì một nhân viên bán hàng tóc nhuộm xanh ròn mắt tô quầng rất đậm kéo tầm rèm sang một bên và tiến thẳng đến chỗ Brooke

“Tôi có thể giúp gì được cho cô không?” anh ta hỏi.

Brooke ngoảnh rất nhanh sang và lắc đầu.

“Tôi rất vui được đưa ra vài gợi ý,” anh ta nói ngọng nghịu. “Về đồ lót, về đồ chơi tình dục, bất cứ cái gì. Cho cô biết hàng nào bán chạy nhất.”

“Cảm ơn, tôi chỉ nhặt vài món trong cái đồng vớ vẩn này cho một bữa tiệc từ biệt thời độc thân thôi,” cô nói nhanh và bắt đầu thấy tự giận mình vì đã lúng túng ngượng ngùng.

“À há. Được rồi, nếu cần thì cứ bảo tôi,”

Anh ta trở lại gian hàng chính, và Brooke lao ngay vào hành động. Biết rằng mình sẽ mất tinh thần nếu gã bán hàng quay lại - hoặc bất kỳ ai bước vào gian hàng này - cô chộp lấy bộ đồ lót đầu tiên không có chủ đề gì cả vút vào trong giỏ hàng của mình. Cô chạy

bay đến quầy thanh toán, trên đường đến đó cô nhặt vội một chai dầu gội đầu, một túi giấy ăn Kleenex loại du lịch và vài hộp lược dao cạo để thay, chỉ để qua mặt nhân viên thu ngân mà thôi. Cho đến tận lúc cô lên tàu điện ngầm về nhà, ngồi ở một toa tít cuối, cách xa những người khác một cách kỳ cục, thì cô mới cho phép mình hé nhìn vào túi.

Tấm ảnh bìa trưng ra một phụ nữ tóc đỏ trông không khác Brooke là mấy - ngoài cặp chân dài đến hơn một mét - mặc một bộ đồ liền bằng ren lưới, cổ cao, tay dài, bó sát toàn thân. Người phụ nữ đó háy hông lên một cách khiêu khích và nhìn chăm chăm vào máy ảnh, nhưng bất chấp tất cả cái điệu bộ làm dáng rất kịch đó, cô ta đã chuyển tải thành công vẻ “gợi tình” và “tự tin” và không có chút gì là “rẻ tiền” hoặc “đàng điếm” cả. “*Minh có thể mặc bộ này*”, cô tự nhủ, và đêm đó khi cô mặc bộ đồ từ phòng tắm bước ra trên đôi giày cao gót thì Julian suýt ngã bở chũng từ trên giường xuống.

Brooke mặc bộ đồ liền giò đã thành quen thuộc đó đã vài năm vào những dịp sinh nhật của Julian, họ và thi thoảng trong một kỳ nghỉ khi thời tiết ấm áp, nhưng gần đây, giống như tất cả những tàn dư xưa cũ của cuộc sống phòng the sớm kiệt quệ của họ, nó bị nhét vào phía trong cùng của ngăn tủ. Trong lúc cô xỏ bộ đồ vào đôi chân và kéo lên hông trước rồi xỏ hai tay, cô biết nó sẽ chuyển đi một thông điệp cả quyết và rõ ràng: *Em rất tự hào vì anh đã đạt được thành tích phi thường này, hãy đến đây để em có thể chứng tỏ cho anh điều đó.* Bất chấp bộ đồ liền một cỡ dành cho tất cả mọi người đang bó chặt cứng hai bên đùi cô và làm cô nhột nhột ở trên khuỷu tay, cô vẫn cảm thấy mình gợi tình. Cô chỉ vừa mới lắc cho mái tóc buộc túm đuôi ngựa tuột ra và ngả người trên tấm ga giường thì chuông điện thoại cố định reo lên. Chắc hẳn Julian gọi để báo anh đang trên đường về nhà, Brooke nhắc máy ngay hồi chuông đầu tiên.

“Rook đó à? Con yêu, con nghe thấy mẹ nói không?” Giọng mẹ cô vang lên trên ống nghe.

Brooke hít sâu một hơi và tự hỏi không hiểu sao bà có cái sở trường đến kỳ lạ là toàn gọi điện vào những thời điểm không đúng lúc nhất. “Chào mẹ. Con nghe được mẹ à.”

“Ồ, may quá. Mẹ đã mong là con sẽ bắt máy. Nghe này, mẹ muốn con lấy lịch ra kiểm tra một buổi hẹn hộ mẹ. Mẹ biết con không thích lên kế hoạch trước, nhưng mẹ đang cố gắng thu xếp vài việc cho...”

“Mẹ à! Đây, con xin lỗi vì phải ngắt lời mẹ, nhưng bây giờ không đúng lúc chút nào. Chỉ trong giây lát nữa là Julian sẽ về đến nhà, và con sắp sửa muộn mất rồi đây mẹ này,” cô nói dối.

“Các con đi ra ngoài ăn mừng à? Tin đó mới tuyệt làm sao. Chắc hẳn cả hai con đều vui lắm.”

Brooke mở miệng định nói nhưng rồi chợt nhớ ra cô vẫn chưa thông báo cho mẹ về tin mừng của Julian. “Sao mẹ lại biết ạ?” cô hỏi.

“Nhờ Randy đó, cưng ơi. Anh con thấy thông tin cập nhật trên trang dành cho những người hâm mộ Julian - có phải các con gọi nó như thế không nhỉ? Mẹ những mong mình có thể nói rằng chính con gái mẹ đã gọi điện báo cho mẹ, nhưng may sao Randy còn nhớ đến bà mẹ gi của nó.”

“Ừmm, phải rồi. Ra là Facebook. Con suýt quên khuấy mất. Vâng, chúng con đều rất náo nức.”

“Thế tối nay hai con định ăn mừng thế nào? Đi ăn tiệm à?”

Brooke liếc xuống cơ thể đang bó trong ren lưới của mình: như thể nhấn mạnh thêm cho tính lỗ bịch của việc nói chuyện với mẹ trong lúc mặc bộ đồ ren lưới xé đũng, một đầu vú cô chọc ra ngoài lớp lưới. “Ừm, con nghĩ là Julian sẽ mang bữa tối về. Chúng con đã

có một chai sâm banh ngon, thế nên chắc chúng con sẽ uống chai đó.”

“Nghe hay đấy. Hôn nó hộ mẹ nhé. Và ngay khi con có một giây rảnh rỗi thì mẹ muốn có một cuộc hẹn chắc chắn...”

“Vâng, được rồi mẹ ơi. Ngày mai con sẽ gọi cho mẹ.”

“Vì việc đó chỉ mất một giây thôi, và...”

“Kìa mẹ...”

“Thôi được. Ngày mai gọi cho mẹ. Mẹ yêu con, Rookie.”

“Con cũng yêu mẹ, mẹ à.” Cô nghe thấy tiếng cửa mở ngay lúc cô đặt điện thoại xuống.

Cô biết anh sẽ cởi áo khoác ngoài và chào Walter, những việc đó chừa lại đủ thời gian cho cô mở lớp giấy thiếc bọc miệng chai và vặn mở lồng dây kim loại xung quanh nút chai. Cô đã không quên mang vào hai chiếc ly cao, cô đặt chúng trên chiếc bàn đầu giường trước khi đuổi người theo kiểu miêu nữ trên chiếc giường chăn ga vẫn phủ gọn gàng. Sự bồn chồn của cô kéo dài chỉ trong tích tắc, đúng đến lúc Julian mở cửa buồng!

“Hãy đoán xem ai sẽ ở Chateau Marmont (3) nào?” anh nói, miệng cười toét đến mang tai.

(3) Chateau Marmont: một khách sạn sang trọng nằm trên đại lộ Sunset ở phía Tây Hollywood, bang California, xây dựng vào năm 1927 mô phỏng theo kiến trúc lâu đài Château d'Amboise ở thung lũng Loire, Pháp .

“Ai cơ?” Cô bật dậy trên giường, phút chốc quên băng bộ đồ trên người mình.

“Anh chứ ai,” anh trả lời và Brooke ngay tức thì cảm thấy một nỗi lo lắng trôi lên.

“Không thể nào,” cô hít hơi vào. Đó là tất cả những gì mà cô thốt lên được.

“Ồ, có thể chứ. Trong một phòng hạng sang. Rồi từ chỗ ấy anh sẽ được đón bằng xe limo và đưa đến trường quay của hãng truyền hình NBC để ghi hình chương trình *Leno*.”

Cô ép mình phải tập trung vào tin mừng của anh và tự nhắc nhở rằng việc đó chẳng có liên quan gì đến mình cả. “Ôi, Julian, thật tuyệt vời! Người ta thường xuyên nhắc đến nơi ấy trên tạp chí *Last night* và *US Weekly*, tốt tuốt. Kate Hudson vừa mới tổ chức một bữa tiệc thân đêm trong khu nhà bungalow ở đó. JLo và Marc Anthony tình cờ chạm mặt Ben Affleck bên bể bơi và nghe đồn Marc đã gây xi căng đan ở đó. Belushi sử dụng ma túy quá liều ở đó, Chúa ơi. Chỗ đó cực kỳ huyền thoại.”

“Và đoán xem còn gì nữa nào?” Julian vừa hỏi vừa ngồi xuống giường bên cạnh cô và vuốt ve đùi cô dưới lần

“Gì nữa?”

“Bà xã cực kỳ nóng bỏng của anh sẽ đi cùng anh, với điều kiện là cô ấy hứa mang bộ đồ ren lưới này theo cùng,” anh nói và cúi xuống hôn Brooke.

“Thôi đi!” cô la lên.

“Tất nhiên rồi, với điều kiện là cô ấy muốn đi.”

“Chắc anh đùa!”

“Anh không đùa đâu. Anh đã nói với Samara, *người phụ trách PR* mới của anh - lông mày anh nhướn lên, miệng toét cười với cô - “và chị ấy nói nếu chúng mình tự trả tiền vé máy bay cho em thì được. Leo nghĩ nếu chỉ có bọn anh đi với nhau thì tốt hơn, chỉ là vì như thế anh sẽ không bị sao nhãng, nhưng anh đã nói với cậu ta rằng anh không khi nào làm việc gì lớn như vậy mà thiếu em được. Thế em nói sao đây?”

Cô lờ phần Leo đi. “Em nghĩ rằng điều đó cực kỳ tuyệt vời!” Cô vừa nói vừa choàng tay qua cổ anh. “Em nghĩ em nôn nóng được *tay trong tay* với anh ở quán bar và tiệc tùng thâu đêm trong khu bungalow của khách sạn.”

“Có thật là mọi việc diễn ra như thế không?” Julian vừa hỏi vừa đẩy cô nằm xuống gối và nằm đè lên cô mà vẫn mặc nguyên quần áo.

“Quý ạ, thật ấy chứ. Từ tất cả những gì mà em đã đọc, chúng ta hoàn toàn có thể chờ đợi những bể bơi nước đầy trong vắt như pha lê, cocain chất thành núi, nhiều người nổi tiếng ngoại tình hơn cả đội dịch vụ hộ tống cao cấp, và chuyện ngồi lê đôi mách chỉ một giờ cũng đủ để lấp đầy mười tờ báo lá cải. Ồ, còn những cuộc truy hoan nữa chứ. Em chưa đọc gì về điều đó, nhưng em chắc chắn là có đấy. Chắc hẳn là diễn ra ngay trong nhà hàng ấy.”

Walter nh lên giường, hếch mồm và bắt đầu tru lên.

“Nghe khá choáng đấy chứ, phải không Walter?” Julian vừa hỏi vừa hôn lên cổ Brooke.

Walter tru lên đáp lại và Brooke cười phá lên.

Julian nhúng ngón tay vào ly sâm banh của anh, đặt lên môi Brooke rồi hôn cô một lần nữa.

“Em nói sao nếu mình tập dượt một chút?” anh hỏi.

Brooke hôn đáp lại và cời sơ mi của anh ra, tim cô rộn lên linh cảm về triển vọng tốt đẹp. “Em nói đó là ý tưởng hay hết sảy mà từ lâu lẩm lẩm rồi em mới được nghe.”

“Tôi mang cho cô một lon Coca dành cho người ăn kiêng nữa nhé?” người phục vụ ăn mặc theo phong cách nhiệt đới hỏi khi anh ta khẽ khàng đi tới cạnh chiếc ghế nằm của Brooke, che lấp ánh mặt trời của cô. Cô thấy khá ấm áp dưới ánh mặt trời trực diện, và mặc dù cô cho rằng hai mươi một độ là hơi quá lạnh để mặc bikini, nhưng những người đang ở bể bơi với cô dường như không cùng chung ý kiến này.

Cô liếc nhìn khoảng nửa tá người đang nhâm nhi những ly cocktail trông rất ngon lành xung quanh bể bơi, và tự nhủ rằng dù mới là giữa buổi chiều ngày thứ Ba nhưng đây vẫn gần như một kỳ nghỉ, cô bèn nói, “Xin cho tôi một ly Bloody Mary. Nhiều gia vị hơn và hai nhánh cần tây nhé.”

Một cô gái cao và uyên chuyên, nhìn thân hình ấn tượng cũng đoán ra ngay chắc chắn cô ta là một người mẫu, yếu điệu trườn mình xuống bể bơi. Brooke quan sát cô ta duyên dáng khua nước theo kiểu bơi chó tới bờ bên kia, rất khó nhọc giữ cho mớ tóc không bị ướt, và gọi người bạn nam đi cùng bằng tiếng Tây Ban Nha. Không rời mắt khỏi chiếc laptop, người đàn ông đáp lời cô ta bằng tiếng Pháp. Cô gái bĩu môi hờn dỗi, đàn ông càu nhàu, và chưa đầy ba mươi giây sau anh ta tiến lại phía bể bơi với đôi kính râm Chanel to bự của cô ta trên tay. Khi cô gái cảm ơn anh ta, Brooke đoán chắc rằng cô ta đã nói bằng tiếng Nga.

Điện thoại của cô đổ chuông. “A lô?” cô nói khẽ mặc dù dường như chẳng ai để ý.

“Rookie à? Đăng đó thế nào rồi?”

“Chào bố. Con không nói xạo đâu nhé, mọi thứ thật hết sảy.”

“Thế Julian đã biểu diễn chưa?”

“Anh ấy và Leo vừa mới đi và con đoán là họ sắp tới Burbank (4) rồi. Chắc đến năm giờ năm rưỡi gì đó mới chính thức ghi hình. Nghe có vẻ sẽ là một buổi chiều khá dài đấy, vậy nên con chờ họ ở khách sạn.”

(4) *Burbank: một hạt ở Los Angeles, nơi đặt trường quay của đài NBC.*

Người phục vụ mang đồ uống đến cho cô, một cocktail Blood Mary trong chiếc ly vừa cao vừa mảnh y hệt những phụ nữ mà cô đã lén quan sát ở Los Angeles này. Anh ta đặt ly cocktail xuống chiếc bàn cạnh cô, cùng với một khay ba ngăn nhỏ đựng đồ nhắm: ô liu dầm, các loại hạt hỗn hợp và rau củ sấy. Brooke những muốn hôn anh ta.

“Chỗ đó trông thế nào? Chắc là sang lắm, bố cá là thế.”

Brooke nhấp thử một chút, rồi uống một hơi dài. *Chết thật, ngon quá đi mất.* “Vâng, chính xác đấy ạ. Bố phải thấy đám người ngồi bên cạnh bể bơi này mới biết. Người này lại lộng lẫy hơn người trước.”

“Con có biết Jim Morrison định nhảy lầu ở đó không? Và các thành viên trong ban nhạc Led Zeppelin đã phi xe máy xuyên qua hành lang khách sạn? Qua những gì bố biết thì đó là cái nơi dành cho bọn nghệ sĩ phát rồ phát dại.”

“Bố lấy thông tin từ đâu đấy? Từ Google à?” Brooke cười to.

“Brooke, đừng có xúc phạm bố bằng những lời phỏng đoán...”

“Từ Wikipedia?”

Một khoảng lặng. “Cũng có thể.”

Họ chuyện gẫu ít phút nữa trong lúc Brooke quan sát cái sinh vật đẹp đẽ trong bể bơi kia thét inh tai như một đứa trẻ khi bạn trai cô ta nhảy xuống và cố tạt nước vào cô ta. Bố cô muốn kể với cô về bữa tiệc sinh nhật bí mật nhưng chẳng còn gì để bật mí nữa về việc mà Cynthia đang chuẩn bị cho ông từ vài tháng nay, về việc chị quyết tâm đến mức nào để kỷ niệm sinh nhật thứ sáu mươi lăm của ông vì đó cũng là năm ông về hưu, nhưng Brooke khó lòng tập trung nổi vào câu chuyện. Cuối cùng, người-phụ-nữ-trẻ-con kia vừa trèo ra khỏi bể bơi, và rõ ràng Brooke chẳng phải người duy nhất nhận thấy bộ bikini màu trắng của cô ta hoàn toàn trong suốt khi ướt. Cô liếc nhìn xuống chiếc áo choàng tắm bằng vải khăn mặt của mình và băn khoăn không biết mình phải làm gì để trông đẹp như thế trong bộ bikini, dù chỉ một giờ đồng hồ thôi cũng được. Cô ưỡn một hơi vào bụng và tiếp tục quan sát.

Ly Bloody Mary thứ hai trôi xuống êm dịu như ly thứ nhất, và cô nhanh chóng cảm thấy lâng lâng chệnh choáng đến nỗi suýt nữa đã không nhận ra tài tử Benicio Del Toro khi anh ta xuất hiện từ một căn bungalow nhìn ra bể bơi và ngả phịch xuống chiếc ghế nằm ngay trước mặt cô. Tiếc là anh không cởi quần jean hay áo phông ra, nhưng Brooke vẫn hài lòng được nhìn anh chăm chặp qua cặp kính râm. Khu vực bể bơi chả có gì đặc sắc – cô đã từng thấy vô số bể bơi lớn hơn thế nhiều ở những ngôi nhà ngoại ô bình thường - nhưng nó có cái vẻ gợi tình rất mơ hồ khó tả thành lời. Mặc dù cách đại lộ Sunset chưa đầy trăm mét nhưng mọi thứ có vẻ ẩn khuất, cứ như được tạc vào cái bụi rậm rì của những cây cao ngất, tứ bề vây phủ

bởi những cây trồng trong vai gồm lớn và những chiếc ô sọc đen trắng.

Cô tưởng như mình có thể ngồi bên cạnh bể bơi đó uống cạn những ly Bloody suốt cả buổi chiều, nhưng khi mặt trời xuống dần và không khí mỗi lúc một lạnh hơn, cô cất cuốn sách và chiếc iPod của mình vào túi rồi quay trở về buồng khách sạn. Lướt nhanh qua sảnh trên đường đến thang máy, cô phát hiện ra ca sĩ LeAnn Rimes mặc đồ jean đang uống với một người phụ nữ lớn tuổi hơn ăn mặc rất lịch sự, và Brooke phải cố gắng lắm mới tìm được việc lấy máy BlackBerry của mình ra để chụp một tấm ảnh gửi cho Nola.

Khi về đến phòng khách sạn của hai vợ chồng - một phòng suite sang trọng ở tòa nhà chính, nhìn ra phía đồi rất đẹp - cô vui mừng phát hiện ra một giỏ quà tặng với mẫu giấy nhắn có ghi, "Chào mừng Julian! Từ các bạn cậu ở Sony." Bên trong giỏ là Veuve Clicquot và Patrón mỗi thứ một chai; một hộp đựng những viên sô cô la mềm xinh xinh thơm ngon; một túi các loại thanh ngũ cốc và bim bim; nước uống giàu vitamin đủ để dự trữ cho một cửa hàng tạp phẩm và một tá bánh nướng nhỏ của hiệu Sprinkles. Cô chụp ảnh toàn bộ mọi thứ bày la liệt trên bàn trà và gửi cho Julian với ghi chú, "Họ yêu mến anh," và sau đó cô bắt đầu tấn công chúng, tiêu diệt một chiếc bánh nướng nhỏ màu đỏ nhưng sau chưa đầy mười giây.

Rốt cuộc chính tiếng chuông điện thoại cố định trong phòng đã đánh thức cô dậy.

"Brooke à? Em còn sống đấy chứ?" Giọng Julian vang lên qua máy con không dây.

"Em vẫn sống nguyên," cô vừa gắng nói vừa nhìn xung quanh để định vị xem mình đang ở đâu, ngạc nhiên khi phát hiện ra cô

đang nằm trong chăn, mặc mỗi đồ lót, và cả căn phòng tối om. Những mẩu vụn bánh nướng rơi rắc quanh gối cô.

“Anh đã gọi vào di động của em cả nửa tiếng đồng hồ rồi. Em đang ở đâu vậy? Mọi việc ổn không em?”

Cô ngay dậy nhìn đồng hồ. Bảy giờ ba mươi. Cô đã ngủ gần ba tiếng đồng hồ. “Chắc là do ly Bloody Mary thứ hai đây,” cô lẩm bẩm tự nhủ, nhưng Julian bật cười to.

“Anh mới để em một mình có mỗi buổi chiều mà em đã say sưa thế ư?”

“Không phải thế đâu! Nhưng thôi kệ, việc ghi hình sao rồi? Diễn tiến thế nào hả anh?”

Trong khoảnh khắc ngưng lặng sau đó, Brooke đã lóe lên trong đầu tất cả những việc có thể không suôn sẻ, nhưng một lần nữa Julian cười. Còn hơn cả cười nữa, nghe như anh đang rất huỳnh.

“Rook à, thật không thể tin được! Anh đã thành công tốt đẹp, tuyệt đối thành công, và ban nhạc đệm khá hơn anh trông đợi nhiều mặc dù tập ghép với nhau rất ngắn.” Brooke nghe thấy những giọng nói khác trong xe ô tô và Julian hạ giọng xuống thăm thẳm. “Lúc hát xong thì Jay đến chỗ anh, khoác vai anh, chỉ cho anh nhìn vào máy quay, và nói tiết mục của anh hay đến kinh ngạc, và ông ấy muốn anh tối nào cũng quay lại biểu diễn.”

“Không phải thế chứ!”

“Ông ấy nói thế đấy! Khán giả vỗ tay như điên, rồi lúc buổi ghi hình đã xong xuôi đâu đấy và bọn anh tụ tập ở hậu trường, Jay còn cảm ơn anh nữa, nói rằng ông ấy rất nóng lòng muốn nghe cả album kia!”

“Julian ơi, điều đó cứ như trong mơ ấy. Chúc mừng anh nhé! Chuyện này là *đại sự* đây!”

“Anh biết, anh thấy thật nhẹ cả người. Nghe này em, khoảng hai mươi phút nữa bọn anh về đến khách sạn. Gặp anh ở sân trong để cùng uống một ly nhé?”

Mới chỉ nghĩ đến rượu đầu cô đã đau búa bổ rồi - không hiểu lần cuối cô say váng vất trong bữa tối là khi nào nhỉ? - nhưng cô ngồi bật ngay dậy. “Emy đồ. Em sẽ gặp anh ở đó ngay khi sửa soạn xong anh nhé,” cô trả lời, nhưng đường dây đã cúp rồi.

Không dễ gì ra khỏi đống chăn gối mềm mại ấm áp, nhưng ba viên giảm đau Advil và một chậu tắm vòi hoa sen xối xả đã vực được cô dậy. Cô nhanh chóng mặc chiếc quần jean dạng leggings ôm khít cùng với áo lụa ba lỗ và áo vest kiểu, nhưng nhìn gần mới thấy cái quần jean làm mông cô trông khiếp quá. Cũng khó y như lúc mặc nó vào người, phải vật vã lắm mới cởi được nó ra, và Brooke gần như gặp mặt vào đầu gối trong lúc cố gắng kéo giật nó ra khỏi chân mình, vất vả từng chút từng chút một. Bụng cô cuộn lên và chân cô quẫy đạp nhưng vẫn chẳng nhúc nhích được là mấy. Cô gái Bikini Trắng có bao giờ phải chịu đựng sự sỉ nhục như thế này không nhỉ? Cô quẳng vèo chiếc quần jean qua phòng với thái độ ghê tởm. Thứ còn lại duy nhất trong va li của cô là một chiếc đầm không tay mặc mùa hè. Trời quá lạnh để mặc thứ đó, nhưng ghép với chiếc áo vest kiểu, một chiếc khăn quàng sợi cotton và đôi bốt trệt thì cô cũng đành lòng vậy.

Không quá tệ, cô nghĩ trong lúc ngắm mình lần cuối. Tóc cô gần như đã khô và - đến Brooke cũng phải thừa nhận là - trông rất khá khảm mà chẳng cần phải cố gắng tạo nào. Cô chuốt một chút mascara lên mi và châm một chút má hồng bằng hộp nhũ hồng nước mà Nola đã dúm vào tay cô vài tuần trước và lịch sự nài nỉ cô dùng. Cô chộp lấy điện thoại di động và túi rồi chạy vội. Tiếp tục tô lớp

son bóng phủ môi trong thang máy. Hai ống tay chiếc áo vest kiểu được xắn lên trong lúc đi qua sảnh. Cô lắc lắc lần cuối làm tóc bông xù lên, và lúc nhìn thấy Julian đang thu hút một đám đông ở một bàn trang trọng ngoài sân, cô cảm thấy mình thật tươi tắn và xinh đẹp.

“Brooke!” Anh đứng dậy vẫy tay.

Cách xa đến hơn chục mét cô cũng thấy rõ nụ cười của anh, và tất cả vẻ lúng túng bồn chồn tan biến đi hết khi cô chạy về phía anh. “Chúc mừng anh!” cô vừa nói vừa choàng tay qua cổ anh.

“Cảm ơn em, em yêu,” anh thì thầm vào tai cô. Và rồi anh nói to lên, “Tối đây chào hỏi đi. Anh chắc là em chưa gặp hết mọi người ở

“Xin chào,” cô cất giọng thánh thót và vẫy tay về phía cả bàn. “Tôi là Brooke.”

Nhóm người đó tụ tập xung quanh chiếc bàn gỗ tròn ẩn giữa những cây hoa như tấm bình phong riêng. Những khu ngồi riêng biệt được đặt rải rác khắp nơi trong cái sân cây cối xum xuê đó, và hầu hết mọi khu riêng đều đầy ắp những người có làn da rám nắng đang vui cười, nhưng toàn bộ không gian vẫn có vẻ tĩnh lặng và thư thái. Những ngọn đuốc nhỏ bập bùng trong bóng tối. Những ngọn nến nhỏ làm tôn thêm đường nét khuôn mặt mọi người. Những chiếc ly tròn chân cao cụng lạnh canh và tiếng nhạc thoảng đưa từ những chiếc loa ẩn trong lùm cây. Và nếu căng tai lắng nghe ta sẽ thấy tiếng chuyện trò rì rầm ở đâu đó ngoài đại lộ Sunset vọng tới. Dù Brooke chưa bao giờ tới Tuscany, cô vẫn có thể hình dung đó chính xác là hình ảnh của một nhà hàng giữa miền quê Chianti (5).

(5) Chianti: một vùng thuộc Tuscany, Italia, nổi tiếng về phong cảnh đẹp và rượu vang đỏ rất ngon.

Brooke cảm thấy bàn tay Julian đặt hờ trên eo lưng cô, đẩy nhẹ cô về phía chiếc ghế anh vừa kéo ra. Mê mẩn với cảnh tượng huyền ảo nơi sân trong được thấp sáng về đêm, cô gần như quên mất tại sao mình có mặt tại đó. Liếc nhanh xung quanh cô thấy Leo đang nhìn cô chăm chăm với vẻ hằm hè kỳ cục; một phụ nữ chừng ba mươi - hoặc bốn mươi gì đó nhờ tác dụng kỳ diệu của Botox? - với làn da màu ô liu lộng lẫy và tóc đen như mun, ắt hẳn là Samara, người phụ trách PR mới của Julian; và một người đàn ông trông quen quen mà cô không thể nhớ ra là ai... *Ôi Chúa ơi, có phải là, có thể nào là...*

“Em đã biết Leo rồi,” Julian nói trong khi Leo nhếch mép. “Còn đây là Samara đáng mến. Ai cũng bảo anh rằng chị ấy là số một đấy, và giờ đây anh có thể khẳng định điều đó không một mảy may

Samara cười và chìa tay qua bàn bắt tay Brooke. “Hân hạnh,” chị ta nói cộc lốc mặc dù nụ cười khá là nồng ấm.

“Tôi đã được nghe rất nhiều về chị,” Brooke nói trong lúc bắt tay chị, cố gắng tập trung vào Samara và làm ngơ người thứ tư cùng bàn. “Thật đấy ạ, khi Julian biết rằng chị sẽ đại diện cho anh ấy thì anh ấy về nhà lòng đầy rất háo hức mà nói, ‘Mọi người đều bảo chị ấy là số một đấy.’”

“Ôi, cô thật tử tế,” Samara vừa nói vừa phẩy tay gạt đi. “Nhưng cậu ấy làm việc này thành ngon ơ. Hôm nay cậu ấy thật là chuyên nghiệp.”

“Cả hai người có thôi đi không,” Julian nói, và Brooke thấy ngay là anh rất hân hoan. “Brooke, anh cũng muốn giới thiệu em với Jon nữa. Jon, đây là Brooke, vợ tôi.”

Chúa lòng lành. Đúng là anh ta. Cô còn chưa hiểu đầu cua tai nheo ra sao, nhưng ngồi cùng bàn với chồng cô chính là Jon Bon Jovi

đang nâng cốc bia với dáng vẻ ung dung thư thái. Cô nên nói gì đây? Làm gì đây? Nola đang ở cái chỗ chết tiệt nào trong lúc Brooke cần cô đến thế? Brooke cố vắt óc ra. Đối với cô, miễn sao không phải nói những câu dễ sợ như “Tôi là người rất hâm mộ anh” hoặc “Tôi rất thích và trân trọng cách anh chung thủy với một người vợ từ trước đến nay,” là ổn, nhưng có phải *ngày nào* cô cũng được ngồi uống với một siêu sao đâu...

“Ồ này,” Jon nói và hất đầu về phía Brooke. “Cô có mái tóc đẹp dễ sợ. Màu thật đấy chứ?”

Tay Brooke lập tức nhẹ lướt trên những lọn tóc bồng bênh của mình, và không cần nhìn cô cũng biết rằng nước da cô rất hợp với mái tóc. Màu đỏ tóc cô rất thuần nhất, chất màu rục lửa làm người ta lập tức hoàn toàn mê mẩn nó hoặc cực kỳ căm ghét nó. Cô thích mái tóc mình. Julian cũng yêu thích nó. Và dường như Bon Jovi cũng rất thích nó nữa. *Nola!* Cô thầm kêu lên trong lòng. *Tớ muốn cậu nghe thấy câu này ngay bây giờ!*

“Vâng, thật đấy ạ,” cô vừa nói vừa đảo mắt làm ra vẻ chẳng ưa gì nó. “Nguồn gốc của cơ man nào là giễu cợt đầy ác ý thời còn nhỏ, nhưng tôi đã quen dần với chuyện đó.” Cô liếc thấy Julian tùm tùm cười; mong là vừa rồi chỉ mình anh biết được sự khiêm tốn của cô giả dối thế nào.

“Ồ tôi nghĩ nó đẹp kinh dị,” Jon tuyên bố, và nâng ly bia cao loe miệng của anh ta lên. “Hãy nâng cốc mừng *bướ...* lửa.” Anh ta dừng một chút, vẻ mặt thoáng chút bẽn lễn đáng yêu. Brooke muốn nói với anh ta rằng anh ta có thể gọi cô là “*bướm lửa*” lúc nào cũng được.

“Hãy nâng cốc mừng những nàng tóc đỏ nồng nàn và buổi trình diễn lần đầu trên chương trình Leno. Chúc mừng anh bạn. Thành công lớn đấy.” Jon nâng cao ly và mọi người đều cụng ly với anh ta. Ly sâm banh của Brooke là ly cuối cùng cụng với anh, và cô

tự hỏi không biết có cách nào để cô lên trộm chiếc ly đó mang về không.

“Hoan hô!” mọi người hét lên. “Chúc mừng!”

“Thế buổi ghi hình ra sao hả anh?” Brooke hỏi Julian, hân hoan mở lời để anh tỏa sáng thêm lần nữa trước mặt đám người này. “Hãy kể cho em từ đầu đến cuối đi.”

“Cậu ấy tuyệt lắm,” Samara tuyên bố bằng cái giọng ngắn ngủn rất chuyên nghiệp của chị ta. “Tiết mục của cậu ấy tiếp ngay sau các vị khách mời rất nổi danh.” Chị ta ngừng nói và quay về phía Julian. “Tôi nghĩ Hugh Jackman rất hấp dẫn. Cậu có nghĩ thế không?”

“Ừ, anh ta cừ lắm. Và cả cô nàng bên *Modern Family* (6) cũng thế,” Julian gật đầu nói.

(6) Modern Family: một series phim hài truyền hình trên kênh ABC.

“Tiết mục của chúng tôi xen kẽ giữa hai người ấy - hai khách mời rất nổi tiếng và thú vị chứ không phải tiết mục biểu diễn của thiếu nhi hoặc ảo thuật hay xiếc thú đâu nhé,” Samara kể. “Tin tôi đi, không gì tệ hơn là lên biểu diễn ở một trường quay đầy những con tinh tinh đâu.”

Mọi người cười ồ. Một người phục vụ tiến đến bàn của họ và Leo gọi đồ uống cho cả nhóm mà chẳng buồn hỏi ý kiến ai. Thường thì Brooke rất ghét ai làm thế, nhưng lúc này chính cô cũng không bàn cãi gì được với lựa chọn của gã: một chai sâm banh nữa, một chén cocktail tequilla gimlet, và một loạt đồ ăn nhẹ, gồm tất cả mọi món từ bánh bruschetta phủ nấm porcini đến xa lát cải lông trộn phô mát mozzarella. Lúc món thứ nhất là món bánh nướng thịt cua xốt trái bơ được đưa đến, Brooke vui mừng tìm lại được cảm giác lâng

lâng trước đó của cô và thấy sung sướng đến ngất ngây. Julian - Julian của cô, chính là người hằng đêm đi ngủ còn mang nguyên cả bút tất - vừa mới biểu diễn trong chương trình *Tonight* (7). Họ đang trọ trong một phòng suite lộng lẫy của khách sạn Chateau Marmont nổi tiếng, ăn nhậu đế vương như vua nhạc rock. Một trong những nhạc sĩ nổi tiếng nhất của thế kỷ hai mươi tuyên bố rằng anh ta thích mái tóc của cô. Tất nhiên ngày cưới là ngày vui nhất trong đời cô (chẳng phải là dù thế nào ta vẫn buộc phải nói thế sao?), nhưng thời khắc này nào có kém là bao.

(7) The Tonight Show: chương trình đàm đạo đêm khuya trên truyền hình NBC của Mỹ, hiện do Jay Leno dẫn.

Điện thoại di động của cô rút lên trong chiếc túi cô đặt dưới đất, tiếng chuông đánh như tiếng còi cứu hỏa mà cô đã chọn để đánh thức cho cô khỏi ngủ nướng.

“Sao em không nghe?” Julian hỏi trong lúc miệng nhồm nhoàm khi thấy Brooke nhìn chăm chăm vào điện thoại của mình. Cô không muốn trả lời điện thoại, nhưng cô lo rằng có việc gì đó không ổn; ở nhà lúc này đã quá nửa

“Mẹ này,” cô hạ giọng khẽ hết mức có thể. “Bây giờ chúng con đang ăn tối. Mọi việc ổn cả chứ ạ?”

“Brooke! Julian đang lên hình đây này và nó thật hết sảy! Trông nó rất đáng yêu, và ban nhạc chơi rất tuyệt, và Chúa ơi, ta chỉ những muốn nghiền ngấu nó. Mẹ nghĩ là trông nó tuyệt hơn bao giờ hết.” Những lời của mẹ cô tuôn ra rồi như canh hẹ, và đó là tất cả những gì mà Brooke cố gắng chấp nối lại được.

Cô liếc nhìn đồng hồ trên tay mình. Chín giờ hai mươi theo giờ California, có nghĩa là *The Tonight Show* ngay lúc này đang được

phát sóng ở toàn bộ vùng bờ Đông. “Thật ả? Trông anh ấy ổn lắm ả?” Brooke hỏi.

Câu đó đã thu hút sự chú ý của mọi người.

“Hiển nhiên là lúc này chương trình đang phát sóng ở bờ Đông,” Samara nói và rút chiếc điện thoại BlackBerry của mình ra. Quả nhiên, nó đang rung với cường độ của một chiếc máy giặt.

“Tuyệt cú mèo,” giọng mẹ cô từ điện thoại vọng ra. “Trông nó tuyệt cú mèo. Và Jay đã giới thiệu nó rất hay. Chờ nhé... nó vừa mới hát xong rồi.”

“Mẹ ơi, con sẽ gọi lại cho mẹ sau nhé? Chứ thế này thì con thật khiếm nhã.”

“Được rồi, con yêu. Ở đây bây giờ cũng muộn rồi, vậy sáng mai hãy gọi cho mẹ nhé. Và chúc mừng Julian hộ mẹ.”

Brooke nhấn nút tắt cuộc gọi, nhưng điện thoại của cô lại đổ chuông ngay. Nola. Cô liếc nhìn quanh bàn và thấy ngoại trừ Jon, người đang hướng ra ngoài chào hỏi một nhóm khác, tất cả những người khác đều đang nghe điện thoại.

“Này, tớ gọi lại cho cậu sau được không? Bọn tớ vừa mới bắt đầu ăn.”

“Anh ấy hay không thể tưởng được!” Nola kêu lên.

Brooke cười tủm tỉm. Trước đây Nola chưa bao giờ nhiệt tình với bất kỳ buổi biểu diễn nào của Julian như thế cả, thậm chí hơi hơi nhiệt tình cũng không. “Tớ biết.”

“Trời đất quý thần ơi, Brooke, tớ cứ nhấp nhồm trên ghế. Khi anh ấy đắm mình vào nhạc và hát cái đoạn thơ ấy hoặc cậu muốn

gọi là gì cũng được, mắt anh ấy nhắm lại và đầu ngã ra đằng sau như thế? Ôi trời, nó làm tớ lạnh cả người.”

“Thì tớ đã nói với cậu mà. Anh ấy thực sự tài năng đấy.”

Brooke nghe tiếng Julian cảm ơn ai đó với nụ cười hơi ngượng ngập nhưng lại rất tự hào. Leo đang gào lên gì đó rằng Julian “hay đếch chịu được”, còn Samara thì đang nói rằng chị ta sẽ kiểm tra lại thời gian rỗi của Julian và gọi lại vào buổi sáng. Điện thoại di động của Brooke muốn nổ tung vì tin nhắn và email đến tới tấp, thậm chí cả khi cô đang nói chuyện với Nola thì những thông báo vẫn hiện lên màn hình.

“Nghe này, tớ phải chạy thôi, mọi thứ quay cuồng hết cả lên. Cậu còn thức thêm một tiếng nữa không?” Cô hạ thấp giọng thì thào đến mức gần như không nghe thấy gì. “Tớ đang ăn tối ở Chateau với Jon Bon Jovi. Và có vẻ là anh ta thích những nàng tóc đỏ.”

“Im đi. Im. Cho. Tôi. Nờ!” Nola rít vào điện thoại. “Thứ nhất là cô bạn quý của tôi trở nên hoa lệ như thế từ lúc quái nào vậy? ‘Ăn tối ở Chateau’? Cậu đùa tớ đấy à? Hai là... tớ phải cúp máy ngay bây giờ để có đủ thời gian đặt vé máy bay đi L. A. và rồi đi nhuộm tóc tớ thành màu đỏ.”

Brooke cười vang.

“Nói nghiêm túc đấy, Brooke, đừng ngạc nhiên nếu sáng sớm ngày mai tớ xuất hiện tại đó, tóc hoe hoe và vân vân, và ngã vật xuống sofa của cậu. Coi như cậu đã được báo trước rồi đấy nhé.”

“Tớ yêu cậu lắm, Nola à. Chút xíu nữa tớ sẽ gọi lại cho cậu.”

Cô cúp máy, nhưng không ăn thua. Chuông điện thoại của tất cả mọi người liên tục đổ, rung, và nổi nhạc, và ai ai cũng liên tục trả lời, ngong ngóng nhận những lời khen ngợi và ca tụng tiếp theo.

Email *đỉnh* nhất của tôi đó là từ mẹ Julian, gửi cho cả đôi, với vài lời sơ sài như sau: *Cha con và mẹ xem con trên chương trình Leno tôi nay. Mặc dù chúng ta không mấy ấn tượng với những khách mời mà ông ta phỏng vấn, nhưng chúng ta nghĩ rằng tiết mục biểu diễn của con khá hay. Tất nhiên, với những cơ hội và sự hỗ trợ mà con có được từ khi còn thơ bé, chúng ta biết rằng mọi chuyện đều có thể thành hiện thực. Chúc mừng con về thành tích đạt được!* Brooke và Julian đọc email này trên hai điện thoại riêng và cười nôn ruột đến nỗi rất lâu không thể nói nên lời.

Một giờ sau mọi sự mới lắng xuống, và lúc đó thì Jon đã quay về chỗ họ, Samara đã đặt lịch cho Julian hai xô diễn khác, và Leo gọi chai sâm banh thứ ba cho cả hội - Julian ngồi tựa lưng vào ghế, trông anh vừa hân hoan vừa sững sờ.

“Cảm ơn các bạn thật nhiều,” cuối cùng anh thốt lên, giọng cao chiếc lỵ của mình và gật đầu với từng người trong bọn họ. “Tôi thậm chí không tìm được lời để diễn đạt, nhưng đây, đây là, ờ, thời điểm tuyệt vời *nhất* đời tôi.”

Leo háng giọng và nâng lỵ của gã lên. “Xin lỗi, bạn ơi, nhưng tôi nghĩ cậu nhầm đó,” gã nói với một cái nháy mắt với mọi người. “Đêm nay mới chỉ là khởi đầu thôi.”



sẽ ngây ngất vì anh

Mới chưa đến mười giờ rưỡi buổi sáng cuối tháng Năm mà cái nóng ở Texas đã như nung. Mồ hôi Julian ướt đẫm chiếc áo phông còn Brooke tu ừng ực hàng lít nước, cô chắc chắn cả hai bọn họ đều đang mất nước trầm trọng. Sáng hôm đó cô đã cố gắng chạy thể dục nhưng sau mười phút đành phải đầu hàng khi cô cảm thấy cùng lúc vừa chóng mặt vừa đói vừa buồn nôn. Khi Julian, có lẽ là lần đầu tiên trong năm năm rông từ khi lấy nhau, gợi ý rằng họ có thể dành vài giờ đồng hồ cùng nhau đi mua sắm, cô đã lập tức mau lẹ trèo lên chiếc xe thuê màu xanh xấu xí. Đi mua sắm tức là có điều hòa, và cô chộp lấy cơ hội ấy.

Họ lái xe đi qua khu dân cư lân cận khách sạn, tiếp tới một đoạn xa lộ dài, và rồi sau gần hai mươi phút, họ đi khoảng vài dặm trên con đường quanh co vùng nông thôn đoạn thì rải nhựa đoạn thì gần như tro đất sỏi. Suốt dọc đường Brooke năn nỉ đòi biết họ đang đi đâu, nhưng lần nào Julian cũng chỉ cười và từ chối trả lời cô.

“Anh đã bao giờ đoán được rằng chỉ mười phút lái xe ra khỏi Austin là cảnh vật trông sẽ như thế này chưa?” Brooke hỏi khi họ băng qua những cánh đồng hoa dại và, bên kia cánh đồng, là một nhà kho cũ nát.

“Chưa từng. Ta chỉ hình dung được một thị trấn thôn dã của những chủ điền trang ở Texas như trong phim, chứ không phải một

vùng ngoại ô của một thành phố lớn tầm cỡ thế giới này. Nhưng anh cho rằng đó chính là lý do mà họ quay phim ở đây.”

“Đúng rồi, chẳng ai ở chỗ em làm tin rằng họ lại đi quay phim *Friday Night Lights* (1) ở đây cả.”

(1) Những ánh đèn đêm thứ Sáu: một phim truyền hình nhiều tập của Mỹ, nội dung là những sự kiện xảy ra trong một đội bóng bầu dục trường trung học ở địa điểm giả tưởng Dillon, Texas

Julian quay lại nhìn cô. “Mọi việc ở chỗ làm có ổn không em? Gần đây em chẳng chuyện trò gì mấy về công việc cả.”

“Hầu hết mọi việc đều tốt đẹp cả. Em có một bệnh nhân ở Huntley, một học sinh mới, cô bé này tự kỷ ám thị là mình bị bệnh béo phì mặc dù trông cô bé gần như hoàn toàn bình thường. Học sinh được học bổng đầy, lai lịch khác hẳn với những nữ sinh cùng trường. Chắc hẳn cô bé cảm thấy mình có cả triệu thứ không phù hợp với nơi đó, nhưng vấn đề căng thẳng nhất đối với cô bé là cân nặng.”

“Em có thể giúp gì cho cô bé ấy?”

Cô thở dài. “Anh biết đấy, chả giúp được nhiều nhận gì. Ngoài việc lắng nghe và làm cho cô bé yên tâm, em còn phải để mắt đến cô bé và đảm bảo mọi việc không vượt ra ngoài tầm kiểm soát. Em hoàn toàn chắc chắn rằng không phải em đang đối mặt với một ca rối loạn ăn uống nghiêm trọng, nhưng thật đáng sợ khi có người bị ám ảnh vì trọng lượng đến độ như thế, đặc biệt khi người đó lại là một cô bé vị thành niên. Em rất lo cho cô bé vì tháng sau trường học nghỉ hè rồi.”

“Thế mọi việc ở bệnh viện ra sao?”

“Ồn cả anh ạ. Margaret không thích thú gì với việc em nghỉ hai ngày này đâu, nhưng biết làm sao được?”

Anh quay sang nhìn cô. “Hai ngày mà cũng to chuyện thế cơ à?”

“Tính riêng hai ngày thì không thành vấn đề, nhưng em đã nghỉ ba ngày đi L.A. vì chương trình *Leno*, và nửa ngày nữa vì vòng phỏng vấn sau biểu diễn của anh ở New York, rồi còn một ngày đi chụp ảnh bìa album của anh nữa. Tất cả những ngày nghỉ này đều rơi vào sáu tuần vừa qua. Nhưng thôi mặc kệ. Từ bấy đến giờ hầu như em chẳng thấy mặt anh - em quyết không bỏ lỡ dịp này vì bất kỳ cái gì.”

“Rook à nếu nói là chúng mình hầu như không thấy mặt nhau thì thật bất công đấy nhé. Chỉ vì mọi việc đang sôi sùng sục cả lên. Theo chiều hướng tốt đẹp.”

Cô không nhất trí - không ai có thể nói rằng những thoáng gặp gỡ ngắn ngủi chừng một giờ đồng hồ thi thoảng khi Julian lướt vội về căn hộ của họ vài ngày một lần là gặp nhau được - nhưng thực ra cô không định ra vẻ chỉ trích.

“Em không định nói thế, em thề đấy,” cô nói với giọng dịu dàng nhất. “Xem này, chúng mình đang ở bên nhau, hãy tận hưởng giờ phút này, được không anh?”

Họ lặng lẽ ngồi bên nhau vài phút rồi Brooke chạm đầu ngón tay lên trán mình và nói, “Em không thể tin được là em sắp gặp Tim Riggins (2).”

(2) Một nhân vật trong phim *Friday Night Lights* do Taylor Kitsch (1981), diễn viên điện ảnh kiêm người mẫu gốc Canada đóng.

“Anh ta là người nào nhỉ?”

“Ồi, xin anh đấy. Thôi nào.”

“Anh ta có phải là huấn luyện viên không? Hay là tiền vệ? Anh cứ lẫn lộn cả,” Julian vừa nói vừa tủm tỉm cười. Cứ như “*ai* mà biết Tim Riggins là ai” ấy.

“Ừ hứ, sao cũng được. Tối nay khi anh ta bước vào bước vào bữa tiệc và tất cả đàn bà con gái trong phòng chết ngất vì thèm khát là anh biết ngay ấy mà. Tin em

Julian đập vào vô lăng giả bộ tức giận. “Anh tưởng họ phải ngây ngất vì anh mới phải chứ? Ý anh là, anh sẽ là một ngôi sao nhạc rock kia mà.”

Brooke nhào người qua chỗ phân cách hai ghế ngồi và hôn lên má anh. “Tất nhiên họ sẽ ngây ngất vì anh, anh yêu ơi. Nếu họ có thể ngừng đăm đũa vào Riggins đủ lâu để nhận ra anh, họ sẽ mê cuồng lên ấy chứ. “

“Thế thì còn khuya anh mới nói cho em biết chúng mình đang đi đâu nhé,” Julian tuyên bố.

Đôi mày anh nhíu lại vì tập trung tránh những ổ gà cứ mười bước lại gặp, hầu hết chúng ngập đầy nước từ trận mưa bão đêm trước. Chồng cô rõ là không quen lái xe. Brooke đã thoáng nghĩ rằng họ sẽ đi bộ ngắm cảnh hoặc bơi xuồng hay câu cá, nhưng cô nhanh chóng tự nhắc mình nhớ rằng chồng cô là một người sinh ra và lớn lên ở New York, và trong suy nghĩ của anh thì hòa nhập với thiên nhiên tức là hàng tuần tưới cây cảnh ở chiếc bàn đầu giường anh. Kiến thức về thiên nhiên hoang dã của anh rất hạn chế: anh có thể phân biệt được chuột nhắt và chuột cống trên đường tàu điện ngầm, và dường như anh có thứ giác quan bản năng giúp anh biết được bọn mèo trú trong các cửa hàng rượu vang con nào thân thiện, con

nào sẽ gù và cào mỗi khi ta lại quá gần; nhưng ngoài những điếm đó ra, anh thích giữ giày luôn sạch bóng và giường luôn kê trong nhà và chỉ mạo hiểm phiêu lưu ra bên ngoài - đến công viên Trung Tâm xem liên hoan nghệ thuật mùa hè hoặc đến Vũng Neo Thuyền khi bạn bè tổ chức tiệc tùng ở đó chẳng hạn - khi đã trang bị một nắm thuốc cảm chống buồn ngủ Claritin và điện thoại di động đã sạc đầy. Anh rất ghét bị Brooke gọi là công tử bột nhưng chưa bao giờ phản bác lại được biệt hiệu này.

Cái khu nhà phức hợp lộn xộn và xấu xí đó dường như chòi thẳng ra từ một khu đất đầy bụi rậm đã được phát quang và tự phô mình dưới ánh đèn neon sáng choang: Trang Phục Miền Tây Lone Star. Ở đó có hai tòa nhà không nối liền với nhau nhưng cùng chung một bãi đậu xe không lát, và vài chiếc ô tô nằm ườn ở bên ngoài.

“Chúng mình đến nơi rồi,” Julian nói và đánh xe rời khỏi một con đường đất để rẽ sang một con đường đ

“Anh đùa đấy chứ. Hãy bảo em là anh đang đùa đi.”

“Sao? Đi mua sắm, như anh đã nói mà.”

Brooke nhìn về phía những tòa nhà bè bè và một đống những xe tải nhỏ không mui đậu trước cửa. Julian ra khỏi xe, đi vòng sang cửa kia và chìa tay giúp Brooke bước qua những vũng bùn trong đôi dép xỏ ngón của cô.

“Lúc anh bảo đi mua sắm, em cứ tưởng đến chỗ nào đó kiểu như Neiman’s (3) ấy chứ.”

(3) Tên gọi tắt của Neiman Marcus, chuỗi cửa hiệu bán lẻ hàng hóa cao cấp sang trọng của tập đoàn Neiman Marcus ở Mỹ.

Cái đầu tiên đập vào mắt Brooke sau khi luồng hơi lạnh từ máy điều hòa nhiệt độ chào đón là một cô gái trẻ xinh đẹp mặc quần jean khít khịt, áo sơ mi kẻ ca rô ngắn tay bó sát và đôi bốt cao bồi. Cô ta tức thì tiến về phía họ và nói, “Chúc buổi sáng tốt lành! Nếu cần giúp gì thì anh chị cho biết nhé.”

Brooke mỉm cười và gật đầu. Julian cười rõ tươi. Brooke nắm tay anh. Tiếng ghi ta bập bùng phát ra từ những cái loa gắn trên trần nhà.

“Thật ra, chúng tôi rất muốn được giúp một chút,” Julian nói với cô gái tóc vàng.

Cô gái vỗ tay rồi đặt một tay lên vai Julian và tay kia lên vai Brooke. “Được ạ, thế ta bắt đầu nhé. Hôm nay chúng ta tìm gì

“Ừ nhỉ, hôm nay chúng mình đang tìm mua cái gì?” Brooke hỏi.

“Chúng tôi tìm một bộ trang phục kiểu miền Tây cho vợ tôi mặc đi dự tiệc,” Julian nói và lảng tránh không nhìn vào mắt Brooke.

Cô gái bán hàng mỉm cười nói, “Ồ, hay quá, tôi biết chính xác thứ ấy đấy!”

“Julian, em đã có bộ chọn sẵn cho tối nay rồi mà. Là chiếc đầm đen mà em đã thử cho anh xem ấy? Với chiếc xắc xinh xinh mà Randy và Michelle tặng em hôm sinh nhật kìa? Nhớ không anh?”

Anh vịn hai tay vào nhau. “Anh biết rồi, chỉ là vì sáng nay anh dậy sớm và đọc một số email. Cuối cùng anh mở cái tệp đính kèm với thiệp mời dự tiệc tối nay và anh thấy quy định về trang phục là thứ gọi là “trang phục kiểu cao bồi.”

“Ôi Chúa ơi.”

“Đừng hoảng lên thế! Thấy chưa, anh biết là em sẽ hoảng mà, nhưng...”

“Em vừa mới mua một chiếc đầm đen hở vai và một đôi xăng đan vàng ánh kim!” Brooke kêu lên, to đến nỗi một số người đang mua sắm quay lại nhìn.

“Anh biết, Rook ơi. Vậy nên anh đã tức thì gửi email cho Samara hỏi xem chị ấy có thể tả giúp cho rõ hơn không. Chị ấy đã giúp. Cực kỳ chi tiết là đằng khác.”

“Chị ấy đã giúp hả?” Brooke dựng mặt lên, ngạc nhiên nhưng cũng dịu xuống chút ít.

“Đúng thế.” Julian lôi chiếc iPhone ra và kéo thanh trượt giây lát trước khi chạm vào màn hình và bắt đầu đọc. ‘Này cưng’ - chị ấy gọi tất cả mọi người như thế đấy ‘ân bên *Friday Night Lights* dự định tổ chức một bữa tiệc hóa trang mang bản sắc Texas chính cống của họ. Đừng ngại chơi hết mình - mũ cao bồi, boots, quần da cao bồi và cả quần jean gọi cảm bó sát, tất tạt sẽ được trưng diện tối nay. Nói với Brooke rằng cô ấy cần một chiếc quần soóc jean siêu ngắn kiểu Daisy Duke (4) nhé. Huấn luyện viên Taylor (5) sẽ tự mình chọn ra người mặc đẹp nhất, vậy hãy chỉnh trang cho đẹp nhé! Thật nóng lòng...’ Giọng Julian chìm dần khi anh ngừng đọc thành lời. “Phần còn lại là thứ lịch biểu làm nhàm thôi. Phần quan trọng đọc rồi đấy. Vậy... đó là lý do chúng mình đến đây. Em không vui ư?”

(4) *Daisy Duke*: Nhân vật nữ chính trong phim truyền hình nhiều tập *The Dukes of Hazzard* của Mỹ, do nữ diễn viên Mỹ Catherine Bach (1954) đóng. Tên nhân vật này được gắn với những chiếc quần soóc jean siêu ngắn cô mặc trong phim.

(5) *Eric Taylor*: Huấn luyện viên của đội bóng bầu dục trong phim *Friday Night Lights*, do Kyle Chandler (1965) đóng.

“À, em mừng vì anh phát hiện ra vấn đề này trước khi mình đến bữa tiệc tối nay...” Cô nhận thấy Julian có vẻ háo hức sốt sắng mong cô khen anh. “May là anh đã tránh cho em khỏi thảm họa đó. Cảm ơn anh đã nhọc lòng đến thế.”

“Có nặng nhọc gì đâu,” Julian trả lời, nhẹ nhõm ra mặt.

“Hôm nay anh phải tập mà.”

“Vẫn còn thời gian, và cũng chính vì thế mà mình đến đây từ sớm. Dù sao thì anh cũng rất vui vì em đã đến đây với anh.” Anh hôn phớt lên má cô và đưa tay nhẹ vẫy cô gái bán hàng. Cô ta tươi cười vọt ngay đến.

“Chúng ta sẵn sàng chưa ạ?” cô gái hỏi.

“Chúng tôi sẵn sàng rồi,” Brooke và Julian đồng thanh đáp.

Nửa tiếng sau, khi rốt cuộc họ cũng rời khỏi nơi đó Brooke mặt đỏ bừng vì phấn chấn. Việc mua sắm cả ngàn lần thích thú hơn cô tưởng, một sự kết hợp kỳ thú giữa việc hưởng những lời tán thưởng của Julian khi cô thử những chiếc quần soóc ngắn và áo thun bó sát và đôi boots gợi cảm, với niềm vui quay về thời quá khứ khi chơi trò trung diện. Mandy, cô gái bán hàng, đã thành thạo hướng dẫn Brooke chọn một bộ cánh tuyệt hảo cho bữa tiệc: một chiếc váy jean cắt ngắn vì Brooke không được tự tin lắm với quần soóc ngắn; một chiếc sơ mi kẻ ca rô giống hệt chiếc cô gái đang mặc, buộc hai vạt phía trên rốn một cách gợi cảm (nhưng ở Brooke thì đi đôi với chiếc áo hai dây bên trong để cô khỏi hở da hở thịt ở eo lưng); một chiếc thắt lưng có mặt khóa đồng to bản giống phù hiệu ngôi sao của cảnh sát trưởng; một chiếc mũ cao bồi hai bên cuộn vênh lên và dây tua buộc cầm trông rất nhộn; và một đôi boots cao bồi có đường khâu trang trí trông ngổ ngáo đến độ Brooke lần đầu tiên được thấy. Mandy gợi ý Brooke nên bện tóc đuôi sam thấp dưới gáy và đưa cho

cô chiếc khăn vuông màu đỏ để quấn cổ. “Và đừng quên chải mascara thật, thật là đậm,” Mandy vừa nói vừa lắc lắc ngón tay. “Các cô gái chăn bò thích những cặp mắt của họ như sương khói.” Mặc dù Julian không kiếm được đủ bộ trang phục để trình diễn, nhưng Mandy đã dạy anh cách lộn bao thuốc lá vào tay áo phông, và trang bị cho anh chiếc mũ cao bồi nam đi đôi với chiếc mũ cao bồi nữ của Brooke.

Họ cười suốt đường về khách sạn. Khi Julian nghiêng sang hôn cô và bảo rằng anh sẽ về lúc sáu giờ để tắm, Brooke chỉ muốn nấn nỉ anh ở lại, nhưng rồi cô thu vén các túi hàng của mình và hôn lại anh. “Chúc may mắn,” cô nói. “Hôm nay em đã có những giờ phút thú vị.” Và cô không thể nén được nụ cười rạng rỡ khi Julian nói rằng anh cũng thế.

Anh trở về khách sạn muộn và vội vã tắm rửa mặc đồ, và cô có thể cảm thấy anh bắt đầu bồn chồn lo lắng khi họ bước vào chiếc xe kiểu cổ mui hở trước đang chờ.

“Anh căng thẳng à?”

“Ừ, một chút, anh nghĩ thế.”

“Anh chỉ cần nhớ rằng: trong tất cả những bài hát trên đài, họ chọn bài hát *của anh*. Mỗi một lần ai đó chuyển kênh để xem một tập phim, họ sẽ nghe thấy bài hát *của anh*. Thật tuyệt vời, anh yêu ơi. Rất tuyệt đấy.”

Julian đặt bàn tay anh lên tay cô. “Anh nghĩ chúng mình sẽ rất vui. Và trông em cứ như người mẫu vậy. Những ống kính chắc sẽ chụp như điên cho mà xem.”

Brooke hầu như chưa thốt được câu hỏi của cô ra khỏi miệng - “Ống kính nào kia?” - thì chiếc đã xe dừng lại trước lối vào Hula

Hut, một quán rượu nổi tiếng vì loại pho mát queso ngon nhất phía Bắc biên giới Mexico, và cả tá những tay săn ảnh đang chờ đón họ.

“Ôi trời ơi, họ định chụp ảnh chúng mình hay sao đây?” Brooke hỏi và đột nhiên hoảng sợ vì tình huống không dự tính trước này. Cô ngược lên thì thấy tấm thảm dài in hình đốm bò sữa - thảm đỏ kiểu Texas, cô đoán. Cách đó vài bước chân, giữa con phố và cánh cửa nhà hàng, cô thoáng thấy một cặp trong dàn diễn viên đang tạo dáng trước các ống kính.

“Chờ đấy nhé, anh sẽ mở cửa xe phía bên em,” Julian vừa nói vừa bước từ phía anh ra khỏi xe và đi vòng sang phía cửa bên cô. Anh mở cửa xe và nghiêng mình chìa tay cho cô. “Đừng lo, họ chả mấy quan tâm đến chúng ta đâu.”

Brooke nhẹ cả người khi phát hiện ra rằng anh nói hoàn toàn chính xác. Đám thợ ảnh lúc đầu bu lấy họ vì háo hức tưởng rằng hai người là nhân vật quan trọng nào đó, và rồi biến ngay về phía đằng sau nhanh y như khi xuất hiện. Chỉ có một tay phó nháy hỏi xem họ có thể làm mẫu chụp một tấm trước tấm phong đèn lớn lập đi lập lại dòng chữ sắc nét *Friday Night Lights* và NBC gần cửa ra vào. Sau khi chớp một vài khuôn hình một cách không mấy nhiệt tình, anh ta yêu cầu họ đọc tên vào máy ghi âm rồi biến. Hai người tiến về phía cửa, Brooke nắm chặt tay Julian, và rồi cô nhìn thấy Samara phía bên kia phòng. Brooke quan sát chiếc đầm lụa trang nhã không cầu kỳ, đôi xăng đan kiểu võ sĩ giác đấu và đôi hoa tai tua rua rủ leng keng của chị ta mà mình lỡ bịch. Tại sao cô lại diện trang phục cho một bữa tiệc dân dã trong lúc người phụ nữ kia trông như vừa từ sàn trình diễn thời trang bước ra thế? Sẽ thế nào nếu đó là một sự nhầm lẫn tai hại và Brooke là người duy nhất diện trang phục cao bồi đêm nay. Cô cảm thấy hơi thở mình chìm xuống và nổi kinh hoàng dâng lên.

Chỉ đến lúc ấy Brooke mới đủ can đảm nhìn quanh khắp phòng. Ngút tầm mắt là những chiếc quần soóc Daisy Duke và

những chiếc mũ cao bồi.

Cô nhận một ly cocktail trông giống nước trái cây từ chiếc khay được chuyển về hướng họ và lằng lằng khoan khoái suốt cả một giờ đồng hồ sau đó với màn giới thiệu và giao lưu, ăn uống và nói cười. Đó là một trong những bữa tiệc hiếm hoi mà dường như ai cũng thật lòng háo hức được đến dự - không chỉ dàn diễn viên và ê kíp làm phim, những người đã quen biết và hòa hợp với nhau, mà còn cả vợ chồng và bè bạn của họ cùng với vài ba người nổi tiếng mà một số nam diễn viên đang hẹn hò hoặc những nhân vật mà người phụ trách quan hệ công chúng tranh cãi rằng cần phải đến vì mục đích quảng cáo. Brooke phát hiện ra cầu thủ Derek Jeter đang nấn ná cạnh một chiếc đĩa đầy bánh ngô nachos và cố gắng nhớ xem anh này đính hôn với cô gái nào trong phim *Friday Night Lights*, và Julian bảo rằng anh vừa mới liếc thấy Taylor Swift bán khóa thân đang thu hút một đám đông những người hâm mộ ngoài hiên. Nhưng chủ yếu chỉ là một đám vui nhộn huyền não mặc quần cưỡi ngựa bó chần, áo kẻ ca rô và quần soóc jean, uống bia, ăn queso và chen chúc nghe nhạc của thập niên tám mươi đang mở trên loa. Brooke hầu như mất hẳn sự e dè ngượng ngập mà cô thường cảm thấy ở các sân diễn trước đây của Julian, và cô say sưa với điều đó, khoan khoái trước cái cảm giác hiếm hoi khi được vây quanh, thấy mình duyên dáng yêu kiều và nói chung là *phê*. Lúc Julian và ban nhạc của anh lên cái sân khấu dựng tạm thì Brooke đang ở trong một nhóm, bị kéo vào một cuộc ném cocktail margarita ngẫu hứng của một đám nhà văn. Chỉ đến lúc đó cô mới chợt nghĩ rằng cô vẫn chưa được xem ban nhạc đêm mới của Julian biểu diễn cùng anh ngoại trừ lần xem băng ghi hình màn biểu diễn ở chương trình *Leno*.

Brooke quan sát trong lúc họ leo lên sân khấu để tập hợp và thử nhạc cụ và cô hơi ngạc nhiên khi phát hiện ra trông họ chẳng mấy giống một ban nhạc rock mà đúng hơn là có vẻ như một nhóm trẻ đôi mươi nào đó đã từng là bạn thân ở trường nội trú quý tộc New England. Tay trống, Wes, dĩ nhiên phải có mái tóc dài, chỉ có

điều tóc cậu ta không rủ những mớ bóng nhẫy xuống mặt mà thôi. Những lọn tóc màu gỗ gụ của Wes vừa dày vừa gọn sóng óng ả, mái tóc thật ra xứng với con gái hơn. Cậu mặc một chiếc áo phông tay màu xanh lá, quần jean hồ cứng và đi đôi giày thể thao New Balance kiểu cổ điển màu xám. Trông cậu giống kiểu cậu học sinh cấp ba đi vác gậy và nhặt bóng golf trong dịp nghỉ hè - không phải để kiếm tiền mà để “rèn nhân cách” - và thôi không làm việc nữa khi đã đến thời điểm vào làm ở hãng luật của cha mình. Tay ghi ta chính là người lớn tuổi nhất trong ban, chắc hẳn ngoài ba mươi chút ít, và mặc dù không mang dáng dấp thư sinh như Wes nhưng chiếc quần vải thô cũ rích, đôi giày thể thao Converse màu đen và chiếc áo phông JUST DO IT! (6) của anh ta còn khuya mới có vẻ nổi loạn. Không giống như tay trống đồng nghiệp, Nate hoàn toàn chẳng khớp với bất kỳ hình mẫu nào của một tay ghi ta chính trong ban nhạc - anh ta lùn mập và có nụ cười ngượng nghịu với đôi mắt luôn nhìn xuống. Brooke nhớ lại Julian đã choáng đến mức nào khi nghe Nate chơi trong buổi thử giọng sau khi đã soi mói anh ta khất khe lúc anh ta mới bước lên sân khấu. “Khi gã này lên sân khấu là ta lập tức thấy ngay gã là đứa suốt đời bị đập đến sợ vãi ra. Có vẻ như gã sợ cả cái bóng của mình. Rồi gã bắt đầu đàn và trời đất ơi, đúng là gã bất thần bay bổng. Trên cả tuyệt vời.” Thêm Zack, cây ghi ta bass, vào là trọn bộ ba của họ, y có vẻ giống nhạc công hơn các bạn đồng diễn nhưng mái tóc vuốt dựng lên rất một cùng xích đeo quần và đường chì kẻ mắt huyền ảo làm y có vẻ phông trương hơn. Y là thành viên duy nhất trong nhóm mà Julian không ưa, nhưng bên Sony nghĩ rằng cây ghi ta bass mà anh chọn đầu tiên - một cô gái - sẽ làm anh lu mờ, và Julian không muốn tranh cãi. Đó là một nhóm kỳ cục, cái ban nhạc dường như không ăn khớp với nhau này - nhưng không ai có thể nói rằng đó không phải là một ban nhạc kích thích sự tò mò. Brooke ngó quanh phòng và nhận thấy lúc này mọi người đều đã lạng xuống.

(6) Câu khẩu hiệu bản quyền của hãng Nike thường được in trên áo phông của hãng này.

Julian không tự giới thiệu mình hay bài hát như cách anh vẫn thường làm khi biểu diễn, anh chỉ gật đầu về phía ban nhạc và bắt đầu hát bài “Achy Breaky Heart” theo kiểu của riêng anh. Đó là một quyết định mạo hiểm nhưng cũng là một toan tính khôn ngoan. Anh chọn một bài hát cũ hơi sến, cải biên để cho nó cái vẻ nghiêm trang, sâu sắc hơn nhiều và hoàn thiện nó thành một bản hoàn toàn mới lạ vừa hay một cách đầy ẩn ý vừa trào lộng. Ca từ như thế này: *Bạn mong chờ chúng tôi tới đây và hát với phong cách đàng đản nhất một bài ca bạn chọn để mở đầu buổi diễn, hoặc có thể là một bà đó nằm trong album sắp tới, nhưng chúng tôi đến đây đâu phải để tỏ ra đạo mạo thế. Đám đông cười ồ, cổ vũ rồi hát theo, và khi bài hát kết thúc, họ ào lên vỗ tay như điên cuồng.*

Brooke vỗ tay theo mọi người và ngây ngất vì nghe thấy những người xung quanh cô đang bàn tán về tài năng của Julian và rằng họ có thể nghe anh hát suốt đêm. Cô không may mắn ngạc nhiên khi thấy những người khác phấn khích như vậy; sao họ lại không cảm thấy thế được kia chứ? Nhưng điều đó nghe bao giờ cũng như mới. Giờ đây, khi Julian nhẹ nhàng tiến đến bục micro và nở nụ cười tươi rất đáng yêu, Brooke thấy như cả phòng đều cười đáp lại anh.

“Này, mọi người ơi,” anh vừa nói vừa điệu nghệ nhắc chiếc mũ cao bồi của mình lên. “Cảm ơn vì đã đón chào cậu bé Yankee (7) này đến thị trấn.”

(7) Chỉ người dân sống ở các bang phía Bắc nước Mỹ.

Đám đông hò reo và vỗ tay. Brooke thấy Tim Riggins nâng chai bia về phía Julian, và cô cố kìm mình để khỏi kêu lên. Derek Jeter đặt cả hai tay lên miệng làm động tác bịt loa “U-hu!” Vài người viết kịch bản, những nữ văn sĩ mà Brooke vừa cùng nếm cocktail margarita lúc trước, đứng thành hàng trước sân khấu và huýt sáo về phía ban nhạc. Julian ban cho tất cả bọn họ một nụ cười mẹ mìn nữa.

“Tôi nghĩ rằng mình đang phát biểu thay cho cả ban nhạc khi nói rằng tôi tự hào và vinh dự xiết bao vì các bạn đã biến bài hát của tôi thành của các bạn.” Càng nhiều tiếng tán thưởng và huýt sáo tiếp theo hơn, nhưng Julian giơ tay lên. “Và tôi nôn nóng được hát bài đó tối nay, với tất cả các bạn ở đây. Nhưng tôi hy vọng các bạn không phản đối cho tôi xin chỉ vài phút trước khi tôi hát bài ‘For the Lost.’ Ngay bây giờ tôi muốn hát một chút gì đó cho Brooke, người vợ yêu dấu của tôi. Thời gian gần đây cô ấy đã rất mực thông cảm và chịu đựng - tin tôi đi, thông cảm và chịu đựng *thực sự* đấy - và đã lâu rồi anh chưa nói cảm ơn em. Rookie à, b này là dành tặng em.”

Nghe biệt danh của mình được nhắc lên, Brooke cảm thấy đỏ cả mặt, và trong tích tắc cô bị sốc vì Julian gọi cô bằng biệt danh đó trước công chúng. Nhưng trước khi kịp có thời gian để suy xét điều đó, cô đã nghe thấy những hợp âm mở đầu bản “Crazy Love” của Van Morrison - bài hát đầu tiên họ khiêu vũ cùng nhau trong đám cưới của họ - và chỉ một giây sau cô đã sững sờ vì tiếng hát của anh. Julian đắm đắm nhìn cô trong lúc anh để cho khúc hát dâng trào, và đến khi anh vào đoạn điệp khúc và hát đầu về phía sau để ngân nga những lời ca thì Brooke mới choàng tỉnh khỏi hồi tưởng riêng tư để nhận thấy rằng tất cả mọi người trong phòng đang nhìn cô chăm chăm. À mà không. Đàn ông trong phòng còn đang mãi đổi chân, tu bìa và quan sát ban nhạc chơi - chỉ có đám phụ nữ là đang nhìn Brooke chăm chăm với vẻ rất ghen tị và ngưỡng mộ mà thôi. Cảm giác này thật kỳ lạ; dĩ nhiên cô đã từng chứng kiến cảm giác tôn thờ Julian của mình được người ta chia sẻ ở những xô diễn khác của anh, nhưng trước đây chưa bao giờ cô thấy tâm điểm tập trung trực tiếp vào mình như thế. Cô mỉm cười, hơi nhún nhảy và nhìn Julian trong lúc anh hát bài dạ khúc cho riêng cô mà không hiểu sao, bất chấp thực tế là hàng trăm người đang chứng kiến, cô có cảm giác như đó là giây phút riêng tư nhất mà họ từng chia sẻ cùng nhau. Một trong những giây phút ngọt ngào nhất mà đến giờ cô còn nhớ.

Rốt cuộc, lúc Julian cũng chuyển sang bài “For the Lost” thì Brooke tin chắc rằng cả phòng tiệc đều phải lòng anh. Lòng nhiệt tình thật hiển nhiên và mãnh liệt, nhưng đến khoảng giữa giữa bài hát thì cô còn cảm thấy một cơn rùng mình thích thú thậm chí còn mạnh mẽ hơn nổi lên. Mọi người bắt đầu đi lại, ngoảnh ra ngoảnh vào, ngó nghiêng và thăm thẳm. Vài người ngهن cả cổ lên. Thậm chí có người còn chỉ trỏ. Có điều gì đó đang xảy ra, nhưng Brooke không thể nhìn thấy được qua đám đông cho đến lúc... *Hư ợt đã... có lẽ nào đó lại là...*

Layla Lawson (8)? Ôi, chắc chắn rồi, và trong lúc Brooke chẳng thể nào hiểu được Layla Lawson làm cái gì ở bữa tiệc công chiếu phần đầu *Friday Night Lights* này, thì cô ta đã ở đây... và trông cô ta thật lộng lẫy. Cúi chiếc đầm hoa mùa hè để lộ bờ vai trần và đôi bốt cao bồi mà Layla mặc, Brooke cũng chẳng hiểu cô ta có mặc trang phục theo quy định hay không nữa, nhưng không thể phủ nhận rằng cô gái đó trông khỏe mạnh, vui tươi và rất, rất nổi tiếng. Cả phòng tiệc dõi theo cô ta trong lúc cô ta chào Samara bằng một cái ôm siết và sau đó chen ra đằng trước đám đông, gần chỗ Brooke đang đứng ngay dưới chân sân khấu.

(8) Nhân vật này được nhà văn hư cấu.

Điều đó xảy ra trước khi bất kỳ một ai - kể cả Julian - có thể hiểu được. Chỉ vài giây sau khi họ hát xong bài và đang ngập trong những tràng vỗ tay, Layla tiến đến cầu thang bên cạnh dẫn lên sân khấu, rải những bước dài tự tin tới chỗ Julian và ôm chèo lấy anh trong vòng tay mở rộng. Cô ta tươi cười, và sau khi hôn lên má anh rồi quàng cả hai tay qua phía trên khuỷu tay anh, cô ta quay lại nhìn khán giả. Trông cô ta hết như đang đánh đu lên người anh, đăm đăm nhìn anh với nụ cười phô hàm răng trắng bóng và vẻ mặt cực kỳ ngưỡng mộ. Cho đến tận lúc này Julian vẫn đờ người vì kinh ngạc, nhưng chắc hẳn anh đã chợt nhận ra điều gì đó - chỉ vài giây

sau anh đã đáp lại bằng cái nhìn ngưỡng mộ và còn nhiều hơn thế nữa.

Cô ta nghiêng về phía micro cứ như nó là của riêng cô ta vậy và kêu to, “Anh ấy mới nóng bỏng làm sao, phải không mọi người? Hãy cùng ngợi khen Julian Alter nào!”

Phòng tiệc trở nên cuồng nhiệt. Cả đám phó nháy lúc trước đã lờ họ đi cũng phát cuồng lên. Họ xô đẩy nhau giành vị trí, chớp hết kiểu này đến kiểu khác, đèn flash sáng liên tục chẳng khác gì đêm trao giải Oscar. Cảnh này qua nhanh y như lúc nó bắt đầu, khi Layla ghé sang thăm thì gì đó vào tai Julian rồi biến khỏi sân khấu. Brooke tưởng rằng cô ta sẽ ở lại uống một vài ly, nhưng ngôi sao đang lên đó đi thẳng về phía cửa trước.

Mười phút sau Julian đã lại ở bên cạnh cô, mồ hôi đầm đìa và cười rất tươi, vẻ rạng rỡ thường lệ sau khi diễn của anh như người ngoài vì nổi phấn khích. Anh hôn cô và nhìn cô như muốn nói, *Anh nóng lòng được nói với em về điều này quá*, và siết chặt tay cô trong lúc đi quanh phòng, tươi cười hồn nhiên nhận những lời chúc mừng và những cái vỗ vai.

Họ không có lấy một giây nào với nhau đến tận gần một giờ sáng, khi Samara và Leo chúc ngủ ngon và đi về phòng riêng của họ trong khách sạn (dĩ nhiên, Leo đi cùng một người bạn mới mà anh ta gặp ở bữa tiệc). Ngay giây phút cánh cửa vừa đóng sau lưng họ, Julian quay về phía cô và nói, “Em có *tin* được rằng Layla Lawson mà lại nhảy lên sân khấu với anh không?”

“Nếu em không tận mắt chứng kiến cảnh ấy, em sẽ chẳng đời nào tin được. Em vẫn không dám chắc rằng mình có tin hay không nữa.” Brooke đá đôi bốt ra khỏi chân và đổ vật lên giường.

“Layla khi gió *Lawson* đấy nhé. Thật là kỳ quái. Cô ta làm cái chết tiệt gì ở đây thế nhỉ?”

“Em cũng chẳng biết nữa, nhưng nói cho anh biết nhé, cô gái đó còn *nhảy múa* được nữa. Anh có thấy cái cách cô ấy nhảy bên cạnh anh không, cái kiểu lắc bụng và đánh hông đó? Thật là mê hoặc. Cứ như thế ngay lúc ai đó nhét micro vào tay là cô ấy lập tức không cảm lòng được.

Có tiếng gõ cửa.

Julian nhìn sang Brooke, cô nhún vai. Anh bước ra mở cửa, và Leo vọt ngay vào dù chưa được mời. Brooke suýt thì phá lên cười: áo sơ mi của gã cởi cúc đến tận rốn, và gã có một vết trông khả nghi như vết son môi ở phía bên trong cổ áo.

“Này, nghe nhé,” gã nói với Julian mà chẳng buồn chào hỏi cũng như xin lỗi vì đã phá đám. “Tôi biết bây giờ quá sát nút, nhưng Samara vừa mới bảo tôi rằng chị ấy đã sắp xếp một đồng việc cho cậu vào ngày mai ở L.A. Cái màn Layla hôm nay cực đỉnh, và người ta đang phát cuồng lên vì nó đấy. Chúng ta sẽ ra sân bay lúc chín giờ sáng, được chứ?”

“Mai ư?” Julian cố mãi mới thốt ra được, trông anh có vẻ sững sốt hết như những gì Brooke đang cảm thấy vậy.

“Chín giờ đúng, ở sảnh. Các chuyến bay của chúng ta đã được sắp xếp đâu vào đấy rồi. Chắc là trả cậu về New York sau ba bốn hôm gì đó. Tối nay diễn tuyệt lắm, anh bạn. Sáng mai gặp các bạn nhé,” gã nói rồi chuồn Brooke thầm gửi lời cảm ơn cho bất kỳ cô gái nào đang đợi trên giường gã đêm đó.

“Thế đấy,” Brooke nói khi cánh cửa sập sau lưng Leo.

“Ồ. Đáng chừng mai anh sẽ đi L.A.”

“Được thôi,” Brooke nói vì lẽ cô chẳng biết nói gì hơn nữa. Cô sẽ phải hủy kế hoạch ăn tối hôm sau của họ với các bạn đại học của Julian, những người từ xa kéo về thành phố này. Và anh cũng sẽ không thể cùng cô đi dự buổi tiệc ở bảo tàng mà Nola mời, cô nàng có chân trong ban tình nguyện và vé dự tiệc đã tốn của họ cả đồng tiền.

Lại có tiếng gõ nữa ở ngoài cửa.

Brooke rên lên. “Gì nữa đây?”

Lần này là Samara, chưa bao giờ Brooke thấy chị ta sinh động đến thế. Cả chị ta nữa cũng tiến vào mà không chào hỏi, nhìn xuống cuốn sổ tay bìa da của mình và nói, “VẬY là vụ chụp ảnh với Lawson có hiệu quả cao hơn tôi hy vọng - tất cả mọi người ai ai cũng chụp lấy. Tất cả mọi người.”

Cả Julian lẫn Brooke nhìn chị ta chăm chăm.

“Tôi đã nhận hàng trăm cú điện thoại đòi phỏng vấn và chụp ảnh. Brooke, tôi đang cân nhắc một đề nghị được viết một bài đặc biệt về cô đấy, một cái gì đó tựa tựa như ‘Bà Julian Alter là ai?’ vậy nên hãy chờ thêm thông tin nhé. Julian, chúng tôi sẽ giữ cho lịch của cậu bạn kín mít suốt tuần tới. Tin vui lớn đây, kết quả còn trên cả tuyệt vời, và tôi nói ngay để cậu biết: người ở bên Sony hết thấy đều ấn tượng.”

“Chà,” Julian nói.

“Tuyệt,” Brooke để thêm

“Những tay săn ảnh đã đóng đô đây ngoài hành lang rồi, vậy hãy chuẩn bị đối mặt với họ vào buổi sáng nhé. Tôi có thể giới thiệu

vài người để cô cậu xin tư vấn nếu cần đảm bảo riêng tư và an ninh, họ rất cừ đấy.”

“Ồ, tôi không cho điều đó là cần thiết,” Brooke nói.

“À há. Cứ cho tôi biết khi nào cần. Trong lúc này, tôi cho rằng cả hai cô cậu nên bắt đầu làm thủ tục đăng ký vào các khách sạn bằng những cái tên khác và nên cực kỳ thận trọng với những gì cô cậu gửi bằng email cho *bất kỳ một ai*.”

“Ừm, biện pháp này có thật...”

Samara ngắt lời Julian và gập cuốn sổ của chị ta vào. Buổi họp chính thức tạm dừng.

“Brooke, Julian” - chị ta chậm rãi gọi tên cả hai người với kiểu cười làm Brooke ớn lạnh - “chào mừng đến với bữa tiệc.”



Lẽ ra anh ấy đã là Bác sĩ...

“Chị muốn tôi lấp những thứ này đằng sau mấy tấm màn che cửa hiện tại hay bỏ những tấm kia xuống trước?” người thợ lấp đặt vừa hỏi vừa chỉ ra phía đằng sau anh ta, hướng về phòng ngủ của Julian và Brooke.

Đó chẳng phải là quyết định có tính quan trọng đặc biệt gì, nhưng Brooke không thích phải tự quyết lấy một mình. Julian đang ở đâu đó nơi vùng Tây Bắc Thái Bình Dương - dạo này cô gặp khó khăn trong việc theo dấu anh - và gần đây không giúp được gì nhiều trong bất kỳ việc gì ở nhà.

“Tôi không rõ, thế mọi người thường làm thế nào?”

Người đàn ông nhún vai. Cử chỉ đó của anh ta có nghĩa là, *Tôi chả mấy quan tâm tới cách này hay cách kia, chỉ cần chọn lấy một để tôi còn chuồn khỏi nơi này cho lẹ.* Brooke hiểu rất rõ anh ta cảm thấy thế nào.

“Ừm, tôi nghĩ nên lấp chúng ở đằng sau những tấm màn kia được không? Dù sao những tấm kia trông cũng đẹp hơn thì phải.”

Anh ta càu nhàu rồi biến vào trong, con Walter phản chủ lại đi theo gót anh ta. Brooke quay lại với cuốn sách của mình nhưng thờ phào khi chuông điện thoại reo.

“Chào bố, có việc gì thế ạ?” Có cảm giác như họ không chuyện trò gì hàng năm trời rồi, và khi họ chuyện trò thì ông chỉ rặt nói về Julian mà thôi.

“Ô, Brooke đó à? Xin chào, Cynthia đây.”

“Chào dì Cynthia! Con nhìn thấy số của bố trên điện thoại. Dì khỏe không ạ? Hai người có dịp nào lên New York không?”

Cynthia cố nặn ra một tiếng cười. “Chắc là không sớm đâu. Lần trước... mệt thật. Các con luôn được chào đón ở đây, con biết đấy

“Vâng, con biết rồi.” Câu đó thốt ra nghe thô lỗ hơn cô chủ định, mặc dù thật cũng đáng bực mình một chút khi phải nhận lời mời đến thăm cha đẻ tại ngôi nhà thời thơ ấu của mình. Cynthia chắc hẳn đã nhận ra điều này vì chị mau mắn xin lỗi, làm Brooke tức thì cảm thấy áy náy vì mình đã vô cớ ác ý.

“Con cũng xin lỗi,” Brooke nói và thở dài. “Lúc này mọi việc ở đây hơi rối ren.”

“Dì thậm chí không tưởng tượng ra được! Nghe này, dì biết có thể không khả thi, nhưng dì nghĩ rằng dì nên hỏi một câu. Vì nguyên nhân chính đáng, con biết không?”

Brooke hít vào và nén hơi thở. Nó đó, cái khía cạnh hoàn toàn không mong đợi khi là người thân của ai đó vừa mới trở nên nổi tiếng - anh ấy giờ đây *đã* nổi tiếng, phải không nào? - cái phần mà dường như không ai cảnh báo trước cho ta!

“Dì không hiểu con có biết không, rằng dì là một trong các đồng chủ tịch của Ban Phụ nữ ở Thánh đường Beth Shalom.”

Brooke chờ nhưng Cynthia không nói tiếp.

“À vâng, con nghĩ là con biết có điều đó ạ,” Brooke nói, cố gắng truyền đạt càng ít nhiệt tình càng tốt.

“Ừ, vài tuần nữa bọn dì sẽ tổ chức một bữa tiệc có người diễn thuyết để gây quỹ hàng năm, nhưng diễn giả dự kiến vừa mới hủy lịch với bọn dì. Cái bà viết sách dạy nấu đồ ăn chay đó con biết không? Thực ra thì dì cho rằng những món ăn ấy về bản chất không phải là món chay đích thực, chỉ mang phong vị chay thôi. Bà ấy viết một cuốn cho lễ Quá hải, một cuốn cho lễ Ánh sáng và một cuốn nữa chỉ dành cho trẻ em.”

“Ừm.” cũng chẳng quan trọng nữa vì hóa ra tuần tới bà ấy phải đi phẫu thuật dị tật khớp ngón chân cái gì đó và sẽ không thể đi lại được một thời gian, mặc dù nếu con hỏi thì dì chắc chắn là phẫu thuật hút mỡ thẩm mỹ.”

Brooke tự buộc mình phải kiên nhẫn. Cynthia là người tốt và chị chỉ đang cố gắng quyên tiền cho những người kém may mắn. Cô hít một hơi sâu và chậm rãi, thận trọng để Cynthia khỏi nghe thấy.

“Cũng có thể đó thật sự là dị tật khớp ngón chân cái. Nhưng cũng có thể là bà ấy không thích phải đi từ Shaker Heights đến Philly, dì cũng chẳng biết nữa. Và lại, dì là ai mà phán xét chứ? Bây giờ nếu có ai đến tặng dì một lần phẫu thuật thẩm mỹ làm đẹp vùng bụng miễn phí thì chắc hẳn dì hy sinh cả mẹ đẻ mình nữa ấy chứ.” Nghĩ. “Trời ạ, nghe khiếp quá, phải không?”

Brooke những muốn giật đứt tóc mình ra. Thay vì thế cô rặn ra một tiếng cười. “Con chắc không chỉ có mình dì như thế, nhưng dì đâu có cần phẫu thuật. Trông dì đẹp lắm.”

“Ồ, con cứ khen khéo!”

Brooke chờ vài giây để Cynthia nhớ ra vì sao chị gọi điện. “Ôi! Dù sao mặc lòng, dì biết hiện giờ chắc cậu ấy bận lu bù, nhưng nếu có cách gì để Julian có thể xuất hiện ở bữa tiệc của bọn dì thì hay quá.”

“Xuất hiện?”

“Đúng thế, ờ, xuất hiện hoặc biểu diễn, cậu ấy muốn làm gì cũng được hết. Có lẽ hát cái bài đã làm cậu ấy nổi danh chẳng? Bữa tiệc bắt đầu lúc mười một giờ với một phiên đấu giá âm ở thính phòng và một số món khai vị nhẹ ngon lành, và sau đó chúng ta sẽ chuyển sang đại sảnh, ở đó dì và Gladys sẽ thuyết trình về những công tác trong năm mà Ban Phụ nữ đã thực hiện cho đến nay, tình hình chung về toàn thể hội viên ở Beth Shalom, đưa ra một số kỳ hạn của...”

“Hiểu rồi ạ. Vậy dì muốn anh ấy... biểu diễn? Ở một bữa tiệc của hội phụ nữ? Dì biết bài hát đó nói về người anh trai đã m của anh ấy, phải không? Dì có, ờ, dì có nghĩ là mọi người sẽ thích bài hát đó không?”

On trời Cynthia không thấy câu hỏi này có gì xúc phạm. “Thích ấy à? Ôi Brooke, dì nghĩ họ sẽ mê toi.”

Hai tháng trước ắt hẳn Brooke đã chẳng tin nếu có ai bảo cô rằng cô sẽ có cuộc nói chuyện như thế này; nhưng giờ đây, sau khi đã được những người như bà hiệu trưởng trường Huntley này, một trong những bạn học thời trung học của cô này, một đồng nghiệp cũ này, không phải một mà là những hai người anh em họ hàng nữa này, tiếp xúc đặt vấn đề - ai cũng muốn Julian hát hoặc ký tặng hoặc gửi cho mình thứ gì đó - Brooke chẳng còn ngạc nhiên với bất kỳ điều gì nữa. Dù vậy, đây vẫn là lời đề nghị sốc nhất. Cô cố hình dung ra Julian hát một bài “For the Lost” trên bục Thánh đường Beth Shalom cho một nhóm chừng năm trăm các bà các mẹ Do Thái

nghe sau khi được giáo sĩ và chủ tịch Ban Phụ nữ giới thiệu một cách cảm động đến rớt nước mắt. Sau đó, các bà các mẹ sẽ người nọ nhìn người kia mà nói đại loại như, “Ừ, cậu ta không phải bác sĩ nhưng chí ít thì cậu ta cũng kiếm sống được bằng nghề này,” và “Nghe nói cậu ta từng là sinh viên dự bị trường y nhưng rồi không theo đuổi sự nghiệp ấy nữa. Thật đáng tiếc làm sao.” Rồi họ sẽ bám nhằng lấy anh và, nhận thấy anh đeo nhẫn cưới, sẽ đòi nghe chân tơ kẽ tóc về vợ anh. Cô ấy có phải một cô gái Do Thái xinh đẹp không? Họ có con chưa? Chưa à, tại sao? Và quan trọng hơn nữa là khi nào thì vợ chồng họ định bắt đầu thử cố? Rồi họ tặc lưỡi mà rằng chắc chắn anh xứng đôi vừa lứa với con gái hay cháu gái hoặc con gái của bạn họ hơn. Bất chấp họ sống ở vùng ngoại ô Main Line của Philly và Julian lớn lên ở Manhattan, ít nhất cũng có đến cả tá các bà các mẹ hiện diện tại đó tìm ra dây mơ rễ má với cha mẹ Julian hoặc ông bà anh hoặc cả hai. Tối hôm đó Julian sẽ trở về nhà trong trạng thái choáng nặng, như một cựu binh từ một chiến trường mà chỉ rất ít người hiểu, và Brooke sẽ chẳng thể làm gì hoặc nói gì để an ủi được anh.

“Ồ, thôi để con nói với anh ấy đã. Con biết anh ấy sẽ thấy rất vinh dự vì dì đã nghĩ đến anh ấy và con tin chắc rằng anh ấy rất thích làm việc đó, nhưng con cũng khá chắc chắn là vài tuần tới anh ấy bận kín hết lịch mất rồi.”

“Ừm, nếu quả thật con nghĩ rằng cậu ấy thích làm việc này, dì có thể nói với những người khác trong ban để xem có thể đổi ngày lại được không. Có lẽ bọn dì có thể

“Ồ, con không muốn dì phải làm như vậy,” Brooke vội nói. Trước đây cô chưa từng thấy mặt này trong tính cách Cynthia và lúng túng không biết xử sự ra sao với nó nữa. “Dạo này anh ấy thật khó mà liệu được trước. Cứ cam kết rồi lại phải hủy. Anh ấy ghét phải làm thế nhưng thời gian của anh ấy có còn là của anh ấy nữa đâu, dì hiểu không?”

“Hiển nhiên rồi,” Cynthia lẩm bẩm, và Brooke cố không nghĩ rằng thật mỉa mai làm sao khi cô đang vận dụng chính cái lý do Julian hiện đang đưa ra đối với cô.

Có tiếng chuông cửa phía đầu dây bên kia reo, Cynthia xin lỗi phải cúp máy, và Brooke gửi tới người khách của Cynthia lời cảm ơn thần giao cách cảm. Cô đọc thêm hai chương sách, một cuốn phi hư cấu về vụ bắt cóc Etan Patz (1) đã làm cô tin tưởng rằng mỗi gã đàn ông có vẻ ngoài khiến ta sồn gai ốc trên phố đều có thể là một kẻ lạm dụng tình dục trẻ em, sau đó cô tiễn anh chàng lắp đặt màn hình cửa - tức tấm chắn thợ sơn ảnh - ra cửa khi anh ta xong việc.

(1) Etan Kalil Patz (1972): cậu bé người Mỹ bị bắt cóc năm lên 6 tuổi ở Manhattan, New York và đến năm 2002 được tuyên bố là đã chết về mặt pháp lí.

Cô đã bắt đầu quen ở một mình hơn. Vì Julian cứ đi liên tục như thế nên Brooke thường đùa rằng có cảm giác cô đang sống cuộc sống độc thân ngày xưa vậy, chỉ kém trước là giao du ít hẳn mà thôi. Lúc này cô đi loanh quanh xuống đại lộ 9, và khi đi qua hàng bánh mì Ý ở góc phố với tấm bảng sơn chữ PASTICCERIA và những tấm rèm tự chế thì cô không tài nào cưỡng lại việc bước vào trong. Đó là một nơi đáng yêu với quầy cà phê kiểu Âu, nơi mọi người gọi cappuccino vào buổi sáng và espresso vào những giờ khác trong ngày và đứng mà uống.

Cô sắm soi chiếc kệ lớn đựng các loại bánh nướng và có thể nếm hầu hết những chiếc bánh quy bơ và bánh sừng bò nhân mút quả hay bánh tart pho mát phủ các loại quả mọng. Tất nhiên khỏi phải nói là nếu chỉ được chọn một loại thì cô sẽ phải lấy một chiếc cannoli rất ngon nhồi chặt trong lớp vỏ khô giòn. Trước tiên cô sẽ liếm lớp kem trên cùng, rồi sau khi chiêu một hớp cà phê cô sẽ tự

cho phép mình cắn một miếng to từ phía đầu hoặc đuôi bánh, dùng lại để thưởng thức...

“Dimmi! (2)” bà mẹ Ý gọi, cắt đứt giấc mộng ăn uống của Brooke.

(2) Tiếng Ý: “Cho tôi biết (cô cần gì)!”.

“Cho một cà phê latte to, không caffein không béo nhé, và một chiếc kia,” Brooke thở dài nói, tay chỉ vào chiếc biscotti không kem, không nhân mà cũng không tô điểm gì nằm buồn bã trên chiếc khay gần quầy tính tiền. Cô biết chiếc biscotti hạnh nhân đó mới ra lò, ngon và giòn đúng độ, nhưng nó là sự thay thế tốt cho một chiếc cannoli. Dù sao thì cũng chẳng có nhiều lựa chọn. Cô tăng hai cân sau khi họ đi nghỉ cuối tuần từ Austin về và chỉ nghĩ đến điều đó đã đủ làm cô muốn hét lên rồi. Có lẽ sẽ chẳng ai nhận thấy vài cân dư thừa ở một người phụ nữ bình thường, nhưng ở cô - không đơn thuần là một bác sĩ dinh dưỡng mà còn là một bác sĩ dinh dưỡng đã kết hôn với một người nổi tiếng - thì điều đó hoàn toàn không thể chấp nhận được. Từ khi ở Austin về, cô đã lập tức bắt đầu lên một nhật ký ăn uống và kèm theo đó là một chế độ ăn kiêng khát khe 1300 calo mỗi ngày. Cả hai vẫn chưa cho thấy một kết quả ấn tượng nào, nhưng cô rất quyết tâm.

Brooke trả tiền những thứ cô mua và tiến đến gần quầy cà phê thì nghe thấy ai đó gọi tên mình.

“Brooke! Đây, đây cơ mà.”

Cô quay lại và thấy Heather, một trong những nhà tư vấn giáo dục của trường Huntley. Văn phòng của họ nằm trên cùng một hành lang, và mặc dù thi thoảng họ mới gặp nhau để thảo luận về một sinh viên mà họ cùng tư vấn, nhưng gần đây vì Kaylie mà họ gặp nhau nhiều hơn thường lệ. Chính Heather là người đầu tiên nhận

thấy nổi ám ảnh về trọng lượng của Kaylie và gợi ý cho cô bé đến gặp Brooke; giờ đây cả hai người phụ nữ này đều quan tâm đến cô bé. Nhưng dù trong vài tháng vừa qua họ có gặp nhau thường hơn ở trường, thực sự họ cũng chưa thành bạn bè, và Brooke cảm thấy hơi bối rối gặp đồng nghiệp của mình ở một tiệm cà phê vào một ngày thứ Bảy

“Chào!” Brooke vừa nói vừa nhẹ nhàng ngồi xuống chiếc ghế gỗ nhỏ cạnh Heather. “Tôi thậm chí còn không trông thấy cô ở đây cơ đấy. Cô khỏe không?”

Heather tươi cười. “Tôi khỏe! Sướng quá vì đang là kỳ nghỉ cuối tuần, phải nói là thế. Chị có tin được rằng chúng mình chỉ còn hai tuần nữa ở trường trước khi nghỉ liền một mạch ba tháng không?”

“Tôi biết, tôi nóng lòng chờ đến ngày ấy,” Brooke nói và quyết định không đa động đến việc cô sẽ vẫn phải làm cả ngày ở bệnh viện.

Dù gì thì Heather vẫn nhớ. “Ừ, hè này tôi sẽ đi dạy tư suốt đấy, nhưng chỉ ít thôi cũng có thể định đoạt được những giờ dạy ấy. Không hiểu có phải vì mùa đông vừa rồi kinh khủng quá hay chỉ là tôi đang bị kiệt sức nữa, nhưng tôi cũng *nóng lòng* chờ mùa hè.”

“Tôi hiểu mà,” Brooke nói mà cảm thấy hơi lúng túng vì thật ra họ chẳng có gì nhiều để chuyện trò với nhau.

Dường như Heather đọc được suy nghĩ của cô. “Thật lạ khi gặp nhau bên ngoài trường học, phải thế không?”

“Đúng thế! Tôi luôn bị ám ảnh rằng mình sẽ tình cờ đụng một trong những nữ sinh ngoài phố hay trong nhà hàng đấy. Nhớ cảm giác ấy không, khi ta còn là trẻ con và tình cờ đụng thầy cô giáo ở

trung tâm thương mại, và ta sẽ sớm nhận ra rằng thầy cô cũng có cuộc sống riêng bên ngoài lớp học?”

Heather bật cười. “Thật thế đấy. May là chúng ta không hay đi lại trong cùng phạm vi.”

Brooke thở dài. “Kỳ cục thật, phải không?” Và tiếp: “Cuối tuần trước tôi đã có cuộc gặp gỡ rất hữu ích với Kaylie vẫn cảm thấy không yên tâm cho phép cô bé giảm cân chút nào, nhưng tôi đã nhất trí rằng chúng tôi có thể giúp cô bé bắt đầu ghi nhật ký ăn uống để xem cô bé có thể ăn những thức ăn có lợi và bổ ích đến mức nào. Cô bé có vẻ thích thú với điều đó.”

“Tôi rất vui khi nghe chuyện này. Tôi nghĩ cả hai chúng ta đều biết rằng vấn đề của cô bé không phải là trọng lượng; vấn đề chính ở cái cảm giác dễ hiểu là không hòa đồng được với các bạn cùng lớp, những người đến từ tầng lớp kinh tế xã hội khác với em. Chúng ta thường gặp điều này ở các học sinh được học bổng, đáng tiếc là thế nhưng các em luôn tìm được vị thế của mình.”

Brooke không nhất trí về một phương diện - cô đã làm việc với khá nhiều nữ sinh ở tuổi thanh thiếu niên về vấn đề này, và theo quan điểm của cô thì Kaylie bị trọng lượng của mình ám ảnh thái quá - nhưng lúc này cô không muốn khơi mào cuộc đàm luận về vấn đề ấy. Thay vì thế, cô cười và nói, “Xem chúng ta kìa, nói chuyện công việc cả vào ngày thứ Bảy. Rõ chán!”

Heather nhấp ly cà phê của mình. “Vẫn biết thế, nhưng đó là tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến. Thậm chí tôi đang cân nhắc đến việc chuyển lại về trường cấp dưới trong một hoặc hai năm tới đây. Thực sự là phù hợp hơn với tôi. Thế còn chị thì sao? Có dự định gì về việc chị sẽ ở lại trường bao lâu nữa không?”

Brooke sẫm soi vẻ mặt Heather xem có bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy cô ta đang ám chỉ đến Julian không. Có phải cô này bóng gió gì đó rằng Brooke có thể thôi việc vì Julian giờ đã kiếm được tiền bằng việc chơi nhạc không? Đã bao giờ Brooke nói với cô ta rằng lúc đầu thì đó chính là lý do khiến cô nhận thêm công việc này hay chưa? Cuối cùng cô quyết định là mình đang quá ảo tưởng, vì nếu cô không nói về Julian một cách tự nhiên và bình thường thì sao cô lại mong ai khác nói về anh theo kiểu đó cơ chứ?

“Tôi không biết, thật đấy. Mọi việc, ờ, lúc này cứ như đang lơ lửng đâu đâu vậy.”

Heather nhìn cô với vẻ thông cảm nhưng vẫn giữ ý không giục cô. Brooke nhận thấy rằng đây chính là lần đầu tiên trong vòng ba bốn tuần qua có người - có một ai đó - không ngay lập tức hỏi về Julian. Cô cảm thấy biết Heather và chỉ muốn lái câu chuyện sang hướng nào đó đỡ khó xử hơn. Cô đưa mắt nhìn quanh, cố vắt óc ra điều gì đó để nói, và rồi cả quyết, “Thế hôm nay cô định làm gì?” Cô cắn một miếng biscotti để khỏi phải nói trong vài giây tiếp theo.

“Chả làm gì mấy, thật thế. Những ngày cuối tuần này bạn trai tôi đi chơi xa với gia đình, vậy nên tôi có một mình. Chỉ la cà vợ vẫn thôi, tôi nghĩ thế.”

“Hay lắm. Tôi thích những kỳ cuối tuần như thế,” Brooke nói dối. Cô cố kìm mình để khỏi tuyên bố rằng cô đã nhanh chóng trở thành chuyên gia trong việc làm sao để tiêu khiển kỳ nghỉ cuối tuần một cách thú vị nhất khi nửa kia của mình ở nơi nào khác. “Cô đang đọc gì đấy?”

“Ồ, cái này ư?” Heather hỏi và chỉ về cuốn tạp chí lật sắp gần khuỷu tay cô ta mà không cầm nó lên. “Chả gì cả. Loại tạp chí lá cải vợ vẫn ấy mà. Chả có gì thú vị cả.”

Brooke biết ngay đó chính là *số ấy* của tạp chí *Last night*. Cô băn khoăn không hiểu Heather có biết cô ta đã lạc hậu với tin tức những hai tuần không.

“Ààà,” cô nói với vẻ vui tươi gượng gạo mà cô biết rằng nghe khó mà tin được. “Cái bức ảnh tai tiếng ấy.”

Heather đan hai tay vào nhau và nhìn xuống đùi y như cô ta bị lật tẩy là đang xạo như cuội. Cô ta mở miệng định nói gì đó, cân nhắc lại, rồi nói, “Ừ, đúng là một bức ảnh kỳ cục.”

“Kỳ cục á? Ý cô là gì?”

“Ồ, tôi chẳng, ờ, tôi chẳng có ý gì cả đâu. Trông Julian tuyệt lắm.”

“Không phải, tôi hiểu cô ngụ ý gì. Có gì đó không hay trong bức ảnh ấy.” Brooke không hiểu tại sao mình lại lục vấn người phụ nữ mà mình không quen biết gì mấy này, nhưng cô bỗng cảm thấy cực kỳ muốn biết những suy nghĩ của Heather.

“Không phải thế. Tôi nghĩ bức ảnh đó chớp đúng được khoảnh khắc kỳ lạ khi anh ấy, ờ, *đắm đuối* nhìn cô ta theo kiểu đó.”

Thì ra là vậy. Thiên hạ cũng có những nhận xét tương tự. Những lời như “mê mẩn” và “tôn thờ” đã được vung vãi khắp nơi. Tất cả những lời lẽ đó đều cực kỳ lỗ bịch.

“Phải, chồng tôi thấy Layla Lawson rất gợi tình. Suy nghĩ đó cũng khiến anh ấy giống một trăm phần trăm những người đàn ông Mỹ dồi dào sinh lực khác thôi.” Brooke cười lớn, cố hết sức để giọng cười nghe bình thản.

“Chính xác!” Heather gật đầu đồng ý một cách quá hăng hái. “Tôi cá là điều đó rất hữu ích cho sự nghiệp của anh ấy về mặt

quảng bá hình ảnh của mình.”

Brooke mỉm cười. “Là cái chắc. Chỉ trong một đêm, bức ảnh ấy đã thay đổi, ờ, hết thảy mọi thứ.”

Heather dường như bình tĩnh lại trước lời thú nhận đó. Cô ta nhìn lên Brooke và nói, “Tôi biết điều đó thật phẫn khích, nhưng tôi thậm chí không thể tưởng tượng được điều đó đối với chị khó khăn đến độ nào. Tôi cá là người ta chỉ rất nói về điều đó. Mỗi giây mỗi phút toàn là chuyện về Julian.”

Brooke sững sờ. Không một ai - cả Randy lẫn cha mẹ cô, hoặc thậm chí cả Nola nữa - nghĩ rằng danh tiếng mới có được của Julian là những gì khác nữa chứ không chỉ toàn những điều tuyệt vời mà thôi. Cô nhìn Heather một cách hàm ơn. “Ừ, nhưng tôi chắc điều đó sẽ chóng qua thôi. Vài tuần thời sự vớ vẩn, cô hiểu không? Rồi chúng tôi sẽ mau chóng chuyển sang giai đoạn tiếp theo thôi.”

“Chị cần phải thẳng thừng đừng để họ xâm phạm cuộc sống riêng tư của chị. Amber bạn thời đại học của tôi ấy, ngày nọ cô ấy kết hôn với người yêu từ thời trung học, làm đám cưới ở nhà thờ làng hoàng nhé, và chỉ chưa đầy một gã chồng mới coóng của cô ấy trở thành *American Idol*. Thật là cả một cuộc biến động đột ngột về tổng thể.”

“Có phải bạn cô lấy Tommy không? Người thắng một trong những mùa giải đầu tiên ấy?”

Heather gật đầu.

Brooke huýt gió. “Ôi, tôi thậm chí chả bao giờ biết rằng anh ta đã có vợ.”

“Ừ, đúng thế, chắc chắn chị không thể biết được. Chính xác là mỗi tuần một em mới nhé, mà là từ ngày hấn thắng giải đến giờ đây.”

Amber tội nghiệp còn rất trẻ - mới hai mươi hai - và ngây thơ đến nỗi cô ấy không bỏ hẳn, bất kể hẳn lãng nhãng với bao nhiêu cô mặc lòng. Cô ấy nghĩ rằng nếu chờ thêm một thời gian nữa thì hẳn sẽ bớt máu mê dần và mọi sự sẽ trở về nếp cũ."

"Thế rồi sao?"

"Úi chà, thật kinh khủng. Hẳn vẫn cứ lang chạ và càng ngày càng công khai hơn về chuyện đó. Chị có nhớ những bức ảnh chụp hẳn bơi thoát y với cô người mẫu đó, mấy bức họ làm mờ bộ phận sinh dục của bọn ấy đi nhưng ta có thể thấy hết những chỗ còn lại không?"

Brooke gật đầu. Giữa hàng đống ảnh tràn ngập liên miên do những tay săn ảnh chụp được, cô vẫn nhớ những bức ảnh đó vì chúng đặc biệt gây xôn xao dư luận.

"Ồ, tình hình cứ diễn ra theo kiểu đó hơn một năm trời mà chả có dấu hiệu gì là sẽ dừng lại cả. Tệ đến nỗi bố cô ấy phải bay đến gặp Tommy trong chuyến lưu diễn, xuất hiện ở khách sạn của hẳn. Bảo hẳn rằng hẳn có hai mươi tư giờ đồng hồ để đệ đơn xin ly dị nếu không thì sẽ biết tay. Ông ấy biết Amber sẽ chẳng bao giờ tự làm điều đó - cô ấy là con nhà lành và vẫn không thể nào nhận thức được những gì đang xảy ra - và Tommy đã đệ đơn. Tôi không chắc trước khi nổi tiếng hẳn có tử tế hay không, nhưng chả nghi ngờ gì rằng hiện giờ hẳn là một tên đều cáng có hạng.

Brooke gắng giữ vẻ trung lập, nhưng cô những muốn với sang bên kia bàn mà tát vào mặt Heather. "Sao cô lại kể cho tôi chuyện này nhỉ?" cô hỏi với giọng điềm tĩnh nhất mà cô có thể kiềm chế được. "Julian chẳng may giống như vậy."

Heather đưa tay lên che miệng. "Tôi không định ám chỉ rằng Julian giống Tommy về bất kỳ điều gì. Tất nhiên là anh ấy hoàn toàn

khác. Lý do duy nhất khiến tôi bắt đầu câu chuyện này là chỉ sau khi họ ly hôn ít lâu, Amber gửi cho tất cả bạn bè và gia đình một email, yêu cầu họ ngừng gửi cho cô những bức ảnh hay các đường link, những bài báo cắt ra gửi theo đường bưu điện, hoặc gọi điện để cập nhật cho cô những gì đang xảy ra với Tommy. Tôi vẫn nhớ rằng lúc đó tôi nghĩ điều này hơi kỳ cục - có thực có đến chừng ấy người đã gửi cho cô ấy những bài phỏng vấn mà họ đã đọc về thằng chòng cũ của cô ấy không? - nhưng một ngày kia sau khi cô ấy cho tôi xem hộp thư điện tử của cô ấy, tôi mới hoàn toàn hiểu rõ điều đó. Không ai định làm tổn thương cô ấy, họ chỉ quá vô ý thôi. Thế nào đó họ lại nghĩ rằng cô ấy muốn biết. Dù sao thì, kể từ đó, cô ấy đã hoàn toàn giành lại được cuộc sống của mình và chắc hẳn đã hiểu hơn ai hết rằng, ừ, cái thứ nổi tiếng này mới làm tan nhà nát cửa ra sao.”

“Ừ, phần đó chẳng có gì hay ho cả.” Brooke uống nốt cốc cà phê latte của cô và lau bọt kem trên môi. “Chắc hẳn tôi không thể tin được nếu cô kể với tôi vài tuần trước, nhưng trời ạ... Tôi vừa mất cả buổi sáng nay để thuê laptop màn hình che kín đi đấy. Vài đêm trước tôi chỉ quấn khăn tắm trên người đi từ nhà tắm ra tủ lạnh, và đột nhiên đèn flash chớp như điên như dại. Có một tay săn ảnh ngồi trên nóc xe ô tô ngay dưới cửa sổ nhà chúng tôi, hiển nhiên là mong chụp được một pô ảnh Julian. Thật là cái thứ tởn nhất mà tôi từng thấy.”

“Ồ, tẻ thật. Rồi chị làm gì?”

“Tôi gọi vào số máy trực không khẩn cấp của đồn cảnh sát khu vực và báo là có một người đàn ông bên ngoài đang cố lén chụp ảnh tôi khỏa thân. Họ nói cái gì đó tựa như ‘Chào mừng đến New York’ và bảo tôi hạ màn xuống.” Cô đã cố ý lược bớt đoạn trước tiên cô gọi cho Julian, chỉ để nghe anh nói rằng cô phản ứng thái quá và cô cần xử lý những tình huống vậy và đừng có “lúc nào” cũng gọi anh trong cơn hoảng hốt về ‘đủ thứ’.”

Heather rùng mình trông thấy. “Vụ đó hãì thế. Tôi hy vọng chị có chuông báo động hoặc gì đó chứ?”

“Ừ, tới đây sẽ phải có.” Brooke đang thầm hy vọng họ sẽ chuyển đi trước khi việc này trở nên cần thiết - vừa mới tối qua trên điện thoại, Julian bóng gió đề cập gì đó về việc “nâng cấp” lên một căn hộ mới - nhưng cô không dám chắc điều đó có thành hiện thực hay không.

“Tôi xin phép một giây. Tôi phải chạy vào nhà vệ sinh,” Heather vừa nói vừa cầm chiếc ví của cô ta lên.

Cô nhìn theo Heather đi khuất vào phòng vệ sinh nữ. Ngay khi nghe tiếng chốt cửa từ đó vọng ra, cô chộp vội lấy cuốn tạp chí. Mới chỉ một tiếng đồng hồ, có lẽ chưa đến, kể từ lần cuối cô xem tấm ảnh, nhưng cô không thể không giờ ngay trang mười bốn ra. Cặp mắt cô tự động đưa xuống góc trái bên dưới trang, nơi tấm ảnh được nhồi một cách vô tư giữa tấm ảnh Ashton đang tóm cặp mông săn chắc của Demi và tấm ảnh khác của Suri đang cười trên vai Tom trong lúc Katie và Posh (3) chăm chú nhìn.

(3) Những người nổi tiếng, lần lượt là Ashton Kutcher, Demi Moore, Suri Cruise, Katie Holmes và Victori Beckham.

Brooke trải cuốn tạp chí mở lên bàn và nhoài ra để nhìn cho rõ hơn. Nó vẫn rành rành khó chịu như sáu mươi phút trước. Nếu cô chỉ thoáng liếc qua nó, và nó tình cờ không trưng ra chồng cô và một ngôi sao đang lên nổi tiếng thế giới thì cô đã chẳng thấy nó có gì đáng để ý cả. Ta có thể thấy những cánh tay giơ lên ở vài hàng đầu phía bên dưới khuôn hình. Cánh tay phải của Julian đang hươ lên cao một cách đắc thắng, và bàn tay anh nắm chặt micro như thể nó là thanh kiếm có sức mạnh đặc biệt. Brooke lạnh cả người mỗi khi cô nhìn Julian trong tư thế này, không thể tin được rằng trông anh mới ra dáng một ngôi sao nhạc rock thực thụ

Layla mặc một chiếc đầm hoa mùa hè ngắn đến phát choáng, cũng có thể đó là áo liền quần, đi kèm một đôi boots đinh cao bồi màu trắng. Cô ta râm nắng, trang điểm, đeo dây phụ kiện, và rướn người lên hết cỡ, và vẻ mặt cô ta trong lúc đắm đắm nhìn Julian thể hiện niềm vui tuyệt đỉnh. Thật buồn nôn, nhưng cái gây đau khổ hơn nhiều là biểu hiện của Julian. Sự mẫn mộ, vẻ tôn thờ, cái vẻ như muốn nói *trời đất ơi em là tạo vật tuyệt hảo nhất mà anh từng để mắt đến* là không thể chối cãi được, lồ lộ trên mặt anh với màu sắc chói ngời nhờ chiếc máy ảnh Nikon chuyên nghiệp. Đó là cái nhìn mà một người vợ hy vọng được thấy đôi lần trong đời mình, vào ngày cưới, và có thể là ngày đưa con đầu tiên của cô ta chào đời. Đó chính xác là cái nhìn mà ta không bao giờ muốn chồng ban tặng một phụ nữ khác trên một cuốn tạp chí phát hành toàn quốc.

Brooke nghe tiếng xối nước đằng sau cánh cửa gỗ. Cô nhanh chóng gấp cuốn tạp chí *Last night* lại và đặt úp xuống phía trước ghế của Heather. Khi Heather quay lại, cô ta nhìn Brooke và liếc cuốn tạp chí; đôi mắt cô ta như muốn nói, *Chắc tôi không nên để nó lại đây*. Brooke muốn nói với cô ta rằng chẳng sao cả, rằng cô đang dần quen với tất cả những điều này, nhưng dĩ nhiên cô đã không nói gì hết. Thay vì thế, cô thốt ngay điều đầu tiên nảy ra trong đầu để làm dịu đi tình thế lúng túng khó xử lúc đó.

“*Gặp* cô thật hay quá. Đáng tiếc là chúng mình làm việc cùng nhau hàng bao nhiêu giờ mỗi tuần ở trường như thế mà lại không bao giờ gặp nhau bên ngoài. Chúng ta phải phát triển việc này nhé! Có thể lên kế hoạch một bữa ăn nhẹ vào dịp cuối tuần, hoặc thậm chí là ăn tối...”

“Nghe được lắm đó. Chúc tối nay vui vẻ.” Heather nhẹ vẫy tay trong lúc bước đi. “Tuần tới gặp lại chị ở Huntley nhé.”

Brooke vẫy đáp lại, nhưng Heather đã bước ra vỉa hè rồi. Cô cũng chuẩn bị đi khỏi đó, cố không lẩn tẩn xem liệu mình có chia sẻ

quá đà hay kín kẽ quá hoặc đã làm gì đó để Heather phải sợ hãi không, đúng lúc đó chuông điện thoại của cô reo. Màn hình điện thoại hiện tên người gọi là Neha, một người bạn cùng học cao học với cô

“Chào!” Brooke nói trong lúc để vài đồng đô la lên quầy thu tiền và bước ra ngoài. “Cậu khỏe không?”

“Brooke! Mình chỉ gọi để chào cậu một cái. Cứ như đã hàng thế kỷ kể từ khi chúng mình nói chuyện lần trước rồi ấy nhỉ.”

“Ừ, đúng thế thật. Boston thế nào? Cậu có thích cái phòng khám cậu đang làm không? Và đến đời thuở nào thì cậu mới hạ cố đến thăm mình đây?”

Đã sáu tháng kể từ ngày các cô gặp nhau lần trước khi Neha và chồng là Rohan đến New York trong dịp Giáng sinh. Họ là bạn thân từ thời cao học, chỉ sống cách nhau vài dặm phố ở Brooklyn, nhưng ít liên lạc hơn kể từ khi Neha và Rohan chuyển đến Boston hai năm trước.

“Ừ, mình thích phòng khám đó lắm - thực tế nó tốt hơn là mình nghĩ rất nhiều - nhưng mình đã sẵn sàng quay lại New York. Boston cũng đẹp, nhưng là kiểu khác.”

“Cậu thực sự đang nghĩ đến chuyện quay về đây á? Khi nào vậy? Ồ, kể hết đi xem nào!”

Neha cười to. “Chưa sớm thế đâu. Cả hai vợ chồng mình phải tìm được việc đã, và chắc mình tìm việc dễ hơn Rohan. Nhưng bọn mình sẽ tới thăm vào dịp lễ Tạ ơn vì cả hai đứa bọn mình đều được nghỉ. Dịp ấy cậu và Julian có ở đó không?”

“Vợ chồng mình thường tới thăm bố mình ở Pennsylvania, nhưng bố mình vẫn bảo năm nay họ sẽ đi thăm gia đình mẹ kế mình

rồi. Vậy nên có khả năng chúng mình sẽ phải tự thân vận động và làm chủ nhà ở New York. Nếu chúng mình ở lại thì các cậu sẽ đến chứ? Đến nhé?” Brooke biết cả hai bên nội ngoại của bạn đều ở Ấn Độ và cả hai đều không ăn mừng lễ Tạ ơn, nhưng đó sẽ là chuyến xa hơi đáng mừng sau thời gian căng thẳng chuyện

“Tất nhiên là bọn mình sẽ đến rồi! Nhưng chúng mình phải quay lại chủ đề chút xíu, được không? Cậu có tin được những gì đang xảy ra trong đời cậu ngay lúc này không? Mỗi ngày cậu có phải tự cầu xem mình tỉnh hay mê không đấy? Thật không tương tượng nổi. Cái cảm giác có ông chồng nổi tiếng như thế nào hả cậu?”

Brooke hít thật sâu. Cô nghĩ mình nên thành thật với Neha, kể với cô bạn về bức ảnh đã làm đảo lộn cuộc đời họ ra sao, rằng cô có cảm giác lẫn lộn về mọi thứ đang xảy ra thế nào, nhưng bỗng nhiên việc này dường như làm cô kiệt sức. Không chắc mình phải xử sự ra sao, cô chỉ cười trừ và nói dối.

“Cảm giác thú lắm, Neha à. Đó là điều hết sảy trên đời.”

Chẳng có gì tệ hơn là phải đi làm vào một ngày thứ Bảy. Là một trong các bác sĩ dinh dưỡng có thâm niên cao của khoa, đã từ lâu Brooke không phải trực định kỳ ngày thứ Bảy và cô đã quên hẳn đi rằng những ca trực đó chán đến mức nào. Đó là một sáng cuối tháng Sáu đẹp trời; tất cả những người cô quen biết đều đang thưởng thức bữa ăn nhẹ bên ngoài hoặc đi picnic ở công viên Trung Tâm hoặc chạy bộ dọc theo công viên Sông Hudson. Một nhóm các thiếu nữ mặc quần soóc jean và đi dép tông đang ngồi buôn chuyện và nhâm nhi sinh tố trái cây ở một tiệm cà phê cách bệnh viện một dãy phố, và Brooke phải cố kiềm chế lắm mới không giật phăng chiếc áo bác sĩ và đôi sục đế gỗ góm ghiếc ra mà nhập vào nhóm đó

để chén những chiếc bánh kẹp. Cô vừa dậm bước vào bệnh viện thì chuông điện thoại của cô réo lên.

Cô nhìn chăm chặp vào màn hình và cân nhắc xem có nên trả lời cái số máy có mã vùng 718 không quen cho thấy nó được gọi từ một quận ngoại vi, nhưng có lẽ cô đã nghĩ quá lâu vì cuộc gọi đã được chuyển sang hộp thư thoại. Khi người gọi không để lại lời nhắn mà gọi lại lần thứ hai thì Brooke bắt đầu thấy lo lắng.

“Xin chào, Brooke đây,” cô nói mà ngay lập tức chắc chắn rằng mình đã phạm sai lầm và người gọi bí ẩn này hẳn sẽ là một phóng viên.

“Cô Alter phải không ạ?” một giọng nói rụt rè khọt khẹt qua đường dây. “Em là Kaylie Douglas đây. Từ trường Huntley ấy ạ.”

“Kaylie à! Em khỏe không? Mọi việc ổn cả đấy chứ?”

Mới vài tuần trước, ở buổi tư vấn cuối cùng trước khi trường đóng cửa nghỉ hè, Kaylie dường như có chiều hướng thoái bộ. Cô bé bỏ không ghi nhật ký ăn uống nữa, mặc dù trước đó cô bé đã rất chăm chỉ ghi chép, và cô bé thông báo quyết tâm dành mùa hè đó cho một chế độ tập luyện khổ ải và một số chế độ ăn kiêng để giảm cân nhanh. Cô khuyên bảo cô bé cách mấy cũng chẳng ích gì; Brooke chỉ có thể hoàn thành được mỗi một việc là làm cho cô bé khóc và tuyên bố rằng “không ai hiểu được rằng vừa nghèo rớt lại vừa béo phì lại ở cái chốn toàn những người giàu có và xinh đẹp thì sẽ có cảm giác như thế nào đâu.” Brooke lo lắng đến nỗi cô cho Kaylie số di động của mình và nài nỉ cô bé gọi cho cô bất kỳ lúc nào trong dịp hè, dù có bất kỳ trục trặc nào hay không. Cô đã nói rất thật lòng, nhưng cô vẫn ngạc nhiên khi nghe thấy giọng cô bệnh nhân trẻ của mình ở đầu dây bên kia.

“Vâng, em ổn ạ...”

“Em có việc gì thế? Vài tuần nghỉ này em sống thế nào?”

Cô bé bật khóc. Những hơi thở nghẹn ngào thỉnh thoảng lại xen thêm những câu “Em xin lỗi.”

“Kaylie? Hãy nói với cô đi. Nói cho cô xem có chuyện gì?”

“Ôi, thưa cô Alter., mọi thứ thật là thảm họa! Em làm việc ở Taco Bell và mỗi ca làm việc em được một suất ăn miễn phí và cha em bảo rằng em cần phải ăn đồ ăn miễn phí đó, vì vậy em đã ăn. Nhưng lúc em về nhà bà em lại nấu đủ thứ đồ ăn béo và em đến nhà các bạn em, ở trường cũ ấy, và thế là, vâng, hàng xô gà rán và bánh burrito và bánh quy và em ăn hết mọi thứ vì em thấy đói quá. Em chỉ vừa mới xa trường có vài tuần mà đã tăng thêm bốn cân nữa rồi

Bốn cân trong ba tuần nghe có vẻ đáng cảnh báo, nhưng Brooke cố nói với giọng dịu dàng và điềm tĩnh. “Cô chắc em không đến nỗi ấy, em thân mến ạ. Em chỉ cần nhớ những gì chúng ta đã nói: suất thịt bằng bàn tay em, xa lát rau lá xanh và các loại rau củ ăn bao nhiêu tùy thích miễn là em cẩn thận với nước sốt rưới lên, bánh quy vừa phải thôi. Bây giờ cô không ở nhà, nhưng cô có thể kiểm tra thực đơn của Taco Bell và cho em những lựa chọn có lợi cho sức khỏe hơn nếu em muốn. Điều quan trọng là đừng có sợ cuống lên. Em rất trẻ và khỏe mạnh - hãy đi dạo với bạn bè, hoặc tập đá bóng trong công viên. Chưa phải là tận thế đâu Kaylie, tin cô đi.”

“Năm học tới em không thể quay về trường nếu trông bộ dạng em như thế này. Hiện tại em đã vượt quá ngưỡng rồi! Trước kia em chỉ chấp chới trên mức trung bình chút ít, mà thế đã là quá tệ, nhưng bây giờ thì em bị béo phì rõ ràng rành rành rồi!” Giọng cô bé nghe bấn loạn.

“Kaylie này, em còn xa mới đến mức béo phì,” Brooke nói. “Và mùa thu này em sẽ có một năm học rất thú vị ở trường. Nghe này,

tối nay cô sẽ khảo sát chút ít, và cô sẽ gọi cho em khi có thông tin, được không? Đừng quá lo lắng như thế, em thân mến.”

Kaylie sụt sịt. “Em xin lỗi đã làm phiền cô,” cô bé nói khẽ.

“Em có làm phiền gì cô đâu! Cô cho em số điện thoại để em có thể gọi mà, và cô vui vì em đã gọi. Em làm cô cảm thấy mình được yêu quý đấy.” Brooke mỉm cười.

Họ cúp máy và Brooke tự gửi cho mình một email nhắc nhở tìm kiếm thông tin dinh dưỡng về các nhà hàng bán đồ ăn nhanh và chuyên chúng cho Kaylie. Cô trễ vài phút lúc đến phòng nghỉ ở tầng trên bệnh viện, và khi cô đến nơi thì chỉ còn mỗi Rebecca đồng nghiệp của cô ở đó.

“Chị làm gì mà ở đây hôm nay?” cô ta hỏi.

“Ồ, tôi trực bù vài ca nghỉ. Thật không may, thỏa thuận là đổi ba ca lấy hai ca trực đều vào ngày

“Úi chà. Điều kiện khó nhằn đây. Nhưng có đáng không?”

Brooke cười buồn, “Ừ, tôi nghĩ tôi chết mất, nhưng xem Julian biểu diễn ở Bonnaroo thật đã.” Cô đặt xác tay và gói đồ ăn trưa vào ngăn tủ của mình rồi theo Rebecca ra ngoài hành lang. “Không biết Margaret hôm nay có đến không nhỉ?”

“Tôi đây thôi!” Một giọng nói vui vẻ vang lên đằng sau họ. Sếp của Brooke mặc quần Âu đen, áo kiêu xanh nhạt và đi giày da lười màu đen, phủ ra ngoài là chiếc áo blu hồ là phẳng phiu đẹp để có thêu tên và chức vụ của bà.

“Chào bà Margaret,” Rebecca và Brooke đồng thanh nói trước khi Rebecca tách ra, viện có cô ta đã muộn giờ tiếp bệnh nhân đầu tiên rồi.

“Brooke này, sao cô không đi cùng đến văn phòng tôi một phút nhi? Chúng ta có thể nói chuyện ở đó.”

Ác mộng. Lẽ ra cô phải nhớ rằng Margaret lúc nào cũng xuất hiện vào các sáng thứ Bảy chỉ để đảm bảo rằng mọi việc diễn ra trôi chảy.

“Ô... ồ, thế nào cũng được ạ,” cô lắp bắp. “Tôi, à, tôi vừa tự hỏi xem có nên đến chào bà không.”

Sếp cô đã bắt đầu đi theo hành lang dài về phía văn phòng của bà. “Đi ngay thôi,” bà gọi Brooke, cô chẳng có lựa chọn nào ngoài cách đi theo bà cả. Người phụ nữ này hẳn đã cảm thấy Brooke đang định xin nghỉ thêm.

Văn phòng của Margaret nằm ở cuối một hành lang tối om, sát phòng chứa đồ và cùng tầng với khoa phụ sản, có nghĩa là có khá nhiều khả năng là câu chuyện sẽ bị ngắt quãng bởi tiếng rên la hoặc gào thét ngoài tầm kiểm soát. Điểm lợi duy nhất là có thể liếc vào phòng chăm sóc trẻ sơ sinh khi họ đi qua. Có lẽ lát nữa cô sẽ có vài giây rỗi rãi để vào đó bế một vài em b

“Vào thẳng đây đi,” Margaret nói trong lúc mở toang cửa và bật đèn. “Cô gặp tôi thật đúng lúc.”

Brooke ngập ngừng bước theo sau bà vào phòng và đợi sếp dọn một đồng giấy tờ ra khỏi chiếc ghế dành cho khách trước khi ngồi xuống ghế của bà.

“Sao tôi lại có hân hạnh này?” Margaret mỉm miệng cười, nhưng Brooke hiểu ngụ ý của bà. Trước kia họ luôn có mối quan hệ thoải mái tự nhiên, nhưng gần đây Brooke bắt đầu nhận thấy sự căng thẳng giữa họ với nhau.

Cô gượng cười và cầu mong đó không phải là cách khởi đầu bất lợi đối với cuộc nói chuyện mà cô rất cần diễn ra tốt đẹp. “Ồ, tôi chắc chẳng phải là hân hạnh gì đâu, tôi chỉ muốn nói chuyện với bà về...”.

Margaret lại mỉm cười. “Nó là một hân hạnh nho nhỏ nếu xét đến việc gần đây tôi không được gặp cô mấy. Tôi mừng là cô đến đây, vì rằng có một vài việc tôi cần trao đổi với cô.”

Brooke hít một hơi sâu và tự nhủ phải giữ bình tĩnh.

“Brooke, cô biết rằng tôi quý cô biết bao, và không cần nói thì cô cũng biết rằng tôi rất hài lòng với thành tích của cô suốt những năm cô làm việc ở đây. Và tất nhiên, cả các bệnh nhân cũng thế, bằng chứng là những đánh giá tuyệt vời của họ vài tháng trước đây.”

“Cảm ơn bà,” Brooke nói, không biết phải trả lời ra sao nhưng chắc hẳn câu chuyện sẽ chẳng dẫn đến kết cục tốt đẹp nào cả.

“Đó chính là lý do tại sao tôi hết sức phiền lòng khi cô tụt hạng từ chỗ đứng thứ hai ở bảng chuyên cần xuống chỗ đứng thứ hai ở hạng hay nghỉ làm nhất trong toàn bộ danh sách bác sĩ. Chỉ có Perry là tệ hơn cô mà thôi.

Bà chẳng cần phải nói hết. Cuối cùng mọi người cũng đã được thông báo tóm tắt về những gì xảy ra với Perry, và ai nấy đều thờ phào vì đã tưởng là có điều gì đó tệ hơn thế nữa. Có vẻ như sáu tháng trước đó cô này đã bị sẩy thai khi thai nhi đã lớn, và điều đó là nguyên nhân cho vài buổi vắng mặt của cô ta. Giờ đây khi lại có thai, cô ta bị bắt phải nằm nghỉ ngơi một chỗ kể từ tháng thứ ba đến tháng thứ sáu của thai kỳ. Thế có nghĩa là năm chuyên gia dinh dưỡng chính thức khác của khoa phải làm thêm giờ để bù đắp cho Perry, và xét tình hình đó thì không một ai phản đối cả. Brooke đã cố

hết mình để bù đủ ngày làm thêm của cô mỗi tuần và những ca gọi cấp cứu thêm vào cuối tuần, hiện nay đã từ sáu tuần một lần nhảy lên năm tuần một lần, nhưng đồng thời vẫn phải gắng bắt nhịp với lịch di chuyển của Julian - để chia sẻ cùng anh niềm hoan náo nức - nên việc đó trở nên gần như không kham nổi nữa.

Đừng có thanh minh thanh nga gì cho mình cả; đừng có xin lỗi; chỉ nên cam đoan với bà ấy lần nữa rằng ta sẽ làm việc tốt hơn, Brooke tự nhủ. Một người bạn là bác sĩ tâm lý từng nói với cô rằng phụ nữ cảm thấy buộc phải đưa ra những lời giải thích dài dòng và lý do lý trấu bất kể khi nào họ phải báo những thông tin tiêu cực, vì vậy nên cái cách tác động mạnh hơn rất nhiều là tuyên bố tin đó mà đừng xin lỗi hoặc viện lý do gì cả. Brooke thường làm theo cách đó, nhưng ít khi thành công.

“Tôi xin lỗi!” cô buột ra trước khi có thể chặn mình lại. “Gần đây tôi đang có, ừm, quá nhiều vấn đề gia đình, và tôi đang cố gắng hết sức để giải quyết những vấn đề đó. Tôi thực sự hy vọng rằng mọi việc sẽ sớm đâu vào đấy.”

Margaret nhướn một bên mày lên nhìn chòng chọc vào Brooke. “Chả lẽ cô nghĩ rằng tôi không biết những gì đang xảy ra ở đây?” bà ta hỏi.

“Sao kia, không, tất nhiên là không. Chỉ là vì có quá nhiều...”

“Có họa sống tịt trong hang mới không biết cô đang phải trải qua những gì.” Bà lại mỉm cười lần nữa, và Brooke cảm thấy dễ thở hơn chút ít. “Nhưng tôi còn có cả đội ngũ nhân viên phải quản lý và tôi bắt đầu lo ngại. Trong tuần vừa qua cô đã xin nghỉ bảy ngày - đó là chưa kể đến ba ngày cô nghỉ ốm đầu năm nay - và tôi cho rằng hôm nay cô đến đây là để xin nghỉ thêm nữa. Tôi nói có đúng không?”

Brooke mau chóng cân nhắc các lựa chọn của mình. Kết luận rằng mình chẳng có lựa chọn nào khác, cô chỉ còn biết gật đầu.

“Khi nào và bao lâu?”

“Ba tuần nữa, và chỉ một ngày thứ Bảy thôi. Tôi biết tôi đã có lịch làm việc tất cả các ngày cuối tuần, nhưng Rebecca sẽ đổi cho tôi và ba tuần nữa tôi sẽ lấy ngày nghỉ cuối tuần của cô ấy. Vì vậy đó, à, đúng là chỉ một ngày thôi ạ.”

“Chỉ một ngày thôi.”

“Vâng, đó là một sự kiện quan trọng, ừm, trong gia đình, nếu không tôi đã chẳng xin phép.” Cô ghi nhớ trong đầu phải cẩn thận hơn mọi khi để tránh các ống kính máy ảnh trong bữa tiệc sinh nhật của cô đào Kristen Stewart ở Miami cuối tuần tới, nơi Julian được mời biểu diễn bốn bài hát. Khi anh thoái thác không muốn xuất hiện ở bữa tiệc sinh nhật của ngôi sao trẻ tuổi đang lên, Leo cứ nài nỉ khẩn cầu anh mãi. Brooke chẳng thể giúp gì ngoài việc cảm thấy khó chịu thay cho Julian; điều tối thiểu mà cô có thể làm được là đến đó khích lệ anh.

Margaret mở miệng định nói gì đó nhưng rồi lại thôi. Bà gõ nhẹ bút chì lên môi dưới khô nẻ và chăm chăm nhìn Brooke. “Cô có nhận thấy rằng cô đã dùng gần hết ngày phép năm nay của cô mà bây giờ mới là tháng Sáu không đấy?”

Brooke gật đầu.

Margaret gõ bút chì xuống mặt bàn. Cạch-cạch-cạch, tiếng động hòa âm với cơn đau giằn giật trong đầu Brooke.

“Và tôi không cần phải nhắc cô nhớ rằng sẽ không bao giờ lặp lại việc báo ốm để đi dự tiệc với chồng cô nữa, phải không? Xin lỗi, Brooke, nhưng tôi không thể đối x đặc biệt với riêng cô được.”

Úi chà. Cho đến nay Brooke mới chỉ làm thế có một lần và cứ đinh ninh rằng Margaret không biết, nhưng chắc chắn cô đã tính sẽ tiêu nốt mười ngày nghỉ ốm còn lại của mình một khi hết ngày nghỉ phép. Giờ thì hiển nhiên cơ hội đó chẳng còn nữa. Brooke cố gắng lấy vẻ bình tĩnh và nói, “Tất nhiên là không rồi.”

“Ừ, thế thì được rồi. Thứ Bảy là của cô đấy. Còn gì khác nữa không?”

“Không còn gì nữa đâu. Cảm ơn vì bà đã thông cảm.” Brooke xỏ chân vào đôi sục đế gỗ dưới gầm bàn Margaret và đứng lên. Cô vẫy tay nhẹ nhẹ rồi chuồn ngay qua cửa văn phòng trước khi Margaret kịp nói thêm một lời.



Bị đám trẻ ranh làm rối mù lên

Brooke bước vào tiệm vẽ móng Lucky ở đại lộ 9 và thấy mẹ cô đã ngồi đó đọc một bản tạp chí *Last night*. Vì Julian hay đi vắng như thế nên mẹ cô đã tình nguyện lên thành phố dẫn cô đi chăm sóc móng chân móng tay sau giờ làm việc, mua một ít sushi cho bữa tối, và ngủ lại một đêm trước khi quay trở về Philly sáng hôm sau.

“Chào mẹ,” Brooke nói trong lúc cúi xuống hôn bà. “Xin lỗi con đến muộn. Hôm nay tàu chạy chậm đến lạ.”

“Ô, không sao đâu, con yêu. Mẹ vừa mới đến đây và đang cập nhật mục lượm lật gằn xa về những người nổi tiếng.” Bà chìa bản tạp chí *Last night* ra. “Không có gì về Julian hoặc con đâu, vậy nên đừng lo.”

“Cảm ơn mẹ, nhưng con đã đọc n,” cô nói và nhúng chân vào chậu nước ấm pha xà phòng. “Nó đến theo đường bưu điện một ngày trước khi tung ra bán ở quầy báo. Con nghĩ rằng mẹ có thể chính thức gọi con là chuyên gia về vấn đề này được rồi đấy.”

Mẹ Brooke phá lên cười. “Có lẽ nếu con là chuyên gia đến mức độ ấy thì con có thể giải thích về những ngôi sao truyền hình thực tế này. Mẹ thấy thật khó mà phân biệt được họ với nhau”.

Bà Green thở dài giờ sang trang, lộ ra toàn bộ một trang đúp là những diễn viên thiếu niên trong bộ phim ma cà rồng mới nhất. “Mẹ

nhớ tiếc những ngày xưa khi Paris Hilton rất hay lộ quần lót và George Cloony xoay xở thoát được một cô phục vụ cocktail nữa. Giờ đây mẹ thấy như mình bị một đám trẻ ranh làm cho rối tinh rối mù lên vậy.”

Điện thoại của Brooke đổ chuông. Cô định để mặc nó chuyên sang hộp thư thoại, nhưng với hy vọng mong manh có thể là Julian gọi, cô lôi điện thoại ra khỏi túi xách.

“Ồi! Em đã hy vọng có thể là anh đấy. Ở đó bấy giờ mấy giờ rồi?” Cô nhìn đồng hồ của mình. “Thế quái nào mà anh lại gọi vào giờ này vậy? Anh không phải chuẩn bị cho tối nay sao?”

Mặc dù đó là chuyến biểu diễn cá nhân lần thứ năm hoặc thứ sáu của Julian ở Los Angeles kể từ bữa tiệc *Friday Night Lights*, Brooke vẫn thấy rối rắm vì múi giờ chênh nhau. Lúc Julian ngủ dậy ở bờ Tây thì Brooke đã hết giờ ăn trưa và quay trở lại làm việc cho đến hết buổi chiều. Cô sẽ gọi điện cho anh vào buổi tối ngay khi cô về đến nhà, những cuộc gọi này thường tới chỗ anh ngay giữa chừng các cuộc họp, và rồi anh luôn ra ngoài ăn tối khi cô chuẩn bị lên giường đi ngủ và anh chả bao giờ có thể thốt ra điều gì ngoài lời thì thầm “chúc ngủ ngon” trên nền những tiếng cụng ly và cười nói. Chỉ chênh nhau có ba tiếng đồng hồ, nhưng với những người có lịch làm việc hoàn toàn trái ngược như vậy thì cứ như thể họ liên lạc khi đang ở hai bên đường đối ngày quốc tế. Cô cố gắng kiên nhẫn, nhưng mới tuần trước đây thôi, ba đêm qua đi với toàn tin nhắn và một câu ngắn ngủn “Gọi cho em sau nhé.”

“Brooke à, thật là sôi sùng sục, đủ loại chuyện trên đời đang xảy ra ở đây.” Giọng anh nghe phấn khích, dường như anh phờn đã từ mấy ngày nay.

“Hy vọng là những thứ tốt đẹp chứ?”

“Còn trên cả tốt đẹp nữa ấy chứ! Anh định gọi cho em đêm qua nhưng lúc anh quay về khách sạn thì chỗ em đã bốn giờ sáng rồi.”

Cô thợ làm móng đã cắt xong những lớp da chết và đặt bàn chân phải của Brooke lên đùi mình. Cô ta bóp một loại xà phòng màu xanh lá non lên một miếng đá bọt và chà mạnh lên vùng nhạy cảm giữa bàn chân. Brooke kêu lên.

“Ồi! À, em có thể *hưởng thụ* vài tin vui. Có gì thế anh?”

“Tin chính thức đấy: anh sẽ đi lưu diễn.”

“Gì cơ? Không! Em tưởng anh nói là trước khi phát hành album thì cơ hội đó rất mỏng manh hoặc gần như không có cơ mà. Rằng các công ty thu âm không tài trợ kiểu đấy nữa”.

Một giây ngừng lặng. Giọng Julian có vẻ cau kính khi anh nói, “Anh biết anh đã nói thế nhưng việc này khác. Anh sẽ kết hợp với Maroon 5 giữa chừng chuyên lưu diễn của họ. Ca sĩ chính diễn tiết mục mở màn của ban này bị suy nhược thần kinh gì đó, vì vậy Leo liên lạc với người quen ở công ty tổ chức biểu diễn Live Nation, và đoán xem ai chiếm được vị trí đó nào? Có vẻ như anh sẽ có cơ hội trở thành người diễn tiết mục mở màn thứ hai nếu ban nhạc đó tiếp tục tách ra đi lưu diễn, nhưng kể cả khi điều đó không xảy ra thì công bố trên cũng đã quá khó tin rồi.”

“Ồi, Julian, chúc mừng anh!” Brooke gắng chỉnh giọng mình để đảm bảo nghe như cô đang hỏi dạ lăm lăm mà không chút chạnh lòng. Với ánh mắt kỳ cục mà mẹ cô đang chăm chăm hướng vào cô như thế kia thì khó mà nói là cô có thành công hay không.

“Ừ, thật khó tin. Bọn anh sẽ dành tuần này để diễn tập, và sau đó bọn anh sẽ lên đường. Album sẽ ra trong vài tuần lưu diễn đầu

tiên, thời điểm chuẩn hết chỗ nói. Và Rook nà! Họ nói về tiền tươi thóc thật đấy.”

“Gì cơ?” cô hỏi.

“Tiền tươi thóc thật ấy. Một phần trăm trên tổng số vé bán được. Còn cao hơn nữa nếu bọn anh có thể chiếm được vị trí mở màn thứ hai. Xét việc Maroon 5 bán hết sạch vé ở những điểm diễn như MSG (1) xem... sẽ là cả một đồng tiền khủng đấy. Và điều này mới lạ chứ,” - Giọng anh thấp xuống - “có vẻ như người ta luôn nhìn vào anh. Nhận ra anh.”

(1) MSG: tên viết tắt của Madison Square Garden, sân vận động ở Manhattan, New York. Đây là khán đài biểu diễn âm nhạc có số lượng vé bán ra đứng thứ ba trên thế giới, sau M.E.N. Arena ở Manchester và The O2 Arena ở London, cả hai đều ở nước Anh.

Cô thợ làm móng bôi kem ấm thật dày rồi bắt đầu xoa bóp bóp chân Brooke. Brooke chẳng muốn gì hơn là nhấn nút kết thúc trên điện thoại di động, ngả chiếc ghế mát xa ra và thưởng thức cái cảm giác đôi chân được xoa bóp. Cô không hề cảm thấy gì ngoài nỗi lo âu. Cô biết lẽ ra cô phải hỏi về những người hâm mộ và báo chí, nhưng tất cả những gì cô có thể hỏi là, “Tức là tuần này bắt đầu những buổi diễn tập phải không anh? Đêm nay anh có về nhà trên chuyến bay muộn nhất không? Em đã tưởng sẽ được gặp anh sáng mai trước khi đi làm.”

“Kìa Brooke.”

“Sao cơ?”

“Đừng mà em.”

“Đừng cái gì mới được chứ? Đừng hỏi bao giờ anh về nhà ấy à?”

“Hãy vì anh mà đừng hủy hoại niềm vui này. Anh rất, rất phấn khởi, đây ắt hẳn là điều lớn lao nhất kể từ hợp đồng album năm ngoái. Có thể là, còn lớn hơn ấy chứ. Sế hoạch tổng thể trong suốt sự nghiệp của anh thì sáu hay bảy ngày có gì là ghê gớm lắm không?”

Sáu hay bảy ngày là cho tới khi anh về nhà, có thể thế, nhưng còn đi lưu diễn thì sao? Chỉ duy ý nghĩ về chuyện đó cũng làm cô phát hoảng vì sợ rồi. Họ sẽ xử lý vấn đề đó thế nào đấy? Họ có thể xử lý nó không? Nhưng chính lúc đó cô nhớ lại cái đêm vài năm trước ở vịnh Sheepshead khi chỉ có bốn người đến xem và Julian đã suýt không tìm được nước mắt. Đó là chưa kể tất cả những giờ mà họ đã phải xa nhau trong thời gian biểu làm việc điên cuồng của họ, tất cả những áp lực về tiền bạc và thời gian và những giả định thế nọ thế kia mà họ tuôn ra khi một trong hai người cảm thấy rất tiêu cực. Sự hy sinh đó, tất cả chỉ để đổi lấy điều này, lấy giây phút này.

Chàng Julian ngày xưa có lẽ đã hỏi han về Kaylie. Khi cô kể với anh về cú điện thoại khích động của cô bé một tháng trước đó và cô đã tìm kiếm những lựa chọn thay thế đồ ăn nhanh và gửi email cho cô bệnh nhân trẻ của mình thế nào, Julian đã ôm lấy cô mà nói anh xiết bao tự hào về cô. Mới tuần trước đấy thôi Brooke đã gửi email cho Kaylie để kiểm tra lại tình trạng cô bé và lo lắng vì không nhận được hồi âm. Một ngày sau cô lại gửi tiếp và Kaylie viết trả lời rằng cô bé bắt đầu kiêu thanh tấy gì đó đọc được trên một tạp chí, và rằng cô bé tin chắc đó là giải pháp mà cô bé đang tìm kiếm lâu nay. Brooke thiếu chút nữa thì nhảy xuyên qua màn hình máy vi tính.

Những kiểu thanh tấy chết tiệt ấy! Chúng đã là mối nguy hại cho sức khỏe những người trưởng thành bình thường, nhưng chúng còn là tai họa triệt để đối với thanh thiếu niên đang phát triển, những em dường như luôn luôn bị thu hút bởi lời chứng thực của những người nổi tiếng và lời cam đoan cho những kết quả nhanh chóng và kỳ diệu. Brooke đã gọi cho Kaylie ngay tức khắc để cảnh

cáo cô bé không được làm thế, đến giờ cô đã thuộc nằm lòng mấy câu cảnh cáo này, vì việc thanh tẩy, nhịn ăn và ăn kiêng bằng nước quả vốn là những phương pháp được ưa chuộng ở Huntley - và cô thở phào nhẹ nhõm khi phát hiện ra rằng Kaylie, không giống như những bạn cùng lớp khác, trên thực tế rất dễ tiếp thu những gì cô cần nói. Cô hứa sẽ trao đổi với cô bé mỗi tuần một lần suốt dịp hè đó, và chừng nào quay trở lại tư vấn thường xuyên cho cô bé khi trường khai giảng, cô hy vọng mình sẽ thực sự giúp được em.

Nhưng Julian chẳng hỏi han gì về Kaylie, hoặc về công việc của cô ở bệnh viện, hoặc về Randy, thậm chí cả về Valter cũng không nốt, và Brooke im lặng. Cô quyết định không nhắc Julian rằng suốt vài tuần qua anh chỉ về nhà có vài ba đêm, và rằng hầu hết những đêm đó anh dành thời gian để gọi điện thoại hoặc nói những câu chuyện tưởng như không bao giờ dứt với Leo và Samara ở phòng thu. Và, việc khó khăn nhất là cô phải buộc mình không được dò hỏi ngày lưu diễn của anh hoặc hỏi xem anh đi đường mất bao lâu.

Gần như nghẹn lời vì những cố gắng trên, cô nói ngắn gọn, “Không, Julian à, anh biểu diễn thành công mới là điều quan trọng. Tin này quả thật là rất tuyệt.”

“Cảm ơn em yêu. Hôm nay anh sẽ gọi cho em sau khi có thông tin cụ thể hơn, được chứ? Yêu em, Rookie à,” anh nói với vẻ điệu dàng âu yếm hơn mà lâu rồi cô không được nghe. Julian bắt đầu gọi Brooke là “Rook” kể từ khi họ bắt đầu hẹn hò, cái tên này chuyển thành “Rookie” một cách hết sức tự nhiên. Bạn bè và gia đình cô cũng bắt chước gọi cô bằng cái tên âu yếm đó sau khi họ tình cờ nghe thấy Julian gọi cô như vậy, và mặc dầu cô thường trợn mắt lên hoặc giả vờ như không khoái, nhưng cô cảm thấy biết ơn Julian một cách lạ lùng vì anh đã đặt cho cô cái biệt danh âu yếm đó. Cô cố gắng tập trung vào điểm này để lơ đi việc anh cúp máy mà không hề hỏi han xem cô thế nào.

Người thợ làm móng bôi lớp sơn phủ bóng đầu tiên, và Brooke nghĩ rằng màu sơn quá chói. Cô định nói gì đó nhưng rồi cho rằng không đáng phải nhọc lòng. Móng chân của mẹ cô sơn màu trắng hồng rất hoàn hảo, cái màu trông vừa sành điệu vừa tự nhiên.

“Nghe như Julian có tin vui gì đó phải không?” bà Greene vừa hỏi vừa úp cuốn tạp chí xuống đùi.

“Chắc chắn rồi,” Brooke trả lời và hy vọng giọng cô nghe vui vẻ hơn cô nghĩ. “Sony cử anh ấy đi một chuyến lưu diễn kiểu khởi động. Tuần này họ sẽ diễn tập ở Los Angeles và họ sẽ diễn mở màn cho Maroon 5, vậy là họ sẽ có cơ hội thực hành với khán giả trước khi họ đi lưu diễn riêng. Đó là mức độ tín nhiệm cực kỳ cao vào họ đấy.”

“Nhưng thế có nghĩa là nó sẽ về đây còn ít hơn nữa đấy.” Đúng thế. Anh ấy sẽ ở đó tất cả những ngày còn lại của tuần này để diễn tập. Sau đó có lẽ anh ấy sẽ về nhà vài hôm rồi lại đi.”

“Con thấy việc đó thế nào?”

“Đó là tin vui nhất từ trước đến nay mà anh ấy đã nhận được đấy.”

Mẹ cô tủm tỉm cười trong lúc chuôi đôi chân đã làm xong vào đôi dép tông giấy được cửa hiệu đưa dùng tạm. “Con không trả lời vào câu hỏi của mẹ.”

Điện thoại của Brooke kêu. “Được tiếng chuông cứu thoát,” cô vui vẻ nói.

Đó là tin nhắn của Julian. Nó thế này: “Quên không nói với em: họ muốn anh kiếm quần áo mới! Họ bảo ngoại hình của anh không gây ấn tượng. Thật là ác mộng!”

Brooke cười phá lên.

“Gì vậy con?” mẹ cô hỏi.

“Rốt cuộc thì cũng có thể có công lý đấy chứ. Con đoán là người phụ trách quảng bá hình ảnh hoặc những người làm công tác tiếp thị hoặc ai đó bảo rằng ‘ngoại hình’ của Julian không gây được ấn tượng. Họ muốn anh ấy mua quần áo mới.”

“Thế họ muốn nó mặc đồ gì? Mẹ không thể tưởng tượng ra Julian mặc áo vest quân đội kiểu Michael Jackson hoặc quần lửng nhùng kiểu MC Hammer.” Trông bà có vẻ tự đắc với những ví dụ chứng tỏ sự am hiểu văn hóa đại chúng của mình.

“Mẹ đùa à? Con lấy anh ấy năm năm nay rồi mà chỉ đếm được trên đầu ngón tay những lần con thấy anh ấy mặc đồ khác ngoài quần jean và áo phông trắng. Anh ấy sẽ chật vật với việc này đấy. Rất chật

“Thế thì hãy giúp nó thôi!” mẹ cô bảo. Bà đưa thẻ tín dụng của mình cho người phụ nữ đang chìa hóa đơn cho bà. Brooke cố chộp vội chiếc ví của mình, nhưng mẹ cô đã gạt phắt đi.

“Tin con đi, làm gì có chuyện Julian đồng ý đổi mới ‘ngoại hình’. Anh ấy thà chết còn hơn đi mua sắm, và lại anh ấy gắn bó với trang phục quần jean áo phông trắng còn hơn một số người gắn bó với con cái mình ấy chứ. Con không nghĩ rằng Sony biết họ đang phải đương đầu với cái gì, nhưng chắc chắn họ sẽ *không* thuyết phục được Julian ăn mặc theo kiểu Justin Timberlake đâu.”

“Brooke, con yêu, việc này vui đấy. Vì Julian chẳng bao giờ chịu tự đi mua sắm thì mình hãy đi mua sắm cho nó đi con.” Brooke theo chân mẹ ra ngoài cửa tiệm và bước thẳng vào thang bộ xuống

tàu điện ngầm. “Chúng ta sẽ mua cho nó những thứ mà nó đã có, có điều là đẹp hơn thôi. Mẹ có một ý rất hay.”

Hai lần lên tàu điện và sau hai bên thì hai người phụ nữ đã háo hức ở phố 59 và từ tầng hầm bước vào hiệu Bloomingdale’s. Mẹ Brooke tự tin dẫn đường tới gian hàng dành cho nam giới.

Bà giờ cao chiếc quần jean ống vây cổ điển mài theo kiểu truyền thống. Không quá sẫm, không quá sáng, mài rất vừa phải, và không có những miếng vá đắp, khóa kéo, vết xé rách hay những cái túi kỳ cục nào chọc vào mắt cả. Brooke sờ lên mặt vải. Chất vải nhẹ và mềm đến lạ lùng, có lẽ còn mềm hơn chiếc quần Levi’s yêu thích của Julian nữa kia.

“Ôi,” Brooke vừa nói vừa đón nó từ tay mẹ cô. “Con nghĩ anh ấy sẽ rất thích chiếc quần này. Sao mà mẹ nhìn ra ngay được nhỉ?”

Mẹ cô tím tím. “Thì mẹ vẫn diện cho các con mẹ từ lúc các con còn bé mà. Mẹ nghĩ là mẹ vẫn còn cái khiếu đó.”

Chỉ đến lúc đó Brooke mới để ý tới nhãn giá. “Những hai trăm năm mươi đô la à? Chiếc Levi’s của Julian có bốn mươi đồng. Con không thể lấy chiếc này cho anh ấy được

Mẹ cô giằng lấy chiếc quần từ tay cô. “Ồ con có thể quá đi chứ. Và con sẽ lấy. Con sẽ lấy chiếc này cho nó và cả vài chiếc khác nữa mà chúng ta sẽ tìm được. Rồi chúng ta sẽ tiến thẳng đến gian quần áo và mua cho nó những chiếc áo phông trắng mềm mại nhất, vừa vặn với nó nhất mà chúng ta tìm được, giá cả chắc vào khoảng bảy mươi đô la mỗi chiếc, và giá ấy chấp nhận được. Mẹ sẽ trang trải giúp con món này.”

Brooke nhìn chăm chăm mẹ cô, lặng người đi, nhưng bà Greene chỉ gật gật đầu. “Việc này quan trọng đấy. Vì mọi lẽ, nhưng

đặc biệt là vì mẹ nghĩ chính lúc này là thời điểm then chốt ta nên có mặt để giúp đỡ và khích lệ nó.”

Nhân viên bán hàng thờ ơ rút cuộc cũng thờ thần đi tới. Mẹ Brooke phẩy tay ra hiệu cho anh ta đi chỗ khác.

“Mẹ ám chỉ là con không khích lệ anh ấy đấy à? Và con không giúp đỡ anh ấy ư? Nếu con không toàn tâm toàn ý ủng hộ anh ấy thì tại sao bốn năm trời nay con phải làm hai công việc một lúc? Mấy chiếc quần jean thì ăn nhằm gì kia chứ?” Brooke tự thấy giọng mình trở nên kích động, nhưng cô không thể ngừng được.

“Lại đây,” mẹ cô nói và mở rộng vòng tay. “Lại đây để mẹ ôm con nào.”

Không biết do ánh mắt đầy thương mến của bà hay chỉ vì cái cảm giác là lạ khi được ôm ấp mà Brooke đã bật khóc ngay khi cảm thấy vòng tay mẹ khép quanh mình. Cô cũng không hiểu tại sao cô khóc nữa. Ngoài chuyện Julian thông báo rằng anh sẽ lại không về nhà thêm một tuần nữa ra thì đâu có gì bi kịch đến thế - mọi việc đều rất tuyệt - nhưng khi đã bắt đầu khóc là cô không thể ngừng được. Mẹ cô ôm cô thật chặt và vuốt tóc cô, lẩm bẫm những lời vô nghĩa để an ủi cô như bà vẫn làm lúc cô còn bé.

“Hiện giờ đang diễn ra nhiều thay đổi,” bà nói.

“Nhưng đều là những thay đổi

“Không có nghĩa là điều đó không đáng sợ đâu, Brooke, con yêu, mẹ biết con không cần mẹ phải chỉ ra điều này, nhưng Julian đang ở thời kỳ quá độ để trở thành một nghệ sĩ âm nhạc nổi tiếng tầm cỡ quốc gia. Khi album phát hành thì toàn bộ cuộc sống của các con sẽ bị đảo lộn. Mọi việc cho đến giờ mới chỉ là phần khởi động thôi.”

“Nhưng đó chính là điều mà chúng con đã phấn đấu nhiều năm ròng để đạt được.”

“Tất nhiên là thế rồi.” Bà Greene vỗ nhẹ lên tay Brooke và rồi đưa một tay lên ôm mặt cô. “Nhưng không có nghĩa là nó không vượt khỏi tầm kiểm soát đâu. Julian đã đi xa nhà nhiều rồi, thời gian biểu của các con bị rối tung lên, và đủ loại nhân vật mới xuất hiện, thuyết phục, góp ý, can thiệp vào công việc của các con. Có lẽ sắp tới mọi việc sẽ chỉ tăng thêm cường độ thôi, cả điều hay lẫn điều dở, vậy nên mẹ muốn con chuẩn bị sẵn tinh thần.”

Brooke cười và giơ chiếc quần jean lên. “Và con chuẩn bị bằng cách mua cho anh ấy chiếc quần jean đắt hơn cả chiếc con mặc á? Thật như vậy sao?” Mẹ cô bao giờ cũng ăn mặc sành điệu hơn cô, nhưng chính bà cũng không tiêu pha bừa bãi hoặc quá mức.

“Chính xác là thế đấy. Trong vài tháng tới sẽ có nhiều sự kiện mà con sẽ là một phần trong đó, chỉ vì thực tế là nó sẽ đi công tác trong lúc con thì làm việc ở đây. Chắc hẳn nó sẽ không được tự chủ được cuộc sống riêng của nó là mấy, ngay cả con cũng thế. Điều đó sẽ rất khó khăn. Nhưng mẹ hiểu con, Rook à, và mẹ cũng hiểu cả Julian nữa. Các con sẽ vượt qua được, và một khi mọi thứ vào nếp hơn thì các con sẽ thấy tuyệt lắm. Và hãy thứ lỗi cho mẹ vì đã xen vào đời sống vợ chồng của các con - mẹ chẳng phải chuyên gia trong lĩnh vực này, như chúng ta đều biết - nhưng khi thời kỳ điên cuồng này còn chưa qua đi thì con phải làm cho nó đỡ hơn bằng cách tự nguyện tham gia nhiều chừng nào hay chừng đó. Hãy giúp nó nghĩ ra những ý tưởng tiếp thị. Hãy thức dậy lúc nửa đêm khi nó gọi điện dù con có mệt đến thế nào đi chăng nữa - nó sẽ gọi nhiều hơn nếu nó biết con muốn nghe nó gọi về. Hãy mua cho nó quần áo đẹp khi nó nói là nó cần nhưng không biết nên mua gì. Nghiến răng mà chi! Nếu album đó mà bán được nửa số mà người ta dự đoán thôi thì cái vụ mua sắm lẻ tẻ này chỉ là chuyện nhỏ như con thờ.”

“Lẽ ra mẹ phải nghe thấy anh ấy nói sẽ vợ về được bao nhiêu từ chuyến lưu diễn này. Con không giỏi toán lắm nhưng con nghĩ anh ấy nói về con số trăm nghìn đấy.”

Mẹ cô mỉm cười. “Hai con xứng đáng với đồng tiền ấy, con biết không? Cả hai con đã làm việc cật lực từ bao lâu tới giờ rồi. Các con rồi sẽ tiêu tiền vào việc tiệc tùng lu bu, mua những thứ xa xỉ mà các con thậm chí còn chưa bao giờ biết đến nữa ấy chứ, và các con sẽ tận hưởng từng giây phút. Mẹ đây chẳng hạn, sẽ chính thức tình nguyện hộ tống con với tư cách nhân viên cầm thẻ tín dụng và xách túi hàng trong tất cả mọi chuyến tiêu tiền như nước. Còn phải chịu đựng vô khối chuyện khốn nạn từ nay cho đến đó, chẳng nghi ngờ gì nữa. Nhưng con yêu, con đã sẵn sàng. Mẹ biết là con sẵn sàng rồi.”

Cuối cùng khi họ rời khỏi cửa hiệu một tiếng rưỡi sau đó, phải cả hai người mới tha lời được hết đồng quần áo mới đó về nhà. Cả hai đã chọn bốn chiếc quần jean xanh và một chiếc đen phai, thêm một chiếc quần nhung tằm bó giả jean mà bà Greene thuyết phục Brooke là trông khá giống quần jean và sẽ được Julian duyệt. Họ lướt ngón tay trên đồng áo phong trắng hàng hiệu, so sánh độ mềm mại của hàng dệt kim với hàng vải bông Ai Cập, tranh luận xem chiếc này liệu có quá mỏng mảnh hay chiếc kia có quá đơn điệu hay không, trước khi lựa một tá áo với những kiểu dáng và chất liệu khác nhau. Khi đến tầng trệt họ tách nhau ra và mẹ cô đi mua cho Julian một số sản phẩm dành cho nam của hãng Kiehl, bà đoán chắc rằng chưa bao giờ gặp người đàn ông nào không sùng bái bọt cạo râu và nước hoa dùng sau khi cạo râu của họ cả. Brooke thì ngờ rằng anh sẽ chẳng sử dụng bất kỳ thứ gì ngoại trừ bọt cạo râu Gillette trong bình xịt mà họ bán có hai đồng ở cửa hàng dược phẩm Duane Reade, nhưng cô cảm kích trước sự nhiệt tình của mẹ. Cô len lỏi về phía gian phụ kiện, nơi cô tỉ mỉ lựa chọn năm chiếc mũ len, tất cả đều màu nhạt - một chiếc màu đen có sọc đen mờ - cọ từng chiếc lên mặt mình để đảm bảo nó không nóng nực hoặc gây ngứa.

Tổng số tiền chi cho chuyến mua sắm của họ lên đến con số đáng kinh ngạc là 2.260 đô la, khoản lớn nhất mà cô từng tiêu riêng cho việc mua sắm - kể cả đồ đạc trong nhà - từ bé tới giờ. Cô ghen thờ khi nghĩ tới lúc phải viết séc thanh toán hóa đơn mua hàng bằng thẻ tín dụng đó, nhưng cô cố bắt mình tập trung vào điều gì là quan trọng: anh đang sắp có bước đột phá lớn trong sự nghiệp, và vì cả hai người bọn họ mà cô có nghĩa vụ phải khích lệ anh trăm phần trăm. Thêm vào đó cô cũng thấy hài lòng vì cô đã trung thành với phong cách của riêng anh, đã tôn trọng khiếu thẩm mỹ quần jean, áo phông trắng và mũ len muôn thuở của anh và đã không cố áp đặt lên anh một hình ảnh mới. Đã lâu, lâu lắm rồi cô mới có một buổi chiều huỳnh lên tận mấy xanh như vậy. Dù rằng quần áo đó không dành cho cô nhưng việc lựa chọn và mua sắm chúng không vì thế mà giảm bớt hứng thú.

Chủ nhật sau đó, lúc Julian gọi điện báo rằng anh đang trên taxi từ sân bay về nhà, cô đã quýnh lên vì háo hức. Đầu tiên cô đặt tất cả những món đồ đã mua trong phòng khách, trải quần jean phủ đầy đi văng, áo phông trên ghế trong phòng ăn, treo những chiếc mũ len lên đèn và giá sách quanh phòng giống như đồ trang trí trên cây, nhưng rồi chỉ giây phút trước khi anh sắp về đến nơi thì cô thay đổi ý kiến và thu dọn đồ lại. Cô nhanh nhẹn gói đồ và đặt trả vào đúng từng chiếc túi của hãng, rồi cô nhét vào phía trong tủ quần áo chung của cả hai người, vừa làm vừa mừng rỡ tưởng rằng cả hai sẽ vui hơn nhiều khi duyệt từng món đồ một. Khi cô nghe thấy tiếng cửa mở và con Walter bắt đầu sủa vang, cô chạy ra khỏi phòng ngủ và ôm chàng lấy Julian.

“Em yêu,” anh lăm bắm, vùi mặt mình vào cổ cô và hít một hơi dài. “Chúa ơi, anh nhớ em.”

Trông anh gầy hơn, thậm chí còn hốc hác hơn bình thường là khác. Julian nặng hơn Brooke ít nhất là mười cân, nhưng cô không thể hiểu sao lại thế được. Họ cao bằng nhau, và cô luôn cảm thấy

mình che lấp anh, áp đảo anh. Cô nhìn anh từ đầu tới chân, ngả vào anh, áp môi mình lên môi anh. “Em nhớ *anh* nhiều lắm. Chuyến bay của anh thế nào? Và taxi nữa? Anh có đói không? Có ít mì pasta đấy, em có thể hâm nóng nó lên.”

Con Walter sủa váng cả lên đến nôi họ hầu như chẳng thể nghe thấy nhau nữa. Nó sẽ không trật tự lại chừng nào còn chưa được chào hỏi đúng kiểu, vì vậy Julian đổ vật xuống đi vắng và vỗ vỗ lên một chỗ gần anh, nhưng Walter đã nhảy lên ngực anh và bắt đầu liếm lưỡi ướt khắp mặt anh.

“Oa, từ từ nào, cậu bé ngoan,” Julian vừa nói vừa cười to. “Ồi, đúng là hơi thở hôi hám của chó. Không ai đánh răng cho chú mày hở Walter Alter?”

“Nó đang đợi bố về đánh răng cho nó đấy,” Brooke vui vẻ với ra từ bếp, cô đang rót rượu vang cho hai người.

Khi cô quay lại phòng khách thì Julian đang ở trong phòng vệ sinh. Cánh cửa mở hé và cô thấy anh đang đứng trước bồn tiểu. Walter đứng bên chân anh và mê mải nhìn Julian tiểu.

“Em có điều bất ngờ dành cho anh đấy,” Brooke ngân nga. “Thứ mà anh chắc sẽ thích mê.”

Julian kéo khóa quần, quơ tay qua loa dưới vòi nước, rồi vào đi vắng ngồi với cô. “Anh cũng có điều bất ngờ dành cho em nữa,” anh nói. “Và anh nghĩ em sẽ thích lắm.”

“Thật hả? Anh có quà cho em!” Brooke biết giọng cô nghe rất trẻ con, nhưng ai mà chẳng thích quà cơ chứ?

Julian tùm tùm. “Ờ, đúng vậy, anh đoán em có thể gọi đó là quà. Kiểu như dành cho cả hai chúng mình, nhưng anh nghĩ em sẽ

thích nó còn hơn cả anh ấy. Em nói trước đi. Bất ngờ của em là gì vậy?”

“Không, anh nói trước cơ.” Brooke không để màn trình diễn quần áo của cô bị lu mờ bởi bất kỳ điều gì, cô muốn anh toàn tâm chú ý vào màn đó.

Julian nhìn cô và cười toe. Anh đứng lên, đi ngược về phía tiền sảnh, và quay lại với chiếc va li có bánh xe mà cô chưa bao giờ nhìn thấy. Chiếc va li màu đen, nhãn hiệu Tumi, to vật vờ. Anh kéo nó đến trước mặt cô và phẩy tay.

“Anh mua va li tặng em à?” cô hỏi với giọng hơi bối rối. Khi nói rằng chiếc va li đẹp lộng lẫy, nhưng đó không phải thứ mà cô mong đợi. Thêm vào đó chiếc va li này có vẻ đầy chặt đến mức chỉ chực bung ngay ra.

“Mở ra đi em,” Julian bảo.

Brooke ngập ngừng quỳ xuống và nhẹ nhàng kéo phéc mớ tuya. Nó chẳng nhúc nhích. Cô kéo mạnh hơn một chút, nhưng vẫn không th gì.

“Đây cơ mà,” Julian vừa nói vừa lật cái vật to tổ chẳng đó đứng lên cạnh và giật mạnh phéc mớ tuya. Anh mở toang nắp vali để lộ ra... cả đồng quần áo được sắp xếp gọn gàng. Brooke bối rối hơn bao giờ hết.

“Trông như là, ờ, quần áo ấy,” Brooke vừa nói vừa bắn khoăn không hiểu sao trông Julian lại hơn hờ đến thế.

“Phải rồi, quần áo đấy, nhưng không phải là bất kỳ loại quần áo nào đâu nhé. Em, Rookie yêu dấu của anh, em đang nhìn vào hình ảnh mới được hoàn thiện của ông xã em, do nhà tạo mẫu cung

cấp nhãn hiệu riêng mới tinh của ông xã chuyển đến đây. Thế đã đăng cấp chưa?”

Julian nhìn Brooke chờ đợi, nhưng phải mất một lúc để cô xử lý lượng thông tin anh vừa thông báo. “Có phải anh đang nói một nhà tạo mẫu mua cho anh cả tủ quần áo mới không?”

Julian gật đầu. “Mới tinh tình tình - một ‘phong cách mới mẻ và hoàn toàn đặc sắc’ là cách cô nàng miêu tả. Và Rook này, anh phải nói với em là cô nàng này hiểu rõ mình đang làm gì lắm. Chỉ mất vài giờ đồng hồ và anh chả phải động chân động tay gì ngoài việc ngồi trong gian thử đồ riêng rất lớn ở hiệu Bameys, rồi các cô gái và mấy tay đồng tính đua nhau mang những giá đầy quần áo đến cho anh. Họ xếp thành bộ, kiểu như bộ đồ và các thứ đi kèm rồi bày cho anh mặc thử gì đi với thứ gì. Bọn anh uống vài lon bia và anh thử tất cả những thứ đồ khủng đó và mọi người góp ý về những món mà họ thấy gây được ấn tượng hoặc không, và khi đã bình phẩm thử thiếc xong xuôi thì anh ra về với tất cả những thứ này đây.” Anh tiến đến gần chiếc va li. “Hãy xem vài thứ trong số này nhé, trông tàn bạo lắm.”

Anh thọc tay vào, vơ quần áo ra đây một tay và quăng lên đi văng giữa hai người. Brooke muốn hét bảo anh phải cẩn thận hơn để phòng nhàu nát, nhưng cô cũng cảm thấy thế là hơi lỗ. Cô cúi xuống nhặt lên một chiếc áo len cashmere có mũ màu xanh rêu. Mặt hàng dệt trơn và cho cảm giác mềm như chăn của trẻ sơ sinh. Nhãn giá ghi 495 đô la.

“Cái áo đó thật đẹp biết bao phải không em?” Julian hỏi với háo hức mà thường thì anh chỉ dành riêng cho các nhạc cụ hoặc các máy móc điện tử mới.

“Anh chưa bao giờ mặc áo có mũ mà,” là tất cả những gì Brooke có thể thốt thành lời.

“Đúng rồi, nhưng có lúc nào thích hợp hơn lúc này để bắt đầu mặc không?” Julian vừa nói vừa cười toác một lần nữa. “Anh nghĩ là anh có thể quen với một chiếc áo có mũ giá năm trăm đô la. Em có thấy nó mềm mại đến mức nào không? Đây, xem những thứ này mà xem.” Anh tung cho cô một chiếc áo da màu bơ và đôi boots da đen hiệu John Varvatos theo phong cách pha trộn giữa đôi boots của dân chơi xe máy và đôi boots cao bồi. Brooke không rõ lắm là kiểu gì, nhưng cô cũng biết rằng chúng cực tốt. “Những thứ này đúng là đỉnh trên đỉnh phải không?”

Một lần nữa cô lại gật đầu. Sợ rằng mình có thể bắt đầu khóc nếu không làm *một điều gì đó*, Brooke cúi xuống chiếc va li lôi thêm một đồng quần áo đặt lên đùi mình. Đây những áo phong hàng hiệu kiểu cổ điển với tất cả những màu sắc mà người ta có thể tưởng tượng được. Cô ngắm nghía đôi giày lười hiệu Gucci – đôi giày có đế gai chống trượt và không trưng logo nguồn gốc xuất xứ ra - và một đôi giày đế mềm hiệu Prada. Có cả những chiếc mũ, rất nhiều mũ, những chiếc mũ len ống ngắn giống như kiểu mũ anh thường đội, nhưng còn có cả mũ len cashmere, mũ mềm kiểu Panama và mũ phớt trắng nữa. Phải có đến mười mười hai chiếc mũ kiểu cách và màu sắc khác nhau, mỗi chiếc mỗi kiểu nhưng đều rất thời trang theo một cách rất riêng. Một mớ áo vest cổ chữ V kiểu Ý bó khít người bằng len cashmere mỏng dính trông rất chất chơi, và quần jean. Bao nhiêu là quần jean với các kiểu dáng, màu sắc và giặt mài không thiếu loại nào và Julian hẳn phải thay mỗi ngày một chiếc mới suốt hai tuần mà không phải mặc lại chiếc nào. Brooke cố buộc mình phải giờ ra xem từng chiếc một cho đến khi cô thấy - cô biết là cô sẽ thấy - một chiếc giống hệt chiếc mẹ cô đã chọn đầu tiên ở Bloomingdale’s hôm ấy, chiếc quần mà ngay từ đầu Brooke đã nghĩ là tuyệt hảo.

Cô cố gắng lắm lắm, “Ôi,” nhưng chỉ thành tiếng kêu tắc nghẹn.

“Cái quần đó hết sảy phải không em?” Julian hỏi, giọng anh càng lúc càng hân hoan hơn trong khi cô lục lọi đồng quần áo. “Em vui không em yêu? Cuối cùng trông anh cũng ra dáng người lớn. Một người lớn diện đồ rất đắt tiền. Em có tưởng tượng được là những thứ này ngôn của họ bao nhiêu tiền không? Cứ đoán thử xem.”

Cô chả cần phải đoán, chỉ cần nhìn chất lượng và toàn bộ số lượng đồ mà Sony đã tiêu tốn vào đó cô cũng có thể nói ngay rằng không dưới mười ngàn đô la. Nhưng cô không muốn làm Julian chùng hứng.

“Em không biết, hai ngàn phải không? Cũng có thể là ba ngàn? Thật điên khùng!” cô nói với vẻ nhiệt tình hết mức mà cô có thể giả bộ được.

Anh cười phá. “Anh biết ngay mà, đó hẳn là con số mà anh cũng sẽ đoán đấy. Mười tám tờ to đấy. Em có tin nổi không? Mười tám tờ to *vật* cho quần áo.”

Cô chà một chiếc áo len giữa hai lòng bàn tay. “Thế nhưng anh có đồng ý để họ thay đổi phong cách của anh không? Anh có phản đối nếu anh phải mặc những thứ hoàn toàn khác hẳn không?”

Cô nín thở trong lúc anh có vẻ suy nghĩ về điều đó chốc lát.

“Không, anh không thể làm thế được,” anh nói. “Đã đến lúc tiến lên rồi, em hiểu không? Bộ đồng phục cũ đã tạo được ấn tượng một thời gian, nhưng anh đang khởi đầu một phong cách mới. Anh phải chấp nhận cái vẻ ngoài mới đó, và hy vọng rằng sự nghiệp mới cũng sẽ đến cùng với nó. Phải nói là chính anh cũng thấy ngạc nhiên, nhưng anh hoàn toàn ủng hộ chuyện này.” Anh cười ranh mãnh. “Hơn nữa, nếu ta phải làm thì hãy làm cho đến nơi đến chốn thì hơn, hiểu chứ? Nào, em có thích lắm không?”

Cô cố nặn ra một nụ cười nữa. “Rất thích. Thật đáng nể vì họ sẵn sàng đầu tư vào anh đến mức này.”

Anh giật phắt chiếc mũ cũ ra và đội chiếc mũ phớt trắng có dải băng vải lạnh mịn. Anh nhảy ra soi mình trong chiếc gương ngoài hành lang và xoay đi xoay lại vài vòng, tự chiêm ngưỡng mình từ những góc khác nhau. “Thế bất ngờ của em là gì?” anh hỏi vọng vào. “Nếu anh nhớ không nhầm thì tối nay không phải chỉ anh mới có bất ngờ ở nhà này.”

Cô cười một mình, điệu cười buồn mặc dù chẳng ai nhìn thấy cô cả. “Chả có gì cả,” cô trả lời vọng ra, hy vọng giọng mình nghe hồ hởi hơn tâm trạng thực.

“Ồ, thôi nào, em đã muốn cho anh xem thứ gì đó phải không?”

Cô đặt tay lên đùi và nhìn chăm chặp vào chiếc va li đầy ngập. “Chả có gì thú vị như những thứ này, anh yêu ạ. Thôi bây giờ hãy tận hưởng niềm vui này và em để dành bất ngờ của em cho đêm khác nhé”.

Anh đi về phía cô, với mũ phớt và những thứ tương tự, và hôn lên má cô. “Được đấy, Rookie. Anh sẽ dỡ hết những món hời mới này của anh ra. Có muốn giúp anh không?” Anh bắt đầu lôi tất cả mọi thứ về phía phòng ngủ.

“Em sẽ vào ngay đấy,” cô nói vọng vào, thầm cầu trời đừng để anh nhận thấy những túi hàng cất trong tủ áo.

Giây lát sau anh trở lại phòng khách ngồi cạnh cô trên đi văng. “Em có chắc là mọi thứ đều đầu vào đấy cả chứ, em yêu? Có gì không ổn không?”

Cô lại mỉm cười và lắc đầu, mong cho cái cục tắc nghẹn ở cổ mình trôi đi. “Mọi thứ đều rất tuyệt,” cô nói xạo và siết chặt tay anh.

“Chả có gì không ổn hết.”



Trái tim yếu đuối này không thể đương đầu thêm một cuộc chơi tay ba nào nữa

“Em sợ việc này thì có gì sai không anh?” Brooke hỏi trong lúc cô rẽ vào con phố nơi Randy và Michelle sống.

“Lâu rồi chúng mình không gặp anh chị ấy,” Julian vừa lầm bầm vừa soạn tin nhắn nháy nháy trên điện thoại.

“Không phải việc ấy, mà là bữa tiệc cơ. Em sợ bữa tiệc đó. Tất cả những người thân quen từ thuở bé, mỗi người đều lục vấn chúng mình về đời tư và kể cho em về cuộc sống của con cái họ, mà tất cả đám con họ đều từng có thời là bạn em nhưng hiện tại họ đã vượt xa em về mọi mặt rồi.”

“Đảm bảo với em là chưa có người con nào của họ lấy được người chồng như chồng em.”

Cô liếc mắt nhìn và thấy anh đang tủm tỉm cười.

“Ha ha! Lẽ ra em đã đồng ý với anh nếu sáu tháng trước em không tình cờ gặp mẹ của Sasha Phillip. Sasha là hoa khôi năm lớp sáu, chỉ cần một cái búng đánh tách lên chiếc vòng tay là cô ta có thể làm cho mọi người xúm vào chống lại anh, và tiện thể cô ta là người đi đôi bít tất đàn hồi nhất và đôi giày da hiệu Keds trắng hơn ai hết.”

“Chuyện này rồi đi đến đâu đây?”

“Thế là, trước khi em kịp tránh đi thì em đã đụng mẹ Sasha ở cửa hàng bách hóa Century 21, trong gian đồ gia dụng.”

“Kìa Brooke...”

“Và bà ta lập tức dồn em vào giữa nơi bày rèm ngăn trong phòng tắm và kh mặt và bắt đầu nổ rằng Sasha hiện nay đã lấy một gã đang được ‘cơ cấu’ để thành một nhân vật nào đó ‘rất có thể lực’ trong một ‘doanh nghiệp gia đình’ người Ý rất có tiếng, nháy mắt, nháy mắt. Gã này - một con cá rất bự - muốn có bất kỳ cô gái quái nào mà chả được, ấy thế mà lại chỉ mê mẩn Sasha kiều diễm của bà. Nhân tiện, cô ta hiện nay đã trở thành mẹ kế của bốn đứa con nhà gã. Bà ta nổ liên hồi kỳ trận! Người đàn bà đó nói thọt đến mức khi ra khỏi nơi ấy em cảm thấy túi thân ghê gớm vì anh không phải dân băng đảng mà cũng chẳng có một đồng con từ đời vợ trước.”

Anh cười lớn. “Em chưa bao giờ kể với anh chuyện đó.”

“Thì em không muốn đặt tính mạng anh vào vòng nguy hiểm mà.”

“Chúng mình sẽ cùng nhau vượt qua chuyện này. Vài món khai vị, ăn tối, nâng cốc, và chúng ta chuồn ngay. Được không?”

“Nếu anh muốn thế.” Cô rẽ vào đường dẫn đến chung cư nơi Randy ở, số 88, và ngay lập tức nhận thấy chiếc xe hai chỗ Nissan 350Z được sùng bái rất mực của anh không có ở đó. Cô đang định nói gì đó với Julian về điều này, nhưng điện thoại của anh đổ chuông đến lần thứ một ngàn trong vòng hai giờ qua, và anh đã ra khỏi xe.

“Em quay lại lấy túi đồ của chúng mình nhé?” cô gọi với về phía anh, nhưng anh đã đi đến cuối đường dẫn, điện thoại áp vào tai, đầu gật lia lịa. “Thôi được, thế cũng chẳng sao,” cô lẩm bẫm một

mình và tiến về phía cửa trước. Cô sắp sửa bước lên bậc cửa thì Randy mở toang cửa, hấp tấp chạy ra ôm choàng lấy cô. “Kìa Rookie! Rất mừng được gặp các em. Michelle ra ngay bây giờ đây. Julian đâu?”

“Đang nghe điện thoại ạ. Để em nói cho anh biết nhé, khi nhìn thấy hóa đơn của anh ấy T-Mobile sẽ phải hối hận vì họ đã chào mời gói cước không hạn chế.”

Cả hai người quan sát trong lúc Julian tùm tùm cười, đút điện thoại vào túi và bước lại chỗ cốp xe đang mở

“Cậu có cần giúp mang mấy cái túi đó vào không?” Randy gọi.

“Không cần đâu, em làm được ạ,” Julian đáp to, đặt cả hai lên vai một cách nhẹ nhàng. “Trông anh khá lắm, anh ạ. Giảm cân à?”

Randy xoa lên cái bụng phì nhiêu nhưng có lẽ đã bớt phì nhiêu đi chút ít của anh. “Gái già nhà anh bắt anh ăn kiêng triệt để lắm” anh nói với niềm tự hào lộ liễu. Nếu là một năm trước thì Brooke đã chẳng thể tin vào điều đó, nhưng Randy hiển nhiên tha thiết muốn có một mối quan hệ chín chắn, một gia đình đúng nghĩa, và một đứa trẻ sắp sinh.

“Có lẽ cần phải triệt để hơn ấy chứ,” Brooke nói, đồng thời bước né ra để anh không đánh được cô.

“Xem cái đứa chỉ tài nói xạo kia. Anh phải thừa nhận là anh còn phải giảm vài cân nữa, nhưng em là bác sĩ dinh dưỡng - em biện hộ thế nào đấy? Tưởng là em phải mặc à, cái chứng chán ăn nặng mới đúng chứ?” Randy tiến qua vỉa hè đến chỗ cô và xoa cho tóc cô bù lên.

“Ôi, cùng một câu nói mà vừa chỉ trích trọng lượng vừa sỉ nhục tay nghề của em. Hôm nay anh quá khích rồi đấy.”

“Ồ thôi nào, em biết là anh chỉ đùa thôi mà. Trông em tuyệt lắm.”

“À há. Có lẽ em phải giảm hai ba cân gì đấy, nhưng Michelle cũng có việc để làm đấy,” cô nói mà miệng cười tươi rói.

“Tin tôi đi, tôi vẫn đang tạo dáng cho anh ấy đấy,” Michelle nói với ra trong lúc rón rén bước xuống bậc thang. Phía trước bụng chị trông như nở ra cả hai mét mặc dù còn những bảy tuần nữa chị mới sinh, và mặt chị đầm đìa mồ hôi trong cái nóng như nung của tháng tất tưởi tất cả những điều đó, trông chị rất hạnh phúc, gần như hân hoan. Trước đấy Brooke cứ tưởng rằng vẻ rạng rỡ trong thai kỳ chỉ là câu chuyện hoang đường, nhưng không thể phủ nhận được rằng nó có phần đúng với Michelle.

“Em cũng đang tạo dáng cho Brooke đấy” Julian nói trong lúc hôn lên má Michelle.

“Như thế này Brooke vẫn đẹp chán” Michele lập tức đối đáp, vẻ mặt chị biểu lộ sự trách móc.

Brooke quay lại đôi diện với Julian, quên phắt là Michelle và Randy đang quan sát mọi việc.

“Anh vừa nói gì kia?”

Julian nhún vai. “Có gì đâu, Rook. Đùa ấy mà. Chỉ là câu nói đùa thôi.”

“Anh đang ‘tạo dáng cho em’ á? Có phải thế không? Sao kia, anh đang cố gắng kiểm soát tình trạng béo phì kinh tởm của em ấy à?”

“Brooke à, lúc khác mình nói chuyện này được không em? Em biết là anh chỉ nói giỡn thôi mà.”

“Không, em muốn nói chuyện này ngay bây giờ. *Chính xác* thì anh ám chỉ điều gì bằng cái câu đó?”

Trong tích tắc Julian đã vọt đến bên cạnh cô, ngay lập tức anh cảm thấy ân hận. “Rookie, thực sự đó chỉ là một câu nói đùa mà. Em biết anh yêu ngoại hình hiện tại của em và sẽ không thay đổi nó chút nào. Anh tuyệt đối, ờ, không muốn *em* cảm thấy không thoải mái.>

Randy đưa tay ra nắm lấy tay Michelle và tuyên bố “Bọn anh sẽ sắp xếp mọi thứ trong nhà. Đây, để anh mang những cái túi này. Khi nào các em muốn thì vào nhà nhé.”

Brooke đợi cho họ đóng hẳn lớp cửa ngoài. “Chính xác thì tại sao em lại phải cảm thấy *không thoải mái*? Em đâu phải siêu mẫu, em biết thế, nhưng có ai là siêu mẫu đâu cơ chứ?”

“Không, anh biết, chỉ là...” Anh đá mũi đôi đôi giày thể thao Converse vào bậc thềm rồi ngồi xuống.

“Chỉ là gì cơ?”

“Chả gì cả. Em biết là anh thấy em đẹp tuyệt. Chỉ là Leo nghĩ rằng em có thể cảm thấy không thoải mái về mặt hình ảnh trước công chúng, và, em biết đấy, những việc đại loại như thế?”

Anh nhìn cô, chờ đợi, nhưng cô quá đỗi kinh ngạc không thốt nên lời.

“Brooke...”

Cô rút trong ví ra một thanh kẹo cao su và nhìn chằm chằm xuống đất.

“Rookie, lại đây nào. Chúa ơi, lẽ ra anh không nên nói thế. Anh hoàn toàn không ngụ ý...”

Cô không nói gì để chờ anh giải thích xem thật ra thì anh ngụ ý điều gì, nhưng chỉ thấy sự im lặng.

“Thôi, vào nhà đi,” cô nói mà cố kìm nước mắt. Xét ở mặt nào đó, thà chẳng biết anh ngụ ý điều gì còn dễ chịu h>

“Đừng, đợi một phút đã. Lại đây em,” anh vừa nói vừa kéo cô xuống bên anh trên bậc thềm và nâng cả hai bàn tay cô trong tay anh.

“Em yêu, anh xin lỗi vì đã lỡ lời. Không phải là Leo và anh ăn không ngồi rồi mà buồn đưa lê về em đâu, và anh biết toàn bộ cái chuyện nhằm nhí về ‘hình ảnh’ của anh nào có hơn gì, nhưng anh *phát hoảng lên* vì tất cả những thứ đó, và bây giờ đây anh cần lắng nghe cậu ta. Album vừa mới ra, và anh đang cố gắng không để điều này ám ảnh mình, nhưng dù nghĩ về nó theo cách nào đi nữa thì anh cũng hoảng: Nếu thành công và album nổi đình nổi đám - hoảng. Nếu, mà khả năng này dễ xảy ra hơn, nó chỉ là ảo ảnh hư huyền và chẳng làm nên trò trống gì còn hoảng hơn. Mới đây thôi anh còn ngồi trong phòng thu âm nhỏ bé bình an của anh, chơi bản nhạc mà anh thích, hoàn toàn có thể tự cho rằng chỉ có mình mình với chiếc dương cầm và không còn một ai khác, thế rồi dùng một cái những việc khác ập đến: xuất hiện trên truyền hình, ăn tối với các lãnh đạo công ty, phỏng vấn. Đơn giản là anh... chưa sẵn sàng về mặt tinh thần. Và nếu vì thế mà gần đây anh là một tên khốn thì anh thật lòng, *thật lòng xin lỗi.*”

Cả triệu lời mà Brooke muốn nói rằng những ngày này cô mong nhớ anh biết bao vì anh cứ đi vắng suốt, rằng cô căng thẳng đến mức nào vì tất cả những cuộc cãi vã gần đây của họ, cứ như

chiếc tàu không ngót trời lên trượt xuống trên đường ray; rằng cô mừng biết bao vì anh vừa thực sự cởi mở một chút và để cô bước vào tâm trí anh - nhưng thay vì thúc ép anh nhiều hơn, căn vặn anh đến điều hoặc bộc lộ hết mọi cảm xúc của mình ra, cô ép mình phải đánh giá cao chút xíu tiến bộ mà anh vừa đạt được.

Cô siết tay và hôn lên má anh. “Cảm ơn anh,” cô dịu dàng nói và nhìn vào mắt anh lần đầu tiên trong suốt ngày hôm đó.

“Cảm ơn em,” anh đáp lại và hôn trả lên má cô.

Lòng vẫn ấp ủ bao điều chưa bày tỏ và ngổn ngang trăm mối, Brooke nắm tay chồng để anh kéo cô đi và hộ tống cô vào trong nhà. Cô sẽ cố hết sức để quên đi lời nhận xét về trọng lượng kia.>

Randy và Michelle đợi họ trong bếp, nơi Michelle đang chuẩn bị một khay đầy thức ăn cho món bánh sandwich tự - phục - vụ: thịt gà tây thái lát, thịt bò rán, bánh mì đen, nước sốt kiểu Nga, cà chua, rau diếp và dưa góp. Có những lon soda anh đào tím Dr. Brown và một bình nước khoáng chanh. Michelle đưa cho mỗi người một chiếc đĩa giấy và ra hiệu cho họ bắt đầu ăn.

“Này, lúc nào thì bắt đầu tiệc tùng đình đám ấy nhỉ?” Brooke vừa hỏi vừa tự lấy vài miếng gà tây, không kèm bánh mì. Cô hy vọng cả Randy và Julian đều để ý và cảm thấy có lỗi.

“Bữa tiệc bắt đầu lúc bảy giờ, nhưng Cynthia muốn chúng mình đến đó từ sáu giờ để giúp dì ấy bày biện.” Michele đi loanh quanh vói vói vẻ duyên dáng lạ lùng so với thân hình quá cỡ của chị.

“Anh chị có nghĩ là bố sẽ bị bất ngờ không?” Brooke hỏi.

“Anh không thể tin được là bố em sắp lên tuổi sáu mươi lăm đấy.” Julian phết lớp sốt Nga lên một miếng bánh mì.

“Tôi không thể tin được là rốt cuộc bố cũng về hưu.” Randy nói. “Thật lạ, nhưng tháng Chín năm nay sẽ là năm đầu tiên trong mười lăm năm chúng tôi sẽ không cùng nhau dự khai giảng năm học mới.”

Brooke theo mọi người vào phòng ăn và đặt đĩa cùng lon nước Dr. Brown bên cạnh anh trai cô. “Ồ, anh sẽ nhớ bố đấy, phải không nào? Anh biết ăn trưa cùng ai đây?”

Điện thoại của Julian reo, và anh xin lỗi mọi người để trả lời cú điện thoại đó.

“Có lẽ trông anh ấy thì thế, nhưng thực ra anh ấy không bình tĩnh lắm đâu. Điện thoại của anh ấy réo đến cháy cả máy, và anh ấy không ngừng nói chuyện với người ta, nhưng chưa ai chắc chắn được điều gì cả. Em nghĩ có thể khuya nay hoặc ngày mai bọn em sẽ biết chẳng? Anh ấy bảo ai cũng hy vọng nó sẽ lọt vào top hai mươi, nhưng em nghĩ là ta chẳng thể nào chắc chắn được” Brooke nói.

“Thật phi thường,” Michelle vừa nói vừa nhấm nháp một mẩu bánh mì đen. “Ý chị là đã bao giờ em nghĩ mình sẽ có lúc nói album ra mắt lần đầu của Julian sẽ lọt vào *top hai mươi* chưa? Người ta cố gắng cả đời để được thế, mà đấy mới chỉ là album đầu tay...”

Brooke nuốt ngụm soda và lau miệng. “Điều đó còn chưa xảy ra mà... Em chỉ sợ nói trước bước không qua thôi. Nhưng thật thế, đó sẽ là điều hết sảy nhất từ trước tới giờ.”

“Thật ra nó đâu phải là điều hết sảy nhất từ trước tới giờ,” Julian vừa nói vừa bước trở vào phòng với điệu cười toác đặc trưng của anh. Miệng anh cười tươi rói đến nỗi làm Brooke quên phất sự căng thẳng giữa họ lúc trước.

Michelle giơ tay lên. “Đừng quá khiêm tốn như thế, Julian. Nói một cách khách quan, nếu album đầu tay của cậu lọt vào top hai mươi thì chính là điều hết sảy nhất từ trước tới giờ.”

“Thực ra thì, nếu album đầu tay của ta lọt vào top bốn thì mới là điều hết sảy từ trước tới giờ,” anh nhỏ nhẹ nói trước khi nhoén thêm một nụ cười ma mị nữa.

“Sao cơ?” Brooke hỏi, miệng cô há hốc.

“Leo vừa gọi đấy. Cậu ta bảo chưa phải tin chính thức, nhưng ntiến vào top bốn. Bốn! Anh thậm chí còn không thể hiểu nổi.”

Brooke trườn khỏi ghế và ùa vào vòng tay Julian. “Ôi Chúa ơi, ôi Chúa ơi, ôi Chúa ơi,” cô nói liên hồi kỳ trợn. Michelle thốt ra một tiếng kêu nho nhỏ và sau khi ôm cả Brooke và Julian một cái, chị đi lấy một chai whiskey đặc biệt để uống mừng Julian.

Randy quay lại với ba chiếc ly hình trụ đựng thứ chất lỏng màu nâu và một ly nước cam cho Michelle. “Mừng Julian,” anh nói và giơ cao chiếc ly. Họ cùng cụng ly và nhấp rượu. Brooke nhăn mặt đặt ly của mình lên bàn, nhưng Randy và Julian làm một hơi cạn sạch ly của họ.

Randy vỗ vỗ lên lưng Julian. “Cậu biết không, tôi rất mừng cho cậu vì thành công đó, vân vân và vân vân, nhưng cậu này, tôi phải nói - có một *ngôi sao nhạc rock* trong gia đình là siêu đỉnh đấy.”

“Ồ, thôi nào, mọi người ơi, đó không phải là...”

Brooke phát mạnh lên vai Julian. “Anh chị ấy nói đúng đấy, anh yêu ơi. Anh là ngôi sao rồi. Bao nhiêu người có thể nói rằng họ lọt vào top bốn trên bảng xếp hạng chứ? Năm? Mười? Ý em là, đại loại như, ban nhạc The Beatles và Madonna và Beyoncé và... Julian Alter? Thật hết sảy!”

Họ uống mừng và trò chuyện và bắn những câu hỏi như mưa tới Julian thêm bốn mươi lăm phút nữa cho Michelle thông báo rằng đã đến lúc sửa soạn, và rằng một tiếng nữa họ sẽ lên đường đến nhà hàng. Ngay giây phút Michelle đưa cho họ chồng khăn tắm và đóng cửa phòng khách sau lưng chị, Brooke kéo Julian lại trong một cái ôm siết đến mức cuối cùng cả hai cùng ngã lên giường.

“Anh yêu, điều đó đang đến. Nó đang đến thật, không còn nghi ngờ gì nữa,” cô nói và hôn lên trán rồi lên mắt, lên má và lên môi anh.

Julian hôn đáp lại cô và chống hai khuỷu tay lên giường. “Em biết điều đó còn có ý nghĩa gì khác nữa không?”

“Rằng bây giờ anh chính thức là một người nổi tiếng rồi á?” Cô hôn lên cổ anh.

“Nó có nghĩa là em có thể bỏ việc ở trường Huntley. Chết tiệt, em có thể bỏ luôn cả hai việc nếu em muốn.”

Cô ngả người ra phía sau nhìn anh. “Sao em lại muốn thế?”

“Ờ, trước hết, vì em đã làm việc như điên trong vài năm gần đây và anh nghĩ em đáng được nghỉ ngơi. Và về mặt tài chính thì mọi cái bắt đầu đều vào đây. Với tỷ lệ phần trăm mà anh hưởng trong chuyên lưu diễn với Maroon 5, trong những buổi biểu diễn tại các bữa tiệc cá nhân mà Leo thu xếp, và tiền thu được từ album này - ừ, quả thật anh nghĩ rằng em nên nghỉ ngơi thư giãn và hưởng thụ một chút.”

Mọi điều anh vừa nói đều tuyệt đối hợp lý, nhưng vì những lý do mà cô không thể nói cho rõ ràng được, Brooke sùng cồ. “Có phải là em làm việc chỉ vì tiền bạc đâu, anh biết đấy. Nhưng cô bé đó cần em.”

“Thời điểm này thật lý tưởng, Brooke à. Năm học mới tận hai tuần nữa mới khai giảng, vì vậy anh chắc là họ có thể tìm ra ai đó thay thế em. Rồi dù nếu em có quyết định ở lại bệnh viện thì chắc chắn em cũng sẽ có chút thời gian rảnh rỗi.”

“ ‘Nếu’ em quyết định ở lại bệnh viện á? Julian, đấy là sự nghiệp của em. Chính vì nó mà em đi học cao học, và mặc dù có thể nó không quan trọng như việc được lọt vào top bốn, nhưng tình cờ em lại yêu thích nó đấy.”

“Anh biết em yêu thích nó. Anh chỉ nghĩ rằng chưa biết chừng em lại muốn yêu thích nó từ xa một chút” Anh huých vào người cô và tủm tỉm cười.

Cô sẫm soi nhìn anh. “Anh đang ám chỉ điều gì thế?”

Anh cố gắng kéo cô nằm lên trên anh, nhưng cô oằn ra.

Anh thở dài. “Nào anh có ám chỉ gì ghê gớm lắm đâu Brooke. Có lẽ nếu em không lo lắng căng thẳng về giờ giấc và lịch làm việc của em đến thế thì em sẽ có thể được nghỉ ngơi đôi chút. Có thể đồng hành với anh nhiều hơn, đến những sự kiện chẳng hạn?”

Cô im lặng.

“Em giận đấy à?” anh hỏi và vờ tay tìm tay cô.

“Em không giận” cô nói dối. “Em có cảm giác như em đang cố rất nhiều để cân bằng giữa công việc của em và mọi việc đang diễn ra với anh. Chúng mình cùng nhau đi chương trình *Leno* này, và bữa tiệc *Friday Night Lights* này, và bữa tiệc sinh nhật Kristen Stewart ở Miami, và Bonnaroo (1) nữa. Em ghé vào phòng thu những đêm anh làm việc muộn. Em không biết liệu còn có gì mà em có thể làm hơn được nữa không, nhưng em chắc chắn một điều rằng đáp án không

phải là từ bỏ sự nghiệp của em và lẻo đẻo theo anh đi khắp nơi. Em không nghĩ anh sẽ thích thú gì với điều đó dù rằng ban đầu có thể sẽ vui đến đi chẳng nữa, và nói thật lòng, em nghĩ rằng em sẽ chẳng thể tôn trọng bản thân mình nếu em làm như thế?”

(1) Liên hoan Âm nhạc & Nghệ thuật Bonnaroo: liên hoan âm nhạc thường niên được tổ chức tại công viên Great stage, thành phố Manchester, bang Tennessee.

“Thì hãy cứ cân nhắc điều đó một chút” anh nói trong lúc cởi áo sơ mi ra và đi về phía bồn tắm. “Hứa với anh thế nhé.”

Tiếng nước rào rào từ vòi hoa sen át mất câu trả lời của cô. Brooke quyết định gạt vấn đề ra khỏi đầu cô trong tối nay, họ chưa cần phải quyết định gì hết, và nếu chỉ vì họ không nhất trí ở một điểm thì không có nghĩa là tất cả mọi việc đều hỏng bét.

Brooke cởi đồ, kéo rèm che bồn tắm và trèo vào.

“Vì đâu mà anh lại có diễm phúc này nhỉ?” Julian hỏi qua đôi mắt nheo nheo. Cả khuôn mặt anh đầy bọt xà phòng.

“Vì thực tế là chúng mình có gần nửa tiếng nữa để sửa soạn,” Brooke đáp trong lúc vịn vòi nước nóng lên mức to nhất.

Julian kêu thét. “Xin hãy rủ chút lòng thương!”

Cô chuồi qua anh, nhận bộ ngực đầy xà phòng của anh áp lên ngực mình, và lập tức chiếm lấy vòi nước nóng. “Aaaa. Thích quá”

Julian giả bộ hờn dỗi và lùi về phía cuối bồn tắm. Brooke cười to. “Lại đây anh,” cô bảo, dù cô biết rằng anh chỉ có thể chịu được nước ấm mà thôi. “Có thừa nước nóng cho cả hai chúng mình đây này.”

Cô bóp một chút đầu gối lên bàn tay, chỉnh lại cho nước ấm và hôn lên má anh. “Được rồi đấy, anh yêu.” Cô lại chuôi qua anh và tủm tỉm cười trong lúc anh rón rén bước vào dưới dòng nước. Cô vò cho đầu gối cho bông bọt trên tóc và chăm chăm nhìn Julian thích thú với dòng nước ấm.

Đó là một trong hàng trăm, có thể là hàng ngàn những chi tiết nhỏ nhất mà họ biết về nhau, và sự thân thuộc ấy chưa bao giờ thôi làm Brooke hôn hoan vui sướng. Cô thích nghĩ rằng ắt hẳn cô là người duy nhất trên đời biết Julian ghét dầm mình trong nước nóng - tắm bồn, tắm vòi sen, tắm bể sục, tắm suối nước nóng, anh cẩn thận tránh xa tất cả những thứ đó - nhưng lại có thể chịu được khí hậu nóng ẩm oi bức mà không hề than phiền; và anh còn tự cho mình là “người ăn nóng uống sôi”, nếu đặt một tách cà phê nóng bỏng trước mặt anh, anh có thể dốc tuột qua thực quản mà không cần nếm thử; và rằng anh chịu đau cực kỳ giỏi, bằng chứng là một lần anh bị gãy khớp cổ chân và anh không phản ứng gì ngoài một câu ngắn gọn “Chết tiệt!”, thế nhưng lại la hét quặn quại như một bé gái khi Brooke định nhổ một sợi lông mày mọc không đúng chỗ. Ngay cả lúc này, khi người anh xoa đầu bọt, cô biết rằng anh vẫn thích dùng xà phòng bánh hơn là sữa tắm, và anh sẽ dùng bất kỳ loại xà phòng nào người ta đưa cho anh, miễn là đừng có mùi oải hương hay tệ hơn là mùi bưởi.

Cô nhào sang hôn lên bên má lỏm chòm râu chưa cạo của anh và bị một tia nước bắn vào mắt.

“Đáng đời nhé,” Julian nói và vỗ nhẹ lên mông cô. “Để dạy cho em biết đừng có dây vào nghệ sĩ top bốn.”

“Thế Ngài Top Bốn nghĩ sao về một chuyến tàu nhanh nhi?”>

Julian hôn đáp lại cô nhưng rồi đứng bước ra khỏi vòi sen. “Anh sẽ không phân trần với cha em rằng chúng mình đến dự tiệc

mừng ông ấy muộn là bởi vì con gái ông ấy nhảy bổ vào anh trong phòng tắm đầu đấy nhé.”

Brooke phá lên cười. “Anh là đồ èo uột.”

Khi họ tới nơi thì Cynthia đã ở nhà hàng rồi, chị đang xăng xái đi lại trong phòng đặt riêng như con lốc xoáy tràn trề sinh lực và mệnh lệnh. Họ ăn ở nhà hàng Ponzu, theo Cynthia thì đây là nhà hàng mới tân thời nhất ở khu vực Đông Nam Pennsylvania. Theo Randy thì nơi này dùng từ “phong vị Á châu hỗn hợp” để miêu tả cái nỗ lực quá tham vọng của họ khi làm món sushi và món nướng teriyaki của Nhật, món nem rán lấy cảm hứng từ Việt Nam, món miến trộn của Thái Lan mà rất ít người Thái nhận ra, và một món gà xào súp lơ xanh “đặc sản” mà chẳng khác gì món gà từ quán đồ Tàu giao tận nhà anh vẫn đặt. Dường như chẳng ai buồn để ý rằng chả có món nào thực sự là món có phong vị hỗn hợp cả, vậy nên bốn người bọn họ mồm miệng kín bưng và lập tức bắt tay vào việc.

Các chàng trai treo hai dải giấy bạc giống nhau mang dòng chữ MỪNG SINH NHẬT THỨ 65! và CHÚC MỪNG NGÀY NGHỈ HƯU, trong lúc đó Brooke và Michelle cắm hoa Cynthia mua vào những chiếc bình thủy tinh của nhà hàng, đủ để đặt lên mỗi bàn hai lọ. Họ chỉ vừa mới cắm xong mẻ đầu thì Michelle hỏi, “Cô đã nghĩ xem sẽ làm gì với chùng ấy tiền chưa?”

Brooke sừng sốt đến nỗi suýt nữa làm rơi chiếc kéo. Trước đây cô và Michelle chưa bao giờ nói với nhau chuyện gì riêng tư cả, và bàn bạc về tiềm năng tài chính của Julian dường như hoàn toàn không thích hợp.

“Ồ, chị biết không, bọn em còn cả tấn những khoản vay thời sinh viên phải hoàn lại và hàng đóng hóa đơn phải thanh toán. Chả ngon như mình tưởng đâu.” Cô nhún vai.

Michelle thay một bông hồng bằng một bông mẫu đơn và nghênh đầu sang một bên để ngắm nghía tác phẩm của mình. “Thôi mà, Brooke, đó tự dối mình. Hai cô cậu rồi sẽ ngập trong đồng tiền ấy chứ!”

Brooke chẳng biết phải nói gì đáp lại, thế nên cô chỉ cười trừ.

Tất cả bạn hữu của cha cô và Cynthia đến lúc sáu giờ đúng và vừa đi đi lại lại vừa tốp tếp những món khai vị và nhâm nhi rượu vang. Lúc cha Brooke xuất hiện ở cái mà ông đã biết tổng là bữa tiệc “bất ngờ” dành cho ông thì đám đông mới tỏ vẻ tiệc tùng đúng điệu. Họ chứng tỏ điều ấy khi ông Greene được chủ nhà hàng dẫn vào phòng hậu và mọi người đồng thanh hô “Ngạc nhiên chưa!” và “Chúc mừng!” và cha cô lặp lại những phản ứng thông thường của những người giả bộ ngạc nhiên vì bữa tiệc bất ngờ mà chả-còn-gì-là-bất-ngờ-cả. Ông cầm ly rượu vang do Cynthia trao cho và nốc sạch với nỗ lực đầy quyết tâm hưởng thụ bữa tiệc, mặc dù Brooke biết rằng ông thích ở nhà chuẩn bị để dự chương trình thi đấu giao hữu thể thao trước mùa giải vào Chủ nhật hơn.

Thật may Cynthia đã sắp xếp để nâng cốc chúc mừng ngay trong giờ uống cocktail, Brooke là người hay bồn chồn khi phát biểu trước đám đông và không muốn phí cả buổi tối để lo lắng cho hai phút phát biểu của mình. Một ly rượu vodka pha tonic đã làm cho việc này suôn sẻ hơn, và cô đã đọc bài phát biểu chuẩn bị sẵn của mình không chút vấp vấp nào. Cử tọa xem ra đặc biệt thích thú với câu chuyện của Brooke về một sáng kia khi lần đầu tiên cô và Randy đến thăm cha cô sau khi cha mẹ ly dị và thấy ông trong bếp đang gói ghém cái bếp ga của ông bằng một đồng báo và các hóa đơn đã thanh toán vì ông không có nhiều chỗ chứa đồ mà lại không muốn chiếc bếp ga bị “bỏ uổng”. Randy và Cynthia nói sau cô, và bất chấp việc Cynthia đề cập một cách vụng về đến “sự gán bó tức thì mà họ cảm thấy ngay lần đầu gặp gỡ” cái sự gán bó mà, tiện thể phải nói

rằng, lại xảy ra khi cha cô vẫn đang là chồng của mẹ cô - mọi việc đều trôi chảy.

“Này, mọi người ơi, tôi có thể xin mọi người chú ý thêm chỉ một phút nữa được không?” ông Greene vừa hỏi vừa đứng lên từ chỗ ngồi của mình ở giữa bàn tiệc lớn.

Cả phòng tiệc lắng>

“Tôi xin đa tạ tất cả mọi người đã đến dự tiệc. Tôi đặc biệt cảm ơn bà xã đáng yêu của tôi vì đã sắp xếp bữa tiệc này vào thứ Bảy chứ không phải Chủ nhật - rốt cuộc bà ấy cũng phân biệt được sự khác nhau giữa bóng bầu dục trường đại học với bóng bầu dục chuyên nghiệp và cảm ơn bốn đứa con yêu quý của tôi đã đến đây tối nay, em và các con đã làm cho bữa tiệc trở nên rất thú vị.”

Mọi người vỗ tay. Brooke đỏ mặt và Randy tròn tròn mắt. Khi cô liếc sang Julian thì anh đang bận gửi tin nhắn dưới gầm bàn.

“Và còn một việc cuối cùng này nữa. Có thể vài người trong quý vị đã hay rằng trong gia đình chúng tôi có một ngôi sao đang lên...”

Câu này làm Julian chú ý.

“Vâng, tôi hết sức sung sướng được thông báo rằng album của Julian sẽ lọt vào top bốn trên bảng xếp hạng *Billboard* tuần tới!” Cả phòng rộn lên hoan hô và vỗ tay. “Xin hãy nâng ly chúc mừng con rể tôi, Julian Alter, vì đã đạt được điều gần như ‘bất khả thi’. Ta biết là ta thay mặt cho tất cả mọi người ở đây khi nói rằng chúng ta tự hào về con biết mấy.”

Brooke quan sát cha cô bước lại ôm ông xã đang ngạc nhiên nhưng mừng ra mặt của cô, và cô cảm thấy lòng trào dâng niềm biết ơn cha mình. Đó chính là điều Julian đã chờ đợi cả đời để được nghe

cha đẻ của mình nói ra, và nếu ông ta không thốt ra điều đó thì cô rất vui là anh được nghe điều đó từ gia đình cô. Julian cảm ơn cha cô và nhanh chóng quay về ghế của mình, và mặc dù hiển nhiên anh lúng túng khi là tâm điểm của sự chú ý, Brooke vẫn thấy anh sung sướng đến nhường nào. Cô vói tay ra siết chặt tay anh và anh siết lại mạnh gấp đôi.

Người phục vụ bàn bắt đầu mang các món khai vị ra trong lúc Julian nghiêng sang phía Brooke hỏi xem họ có thể ra gian chính của nhà hàng nói chuyện riêng một chút không>

“Đó có phải là cách anh lừa em vào buồng tắm không đấy?” cô thì thầm khi đi theo Julian. “Anh có tưởng tượng được chuyện đó sẽ tai tiếng thế nào không? Em đủ mong là nếu bị bắt gặp thì chính là mẹ của Sasha bắt gặp chúng mình...”

Julian dẫn cô vào hành lang chỗ khu vực nhà vệ sinh, và Brooke giật mạnh tay anh. “Thật ra em chỉ nói đùa thôi” cô bảo.

“Rook này, anh vừa nhận được điện thoại của Leo” anh nói và tựa vào một chiếc ghế dài.

“Ồ thế á?”

“Lúc này cậu ta đang ở L.A. và anh đoán là cậu ta đang phải thay mặt anh gặp gỡ vô số nơi.” Julian dường như định nói gì thêm, nhưng anh ngừng lại.

“Và sao? Có gì hay ho không anh?”

Với câu hỏi này thì Julian không thể kiềm chế lâu thêm nữa. Mặt anh rạn lên nụ cười, và mặc dù Brooke có linh cảm tức thì rằng chính cái điều thú vị nào đó có thể sẽ là điều gì đó mà cô không thích, nhưng theo gương anh cô cười đáp lại.

“Gì thế? Là cái gì thế hả anh?”

“Ờ, thật ra thì...” giọng Julian nhỏ dần và mắt anh mở to. “Cậu ta nói rằng tạp chí *Vanity Fair* muốn đưa anh vào nhóm cách nghệ sĩ triển vọng cho trang bìa số tháng Mười hoặc tháng mười một. *Trang bìa*, có tin nổi không em?”

Brooke choàng tay qua cổ >

Julian chạm lướt môi anh lên môi cô rồi tách ra ngay. “Và em đoán được không? Nhiếp ảnh gia Annie Leibovitz sẽ chụp đấy.”

“Anh chỉ được cái đùa!”

Anh cười ngoác. “Anh không đùa đâu. Sẽ có anh và bốn nghệ sĩ nữa. Thuộc các lĩnh vực khác nhau, hình như vậy. Leo cho rằng chắc hẳn họ sẽ chụp một nhạc sĩ, một họa sĩ, một nhà văn, đại loại là thế. Và đoán xem họ sẽ chụp ở đâu nào? Ở Chateau đấy.”

“Tất nhiên là họ sẽ chụp ở đó rồi. Chúng mình sẽ thành khách thường xuyên của khách sạn đấy!” Cô đã tự động nhắm tính trong đầu xem làm thế nào để vừa phải nghỉ làm ít nhất mà vẫn đi theo anh được. Lại còn thêm vấn đề là phải gói ghém những hành lý gì nữa...

“Brooke này.” Giọng Julian không để lộ chút gì nhưng vẻ mặt anh đau khổ.

“Có gì trục trặc hả anh?”

“Anh xin lỗi phải làm thế này với em, nhưng anh phải lên đường ngay lập tức. Leo đã đặt vé cho anh trên chuyến bay lúc sáu giờ sáng mai tại sân bay JFK, mà anh vẫn phải quay về New York để nhặt vài thứ phòng thu nữa.

“Anh đi *ngay lúc này* ư?” cô lắp bắp nói và nhận ra rằng vé máy bay cho mỗi mình Julian đã được đặt trước, và mặc dù anh hết sức cố gắng để tỏ vẻ không vui nhưng anh không giấu nổi niềm háo hức của mình.

Thay vì trả lời vào câu hỏi, anh ôm lấy cô và gại gại lên nốt ruồi giữa hai vai cô. “Anh biết thế là tệ lắm, em yêu. Anh xin lỗi vì việc này bất ngờ đến phút chót, và anh xin lỗi vì phải đi giữa chừng bữa tiệc mừng cha em, nhưng...”>

“Trước.”

“Sao cơ?”

“Anh không bỏ đi giữa chừng bữa tiệc, mà anh bỏ đi trước khi chúng ta kịp ăn uống kìa.”

Anh im lặng. Trong giây lát cô lăn tăn không biết có phải anh sẽ nói với cô rằng toàn bộ câu chuyện này là trò lỡm, rằng anh chẳng phải đi đâu cả không?

“Anh về nhà bằng cách nào đấy?” rốt cuộc cô hỏi, giọng cô đượm vẻ cam chịu.

Anh kéo cô vào vòng tay ôm. “Anh đã gọi taxi đi đến ga tàu hỏa để không ai phải bỏ bữa tiệc cả. Cách đó thì sáng mai em sẽ có xe ô tô để về nhà. Thế được không em?”

“Được ạ.”

“Brooke. Anh yêu em, em yêu oi. Anh sẽ đưa em đi ăn mừng mọi việc ngay khi anh quay về nhé. Toàn là những việc tốt đẹp cả, em biết không?”

Brooke ráng mỉm cười cho anh yên lòng. “Em biết là thế. Và em rất mừng cho anh.”

“Anh nghĩ thứ Ba anh sẽ về, nhưng anh chưa chắc chắn lắm,” anh vừa nói vừa dịu dàng hôn lên môi cô. “Cứ để anh sắp xếp kế hoạch, được không? Anh muốn chúng mình sẽ làm gì đó thật đặc biệt.”

“Em cũng thích thế.>

“Em ở đây đợi anh nhé,” anh đề nghị. “Anh chạy vào chào tạm biệt bố em rất nhanh thôi. Anh không muốn thu hút sự chú ý của mọi người vào mình...”

“Thật lòng mà nói, em nghĩ anh cứ lặng lẽ đi ngay thì hơn.” Brooke nói và thấy anh thở phào nhẹ nhõm. “Em sẽ giải thích những gì xảy đến. Mọi người sẽ thông cảm thôi.”.

“Cảm ơn em”

Cô gật đầu. “Đi nào, em tiễn anh ra.”

Họ tay trong tay đi xuống bậc thềm và chuồn êm được đến chỗ đỗ xe mà không đụng phải vị khách nào dự tiệc hoặc người trong gia đình cô. Một lần nữa Brooke đoán chắc với Julian rằng đó là cách tốt nhất, rằng cô sẽ giải thích mọi việc với cha cô và Cynthia cũng như cảm ơn lòng hiếu khách của Randy và Michele, rằng cách đó thích hợp hơn là tạo nên một cảnh chia tay hoành tráng nơi anh sẽ phải tự phân trần cả trăm lần. Anh cố tỏ vẻ nghiêm trang khi hôn tạm biệt, cô và thì thầm rằng anh yêu cô, nhưng ngay lúc chiếc taxi vừa lọt vào tầm mắt, anh nhảy bổ đến chỗ nó nhanh như giồng chó săn vàng háo hức chạy theo trái bóng tennis vậy. Brooke tự nhắc mình cười thật tươi với anh và vui vẻ vẫy tạm biệt anh, nhưng chiếc taxi chạy đi trước khi Julian kịp quay ra vẫy đáp lại cô. Cô quay trở vào, đơn độc.

Cô nhìn đồng hồ và tự hỏi không biết có còn thời gian chạy thể dục sau giờ khám tư vấn cuối cùng và trước khi đến chỗ Nola hay không. Cô tự hứa sẽ phải thực hiện việc này thì chợt nhớ ra rằng ngoài trời hiện đang 34 độ C và họa có điên mới chạy trong cái nóng như thế này.

Có tiếng gõ cửa phòng cô. Đó là buổi tư vấn đầu tiên của cô với Kaylie kể từ khi trường khai giảng, và cô rất mong gặp lại cô bé. Giọng điệu trong email của cô bé ngày c tích cực hơn, và Brooke tin tưởng rằng cô bé đang trong quá trình thích nghi hơn với trường học. Nhưng khi cửa mở thì lại là Heather bước vào.

“Này, có chuyện gì thế? Cảm ơn lần nữa vì sáng nay đã mời tôi cà phê nhé.”

“Ồ, rất vui được mời chị. Nghe này, tôi chỉ muốn báo cho chị biết là Kaylie không đến được buổi hẹn hôm nay. Cô bé phải ở nhà vì viêm dạ dày gì đó.”

Brooke liếc nhìn danh sách học sinh vắng mặt ngày hôm đó trên bàn cô. “Thật à? Vì hôm nay không có tên em ấy trong danh sách này.”

“Vâng, tôi biết. Sớm nay cô bé đã đến văn phòng tôi và trông cô bé thật dễ sợ, vì vậy tôi gửi cô bé xuống chỗ y tá và y tá cho cô bé về nhà. Tôi chắc rằng không có gì nghiêm trọng đâu, tôi chỉ muốn báo để chị biết thôi”.

“Cảm ơn nhé, tôi rất cảm kích.”

Heather trở gót đi ra, nhưng Brooke gọi với theo “Cô thấy em ấy có vẻ thế nào? Ngoại trừ vẻ đau ốm ra.”

Heather dường như thoáng nghĩ ngợi. “Chị biết đấy, thật khó nói. Đây là buổi đầu tiên chúng tôi gặp nhau kể từ năm học trước, và cô bé có vẻ không mấy cởi mở. Tôi nghe được vài ý kiến bất bình của các học sinh khác rằng Kaylie kết bạn với Whitney Weiss, hiển nhiên là điều này làm tôi phải ngần ngại, nhưng Kaylie không hề đa động gì đến vấn đề ấy cả. Phải nói là chắc chắn trông cô bé như vừa sụt cân đáng kể.”

Đầu Brooke ngẩng ngay lên. “Cô có thể nói sụt đáng kể là bao nhiêu không?”

“Tôi không biết... mười, mười hai cân chẳng? Thực ra vóc dáng cô bé rất đẹp. Cô bé dường như rất hài lòng với bản thân.” Heather nhận thấy Brooke có vẻ lo lắng. “Sao? Thế là không ổn à?”

“Không hẳn là thế nhưng thật có hại cho sức khỏe nếu giảm cân quá nhiều trong một thời gian ngắn. Lại còn cái chuyện bạn bè với Whitney nữa chứ? Hãy cùng xem xét vấn đề này, tôi nghĩ là có dấu hiệu báo động rồi đấy.”

Heather gật đầu. “Ờ, tôi nghĩ vào thời điểm này thì chị sẽ gặp cô bé sớm hơn tôi, nhưng cứ cập nhật tình hình cho tôi nhé, được không?”

Brooke chào tạm biệt Heather rồi ngả người trên ghế. Chỉ trong hai tháng rưỡi mà giảm đến mười hai cân thì quả là khiếp và mối quan hệ với Whitney thật đáng lo ngại. Whitney là cô gái gầy như cây sậy đã tăng thêm khoảng hai đến ba cân từ năm ngoái sau khi con bé bỏ không chơi khúc côn cầu nữa, và bà mẹ thiếu cân của con bé lập tức xộc đến văn phòng Brooke đòi hỏi phải tiến hành một “chiến dịch chống béo” cho tử tế, theo cách nói thô thiển của bà này. Brooke phản kháng quyết liệt rằng việc tăng cân ở một cô bé mười bốn tuổi đang lớn là không có gì nghiêm trọng và hoàn toàn bình

thường, thậm chí còn đáng hoan nghênh nữa là khác, nhưng Whitney đã bị gửi đi cắm trại kiểu quý tộc ở vùng thôn dã để “loại bỏ trọng lượng dư thừa”. Như đã đoán trước, từ dạo đó con bé bắt đầu cho thấy những dấu hiệu của chứng ăn vô điều độ rồi uống thuốc xô, cái thứ mà Kaylie chắc chắn không cần phải trải nghiệm làm gì. Cô tự nhủ sẽ gọi cho cha của Kaylie sau buổi gặp đầu tiên của họ để xem ông có nhận thấy điều gì khác thường trong hành vi của cô bé không.

Cô ghi lại vài điều ghi nhớ về những buổi tư vấn trước đó và rời văn phòng, màn hơi ẩm thánng Chín như tấm chăn bức bối ập vào người cô dày đặc tựa tường thành đến nỗi ý định đi bằng tàu điện ngầm bị tống thẳng vào sọt rác. Cứ như có một thiên sứ từ trời cao đọc được ý nghĩ của cô, hay khả dĩ hơn là một tài xế taxi người Bangladesh đã nhìn thấy cánh tay vẫy rồi rít của cô, chiếc taxi lao thẳng tới cổng trường để đón khách và Brooke ngồi phịch xuống chiếc ghế sau xe có điều hòa.

“Xin cho đến ngã tư Duane cắt Hudson nhé,” cô nói trong lúc dịch chân vào găng làn hơi mát lạnh từ quạt phả ra. Suốt quãng đường đi cô ngồi ngả đầu ra sau và nhắm mắt. Ngay trước khi chiếc taxi rẽ vào tòa nhà Nola ở thì tin nhắn của Julian đến.

Vừa mới nhận được email của John Travolta!!! Nói là ông ấy “mê” album mới này và chúc mừng anh nhân dịp ra album, anh viết.

Brooke có thể cảm nhận được niềm phấn khích của Julian qua màn hình điện thoại. *John Travolta u?! cô nhắn trả lời. Không có lẽ! Tuyệt cú mèo.*”

Ông ấy viết cho người đại diện của ông ấy và người đại diện chuyên tiếp cho Leo, Julian trả lời.

Chúc mừng! Hết sảy. Thế mới là anh chứ, cô viết, và rồi tiếp thêm, Đang ở chỗ Nola. Gọi cho em khi nào anh rảnh. Xoxo.

Căn hộ một phòng ngủ của Nola nằm ở tận cùng một hành lang dài dằng dặc, nhìn ra một tiệm cà phê tân thời có những chiếc bàn ngoài trời. Brooke bước thẳng qua cánh cửa tự sập, ném chiếc túi của cô xuống cùng lúc đá đôi giày ra khỏi chân, và đi thẳng vào bếp.

“Tớ đến rồi đây!” cô kêu to trong lúc tự lấy cho mình một lon Coca ăn kiêng từ tủ lạnh. Niềm vui tội lỗi yêu thích của cô, và cô chỉ tự cho phép mình hưởng ở căn hộ của Nola mà thôi.

“Có Coca ăn kiêng trong tủ lạnh đấy. Lấy cho tớ một lon nữa nhé!” Nola kêu vọng ra từ phòng ngủ. “Tớ sắp gói ghém xong đồ đạc rồi đấy. Tớ sẽ ra ngay.”

Brooke bật nắp cả hai lon và quay vào đưa cho Nola, cô nàng đang ngồi giữa một đống tương đày những quần áo, giày dép, son phấn, đồ điện tử và sách hướng dẫn.>

“Thế *đếch* nào mà họ lại mong tớ lèn tất cả đống này vào một chiếc ba lô được?” cô nàng xô ra trong khi cố nhét một chiếc lược tròn vào chiếc túi nhỏ ở mặt trước ba lô và, khi không thể nhét vào được, cô liệng vèo nó qua phòng. “Lúc ấy nghĩ thế nào mà tớ lại đăng ký tham gia chuyến đi này thế nhỉ?”

“Tớ không biết” Brooke vừa nói vừa quan sát đống lộn xộn đó. “Thực ra tớ cũng tự hỏi mình câu đó khoảng hai tuần nay rồi.”

“Đó là điều tất nhiên sẽ xảy ra khi kỳ nghỉ phép của ta chẳng còn gì náo nhiệt và ta không có lấy một anh bồ - thì ta sẽ ra những quyết định kiểu thế này. Mười sáu ngày cùng với mười một người lạ

hoắc ở Đông Nam Á? Nghiêm túc mà nói, Brooke à, tớ trách cậu vì điều này đấy.”

Brooke cười to. “Phản pháo khá đấy. Tớ đã bảo cậu rằng đó là ý tưởng tệ nhất mà tớ từng nghe thấy ngay khi cậu khơi ra việc này, nhưng cậu rất chi là quyết chí.”

Nola miễn cưỡng đứng lên, uống một hộp Coca ăn kiêng, và đi vào phòng khách. “Tớ phải là tấm gương để răn đe những người phụ nữ độc thân ở khắp mọi nơi. Đừng có bốc đồng mà quyết định đi du lịch theo đoàn vào phút chót. Việt Nam có đi mất quái đâu mà sợ - sao tớ phải vội cuồng lên thế”

“Ồ thôi nào, chuyến đi sẽ vui vẻ ấy chứ. Vói lại, chưa biết chừng lại có một anh chàng dễ thương trong đoàn của cậu đấy.”

“Ừ hứ. Chắc cú rồi. Nhất định không phải một lô xích xông những cặp trung niên người Đức hay những tín đồ Phật giáo lập dị hoặc giả toàn là bọn đồng tính nữ. Không! Đó sẽ là cả đàn những chàng khoảng từ ba mươi đến ba lăm tuổi cực kỳ đáng yêu mà ta có thể chọn làm chồng được.”

“Tớ thích thái độ lạc quan của cậu đấy!” Brooke nói, miệng cười toe toét.

Có gì đó lọt vào mắt Nola và cô bước tới cửa sổ phòng khách. Brooke liếc nhìn ra nhưng chẳng thấy gì khác thường.

“Ồ bàn đầu mãi tít bên trái kia kìa? Là Natalie Portman phải không? Đội cái mũ nôi lười trai xinh xinh và đeo kính đen để giấu mặt, cứ làm như cái chất Natalie Portman của cô ta không tỏa sáng xuyên qua lớp cái trang đó ấy?” Nola nói.

Brooke nhìn thêm lần nữa, và lần này nhận ra cô gái đội chiếc mũ lười trai trong lúc cô ta đang nhấp ly rượu vang và phá lên cười

vì điều gì đó mà người ăn tối cùng với cô ta vừa nói. “Ừmmm, ừ, tớ nghĩ chắc hẳn là cô ta đấy.”

“Tất nhiên là cô ta chứ ai! Mà trông cô ta đẹp dễ sợ luôn. Tớ không hiểu tại sao tớ lại không ghét cô ta chứ. Tớ nên căm ghét, thế mà tớ lại không.” Nola nghiêng đầu sang bên nhưng mắt vẫn không rời khỏi cửa sổ.

“Tại sao cậu lại phải căm ghét cô ấy?” Brooke hỏi. “Thực ra cô ấy có vẻ bình dị đấy chứ.”

“Thế lại càng có lý do hơn để mình phải ghét cô ta. Cô ta không chỉ hấp dẫn đến mức làm người ta phát cuồng - kể cả khi đầu tóc cô ta trụi thúi lụi mà cô ta còn tốt nghiệp Harvard, cô ta nói được đâu như mười lăm thứ tiếng, cô ta đã đi khắp thế giới để cổ vũ dân chúng ủng hộ tài chính vi mô, và cô ta yêu môi trường đến nỗi không đi giày da nữa kia. Và trên hết là, tất cả những người đã từng làm việc cùng với cô ta hay thậm chí chỉ ngồi bên cạnh cô ta trên máy bay thôi đều đoán chắc rằng cô nàng là người đỉnh nhất, là người ít viễn vông nhất mà họ từng gặp. Nào, hãy nói cho tớ nghe, sao mà cậu có thể không căm ghét một người như thế được chứ?”

Cuối cùng Nola cũng rời khỏi khung cửa sổ và Brooke theo sau cô. Cả hai ngồi phịch xuống hai chiếc ghế đi vắng đôi bọc vải đặt đối diện nhau và các cô xoay người hướng mặt vào nhau.

Brooke nhấp một ngụm rồi nhún vai khi nghĩ đến tay săn ảnh ở bên ngoài căn hộ của họ. “Tốt cho Natalie Portman thôi, tớ nghĩ thế.”

Nola chậm rãi lắc đầu từ bên này sang bên kia. “Chúa ơi, cậu là cái giống gì vậy?”

“Tớ đã nói gì nào? Tớ không hiểu. Tớ phải bị cô ta ám ảnh hay sao? Ghen tức với cô ta chẳng? Cô ta thậm chí còn chả có thực nữa

ấy chứ.”

“Cô ta là người bằng xương bằng thịt hẳn hoi! Cô ta đang ngồi ngay bên kia phố kia, và trông cô ấy tuyệt trần đời.”

Brooke đưa tay lên che trán và rên rầm. “Và bây giờ chúng mình còn lén nhòm ngó cô ấy nữa, cái việc mà tớ thấy chả hay ho tẹo nào. Thôi kệ cô ta đi.”

“Thấy thông cảm ít nhiều với sự riêng tư bị xâm phạm của Natalie hả?” Nola hỏi với giọng nhẹ nhàng hơn.

“Ừ, tớ nghĩ thế. Thật là lạ, cái phần trong con người tớ đã đọc những cuốn tạp chí kiểu như thế từ nhiều năm nay, đã xem tất cả những phim cô ấy từng đóng và có thể đọc vanh vách những kiểu trang phục cô ấy mặc đi dự lễ trao giải khiến tớ muốn ngồi lại bên cửa sổ ngắm cô ấy suốt đêm. Nhưng lại có một phần khác trong con người tớ...”

Nola hướng cái điều khiển về phía ti vi và lướt qua các kênh cho đến khi tìm thấy kênh nhạc alternative rock. Cô chống người trên khuỷu tay. “Tớ vẫn đang nghe cậu đấy. Còn gì tiếp theo nữa? Tại sao lúc này tâm trạng cậu lại dờ dẩn thế?”>

Brooke thở dài. “Tớ phải xin nghỉ thêm một ngày nữa để đi Miami vào dịp cuối tuần tới, mà phải nói rằng Margaret chẳng hài lòng chút nào.”

“Bà ta không thể mong nhân viên của mình không có cuộc sống riêng được”

Brooke khịt mũi. “Chắc hẳn chẳng có gì là bất công nếu bà ấy mong muốn chúng tớ thỉnh thoảng có mặt.”

“Cậu quá khát khe với bản thân đấy. Tớ có thể chuyển chủ đề sang chuyện gì đó vui vẻ hơn tí chút không? Không phản đối chứ?”

“Chuyện gì, bữa tiệc cuối tuần này chẳng?”

“Tớ có được mời không đấy?” Nola toét miệng ra cười. “Tớ có thể là bạn hẹn hò của cậu.”

“Cậu đùa à? Tớ cũng thích thế lắm nhưng tớ không cho rằng đó là một lựa chọn.”

“Sao nào, sao tớ lại thích ở New York uống với gã tồi tệ nào đó hơn khi mà tớ có thể nhấm nháp trứng cá muối với vợ ngôi sao nhạc rock đang lên được cơ chứ.”

“Xong. Tớ chắc Julian sẽ sướng rơn vì anh ấy sẽ không phải trông nom tớ cả tối nữa.” Điện thoại của Brooke rung bần bật trên bàn nước. “Thiên thật, vừa nhắc đến Tào Tháo...”

“Này anh!” Brooke nói vào máy. “Em và Nola đang nói chuyện về bữa tiệc cuối tuần này.”

“Brooke à? Đoán được không? Anh vừa mới nói chuyện với Leo, cậu ta nghe được từ phó tổng giám đốc của Sony. Họ nói rằng số lượng album bán được đợt đầu vượt xa cả mong đợi của họ”

Brooke nghe thấy tiếng nhạc và tiếng chuyện trò ồn ào phía đầu dãy bên kia, nhưng cô không thể nhớ ra chiều nay Julian đang ở đâu. Có thể là Atlanta chẳng? Hay họ sẽ chơi ở Charleston tối đó? Đúng rồi, chắc chắn là thế. Atlanta là tối qua cơ - cô nhớ đã nói chuyện với Julian khi anh gọi vào lúc một giờ sáng, và giọng anh có vẻ tây tây nhưng đang trong tâm trạng nói chung là phấn khởi. Anh gọi từ khách sạn Ritz ở quận Buckhead.

“Chưa ai hứa hẹn điều gì hết vì tuần lễ theo dõi lượng phát sóng vẫn còn ba ngày nữa mới kết thúc, nhưng tuần lễ theo dõi doanh thu hôm nay đã xong và có vẻ nó đang dần điềm.”

Brooke đã bỏ ra hai tiếng đồng hồ đêm hôm trước để nghiên cứu kỹ tất cả các ca sĩ và các ban nhạc khác đã phát hành album trong khoảng vài tuần trước đó, nhưng cô chịu không hiểu nổi việc theo dõi được tiến hành ra sao. Cô có nên hỏi không? Hay sẽ chỉ làm anh bực mình vì sự ngu dốt của cô?

“*Ít nhất* là từ thứ tư đã lên thứ ba. Có khả năng còn cao hơn nữa!”

“Em tự hào về anh biết bao! Các anh đang vui vẻ ở Charleston đấy à?” cô cao hứng hỏi.

Một khoảng lặng. Cô hốt hoảng mất một giây. Họ không ở Charleston chẳng? Nhưng rồi anh nói, “Tin hay không thì tùy, nhưng tất cả bọn anh đang cày cật lực ra đấy này tập, diễn, phân tích, chuẩn bị, mỗi đêm ở một khách sạn khác nhau. Tất cả mọi người ở đấy đều *đang làm việc.*”

Brooke lặng yên một lát. “Em đâu có ý nói rằng anh chỉ rặt tiệc tùng.” Không hiểu bằng cách nào Brooke đã cố gắng kiềm chế không nhắc nhở anh về cú điện thoại tây tây lúc nửa đêm hôm qua của anh>

Nola bắt gặp ánh mắt của Brooke và ra dấu rằng cô nàng sẽ đi sang phòng khác, nhưng Brooke phẩy tay và đưa mắt nhìn cô như muốn nói, *Dừng vớ vẩn.*

“Có phải em nói mát vì anh ra đi giữa bữa tiệc của cha em không? Anh đã xin lỗi biết bao lần về việc đó rồi? Anh không thể tin được là em vẫn đay nghiến anh đến tận bây giờ.”

“Không, không phải vì thế, mặc dù nói cho đúng thì anh đã ra đi chỉ khoảng sáu giây sau khi thông báo và từ đó đến giờ anh chưa về nhà và đã là gần hai tuần rồi.” Cô dịu giọng lại. “Có lẽ em đã tưởng anh sẽ về nhà một vài ngày sau khi chụp ảnh, trước khi anh tiếp tục đi lưu diễn.”

“Thế cái thái độ đó là gì vậy?” ,

Câu đó như một cái tát. “*Cái thái độ ư? Chẳng lẽ câu nói của em rằng em mong anh đang vui vẻ lại ghé góm đến thế kia chứ? Hay là câu em hỏi khi nào chúng mình có thể gặp nhau? Trời, em là kẻ tồi tệ thế cơ à.*”

“Brooke, lúc này anh đâu có thời gian mà con với có.”

Cái cách anh gọi tên cô đầy đủ làm cô ớn lạnh.

“ ‘Con có’ á, Julian? *Thật không?*” Cô hầu như chưa bao giờ nói với anh cô thực sự cảm thấy thế nào - anh quá căng thẳng, quá bận rộn, quá sao nhãng, hoặc ở quá xa - vì thế nên cô đã rất cố gắng để không kêu ca phàn nàn. Để lạc quan và thông cảm, như mẹ cô bảo, nhưng việc đó đâu phải dễ dàng gì>

“Ờ vậy thì chính xác là vì cái gì mà em tức tối đến thế? Anh xin lỗi tuần này anh không về nhà được. Em muốn anh phải xin lỗi bao nhiêu lần? Anh làm điều này là vì cả hai chúng ta, em biết đấy. Có lẽ thỉnh thoảng em nên nhớ điều này.”

Brooke cảm nhận được sự nóng nảy bồn chồn của anh. “Em nghĩ là anh không hiểu,” cô nói nhẹ nhàng.

Anh thở dài. “Anh sẽ cố nghỉ được một đêm để về nhà trước khi đi Miami cuối tuần này, được chưa? Thế có làm mọi việc khá

hơn không? Điều này chẳng dễ gì khi album của mình vừa mới phát hành được có hai tuần lễ.”

Cô rất muốn nói anh hãy biến đi, nhưng thay vì thế cô hít một hơi sâu, đếm đến ba và nói, “Nếu anh làm được thế thì tuyệt rồi còn gì. Em mong gặp anh lắm.”

“Anh sẽ cố gắng, Rook à. Nghe này, anh phải chạy đây, nhưng hãy nhớ là anh yêu em. Và anh nhớ em. Mai anh sẽ gọi lại cho em, được chứ?” Anh đập máy trước khi cô có thể thốt ra thêm một lời.

“Anh ấy đập máy với tớ!” cô kêu lên trước khi ném chiếc điện thoại di động xuống đệm đi văng, nó nảy tung trên một chiếc gối trước khi đáp xuống sàn nhà.

“Cậu có sao không?” giọng Nola dịu dàng êm ái. Cô đứng ở cửa phòng khách, tay cầm một nắm thực đơn đồ ăn gọi mang đến và một chai vang. Bài hát “For the Lost” bắt đầu vang lên từ kênh radio trên truyền hình, và cả Nola lẫn Brooke đều quay về phía ti vi.

Anh là giấc mơ của đứa em trai, cát bụi lại về cát bụi thôi

Oi anh trai em, thời gian cuốn anh trôi khuất xa vời...

“Xin cậu tắt ngay nó đi được không?” Brooke đổ vật xuống đi văng và che mắt lại, mặc dù cô không khóc. “Tớ biết làm gì đây?” cô rên lên.

Nola mau chóng chuyển kênh. “Trước hết, cậu sẽ quyết định cậu ăn gà xào sả ớt hay cà ri tôm bự gọi từ quán cơm Việt, và rồi cậu sẽ kể cho tớ xem các cậu đang có vấn đề gì.” Nola dường như nhớ đến cái chai trong tay cô. “Thôi bỏ. Trước tiên chúng mình uống cái đã.”

Cô nhanh nhẹn cắt lá kim loại bọc bằng đầu dụng cụ mở nút chai vang và khi chuẩn bị cắm nó vào nút bấc thì cô nói, “Tớ tưởng cậu đã vượt qua được chuyện bức ảnh Layla vớ vẩn đó.”

Brooke khịt mũi và nhận ly rượu vang đỏ Nola đưa, ly rượu mà trong tình huống lịch thiệp hơn sẽ bị cho là quá đầy nhưng tối nay thì trông vừa vặn. “Cái gì, cậu định nói về bức ảnh mà chồng tớ ôm vòng eo sáu mươi sáu phân của con bé ấy với nụ cười tươi hơn, phớn đến nỗi cứ như anh ấy đang quẩn quại vì cực khoái ấy á?”

Nola nhâm nhi rượu và gác chân lên bàn. “Ngôi sao nhỏ ngớ ngẩn nào đó đang tìm cách lợi dụng chút thời cơ lên mặt báo với người sắp nổi tiếng. Con bé đó chẳng may may quan tâm đến Julian đâu.”

“Tớ biết vậy. Và thậm chí cũng chẳng phải là vì bức ảnh... Anh ấy chuyển từ quán bar Nick và một anh thực tập sinh bán thời gian thành *cái thứ này* ư? Chỉ một đêm mà tất cả đã thay đổi, Nola à. Tớ chưa kịp chuẩn bị tinh thần.”

Chẳng có lý nào để phủ nhận điều này nữa: Julian Alter, chồng cô, đã trở nên nổi tiếng một cách chính thức và hiển nhiên, về mặt tri giác, Brooke nhận thức được rằng đó là một quãng đường dài dằng dặc và khó khăn khôn tả, rất nhiều năm luyện tập, biểu diễn và sáng tác bài hát hằng ngày (còn chưa kể đến những số diễn và những giờ không đếm xuà Julian đã tích lũy trước khi họ gặp nhau). Có những băng thu thử, những đoạn băng thu quảng cáo, những đĩa đơn suýt suýt nhưng chẳng bao giờ thành công. Thậm chí có lần anh còn đạt được một thỏa thuận thu âm từ xa mà rốt cuộc chẳng đi đến đâu, có những tuần những tháng nghiên ngẫm các cuốn sách về việc thương thảo hợp đồng, thuê và làm việc với các luật sư trong ngành giải trí, liên hệ với các nghệ sĩ có nhiều kinh nghiệm hơn để xin lời khuyên và có thể là sự chỉ dạy của họ nữa. Rồi nhiều tháng tiếp theo ở phòng thu Midtown, chỉnh phím đàn và thanh âm hàng trăm hàng

ngàn lần để âm thanh thật chuẩn. Những cuộc họp bất tận với các nhà sản xuất và những người ở bộ phận phát triển tài năng và các nhà lãnh đạo công ty khó đảm đảm biết rằng - và hành động như thế - họ đang nắm chiếc chìa khóa vàng mở cánh cửa tương lai của anh. Có cuộc triệu tập của Sony tìm kiếm những thành viên mới trong ban nhạc và tiếp sau đó là cuộc phỏng vấn và buổi thử giọng; những chuyến đi lại như con thoi không ngừng nghỉ giữa L.A. và New York để đảm bảo mọi việc đang tiến hành trôi chảy, những buổi tư vấn với giải PR có thể dẫn dắt nhận thức của công chúng, và những chỉ dẫn từ những người hướng dẫn truyền thông về cách cư xử trước máy quay. Và tất nhiên là cả nhà tạo mẫu đảm trách về hình ảnh của Julian nữa.

Nhiều năm nay Brooke đã tự nguyện làm một lúc hai công việc để chu cấp cho cuộc sống của họ bất chấp sự già y và không lý giải được của nỗi oán giận mà thỉnh thoảng cô lại cảm thấy khi cô mệt lử và cô đơn, như góa phụ trong căn hộ của mình. Có những giấc mơ của riêng cô - niềm ước ao tạo dựng được một chỗ đứng trong công việc, đi du lịch nhiều hơn, sinh con - giờ đã tự nguyện trở thành thứ yếu. Có sự căng thẳng về tài chính khi đầu tư và tái đầu tư đến đồng bạc cuối cùng vào những lĩnh vực khác nhau trong sự nghiệp của Julian. Những giờ dài dằng dặc trong phòng thu. Tất cả những đêm khuya chưa về nhà, khi cả hai người bọn họ đều ở trong những quán bar ồn ào, mờ khói thuốc vì Julian có sô diễn ở đó thay vì được cuộn tròn trên đi văng hoặc đi nghỉ cuối tuần với những đôi khác. Và bây giờ là việc đi lại! Những chuyến viễn du liên miên không ngớt tương như vô tận vì Julian, từ thành phố này sang thành phố khác, từ bờ biển này đến bờ biển kia. Cả hai bọn họ đều cố gắng, quả thật là thế, nhưng dường như cứ mỗi ngày một khó hơn. Những ngày này thì một cuộc nói chuyện qua điện thoại không bị ngắt quãng cũng đã cảm thấy là xa xỉ rồi.

Nola rút dây lại hai ly của họ và cầm điện thoại của mình lên. "Cậu muốn ăn gì nào?" "Tớ không thấy đói," Brooke nói và tự thấy

ngạc nhiên vì cô nói thực lòng.

“Tớ sẽ gọi một tôm và một gà để ăn chung và một đĩa nem rán. Thế được chứ?”

Brooke vẫy chiếc ly của mình, suýt nữa thì làm sánh rượu trong ly ra ngoài. Ly đầu tiên đánh loáng một cái đã trôi tuột xuống. “Được, thế là tốt rồi,” Cô thoáng nghĩ một chút rồi nhớ ra rằng cô đang cư xử với Nola y như cách Julian thường cư xử với cô. “Thế còn cậu thế nào rồi? Có gì mới với...”

“Drew á? Hấn biến rồi. Tớ đã có một... cuộc tiêu khiển nho nhỏ cuối tuần vừa rồi, và nó nhắc tớ nhớ rằng ngoài Drew McNeil ra còn có đây đàn ông thú vị ngoài kia.”

Brooke lại lấy tay che mắt. “Ôi không. Lại thế nữa rồi”

“Sao cơ? Chỉ là vui vẻ tí chút thôi mà.”

“Cậu lấy đâu ra thời gian mới được chứ?”

Nola giả bộ như bị xúc phạm. “Nhớ sau bữa tối hôm thứ Bảy, cậu muốn về nhà còn Drew và tớ đi chơi không?”

“Ôi trời ơi. Xin đừng có kể với tớ rằng lại có một cuộc chơi tay ba nữa đấy. Trái tim yếu đuối của tớ không thể đương đầu thêm một cuộc chơi tay ba nữa đâu.”

“Kìa Brooke! Drew đi ngay sau khi cậu đi khỏi, nhưng tớ muốn ở lại thêm chút nữa. Tớ uống thêm một ly và sau đó đơn độc rời khỏi đó lúc khoảng một rưỡi và ra ngoài vẫy taxi.”

“Thế chúng mình vẫn chưa phải là hơi quá già đời với những cú gọi ‘mì ăn liền’ (2) nửa đêm đó à? Không hiểu bọn trẻ ngày nay còn dùng từ ấy không nhỉ?”

(2) Nguyễn văn “booty call” (tiếng lóng): cú điện thoại để gặp gỡ chỉ mục đích quan hệ tình dục.

Nola che mắt lại. “Chúa tôi, cậu cứ giả bộ nai tơ quá đi mất. Sau hai mươi phút đứng vậy, tớ đang sắp sửa lên chiếc taxi đầu tiên mở cửa thì gã này định cuỗm mất nó. Gã nhảy bổ vào phía cửa bên kia.”

“Ồ?”

“Ừ, à, gã khá bảnh và tớ bảo gã rằng gã có thể đi chung với điều kiện tớ phải được đưa về trước, và tớ còn chưa kịp biết mô tê ắt giáp gì thì chúng tớ đã hôn nhau cháy bỏng rồi.”

“Rồi sao nữa?” Brooke hỏi dù cô đã biết tỏng.

“Tuyệt cú mèo.”

“Thế cậu biết tên gã đó chưa đã?”

“Thôi xin đi,” Nola vừa nói vừa đảo mắt.

Cô nhìn chăm chặp vào bạn, cố gắng nhớ lại thời son rỗi của mình. Cô hẹn hò với khối người và chung chạ cũng không kém phần, nhưng cô chưa từng bao giờ... *tự do* đến thế khi sẵn sàng lên giường với người ta. Thỉnh thoảng, khi cô không thấy ghê thay cho Nola, cô ganh tị với sự tự tin và cái kiêu quyết đoán của cô nàng khi đề cập đến đời sống tình dục của mình. Cái lần duy nhất Brooke có cuộc tình một đêm thì cô đã phải tự bắt mình phải làm việc đó bằng cách tự nhủ tới lui rằng việc này sẽ hay ho thích thú và thể hiện quyền lực. Một chiếc bao cao su bị rách, hai mươi bốn giờ nôn mửa vì viên thuốc ngừa thai khẩn cấp sáng hôm sau, sáu tuần chờ để xét nghiệm HIV chắc chắn âm tính, và không một cú điện thoại nào từ

cái gã được gọi là người tình kể từ sau đêm đó, cô biết rằng cô không phải loại người hợp với cách sống ấy.

Cô hít một hơi sâu và nhẹ cả người khi nghe chuông reo báo cho họ biết đồ ăn đã đến. “Nola này, cậu có nhận thức được rằng cậu có thể bị...”

“Xin cậu miễn cho mình cái bài ‘gã có thể là tên giết người hàng loạt’ được không?”

Cô gio tay đầu hàng. “Thôi được, được rồi. Nghe này, tớ mừng vì cậu đã vui vẻ. Có lẽ đó chỉ là tính ghen tị của tớ nói thôi.”

Nola kêu lên nho nhỏ với câu này. Cô nàng quỳ lên đi văng, với lấy tay Brooke và ngay lập tức phát vào nó.

“Vì cái gì mới được chứ?” Brooke hỏi với vẻ tổn thương.

“Đừng có bao giờ nói cậu ghen tị nữa nghe chưa!” Nola nói với vẻ quyết liệt mà Brooke hiếm khi nhìn thấy ở bạn. “Cậu xinh đẹp và tài năng và cậu không thể tưởng tượng được rằng người bạn là tớ đây thấy thật tuyệt vời biết bao khi nhìn cái cách Julian chiêm ngưỡng cậu. Tớ biết không phải lúc nào tớ cũng là người hâm mộ số một của anh ấy, nhưng anh ấy yêu cậu, không thể phủ nhận được. Dù cậu nhận thấy hay không mặc lòng, các cậu đang tạo cảm hứng cho tớ. Tớ biết cả hai người các cậu đã phải phấn đấu rất cực nhọc, nhưng tất cả đang được đền bù xứng đáng.”

Có tiếng gõ cửa. Cô nghiêng sang ôm lấy Nola. “Tớ yêu cậu. Cảm ơn vì điều đó - tớ rất cần được nghe nó đây.”

Nola tủm tỉm cười, chộp lấy ví của mình và đi ra hành lang.

Hai cô gái ăn rất nhanh và Brooke, mệt lả vì một ngày vất vả và nửa chai rượu vang, chuồn ngay khi họ vừa ăn xong. Thói quen

khiên cô phăm phăm đi bộ đến tàu điện số 1 và ngồi vào chỗ ở hàng cuối yêu thích của mình, đến tận nửa đường về nhà mới nhớ ra rằng cô có đủ tiền đi taxi. Cô kiểm tra cuộc gọi của mẹ trong lúc đi bộ qua ba dãy nhà để về căn hộ của mình và bắt đầu tưởng tượng ra nghi thức giải độc thân buổi tối của cô: trà thảo mộc, tắm bồn nước nóng, căn phòng lạnh giá, thuốc ngủ và giấc ngủ lịm dưới chiếc chăn lông phòng to vật vữa. Có lẽ cô sẽ tắt máy di động để Julian khỏi đánh thức cô dậy bằng những cuộc gọi lẻ tẻ chẳng có gì đoán trước được trừ mỗi một điều chắc chắn là cô sẽ nghe thấy âm thanh nền là tiếng nhạc, tiếng các cô gái, hoặc cả hai.

Chìm đắm trong mơ mộng và mong vào nhà mà trút bỏ quần áo ra đến chết lên được, Brooke không nhìn thấy những bông hoa trên thảm cửa nhà đến tận khi cô vấp vào chúng. Chiếc bình thủy tinh hình trụ cao bằng đĩa trẻ chập chững biết đi đệm những tàu lá chuối xanh mon môn. Trong bình đầy hoa thủy vu, màu tím lộng lẫy và trắng kem, và điểm nhấn duy nhất là một ngọn tre cao vút.

Thi thoảng cũng đã từng có những bó hoa, kiểu bó hoa mà mọi phụ nữ đều nhận được vào dịp này dịp khác - những bông hướng dương bố mẹ cô gửi tặng khi cô nhớ rằng khôn hời năm nhất đại học, những bó hồng rất công thức vào ngày lễ tình nhân từ một số bạn trai không sáng kiến, những bó hoa mà các bạn cô mua từ cửa hàng tiện lợi để tặng bà chủ tiệc - nhưng từ bé đến giờ cô chưa bao giờ nhận được cái gì như thế này. Một công trình. Một tạo tác nghệ thuật. Brooke nhắc nó lên và giật ra một chiếc phong bì bé xíu được dính vào một điểm khuất dưới đáy bình. Walter loảng quảng xung quanh hít ngửi mùi hương thơm phức mới nhận được này.

Brooke yêu quý,

Anh nhớ em thật nhiều. Đếm từng ngày cho đến cuối tuần này để được gặp em. Yêu,

Cô mỉm cười và cúi xuống ngửi những bông thủy vu, một niềm vui kéo dài đúng mười giây cho đến lúc những nỗi nghi ngờ của cô ập đến. Tại sao anh lại viết Brooke trong khi anh toàn gọi cô là Rookie, đặc biệt là khi anh cố gắng tỏ ra lãng mạn hoặc thân mật? Có phải đây là cách anh xin lỗi vì đã cư xử ngu ngốc thiếu suy nghĩ trong vài tuần gần đây không, và nếu đúng thì tại sao anh không đã động đến việc xin lỗi? Có lẽ nào một người thường tự hào vì dùng từ rất chuẩn - một người sáng tác ca khúc, trời ạ - lại có thể viết cái gì đó chung chung như thế này không? Và trên hết, tại sao anh chọn đúng cái thời điểm này kể từ trước tới giờ để gửi tặng bó hoa đầu tiên khi mà Brooke biết rằng chi cần nghĩ đến những bó hoa bán trong tiệm là anh đã ghét rồi? Theo Julian thì những bó hoa đó rất nhàm, quá đắt, là chỗ dựa được thương mại hóa cho những người không có khả năng thể hiện tình cảm của mình một cách sáng tạo hoặc bằng ngôn từ, đó là còn chưa kể đến việc là chúng mau tàn, thế thì nó biểu trưng cho cái gì mới được chứ? Đẳng nào thì Brooke cũng chẳng quan tâm lắm, nhưng cô hiểu xuất thân của Julian và luôn trân trọng những bức thư, những ca khúc và bài thơ mà anh đã tỉ mỉ bỏ thời gian ra làm cho cô trước đây. Vậy cái thứ vớ vẩn “đếm từng ngày” là thế nào đây?

Walter dụi dụi lên đầu gối cô và tru lên một tiếng to.

“Tại sao bố không thể dắt chú mình ra ngoài nhỉ?” Brooke hỏi trong lúc buộc dây vào cổ nó và đi trở ra khỏi nhà. “Ồ, tao biết rồi, vì bố chẳng bao giờ có mặt ở nhà cả!” Bất chấp cái cảm giác cực kỳ có lỗi khi bỏ Walter một mình lâu đến vậy, cô kéo nó vào trong nhà ngay khi nó xong việc và hối lộ nó thêm thức ăn nghiên thô cho bữa tối và một củ cà rốt bự để tráng miệng. Cô lại cầm tấm thiệp lên, đọc

thêm hai lần nữa và nhẹ nhàng đặt nó lên trên đồng rác trong thùng rác rồi ngay lập tức quay lại lấy nó ra. Có thể nó không phải là những dòng yêu thương nhất mà Julian từng viết, nhưng dù sao, nó vẫn là một cử chỉ thiện chí.

Cô bấm số di động của Julian, đã nghĩ ra những gì mình sẽ nói, nhưng cuộc gọi rơi vào hộp thư thoại.

“Này anh, em đây mà. Em vừa mới về và nhận được hoa anh gửi. Chúa ơi, hoa thật là... hết sảy. Em chẳng biết nói gì nữa.” *Chí ít thì mình cũng thành thật*, cô nghĩ. Cô định bụng bảo anh gọi cho cô để trò chuyện, nhưng đột nhiên cảm thấy việc đó dường như quá sức. “Thế nhé. ừm, chúc anh ngủ ngon. Yêu anh.”

Brooke vắn nước vào bồn tắm ở mức nóng nhất mà cô chịu được, vợ lấy số mới nhất tạp chí *Last night* vừa mới đến, và từ từ bước vào bồn tắm, phải mất chừng năm phút cô mới quen với cái nóng để ngập người trong bồn nước. Ngay khi làn nước choàng áp vai cô, cô thở hắt ra nhẹ nhõm. *Ờn Chúa ngày hôm nay rồi cũng sắp qua đi.*

Vào những ngày trước khi có tấm ảnh đó, không gì thích hơn là vào bồn tắm với số tạp chí *Last night* vừa mới phát hành. Giờ đây cô hay cảm thấy hãi hãi những gì cô có thể tình cờ bắt gặp, nhưng thói quen cũ dễ gì mà bỏ được. Cô lướt nhanh qua vài trang đầu, ngừng lại một lát để suy ngẫm xem làm sao mà rất nhiều người nổi tiếng đã có gia đình lại sẵn lòng phơi bày đời sống tình dục của họ với người mình yêu, thí dụ như “Bí quyết của chúng tôi để giữ cho quan hệ lúc nào cũng nồng nàn ư? Những ngày Chủ nhật anh ấy mang bữa sáng vào giường và rồi tôi cho anh ấy thấy lòng cảm kích của tôi bằng *việc thật*,” hay là “Tôi có thể nói gì hơn? Tôi là người may mắn. Vợ tôi rất chi là nóng bỏng trong phòng ngủ.” Cái trang mà họ trưng ra những ngôi sao ra vẻ “người thường” thật tẻ ngắt tẻ ngo: Dakota Fanning mua sắm trong trung tâm thương mại ở

Sherman Oaks, Kate Hudson đu lên cổ bạn trai rất nổi tiếng của cô ta, một kiểu ảnh chụp Cameron Diaz chọn một bộ bikini bằng thun, Tori Spelling nắm tay một đũa bé tóc vàng đang từ một thẩm mỹ viện bước ra. Có một trang đúp hơi thú vị về SQ phận của những ngôi sao nhi thập niên tám mươi (ai mà biết được rằng Winnie Cooper (3) là một thần đồng toán học!), nhưng chỉ đến khi cô giờ đến đoạn được gọi là chuyên mục thì cô mới thấy sừng sốt. Ở đó cô thấy nhiều trang đúp với tiêu đề “Những nhạc sĩ có tâm hồn sâu sắc làm khuấy động cả nhân loại,” và nó in những bài tường thuật và ảnh của đến nửa tá nghệ sĩ. Mắt cô lướt nhanh qua trang, chăm chú tìm tòi. John Mayer, Gavin DeGraw, Colbie Caillat, Jack Johnson. Không có gì. Cô giờ sang trang sau. Bon Iver, Ben Harper, Wilco. Cũng không có gì nốt. Nhưng hượm đã! *Ôi Chúa ơi*. Ở đó, cuối trang bốn là một ô hình hộp màu vàng. Dòng tiêu đề màu tím nổi bật lên: JULIAN WALTER LÀ AI? Cái bức ảnh khiếm nhã của Julian và Layla Lawson chiếm hết nửa trên ô hình hộp, còn nửa dưới thì đầy những chữ. *Ôi Chúa ơi*, Brooke nghĩ, và nhận thức được một cách khách quan kỳ lạ rằng tim cô đập như muốn bật ra khỏi lồng ngực và cô đang nín thở. Cùng một lúc cô vừa tha thiết muốn đọc nó lại vừa muốn nó bốc hơi, biến mất, hoàn toàn ra khỏi nhận thức của cô mãi mãi. Đã ai đọc bài này chưa? *Julian* đã đọc bài này chưa? Là người đăng ký mua dài hạn, cô biết mình nhận được tạp chí này một ngày trước khi nó được tung ra các quầy báo, nhưng có lẽ nào không ai buồn mất công nói cho cô biết về bài này trước được ư? Cô giật chiếc khăn mặt để thấm mồ hôi trên trán và lau khô tay, hít một hơi sâu rồi bắt đầu đọc.

(2) *Winnie Cooper là vai diễn của Danica Mae McKellar (1975) trong bộ phim truyền hình The Wonder Years.*

Julian Alter không chỉ làm cho mọi người chú ý vào đầu mùa hè này bằng tiết mục hết sảy ở chương trình Leno và bức ảnh siêu uớt át, mà anh còn có những điểm mạnh để khẳng định điều đó: album đầu tay của anh được xếp hạng thứ tư trên bảng xếp hạng Billboard tuần trước. Bây giờ ai ai cũng chẳng khỏi băn khoăn... người này là ai đấy nhỉ?

Brooke dùng chân đẩy cho mình nhích lên một chút. Cô cảm thấy con buồn nôn dâng lên và cô nhanh chóng quy cho việc uống quá nhiều rượu kết hợp với tắm nước quá nóng. Và nếu mi tin điều đó... cô thầm nghĩ. Hít sâu. Cũng tự nhiên thôi nếu ta cảm thấy là lạ khi đọc một bài báo bất ngờ về chồng ta trên một cuốn tạp chí phát hành toàn quốc. Cô bắt mình tiếp tục

Thân thế: Sinh năm 1979 ở khu Khu Thượng Đông, Manhattan, anh học trường phổ thông tư thục Dalton danh tiếng và thường đi nghỉ hè ở miền Nam nước Pháp. Vốn là học sinh nhà giàu nhưng lại có tư tưởng khoáng đạt, niềm say mê âm nhạc của Alter không phù hợp với cha mẹ anh là những người thuộc tầng lớp thượng lưu.

Sự nghiệp: Sau khi tốt nghiệp học viện nghệ thuật Amherst năm 1999, Alter bỏ trường y để theo đuổi khát vọng âm nhạc của mình. Anh ký kết hợp đồng với Sony năm 2008 sau quãng thời gian hai năm tập sự ở Ban Phát triển Tài năng. Album đầu tay của Alter được cho là một trong những album đầu tay thành công nhất của năm.

Sở thích: Khi không làm việc tại phòng thu, Alter thích tiêu khiển thời gian với Walter Alter, chú cún con của anh, và đi chơi với bạn bè. Các bạn học thời phổ thông khẳng định rằng Alter là ngôi sao tennis ở trường Dalton nhưng anh không tiếp tục chơi nữa vì tennis không phù hợp với hình ảnh của anh.

Đời sống tình ái: Đừng vội ảo tưởng là sẽ sớm có một mối quan hệ với Layla Lawson! Alter đã cưới Brooke, tình yêu lâu bền của anh, đã năm năm nay, mặc dù có những lời rĩ tai về trục trặc trên thiên đường tình ái do những đòi hỏi mới trong lịch biểu làm việc của Julian. "Brooke từng là người khuyến khích và giúp đỡ hết ý khi anh còn chưa có tiếng tăm gì cả, nhưng hiện nay cô đang trải qua thời điểm rất căng thẳng vì bị chú ý đến quá nhiều," một người thạo tin quen cả Julian và Brooke cho biết. Cặp vợ chồng hiện đang sống trong căn hộ một phòng khiêm tốn gần quảng trường Thời Đại, mặc dù bạn bè nói rằng họ đang tính đến chuyện nâng cấp.

Ở tận đáy ô hình hộp là bức ảnh của cô và Julian, do một nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp chụp ở bữa tiệc *Friday Night Lights*, bức ảnh mà cô chưa từng nhìn thấy. Mắt cô hau háu dán vào nó, và cô thở phào nhẹ nhõm: như có phép màu nào đó mà cả đôi trông đều rất đẹp. Julian đang cúi xuống hôn lên vai cô, và ta có thể thấy mặt anh thoáng nét cười. Brooke choàng một tay qua cổ anh và tay kia đang cầm một ly margarita rục rĩ; đầu cô hơi ngửa ra sau và cô đang cười tươi. Bất chấp ly cocktail, hai chiếc mũ cao bồi và bao thuốc lá lộn trong nếp xắn tay áo của Julian như một phần đồ hóa trang, Brooke mừng rơn vì trông họ hạnh phúc và thanh thoi, không say sưa hoặc lụm lụm. Nếu buộc phải tìm ra một chỗ nào đó không đạt của bức ảnh thì hẳn cô sẽ chỉ vào phần giữa thân mình, nơi mà, do cơ thể cô vụng vẹo ngả nghiêng một cách lạ thường, do những cái bóng hắt ra từ phòng tối và một cơn gió nhẹ từ phía hiên sau thổi lại, chiếc áo

kẻ ca rô của cô phòng tướng lên như cô đang có bầu vậy. Cũng không có gì quá đáng, chỉ gọi một chút bụng bầu mà trên thực tế không có thôi. Nhưng thực tế là ở góc máy xấu nhất thì trông cô vẫn khá khâm. Cân nhắc mọi mặt – mà còn vô số những góc độ khác mà mỗi người trông đều có thể xấu thảm hại - cô khá hài lòng.

Nhưng rồi lại còn bài báo đó nữa. Bắt nguồn từ đâu mới được chú nhi? Chắc chắn một điều là Julian không vui về gì cho lắm về cái vụ anh từng là học sinh trường tư thực đó. Bất kể Brooke có cố gắng khẳng định bao nhiêu lần với anh rằng chẳng ai màng quan tâm người ta học phổ thông trung học ở trường nào, anh vẫn không thể chịu đựng được dù chỉ là một ám chỉ mơ hồ rằng thành tích của anh dẫu sao chẳng nữa cũng là kết quả của sự giáo dục cực kỳ đẳng cấp. Còn cái mâu thuẫn về sở thích của Julian bao gồm cả chuyện dành thời gian chơi với chó của anh - hơi có vẻ sĩ nhục đối với tất cả những người liên quan xét về khía cạnh họ chẳng hề đa động đến chuyện anh thích gắn bó với cô hoặc với gia đình anh, mà cũng chẳng có bất kỳ sở thích thật sự nào của anh được kể đến. Cái ngụ ý rằng tất cả các cô gái Mỹ sẽ thất vọng khi Julian và Layla sẽ không sớm gắn bó với nhau vừa có tính tâng bốc vừa làm người ta bực mình. Và đoạn trích dẫn về việc cô từng rất khuyến khích và giúp đỡ anh nhưng hiện nay sự chú ý của mọi người nữa chứ? Điều đó hiển nhiên là sự thực, vậy thì tại sao lại được diễn đạt theo kiểu lên án đầy ác ý như thế? Có thật là một người bạn của họ đã cung cấp thông tin đó không, hay là các tạp chí kiểu này chỉ chuyên bịa chuyện và gán cho nó cái mác nguồn tin vô danh bất kỳ khi nào họ thấy thích hợp? Trong tất cả mọi điều được viết ở bài báo đó chỉ có duy nhất một dòng thực sự làm tim cô rộn rã là phần cho rằng cô và Julian đang định nâng cấp chỗ ở của mình. Cái gì? Julian biết rõ rằng Brooke mong tha mong thiết được quay về Brooklyn, nhưng chắc chắn họ chưa bắt đầu toan tính chuyện đó.

Brooke quẳng cuốn tạp chí xuống sàn nhà, từ từ đứng lên để tránh huyết áp hạ đột ngột vì nước nóng, rồi trèo ra khỏi bồn tắm.

Cô vẫn chưa tắm gội gì, nhưng lúc này việc đó chẳng thành vấn đề. Việc duy nhất đáng quan tâm là làm sao gọi được cho Nola trước khi cô nàng tắt điện thoại ban đêm và đi ngủ. Với chiếc khăn tắm quấn quanh ngực và con Walter đang liếm nước chảy từ mắt cá chân cô, Brooke chộp lấy điện thoại di động và bấm số của Nola theo trí nhớ.

Cô nàng bắt máy sau bốn hồi chuông, ngay trước khi cuộc gọi được chuyển sang hộp thư thoại như thường lệ. “Gì thế hả? Lúc tối chúng mình nói còn chưa đủ hay sao?!”

“Tớ có đánh thức cậu dậy không đấy?”

“Không, nhưng tớ lên giường rồi. Có chuyện gì thế? Cậu thấy lòng đầy hối hận vì tối nay đã ám chỉ tớ là con điếm dĩ thỏa nhất trên đời à?”

Brooke khịt mũi. “Không chút mảy may. Cậu đã đọc tạp chí *Last night* chưa?”

“Ồ chưa. Có gì thế?”

“Cậu có đặt tạp chí ấy đấy chứ?”

“Thì nói luôn cho tớ biết nó viết gì>

“Cậu có thể đi lấy nó không?”

“Brooke này, đừng vớ vẩn! Tớ đang nằm trong chăn thật rồi, đã bôi kem dưỡng ban đêm, đã uống thuốc ngủ Lunesta. Không gì trên đời này có thể thuyết phục tớ xuống *phòng thư tín* dưới nhà vào lúc này.”

“Có một ô hình hộp to vật với tiêu đề ‘Julian Alter là ai?’ và một bức ảnh của hai đứa bọn tớ trên trang mười hai đấy.”

“Hai phút nữa tớ sẽ gọi lại cho cậu.”

Mặc dù tâm trạng đang lo lắng, Brooke cũng phải cười thầm. Cô chỉ đủ thời gian treo chiếc khăn tắm lên và trần trụi trụi chuồi vào trong chần trước khi chuông điện thoại reo.

“Cậu đã tìm thấy bài ấy chưa?”

“Tớ có bao giờ thấy không đấy?”

“Này cậu làm tớ sợ đấy. Có thật là tệ đến thế không?”

Im lặng.

“Nola! Nói gì đi chứ! Tớ hoảng lắm rồi đấy này. Tệ hơn cả mức tớ tưởng phải không? Tớ có bị đui việc vì làm xấu mặt cả bệnh viện không? Margaret sẽ không bao giờ thích cái này...”

“Đấy hẳn là thứ *siêu đỉnh* nhất mà tớ từng thấy.”>

“Chúng mình có đang cùng đọc một trang không đấy?”

“ ‘Chàng ca sĩ gọi tình này là ai?’ Ừ, chúng mình đang đọc cùng một bài. Và bài này ấn tượng đấy.”

“Ấn tượng á?” Brooke nói như hét lên. “Thế cái dòng nói rằng cuộc hôn nhân của Julian và tớ đang lung lay thì ấn tượng khi gì chứ? Hay là cái đoạn viết là người ta đồn chúng tớ đang tìm kiếm căn hộ mà tớ thì chẳng biết mô tê ất giáp gì ráo?”

“Suyt” Nola bảo. “Hít sâu vào và bình tĩnh lại đi. Tớ không để cậu bóp méo nó thành thứ gì đó tiêu cực như cậu vẫn thường làm đâu. Hãy dành một giây mà nhớ rằng sự thật là chồng cậu - *ông xã nhà cậu* - nổi tiếng đến độ chiếm cả một ô hình hộp của *Last night*, trong một bài báo mà theo tớ thì cực kỳ tâng bốc anh ấy. Cơ bản điều

đó nói lên rằng cả nước này muốn có được anh ấy, nhưng anh ấy là *của cậu*. Hãy nghĩ đến điều ấy một giây thôi.”

Brooke lặng yên trong lúc nghiền ngẫm điều này. Thực ra cô đã không nhìn sự việc theo cách đó.

“Xem bức ảnh lớn này đi. Julian giờ thật đáng nể rồi, và nếu cậu có phê tì tã vì điều này thì cũng chẳng có gì là phù phiếm hay xấu xa cả.”

“Tớ cho rằng...”

“Tớ biết! Anh ấy đạt được đến vị trí hiện tại phần lớn là nhờ *cậu* đấy. Đúng như chúng mình nói chuyện lúc tối ấy. Sự khích lệ *của cậu*, sự chăm chỉ *của cậu*, tình yêu của cậu. Vậy hãy tiến lên và tự hào về anh ấy. Cứ sung sướng vì chồng cậu nổi tiếng và bọn gái trẻ cả nước này giờ đây phải ghen tị với cậu. Thế là phải, thật đấy. Hãy tận hưởng điều đó!>

Brooke lặng lẽ tiếp thu tất cả những ý kiến này.

“Vì tất cả những cái khác là nhắm nhí. Những gì họ viết đâu có ăn nhằm gì, chỉ là việc viết lách vớ vẩn thôi. Nếu cậu thấy nó lố bịch thì điều gì sẽ xảy ra khi anh ấy lên trang bìa cuốn *Vanity Fair* tháng tới? Hả? Mà Julian nghĩ gì về điều đó? Tớ cá là anh ấy phờn lắm.”

Chỉ đến lúc ấy cô mới nhớ ra.

“Tớ còn chưa nói chuyện với anh ấy kìa.”

“Ờ, nếu vậy thì để tớ cho cậu một lời khuyên nhé. Gọi anh ấy dậy và *chúc mừng* anh ấy đi. Điều này thật *phấn khởi*. Đó là một dấu mốc quan trọng! Dấu hiệu rõ ràng rành rành là anh ấy đã thành công. Đừng vì tiểu tiết mà làm hỏng đại sự, được không?”

“Tớ sẽ cố gắng.”

“Cầm lấy cuốn tạp chí, lên giường và nghĩ về một điều là các cô gái khắp đất Mỹ này giờ đây đang mong được đổi chỗ cho cậu đấy.”

Brooke cười to. “Điều này thì tớ không biết đâu.”

“Thật mà. Được rồi, tớ phải ngủ đấy. Đừng có căng thẳng quá mà hãy tận hưởng đi, được không?”

“Cảm ơn, tớ sẽ làm thế. Yêu cậu.>

“Tớ cũng yêu cậu.”

Brooke nhặt cuốn tạp chí lên và ngắm soi bức ảnh lần nữa, chỉ có điều lần này cô chú ý vào Julian. Đúng thế thật; không thể phủ nhận được là vào khoảnh khắc chụp bức ảnh này trông anh tràn ngập tình yêu với cô, âu yếm, hạnh phúc và ngọt ngào. Cô còn có thể đòi hỏi gì hơn nữa? Và mặc dù cô chưa bao giờ thừa nhận với bất kỳ một ai, nhưng khi thấy mình trên một cuốn tạp chí như thế này và biết rằng chồng mình là người quyến rũ thì quả thật là rất khoái. Nola nói đúng - cô nên để mình tận hưởng điều đó một chút. Nào có hại gì.

Cô lấy điện thoại di động và bấm nhanh một tin nhắn gửi Julian:

Vừa xem tạp chí Last night - thật hết sảy, em rất tự hào về anh. Cảm ơn anh vì những bông hoa là lạ đó, em thích lắm, yêu anh. xoxo

Thế đó. Đó là cái mà lúc này Julian rất cần - tình yêu và sự khích lệ, chứ không phải thêm phần chỉ trích và đồng bóng. Tự hào vì mình đã thắng được nỗi hốt hoảng ban đầu, Brooke để điện thoại sang một bên và cầm cuốn sách của cô lên. Cuộc hôn nhân nào cũng

có lúc thăng lúc trầm, cô tự nhủ khi bắt đầu đọc sách. Cuộc hôn nhân của họ có căng thẳng một chút vì những hoàn cảnh đặc biệt, hiển nhiên rồi, nhưng với lòng tận tụy và sự nỗ lực từ cả hai phía bọn họ thì chẳng có gì mà họ không vượt qua được.



Bầu bí mà vẫn rượu chè

Walter Alter ghéch m lên mắt cá chân Brooke và thở dài một tiếng đầy thỏa mãn. “Thật dễ chịu phải không nào?” cô hỏi nó và nó chớp chớp mắt. Khi cô đưa cho nó một hạt bỏng ngô béo ngậy, nó hít ngửi và nhẹ nhàng lấy mồm khều ra từ tay cô.

Cảm giác cơ mình trên đi vắng ngóng đợi Julian về và cơ hội được ở bên nhau mới dễ chịu làm sao, nhưng đầu óc cô vẫn miên man nghĩ tới Kaylie. Mặc dù suốt mùa hè họ giữ liên lạc thường xuyên với nhau nhưng lần đầu tiên nhìn thấy Kaylie hôm khai giảng năm học mới cô vẫn bị sốc. Hóa ra Heather đã nói đúng: Kaylie sút cân quá nhiều, đến nỗi Brooke tưởng chừng nghẹt thở khi cô bé thoát bước vào văn phòng của cô. Ngay lập tức, họ bắt đầu một cuộc chuyện trò dài về sự khác nhau giữa lựa chọn thức ăn lành mạnh và chế độ ăn kiêng cấp tốc nguy hiểm - những cuộc chuyện trò đó vẫn tiếp diễn suốt vài tuần vừa qua - và Brooke đã bắt đầu cảm thấy hy vọng rằng mình đang tiến triển.

Điện thoại rung kéo cô về với thực tại. Đó là tin nhắn của Julian nói rằng hai mươi phút nữa anh sẽ về đến nhà. Cô phi vào phòng tắm, vừa chạy vừa kéo giạt quần áo, chủ định rằng chỉ ít cũng gội cho sạch mùi nước tẩy rửa Windex còn vương trên tóc và tay sau một chiều cộ nhà cật lực như bị hội chứng ám ảnh. Cô chỉ vừa mới bước vào dưới vòi nước thì nghe thấy tiếng Walter sửa cuống cuống, cách sửa chỉ báo duy nhất một điều.

“Julian à? Hai phút nữa em ra ngay!” cô gọi với ra một cách vô ích khi kinh nghiệm cho cô biết rằng từ ngoài phòng khách kia anh chẳng thể nghe thấy gì hết.

Một loáng sau, cô cảm thấy luồng khí lạnh ập vào còn trước cả khi cô thấy cánh cửa mở. Anh lập tức hiện ra trong làn hơi nước, và bất chấp thực tế là anh đã nhìn thấy cô khóa thân cả ngàn vạn lần trước đó, cô vẫn muốn cuống cuồng che đậy người mình lại. Tâm màn ni lông trong suốt làm cô cảm thấy như mình đang tắm tiên giữa Quảng trường Liên Minh vậy.

“Chào Rook,” anh nói cao giọng để át tiếng nước chảy và tiếng con Walter đang sửa diên cuồng.

Thoạt đầu cô quay lưng lại phía anh rồi lại tự trách mình lỗ bịch thế. “Chào anh” cô nói. “Em sắp xong rồi mà. Sao anh không đợi em... ờ, anh lấy một lon Coca xong là em sẽ ra

Cô gặp một thoáng im lặng trước khi anh nói được thôi, và Brooke biết chắc là anh tự ái. Một lần nữa, cô tự nhắc mình rằng cô được quyền có cảm xúc và cô không cần phải xin lỗi vì điều đó hoặc biện bạch cho mình.

“Em xin lỗi,” cô nói với ra trong lúc vẫn quay lưng về phía cửa, mặc dù cô cảm thấy anh đã đi ra. *Đừng có mà xin lỗi!* Cô lại tự trách mình lần nữa.

Cô tắm rửa nhanh hết mức và lau khô thậm chí còn nhanh hơn thế Julian không ở trong phòng ngủ, thật may, và cô lén lút cứ như có ai đó bên ngoài có thể tình cờ bước vào bất cứ lúc nào - mặc vội chiếc quần jean và chiếc áo phông dài tay. Cô chả còn cách nào khác ngoài chải vội mớ tóc ướt và buộc túm đuôi ngựa. Cô liếc mình trong gương và hy vọng rằng nét ửng hồng trên khuôn mặt không trang điểm của cô trông sẽ rạng ngời vẻ khỏe khoắn tươi vui đối với

Julian, mặc dù cô ngờ rằng điều đó là chưa chắc. Tận đến khi cô bước vào phòng khách và thấy chồng mình ngồi trên đi văng đọc chuyên mục bất động sản trên số ra ngày Chủ nhật tuần trước của tờ *Times* với Walter ngồi bên cạnh thì nỗi vui mừng mới ập đến với cô.

“Mừng anh về nhà,” cô nói và hy vọng rằng câu nói nghe không có vẻ miễn cưỡng như cô cảm thấy. Cô ngồi lên đi văng cạnh bên anh. Anh nhìn cô, nhoẻn cười, làm cô cảm thấy như đang được bao bọc trong vòng tay ôm nồng ấm.

“Chào, em yêu. Về nhà anh thấy vui quá, em không tưởng tượng được đâu. Giá mà anh không bao giờ phải nhìn thấy phòng khách sạn nữa...”

Sau khi bỏ đi giữa chừng bữa tiệc của cha cô, cuối tháng Chín Julian có về qua nhà hai đêm, một trong hai đêm đó anh ở phòng thu. Anh ở lại để quảng bá cho album mới, rồi lại lên đường thêm ba tuần nữa, và mặc dù cả hai người bọn họ đều rất thành thạo sử dụng email, Skype và điện thoại, nhưng khoảng cách bắt đầu trở nên quá đỗi xa xăm.

“Có tìm thấy gì hay không anh?” cô vừa hỏi vừa ngồi dịch sát vào anh trên đi văng. Cô muốn hôn anh nhưng không vượt qua được cảm giác ngại ngùng còn sót

Anh chỉ vào một mục có tiêu đề “Căn hộ áp mái sang trọng ở Tribeca”. Nó tung ra ba phòng ngủ, hai phòng tắm, một văn phòng tại gia, một tầng thượng có mái chung, một lò sưởi đốt bằng ga, bảo vệ trực suốt ngày đêm, và giảm thuê với mức giá “hời nhất ở khu trung tâm” là 2,6 triệu đô la. “Hãy nhìn cái này xem. Giá đang rớt thê thảm.”

Brooke cố hiểu xem anh có đang đùa hay không. Giống như mọi đôi vợ chồng ở New York, sáng Chủ nhật họ thường tham gia

vào trò tiêu khiển bất động sản bằng cách khoanh tròn những mục quảng cáo vượt quá xa túi tiền của họ và tự hỏi thành lời rằng không hiểu nếu sở hữu những căn nhà đó thật thì sẽ thế nào nhỉ. Nhưng lần này có gì đó khác.

“Ừ, thật là một món hời đấy. Chúng mình nên mua hai căn và kết hợp thành một. Hoặc là ba căn” cô phá lên cười.

“Nói nghiêm túc đấy, Brooke à, hai triệu sáu đối với một căn hộ ba phòng ngủ có đầy đủ mọi dịch vụ ở Tribeca là giá rất phải chăng đấy.”

Cô nhìn chăm chăm vào cái người đang ngồi cạnh cô và băn khoăn không hiểu ông chồng mình biến mất đằng quai nào rồi. Đấy có phải chính là người đàn ông mà mười tháng trước đây đã từng tranh đấu kịch liệt để ký lại hợp đồng thuê căn hộ ở quảng trường Thời Đại mà cả hai bọn họ đều chán phè chỉ vì anh không muốn tiêu phí thêm một ngàn đô la cho công ty chuyển nhà không?

“Em biết không, Rook,” anh tiếp tục nói mặc dù cô chẳng nổi gì. “Anh biết nghe có vẻ ảo tưởng khi thật sự suy tính việc này, nhưng chúng mình có đủ khả năng mua một chỗ như thế đấy à. Với mọi cái bắt đầu đến thì khoản đặt cọc hai mươi phần trăm giá trị hợp đồng đối với chúng mình chả nhằm nhò gì. Và với cát xê cho những buổi biểu diễn đang xếp hàng chờ anh, cộng thêm tiền bản quyền thu đĩa nữa thì tiền trả góp hằng tháng chỉ là chuyện nhỏ như con thỏ.”

Lại một lần nữa cô chẳng biết phải n

“Em không thích sống ở một nơi như thế này hay sao?” anh vừa hỏi vừa chỉ vào tấm ảnh của một căn hộ áp mái cực kỳ hiện đại có dầm kèo gác mái lộ ra và tổng thể có kiểu dáng công nghiệp đẳng cấp. “Nó đẹp dễ sợ.”

Mỗi thớ thịt đường gân trong cô muốn kêu lên rằng không. *Không*, cô không muốn sống trong một nhà kho được cải tạo thành căn hộ. *Không*, cô không muốn sống ở Tribeca xa cách rất mực tận thời với những phòng trưng bày tầm cỡ thế giới và những nhà hàng lộng lẫy và chẳng có chỗ nào để kiếm được ly cà phê trong cửa hàng tiện lợi hoặc chiếc bánh kẹp bình dân. *Không*, nếu cô có hai triệu đô la để tiêu vào một căn hộ, thì tuyệt đối chắc chắn cô sẽ không lựa chọn cái căn hộ Tribeca đó. Có cảm giác như cô đang trò chuyện với một người hoàn toàn xa lạ, nếu tính đến những lần họ cùng nhau mơ ước có được một căn nhà phố ở Brooklyn hoặc, nếu việc đó là xa vời ngoài tầm với - và đã luôn là xa vời như vậy - thì có thể là căn hộ thông tầng trong một ngôi nhà trên con phố tình mịch rợp bóng cây, có thể có một khu vườn xinh xắn ở đằng sau nhà và rất nhiều những đường phào trần đẹp đẽ. Một nơi nào đó ấm áp và dễ chịu, một ngôi nhà xây từ trước chiến tranh thì thích hơn, có trần cao với nét duyên dáng và cá tính. Một ngôi nhà cho một gia đình trong một vùng dân cư đích thực với những cửa hàng sách riêng, những quán cà phê xinh xắn và vài nhà hàng rẻ nhưng ngon nơi họ có thể trở thành khách quen. Thật ra là hoàn toàn đối lập với cái căn hộ áp mái lạnh lẽo ở Tribeca trong bức ảnh đó. Cô không thể dừng bản khoăn về nổi tư tưởng của Julian rẽ sang bước ngoặt như vậy từ bao giờ, và còn hơn thế nữa là vì sao.

“Leo vừa mới chuyển đến sống trong một tòa nhà mới ở phố Duane có bồn tắm sục trên sân thượng,” anh tiếp tục. “Gã nói suốt đời gã chưa bao giờ gặp nhiều người hấp dẫn quy tụ ở một chỗ như thế. Và gã dùng bữa ở Nobu Next Door ba lần một tuần. Em có tưởng tượng được không?”

“Anh có muốn uống cà phê không?” cô thốt lên, mong thay đổi chủ đề một cách khùng khiếp. Mỗi từ anh nói ra càng khiến cô bấn loạn hơn.

Anh nhìn lên cô và dường như quan sát nét mặt cô. “Em có sao không

Cô quay lưng lại và đi vào bếp, ở đó cô xúc cà phê vào phin. “Em không sao” cô nói vọng ra.

Chiếc iPhone của Julian huýt gió khi anh gửi tin nhắn hoặc Chat trong phòng bên. Lòng ngập tràn một nỗi buồn không thể lý giải được, cô tựa vào quầy nhìn cà phê nhỏ giọt vào bình, từng giọt từng giọt một. Cô chuẩn bị cốc cho hai người như thường lệ. Julian cầm cốc cà phê nhưng vẫn không rời mắt khỏi điện thoại của anh.

“Này anh?” cô nói, cố gắng che giấu nỗi bực bội của mình mà không được.

“Xin lỗi em, vừa có tin nhắn của Leo. Gã yêu cầu anh gọi cho gã ngay lập tức.”

“Chắc thế rồi...” Cô biết giọng mình lộ rõ ý mỉa mai.

Anh sầm soi nhìn cô và, lần đầu tiên kể từ lúc về nhà, anh đút điện thoại vào túi. “Thôi, anh đây rồi. Leo đợi được. Anh muốn chúng mình chuyện trò đã.”

Anh ngừng một lát, chùng như chờ đợi cô nói gì đó. Cứ như một đoạn hồi tưởng lạ lùng về những ngày đầu hò hẹn, mặc dù cô nhớ rằng trước kia mình chưa bao giờ có cảm giác ngại ngần hoặc xa cách đến thế này, thậm chí kể cả từ những ngày đầu khi họ hầu như còn là những người xa lạ.

“Em đang dỏng tai lên đấy,” cô nói mà không mong gì hơn là anh sẽ choàng ôm cô vào lòng, thổ lộ tình yêu vĩnh cửu của anh đối với cô, và khẳng định rằng cuộc sống sẽ mau chóng trở lại bình thường. Trở lại tẻ nhạt nghèo túng và không có gì bất ngờ. Trở lại hạnh phúc. Và dấu điều đó dường như là không thể - mà dù sao cô

cũng chẳng muốn thế vì thế có nghĩa là chấm dứt sự nghiệp của Julian - nhưng cô vẫn muốn anh mở lời một câu chuyện nghiêm chỉnh về những khó khăn thử thách mà họ đã và đang gặp phải và sách lược để đối phó với chúng.

“Lại đây Rook,” anh nói với sự âu yếm làm trái tim cô dậy sóng.

Ôi, ơn Chúa. Anh ấy đã hiểu ra, anh ấy cũng cảm thấy căng thẳng khi không gặp nhau, và anh ấy mong tìm cách làm cho tình hình khả quan hơn. Cô cảm thấy le lói hy vọng.

“Nói cho em biết anh đang nghĩ gì đi,” cô dịu dàng nói, hy vọng truyền cảm được sự cởi mở và lắng nghe. “Vài tuần nay căng thẳng quá phải không anh?”

“Đúng thế” Julian đồng ý. Anh lại có cái vẻ cười cợt trong mắt. “Vì thế mà anh nghĩ chúng mình xứng đáng được một kỳ nghỉ.”

“Một kỳ nghỉ á?”

“Mình đi Ý đi em! Chúng mình nói mãi về chuyến đi rồi, và tháng Mười là thời gian đẹp nhất trong năm. Anh nghĩ là anh có thể nghỉ được sáu hoặc bảy ngày bắt đầu từ cuối tuần sau. Anh chỉ phải quay về trước khi lên hình chương trình *Today* (1). Chúng mình sẽ đến Rome, Florence, Venice... đi thuyền gondola và xức món mì ống với rượu vang. Chỉ có anh và em thôi. Em thấy thế nào?”

(1) Chương trình thời sự và đôi thoại buổi sáng của đài NBC.

“Nghe hay tuyệt,” cô nói rồi mới nhớ ra là tháng tới con của Randy và Michelle sẽ chào đời.

“Anh biết em rất thích thịt xông khói và pho mát.” Anh gheo cô và thọc lét cô một cái. “Thịt muối và những khoanh pho mát vùng

Parma làm em ngây ngất.”

“Kìa Julian...”

“Nếu chúng mình định đi thì làm tới thôi. Anh nghĩ chúng mình sẽ bay véng nhất. Khăn trải bàn trắng muốt, rượu sâm banh không bao giờ cạn, ghế ngồi ngả ra thành giường nằm được. Tự chiều chuộng mình thật sự nhé.”

“Nghe tuyệt quá đi mất.”

“Thế thì sao em lại nhìn anh kiểu đó?” Anh kéo chiếc mũ len ra khỏi đầu và đưa tay lên vuốt tóc.

“Vì em làm gì còn ngày nghỉ nào nữa, và lại đúng vào giữa học kỳ với các nữ sinh trường Huntley nữa chứ. Anh thấy thay vào đó mình đi chơi vào dịp Giáng sinh có được không? Nếu chúng mình đi vào ngày hai mươi ba, chúng mình sẽ có gần...”

Julian buông tay cô, ngả vật ra ghế và thở hắt thật to và bực bội. “Anh còn chưa biết tháng Mười hai sẽ có việc gì, Brooke à. Anh chỉ biết rằng lúc này thì anh có thể đi được. Anh thật không thể tưởng tượng nổi là em lại để cho một thứ như thế cản trở một cơ hội như thế này.”

Giờ đến lượt cô quay lại nhìn chằm chằm vào mặt anh. “*Một thứ như thế*” tình cờ lại là công việc của em đấy. Julian này, năm nay em đã xin nghỉ nhiều hơn bất kỳ ai rồi. Em chả thể mặt dày mày dạn mà đến xin nghỉ thêm *một tuần* nữa được. Em sẽ bị đuổi việc ngay lập tức.”

Mắt anh lạnh như thép khi gặp ánh mắt cô. “Việc đó chẳng lẽ lại tệ đến thế kia à?”

“Em sẽ giả vờ như anh chưa nói ra câu đó.”

“Không, anh nói nghiêm túc đấy, Brooke. Việc đó chẳng lẽ lại là điều tồi tệ nhất trên đời? Em đang tự giết mình khi qua qua lại lại giữa trường Huntley và bệnh viện đó. Có lẽ nào gợi ý em xin nghỉ làm vài ngày lại khủng khiếp đến thế?”

Mọi việc đã rối beng đến mức không thể kiểm soát được. Không ai biết rõ hơn Julian rằng Brooke cần thêm một năm nữa mới có thể hy vọng mở phòng khám tư của cô. Đó là còn chưa kể cô đã dần rất gắn bó với vài nữ sinh, đặc biệt là Kaylie.

Cô hít một hơi dài. “Chẳng có gì khủng khiếp cả, Julian ạ, nhưng việc đó sẽ không xảy ra. Anh biết là em chỉ cần một năm nữa và rồi...”

“Thế thì có vấn đề gì nếu chỉ tạm thời nghỉ ngơi?” anh ngắt lời cô và phẩy tay. “Mẹ anh cho rằng thậm chí chắc chắn họ sẽ giữ công việc đó đợi em nếu đó là điều em muốn, nhưng anh không nghĩ rằng điều đó là cần thiết. Có phải là em không thể tìm được việc khác đâu...”

“Mẹ anh á? Anh tâm sự với mẹ anh mọi chuyện từ bao giờ thế?”

Anh nhìn cô. “Anh không rõ, anh chỉ nói với phụ huynh rằng thật khó khăn khi phải ở xa nhau suốt thế này, và anh nghĩ là bà có một số ý tưởng hay.”

“Là em phải bỏ việc ấy à?”

“Không nhất thiết là bỏ, Brooke ạ, mặc dù nếu em muốn bỏ thì anh hoàn toàn ủng hộ em. Nhưng có lẽ nghỉ ngơi một thời gian chính là giải pháp.”

Cô không thể tưởng tượng nổi. Tất nhiên, cái ý tưởng về việc không bị trói buộc với lịch biểu ca kíp và tiêu khiển thời gian bằng thích thật nghe như thiên đường - ai mà lại không muốn thế kia chứ? Nhưng cô thực sự yêu công việc, và cô vui sướng nghĩ đến một ngày kia được tự mình làm chủ. Cô đã nghĩ ra một cái tên - Mẹ & Bé Khỏe - và có thể hình dung ra đầy đủ giao diện của trang web cô muốn. Brooke thậm chí đã nghĩ ra cả ý tưởng cho logo nữa: sẽ là hai đôi chân đứng sát bên nhau, một đôi hiển nhiên là của người mẹ với một bàn tay thò xuống nắm lấy bàn tay của đứa bé còn chập chững.

“Em không thể, Julian à,” cô nói và đưa tay ra tìm tay anh bất chấp lòng cô giận hờn vì anh thiếu thông cảm. “Em đang cố hết sức để làm một phần của mọi việc đang diễn tiến trong sự nghiệp của anh, chia sẻ mọi háo hức và đam mê, nhưng em cũng có một sự nghiệp anh

Dường như anh nghĩ ngợi về câu nói đó, nhưng rồi anh ghé người sang hôn cô. “Hãy ngồi xuống nghĩ đi, Rook. Nước Ý! Một tuần lễ.”

“Julian, em thật lòng...”

“Thôi không nói nữa nhé,” anh nói và áp tay cô lên môi anh. “Chúng mình sẽ không đi nếu em không muốn đi” - anh tự chữa lại câu nói của mình khi nhìn thấy vẻ mặt cô - “nếu em không thể đi. Anh sẽ đợi đến khi mình cùng đi sang đó được, anh hứa đấy. Nhưng em hãy hứa là em sẽ cân nhắc điều đó được không?”

Không tin tưởng vào giọng mình, Brooke chỉ gật đầu.

“Vậy được rồi. Thế chúng mình đi ăn ngoài tối nay thì sao nhỉ? Nơi nào đó không quá ồn ào nhưng thật hay. Không báo chí. Không bạn bè. Chỉ chúng mình thôi. Em thấy thế nào?”

Cô đã tưởng họ sẽ dành tối đầu tiên sum họp ở nhà, nhưng cần nhắc thêm một chút thì cô mới thấy rằng mình không thể nhớ được lần cuối cùng họ đi ăn bên ngoài riêng với nhau là bao giờ nữa. Còn nhiều chuyện phải nói với nhau nhưng họ có thể nói chuyện bên chai rượu vang ngon được. Có lẽ cô đang quá khát khe với anh, và sẽ tốt cho cả hai nếu cô có thể thả lỏng một chút. “Được thôi, mình đi nhé. Em chỉ phải sấy tóc một chút để nó khỏi xoắn tít lại thôi.”

Julian cười tươi rói và hôn cô. “Hết sấy. Walter và anh sẽ gọi điện tìm ra một chỗ thật hoàn hảo.” Anh quay sang con Walter và hôn cả nó nữa. “Này cậu nhỏ Walter, ta nên đưa bà xã đi đâu nhỉ?”

Brooke nhanh nhẹn lướt máy sấy trên mái tóc ẩm và chọn ra đôi giày bệt kiểu vũ ba lê xinh nhất của cô. Cô tô son bóng lên môi, thêm chiếc dây chuyền vàng sợi đúp, và sau một thoáng lưỡng lự cô chọn chiếc áo len dáng dài mềm mại thay vì áo vest cứng nhắc. Bộ cánh chẳng tôn cô lên thêm một chút nào, nhưng đó là những gì xuất sắc nhất cô lựa chọn được mà không phải cời bỏ hết đồ trên người và bắt đầu mặc đồ lại từ đầu

Julian đang nói chuyện điện thoại khi cô bước trở vào phòng khách, nhưng anh lập tức dập máy tiến đến với cô.

“Lại đây nào, cô gái yêu kiều,” anh thì thầm và hôn cô.

“Umm, môi anh ngon quá.”

“Trông em còn đẹp hơn. Chúng mình sẽ ăn tối một chút, uống chút rượu vang, và rồi em sẽ nói thế nào nếu mình về thẳng đây và làm quen lại với nhau nhỉ?”

“Em nói vâng,” Brooke nói và hôn đáp lại anh. Cái cảm giác khó chịu đè nặng lên cô từ lúc Julian bước vào - cái cảm giác rằng có quá nhiều việc xảy ra quá nhanh và họ chưa giải quyết được việc nào - vẫn đang giãy vò cô, nhưng cô cố hết sức để lờ nó đi.

Julian chọn một nhà hàng Tây Ban Nha xinh xắn ở đại lộ 9 và thời tiết vẫn còn khá ấm áp nên ngồi được ngoài trời. Sau khi uống hết nửa chai vang đã gọi, cả hai cảm thấy thư thái, và câu chuyện bắt đầu trôi chảy, thoải mái hơn. Con của Randy và Michelle sẽ ra đời vào tuần tới, cha mẹ Julian sẽ đi chơi xa vào dịp năm mới và mời họ đến nghỉ ở ngôi nhà ở Hamptons của ông bà, mẹ Brooke vừa mới đi xem một vở kịch nghiệp dư tuyệt hay và cứ chèo kéo họ đi xem vở đó.

Cho đến khi họ về nhà và cởi đồ thì cảm giác e dè lại ập về. Brooke những tưởng Julian sẽ giữ lời mời mọc làm tình để bù đắp lại cho cô ngay khi họ bước vào căn hộ - xét cho cùng thì đã ba tuần trôi qua rồi - nhưng trước tiên anh bị điện thoại và rồi đến laptop của anh làm sao nhãng. Khi anh vào buồng tắm với cô để đánh răng thì đã quá nửa đêm.

“Ngày mai mấy giờ em dậy?” Julian hỏi trong lúc gỡ kính áp tròng ra rửa bằng dung dịch chuyên dụng.

“Em phải có mặt ở bệnh viện lúc 8 rưỡi để họp giao ban. Còn anh thì sao?”

“Anh sẽ gặp Samara tại một khách sạn nào đó ở khu SoHo để chụp ảnh.”

“Rõ rồi. Vậy, em nên bôi kem dưỡng ẩm mặt ngay hay để lát nữa?” cô hỏi Julian trong lúc anh làm sạch răng bằng chỉ nha khoa. Vì Julian rất ghét mùi kem dưỡng ban đêm của cô và từ chối gần gũi khi cô đã bôi kem nên câu đó là mặt hiệu để hỏi “Đêm nay chúng mình có trả bài không anh?”

“Anh mệt lử rồi, em yêu ơi. Dạo này lịch làm việc khá căng. Đang rất cận kỳ ra đĩa đơn mới.” Anh đặt hộp nhựa đựng chỉ nha khoa bé xíu lên chậu rửa và hôn lên má cô.

Cô không thể không cảm thấy bị sỉ nhục. Ừ, cô có thể hiểu được rằng hẳn anh phải kiệt sức đến mức nào sau chừng ấy thời gian chu du suốt trên đường. Cô cũng thế, khá mệt mỏi sau những ngày phải dậy từ sáu giờ sáng để đưa Walter ra ngoài đi dạo, nhưng anh là đàn ông và đã *ba tuần lễ* rồi.

“Rõ rồi,” cô nói, và tức thì trát lớp kem dày màu vàng lên mặt - chính loại kem mà bất kỳ nhà phê bình nào ở *beauty.com* cũng nhận xét là trăm phần trăm không hương liệu nhưng chồng cô đoán chắc rằng anh có thể ngửi thấy từ tận phòng khách.

Được rồi, tốt thôi, cô thừa nhận: cô cũng cảm thấy nhẹ cả lòng. Thế không có nghĩa là cô không thích làm tình với chồng, vì thực tế là cô rất thích - ngay từ lần đầu tiên, đó đã là một trong những nét nổi bật hay nhất trong mối quan hệ của họ, và hiển nhiên là một trong những thứ bất biến nhất. Tất nhiên khi người ta hai mươi tư tuổi, làm tình mỗi ngày một lần (thỉnh thoảng là hai) mà vẫn có cảm giác hơi ngượng ngùng khi ngủ lang ở nhà khác chẳng phải là việc hiếm thấy, nhưng nhịp độ không chậm lại là mấy khi họ hẹn hò hay thậm chí cả khi đã lấy nhau rồi. Nhiều năm rồi Brooke đã nghe các bạn cô đùa cợt về cách này cách khác để tránh chồng hoặc bạn trai mỗi đêm và cô cười cợt cùng với họ, nhưng cô không hiểu. Sao họ lại muốn thế chứ? Cuộn mình trên giường với chồng mình và làm tình trước khi ngủ thiếp đi là lúc mà cô thích thú nhất trong ngày, trời đất, đó là mặt *hay* của việc làm một người trưởng thành trong một mối quan hệ hôn nhân.

Ờ, bây giờ thì cô hiểu ra rồi. Giữa họ chẳng có gì thay đổi cả - tình dục về mọi mặt vẫn hấp dẫn y như cũ - chỉ có điều lúc nào cả hai bọn họ cũng đều mệt lử mà thôi. (Cái đêm trước khi anh đi, anh đã thiếp ngủ ngay trên người cô, mới được nửa chừng, và Brooke cũng chỉ cảm thấy bị tổn thương có khoảng chút mười giây trước khi cô cũng ngủ lịm đi.) Cả hai bọn họ liên tục phải đi lại, thường là xa

nhau, và lo âu căng thẳng. Cô hy vọng rằng đó chỉ là tình trạng nhất thời và một khi Julian về nhà thường xuyên hơn và cô có thể chủ động thời gian của mình hơn thì họ sẽ tìm lại được nhau.

Cô tắt đèn buồng tắm và theo anh vào giường, Julian đã yên vị ở đó với một cuốn *Guitar Player* trên tay, Walter rúc vào bên khuỷu tay anh. “Em yêu, nhìn này. Họ đề cập đến bài hát mới của anh đấy này.” Anh chìa cho cô cuốn tạp chí.

Cô gật đầu, nhưng cô đã nghĩ đến giấc ngủ. Cô có nề nếp quân sự, được tính toán để chìm vào giấc ngủ càng nhanh càng tốt. Cô giảm nhiệt độ điều hòa xuống thấp hơn mặc dù nhiệt độ bên ngoài khá mát mẻ, thoát y rồi rúc vào cái chăn bông dày rất lớn. Sau khi nuốt viên thuốc ngừa thai với một ngụm nước, cô đặt đôi đệm mút che tai và chiếc mặt nạ che mắt bằng xa tanh ngay cạnh đồng hồ báo thức và, cảm thấy hài lòng, cô bắt đầu đọc.

Lúc cô rùng mình, Julian nghiêng sang và đặt đầu anh lên vai cô. “Cô bé điên khùng của anh,” anh thì thầm ra vẻ bực bội. “Dường như chả bao giờ cô bé nhận thấy rằng nếu muốn là có thể ấm hơn được ngay. Chỉ cần bật lò sưởi lên một chút, hoặc - ai cần chứ - tắt phắt cái điều hòa đi. Hay là có thể mặc áo phông vào khi đi ngủ...”

“Không đòi nào.” Ai cũng biết rằng điều kiện ngủ tốt nhất là mát, tối và tĩnh, vì vậy, thật hữu lý khi cho rằng điều kiện tốt nhất để ngủ là lạnh giá, tối mò, và tĩnh lặng tuyệt đối. Cô đã ngủ khòá thân từ lúc mới biết tự cởi bộ pyjama và chẳng bao giờ ngủ say trong những tình huống đòi hỏi cô phải mặc áo ngủ (đi trại hè, ở ký túc xá năm đại học đầu tiên, qua đêm ở chỗ những người đàn ông mà cô chưa từng làm tình bao giờ lúc mới ngoài hai mươi tuổi).

Brooke cố gắng đọc một lúc, nhưng đầu óc cô cứ b những suy nghĩ lo âu cuốn đi. Cô biết lẽ ra cô nên rúc vào Julian đòi anh bóp

lưng hoặc gãi đầu, nhưng trước khi cô nhận ra thì cô đã nói sang chuyện hoàn toàn khác hẳn.

“Anh nghĩ là chúng mình làm tình thế đã là đủ chưa?” cô hỏi trong lúc điều chỉnh cái băng che mắt.

“Làm tình *đủ* á? “ Julian hỏi lại. “Theo tiêu chuẩn của ai mới được chứ?”

“Julian này, em nói nghiêm túc đấy.”

“Thì anh cũng thế. Chúng mình đánh giá bản thân so với ai đấy?”

“Chả có ai cụ thể cả,” cô nói, rành rành dấu hiệu của sự bực tức. “Chỉ là, anh biết đấy, định mức chuẩn ấy mà.”

“Định mức chuẩn? Anh không biết, Brooke à, anh nghĩ chúng mình cảm thấy tương đối bình thường. Em không thấy thế ư?”

“Hừmm.”

“Có phải vì đêm nay không? Vì cả anh và em đều rất mệt mỏi rồi? Nói thật nhé, em đừng nghiêm ngặt với chúng mình như thế chứ.”

“Julian, đã ba tuần rồi. Thời gian dài nhất mà chúng mình phải kiêng có lẽ chỉ năm ngày là cùng, và đó là khi em bị viêm phổi.”

Julian thở dài và tiếp tục đọc. “Rook, làm ơn đừng lo lắng về bọn mình nữa được không? Chúng mình vẫn ổn mà. Anh chắc đấy.”

Cô im lặng vài giây trong lúc nghĩ về điều này mà biết rằng thực ra không phải cô muốn làm tình nhiều hơn nữa - không phải

lúc này, không phải trong trạng thái mệt mỏi thế này - mà là cô muốn *anh* muốn

“Anh có khóa cửa trước lúc vào nhà tối nay không anh?” cô hỏi.

“Chắc là có,” anh thì thầm mà không nhìn lên. Anh đang đọc một bài về kỹ thuật gậy ghi ta hay nhất ở Mỹ. Cô biết là anh chẳng nhớ gì về việc anh đã khóa cửa trước hay chưa nữa.

“VẬY, anh đã khóa hay chưa?”

“RỒI, anh chắc chắn đã khóa rồi.”

“VÌ nếu anh không chắc thì em sẽ dậy kiểm tra. Em thà chịu vất vả ba mươi giây còn hơn là chết,” cô nói với một tiếng thở dài đánh sượt.

“Thật à?” Anh rúc sâu hơn vào trong chăn. “Anh không nhất trí tẹo nào.”

“Julian, thật đấy. Người đàn ông cùng tầng với mình vừa mới chết tuần trước. Anh không thấy là mình cần phải cẩn thận hơn một chút sao?”

“Brooke, em yêu ơi, gã đó uống như hũ chìm đến chết đấy chứ. Anh không chắc rằng cái chết đó có thể ngăn ngừa được nếu gã khóa cửa cho kỹ đâu nhé.”

Tất nhiên cô biết rõ điều đó - cô biết chân tơ kẽ tóc những việc xảy ra trong tòa nhà này vì người quản lý là một tay chuyên buôn chuyện - nhưng chú ý đến cô hơn chút ít làm anh chết được hay sao?

“Em nghĩ có lẽ em có bầu” cô tuyên bố.

“Em không có đâu,” anh trả lời như cái máy và vẫn tiếp tục đọc.

“Ồ, nhưng nếu em có thì sao.”

“Nhưng em không có mà.”

“Nhưng làm sao anh biết được? Lúc nào mà chả có sơ suất? Em có thể có lắm chứ. Nếu thế thì chúng mình sẽ làm gì nhỉ?” cô nặn ra một tiếng khụt khịt.

Anh mỉm cười và rớt cuộc cũng đặt cuốn tạp chí xuống. “Ôi, em yêu ơi, lại đây nào. Anh xin lỗi, anh phải nhận ra điều đó sớm hơn mới phải. Ra là em muốn âu yếm.”

Cô gật đầu. Quá ư trẻ con, nhưng chỉ tại cô mong quá.

Anh uốn mình sang phía cô và choàng ôm lấy cô. “Thế có bao giờ trong đầu em chợt nảy ra ý nói ‘Julian, ông xã yêu của em ơi, em muốn mình âu yếm nhau. Anh để ý đến em được không?’ thay vì tìm có cái cọ nhau không em?”

Cô lắc đầu ra dấu không.

“Tất nhiên là không rồi,” anh nói với một tiếng thở dài. “Em thật sự lo lắng đến đời sống chần gỏi của chúng mình hay đó chỉ là cái cách thử phản ứng thôi?”

“Vâng, chỉ là để thử phản ứng thôi” cô nói dối.

“Và em không có bầu đấy chứ?”

“Không,” cô nói, giọng to hơn chủ định. “Chẳng có bầu bí gì đâu anh.” Cô nén lòng không hỏi anh xem nếu thực cô có bầu thì có

phải là điều tệ nhất trên đời không. Dù sao thì họ cũng đã cưới nhau được năm năm rồi...

Họ hôn chúc nhau ngủ ngon (anh phải chịu đựng làn kem dưỡng ẩm của cô với cái nhăn mũi và tiếng làu bàu cường điệu), và cô đợi mười phút cần thiết cho đôi lúc hơi thở của anh đều đều rồi khoác áo choàng vào và rón rén đi vào bếp. Sau khi kiểm tra xem cửa trước đã khóa chưa (nó đã được khóa), cô đến chỗ máy vi tính để lướt Internet.

Ngay từ khi mới có Facebook, cô đã bằng lòng chỉ tập trung thời gian lên mạng của mình vào thế giới bao la của mục Theo Dõi Bạn Trai Cũ mà thôi. Đầu tiên, cô tìm kiếm một nhóm bạn trai có quan hệ lâu dài từ trường phổ thông và đại học, thêm một gã người Venezuela mà cô hẹn hò vài tháng ở cao học chẳng ra một mối tình thoáng qua nhưng cũng không hẳn là một mối tình thực sự (giá mà tiếng Anh của gã khá hơn tí chút...) và cập nhật tình hình của họ. Cô rất mừng khi thấy tất cả bọn họ trông đều có vẻ sập xệ hơn hồi cô quen biết họ, và cô cứ mãi băn khoăn một điều mà tất cả những cô gái ở tuổi hai mươi đều băn khoăn: chính xác thì tại sao hầu hết các cô gái cô biết trông đều xinh hơn hồi đi học trong khi tất cả bọn con trai trông béo hơn, hói hơn và già hơn rất rất nhiều.

Vài tháng đã qua đi như vậy trước khi cô trở nên quan tâm vào những thứ khác ngoài những tâm ảnh của hai anh em sinh đôi mà cô hẹn hò ở buổi khiêu vũ năm cuối phổ thông, và chẳng bao lâu sau cô bắt đầu gom góp bạn bè ở mọi giai đoạn đời cô: mẫu giáo ở Boston khi cha mẹ cô còn đang học cao học, trại hè ở Poconos, trung học phổ thông ở ngoại ô Philadelphia; vô số bạn bè và người quen từ trường Đại học Cornell và khóa học thạc sĩ của cô ở bệnh viện; và hiện tại là đồng nghiệp ở cả bệnh viện lẫn trường Huntley. Và mặc dù cô đã quên mất sự tồn tại của biết bao bạn cũ nếu tên họ không xuất hiện trên thư mục thông báo của cô, nhưng cô vẫn luôn háo hức

nổi lại quan hệ xem mười hoặc thậm chí hai mươi năm đã làm thay đổi những gì.

Đêm nay cũng không phải là ngoại lệ: cô chấp nhận yêu cầu kết bạn từ một người bạn thời thơ ấu mà gia đình đã chuyển đi chỗ khác khi họ học cấp hai và cô nôn nóng lướt qua tiểu sử sơ lược ghi lại mọi chi tiết về bạn (độc thân, tốt nghiệp Đại học Colorado ở Boulder, hiện đang sống tại Denver, có vẻ thích đạp xe trên núi và những chàng tóc dài) và gửi cho cô gái đó một tin nhắn ngắn gọn đầy phần khởi mà cô biết có thể vừa là đầu tiên vừa là cuối cùng trong sự “tái ngộ” của họ.

Cô nhấn nút Trang chủ quay về mục Tin nóng và lướt nhanh qua tình trạng cập nhật của bạn bè về trò cao bồi, những mốc quan trọng của con cái họ, những ý tưởng về bộ trang phục lễ Halloween của họ, niềm vui của họ vì “TGEF (2)”, và những bức ảnh chụp ở những kỳ nghỉ từ khắp nơi trên thế giới mà họ tung lên mạng. Tận đến khi cô cuộn cửa sổ xuống cuối trang hai cô mới thấy cập nhật của Leo, tất nhiên là viết chữ hoa toàn bộ, cứ như gã muốn gào vào mặt cô vậy.

(2) TGIF: viết tắt của cụm “Thank God It’s Friday” (Ơn Chúa hôm nay thứ Sáu rồi!)

Leo Walsh... CHUẨN BỊ SẴN SÀNG CHO BUỔI CHỤP ẢNH JULIAN ALTER NGÀY MAI!! SOHO. NHỮNG CHÂN DÀI NÓNG BỎNG. AI MUỐN GHÉ QUA HÃY NHẮN TIN CHO TÔI NHÉ...

Hãi. Hãi, hãi, hãi. May thay hộp email đến của cô báo hiệu thư đến trước khi cô kịp chăm chú vào mấy dòng cập nhật thô thiển của Leo.

Email mới là từ Nola. Đó là thư đầu tiên (à thực ra là thứ hai: thư đầu tiên chỉ vờn vện vài chữ: “HÃY CỨU TÓ THOÁT KHỎI ĐỊA NGỤC NÀY!!!”) mà Brooke nhận được từ Nola kể từ khi cô nàng lên đường, và cô háo hức mở nó. Biết đâu lại có *cơ may* là cô nàng đang *vui vẻ*? Không, điều này là bất khả thi. Những kỳ nghỉ của Nola thiên về trượt tuyết trên dãy núi Alps, tắm nắng tại bờ biển St.Tropez, tiệc tùng ở Cabo. Nói chung đó là những kỳ nghỉ thường xuyên, xa xỉ và thế nào cũng có một gã tất ham thích chuyện chăn gối mà cô nàng chỉ vừa mới gặp và hầu như chẳng bao giờ gặp lại sau khi từ kỳ nghỉ quay về. Brooke thật không thể tin nổi khi Nola thông báo đã đăng ký theo một đoàn đi du lịch Việt Nam, Campuchia, Thái Lan và Lào... một mình. Nghỉ ở các khách sạn hai sao hoặc nhà nghỉ và đi lại bằng xe buýt. Một chiếc ba lô trên lưng trong ba tuần lễ. Hoàn toàn thiếu vắng những nhà hàng sang trọng được gắn sao Michelin (3), dịch vụ xe đưa đón của thành phố và những tiệm làm móng giá hàng trăm đô la một lần. Cơ hội để tiệc tùng trên du thuyền của người bạn mới hoặc đi một đôi giày Louboutin là con số không. Brooke gắng khuyến cô nàng từ bỏ ý định bằng cách cho cô nàng xem những bức ảnh tuần trăng mật ở Đông Nam Á của mình, những bức ảnh cận cảnh ăn thịt côn trùng lạ và vật nuôi làm cảnh, và một bộ sưu tập các nhà xí xồm mà họ bắt gặp, nhưng Nola khăng khăng một mực đến tận giây phút cuối rằng điều đó chẳng hề gì. Brooke sẽ không nói ra “đã bảo mà” nhưng xét những gì viết trong email thì mọi thứ diễn ra hệt như dự đoán.

(3) Michelin: hãng nổi tiếng với cuốn sách Red Guides hướng dẫn về các nhà hàng, khách sạn lâu đời nhất và nổi danh nhất ở Châu Âu. Sao Michelin là danh hiệu mà cuốn sách này gắn cho các nhà hàng vì nghệ thuật nấu ăn.

Gửi lời chào từ Hà Nội, một thành phố đông đúc đến mức làm cho ga tàu điện ngầm của New York vào giờ cao điểm trông giống như mùa nghỉ chơi golf vậy. Mới đến ngày thứ năm và tớ không hiểu có sống sót nổi đến ngày cuối không. Đi tham quan thắng cảnh thực tế thì thú vị lắm, nhưng cái đoàn này giết tớ chết mất. Mỗi ngày họ thức dậy với một sức sống mới – đôi với họ thì không có chuyến đi bằng xe buýt nào là quá dài, không có chợ nào là quá đông, thiếu điều hòa nhiệt độ cũng chẳng là gì cả. Hôm qua tớ tức quá và bảo tay trưởng đoàn rằng tớ vui lòng trả thêm tiền để ở riêng phòng sau năm buổi sáng cô ả cùng phòng với tớ dậy sớm một tiếng rưỡi đồng hồ để chạy thể dục sáu dặm trước khi ăn sáng. Một trong những kiểu người “tôi không thấy tự tin nếu tôi không tập tành”. Thật bệnh hoạn. Thật là phong hóa suy đồi. Thật là độc địa đối với lòng tự trọng của tớ về mọi mặt, như cậu biết rõ đấy. Thế là cô ta bị loại ra, việc này làm tớ nghĩ rằng tớ đã tiêu tốn năm trăm đô la một cách khôn ngoan nhất từ bé đến giờ. Ngoài ra chẳng còn gì mấy để viết nữa. Đất nước này xinh đẹp, tất nhiên, và luôn thú vị, nhưng nói cho chính xác, người đàn ông độc thân dưới bốn mươi tuổi duy nhất trong đoàn tớ lại đi cùng với mẹ anh ta (người mà, tình cờ, tớ lại rất quý - có lẽ tớ nên cân nhắc lại chẳng???). Tớ định hỏi cậu xem mọi việc bên đó thế nào, nhưng vì cậu chẳng màng viết cho tớ lấy một lần kể từ khi tớ đi đến giờ nên tớ không nghĩ rằng lần này có gì khác. Dù sao mặc lòng, tớ nhớ cậu và hy vọng rằng chí ít thì trên phương diện hạn hẹp không đáng kể nào đó cậu đang phải trải qua thời gian tồi tệ hơn tớ đấy. xoxo, tớ.

Chẳng mất mấy nổi để Brooke trả lời.

Nola yêu quý nhất đời.

Tớ sẽ không nói là tớ đã bảo cậu rồi đâu nhé. Thật ra là, quên câu đó đi - chắc chắn tớ sẽ nói. THÌ TỚ ĐÃ BẢO CẬU THẾ RỒI MÀ! Thế cậu

nghĩ nó là cái cóc khô gì? Chả lẽ bức ảnh 8x10 chụp con bọ cạp màu sắc rõ nét chẳng có tác động gì đến cậu à? Xin lỗi cậu vì tớ là bạn-trao-đổi-thư-từ tồi tệ nhất trên đời này nhé. Tớ thậm chí chẳng có lấy một cái cóc tử tế nào cả. Ở đây chả có gì đáng nói mấy. Công việc vẫn làm tớ điên cuồng - tớ phải làm thay ca rất nhiều cho mọi người đi nghỉ phép, hy vọng sau này tớ được lấy ngày nghỉ khi bọn tớ có thể đi chơi. Julian đi công tác cả tuần nay, mặc dù tớ đoán rằng chuyến đi đó hiệu quả vì album đạt kết quả tốt không ngờ. Mọi việc kỳ kỳ thế nào ấy. Anh ấy có vẻ xa cách. Tớ đang quy kết việc đó cho... chết tiệt, tớ chả biết nữa. Bạn thân nhất của tớ ở đâu khi tớ cần một kịch bản hay? Hãy cứu giúp một cô gái khờ đây!

Thế nhé, tớ chuẩn bị đăng xuất khỏi mạng để cả hai chúng mình đỡ cực nhé. Đã bắt đầu đếm từng ngày mong cậu trở về và chúng mình sẽ đi ăn đồ Việt Nam. Tớ sẽ mang đến một nậm nước thần bí mờ ảo và cậu sẽ cảm thấy như cậu vẫn còn đang đi nghỉ vậy. Sẽ vui tung bừng đấy. Hãy保重 và ăn chút cơm thay tớ nhé. Xoxo, tớ

Tái bút: Cậu đã tìm được cơ hội mặc mấy cái xa rộng đồ thừa mà tớ nài cậu mang theo chỉ để cậu cầm đi cho khuất mắt tớ chưa?

Tái tái bút: Phải nói rằng tớ hết lòng ủng hộ cậu tiến tới anh chàng đó/ bất kỳ chàng nào đi du lịch cùng với mẹ nhé.

“Em yêu, em làm gì ở đây vậy?” anh hỏi bằng giọng ngái ngủ trong lúc rót một ít nước cho mình. “Sáng ra Facebook vẫn còn nguyên ở đây mà.”

“Em có vào Facebook đâu!” cô nói vẻ giận dữ. “Em không ngủ được nên ra đây viết thư cho Nola. Em nghĩ là cô ấy không ưa những người bạn đồng hành.”

“Về giường thôi em.” Anh bắt đầu uống nước và quay trở về phòng ngủ.

“Được rồi, em sẽ vào ngay,” cô nói vọng ra, nhưng anh đã đi khuất.

Brooke tỉnh dậy ngay khi có tiếng động trong căn hộ, ngồi bật dậy trên giường và dỏng hết tai lên, hoảng hốt cho đến khi cô nhớ ra rằng đêm hôm đó Julian đang ở nhà. Họ không đi Ý, thay vào đó Julian làm một tour đến những đài phát thanh lớn trong thành phố, gặp gỡ các DJ, biểu diễn các trích đoạn trong phòng thu và trả lời câu hỏi của những thính giả gọi điện đến. Một lần nữa, anh lại lặn một mạch hai tuần lễ liền.

Cô trở mình xem đồng hồ cạnh giường, việc này trở nên vất vả hơn vì Walter đang lém cái lưỡi nóng ấm của nó trên mặt cô và cô không thể tìm được cặp kính của mình. Ba giờ mười chín phút sáng. Anh làm cái quái gì mà thức đến tận bây giờ khi sáng ra họ phải dậy sớm đến thế chứ?

“Được rồi, đi nào,” cô nựng con Walter, nó đang vẫy đuôi rồi rít và nhảy cẫng lên trong cơn hưng phấn bất ngờ lúc nửa đêm. Brooke choàng áo lên và khẽ khàng đi vào phòng khách, nơi Julian đang ngồi trong bóng tối chơi keyboard, mặc độc chiếc quần đùi và đeo tai nghe. Dường như anh chẳng tập khúc gì mà chỉ chơi một cách lơ đãng, mắt anh dán vào bức tường đối diện với đi văng và đôi tay anh lướt trên phím đàn hoàn toàn vô thức. Nếu không biết rõ anh thì có lẽ cô đã tưởng rằng anh đang mộng du hoặc phê thuốc. Cô ngồi xuống bên cạnh anh trước cả khi anh nhận thấy sự có mặt của cô.

“Kìa em,” anh nói và kéo tai nghe xuống cổ như một chiếc khăn quàng. “Anh làm em thức giấc à?”

Brooke gật đầu. “Dù sao thì âm thanh để chế độ câm,” cô nói và chỉ vào chiếc keyboard được nối vào tai nghe, “vì thế em không chắc là em đã nghe thấy gì.”

“Những cái này,” Julian nói và giơ lên một nắm đĩa CD. “Một phút trước anh vừa đánh rơi chúng. Anh xin lỗi nhé.”

“Không sao đâu.” Brooke dịch sát lại gần. “Anh có sao không? Có chuyện gì thế?”

Julian choàng tay qua vai cô nhưng dường như không bớt phiền muộn chút nào. Cặp lông mày anh nhíu sát lại nhau. “Anh nghĩ rằng anh rất căng thẳng. Cho đến nay anh đã thực hiện vô số buổi phỏng vấn nhưng không có buổi nào lớn như buổi ở chương trình *Today*.”

Brooke nắm lấy tay anh, siết chặt và nói, “Anh sẽ rất tuyệt, anh yêu ạ. Nói thật lòng, anh có năng khiếu bẩm sinh với cái vụ truyền thông này đấy.” Có thể điều đó hoàn toàn không phải là sự thật - vài buổi phỏng vấn truyền hình mà cô xem Julian thực hiện từ bấy đến nay có phần hơi lúng túng vụng về - nhưng nếu có lúc nào đó cần phải nói dối...

“Em buộc lòng phải nói điều đó. Vì em là vợ anh.”

“Anh rất đúng, em phải nói điều đó. Nhưng em cũng nói điều đó thật lòng. Anh sẽ rất tuyệt cho xem.”

“Chương trình truyền trực tiếp và phát sóng *toàn quốc*. Sáng nào cũng có hàng triệu người xem nó. Thế mới kinh khủng làm sao?”

Brooke cúi vào ngực anh để anh không nhìn thấy v. “Anh chỉ việc đi ra sân khấu và làm việc của mình. Họ sẽ có sân khấu đặt ngoài trời với toàn những khách vãng lai hò hét, và sẽ chẳng cảm thấy gì khác biệt so với biểu diễn trong chuyến lưu diễn cả. Khán giả còn không đồng bằng thế ấy chứ, thật đấy.”

“Ít hơn.”

“Sao cơ?”

“Khán giả ‘ít hơn thế nhiều’ chứ không phải là ‘không đồng bằng thế’.” Julian cười yếu ớt.

Brooke cầu anh. “Đấy là cái mà em được thưởng vì cố gắng an ủi anh đấy hử? Chỉnh lại ngữ pháp à? Thôi nào, đi ngủ đi anh.”

“Ích gì chứ? Chẳng phải chúng mình sắp phải đến đó ngay bây giờ à?”

Brooke nhìn đồng hồ trên đầu DVD. Ba giờ ba mươi lăm phút. “Chúng mình có thể ngủ khoảng, ờ, cứ cho là năm mươi phút nữa trước khi mình chuẩn bị đi. Họ sẽ gửi xe đến đón lúc năm giờ mười lăm phút.”

“Chúa ơi. Hiêm ác quá đi mất.”

“Bập bập. Em nghĩ là chúng mình chỉ ngủ được bốn mươi lăm phút thôi. Đừng có nghĩ rằng bây giờ anh là người nổi tiếng thì anh không phải dặt chố của anh đi vệ sinh đâu nhé.”

Julian rên lên.

“Đi nào, anh sẽ thấy khá hơn nếu ngả lưng một chút dù là anh không ngủ được,” Brooke nói và đứng lên kéo tay anh.

Julian đứng dậy hôn lên má cô. “Em vào trước đi, anh đấy.”

“Julian...”

Anh lóe lên một nụ cười nữa, nụ cười lần này thật tươi. “Đừng có bạo chúa thế, bà ơi. Anh có cần xin phép để vào nhà vệ sinh không em? Anh sẽ vào ngay.”

Brooke giả đờ bực bội. “ ‘Bạo chúa á? Đi thôi, Walter, mình trở về giường và để yên cho bố ngồi trên bồn cầu mà tải các ứng dụng của iPhone nhé.” Cô hôn phớt lên môi Julian và chúm miệng hôn kêu làm hiệu cho Walter đi theo cô.

Điều tiếp theo mà Brooke nhận thức được là đồng hồ báo thức nổi kèn bài “All the Single Ladies”, và cô ngồi bật dậy trên giường, định ninh rằng thế nào họ cũng lỡ hết mọi việc. Cô nhẹ người khi thấy đồng hồ mới chỉ bốn giờ mười lăm sáng và nhoài sang định đánh thức Julian, nhưng cô chỉ thấy đồng chặn ngổn ngang và con chó Tây Ban Nha nằm ườn ra. Walter nằm ngửa bốn chân giơ lên trời, đầu gối trên chiếc gối của Julian y như một con người. Nó hé một mắt nhìn Brooke như muốn nói *Tôi có thể quen với kiểu này được*, trước khi nhắm mắt lại và thở ra một tiếng đầy thỏa mãn. Brooke vùi mặt vào cổ nó rồi nhón chân đi vào phòng khách, chắc chắn sẽ thấy Julian ngồi ở chính chỗ cô để lại anh lúc trước. Thay vì thế, cô nhìn thấy tia sáng le lói dưới chân cửa phòng vệ sinh nhỏ dành cho khách, và khi cô tiến lại gần để hỏi xem anh có ổn không, cô nghe tiếng ói mưa không lẫn vào đâu được. *Khổ thân anh bị suy sụp*, cô nghĩ với một cảm giác lẫn lộn vừa thương cảm cho Julian vừa nhẹ lòng vì cô không phải là người sắp phải trả lời phỏng vấn. Nếu tình thế đảo ngược, cô không nghi ngờ gì rằng cô sẽ ở trong chính phòng vệ sinh đó, nôn ọe và cầu xin thần thánh phù hộ.

Cô nghe tiếng nước chảy một chốc và sau đó cánh cửa mở để lộ ra bộ mặt nhợt nhạt đẫm mồ hôi của chồng. Anh lấy mu bàn tay

chùi miệng và cho cô thấy vẻ mặt nửa chán nửa lại hơi hơi thích thú.

“Anh yêu, anh thấy trong người thế nào? Em lấy gì đó cho anh nhé? Chút bia gừng được không?”

Julian ngồi phịch xuống chiếc ghế bên bàn ăn mini cho hai người của họ và luồn những ngón tay vào mái tóc. Brooke nhận thấy gần đây tóc anh dường như có vẻ dày hơn, hầu như không còn bị thưa thưa trên đỉnh đầu như năm ngoái nữa. Chắc là do kiểu tóc điệu nghệ mà chuyên gia tạo mẫu tóc và trang điểm đã tạo cho anh, những người hẳn đã phát hiện ra cách che giấu hoặc ngụy trang nó. Dù họ làm gì đi nữa thì điều đó cũng đã có hiệu quả. Khi không bị sao nhãng vì vết hói nho nhỏ, ánh mắt ta sẽ lập tức dán vào hai lúm đồng tiền dễ thương kia.

“Anh thấy sợ,” anh tuyên bố. “Anh không chắc là anh có thể làm được điều này.”

Brooke quỳ xuống bên cạnh anh, hôn lên má anh và nắm cả hai bàn tay anh vào tay mình. “Anh sẽ tuyệt lắm, anh yêu ơi. Việc này sẽ cực kỳ có lợi cho anh và album của anh mà.”

Trong một tích tắc Brooke nghĩ có lẽ anh khóc mất. May thay, anh vặt một quả chuối từ đĩa đựng hoa quả giữa bàn và bắt đầu ăn chậm rãi.

“Và em nghĩ rằng thật ra phần phỏng vấn sẽ thoáng qua như gió nhẹ ấy mà. Ai cũng biết rằng anh ở đó là để *biểu diễn*. Anh sẽ hát bài ‘For the Lost’, và đám đông sẽ cuồng nhiệt lên, thậm chí anh sẽ quên rằng máy quay đang chĩa vào mình, và rồi người ta sẽ lên sân khấu gặp anh và hỏi cảm giác của anh thế nào khi bỗng nhiên trở thành ngôi sao hoặc điều gì tương tự như thế. Anh sẽ đọc lời thoại

của anh, rằng anh yêu mến tất cả những người hâm mộ biết bao, và rồi kể đến phần thời tiết của Al. Ngon như ăn kẹo ấy, em thề đấy!”

“Em nghĩ thế à?”

Cặp mắt khẩn cầu của anh nhạc Brooke nhớ rằng đã bao lâu nay cô không dỗi dành anh như thế, và cô luôn nhớ việc đó đến mức nào. Đấng phu quân ngôi sao nhạc rock vẫn cứ là đấng phu quân hay lo lắng bồn chồn của cô.

“Em biết chứ! Lại đây nào, anh hãy đi tắm và em sẽ làm cho anh ít trứng và bánh mì nướng nhé. Nửa giờ nữa xe sẽ đến đón và mình đừng có trễ. Được không anh?”

Julian gật đầu. Anh vò tóc cô khi đứng lên đi vào phòng tắm mà không nói thêm lời nào. Anh bị lo lắng bồn chồn trước mỗi buổi biểu diễn, cho dù đó là số diễn thường lệ ở một quán bar trường đại học hay sân khấu nhỏ ở một địa điểm kín đáo hoặc trước một đám đông khổng lồ ở sân vận động của đội Midwestern, nhưng Brooke không thể nhớ đã bao giờ thấy anh như thế chưa.

Cô nhảy vào vòi sen tắm khi anh trèo ra, và cô định khích lệ anh thêm vài lời nhưng rồi nghĩ có thể im lặng một chút lại hay hơn. Lúc cô tắm xong, Julian đã đưa Walter ra ngoài, và cô nhanh chóng mặc bộ đồ dễ tìm nhất mà cô thấy đảm bảo cử động được thoải mái mà lại không khó coi: chiếc áo len dáng dài trùm lên quần leggings bó sát đi với đôi bốt gót thấp cổ ngắn đến mắt cá chân. Cô là người chấp nhận quần leggings muộn màng, nhưng từ khi cô nhượng bộ mua chiếc quần co giãn đẹp tuyệt và thoải mái đầu tiên, Brooke không bao giờ ân hận. Sau nhiều năm vật lộn cố ních vào những chiếc quần jean cạp trễ chật căng, những chiếc jupe bó chặt và những chiếc quần xếp ly lúc nào cũng có cảm giác như cái mở ê-tô cạp xung quanh eo cô, cô thấy quần leggings là vật mà Chúa bù lại cho toàn thể chị em phụ nữ trên đời. Lần đầu tiên, một thứ gì đó đang một lại

thực sự tôn dáng cô lên thật hoàn hảo bằng cách che giấu bớt đoạn giữa và phần hậu không lấy gì làm xuất sắc lắm và cùng lúc lại làm nổi bật cặp chân dài khá đẹp của cô lên. Mỗi ngày mặc nó vào là cô thầm cảm ơn những người đã thiết kế ra nó và thầm cầu xin để những chiếc quần đó còn trụ một lâu thêm chút nữa.

Chặng đường lái xe từ nhà họ đến tòa nhà Rockefeller Center qua nhanh. Lúc sáng sớm thế này thì xe cộ rất ít, và tiếng động duy nhất là tiếng những ngón tay Julian gõ táp táp vào tay ghế bằng gỗ. Leo gọi báo rằng gã đang đợi họ ở phòng thu, ngoài ra chẳng ai nói lấy một lời. Tận đến lúc chiếc xe tấp vào bên cạnh cửa thì Julian mới siết tay Brooke chặt đến nỗi cô phải mím miệng để khỏi thốt ra tiếng kêu.

“Anh sẽ rất tuyệt,” cô thầm thì với anh trong lúc một cậu trai trong bộ đồng phục nhân viên phục vụ đeo tai nghe dẫn họ tới phòng xanh (4).

(4) Nguyễn Văn “greenroom”: phòng dành riêng cho nghệ sĩ ở hậu trường trường quay hoặc nhà hát.

“Đây là truyền hình trực tiếp và phát sóng toàn quốc,” Julian đáp lại, mắt anh nhìn thẳng phía trước. Trông anh còn nhợt nhạt hơn lúc trước đó nữa, và Brooke thầm cầu khẩn rằng anh sẽ không nôn thốc nôn tháo một lần nữa.

Cô lấy một gói viên nhai Pepto (5) trong ví ra, kín đáo tách hai viên từ vỉ và ấn vào tay Julian. “Anh nhai những viên này đi,” cô nói nhỏ.

(5) Pepto: viên thuốc dạng nhai để giảm các triệu chứng ợ hơi nóng, khó tiêu, buồn nôn, tiêu chảy và một số triệu chứng khó chịu khác.

Họ đi qua vài trường quay, tất cả đều phả ra hơi lạnh buốt làm mát cho các phóng viên truyền hình dưới ánh đèn sân khấu nóng

rực, và Julian siết mạnh tay hơn. Họ quẹo góc, đi qua một chỗ trông tựa như một mỹ viện tạm thời nơi có ba người phụ nữ đang sắp xếp vật dụng làm tóc và trang điểm, và được dẫn vào một phòng có vài chiếc ghế bành, hai chiếc đi văng kiểu uyên ương và một bữa ăn sáng nhẹ tự chọn. Trước đây Brooke chưa bước chân vào bất kỳ một phòng xanh dành riêng nào bao giờ, và mặc dù căn phòng này mang tên như thế trên cửa nhưng mọi thứ trong phòng được trang hoàng với gam màu be và màu tím hoa cà. Chỉ có mỗi Julian là xanh lét.

“Cậu ấy đến rồi kìa!” Leo oang oang, giọng gã phải to hơn mức cần thiết đến ba mươi đề-xi-ben chứ không ít.

“Tôi sẽ, ờ, quay lại đưa anh vào làm tóc và trang điểm ngay khi các thành viên khác của ban nhạc có mặt ở đây,” cậu phục vụ nói với vẻ lúng túng. “Hãy, hừm, uống chút cà phê hoặc gì đó.” Cậu ta biến nhanh.

“Julian, sáng nay chúng mình sao nhỉ? Cậu sẵn sàng chưa? Trông như cậu chưa sẵn sàng thì phải. Cậu có ổn không đấy?”

Julian gật đầu, Brooke thấy anh có vẻ không vui khi gặp Leo hệt như cô. “Ổn,” anh lầm bầm.

Leo vỗ lên lưng Julian rồi kéo anh về phía hành lang để chuyện trò khích lệ. Brooke tự lấy cho mình một ly cà phê và ngồi vào một chiếc ghế ở góc cách xa mọi người nhất. Cô quan sát căn phòng và cố gắng phỏng đoán về những vị khách mời buổi sáng hôm đó: một bé gái, xét cả chiếc vĩ cầm mà cô bé giữ chặt lẫn thái độ kiêu kỳ thì có vẻ đó là một thần đồng âm nhạc, biên tập viên của một tạp chí nam giới đang cùng người làm PR của mình tập nói về mười mẹo giảm cân mà anh ta dự định sẽ thảo luận trong chương trình; một tác giả nổi tiếng với các cuốn truyện dành cho nữ giới đang cầm cuốn sách mới nhất của cô ta trên một tay và điện thoại trên tay kia, trông tẻ ngắt tẻ ngo trong lúc lướt qua danh sách các cuộc gọi.

Những thành viên khác của ban nhạc đến rải rác trong vòng mười lăm phút sau, mỗi người khéo sao đều xuất hiện với vẻ vừa mệt mỏi vừa phấn khích. Họ xì xụp uống cà phê rồi lần lượt vào phòng trang điểm làm tóc, và trước khi Brooke kịp đánh giá thêm lần nữa xem Julian có trụ nổi không thì họ đã bị đẩy vào vũ điệu chào mừng những người hâm mộ và kiểm tra âm thanh lần cuối. Đó là một buổi sáng mùa thu se lạnh và khán giả cực kỳ đông đảo. Vào lúc họ bắt đầu diễn, đúng tám giờ sáng, khán giả đã lên đến trên một ngàn người, hầu hết là nữ giới ở độ tuổi từ mười hai đến năm mươi, và dường như tất cả mọi người đều hô to tên Julian. Brooke chăm chăm nhìn vào màn hình trong phòng xanh, cố nhắc nhở mình rằng Julian - vào chính thời khắc này - đang có mặt trên màn hình khắp nước Mỹ, thì cậu phục vụ đến hỏi cô có muốn xem phần phỏng vấn bên trong trường quay không.

Brooke đứng phắt lên theo chân cậu trai trẻ xuống một tầng cầu thang để vào trong trường quay quen thuộc mà cô nhận ra do nhiều năm xem chương trình này. Hơi lạnh tức thời ập vào người cô.

“Ôi, trường quay đẹp quá. Vì lý do nào đó mà tôi cứ nghĩ họ sẽ phỏng vấn anh ấy bên ngoài trước mặt khán giả cơ.”

Cậu phục vụ giơ vài ngón tay lên tai nghe, lắng nghe và gật đầu. Cậu ta quay lại phía Brooke nhưng dường như không thực sự nhìn cô. “Bình thường họ sẽ làm như thế nhưng hôm nay gió đập phá micro.”

“Rõ rồi,” Brooke nói.

“Chị có thể ngồi ngay đây,” cậu ta nói và chỉ một chiếc ghế gập giữa hai máy quay đồ sộ. “Giây lát nữa thôi họ sẽ vào và lên hình” cậu ta xem đồng hồ bấm giờ treo trên một sợi dây quàng quanh cổ - “chưa đầy hai phút nữa thôi. Điện thoại di động của chị tắt rồi đấy chứ?”

“Ồ, tôi bỏ nó ở tầng trên rồi.Ồ, chỗ này hay quá nhỉ!” Brooke nói. Trước đây cô chưa từng đến trường quay truyền hình nào, nói gì đến một trường quay nổi tiếng như thế này. Có cảm giác hơi hồi hộp khi ngồi đó quan sát những người quay phim và những người làm kỹ thuật âm thanh và các nhà sản xuất đeo tai nghe chạy nhốn nháo xung quanh để chuẩn bị. Cô đang quan sát một người đàn ông thay những chiếc đệm ghế đi vắng lồng phòng bằng những cái khác nhỏ và căng hơn thì một luồng không khí bên ngoài đột ngột tràn vào cùng với tiếng huyên náo. Khoảng một tá người bước qua cánh cửa trường quay và Brooke trông thấy Julian được kèm sát hai bên là Matt Lauer và Meredith Vieira (6). Trông anh hơi bối rối và lăm lăm mồ hôi phía trên môi, nhưng anh đang cười vì cái gì đó và lắc đầu.

(6) Hai người dẫn chương trình Today.

“Một phút ba mươi giây!” một giọng nữ oang oang trên loa.

Nhóm người bước vào ngay trước mặt cô, và trong giây lát Brooke chỉ dán mắt vào những gương mặt quen thuộc của các phát thanh viên truyền hình. Nhưng rồi Julian gặp mắt cô và gửi cho cô một nụ cười lo âu. Anh thăm thì gì đó với cô, mặc dù không đoán được là gì. Cô ngồi trên chiếc ghế mà cậu phục vụ đã chỉ cho cô. Ngay lập tức hai người nữa đột ngột tiến đến gần anh, một người chỉ cho anh cách cài micro vào sau áo, và người kia thoa nhẹ lớp phấn lên khuôn mặt bóng mồ hôi của anh. Matt Lauer cúi xuống thì thăm gì đó với Julian, anh cười to, và rồi ông ta rời khỏi sân khấu. Meredith ngồi lên ghế đối diện với Julian và mặc dù Brooke chẳng nghe thấy họ nói gì, nhưng có vẻ như Julian khá thoải mái với bà. Cô cố hình dung xem ngay lúc này a phải hồi hộp đến mức nào, toàn bộ chuyện này gây cảm giác cực kỳ kinh hoàng và phi thực tế ra sao, và chỉ cần nghĩ đến đó cũng đủ làm cô thấy nôn nao phát ốm lên rồi. Cô ấn móng tay vào lòng bàn tay và cầu mong mọi việc sẽ diễn ra suôn sẻ.

“Còn bốn mươi lăm giây nữa là phát trực tiếp!”

Có cảm giác như chỉ mới mười giây trôi qua, nhưng một sự yên tĩnh tuyệt đối bao trùm lên trường quay và Brooke thấy một đoạn quảng cáo thuốc Tylenon trên màn hình trước mặt cô. Đoạn quảng cáo này kéo dài khoảng ba mươi giây, rọi những hợp âm của đoạn nhạc mở màn chương trình Today bắt đầu vang lên, và giọng nói ở loa phóng thanh bắt đầu đếm ngược. Ngay lập tức cả phòng lặng ngắt, trừ Meredith đang lướt qua những mẫu giấy ghi chép và liếm lưỡi lên hàng răng cửa trên để kiểm tra lại dấu son môi.

“Năm. Bốn. Ba. Hai. Và bắt đầu phát trực tiếp!” Vào đúng giây phút giọng nói hô lên từ “và” thì ai đó bật những cụm đèn cực lớn phía trên trường quay và cả trường quay tức thì tràn ngập ánh sáng chói chang nóng bỏng. Đúng lúc đó, Meredith nở nụ cười tươi rói và quay về phía máy quay đang nhấp nháy đèn xanh và đọc từ màn hình phóng chữ dành riêng cho phát thanh viên.

“Chào mừng mọi người trở lại với chương trình! Với các bạn khán giả vừa mới tham gia chương trình của chúng tôi, xin giới thiệu rằng chúng tôi may mắn mời được một trong những ngôi sao trẻ hiện rất nổi tiếng trên sân khấu âm nhạc hôm nay, ca sĩ kiêm nhạc sĩ Julian Alter. Anh đã lưu diễn cùng Maroon 5 trước khi thực hiện chuyến lưu diễn của riêng anh, và album đầu tay của anh chiếm vị trí thứ tư trên bảng xếp hạng *Billboard*.” Bà quay về phía Julian và nở cười của bà tươi thêm. “Và anh vừa tặng cho chúng ta một màn diễn tuyệt hay với bài hát ‘For the Lost’ của anh. Julian, anh thật tuyệt vời! Cảm ơn vì anh tham gia chương trình cùng chúng tôi hôm nay”

Anh nhoén cười, nhưng Brooke có thể thấy sự căng thẳng trên đôi môi và cái cách bàn tay trái của anh bám chặt vào tay ghế. “Cảm ơn vì đã mời tôi. Tôi rất sung sướng được có mặt ở đây.”

“Tôi phải nói rằng tôi rất thích bài hát đó, Meredith nói với cả tấm lòng nồng nhiệt. Brooke bị thôi miên vào cách trang điểm của bà, nhìn trực diện có vẻ giả tạo và dày cộm phấn son nhưng lên hình thật hoàn mỹ và xinh đẹp. “Anh có thể nói cho chúng tôi biết một chút là vì đâu anh sáng tác ca khúc này không?”

Khuôn mặt Julian thoát trở nên sống động và anh nghiêng người về phía trước ghé ngồi. Toàn thân anh có vẻ thư giãn trong lúc anh miêu tả nguồn cảm hứng để viết bài “For the Lost”.

Bốn phút tiếp theo vụt qua nhanh như chớp. Julian đã vượt qua được những câu hỏi như anh đã được phát hiện như thế nào, mất bao lâu để ghi âm album nhạc của anh, anh có tin rằng sẽ có những ý kiến phản hồi và sự quan tâm đáng kinh ngạc đó không. Cuộc tập huấn để làm việc với giới truyền thông đã tìm được kết quả: những câu trả lời của anh hài hước và khiêm tốn một cách duyên dáng mà lại không hề có vẻ như được một nhóm người biên soạn sẵn (mặc dù thực tế là chúng đã được soạn sẵn). Anh luôn giữ cho mắt mình nhìn thẳng vào mắt người đối thoại, tỏ vẻ thoải mái mà không thiếu phần kính trọng, và có lúc đã cười quỵn rũ với Meredith Vieira đến nỗi chính bà đã gần như khúc khích mà nói “Tôi có thể hiểu rằng tại sao anh lại được các fan nữ trẻ tuổi hâm mộ nhiều đến thế.” Chỉ đến khi Meredith cầm một cuốn tạp chí nào đó về những người nổi tiếng, cuốn tạp chí chắc hẳn nằm úp mặt trên chiếc bàn giữa họ, và giở nhanh đến một trang được đánh dấu sẵn, lúc đó Julian mới ngưng cười.

Brooke nhớ cái đêm Julian từ cuộc tập huấn truyền thông về nhà và bảo cô rằng đó là môn quan trọng nhất mà anh đã từng học. “Ta không buộc phải trả lời câu hỏi của họ, nếu ta không thích câu hỏi đó, ta sẽ tiếp tục trả lời bất kỳ câu hỏi nào mà ta muốn trả lời. Chẳng nhất thiết phải liên quan gì đến câu hỏi vừa nêu ra. Yêu cầu duy nhất là ta truyền đạt những thông tin mà ta muốn chia sẻ. Lấy lại quyền chủ động đối với cuộc phỏng vấn. Đừng để họ ép ta vào

cái thế trả lời bất kỳ điều gì khó chịu hoặc bất tiện. Chỉ cần cười và thay đổi chủ đề. Nhiệm vụ của phóng viên là làm cho cuộc phỏng vấn tiến triển suôn sẻ không vấp vấp, và họ sẽ không kêu ca khi ta từ chối trả lời một câu hỏi đâu. Đây là chương trình truyền hình buổi sáng chứ không phải cuộc tranh luận của các nguyên thủ, vì thế chỉ cần ta bình tĩnh và tươi cười vui vẻ là ta đã thành công. Ta sẽ không bao giờ bị dồn vào thế bí hay bị bắt buộc nếu ta không trả lời những câu hỏi mà ta không thích.”

Từ đêm đó dường như đã cả năm rồi, và Brooke chỉ cầu sao để lúc này Julian có thể lấy được sự tự tin y như vậy. *Anh hãy bám vào kịch bản, cô thầm nhắc nhủ, và đừng để bà ta thấy anh toát mồ hôi.*

Meredith gấp đôi cuốn tạp chí lại, lúc này Brooke có thể thấy đó là cuốn *US Weekly*, rồi chìa một trang cho Julian xem. Bà ta chỉ vào một tấm ảnh ở góc trên cùng bên phải, tấm ảnh mà thoạt nhìn Brooke đã thấy rằng đó không phải là bức ảnh nổi tiếng với cô nàng Layla. Julian đang cười, nhưng trông anh bối rối.

“À phải rồi” anh nói chẳng đâu vào đâu, vì trước đó Meredith chưa đưa ra câu hỏi nào cả. “Bà xã xinh đẹp của tôi đấy.”

Ôi không, Brooke nghĩ. Meredith đang chỉ bức ảnh Brooke và Julian khoác tay nhau tươi cười hạnh phúc trước máy ảnh. Máy quay phóng to bức ảnh và lúc này Brooke đã có thể nhận ra những chi tiết: chiếc đầm len đen thường trực của cô, Julian trông không được thoải mái trong chiếc quần âu và áo sơ mi cài kín cúc, cả hai bọn họ đang nâng cao ly rượu vang... họ đang ở đâu nhỉ? Cô nghiêng người về phía trước ghé ngồi để dán mắt vào màn hình gần nhất và cô lập tức nhận ra ngay. Bữa tiệc sinh nhật mừng cha cô sáu mươi lăm tuổi. Bức ảnh chắc hẳn phải được chụp ngay sau khi Brooke đề nghị nâng cốc chúc mừng, vì cô và Julian đang đứng trước một bàn toàn những người đang ngồi. Ai có thể là người chụp

bức ảnh đó nhỉ, và đúng hơn là, tại sao tạp chí *US Weekly* lại quan tâm đến nó?

Rồi máy quay hạ xuống thấp một chút và cô nhìn thấy bức ảnh có tựa đề “Bầu bí mà vẫn rượu chè?” Cô cảm thấy bụng cuộn lên vì hoảng hốt và lo lắng khi nhận ra rằng số mới của *US Weekly* đó chắc là ra đúng vào ngày hôm nay, và chưa một ai trong ê kíp của Julian kịp thấy nó.

“Đúng rồi, tôi đã đọc thấy rằng anh và Brooke vợ anh đã lấy nhau khoảng... đến nay là năm năm phải không?” Meredith hỏi và nhìn Julian. Anh chỉ gật đầu, rành rành là lo lắng không hiểu cái cách hỏi này dẫn đến đâu.

Meredith nghiêng lại gần Julian nói với nụ cười rất tươi, “Vậy tại đây anh có thể xác nhận điều này trước nhất không?”

Julian nhìn lại bà chăm chăm, mắt gập mắt bà, nhưng có vẻ như anh cũng chẳng hiểu mô tê gì như Brooke vậy. Xác nhận điều gì? Brooke biết rằng anh chưa kịp hiểu hết toàn bộ cái câu “bầu bí” đó và ắt hẳn anh nghĩ rằng anh đang bị lụy vấn về tình trạng hôn nhân của mình.

“Gì ạ?” Câu trả lời không thật lưu loát cho lắm, nhưng Brooke chẳng thể trách anh được. Chính xác là bà ta đang hỏi cái gì nhỉ?

“À, chúng tôi không khỏi băn khoăn rằng có phải vợ anh đang hãnh diện khoe bụng bầu không.” Meredith cười ngoác, như thể hiển nhiên sẽ có một câu trả lời khẳng định, chẳng phải hỏi hiếc gì cả.

Brooke hít vào gấp gáp. Chắc chắn đó không phải điều cô chờ đợi, và Julian tội nghiệp có vẻ sắp sửa nhái lại cụm từ “bụng bầu” cứ như anh phải trả lời câu hỏi đó bằng tiếng Nga vậy. Tuy rằng lúc

này không phải là lúc đáng cô chuẩn nhất trong đời, nhưng hoàn toàn chắc là cô không nghĩ rằng trông mình như đang có thai. Đó chỉ là một góc chụp vụng về lấy từ phía dưới phô ra lớp vải phòng lên một cách kỳ dị ở vùng eo nơi chiếc váy được thắt đai chặt. Thế thì sao nào?

Anh loay hoay trên ghế, sự lo âu của anh dường như chỉ càng khẳng định câu hỏi của bà ta là đúng.

“Ồ thôi nào, anh có thể nói với chúng tôi ở đây. Đó sẽ là một năm đầy sự kiện đối với anh - album đầu tay ra mắt công chúng và em bé! Tôi chắc rằng những người hâm mộ sẽ rất thích được biết chắc chắn...”

Phải mất một giây Brooke mới nhận ra rằng mình đang nín thở. Có thật điều này đang diễn ra không? Bà ta nghĩ họ là ai kia chứ? Một cặp Brangelina (7) ư? Có ai thực sự quan tâm đến việc họ sắp có con không? Mà việc này thì liên quan gì đến ai? Chẳng lẽ trong bức ảnh trông cô to vụng về đến nỗi chỉ có thể giả định là cô sắp có con được thôi ư? Và trên hết, nếu cả cái nhloại chết tiệt này giả định là cô có bầu, thì tấm ảnh đó làm cô trông như một bà bầu nghiện rượu vậy. Thật là quá quắt đến mức không thể tin được.

(7) Brangelina: tên gọi tắt cặp vợ chồng diễn viên điện ảnh nổi tiếng của Mỹ Brad Pitt và Angelina Jolie.

Julian mở miệng định nói gì đó, nhưng dường như nhớ ra những lời chỉ dẫn phải cười và trả lời bằng bất kỳ điều gì anh muốn, anh nói, “Tôi rất yêu vợ tôi. Nếu thiếu sự ủng hộ tuyệt vời của cô ấy thì chắc hẳn đã không có gì xảy ra cả.”

Không có cái gì? Brooke những muốn hét lên. Việc lựa chọn thời điểm quá là không phù hợp để mang cái thai không hề có thật ấy ư? Hay là chuyện vợ anh uống rượu trong lúc trông tưởng như đang có thai?

Sự im lặng lúng túng chỉ kéo dài vài giây mà tưởng chừng như vô tận, và rồi Meredith cảm ơn Julian, nhìn thẳng vào máy quay, đề nghị mọi người hãy mua album mới của anh, và cắt cảnh để chuyển sang quảng cáo. Brooke chỉ mang máng thấy những ánh đèn sáng chói được làm dịu xuống và Meredith gỡ bỏ micro của bà ta ra rồi đứng dậy. Bà chìa một tay về phía Julian - trông anh có vẻ choáng - nói vài lời mà Brooke không thể nghe thấy, và nhanh chóng rời khỏi trường quay. Cả tá người bắt đầu tíu tít xung quanh trường quay, kiểm tra dây nhợ, đẩy các máy quay và thay các bìa kẹp tài liệu. Julian vẫn ngồi nguyên tại chỗ, trông anh chẳng khác gì vừa mới bị người ta lấy xẻng nện vào đầu.

Brooke đứng dậy và sắp sửa tiến về phía Julian thì Leo hiện ra trước mặt cô.

“Cậu bé của chúng ta rất khá, cô có thấy thế không Brooke? Chỉ hơi kỳ cục tí chút ở câu hỏi cuối cùng, nhưng chẳng có gì to tát cả.”

“Ừmm.” Brooke chỉ nhắm nhắm đi đến với Julian, nhưng cô liếc thấy Samara, người huấn luyện truyền thông và hai trợ lý hình ảnh đang đi kèm Julian ra ngoài để chuẩn bị cho cảnh quay tiếp tới của anh. Trước khi cái buổi sáng tệ hại hết nói này kết thúc thì anh còn phải hát hai bài hát nữa, một vào lúc tám giờ bốn mươi lăm phút và một lúc chín giờ ba mươi.

“Cô muốn ra ngoài hay muốn xem chương trình từ phòng xanh? Có lẽ cô muốn thư giãn một chút, kiểu như đứng dậy đi lại ấy?” Leo liếc mắt đều cáng, có cảm giác trông trắng trợn hơn mọi khi nhiều.

“Anh nghĩ tôi đang có thai à?” cô hỏi, giọng sừng sốt.

Leo giơ cả hai tay lên trời. “Tôi đâu có hỏi. Đó là việc của cô, cô biết đấy. Cứ cho rằng đó không phải là thời điểm *thích hợp nhất* đối với sự nghiệp của Julian, nhưng mà này, tôi nghĩ là trẻ em sẽ ra đời khi nào chúng đã sẵn sàng...”

“Leo này, tôi sẽ rất cảm kích...”

Điện thoại di động của Leo đổ chuông và gã lôi nộ từ trong túi ra nâng niu như thể nó là cuốn Kinh Thánh vậy. “Tôi phải nhận cú điện thoại này đã,” gã nói và quay bước ra ngoài.

Brooke đứng chôn chân tại chỗ. Cô thậm chí không thể hiểu được chuyện gì vừa xảy ra. Julian đã gần như khẳng định việc có thai tương tượng trên chương trình truyền hình trực tiếp toàn quốc. Cậu phục vụ đã chào đón họ sáng nay xuất hiện bên cạnh Brooke.

“Này! Tôi đưa chị quay về phòng xanh được không? Họ đang sắp xếp cho cảnh quay tiếp tới nên mọi việc ở đây sẽ lu bù lắm,” cậu ta vừa nói vừa kiểm tra tấm bìa kẹp tài liệu của mình.

“Được chứ, thế thì còn gì bằng. Cảm ơn,” Brooke nói với vẻ biết ơn.

Cô lặng lẽ theo cậu thanh niên lên cầu thang rồi đi dọc một hành lang dài. Cậu ta mở cánh cửa phòng xanh cho cô và Brooke ngờ rằng có lẽ cậu ta đã nói “chúc mừng” trước khi bỏ đi, nhưng cô không chắc lắm. Ghế của cô đã bị một người đàn ông mặc bộ đầu bếp màu trắng từ đầu đến chân chiếm mất, vì vậy cô ngồi xuống một chiếc ghế khác duy nhất còn trống.

Cô bé thần đồng với chiếc vĩ cầm nhìn lên cô. “Cô đã biết đó là gì chưa ạ?” cô bé hỏi với giọng cao chói lói như vừa mới hít quả bóng bơm khí heli vậy.

“Cháu nói gì cơ?” Brooke liếc nhìn đứa trẻ, không chắc có phải mình đã nghe chính xác điều nó nói không.

“Cháu hỏi là,” cô bé háo hức nói, “cô đã biết cô đang mang thai gì chưa. Em trai hay em gái ạ?”

Miệng Brooke há hốc vì choáng.

Mẹ cô bé cúi xuống thì thầm gì đó vào tai cô bé, chắc hẳn bà nói rằng câu hỏi của cô bé là thô lỗ hoặc không phù hợp, nhưng cô bé chỉ trợn mắt nhìn lại. “Con chỉ hỏi cô ấy đang mang thai con gì thôi mà!” cô bé kêu lên the thé.

Brooke cố gắng giữ bình tĩnh. Có lẽ trêu chọc một tí cho vui cũng được - Chúa mới biết rồi đây gia đình và bạn bè cô có vui như thế không. Cô dõi mắt quanh phòng để đảm bảo rằng không có ai đang đóng tai nghe và cúi xuống. “Cô sẽ có bé gái,” cô thì thầm mà chỉ cảm thấy hơi tội lỗi một chút vì nói dối một đứa trẻ. “Và cô chỉ hy vọng một điều là bé sẽ đáng yêu hết như cháu”

Những cuộc gọi từ gia đình và bạn bè bắt đầu dồn dập đến trong lúc trên xe về nhà và tiếp tục không ngừng trong nhiều ngày. Mẹ cô tuyên bố rằng dù bà tự ái vì biết tin này qua truyền bình nhưng dù sao bà cũng sung sướng ngấy ngất khi cô con gái duy nhất của bà rốt cuộc cũng sẽ được làm mẹ. Cha cô vui mừng vì bức ảnh chụp trong bữa tiệc sinh nhật ông được đưa lên truyền hình toàn quốc và lăn tăn không biết tại sao ông và Cynthia không nhận ra điều đó sớm hơn. Mẹ Julian thì đưa ra ý kiến có thể dự đoán trước, “Ô, hay nhỉ! Chúng ta chắc chắn cảm thấy chưa đủ già để lên chức ông bà!” Randy hào phóng đề nghị đưa đứa con trai tương lai của Brooke vào đội bóng nhỏ của bọn trẻ con trong họ Greene mà anh đang dự kiến trong đầu, còn MicheUe thì tình nguyện nhận việc trang hoàng phòng trẻ cho em bé. Nola rất điên tiết vì Brooke không tâm sự với cô trước nhất, mặc dù cô thú thật rằng cô sẽ dễ tha thứ

hơn nếu con bé con mang. Và tất cả mọi người không trừ một ai đều phê bình vụ ly rượu, duy có một số người nhẹ nhàng hơn những người khác mà thôi.

Cô cảm thấy còn tệ hơn cả việc bị mất thể diện là việc phải thuyết phục cả nhà mình, cả nhà Julian, tất cả đồng nghiệp và bạn hữu của họ rằng thứ nhất là cô không có bầu bí gì cả, hai là cô sẽ không bao giờ uống rượu trong suốt thai kỳ giả định của mình. Đó là sự sỉ nhục. Ấy vậy mà cô cảm thấy họ vẫn còn hoài nghi. Thứ duy nhất có hiệu quả - cái thật ra làm mọi người thôi tò mò ngay chỉ trong nửa giây đồng hồ - là số tiếp theo của tạp chí *US Weekly* trưng ra một tấm ảnh của một tay săn ảnh chụp Brooke đang đi mua sắm vặt tại siêu thị Gristedes trong khu vực gần nhà cô. Rõ ràng bụng cô trông phẳng hơn, nhưng đó không phải chi tiết làm nên mảnh khoe. Trong ảnh cô đang cầm một giỏ hàng đựng chuối, bốn hộp sữa chua, chai nước khoáng Poland Spring một lít, một chai dung dịch lau kính, và có vẻ như là một hộp băng vệ sinh Tampax. Nhãn hiệu Pearl, siêu thấm, nếu người ta tò mò muốn biết, và nó được khoanh tròn bằng bút đánh dấu đen đậm với lời ghi chú đập vào mắt "Nhà Alter làm gì có em bé!" cứ như thể tờ tạp chí đó thông qua nghiệp vụ thám tử nào đó đã điều tra ra ngọn ngành việc này.

Nhờ vào nghiệp vụ báo chí kiệt xuất đó, cả nhân loại đã biết cô *không* có bầu mà lại có kinh nguyệt ra nhiều hơn bình thường. Nola thấy toàn bộ việc đó thật buồn cười đến nôn ruột; Brooke thì không thể đừng nghĩ rằng tất cả mọi người kể từ cậu bạn trai năm lớp mười cho đến ông nội đã chín mươi một tuổi của cô - đó là còn chưa kể các cô cậu thanh thiếu niên, các bà nội trợ, những người hay đi lại bằng máy bay, những người đi mua sắm vặt, những người đến các thẩm mỹ viện, những người đến tiệm làm móng và những người đặt tạp chí đó ở vùng Bắc Mỹ - đã chia sẻ sự riêng tư đến từng chi tiết về chu kỳ kinh nguyệt của cô. Thậm chí cô còn chưa *nhìn thấy* tay thợ ảnh! Từ hôm đó trở đi, cô đặt hàng trên mạng tất cả các sản phẩm có liên quan đến tình dục, kinh nguyệt hoặc tiêu hóa.

May sao, Ella, em bé nhà Randy và Michelle đã làm mọi người sao nhãng hẳn. Bé ra đời, như ơn phước từ trời cao, hai tuần sau cái bi kịch của chương trình *Today*, và cô bé đã lịch sự chào đời đúng ngày lễ Halloween, vì vậy đã cho họ cái cơ tuyệt hảo để từ chối bữa tiệc hóa trang của Leo. Brooke không thể không cảm thấy cực kỳ biết ơn cô cháu gái mới của mình được. Giữa những câu chuyện kể đi kể lại về việc sinh nở (Michelle vỡ ối trong lúc họ đang ngồi trong một nhà hàng Ý, cấp tập lao vào bệnh viện đủ để đợi thêm mười hai tiếng đồng hồ nữa, lời của chủ nhà hàng Campanelli cho Ella ăn miễn phí suốt đời), những bài học quần tã cho trẻ, và việc đếm những ngón tay ngón chân của bé, Brooke và Julian dần dần không còn là tâm điểm chú ý nữa. Chỉ ít thì cũng là trong gia đình họ.

Họ là bà cô và ông chú mẩu mực, đã đến được bệnh viện sớm trước khi đưa bé ra đời và đã nhớ mang theo hai tá bánh vòng vùng New York và lườn cá hồi đủ để cho cả khoa sản ăn. Ngay cả Julian cũng tỏ ra vui mừng với sự kiện đó, anh thăm thì vào tai Ella rằng đôi tay nhỏ xinh của bé như sinh ra để chơi dương cầm vậy. Cô sẽ luôn nghĩ về bé Ella như khoảnh khắc bình yên hạnh phúc sau cùng ngay trước cơn dông tố khốc liệt.



Phô má lúm đồng tiền như cậu trai mới lớn

Điện thoại di động của Brooke đổ chuông khi cô đang hì hụi kéo con gà tây nặng cả chục cân vào căn hộ và cố gắng lôi nó lên trên bàn bếp.

“A lô,” cô nói trong lúc đang thu dọn những thứ không cần thiết trong tủ lạnh để lấy chỗ cho con chim khổng lồ này.

“Brooke à? Samara đây.”

Cô bị bất ngờ. Trước đó Samara chưa từng, chưa khi nào gọi điện cho cô. Chị ta muốn gọi để biết họ nghĩ thế nào về trang bìa tạp chí *Vanity Fair* chẳng? Tạp chí này vừa mới ra đến quầy báo và Brooke không thể rời mắt khỏi nó được. Cô nghĩ về nó là nghĩ đến một Julian ngày xưa, mặc quần jean và áo phông trắng bó sát, đội một trong những chiếc mũ len mà anh ưa thích và nhoẻn cười theo đúng cái cách phô ra hai lúm đồng tiền dễ thương lạ lùng của anh. Trong cả nhóm chụp ảnh thì trông anh đáng yêu

“Ồ, chào chị! Trông anh ấy thật tuyệt trên trang bìa *Vanity Fair* phải không chị? Ý tôi là tôi không ngạc nhiên, nhưng trông anh ấy quá...”

“Brooke, cô có chút thời gian rảnh không?”

Hiển nhiên đó không phải là cuộc gọi xã giao về trang bìa tạp chí, và nếu cái mục này định nói rằng Julian không thể thu xếp về nhà trong dịp lễ Tạ ơn mà họ làm chủ tiệc, ờ, thì cô sẽ giết mục ta.

“Ừm, vâng, chị giữ máy một xíu nhé.” Cô đóng cửa tủ lạnh và ngồi xuống bên cạnh chiếc bàn nhỏ xinh của họ, cái bàn nhắc cho cô nhớ rằng cô cần phải gọi điện để kiểm tra tình hình thuê bàn ghế. “Được rồi, tôi yên vị rồi đây. Có chuyện gì thế ạ?”

“Brooke này, có một bài báo viết, và bài đó không mấy dễ chịu,” Samara thông báo với cái kiểu vắn tắt, cộc lốc luôn thấy ở chị ta, mặc dù với những thông tin thế này thì cách nói của chị ta như có phần nào an ủi.

Brooke gượng cười cho qua chuyện. “Ờ, có vẻ như những ngày này lúc nào mà chả có một bài báo viết. Này, tôi là bà bầu rượu chè lu bù, nhớ không? Thế Julian bảo sao?”

Samara hắng giọng. “Tôi vẫn chưa nói với cậu ấy. Tôi đồn rằng cậu ấy sẽ bực lắm, và tôi muốn nói với cô trước.”

“Ôi Chúa ơi. Họ nói gì về anh ấy thế? Họ đùa cợt về mái tóc của anh ấy à? Hay là gia đình anh ấy? Hay là có ả đàn đấm tai tiếng nào đó trong quá khứ của anh ấy mới xuất hiện và khẳng định rằng...”

“Brooke, bài đó không nói về Julian. Nó nói về cô đấy.”

Im lặng. Brooke c thấy móng tay mình đang bấm vào lòng bàn tay, nhưng cô không thể dùng ý chí để ngăn việc đó lại.

“Cái gì về tôi cơ?” cuối cùng thì cô cũng hỏi, giọng cô gần như tiếng thì thầm.

“Đó là cả một loạt những lời đơm đặt kinh tởm,” Samara lãnh đạm nói. “Tôi muốn cô nghe được điều này từ tôi trước. Và tôi cũng muốn cô biết rằng chúng tôi đã yêu cầu nhóm tư vấn pháp lý của chúng tôi xem xét vấn đề bác lại toàn bộ bài báo đó. Chúng tôi đang xử lý vấn đề này một cách cực kỳ nghiêm túc.”

Brooke không thể buộc mình thốt nên lời. Chẳng nghi ngờ gì rằng bài báo đó hẳn phải khủng khiếp lắm, nếu không Samara đã chả vòng vo mãi thế về một mẩu tin tức vắn tắt. Cuối cùng cô nói, “Bài báo đó ở đâu? Tôi cần phải đọc nó.”

“Đó là số ra ngày mai của tạp chí *Last night*, nhưng cô có thể đọc trên mạng ngay bây giờ. Brooke này, hãy biết rằng tất cả mọi người ở đây ủng hộ cô, và chúng tôi hứa sẽ...”

Có lẽ đó là lần đầu tiên kể từ thời niên thiếu - và là lần đầu tiên với bất kỳ người nào ngoại trừ mẹ cô ra - Brooke cúp máy giữa chừng khi người đối thoại đang nói rồi chạy ngay đến máy tính. Chỉ mất vài giây cô tìm đã được trang báo đó và mở hai cửa sổ liền khi bức ảnh to vật trên trang chủ trung ra hình ảnh cô và Julian đang ăn tối bên một chiếc bàn ngoài trời. Cô vất óc cố nghĩ xem họ đang ở đâu lúc đó trước khi cô nhìn thấy biển tên phố phía hậu cảnh. Tất nhiên rồi, đó là món ăn Tây Ban Nha mà họ cùng ăn vào cái đêm đầu tiên Julian về nhà sau hôm bỏ đi giữa chừng tiệc sinh nhật của cha cô. Rồi cô bắt đầu đọc.

Đôi vợ chồng đang chia sẻ với nhau một đĩa paella tại một bàn ăn ngoài trời của Hell's Kitchen có lẽ trông giống như bao người khác, nhưng những người biết thì nhận ra họ là ca sĩ kiêm nhạc sĩ mới nổi Julian Alter và Brooke, người vợ anh cưới đã lâu. Album đầu tay của Alter đã áp đảo trên các bảng xếp hạng, và nụ cười má lúm đống tiên bên lên như cậu trai mới lớn của anh đã là những người hâm mộ phái nữ ở khắp đó đây phải

ngây ngất. Thế nhưng người phụ nữ bên anh là ai? Và họ thích nghi thế nào với danh tiếng mới có của anh?

Không hòa thuận, theo một nguồn tin gần gũi với cặp vợ chồng này thì tình hình là như vậy. “Họ lấy nhau từ lúc còn rất trẻ, và đúng là tới nay họ đã sống hòa thuận được năm năm, nhưng họ đang trên bờ vực của sự tan vỡ,” nguồn tin nói. “Lịch diễn của anh ấy đòi hỏi rất khắt khe, và Brooke chưa thích nghi lắm.”

Hai người gặp nhau sau cuộc tấn công khủng bố 11 tháng Chín ít lâu và quẩn quýt bên nhau sau sự kiện chấn động New York đó. “Thực tế là Brooke đeo đuổi Julian nhiều tháng ròng, theo anh khắp Manhattan và ngồi một mình xem tất cả các buổi biểu diễn của anh cho đến khi anh không thể không nhận ra cô. Cả hai người bọn họ đều đang cô đơn,” nguồn tin giải thích. Một người bạn thân với gia đình nhà Alter cũng đồng tình. “Cha mẹ Julian choáng khi cậu tuyên bố đính hôn với Brooke sau gần hai năm hẹn hò. Họ mới hai mươi tư, sao phải vội vàng thế?” Dù sao cặp đôi cũng đã kết hôn bằng một hôn lễ nhỏ, không kiểu cách tại tư gia của gia đình Alter ở Hamptons bất chấp sự thực là vợ chồng bác sĩ Alter “luôn ngỡ rằng Brooke, một cô gái tỉnh lẻ từ xó xỉnh nào đó ở Pennsylvania, đang cố đạt được tham vọng của mình bằng cách ‘trói’ chàng Julian tài năng.”

Trong vài năm gần đây, Brooke đồng thời làm hai công việc để có thể nuôi dưỡng niềm say mê âm nhạc của chồng, nhưng một trong những người bạn của cô giải thích rằng “Brooke chịu làm bất kỳ việc gì cần thiết để giúp Julian tìm kiếm danh vọng mà cô ta luôn khao khát. Hai việc chứ mười việc cũng chẳng thành vấn đề, một khi cô ta lấy được một người chồng nổi tiếng.” Mẹ của một nữ sinh học ở trường tư thực danh tiếng ở Khu Thượng Đông nơi Brooke làm tư vấn về dinh dưỡng nói rằng, “Cô ta có vẻ là người rất tốt, mặc dù con gái tôi nói với tôi rằng cô ta hay về sớm hoặc hủy các buổi hẹn tư vấn.” Những trục trặc trong công tác không dừng ở đó. Một đồng nghiệp tại Trung tâm Y tế Đại học New York nói rằng, “Brooke từng là người giỏi nhất trong toàn bộ nhân viên của chúng

tôi, nhưng gần đây cô ấy đã thực sự xuống dốc. Dù cô ấy sao nhãng vì sự nghiệp của chồng hay chỉ là chán công việc của mình thì cũng thật buồn lòng khi thấy cô ấy như thế.”>

Còn về những tin đồn chuyện bầu bí bắt nguồn từ chương trình Today và nhanh chóng bị tạp chí US Weekly dập tắt nhem ngay tuần sau đó với bức ảnh làm bằng chứng rằng vợ chồng nhà Alter không có thai thì sao? À, đừng mong điều đó sớm thay đổi nhé. Một người bạn cũ của Julian khẳng định rằng Brooke đã “đòi có con ngay từ khi họ mới gặp nhau, nhưng Julian vẫn cứ trì hoãn vì anh vẫn chưa chắc chắn rằng cô ta là Người Vợ Lý Tưởng.”

Và với sự trục trặc ngày càng lớn dần như vậy thì ai có thể trách anh được?

Một nguồn tin thân cận với Julian vừa phát biểu gần đây, “Tôi hoàn toàn tin tưởng rằng Julian sẽ làm điều đúng đắn. Nó là một thằng bé tuyệt vời với đầu óc sáng suốt như thế. Nó sẽ tìm được hướng đi đúng.”

Cô không biết lệ đã tuôn trào từ lúc nào, nhưng khi cô đọc xong, những giọt lệ đã đọng thành vũng nhỏ gần bàn phím, làm ướt má, cằm và môi cô. Chẳng lời nào có thể tả được tâm trạng của người vừa đọc một thứ viết về mình như thế, dù biết rằng đó là điều hoàn toàn sai sự thật nhưng vẫn cứ lăn tăn rằng - vì làm sao mà đừng được - có chút xiu sự thật nào ở đó không. Tất nhiên toàn bộ những lời xằng bậy về việc cô và Julian gặp nhau ra sao và tại sao thật nực cười, nhưng liệu có thật cha mẹ anh căm ghét cô đến thế? Uy tín của cô ở cả hai nơi làm việc có bị hủy hoại bởi cô đã bỏ bê bao nhiêu công việc không? Có hay không bất kỳ một sự thật nhỏ nhoi nào trong nguyên nhân giả định của bài báo về lý do Julian không muốn có con ngay lúc này? Kinh khủng quá mức tưởng tượng.

Brooke đọc lại lần thứ hai rồi lần thứ ba. Lẽ ra cô đã ngồi cả ngày mà đọc đi đọc lại bài báo nhưng chuông điện thoại của cô lại reo. Lần này là Julian.

“Rook à, thậm chí anh không thể nói được với em rằng anh điên đến mức nào! Chúng nó muốn viết những thứ rác rưởi gì về anh lại đi một nhẽ, nhưng khi chúng nó nhắm vào em...”

“Em không muốn nói chuyện này,” cô nói dối. Cô không muốn gì hơn được nói về chuyện đó, hỏi Julian từng điểm từng điểm một xem anh có đồng tình với bất kỳ một luận điệu xuyên tạc nào mà bài báo viết không, nhưng cô không còn hơi sức nữa.

“Anh đã nói chuyện với Samara rồi, và chị ấy hứa với anh rằng nhóm tư vấn pháp lý của Sony đang chuẩn bị đề...”

“Julian, em quả thật không muốn nói về điều đó,” cô lặp lại. “Điều đó thật kinh khủng và hằn học và hoàn toàn sai với sự thật - em hy vọng là thế - và em chẳng thể làm cái cóc khô gì để xử lý nó cả. Ngày mai chúng mình làm chủ bữa tiệc lễ Tạ ơn cho chín người kể cả chúng mình nữa đấy, và em phải bắt đầu chuẩn bị đây.”

“Brooke, anh không muốn em nghĩ dù chỉ một giây thôi rằng...”

“Được rồi, em hiểu. Mai anh vẫn về nhà đấy chứ, phải không?”
Cô nín thở.

“Tất nhiên rồi! Anh sẽ bay chuyến sớm nhất về, nên anh sẽ hạ cánh khoảng tám giờ và đi thẳng từ sân bay LaGuardia về. Em có cần anh mua gì trên đường về không?”

Brooke nhấn nút đóng bài báo lại và mở danh mục những thứ cần mua cho lễ Tạ ơn của cô ra. “Em nghĩ là em mua đủ tất cả mọi

thứ rồi... thật ra là, cần thêm vài chai rượu vang nữa. Có thể thêm một chai trắng và một chai đỏ nữa.”

“Được rồi, em yêu. Anh sẽ về ngay và chúng mình sẽ cùng nhau giải quyết vấn đề này, được không? Anh sẽ gọi lại em sau nhé.”

“Ừmm. Được thôi.” Giọng cô nghe lạnh lùng và xa lạ, và dù đó không phải là lỗi tại Julian nhưng cô không thể kiềm chế cảm giác phẫn uất được.

Họ gác máy và cô nghĩ trước hết nên gọi điện cho Nola rồi đến mẹ cô, nhưng rồi quyết định rằng cách tốt nhất để đối phó với nó là mặc kệ nó. Cô gọi để kiểm tra tình hình thuê bàn ghế, ướp muối con gà tây, rửa khoai tây để mai nghiền, làm nước sốt việt quất và gọt măng tây. Sau đó là lúc phải cọ rửa lau chùi toàn bộ căn hộ và kê dọn lại, việc này cô xử lý cùng với tiếng nhạc hip-hop giòn giã từ đĩa CD cũ thời trung học. Cô đã định đi làm móng vào khoảng năm giờ chiều, nhưng khi nhòm qua cửa sổ cô thấy ít nhất có hai và có lẽ có đến bốn người đàn ông cùng những chiếc xe Cadillac Escalade và máy ảnh đang lấp ló dưới phố. Brooke nhìn những lớp da chết trên ngón tay ngón chân và nhìn lại những người đàn ông đó: chả đáng phải mạo hiểm.

Đêm đó lúc cô lê vào giường với con Walter, cô thành công khi tự dối mình tin rằng toàn bộ chuyện này sẽ tự nhiên biến mất. Mặc dù đó là thứ đầu tiên thành linh xuất hiện trong đầu cô khi cô thức dậy buổi sáng ngày lễ Tạ ơn, cô vẫn cố gắng đẩy lui ý nghĩ ấy. Còn rất nhiều việc phải làm để chuẩn bị sẵn sàng, và mọi người sẽ đến vào lúc năm giờ. Hơn chín giờ một chút khi Julian về đến nhà, cô khăng khăng đòi nói về chuyện khác.

“Nhưng Rook này, anh nghĩ rằng nếu không đã động đến chuyện này chưa chắc đã là hay đâu,” anh nói trong lúc giúp cô đẩy

hết đồ đạc trong phòng khách vào sát vào tường để lấy chỗ kê chiếc bàn thuê về.

“Đơn giản là em không biết có cái gì để mà nói. Cả bài đó là một núi những lời bịa đặt, và đúng vậy, đọc những thứ như thế về bản thân em hay cuộc hôn nhân của em là việc rất phiền lòng - bẽ bàng - nhưng trừ phi có bất kỳ câu nào trong đó là sự thật thì em thấy cứ lật đi lật lại vấn đề này đâu có ích gì...” Cô nhìn lên anh dò hỏi.

“Không có lấy một chữ nào trong đó là sự thật cả. Cả cái chuyện tào lao về cha mẹ anh, hay chuyện anh không nghĩ rằng em là ‘người vợ lý tưởng’ nữa - chẳng một lời nào trong bài đó là sự thật hết.”

“Vậy mình hãy tập trung vào ngày hôm nay, được không anh? Bố mẹ anh bảo mấy giờ thì sẽ ra về ấy nhỉ? Em sẽ không bảo Neha và Rohan đến chơi khi họ chưa về đâu. Vì em nghĩ rằng chúng mình khó có thể tiếp tất cả mọi người cùng một lúc được.”

“Ông bà sẽ đến vào lúc một giờ chỉ để uống một ly thôi, và anh đã bảo rằng ông bà nên ra về lúc hai giờ. Thế có được không em?”

Brooke vợ đồng tạt chí giấu vào phòng chứa đồ ở hành lang. “Rất được anh ạ. Những người khác sẽ đến lúc hai giờ. Hãy nói lại với em lần nữa là em không phải áy náy rằng chúng mình đuổi họ đi đấy chứ.”

Julian khịt mũi. “Chẳng phải chúng mình đuổi họ. Họ sẽ đến nhà Kamen chơi. Tin anh đi, họ chả muốn ở thêm một phút nào đâu.”

Lẽ ra cô không cần phải lo lắng. Ông bà Alter đến rất đúng giờ, chỉ đồng ý uống chai rượu vang mà họ mua đến (“Ồ, các con ơi, hãy tiết kiệm rượu của các con để mời những vị khách khác - sao chúng

ta lại không uống thứ rượu ngon này bây giờ nhỉ?”), chê bai một câu duy nhất về căn hộ (“Nó thật là *đẹp mê hồn*, phải không? Chỉ cần khoản một nǚ làm sao các con có thể sống ở đây mãi thế”), và rời khỏi đó mười lăm phút trước giờ dự kiến. Ba mươi giây sau khi ông bà đi khỏi, chuông cửa nhà họ lại kêu.

“Xin mời lên,” cô nói vào điện đàm.

Julian siết chặt tay cô. “Sẽ hết sảy đấy.”

Brooke mở cửa hành lang và mẹ cô lao vào với một câu chẳng ra là chào hỏi. “Em bé đang ngủ,” bà tuyên bố cứ như đang thông báo rằng tổng thống và đệ nhất phu nhân đã đến vậy. “Chúng ta đặt con bé vào đâu được?”

“À, để xem nào. Vì toàn thể chúng ta ngồi ăn trong phòng khách, và con đoán là mẹ không muốn đặt nó trong phòng tắm, vậy chỉ còn lại một khả năng duy nhất thôi. Mẹ có thể đặt bé lên giường chúng con được không?” Brooke hỏi.

Randy và Michelle xuất hiện bồng bé Ella trên chiếc ghế di động dành cho trẻ nhỏ. “Nó còn bé quá chưa lẫy được nên chắc là ổn thôi,” Michelle vừa nói vừa nghiêng người hôn chào Julian.

“Không được!” Randy nói và lôi ra một thứ trông giống chiếc lều được gấp lại. “Đó chính là lý do tại sao tôi mua cái cũi gấp Pack’n Play này đây. Các người đừng có mà đặt con bé lên giường.”

Michelle đưa mắt cho Brooke ý nói, *Vâng, ai mà cãi được cái ông bô’ quá là gà mẹ xù lông ấy chứ?* và cả hai cùng phá lên cười. Randy và bà Greene bế Ella trở vào buồng ngủ và Julian bắt đầu rót rượu vang vào ly.

“Thế... hai người ổn cả chứ?” Michelle hỏi.

Brooke đóng cửa bếp lò, đặt gà tây quay xuống và quay lại phía Michelle. “Vâng, em ổn. Sao vậy?”

Chị dâu cô ngay tức thì có vẻ áy náy. “Ôi, xin lỗi, chắc là lẽ ra tôi không nên đả động đến việc này, nhưng cái bài báo ấy thật là... quá ác ý.”

Brooke hít hơi thật mạnh. “À vâng, em cứ nghĩ là chưa ai kịp đọc bài đó cả. Vì báo vẫn chưa ra mà, chị biết đấy.”

“Ừ, tôi chắc chắn là chưa có ai khác đọc được đâu!” Michelle nói. “Một người bạn của tôi gửi nó trên mạng cho tôi, nhưng cô ta là người rất mê những trang web lượm lặt chuyện tầm phào. Chẳng ai đọc nhiều như cô ta cả.”

“Rõ rồi. Này, chị có thể mang giùm cái này vào phòng khách được không?” Brooke vừa hỏi vừa đưa cho Michelle một đĩa pho mát với những chiếc bát nhỏ đựng mứt quả và những chiếc bánh quy giòn đủ loại.

“Tất nhiên là được chứ,” Michelle nói. Brooke nghĩ rằng chị đã hiểu ra ẩn ý của cô, nhưng Michelle vừa bước được hai bước ra khỏi bếp thì quay lại nói “Cô biết không, có người nào đó cứ gọi suốt và hỏi tôi đủ điều về cô cậu đấy, nhưng chúng tôi không nói một lời.”

“Là ai thế?” Brooke hỏi, giọng cô đầy ắp nỗi kinh hoàng mà cô đã kìm nén được cho đến phút này. “Nhớ là em đã dặn anh chị đừng có nói chuyện với bất kỳ phóng viên nào về chúng em cả đấy nhé. Không điện thoại, không gặp trực tiếp, không *bao giờ*.”

“Ồ, chúng tôi biết điều đó chứ. Và chúng tôi sẽ không đời nào làm thế. Tôi chỉ nghĩ rằng cô cậu nên biết là ngoài kia có những người đang sục sạo đó.”

“Vâng, à, xét đến tính chính xác của họ thì họ vẫn còn chưa khai thác hết những nguồn tin đâu.” Brooke nói trong lúc rót thêm cho mình một ly rượu vang trắng nữa.

Giọng mẹ cô phá vỡ sự im lặng lúng túng và Michelle chạy vội khỏi đó với đĩa pho mát. “Đang nói chuyện gì ở đây thế con?” bà vừa hỏi vừa hôn lên tóc Brooke. “Mẹ nhẹ cả người vì con đã tiếp quản cái vụ mời khách này! Năm này qua năm khác càng ngày càng cô đơn khi tất cả các con chỉ toàn đến nhà bố.”

Brooke không nói với mẹ cô rằng lý do duy nhất mà cô tình nguyện nấu bữa tối lễ Tạ ơn năm nay là vì cha cô và Cynthia đến nhà Cynthia ở bang Arizona. Hơn nữa, cũng hay khi cảm thấy mình đã là một người lớn thực thụ, dù rằng chỉ trong một buổi chiều.

“Vâng, à, để xem sau khi mẹ nếm món gà tây thì mẹ còn nói thế được không nhé,” Brooke bảo.

Chuông cửa reo, và Ella bắt đầu khóc thét trong phòng ngủ.

Tất cả mọi người tản mát: Randy và Michelle vào coi Ella, Julian đi mở chai rượu vang nữa, và bà Green đi theo Brooke ra cửa.

“Nhắc lại cho mẹ những người bạn này là ai được không?” bà yêu cầu. “Mẹ biết rằng con đã nói trước cho mẹ rồi, nhưng mẹ không thể nhớ được.”

“Neha và con cùng học cao học với nhau và bạn ấy bây giờ làm bác sĩ dinh dưỡng cho sản phụ trước khi sinh tại một phòng khám phụ khoa ở Brookline. Rohan chồng bạn ấy là kế toán, và họ sống ở Boston khoảng ba năm nay rồi. Gia đình cả hai bên đều ở Ấn Độ, vì vậy họ không ăn mừng lễ Tạ ơn, nhưng con nghĩ mời thêm họ sẽ vui hơn,” Brooke thì thầm trong lúc họ đứng ở tiền sảnh.

Mẹ cô gật gật đầu. Brooke biết rằng bà chẳng nhớ nổi lấy một nửa những điều cô nói và thế nào cũng sẽ hỏi lại Neha và Rohan toàn bộ câu chuyện đó.

Brooke mở cửa và Neha lập tức chuôi vào để ôm một cái thắt thiết. “Mình không thể tưởng tượng được đã bao nhiêu thời gian trôi qua rồi! Sao mà chúng mình lại không gặp nhau thường xuyên hơn nhỉ?”

Brooke ôm lại cô và nhón gót chân hôn lên má Rohan. “Vào thôi, các bạn ơi. Neha, Rohan, đây là mẹ tớ. Mẹ ơi, đây là những người bạn thời xa xưa.”

Neha cười to. “Xưa là khi ta hai mươi và vẫn còn nóng bỏng phải không?”

“Ừ, chúng mình mặc áo blu và đi guốc của phòng thí nghiệm đẹp hơn ai hết. Nào, đưa mình treo áo cho cậu,” Brooke nói trong lúc dẫn họ vào phòng.

Julian từ căn bếp nhỏ hẹp nhô ra. “Chào cậu,” anh vừa nói vừa bắt tay Rohan và vỗ vào vai anh này. “Rất vui được gặp cậu. Mọi việc ra sao?” Trông Julian thật bánh trong chiếc quần jean đen và áo len cashmere xám dệt trơn cùng đôi giày thể thao cổ điển. Da anh ửng màu nắng L.A. và mặc dù rất mệt mỏi nhưng ánh mắt anh lạnh lợi và anh đi lại với sự tự tin thoải mái mà Brooke chỉ mới nhận thấy gần đây.

Roh liếc nhìn chiếc quần vải chéo thô màu xanh đen của mình, cái sơ mi cầm thùng với cà vạt và mặt đỏ lên. Anh ta và Julian chưa bao giờ thân thiết - Julian thấy kiểu cách của Rohan quá kín đáo và bảo thủ - nhưng họ luôn cố chuyện phiếm với nhau một chút trước mặt các cô vợ. Lúc này Rohan khó lòng nhìn thẳng vào mắt Julian được, và anh ta lẩm bẩm, “À, bọn mình vẫn thế. Chẳng được thú vị

như các cậu. Hôm trước chúng mình đã thấy ảnh cậu trên bảng xếp hạng đấy.”

Có một khoảng lặng lúng túng cho đến khi Ella - đã thôi khóc và diện chiếc áo cài ở đũng in hình con bê dễ thương nhất mà Brooke từng thấy - xuất hiện, và mọi người ò à nựng bé một lúc.

“Này, Neha, cháu thấy Boston thế nào?” mẹ Brooke hỏi. Bà phết một miếng pho mát xanh lên chiếc bánh quy tròn rồi đút tòm vào miệng.

Neha tủm tỉm cười. “À, khu vực chúng cháu ở rất thích, và chúng cháu đã gặp những người tử tế. Cháu thích căn hộ của chúng cháu lắm. Thành phố ấy có chất lượng cuộc sống rất tốt.”

“Ý bạn ấy là nó buồn chán không thể tả được đấy,” Brooke vừa nói vừa lấy tăm xiên một quả ô liu.

Neha gật đầu. “Brooke nói đúng đấy. Nó nặng nề lắm.”

Bà Greene cười phá và Brooke có thể nói là mẹ mình rất duyên dáng. “Thế sao hai cháu không chuyển về New York sống? Ta biết Brooke sẽ sướng mê.”

“Sang năm Rohan sẽ hoàn thành bằng thạc sĩ quản trị kinh doanh của anh ấy, và nếu cháu có quyền quyết định thì chúng cháu sẽ bán ô tô - cháu ghét lái xe lắm - từ bỏ căn hộ rất đáng yêu của chúng cháu, chào tạm biệt những người hàng xóm rất chi là lịch sự, và chuồn cho lẹ về đây, nơi chúng cháu chỉ có khả năng căn hộ không thang máy trong khu dân cư thiếu tiện nghi và xung quanh là những người thô lỗ và hung hăng. Và cháu sẽ yêu mến nơi đó đến từng giây phút.”

“Neha...” Rohan nghe thấy phần cuối câu chuyện và đưa mắt nhìn vợ.

“Sao cơ? Anh mong em sống ở đó đến hết đời ư?” Cô quay về phía Brooke và bà Greene và hạ thấp giọng xuống. “Anh ấy cũng ghét thành phố đó, nhưng anh ấy cảm thấy có lỗi vì ghét bỏ nó. Mọi người biết đấy, ai mà lại ghét Boston cơ chứ.”

Lúc mọi người tụ họp quanh bàn ăn trải khăn và bắt đầu dùng bữa, Brooke đã quên băng bài báo ghê tởm kia. Rượu vang tràn trề, con gà tây bóng bẩy được nướng rất ngon, và mặc dù món khoai tây nghiền hơi nhạt nhẽo, các vị khách của cô vẫn thề thốt rằng đó là ngón khoai tây nghiền ngon nhất mà họ từng ăn. Họ tán gẫu thoải mái về cuốn phim mới của Hugh Grant và chuyến đi Mumbai và Goa sắp tới mà Neha và Rohan đang dự kiến cho những ngày nghỉ để thăm gia đình họ. Mọi chuyện đang rất thoải mái tự nhiên, thật thế, thì mẹ Brooke nghiêng sang bên hỏi thăm cô rằng cô chống chọi ra sao, cô suýt nữa làm rơi chiếc nĩa.

“Mẹ đã đọc nó rồi à?” Brooke thốt lên và nhìn chằm chằm vào mẹ mình.

“Ồ, con yêu ơi, tất nhiên là mẹ đã đọc rồi. Bốn người phụ nữ khác nhau đã chuyển nó cho mẹ hồi sáng. Những con chó săn chuyện ngồi lê đôi mách, tất cả bọn họ là thế. Mẹ thậm chí còn không thể tưởng tượng được phải choáng đến mức nào khi đọc...”

“Mẹ, con không muốn nói đến chuyện đó.”

“... cái thứ như thế về bản thân mình, nhưng ai đã từng gặp hai con đều biết rằng thứ đó hoàn toàn là - xin lỗi vì mẹ dùng từ không được nhã nhặn lắm - cứt đáí.”

Neha ắt hẳn đã nghe lỏm được đoạn cuối câu này, vì cô cũng châu vào và nói, “Nghiêm túc mà nói, Brooke à, hiển nhiên toàn bộ

chuyện đó là bịa đặt Ý mình là không một từ nào trong đó là đúng cả. Đừng có nghĩ đến nó dù chỉ là một giây.”

Cô cảm thấy như bị tát thêm cái nữa. Sao mà cô có thể nghĩ được rằng chưa một ai đọc bài báo đó cơ chứ? Sao mà cô có thể cố bắt mình tin rằng tất cả chuyện này đã qua rồi nhỉ?

“Mình đang cố gắng không nghĩ đến nó đây,” cô nói.

Neha gật đầu và Brooke nghĩ rằng cô bạn đã hiểu. Giá mà cô có thể nói rằng mẹ mình cũng thế.

“Các cháu có trông thấy mấy tay phó nháy ở bên ngoài khi các cháu vào nhà không?” bà Greene hỏi Neha và Rohan. “Bọn họ chẳng khác gì lũ chim kèn kèn cả.”

Julian hẳn phải trông thấy mặt cô đanh lại, vì anh hắng giọng, nhưng Brooke muốn giải thích một lần với tất cả mọi người để họ còn đổi sang chủ đề khác. “Đâu có tệ đến thế,” cô vừa nói vừa chuyển đĩa măng tây nướng sang cho Randy. “Chẳng phải lúc nào họ cũng ở đó đâu, và chúng tôi đã thuê người treo những chiếc rèm kín như bung rồi, nên họ chẳng thể chụp được bức ảnh nào. Việc xóa số điện thoại nhà chúng tôi ra khỏi danh sách chỉ dẫn cũng có ích. Tôi chắc rằng đó chỉ là sự háo hức ban đầu khi album mới ra mà thôi. Chỉ cần đến năm mới là họ sẽ chán phè ra vì chúng tôi ngay ấy mà.”

“Anh hy vọng là không nhé,” Julian nói với nụ cười lúm đồng tiền. “Leo vừa mới bảo anh rằng cậu ta đang vận động để anh xuất hiện ở lễ trao giải Grammy đấy. Cậu ta nghĩ rằng nhiều khả năng anh sẽ được chọn biểu diễn.”

“Chúc mừng!” Michelle nói với vẻ nồng nhiệt hơn bất cứ lúc nào chị thể hiện trong suốt ngày hôm đó. “Đó có phải là tin mật không?”

Julian liếc sang Brooke, mắt cô gặp mắt anh và cô nhìn lại đầy ảm ý.

Anh húng hắng. “À, em không biết đó là tin hay không nữa, nhưng đến tận sau năm mới họ mới tuyên bố các nghệ sĩ biểu diễn trong buổi lễ, vì vậy chắc hẳn chưa đến lúc để nói bất kỳ điều gì cả.”

“Đỉnh quá ta, cậu ơi,” Randy nói và cười ngoác. “Cả nhà sẽ đi nếu cậu đi. Cậu biết rồi đây, phải không? Gia đình này đoàn kết mà.”

Trước đó Julian đã nói với cô về khả năng này khi họ nói chuyện qua điện thoại, nhưng nghe anh kể cho mọi người có vẻ làm điều đó trở nên hiện thực hơn. Cô khó có thể hình dung trong đầu điều này: chồng cô biểu diễn ở lễ trao giải Grammy cho cả thế giới xem.

Ella kêu thét lên từ chiếc ghế nôi di động đặt cạnh bàn ăn cắt đứt dòng mộng tưởng. Brooke nhân lúc đó đặt bánh trái nhà làm lên đĩa: hai chiếc bánh nướng mẹ cô mang đến, một nhân bí ngô và một nhân đại hoàng; một tá bánh sô cô la hạnh nhân bạc hà của Michelle; và một đĩa bánh đặc sản của Neha, bánh Ấn Độ *burfi* dừa, trông giống như những chiếc bánh bông gạo hiệu Rice Krispie nhưng vị giông bánh pho mát nhỏ hơn.

“Brooke này, công việc của cô ra sao rồi?” Rohan hỏi trong lúc đang nhồm nhoàm nhai bánh sô cô la.

Brooke nhấp ngụm cà phê rồi nói, “Công việc trôi chảy cả. Tôi rất thích bệnh viện đó, nhưng tôi hy vọng vài năm nữa sẽ mở phòng khám của riêng mình.”

“Cô và Neha nên cân nhắc cùng nhau làm việc đó. Gần đây cô ấy chỉ rặt nói về điều đó thôi.”

Brooke nhìn Neha. “Thật hả? Cậu đang nghĩ đến việc mở phòng khám tư hả?”

Neha gật đầu cả quyết đến nỗi mớ tóc đuôi ngựa đen huyền của cô nhún nhảy lên xuống. “Chắc chắn rồi. Bố mẹ mình đã ngỏ ý cho mình vay một phần số tiền vốn khởi đầu, nhưng mình vẫn cần một đối tác để có thể thực hiện việc này. Tất nhiên, mãi đến lúc quay về thành phố mình mới nghĩ đến điều

“Thế mà mình không biết!” Brooke nói, niềm háo hức của cô dâng lên rất nhanh.

“Mình không thể cứ làm mãi ở một văn phòng khoa sản được. Hy vọng một ngày nào đó chúng mình sẽ có một gia đình thực thụ” - có gì đó trong cách Neha liếc nhìn Rohan, anh này lập tức đỏ mặt lên nhìn sang chỗ khác, làm Brooke nghĩ rằng Neha mới có thai - “và mình sẽ cần giờ giấc linh hoạt hơn. Lý tưởng nhất là một phòng khám tư tập trung duy nhất vào tư vấn dinh dưỡng trước và sau khi sinh cho mẹ và bé. Có thể đưa thêm tư vấn về sữa mẹ vào nữa, mình cũng chưa chắc lắm.”

“Đó chính là điều mà mình cũng đang nghĩ đến đấy!” Brooke tuyên bố. “Mình cần thêm chín tháng hoặc một năm kinh nghiệm thực hành ở bệnh viện nữa, còn sau đó...”

Neha duyên dáng cắn một miếng *burfi* và tủm tỉm cười. Cô quay sang phía bên kia bàn. “Này, Julian, anh có nghĩ rằng anh sẽ nhả ra một ít tiền để vợ anh khởi sự không?” cô hỏi, và mọi người ai cũng cười ồ.

Sau đó, khi mọi người đã ai về nhà nấy rồi và họ đã rửa dọn xong bát đĩa và gấp ghế, Brooke nằm cuộn tròn ngay cạnh Julian trên đi văng.

“Thật thú vị là Neha cũng đang dự kiến chính xác cùng một việc như thế, phải không anh?” cô hỏi một cách phấn khởi. Mặc dù trong lúc ăn tráng miệng thì câu chuyện đã chuyển hướng sang những chủ đề khác nhưng Brooke vẫn không thôi nghĩ đến việc đó.

“Dự định đó nghe thật tuyệt vời,” Julian vừa nói vừa hôn lên đỉnh đầu cô. Điện thoại của anh đổ chuông suốt tối và mặc dù anh liên tục bấm nút từ chối trả lời và ra vẻ rằng không có vấn đề gì, nhưng rõ ràng là anh bị sao nhãng.

“Còn trên cả tuyệt vời ấy chứ, vì ngay khi em có thể ra ngoài làm riêng là em sẽ có nhiều thời gian rỗi hơn để đi cùng với anh, linh hoạt hơn rất nhiều so với bây giờ. Thế không tuyệt h

“Ừmm. Tuyệt quá đi chứ.”

“Ý em là, thời gian và công sức mình bỏ ra để tự mình làm việc gì đó như thế - đừng quan tâm đến vấn đề tiền bạc - đã quá hay rồi, nhưng nếu hai đứa bọn em cùng hợp tác mới thật là hoàn hảo. Bọn em có thể người nọ làm bù cho người kia mà vẫn tiếp được số bệnh nhân nhiều gấp đôi. Đó là một viễn cảnh *lý tưởng*,” Brooke sung sướng nói.

Đó chính là tin vui mà cô đang cần. Sự thiếu vắng Julian, bọn phóng viên tò mò, bài báo khủng khiếp đó vẫn còn nhức nhối, nhưng có cái gì đó để trông đợi đã làm tất cả mọi việc khác trở nên nhẹ nhõm hơn rất nhiều.

Điện thoại của anh lại đổ chuông một lần nữa. “Thôi thì nghe đi cho xong,” cô nói mà giọng nghe bực bội hơn chủ định.

Julian nhìn chăm chăm vào tên người gọi trên màn hình điện thoại, hiện lên chữ “Leo”, và bấm phím nhận cuộc gọi. “Này cậu, chúc mừng lễ Tạ ơn.” Anh gật đầu vài lần, cười to rồi nói, “Chắc rồi,

được đấy. Ừ, tôi sẽ hỏi cô ấy, nhưng tôi chắc cô ấy đến được. Ừ. Thêm chúng tôi vào. Gặp lại sau.”

Anh quay lại đối diện cô với và cười ngoác. “Đoán xem chúng mình sẽ đi đâu?”

“Đi đâu cơ?”

“Chúng mình, em thân mến ơi, được mời đến bữa tiệc trưa và cocktail ngày lễ đặc biệt chỉ dành riêng cho khách VIP của Sony. Leo bảo rằng tất cả mọi người sẽ đổ dồn về bữa dạ tiệc trong thành phố, nhưng vào ban ngày thì chỉ những nghệ sĩ đỉnh cao của họ mới được mời cùng với tất cả các lãnh đạo cấp cao nhất của ngành âm nhạc đến một ngôi nhà rất khủng trị giá hàng tỉ đô la ở Hamptons. Các tiết mục biểu diễn là do các vị khách bất ngờ được mời lên sân khấu. Bọn mình sẽ đi về bằng *trục thăng* nhé. Trước giờ chưa hề có thông tin báo chí gì về bữa tiệc này vì nó rất bí mật và chỉ dành riêng cho khách đẳng cấp. Và *chúng mình* sẽ đến dự!

“Ôi, nghe cứ như trong mơ. Tiệc hôm nào hả anh?” Brooke hỏi, óc cô đã bắt đầu quay cuồng với việc lựa chọn trang phục rồi.

Julian bật dậy đi vào bếp. “Thứ Sáu trước lễ Giáng sinh. Anh cũng chưa biết hôm đó là ngày mấy.”

Cô chộp lấy điện thoại của anh để xem lịch. “Ngày hai mươi tháng Mười hai à? Julian, đó là ngày làm việc cuối cùng của em ở Huntley trước khi trường đóng cửa nghỉ lễ Giáng sinh.”

“Thì sao?” Anh lấy một chai bia từ tủ lạnh ra.

“Thì, đó là buổi tiệc ngày lễ *của chúng em*. Ở trường Huntley. Họ đã nhờ em lên cho họ một thực đơn có lợi cho sức khỏe lần đầu tiên của họ, với đồ ăn tiệc vui nhộn dành cho các nữ sinh. Em cũng

đã hứa với Kaylie rằng em sẽ gặp bố và bà cô bé. Phụ huynh cũng được mời đến dự tiệc và cô bé rất háo hức được giới thiệu em với họ.”

Brooke tự hào về tiến bộ vượt bậc của cô với cô bé trong vài tháng gần đây. Bằng cách tăng cường số lượng những buổi tư vấn thường xuyên hơn và hỏi cô bé những câu hỏi sắc bén về Whitney Weiss, Brooke đã có thể khẳng định rằng Kaylie đang mập mé ý định tẩy ruột, nhưng đồng thời giờ cô cũng chắc chắn một điều rằng cô bé không phải là người đang bị chứng rối loạn ăn uống ngày càng trầm trọng. Với nhiều lần nói chuyện và lắng nghe cùng sự quan tâm đặc biệt của cô, Kaylie đã lấy lại được phần trọng lượng có lợi cho sức khỏe mà cô bé đã giảm nhanh đến thế, và cô bé có vẻ ngày càng tự tin hơn với trọng lượng của mình. Điều quan trọng hơn cả chắc hẳn là việc cô bé tham gia vào câu lạc bộ kịch và đã kiêm được vai phụ mà ai cũng thèm muốn trong tác phẩm *Câu chuyện Miền Tây* của năm nay. Cuối cùng thì cô bé cũng có bạn bè.

Julian ngồi lại xuống đi vắng với cô và bật vô tuyến. Tiếng ồn tràn ngập trong phòng

“Anh có thể vận bé đi được không?” cô hỏi mà cố giấu sự bực bội trong giọng nói của mình.

Anh làm theo, nhưng chỉ sau khi đã nhìn cô với vẻ lạ lùng. “Anh không định tỏ ra thiếu thông cảm trong việc này,” anh nói, “nhưng em không thể báo ốm à? Chúng mình đang nói đến việc đi bằng trực thăng và gặp lãnh đạo của công ty Âm nhạc Sony đấy. Em không nghĩ là người khác cũng có thể giải quyết được chuyện mấy cái bánh nướng sao?”

Trong suốt năm năm cuộc sống vợ chồng, cô nhớ là chưa bao giờ thấy anh trịch thượng đến thế, kể cả đến kinh ngạc như thế. Cái

làm cho câu nói đó tệ hại hơn là cách anh nhìn sẫm soi vào cô mà không biết rằng giọng anh mới cay độc và ích kỷ làm sao.

“Anh biết không, em tin rằng người khác cũng có thể ‘giải quyết được chuyện mấy cái bánh nướng,’ như anh đã mĩa mai một cách thiếu suy nghĩ. Cái công việc ngu ngốc và phù phiếm của em là cái thá gì so với công việc có tầm quan trọng quốc tế của anh phải không? Nhưng anh quên mất một điều. Em thực lòng yêu thích những gì em làm. Em giúp đỡ những cô bé đó. Em đã tốn cả đồng thời gian và công sức vào Kaylie, và đoán được không? Việc đó đang thành công đấy. Cả một năm giờ qua cô bé chưa từng vui hơn và khỏe hơn lúc này. Cô bé không còn tự làm hại thân mình hoặc khóc lóc mỗi ngày nữa. Em biết điều này chẳng thể so sánh được với xếp thứ tư trên bảng xếp hạng *Billboard* trong giới của anh, nhưng trong giới của em thì điều này khá là *đỉnh* rồi. Vậy nên, không đâu Julian, em không cùng anh tham dự bữa tiệc VIP mừng ngày lễ cực kỳ mê ly của anh được. Vì em còn phải tham dự bữa tiệc của chính em.”

Cô đứng dậy nhìn trần trời vào anh, chờ đợi một lời xin lỗi, một phản ứng, bất kỳ cái gì ngoại trừ điều anh đang làm: nhìn thất thần vào màn hình vô tuyến tắt tiếng, sừng sốt lắc đầu với vẻ mặt dường như muốn nói, *Tôi đã lấy phải một kẻ mất trí.*

“Thôi được, em mừng là chúng mình đã hiểu rõ ý nhau,” cô ôn tồn nói trong lúc đi về phòng ngủ.

Cô chờ đợi anh vào trò việc đó, ôm lấy cô, nhắc cô rằng họ không bao giờ đi ngủ mà còn ôm cục tức giận, nhưng một tiếng sau, khi cô rón rén quay lại phòng khách thì anh đã cuộn tròn trên đi văng dưới tấm chăn len màu tím và ngáy nhè nhẹ. Cô quay về giường ngủ một mình.



Đắm trong rượu nồng với gái tơ

Julian cười lớn khi con tôm hùm bự phóng nhanh về phía trước. “Con sáu lạng đã lên dẫn đầu. Chúng đang vòng qua góc, thưa quý vị,” anh nói giả giọng tường thuật thể thao rất điệu nghệ. “Anh nghĩ là anh đã xí phần con này.”

Đối thủ của nó, một con tôm hùm nhỏ hơn có vỏ đen bóng và đôi mắt mà Brooke khẳng định là rất biểu cảm, hồi hả phi lên trước để rút ngắn khoảng cách. “Không nhanh thế đâu,” cô nói.

Họ đang ngồi trên sàn bếp, lưng tựa vào bàn bếp, người nào cố vũ cho đấu thủ của người ấy. Brooke cảm thấy hơi có lỗi vì cố đua con tôm hùm của mình trước khi thả nó vào nồi nước sôi, nhưng chúng có vẻ chẳng bận tâm. Chỉ đến khi Walter gí mũi vào một trong hai con tôm và con đó từ chối không tiến thêm một phân nào nữa thì Brooke mới nhảy bổ vào cứu con tôm của cô khỏi cuộc tra tấn tiếp theo.

“Chiến thắng vì có kẻ bỏ cuộc! Anh sẽ lấy nó,” Julian kêu, với cánh tay co lên và bàn tay nắm lại thể hiện niềm vui chiến thắng. Rồi anh tiến đến đập tay chúc mừng với cái càng dẻo dai của con tôm hùm thuộc về anh. Walter sửa gâu gâu.

“Người thắng cuộc sẽ cho chúng vào nước,” cô vừa bảo vừa chỉ cái nồi nấu tôm hùm mà họ moi ra được từ phòng để đồ bếp núc của nhà Alter. “Em không chắc em có thể xử lý được nó đâu.”

Julian đứng dậy chìa tay ra để giúp Brooke. “Em đi xem lò sưởi đi, để anh xử lý mấy gã này cho.”

Cô chấp nhận đề nghị của anh và đi về phía phòng khách, nơi vài giờ trước đó Julian đã dạy cô cách nhóm lửa. Đó là việc mà cha cô và Randy luôn làm, và cô đã rất vui khi phát hiện ra rằng thật thích thú biết bao khi sắp xếp những khúc củi một cách khéo léo và dùng que cời đảo chúng qua lại như vậy. Cô vớ lấy một khúc củi cỡ trung từ chiếc giỏ đựng rồi nhẹ nhàng gác chéo nó lên trên cùng; cô ngồi xuống đi vắng, quan sát ngọn lửa như bị thôi miên. Cô nghe thấy tiếng chuông điện thoại di động của Julian văng vẳng từ phòng bên.

Anh từ bếp đi sang cùng hai ly rượu vang đỏ trên tay và ngồi xuống đi vắng với cô. “Mười phút nữa thì chín. Anh thề là chúng không hề cảm thấy gì hết.”

“À há. Em chắc rằng chúng thích nữa là khác. Ai vừa gọi đấy anh?” cô hỏi.

“Gọi gì cơ? Ồ, anh không biết, chả quan trọng gì.”

“Chúc sức khỏe,” Brooke nói và cụng ly với anh.

Julian thở dài, hơi thở dài thật sâu, thật thỏa mãn như muốn nói rằng tất cả mọi thứ trên đời đều ổn cả. “Thế này có dễ chịu không nào?” anh hỏi. Đó là cái thở dài đúng chỗ, cái tình cảm thích hợp, nhưng ở nó có cái gì đó làm Brooke sững sờ kinh ngạc. Anh *quá* *đôi* ngọt ngào.

Mọi việc giữa hai người đã căng thẳng trông thấy trong những tuần gần đến bữa tiệc của Sony; Julian không ngừng trông đợi Brooke rũ bỏ trách nhiệm của cô tại trường Huntley, và khi cô không

làm như vậy - là khi anh bay đến Hamptons không hẹn ngày về - anh có vẻ thực sự bị sốc vì việc đó. Trong mười ngày kể từ bữa tiệc đó, họ đã bàn bạc về nó với cố gắng cao nhất, nhưng Brooke không thể gạt bỏ cái cảm giác rằng Julian vẫn không hiểu được quan điểm của cô, và bất chấp nỗ lực ghê gớm của cả hai bên để qua chuyện này và hành động như thể mọi việc vẫn mọi việc dường như vẫn không ổn.

Cô nhấp một ngụm rượu vang và cảm thấy hơi ấm quen thuộc thường lệ khi rượu trôi xuống bụng. “Dễ chịu là nói nhẹ đi đấy. Thật đáng yêu,” cô nói với vẻ hơi trang trọng thiếu tự nhiên.

“Anh không hiểu tại sao cha mẹ anh không bao giờ đến đây vào mùa đông. Thật lộng lẫy khi tuyết xuống, họ có cái lò sưởi đẹp lạ lùng này, và chẳng có một ai ở xung quanh.”

Brooke cười nụ. “Chẳng có một ai ở xung quanh - đó chính là điều mà họ không chịu nổi. Đi ăn ở tiệm Nick & Toni mà làm gì nếu chẳng có một ai ở đó chứng kiến ta lấy được bàn đẹp nhất?”

“Ừ, vậy thì đảo Anguilla hẳn phải hoàn hảo cho mục đích đó. Anh chắc chắn họ đang vui vẻ chiến đấu với những đám đông đi nghỉ lễ ở đó. Thêm nữa, lúc này mọi thứ đắt gấp đôi gấp ba ngày thường, mà họ thì thích thế lắm. Làm họ cảm thấy mình đặc biệt mà. Anh cá là họ đang sướng hết ý.”

Mặc dù không ai trong hai người bọn họ muốn thừa nhận, nhưng cả hai đều rất biết ơn vì ông bà Alter sở hữu ngôi nhà ở Đông Hampton này. Họ chưa bao giờ nghỉ cuối tuần với cha mẹ Julian hay dám đến chơi trong mùa hè - thậm chí lễ cưới của họ là vào đầu tháng Ba, khi tuyết hã còn trên mặt đất - nhưng suốt sáu tháng mỗi năm nó cho họ một nơi chốn miễn phí và sang trọng để trốn khỏi thành phố. Vài năm đầu họ thường xuyên tận dụng nó, đến đó để ngắm hoa xuân hoặc đi thăm vườn nho hay tản bộ trên bờ biển vào

tháng Mười khi thời tiết bắt đầu chuyển mùa, nhưng vì lịch làm việc của cả hai đều bận rộn đến điên cuồng nên đã hơn một năm nay họ không đến nơi này. Chính Julian đã nảy ra ý tưởng đón năm mới ở đó, chỉ hai người bọn họ, và dù cô ngờ rằng đó là một đề nghị dàn hòa hơn là mong muốn thật lòng được cùng nhau chạy trốn, nhưng Brooke vẫn sẵn sàng nhận lời.

“Em đi làm món xa lát đây,” cô vừa nói vừa đứng lên. “Anh có cần gì không?”

“Anh sẽ giúp

“Anh đã làm gì với ông chồng của em thế nhỉ?”

Điện thoại của anh lại reo chuông. Anh liếc nhìn rồi dứt nó trở lại túi.

“Ai gọi thế?”

“Anh không biết. Số cá nhân. Anh không biết ai có thể gọi vào lúc này cả,” anh vừa nói vừa theo cô đi vào bếp, và chẳng cần được nhờ anh đã chặt nước nôi khoai luộc rồi bắt đầu nghiền khoai.

Câu chuyện trong bữa ăn tối của họ dễ chịu và thoải mái hơn, chắc hẳn là nhờ rượu vang. Dường như ngầm hiểu ý nhau thế nào đó nên họ không đả động đến công việc một tẹo nào, cả công việc của anh lẫn của cô; thay vì thế họ chuyện vãn về Nola và việc cô nàng vừa mới được đề bạt, về Randy sung sướng thế nào khi quanh quẩn với bé Ella, và việc liệu họ có thể cùng nhau lên đi một chuyến cuối tuần đến nơi nào đó ấm áp trước khi lịch lưu diễn của Julian nóng lên vào dịp đầu năm mới.

Những chiếc bánh sô cô la hạnh nhân mà Brooke làm để tráng miệng dẻo dính hơn cô muốn, phủ đầy kem tươi đánh bông, kem lạnh vani và sô cô la bào, trông giống như món bò hầm màu nâu

nóng sốt, nhưng ăn rất ngon. Julian mặc nguyên cả bộ đồ trượt tuyết để dẫn Walter ra ngoài đi vệ sinh lần cuối trong lúc Brooke rửa dọn và pha cà phê. Họ gặp lại nhau bên lò sưởi. Điện thoại di động của anh đổ chuông, nhưng thêm một lần nữa anh tắt chuông mà không hề nhìn vào màn hình.

“Anh có cảm giác thế nào khi tối nay không biểu diễn? Hẳn là kỳ lắm khi từ bỏ buổi diễn,” Brooke hỏi và gối đầu lên lòng anh.

Julian được mời biểu diễn trong chương trình đêm giao thừa của MTV trên quảng trường Thời Đại rồi từ nửa đêm trở đi sẽ chủ trì một bữa tiệc với toàn những người nổi tiếng ở Khách Sạn Phố Rivington. Từ đầu mùa thu khi nghe Leo bảo với anh về chương trình này anh đã thích mê, nhưng đêm giao thừa càng đến gần thì lòng nhiệt tình của Julian càng giảm dần. Rốt cuộc tuần trước chỉ thị cho Leo hủy toàn bộ, và không ai choáng hơn - hoặc mừng hơn - là Brooke. Đặc biệt là khi anh quay lại nhìn cô và hỏi xem cô có muốn đi cùng anh đến Hamptons hưởng một đêm hẹn hò tại gia hay không.

“Chúng mình không buộc phải nói những chuyện như thế vào đêm nay,” Julian nói. Cô có thể nói rằng anh đang cố gắng đồng cảm với cô, nhưng hiển nhiên có gì đó đang làm anh bút rút.

“Em biết thế,” Brooke trả lời. “Em chỉ muốn biết chắc là anh không hối tiếc chuyện đó.”

Julian vuốt tóc cô. “Cái cô này, cô có điên không đấy? Với tất kịch xảy ra trong chương trình *Today* và tất cả những chuyến đi đi lại lại đó, mà nhìn đến năm tới sẽ bận kinh khủng hơn đến mức nào thì anh cũng cần nghỉ ngơi một chút chứ. *Chúng mình* cần nghỉ ngơi một chút.”

“Chúng mình quả thực rất cần đây,” cô lầm nhẫm mà cảm thấy đã nhiều tháng nay mình mới được hài lòng đến thế. “Em đoán Leo chẳng thích thú gì, nhưng em thì chắc chắn là rất thích rồi.”

“Leo đã lên chuyến bay đầu tiên tới Punta del Este. Chắc chắn giờ gã đang đắm trong rượu tequilla với gái mười tám. *Đừng* tiệc cho Leo.”

Họ uống nốt rượu. Julian cẩn thận kéo lớp màn chắn rồi đến những cánh cửa kính trên lò sưởi đang tàn dần, và tay trong tay họ lên cầu thang. Lần này thì điện thoại cố định đổ chuông, và trước khi Julian kịp nói lời nào Brooke đã nhắc máy lẻ trong phòng dành cho khách mà cô và Julian thường ở.

“Brooke phải không? Samara đây. Nghe này, xin lỗi vì gọi vào đêm nay, nhưng tôi cứ cố gọi cho Julian mãi. Cậu ấy bảo sẽ tới đó, nhưng mãi cho đến giờ cậu ấy vẫn không nghe điện thoại của tôi.

“Ồ, chào Samara. Vâng, anh ấy ở ngay đây rồi. Xin chờ máy một giây nhé.”

“Chờ chút đã, Brooke. Nghe này, tôi biết cô không đến dự lễ trao giải Grammy vì bận công việc, và tôi chỉ muốn khẳng định với cô rằng sẽ có những bữa tiệc rất hoành tráng ở New York mà tôi sẽ đưa hai người đến đấy nhé.”

Brooke nghĩ rằng cô nghe nhầm. “Gì cơ ạ?”

“Lễ trao giải Grammy. Julian biểu diễn ở đó.”

“Samara, chị chờ máy chỉ một phút thôi được không?” Cô nhấn phím tắt tiếng rồi đi vào phòng tắm, nơi Julian đang mở nước cho đầy bồn.

“Lúc nào thì anh mới nói cho em biết về lễ trao giải Grammy?” cô hỏi mà phải cố kiềm chế nỗi kích động trong giọng nói.

Anh nhìn lên cô. “Anh định đợi đến mai. Anh không muốn nó ảnh hưởng đến một đêm trọn vẹn mình ở bên nhau.”

“Ồ thôi nào, Julian! Anh không muốn em đi, thế nên anh chẳng nói một lời.”

Nghe câu này Julian trông thật sự hoảng. “Sao mà em lại nghĩ thế được? Tất nhiên là anh muốn em đi chứ!”

“Ồ, nghe không giống như Samara nghĩ nhỉ. Chị ta vừa bảo em rằng chị ta hoàn toàn thông cảm vì em quá bận công việc nên không thể đến được. Anh có đùa không đấy? Chồng em sẽ biểu diễn ở lễ trao giải Grammy mà chị ta lại nghĩ rằng em không thể rời công việc để dự à?”

“Brooke à, anh đoán rằng chị ấy nghĩ thế chỉ vì em đã không thể, ờ, xin nghỉ để dự bữa tiệc ngày lễ của Sony, hiểu không? Nhưng anh thề rằng lý do tại sao anh chưa nói với em là vì anh nghĩ chúng mình có thể hưởng một đêm hoàn toàn không nói về công việc. Anh sẽ nói với chị ấy rằng em sẽ đến.”

Brooke quay lưng đi về phòng ngủ. “Em sẽ tự mình nói với chị ta.”

Cô nhấn phím mở tiếng và nói, “Chị Samara à, hẳn là đã có sự hiểu nhầm nào đó, vì tôi chắc chắn sẽ đi cùng với Julian.”

Một khoảng im lặng dài trước khi Samara lên tiếng, “Cô biết rằng đó là một tiết mục biểu diễn, không phải tiết mục được đề cử giải, phải không?”

“Tôi hiểu.”

Một khoảng lặng nữa. “Và cô chắc chắn rằng lần này những nghĩa vụ riêng của cô không cản trở gì đấy chứ?”

Brooke những muốn hét lên với chị ta rằng chị ta thì biết cái gì, nhưng cô buộc mình phải giữ im lặng.

“Ồ, thế thì được. Chúng tôi sẽ lo việc đó,” Samara nói.

Brooke cố gắng phớt lờ sự ngần ngại - hay là sự thất vọng? - trong giọng nói của chị ta. Sao mà cô lại phải quan tâm Samara nghĩ gì cơ chứ? “Vâng, tuyệt lắm. Vậy tôi nên mặc cái gì nhỉ? Ý tôi là tôi chẳng có bộ nào diện đẹp cả. Chị có nghĩ rằng tôi nên đi thuê thứ gì đó không?”

“Dừng! Cứ để chúng tôi xử lý tốt, được không? Chúng tôi chỉ cần cô đến trước buổi diễn sáu tiếng và chúng ta sẽ có váy đầm, giày, đồ lót, túi xách, đồ trang sức, tóc tai và trang điểm. Trước đó hai mươi tư giờ đừng gội đầu, đừng tắm nắng bằng đèn cực tím trừ phi chuyên gia tạo mẫu của chúng tôi giới thiệu một nhà thẩm mỹ chuyên nghiệp, hãy làm móng thật đẹp và dùng sơn loại Allure của hãng Essie hoặc Bubble Bath của hãng OPI ấy nhé, hãy tẩy lông chân tay trước khoảng năm đến bảy ngày, và dưỡng tóc kỹ trước bảy mươi hai giờ. Về màu tóc tôi sẽ giới thiệu cho cô một mỹ viện mà chúng tôi hợp tác ở New York. Tuần tới cô sẽ bắt đầu một quy trình highlight tóc.”

“Ồi chà chà. Thôi được, chị có thể...”

“Dừng lo, tôi sẽ viết tất cả những việc này vào một email và chúng ta sẽ điểm lại từng mục. Nghe này, cô biết là các máy quay sẽ toàn quay Julian, và tôi biết là Leo đã gợi ý một người tập huấn cho cả hai người - cô cậu đã có thời gian cân nhắc điều đó chưa? - vậy hãy để tôi đặt lịch hẹn cho cô ở chỗ chúng tôi làm răng cho Julian

nhé. Ông đó là thiên tài luôn, cô không thể nhận ra đó là răng bọc, trông tự nhiên lắm. Cô sẽ kinh ngạc khi thấy hiệu quả của việc đó cho mà xem.”

“Ừm, được ạ. Chỉ cần chị cho tôi biết cái...”

“Chúng tôi đã yêu cầu họ lo xong việc đó rồi. Tôi sẽ sớm gọi lại cho cô, Brooke ạ. Chúng ta sẽ giải quyết hết những vấn đề này. Tôi có thể nói chuyện với Julian được không? Tôi hứa chỉ hỏi nhanh một câu thôi.”

Brooke gật đầu một cách ngớ ngẩn, hoàn toàn không nhớ rằng Samara chẳng thể nhìn thấy cô, và đưa máy cho Julian, anh đã vào phòng ngủ để cởi quần áo. Anh nói, “Có”, “Không” và “Nghe được đấy, mai tôi sẽ gọi lại cho chị,” rồi anh quay sang cô.

“Em đi tắm bồn được chưa? Đi mà em!”

Cặp mắt anh van nài, và cô buộc mình gạt Grammy ra khỏi đầu. Họ đang có một đêm đẹp đến thế; cô quyết định không thể để bất cứ chuyện vớ vẩn nào kéo dài phá hỏng nó. Cô theo anh vào phòng tắm và trút bỏ áo quần.

Họ không bao giờ ngủ trên giường của cha mẹ Julian - quá sồn gáy nhưng họ rất thích dùng nhà tắm của phòng ngủ chính. Đó là thiên đường dưới hạ giới, rất mực xa xỉ. Nền nhà được sưởi ấm, bồn sục ngâm mình không lồ với buồng tắm hơi riêng, và tuyệt nhất là một lò sưởi ga nhỏ. Mặc dù Julian không thể bắt mình trèo vào bồn nước nóng bỏng đó, anh luôn mở nước đây bho Brooke và sau khi tắm vòi sen xong anh bật lò sưởi rồi trèo lên bệ bồn sục, mình quần độ chiếc khăn tắm, để bầu bạn với cô.

Brooke xúc thêm muối oải hương vào bồn nước và nằm gối đầu lên chiếc gối vải bông xù trên bồn. Julian đang hồi tưởng lại lần

đầu tiên họ tắm bồn cùng nhau, trong một chuyến đi cuối tuần khi mới yêu. Anh nhớ lại vụ anh khở sở với bồn nước nóng bỏng nhưng vẫn âm thầm chịu đựng để cố gây ấn tượng, và Brooke chỉ đắm đắm nhìn anh lúc anh nói, lòng tràn ngập trạng thái vừa cực kỳ thư giãn vừa mệt mỏi cực độ do bồn nước nóng giãy gây nên.

Sau đó, quấn mình bằng một chiếc khăn nhung lông to tướng, Brooke cùng Julian đi về phòng ngủ của họ, nơi anh đã thấp sắn trên mỗi bên tủ đầu giường một ngọn nến và mở một bản nhạc êm đềm nào đó. Họ làm tình dịu dàng, từ tốn, như những đôi đã ở bên nhau nhiều năm và biết nhau đến chân tơ kẽ tóc, và lần đầu tiên sau hàng năm rờng họ ôm chặt nhau ngủ thiếp đi.

Họ ngủ đến xế trưa và thức giấc khi tuyết đã roi dày đến mười lăm phân, báo hiệu chắc chắn họ sẽ phải ở Hamptons thêm một đêm nữa. Lòng hân hoan, Brooke quấn những lọn tóc xòa ra thành một búi, xỏ đôi boots bánh mì, khoác chiếc áo ấm chần múi phồng và trèo lên phía cửa bên của chiếc xe Jeep mà ông bà Alter để đó suốt cả năm. Julian trông ngồ ngộ trong chiếc mũ ấm của cha anh mà anh tìm thấy trong tủ áo; trên đỉnh nó có một quả bông, và có hai sợi dây dính ở tai mũ để buộc dưới cằm. Anh dừng ở quán cà phê Starbucks ở Đông Hampton để Brooke có thể chạy vào mua một tờ *Times*, nhưng họ đi đến tiệm Golden Pear Café để ăn sáng.

Ngồi thu lu với cả hai tay bọc lấy cốc cà phê nóng, Brooke thở dài mãn nguyện. Nếu cô có thể lên kịch bản một đêm Giao thừa hạnh phúc nhất đời, thì nó sẽ y chang như hai mươi tư giờ vừa qua của họ. Julian đang đọc cho cô nghe bài báo về một người bị tù hai mươi tư năm thì được minh oan nhờ bằng chứng ADN thì điện thoại của cô đổ chuông.

Anh nhìn lên.

“Nola đấy,” Brooke nói trong lúc nhìn chăm chăm vào màn hình

“Em không định trả lời à?”

“Anh có phản đối không? Em đoán là cô nàng sẽ dốc bầu tâm sự với em về đêm giao thừa của cô nàng đấy.”

Julian lắc đầu. “Ngồi đây đọc báo là anh vui rồi. Anh chẳng thấy phiền gì cả.”

“Chào, Nol,” Brooke nói khẽ hết sức. Cô không thể chịu được khi người ta nói như hét vào điện thoại di động.

“Brooke à, các cậu đang ở đâu thế?”

“Cậu hỏi chúng tớ đang ở đâu là sao? Chúng tớ đang ở Hamptons, cậu biết rồi mà. Thậm chí tớ nghĩ rằng trời tuyết như thế này thì chúng tớ sẽ phải ở lại cho đến...”

“Cậu đã đọc số mới *Last night* trên mạng chưa?” Nola ngắt lời.

“*Last night* á? Chưa, mạng Wi-Fi ở ngôi nhà ấy không hoạt động. Tớ có tờ *Times* đây...”

“Nghe này, tớ nói với cậu điều này chỉ vì tớ không muốn cậu nghe được từ ai khác. Sáng nay tạp chí *Last night* ra cả một bài khủng khiếp đưa ra mọi giả thiết về những nguyên nhân có thể làm Julian hủy sô diễn năm mới của anh ấy đêm qua.”

“Họ làm gì cơ?”

Julian nhìn cô và nhướng mắt lên có ý hỏi.

“Tất nhiên tất cả những giả thiết đó thật nhố nhăng. Nhưng tớ nhớ ra rằng cậu bảo Leo đang nghỉ đâu đó ở Nam Mỹ, và, ờ, tớ chỉ nghĩ là các cậu có thể muốn biết nếu như các cậu vẫn chưa biết thôi.”

Brooke hít một hơi sâu. “Tốt quá. Thật hết sảy. Cậu có thể kể cho tớ nghe bài báo nói gì không?”

“Cậu hãy lướt web trên điện thoại của Julian, được không? Tớ thực lòng xin lỗi vì phá hỏng buổi sáng của cậu, nhưng bài báo đó còn nói rằng bọn cậu chắc hẳn đang ‘trốn lánh’ ở Hamptons, vì thế tớ muốn báo trước cho các cậu biết rằng các cậu có thể có khách đến thăm đấy.”

“Ôi không,” Brooke rên lên.

“Tớ rất tiếc, bờ ạ. Hãy cho tớ biết nếu tớ có thể giúp được gì, nhé?”

Họ chào tạm biệt và lúc họ cúp máy rồi Brooke mới nhớ ra rằng cô còn chưa hỏi gì về đêm giao thừa của Nola cả.

Julian bắt đầu tìm bài báo của *Last night* trên điện thoại di động của anh thậm chí trước khi cô kể tóm tắt xong với anh. “Đây, anh thấy nó rồi.”

“Anh đọc to lên nào.”

Mắt Julian lướt tới lướt lui. “Chà,” anh lẩm bẫm và gõ nhẹ ngón tay trở lên màn hình. “Bọn họ moi những thứ này ở đâu ra mới được chứ?”

“Julian! Anh đọc ngay đi không thì đưa nó đây!”

Một cô gái trẻ chỉ mười sáu tuổi là cùng bê hai chiếc đĩa rớt rề đến bên bàn họ. Cô bé nhìn Julian, nhưng Brooke không chắc cô bé

có nhận ra anh hay không. “Lòng trắng trứng cuộn rau trắng và bánh mì của ai ạ?” cô bé hỏi gần như là thầm thì.

“Bên này đây,” Brooke vừa nói vừa giơ một tay lên.

“Em đoán thế có nghĩa là anh sẽ ăn suất ăn sáng hỗn hợp phải không ạ?” cô bé nói với Julian mà miệng nhoẻn cười tươi rói đến mức chẳng còn phải ngờ gì nữa. “Bánh mì nướng kiểu Pháp với đường bột, hai trứng ốp la lòng đào và thịt muối xông khói chín kỹ đây ạ. Em có thể phục vụ gì thêm cho anh chị không?”

“Cảm ơn, chúng tôi đủ rồi,” Julian nói và ngay lập tức chọc nĩa của anh vào miếng bánh mì phồng xốp nướng kiểu Pháp. Cô thì mất hết cả sự ngon miệng rồi.

Anh chiêu một ngụm cà phê sau khi ngốn hết mọi thứ và cầm điện thoại của mình lên. “Em sẵn sàng chưa?”

Brooke gật đầu.

“Được rồi. Tít báo là ‘Julian Alter đang ở đâu?’ và ngay dưới tít đó là bức ảnh chụp anh trông nhẽ nhại và phê phê mà có Chúa mới biết là ở đâu ra.” Anh chìa cho cô xem màn hình.

Brooke nhai miếng bánh mì nướng khô của cô, thầm nghĩ giá mình chọn bánh lúa mạch thì hơn. “Em nhận ra bức ảnh ấy. Nó được chụp ba mươi giây sau khi anh rời sân khấu sau tiết mục biểu diễn ở bữa tiệc của Kristen Stewart ở Miami. Trời hôm đó nóng đến ba mươi lăm độ và anh đã hát đến gần tiếng đồng hồ.”

Julian bắt đầu đọc. “ ‘Mặc dầu các nguồn tin cho chúng tôi biết chàng ca sĩ nổi tiếng đang lánh mặt tại ngôi nhà của cha mẹ anh ở Đông Hampton sau khi hủy lịch diễn tại chương trình đêm giao thừa của MTV đêm qua, nhưng điều mà dường như không ai có thể được là *vì sao*. Nhiều người ngờ rằng có trục trặc trên đỉnh cao đối

với chàng ca sĩ nhạc nhẹ gọi tình đã đột nhiên trở nên nổi tiếng với album đầu tay *For the Lost* của anh. Một nguồn tin am hiểu ngành âm nhạc khẳng định rằng bây giờ là ‘thời cảm dỗ’ khi rất nhiều những ngôi sao lên nhanh đầu hàng trước sự cám dỗ của ma túy. Mặc dù không có báo cáo *cụ thể* nào về việc lạm dụng ma túy, nhưng nguồn tin trong ngành âm nhạc đó nói ‘trung tâm phục hồi chức năng là một trong những nơi đầu tiên mà tôi tìm kiếm nếu một nghệ sĩ mới biêt tằm’.”

Julian nhìn lên cô, miệng anh há hốc vì kinh ngạc, chiếc điện thoại đùng đưa hờ trên tay anh. “Họ ám chỉ rằng anh đang ở trong *trung tâm hồi phục chức năng* ư?” anh hỏi.

“Em không nghĩ rằng họ ám chỉ *anh* đang ở trong một trung tâm thực thụ,” Brooke nói dần từng tiếng. “Thật ra em cũng không biết chắc họ định nói gì. Đọc tiếp đi anh.”

“‘Một nguồn tin am hiểu ngành âm nhạc à?’” Julian nhắc lại. “Họ có đùa không đấy?”

“Thôi đọc tiếp đi anh,” Brooke xúc một nĩa đầy trứng tráng ăn và cố giữ vẻ không lo lắng.

“ ‘Những người khác cả quyết rằng Julian và Brooke, người vợ là bác sĩ dinh dưỡng mà anh yêu chung thủy, đã và đang cảm thấy căng thẳng vì danh tiếng. ‘Tôi không thể tưởng tượng ra đôi nào còn thắm thiết được trong những hoàn cảnh căng thẳng như thế cả,’ bác sĩ tâm lý nổi tiếng Ira Melnick ở Beverly Hills phát biểu, cá nhân ông không điều trị cho gia đình Alter nhưng ông có nhiều kinh nghiệm với “những cặp bán-nổi-danh” như vậy (tức là một trong hai người nổi tiếng và người kia vô danh). ‘Nếu quả thực là ngay lúc này họ đang được tư vấn hôn nhân,’ bác sĩ Melnick nói tiếp, ‘thì chí ít họ còn có một cơ hội ngàn vàng’.”

“ ‘Một cơ hội ngàn vàng’ ư?” Brooke kêu lên. “Lão bác sĩ Melnick đó là lão chết tiệt nào và tại sao lão lại nhận xét về chúng mình khi mà chúng mình còn chưa gặp lão bao giờ?”

Julian chỉ lắc đầu. “Mà ai nói rằng chúng mình đang ‘cảm thấy căng thẳng vì danh tiếng’ thế nhỉ?” anh hỏi.

“Em không biết. Có thể họ ám chỉ toàn bộ chương trình *Today* và chuyện bầu bí chẳng? Đọc tiếp đi anh.”

“Chà chà,” Julian nói, hiển nhiên anh đang tiếp tục đọc. “Anh vẫn luôn biết rằng những bài báo lá cải này toàn chuyện nhảm nhí rồi, nhưng bài này càng ngày càng kinh khủng hơn. ‘Khi mà trung tâm phục hồi chức năng hoặc tư vấn hôn nhân rất có khả năng là nguyên do Julian biến mất’” - Julian xô ra từ cuối một cách đầy châm biếm - “‘hãy còn một khả năng thứ ba nữa. Theo một nguồn tin gần gũi với gia đình họ, chàng ca sĩ đang bị các tin đồn nổi tiếng của Khoa Luận giáo (1) ve vãn, nhất là John Travolta. ‘Tôi không rõ đó chỉ là một cử chỉ bè bạn hay là sự liên lạc để chiêu mộ, nhưng tôi có thể nói chắc chắn rằng họ vẫn đang giữ liên lạc với nhau,’” nguồn tin gia đình cho biết. Những điều này làm tất cả chúng ta không khỏi băn khoăn: Liệu JBro có noi gương TomKat (2) và giữ vững niềm tin hay không? Hãy tiếp tục theo dõi...”

(1) Tịch Scientology, một tổ chức tôn giáo tín ngưỡng sáng lập năm 1952 bởi nhà văn viết truyện huyền ảo và khoa học viễn tưởng L. Ron Hubbard, dựa trên hệ thống các quan điểm về sự tị cứu ông viết năm 1950. Rất nhiều người nổi tiếng gia nhập giáo phái này.

(2) JBro và TomKat: viết tắt kết hợp tên Julian và Brooke cùng đôi vợ chồng diễn viên điện ảnh Mỹ nổi tiếng Tom Cruise và Katie Holmes. Cặp vợ chồng diễn viên này cũng là tin đồn Khoa Luận giáo.

“Không hiểu em nghe anh có đúng không đấy? Có phải anh vừa nói ‘Jbro’ không?” Brooke hỏi mà tin rằng anh đã bịa ra chỗ đó.

“Khoa Luận giáo!” Julian nói như hét lên trước khi Brooke suyt anh. “Họ nghĩ chúng mình là tín đồ Khoa Luận giáo!”

Đầu óc Brooke hoạt động hết tốc lực để tiếp thu tất cả những điều này. Trung tâm phục hồi chức năng ư? Tư vấn hôn nhân ư? Khoa Luận giáo ư? *JBro* ư? Việc tất cả những điều đó là bịa đặt cũng chả đáng bực lắm, thế nhưng những sự thật nhỏ nhoi làm nên cốt lõi của bài báo thì sao? “Nguồn tin gia đình” nào đã đề cập đến John Travolta, một người mà đúng là Julian có liên lạc, mặc dù việc đó chẳng hề dính dáng gì đến Khoa Luận giáo? Và ai đã nói bóng gió - lần thứ hai trong chính tạp chí này - rằng cô và Julian đang trực trặc trong quan hệ? Brooke lăm le chực hỏi điều đó, nhưng nhìn thấy mặt Julian đầy vẻ tức giận nên cô buộc mình xoa dịu tình hình.

“Nghe này, em không biết anh thế nào, nhưng đằng sau tất cả những Khoa Luận giáo, lão bác sĩ tâm thần lừng danh thế giới chưa từng gặp chúng ta và *JBro* đó, em thấy là anh đã cực kỳ thành công. Em muốn nói rằng nếu đó không phải là những dấu hiệu của sự nổi tiếng thì không hiểu nó là cái gì.” Cô cười tươi rói nhưng Julian vẫn nguyên vẻ buồn nản.

Brooke thấy ánh sáng chớp lên qua khóe mắt và một ý nghĩ vụt thoáng qua trong đầu cô rằng thật quái lạ sao giữa cơn bão tuyết thế này mà lại thấy ánh chớp lòe đờc. Trước khi cô kịp nói lên nhận xét đó thì cô phục vụ trẻ tuổi lại xuất hiện bên bàn của họ.

“Tôi, ờ, chà,” cô bé lăm bậm, tỏ ra vừa lúng túng vừa háo hức. “Tôi xin lỗi về những tay thợ ảnh ở ngoài kia...” giọng cô bé nhỏ dần đúng lúc Brooke quay ra và thấy bốn người tì máy ảnh lên bậu cửa sổ quán cà phê. Julian chắc hẳn đã nhìn thấy họ trước cô, vì anh chìa tay qua bàn nắm lấy tay cô và nói, “Chúng mình phải đi ngay thôi.”

“Người, ờ, quản lý bảo họ rằng họ không được vào bên trong, nhưng chúng tôi không thể bắt họ rời khỏi vỉa hè được,” cô bé phục vụ nói. Cô bé có cái vẻ *Chỉ hai giây nữa tôi sẽ hỏi xin chữ ký của anh* trên mặt, và Brooke biết rằng họ phải đi ngay lập tức.

Cô lồi trong ví ra hai tờ hai mươi đô la, dúi vào tay cô bé và hỏi, “Ở kia có cửa sau không?” Khi cô bé gật đầu, Brooke nắm chặt tay Julian và nói, “Đi thôi.”

Họ chộp lấy áo khoác, găng tay, khăn rồi tiến thẳng tới phía sau tiệm cà phê. Brooke cố gắng không nghĩ trông cô tệ hại đến mức nào, rằng cô cực kỳ mong cả thế giới đừng thấy những bức ảnh chụp cô trong chiếc quần thụng và tóc buộc đuôi ngựa biết bao, nhưng cô còn mong muốn bảo vệ Julian hơn thế nhiều. Do phép màu may mắn nào đó chiếc Jeep của họ đỗ ở bãi sau, và họ đã lên được xe, nổ máy và quay xe ngay ra khỏi bãi đỗ xe trước khi những tay săn ảnh nhìn thấy họ.

“Chúng mình làm gì đây?” Julian thảng thốt hỏi. “Mình không thể về nhà vì họ sẽ theo mình. Họ sẽ đóng đô ở đây mất.”

“Thế anh không nghĩ rằng có khi họ đã biết nó ở đâu rồi à? Chẳng phải vì thế mà họ ở đây ư?”

“Anh không biết nữa. Chúng mình đang ở giữa làng Đông Hampton. Nếu muốn tìm ai đó ta biết chắc rằng đang ở Hampton giữa mùa đông tháng giá này, thì đây chính là nơi thích hợp để bắt đầu. Anh nghĩ rằng họ chỉ ăn may thôi.” Julian lái xe trên xa lộ 27 về phía Đông, xa khỏi ngôi nhà của cha mẹ anh. Ít nhất có hai chiếc xe theo sau họ.

“Chúng mình có thể chạy thẳng về thành phố...”

Julian vỗ tay lên vô lăng. “Tất cả đồ đạc của mình còn để trong ngôi nhà đó. Hơn nữa, thời tiết thay đổi thế này - chúng ta sẽ tự giết mình mất.”

Họ im lặng một thoáng trước khi Julian bảo, “Hãy quay số trực không khẩn cấp của cảnh sát địa phương và bật loa lên em.”

Brooke không rõ Julian định làm gì, nhưng cô không muốn tranh luận. Cô quay số và Julian bắt đầu nói khi nghe một nữ điều vận trả lời điện thoại.

“Xin chào, tên tôi là Julian Alter và tôi đang lái xe về hướng Đông trên xa lộ 27, vừa mới đi qua làng Đông Hampton xong. Có một số ô tô -người săn ảnh - đang đuổi theo xe tôi với tốc độ không an toàn. Tôi sợ rằng nếu tôi về nhà họ sẽ xông vào nhà tôi. Có cách nào để một sĩ quan cảnh sát có thể đến gặp tôi tại nhà để nhắc nhở họ rằng họ đang xâm phạm tư gia không?”

Người phụ nữ đồng ý cử người đến trong hai mươi phút nữa và sau khi cung cấp địa chỉ nhà cha mẹ anh cho chị ta, anh cúp máy.

“Thế là thông minh đấy,” Brooke nhận xét. “Sao anh lại nghĩ ra cách ấy?”

“Anh không nghĩ ra. Đó là điều Leo đã bảo anh làm nếu chúng mình ở bất kỳ đâu ngoài Manhattan và bị đeo bám. Xem nó có hiệu quả thực sự không nhé.”

Họ tiếp tục lái vòng vòng trong suốt hai mươi phút, rồi Julian nhìn đồng hồ và rẽ vào một đường làng nhỏ hẹp dẫn tới đồng cỏ rộng nơi ngôi nhà của ông bà Alter tọa lạc trên một mẫu rưỡi đất. Sân trước rộng rãi và cảnh quan được kiến tạo khá đẹp, nhưng ngôi nhà không đủ xa để tránh ống kính viễn vọng của máy ảnh. Cả hai người đều cảm thấy nhẹ nhõm khi thấy một chiếc xe canh sát đỗ ở

giao lộ giữa con đường trang trại và đường xe chạy. Julian đỗ xe ngay cạnh rồi hạ kính thấp xuống; hai chiếc xe đi theo họ giờ đã thành bốn chiếc, và tất cả đều đỗ ngay sau họ. Họ có thể nghe thấy tiếng máy ảnh bấm tanh tách trong lúc viên sĩ quan cảnh sát tiến đến chiếc Jeep.

“Chào ngài sĩ quan. Tôi là Julian Alter và đây là Brooke vợ tôi. Chúng tôi chỉ cố gắng về nhà một cách yên lành mà thôi. Anh có thể giúp chúng tôi được không?”

Viên sĩ quan cảnh sát còn trẻ tuổi, chắc hẳn mới gần ba mươi, và trông anh ta chẳng có vẻ gì bức bối khi bị quấy rầy vào sáng mừng một Tết cả. Brooke thầm tạ ơn trời và thấy mình chỉ mong viên cảnh sát nhận ra Julian.

Anh ta không làm cô thất vọng.

“Julian Alter hả? Người yêu tôi rất hâm mộ anh đấy. Một số người chúng tôi có nghe đồn rằng gia đình anh sống ở chúng tôi không chắc lắm. Đây là nhà của cha mẹ anh phải không?”

Julian liếc nhìn tấm thẻ tên của anh ta. “Chính thế, thưa ngài sĩ quan O’Malley,” anh trả lời. “Tôi rất vui khi biết bạn gái anh là một người hâm mộ. Anh có nghĩ rằng cô ấy sẽ thích một album được ký tặng không?”

Tiếng tanh tách từ các máy ảnh tiếp diễn, và Brooke lăn tăn không biết những bức ảnh đó sẽ giật cái tí như thế nào. “Julian Alter bị bắt trong một cuộc đua xe của những kẻ phê ma túy” chẳng? Hay là “Sĩ quan cảnh sát nói với Alter: Chúng tôi không muốn thấy loại người như anh ở đây”. Hoặc giả là cái tí khiến mọi người thích thú “Alter cố gắng cải đạo cho sĩ quan cảnh sát thành tín đồ Khoa Luận giáo”.

Mặt O'Malley sáng lên khi nghe lời gọi ý đó. "Tôi chắc cô ấy sẽ thích lắm," anh ta vừa nói vừa thổi phù phù vào tay mình, đôi tay trông đỏ ửng và nứt nẻ. "Tôi nghĩ cô ấy sẽ thích mê."

Trước khi Julian kịp thốt ra lời nào, Brooke mở ngăn đựng găng tay trên xe và đưa cho Julian một chiếc đĩa *For the Lost*. Họ để một chiếc mới tinh ở đó để xem cha mẹ Julian có nghe nó trước khi mùa hè tới thật hay không, nhưng cô nhận thấy dùng nó vào việc này còn tốt hơn nhiều. Cô lục lọi trong túi và moi ra một chiếc bút.

"Tên cô ấy là Kristy," viên sĩ quan nói và cẩn thận đánh vần cái tên này đến hai lần.

Julian xé vỏ bao ni lông khỏi đĩa CD, bỏ những tờ lót album ra, và ngoáy bút, "Tặng Kristy, thân ái, Julian Alter."

"Này, cảm ơn nhé. Cô ấy sẽ sướng điên," O'Malley nói và cẩn thận đút đĩa CD vào túi áo khoác. "Nào, tôi có thể làm được gì cho anh chị đây?"

"Bắt mấy anh chàng đó chẳng?" Julian nói và cười nửa miệng.

"Sợ rằng tôi không thể, nhưng tôi chắc chắn có thể bảo họ rút lui và nhắc nhở họ các quy định về bất động sản sở hữu tư nhân. Anh chị cứ đi đi. Tôi sẽ chỉ dẫn tường tận cho những người bạn này của anh chị ở đây. Cứ gọi cho tôi nếu có vấn đề gì nữa nhé."

"Cảm ơn!" cả Brooke và Julian đồng thanh nói. Họ chào tạm biệt O'Malley và không ngoái đầu nhìn, họ đánh xe vào ga ra rồi đóng cửa lại.

"Anh ta thật tốt bụng," Brooke nói trong lúc họ bước vào sảnh và đá văng đôi boot ra.

“Anh sẽ gọi cho Leo ngay bây giờ,” Julian nói trong lúc đã đi được nửa chừng đến phòng đọc của cha anh phía sau nhà. “Chúng mình đang bị bao vây mà gã thì nằm ườn trên bãi biển nào đó.”

Brooke nhìn theo anh rồi đi từ phòng này sang phòng khác để kéo rèm che cửa. Xế chiều trời đã bắt đầu xám xịt lại, và cô thấy những ánh đèn flash bắn thẳng vào cô trong lúc cô đi từ cửa sổ này sang cửa sổ khác. Từ phía sau một trong những tấm màn che phòng dành cho khách trên tầng hai, cô hé nhìn ra ngoài và suýt nữa thì hét lên khi thấy một người đàn ông với ống kính phóng cỡ bằng quả bóng đá chĩa thẳng vào cô. Chỉ có một phòng không có màn che cửa sổ - một phòng vệ sinh của phòng nhỏ chưa bao giờ có người sử dụng trên tầng ba - nhưng Brooke không dám bỏ liều. Cô dùng băng keo dán một túi ni lông đựng rác công nghiệp to và chắc che nó đi rồi quay trở lại tầng dưới để xem Julian thế nào.

“Anh ổn chứ?” cô hỏi và đẩy cửa phòng đọc ra sau khi không nghe tiếng trả lời khi cô gõ cửa.

Julian từ laptop ngược lên. “Ừ, ổn cả. Còn em? Xin lỗi vì tất cả những phiền phức này,” anh nói mà Brooke chẳng thể nhận ra sắc thái trong giọng anh. “Anh biết nó phá hỏng hết mọi thứ.”

“Nó đâu có phá hỏng thứ gì,” cô nói dối.

Lại không có câu trả lời. Anh tiếp tục nhìn chăm chăm

“Em đi nhóm lò sưởi rồi chúng mình cùng xem phim nhé? Anh thấy thế nào?”

“Được. Tốt lắm. Vài phút nữa anh sẽ ra, được không?”

“Tuyệt,” cô nói với vẻ hân hoan gượng gạo. Cô nhẹ nhàng khép cửa đằng sau mình và rửa thầm cái bọng săn ảnh trời đánh

thánh vật đó, cả cái bài báo khốn nạn trên tờ *Last night* nữa, và - một phần thôi nhé - đầu tội là sự nổi tiếng của chồng cô. Cô sẽ cố gắng hết sức vững vàng vì Julian, nhưng anh đã đúng một điều: nơi ẩn náu thanh bình, hạnh phúc và rất đổi cần thiết của họ đã không còn. Không một ai lái xe vào đường xe chạy hoặc đi bộ qua bãi cỏ, nhưng đám đông bên ngoài càng lúc càng đông thêm. Đêm hôm đó họ ngủ trong vắng vắng tiếng người chuyện trò cười nói, tiếng máy ô tô nổ ròi tắt, và mặc dù họ cố hết mức để phớt lờ nhưng cả hai đều không thể. Hôm sau, lúc tuyết đã tan đủ để khởi hành được, họ mới chỉ chợp mắt được một hai tiếng đồng hồ và cảm thấy như vừa chạy việt dã hai cua liền, và họ hầu như chẳng nói một lời trên đường về thành phố. Họ bị đeo bám suốt đường về nhà.



Khá hơn hay tệ hơn những bức ảnh chụp Sienna

“A lô?” Brooke nói vào điện thoại.

“Tớ đây mà. Cậu mặc đồ chưa đấy? Cậu chọn bộ nào?” Giọng Nola hỗn hên, háo hức.

Brooke nhìn trộm người đàn bà trạc ba mươi gì đó đứng bên cạnh mình và thấy chị ta cũng đang lén nhìn lại cô. Nhân viên bảo vệ của khách sạn Beverly Wilshire đang nỗ lực giữ không cho những tay săn ảnh vào, nhưng đây những phóng viên và nhiếp ảnh gia đã lách quy định bằng cách đặt phòng ở chính khách sạn này. Cô đã bắt gặp chính người phụ nữ này theo dõi mình trong hành lang khi cô chạy xuống dưới sảnh xem cửa hàng bán tặng phẩm có viên ngậm bạc hà Altoids không, và đúng như cô đã nghi ngờ, chị ta trườn vào thang máy cùng cô ngay khi cửa sắp đóng. Xem bề ngoài của chị ta - áo lụa không tay cầm thùng trong chiếc quần may đo rất khéo, giày cao gót đắt tiền và đồ trang sức đơn giản mà thanh lịch - Brooke suy ra rằng chị ta không phải là một blogger, một nhà báo phụ trách chuyên mục lượm lặt, hoặc một tay săn ảnh bí mật giống kiểu cái gã ngồi bên ngoài tòa nhà của họ và cái gã lén theo trong siêu thị. Điều đó khiến chị ta có thể là một thứ đáng sợ hơn: một phóng viên thực thụ, năng nổ, thông minh và tình ý.

“Một phút nữa tớ sẽ về đến phòng. Lúc đó tớ sẽ gọi lại cậu nhé.” Brooke gập điện thoại trước khi Nola có cơ hội nói thêm một lời.

Người phụ nữ nhoẻn cười với cô khoe hàm răng đẹp trắng bóng như ngọc trai. Nụ cười đó dịu dàng như muốn nói, *Tôi hiểu cảm giác đó! Tôi cũng bị bạn bè gọi điện quấy rầy suốt*, nhưng trong vài tháng vừa qua Brooke đã rèn luyện bản năng của mình đến độ hoàn hảo rồi: bất chấp bề ngoài không có gì đe dọa và biểu lộ sự thông cảm, người phụ nữ này là một kẻ lợi dụng, một kẻ sẵn tin nóng, một ma cà rồng luôn mưu mô đem phơi bày những chuyện riêng tư. Đứng yên là ta sẽ bị cắn ngay. Brooke mong sao thoát ra khỏi thang máy.

“Cô đến đây dự lễ trao giải Grammy phải không?” người phụ nữ đó ân cần hỏi, cứ như thể chị ta quá quen thuộc với những cam go trong việc chuẩn bị cho một sự kiện như thế.

“Ừmm,” Brooke ậm ừ, không muốn nói ra thêm một điều gì cả. Cô biết, biết chính xác là khác, rằng người phụ nữ này sắp sửa bung ra cả đống câu hỏi dồn dập về cô - trước đó cô đã từng chứng kiến một cuộc trình diễn kiểu giải-giáp-rời-tấn-công của một blogger đặc biệt xông xáo, ả đã tiếp cận cô sau buổi biểu diễn của Julian ở chương trình *Today*, giả bộ là một người hâm mộ vô hại - nhưng cô cũng không thể để mình tỏ ra quá ư thô lỗ.

Thang máy dừng ở tầng mười và Brooke phải chịu đựng câu đối thoại “Ồ, thang này đang đi lên à? Ôi, tôi đang đi xuống cơ mà” giữa người phụ nữ đó và có vẻ đặc sệt dân Âu (cả hai đều mặc quần lửng, quần ông chạt hơn quần bà, và mỗi người đeo một chiếc ba lô Invicta màu chói kiểu khác nhau). Cô nín thở và mong sao thang máy tiếp tục đi.

“Hắn là phải háo hức lắm khi đến dự buổi biểu diễn lần của chồng ở lễ trao giải Grammy, đặc biệt là khi tiết mục của chồng cô được chò đón nhiều đến thế.”

Đó. Brooke thở hắt ra và cảm thấy, kỳ lạ sao, tức thì nhẹ nhõm hơn. Đó là sự nhẹ nhõm khi những mối nghi ngờ của cô được khẳng định; bây giờ thì không ai trong hai người còn phải giả vờ giả vịt nữa. Cô thầm nguyện rửa mình đã không để cho trợ lý của Leo chạy việc vặt hộ, nhưng ít nhất giờ đây cô cũng biết người ta chờ đợi điều gì ở cô. Cô dán mắt lên bảng đèn hiệu thang máy bên trên cánh cửa và cố hết mức giả bộ như cô chưa nghe thấy một lời nào của người phụ nữ kia.

“Tôi cứ băn khoăn, Brooke à,” - nghe tên mình được gọi lên, đầu Brooke ngẩng phắt lên theo bản năng - “không biết cô có nhận xét gì về những bức ảnh gần đây không?”

Những bức ảnh gần đây. Chị ta đang nói về cái gì ấy nhỉ? Brooke lại một lần nữa nhìn chằm chằm vào cửa thang máy và tự nhắc mình rằng loại người như thế sẽ nói bất cứ điều gì để moi lấy của mình dù chỉ là một câu thôi - một câu nói mà rồi họ sẽ bóp méo và lồng vào bất cứ thứ rác rưởi nào họ bịa đặt ra. Cô tự hứa sẽ không rơi vào cái bẫy đó.

“Chắc hẳn khó mà chịu đựng được tất cả những lời ong tiếng ve về chồng mình với người đàn bà khác - thậm chí tôi không hình dung được điều đó nữa. Cô có nghĩ rằng điều đó sẽ làm cô mất vui với lễ hội đêm nay không?”

Cánh cửa thang máy rốt cuộc cũng mở ra ở dãy phòng áp mái trên tầng thượng. Brooke bước ra khỏi thang máy vào sảnh dẫn đến dãy phòng suite ba buồng ngủ của họ, giờ đây là bãi chiến trường của cuộc chuẩn bị điên cuồng cho lễ trao giải Grammy. Cô chỉ muốn trợn mắt lên mà nói rằng nếu Julian quả thật đã ngủ với hết thảy số đàn bà như những tờ báo lá cải ám chỉ, thì không những anh đã vượt xa Tiger (1) mà còn chẳng thể có lấy một giây đồng hồ để biểu diễn dù chỉ là một bài. Cô muốn nói rằng sau khi ta đã đọc vô số những thông tin chi tiết từ những nguồn tin vô danh nói rằng chồng

ta có thói húng tình với tất cả kể từ các cô vũ nữ thoát y xăm mình đến những người đàn ông béo phì thì những lời tuyên bố về tính bội bạc thường xuyên cũ rích đó thậm chí còn không được để ý đến. Trên hết, cô những muốn nói với người phụ nữ đó rằng cô biết mười mười chòng cô tuy là người tài năng xuất chúng và hiện giờ hiển nhiên là đã nổi tiếng nhưng vẫn ói mửa trước mỗi buổi biểu diễn, toát mồ hôi trước những cô gái trẻ hò reo khi anh xuất hiện, và có một niềm say mê không thể giải thích được với việc cắt móng chân trên bồn cầu. Rành là anh không phải loại người không chung thủy, và những ai thực sự hiểu anh đều biết rõ điều đó.

(1) Tiger Woods (1975): tay golf huyền thoại của Mỹ, nổi tiếng đào hoa.

Nhưng tất nhiên cô không thể nói bất cứ điều gì như thế, vì vậy, cũng như mọi khi, cô chẳng nói một lời mà chỉ nhìn cửa thang máy đóng lại.

Tôi nay mình sẽ không nghĩ gì về chuyện đó hết, Brooke tự ra lệnh cho mình trong lúc cô mở khóa cửa bằng tấm thẻ từ. Tôi nay chỉ nghĩ đến Julian thôi. Không hơn không kém. Đêm nay là đêm khiến tất cả những sự xâm phạm đời tư và những nỗi kinh hoàng đối với kế hoạch làm việc và giai đoạn lộn xộn trong cuộc đời họ đều trở nên xứng đáng. Có hề gì những cái đã xảy ra - một tin đồn mới đời bại về Julian và người đàn bà khác, một kiểu ảnh chụp trộm gây bẽ bàng, một nhận xét độc địa mà ai đó trong ê kíp của Julian phát ngôn khi cố tỏ ra "hữu ích" - vì cô đã quyết chí hưởng thụ từng giây của buổi tối đầy ý nghĩa đó. Chỉ vài giờ trước thôi mẹ cô đã thi vị hóa buổi tối này rằng đó là "sự kiện cả đời mới có một", và rằng nhiệm vụ của cô là trải nghiệm nó đến nơi đến chốn. Brooke thề sẽ làm đúng như thế.

Cô sai bước vào phòng và nở nụ cười với một trong các trợ lý - lúc này ai mà phân biệt được họ nhỉ? - cô ta dẫn ngay cô vào chiếc

ghế trang điểm mà thậm chí không chào hỏi lấy một tiếng. Mối lo âu tràn ngập trong phòng không có nghĩa là đêm diễn sẽ không tuyệt vời. Cô sẽ không để việc sửa sang chuẩn bị này làm cô tinh thần.

“Kiểm tra thời gian!” một trợ lý kêu lên the thé đến chói tai, và cái giọng đặc sệt New York còn làm cho tiếng rít tẹt thêm.

“Một giờ mười phút!” “Hơn một giờ chút xíu!” “Một giờ mười!” Ba người khác trả lời cùng một lúc, giọng đều hơi hết hoảng.

“Được rồi, mọi người, hãy *đẩy nhanh công việc lên!* Chúng ta còn một tiếng năm mươi phút nữa, có nghĩa là, áng chừng mọi việc thì” - cô ta ngừng nói và ngó khắp phòng với đôi mắt đảo lia đảo lịa và nhìn xoáy vào mắt Brooke rồi giữ nguyên cái nhìn đó cho đến khi cô ta nói hết câu - “chúng ta thậm chí còn chưa *đạt mức độ* có thể trình diễn được.”

Brooke rón rén giơ tay lên, thận trọng để khỏi làm gián đoạn hai người đang trang điểm mắt cho cô, và ra dấu cho người trợ lý đó lại gần.

“Gì thế ạ?” Natalya hỏi, cố gắng giấu vẻ bực bội.

“Cô nghĩ bao giờ thì Julian về? Có việc này tôi cần phải...”

Natalya ngúng nguẩy cặp hông gần như phẳng lì và tra cứu trên chiếc bìa kẹp tài liệu Lucite. “Xem nào, anh ấy vừa làm mát xa thư giãn xong và đang trên đường đi xông hơi cạo mặt. Đúng hai giờ anh ấy phải về đến đây, nhưng anh ấy còn phải gặp thợ may để kiểm tra lại vị trí của cái ve áo xem đã ổn chưa.”

Brooke tươi cười ngọt ngào với cô gái bị quấy nhiễu đó và quyết định dùng một chiến thuật khác. “Hẳn là cô phải rất mong

ngày hôm nay qua đi cho suôn sẻ. Cứ nhìn là biết ngay cô không ngừng hoạt động lấy một giây.”

“Có phải đây là cái cách chị nói rằng trông tôi như cút ấy không?” Natalya phản pháo, tay cô ta đưa lên tóc một cách vô thức. “Vì nếu đúng thì chị cứ nói thẳng tuột cho xo

Brooke thở dài. Sao mà phát biểu một câu đúng đắn với cái đám người này lại khó thế kia chứ? Mới mười lăm phút trước khi cô mạo hiểm hỏi Leo xem khách sạn Beverly Hills mà họ đang ở có phải chính là nơi người ta đã quay phim *Pretty Women* hay không, gã đã sửa lại rằng cô hãy dùng thời gian của mình mà tự xem lấy.

“Tôi đâu có định nói thế. Chỉ là vì tôi biết hôm nay là một ngày vất vả khủng khiếp, và tôi nghĩ rằng cô đang xử lý mọi việc một cách tuyệt vời.”

“Ừ thì cũng phải có ai đó làm chứ,” Natalya nói rồi bỏ đi.

Brooke thèm được gọi cô ta quay lại nói chuyện xã giao một chút, nhưng rồi cô nghĩ lại khi nhớ ra rằng một phóng viên cách đó có mấy bước chân đang quan sát tất cả mọi việc. Rủi thay, phóng viên này lại được phép theo họ trong những giờ trước thềm lễ trao giải Grammy để phục vụ cho bài báo tiêu điểm mà tạp chí đó đang làm về Julian. Leo đã thương lượng một vụ trong đó cho phép tiếp cận Julian thoải mái trong một tuần nếu tạp chí *New York* đảm bảo dành cho anh trang bìa, và vì thế giờ đây đã bốn ngày ròng rã trong tuần này cả ê kíp làm việc của Julian phải rất nhọc nhằn để luôn giữ cái vẻ tươi cười như muốn nói “chúng tôi rất yêu công việc của chúng tôi” - và thất bại một cách thảm hại. Mỗi lần Brooke thoáng thấy bóng tay phóng viên - có vẻ là một gã khá dễ chịu - là cô lại mơ được giết gã.

Cô bị ấn tượng khi thấy một phóng viên giỏi có thể trà trộn vào đám đông mới khéo làm sao. Trước kia lúc cuộc sống còn bình lặng, cô luôn thấy việc một đôi vợ chồng cãi nhau hay khiển trách một nhân viên hoặc thậm chí là trả lời điện thoại trước mặt một phóng viên sẵn tin nóng thật là lố bịch; giờ đây cô chỉ thấy thông cảm với những người đó mà thôi. Phóng viên của tạp chí *Nem York* theo dõi họ đã bốn ngày nay, nhưng do giả bộ mù cảm điếc, anh ta tạo cảm giác thật mờ nhạt. Cái trạng thái mà Brooke biết rằng chính là lúc anh ta nguy hiểm nhất.

Cô nghe thấy tiếng chuông cửa nhưng không thể quay lại mà không mạo hiểm làm hỏng kẹp uốn tóc nóng. “Liệu đó có thể là bữa?” Brooke hỏi.

Một trong hai chuyên gia trang điểm khịt mũi. “Không thể nào. Có vẻ con mụ ác ôn sắp xếp chương trình kia chẳng coi ăn uống là việc được ưu tiên gì cả. Bây giờ thì đừng nói chuyện nữa trong lúc tôi đang che những nếp nhăn của cô đi nhé.”

Những nhận xét kiểu đó thậm chí còn chẳng được để ý nữa; Brooke mừng vì cô gái kia không hỏi xem cô có nghĩ đến liệu pháp làm trắng da để xóa những vết tàn nhang đi không, một việc mà hiện thời dường như đã thành chủ đề thường xuyên được thảo luận. Cô cố gắng lái sự chú ý của mình sang tờ *Los Angeles Times*, nhưng cô không thể tập trung đầu óc khi xung quanh mình náo nhiệt như vậy. Brooke quan sát dãy phòng áp mái sang trọng trên tầng thượng rộng gần hai trăm mét vuông và nhận ra hai chuyên gia trang điểm, hai nhà tạo mẫu tóc, một nghệ nhân làm móng, một nhà tạo mẫu, một người phụ trách PR, một người đại diện, một nhà quản lý, tay phóng viên của tạp chí *New York*, một nhân viên thử quần áo từ hiệu Valentino, và một số kha khá trợ lý đủ để cung cấp cho cả Nhà Trắng.

Dù quang cảnh đó hiển nhiên là tức cười, nhưng Brooke không thể kiềm chế nổi háo hức với tất tậ mọi thứ. Cô đang có mặt tại lễ trao giải Grammy - Grammy cơ đấy! - và sắp sửa cùng chồng đi trên thảm đỏ trước mắt cả thế giới. Nói rằng điều này nghe có vẻ phi thực tế còn là nhẹ; một sự kiện tầm cỡ này có bao giờ cho ta cảm giác có thực hay không? Từ lần đầu tiên cô nghe Julian hát tại quán bar Rue B gần chín năm trước đây, cô đã bảo với tất cả những ai chịu nghe rằng anh sẽ là một ngôi sao. Điều mà cô chưa bao giờ mừng tượng ra được là hiện thực của cái từ đó - “ngôi sao”. Ngôi sao nhạc rock. Siêu sao. Chồng cô, chính cái người vẫn mua thuần một loại quần đùi Hanes mỗi hộp ba chiếc và thích bánh mì dài ở tiệm Olive Garden và cậ y gĩ mũi mỗi khi anh nghĩ cô không nhìn thấy, lại là một ngôi sao nhạc rock lưng danh quốc tế với hàng triệu người hâm mộ nhiệt tình, tung hô, tôn thờ anh. Cô chẳng thể tưởng tượng ra cái lúc đầu óc cô dung nạp được sự thật ấy, dù là bây giờ hay mãi về sau.

Chuông cửa reo vang đến hồi thứ hai thì một trợ lý trẻ đến mức khó tin mới nhảy bổ ra mở cửa - và ngay lập tức kêu rú lên.

“Ai thế?” Brooke hỏi mà không thể mở mắt ra trong khi đang kẻ viền mí mắt.

“Nhân viên bảo vệ của hiệu Nail Lane,” cô nghe thấy Natalya đáp. “Ông ấy mang đồ trang sức của chị đến.”

“Đồ trang sức của tôi á?” Brooke hỏi lại. Cô sợ rằng mình cũng sẽ kêu rú lên như thế, vì vậy cô mím chặt miệng lại và cố nín cười.

Rốt cuộc cũng đến lúc mặc váy xong, Brooke tưởng mình có thể ngắt lịm vì háo hức (và thiếu dinh dưỡng nữa, nhưng dù có cả đội quân trợ giúp trong phòng khách sạn này, dường như chẳng một ai lo đến chuyện ăn uống cả). Hai người trợ lý nâng chiếc đầm Valentino lộng lẫy mở sẵn và một trợ lý khác đỡ tay cô trong lúc cô

bước vào trong lòng nó. Phéc mớ tuya sau lưng kéo lên tron tru và ôm lấy đôi hông gần đây đã trở nên thon nhỏ của cô và nâng bộ ngực của cô lên vừa khéo cứ như nó được thừa riêng cho cô vậy - mà, hiển nhiên là thế. Cái dáng tiên cá của bộ đầm làm nổi bật eo lưng thon nhỏ đồng thời che bớt “cặp đèn hậu” căng tròn của cô, vai trần khoét rãnh ngực kiểu vò sò úp làm nổi bật khe ngực cô vừa khéo. Ngoài màu sắc ra (màu vàng sậm, không ánh kim mà giống như cô mang một nước da rám nắng óng ánh tuyệt hảo vậy) thì nó còn là bài học rằng lụa là lộng lẫy và kiểu dáng hoàn mỹ có thể vượt xa những thứ bèo xấp, cườm đính, tay váy, ruy băng, kim sa, vải canh hay hạt pha lê khi đưa một chiếc đầm chỉ từ đẹp đến độ hút hồn. Cả nhân viên thủ đồ từ Valentino lẫn nhà tạo mẫu của Brooke đều gật đầu tán thưởng, và Brooke sung sướng vì vài tháng qua cô đã tăng cường tập luyện gấp đôi. Rốt cuộc cũng đã được bù đắp.

Tiếp theo đó là đồ trang sức, và thật quá sức tưởng tượng. Nhân viên bảo vệ, một người đàn ông thấp lùn có đôi vai như vai một hậu vệ đội bóng bầu dục, giao ba hộp bọc nhung cho nhà tạo mẫu, cô này mở chúng ra ngay.

“Tuyệt hảo,” cô ta nói trong lúc rút những món trang sức ra khỏi hộp nhung.

“Ôi Chúa ơi,” Brooke thốt lên khi vừa nhìn thấy đôi hoa tai. Đó là đôi hoa tai giọt lệ mặt kim cương hình trái lê được viền bằng những viên kim cương nhỏ tinh tế và có cái vẻ huyền hoặc của Hollywood thời x

“Cô quay lại đi,” nhà tạo mẫu ra lệnh. Cô ta đeo đôi hoa tai vào dải tai Brooke một cách điệu nghệ và lồng chiếc vòng tay cùng kiểu vào cổ tay phải của cô.

“Chúng lộng lẫy quá,” Brooke vừa hào hển vừa nhìn chăm chăm vào đồng kim cương lấp lánh trên cườm tay. Cô quay sang

nhân viên bảo vệ. “Tối nay anh nên theo tôi vào nhà vệ sinh thì hơn. Tôi có cái thói lúc nào cũng ‘đánh mất’ đồ trang sức đấy!” Cô cười to tỏ ra mình đang đùa nhưng nhân viên bảo vệ chẳng buồn nhếch mép.

“Tay trái,” nhà tạo mẫu quát.

Brooke chìa tay trái của mình ra, và trước khi cô kịp hiểu điều gì đang xảy ra thì cô ta đã tháo chiếc nhẫn cưới bằng vàng trơn của cô ra, chiếc nhẫn mà Julian đã khắc ngày cưới của họ lên đó, và thay nó bằng một chiếc nhẫn kim cương cỡ bằng chiếc bánh hạnh nhân.

Brooke rụt phắt tay lại ngay khi nhận ra. “Không, thế không được đâu, vì cô biết đây, ờ, thế là, ừm...”

“Julian sẽ thông cảm thôi,” cô ta bảo, và nhấn mạnh quyết định của mình bằng cách đóng sập nắp hộp nhẫn lại. “Tôi sẽ đi lấy máy chụp ảnh lấy ngay để chụp thử vài kiểu cho chắc rằng mọi thứ lên hình sẽ đẹp. Đứng yên đây nhé.”

Cuối cùng cũng được một mình, Brooke quay một vòng trước tấm gương soi toàn thân được đưa đến phòng dành riêng cho dịp này. Trong suốt đời mình, cô không thể nhớ được là đã bao giờ thấy mình xinh đẹp dù chỉ gần bằng lúc này chưa. Lớp trang điểm tôn cô lên nhưng vẫn rất thật mặt, và làn da cô ánh lên sắc tươi nhuận. Kim cương lóng lánh đầy mình, tóc cô trông rất tốt nhưng vẫn được túm lại thật tự nhiên và búi trễ sau gáy, và trang phục của cô còn trên cả tuyệt vời. Cô cười tươi với bóng mình trong gương và chộp lấy máy điện thoại trên bàn đầu giường với niềm háo hức chia sẻ giây phút này.

Điện thoại đổ chuông trước khi cô kịp bấm số của mẹ, và Brooke cảm thấy bụng quai lo lắng khi màn hình hiện lên người gọi là Trung tâm Y tế Đại học New York. Vì cái quái gì mà họ lại gọi cô

kia chứ? Rebecca, một bác sĩ dinh dưỡng khác, đã đồng ý làm thay cho Brooke hai ca vắng mặt của cô để đổi lấy hai ca trực thường lệ, một vào ngày lễ, một vào cuối tuần. Đó là sự nhân nhượng thiếu thiện chí, nhưng cô làm gì có lựa chọn nào khác? Đó là lễ trao giải *Grammy* mà. Một ý nghĩ khác thoáng qua đầu trước khi cô kịp gạt đi: có phải Margaret gọi để báo tin cô sẽ được phụ trách toàn bộ các ca sơ sinh không?

Brooke cho mình một giây hồi hộp vì hy vọng trước khi cả quyết chắc hẳn đó chỉ là Rebecca yêu cầu giải thích một biểu đồ thôi. Cô hăng giọng và a lô.

“Brooke à? Cô nghe được tôi không?” giọng Margaret oang oang qua dây nói.

“Chào bà Margaret. Mọi việc ổn cả chứ ạ?” Brooke hỏi, cố làm cho giọng mình có vẻ bình tĩnh và tự tin hết mức.

“Ồ, chào cô. Giờ tôi nghe được cô rồi. Nghe này, Brooke, tôi bản khoản không biết mọi việc có ổn không. Tôi bắt đầu hơi lo rồi đấy.”

“Lo á? Tại sao ạ? Mọi việc ở đây rất tuyệt mà.” Có thể nào Margaret lại đọc những thứ rác rưởi mà mục phóng viên trong thang máy đã ám chỉ đến? Cô cầu nguyện rằng không phải thế.

Margaret thở dài nặng trĩu, thực ra là buồn rầu. “Nghe này, Brooke. Tôi biết đang là một kỳ nghỉ cuối tuần rất quan trọng đối với cô, đối với Julian. Cô không thể ở đâu khác được, và tôi rất ghét phải gọi cho cô ngay lúc này. Nhưng tôi vẫn phải điều hành một đội ngũ cán bộ nhân viên, và tôi không thể thực hiện được việc này khi tôi thiếu người.”

“Thiếu người?”

“Tôi biết rằng xét những gì đang diễn ra thì chắc hẳn cô chẳng có tâm trí đâu mà nghĩ đến việc đó, nhưng nếu cô đã có kế hoạch nghỉ vài buổi làm việc thì theo quy định cô phải tìm người làm thay cho cô chứ. bắt đầu lúc chín giờ sáng nay mà bây giờ đã hơn mười giờ rồi.”

“Ôi Chúa ơi. Tôi rất xin lỗi. Bà Margaret à. Tôi chắc là tôi có thể giải quyết vấn đề này. Xin cho tôi năm phút thôi. Tôi sẽ gọi lại cho bà ngay ạ.”

Brooke không chờ câu trả lời. Cô dừng cuộc gọi đó lại và mở danh bạ trên điện thoại tìm số của Rebecca. Cô cầu trời trong lúc chuông điện thoại đổ và cảm thấy nhẹ cả lòng khi nghe Rebecca trả lời.

“Rebecca hả? Chào, Brooke Alter đây mà.”

Thoáng một giây ngập ngừng. “Ồ, chào. Chị khỏe không?”

“Tôi khỏe, nhưng bà Margaret vừa gọi cho tôi để hỏi xem tôi đang ở đâu, và vì hôm nay chúng ta đổi ca cho nhau...” Giọng Brooke chìm dần vì sợ rằng mình sẽ nói điều gì đó tệ bạc không thể rút lại được nếu cô tiếp tục.

“Ồ đúng vậy, chúng ta *dự định* như thế,” Rebecca hân hoan nói, giọng cô ta ngọt như mía lùi, “nhưng tôi đã để lại lời nhắn cho chị rằng rốt cuộc tôi không thể đổi được.”

Brooke cảm thấy như bị tát vào mặt. Cô nghe tiếng một cậu thanh niên ré lên vui sướng trong phòng khách và cô những muốn giết chết gã cho rồi, dù gã là ai đi chăng nữa. “Cô đã để lại lời nhắn cho tôi á?”

“Chắc chắn rồi. Xem nào, hôm nay là Chủ nhật... hừm, có lẽ tôi để lại lời nhắn cho chị vào đầu giờ chiều hôm thứ Sáu đấy.”

“Chiều hôm thứ Sáu ư?” Brooke ra sân bay lúc khoảng hai giờ chiều. Chắc hẳn Rebecca gọi vào điện thoại cố định nhà cô và để tin nhắn trên máy trả lời tự động. Cô cảm thấy càng lúc càng buồn nôn.

“Đúng rồi, bây giờ tôi nhớ chính xác. Đó là khoảng hai giờ mười lăm hoặc hai giờ ba mươi, vì lúc đó tôi vừa mới đón Brayden từ vườn trẻ về, và Bill gọi hỏi xem chúng tôi có thể đến nhà chồng tôi hôm thứ Bảy để tụ họp gia đình gì đó không. Em gái anh ấy cùng chồng mang đứa con mới bay về, một bé gái từ Hàn Quốc mà họ nhận làm con nuôi, và này...”

“Hiểu rồi,” Brooke cắt ngang, và một lần nữa phải vét từng gam ý chí trong người ra để khỏi vặc lại Rebecca. “Được rồi, ờ, cảm ơn đã làm rõ tình hình. Xin lỗi phải cúp máy đây, vì tôi phải gọi lại cho Margaret ngay bây giờ.”

Brooke đưa điện thoại ra khỏi tai mình, nhưng vẫn còn nghe thấy câu “Tôi rất tiếc” vẳng ra trước khi cô nhấn nút ngắt cuộc gọi.

Mẹ kiếp. Thế còn tệ hơn cô tưởng. Cô buộc mình phải bấm số vì không muốn mất thêm một giây nào nữa của một đêm quan trọng thế này.

Margaret nhắc máy ngay hồi chuông đầu tiên. “A lô?”

“Margaret à, tôi thật không biết xin lỗi bao nhiêu cho vừa, nhưng dường như đã xảy ra một sự hiểu lầm nghiêm trọng. Tôi đã thu xếp để Rebecca làm bù cho tôi ngày hôm nay - tôi mong bà hiểu cho rằng tôi không bao giờ muốn để bà bị phiền phức như thế này - nhưng nghe như cô ấy có một việc khẩn gì đó vào phút chót và

không thể đến làm được. Tôi cho rằng cô ấy có để lại một tin nhắn cho tôi nhưng tôi đã không...”

“Brooke.” Nỗi buồn trong giọng nói của bà không lẫn vào đâu được.

“Margaret, tôi biết đây là sự phiền phức khủng khiếp đối với bà, và tôi rất ân hận vì điều đó, nhưng bà cần phải tin tôi khi...”

“Brooke à, tôi rất tiếc. Tôi nhớ trước đây tôi đã bảo với cô rồi, nhưng do cắt giảm ngân sách nên người ta đang soi tôi sát sàt về hiệu suất và tần suất làm việc đây. Họ soi rất kỹ thẽ và số chấm công của từng người một

Brooke rất đổi mơ hồ về điều đang xảy ra. Cô biết cô đang bị đũa việc, và cô thật sự hoảng vì việc đó, nhưng điều duy nhất cô có thể nghĩ được lúc này là *Xin đừng nói ra điều đó! Nếu bà còn chưa nói ra điều đó thì nó vẫn chưa xảy ra thật. Xin đừng làm điều đó vào lúc này. Xin đừng! Xin đừng! Xin đừng!*

Nhưng cô lại nói, “Tôi không chắc là tôi đã hiểu.”

“Brooke, tôi đang yêu cầu cô thôi việc đây. Tôi nghĩ việc cô nghỉ làm thường xuyên và quá chú trọng vào đòi tư của mình đã ngăn trở cô chuyên tâm vào chương trình này, và tôi thấy cô không còn phù hợp với công việc này nữa.”

Cục nghẹn trong cổ họng gần như làm cô nghẹt thở, và cô cảm thấy giọt lệ nóng bỏng lăn dài trên má. Cô chuyên gia trang điểm chắc chắn sẽ cắt cổ cô vì cái tội này.

“Bà nghĩ là tôi không còn phù hợp nữa ư?” cô hỏi và giọng cô lộ rõ là cô đang khóc. “Trong toàn bộ nhân viên thì tôi là người đạt được điểm đánh giá ngẫu nhiên của bệnh nhân cao nhất mà. Tôi đã

đạt điểm xếp hạng cao thứ hai ở Đại học New York trong năm cao học. Margaret, tôi *ưu* công việc của mình và tôi nghĩ rằng mình rất có khả năng trong công việc đó. Tôi phải làm gì bây giờ?”

Margaret thở hắt ra, và trong một thoáng Brooke hiểu ra rằng điều này cũng khó cho sếp của cô gần như khó cho cô vậy. “Brooke, tôi xin lỗi nhé. Do... tình tiết giảm nhẹ của cô... thì tôi sẽ vui lòng chấp nhận đơn xin thôi việc của cô và xác nhận với bất kỳ nhà tuyển dụng tương lai nào rằng cô xin thôi việc, ờ, theo nguyện vọng cá nhân. Tôi biết điều đó cũng chẳng an ủi được gì mấy, nhưng đó là điều tốt nhất tôi có thể làm rồi.”

Brooke cố nghĩ ra điều gì đó để nói tiếp. Chẳng có lời nhắc nhở rằng phải kết thúc một cú điện thoại sau khi ta bị đuổi việc thế nào, đặc biệt là khi ta không thể cho phép mình hét lên “Chết tiệt!” liền tù tì. Khoảnh khắc im lặng lúng túng bao tr

Margaret bình tâm lại trước. “Brooke, cô vẫn nghe đấy chứ? Sao chúng ta không đợi đến lúc cô đến đây dọn dẹp đồ đạc của cô đi thì tiếp tục câu chuyện này nhỉ?”

Lúc này nước mắt cô thực sự đã tuôn trào, và tất cả những gì Brooke còn nghĩ đến được chỉ là cơn tam bành sắp xảy ra của chuyên gia trang điểm. “Được thôi. Chắc là tuần tới tôi đến được không ạ?” Cô chẳng biết nói gì hơn nữa. “Ờ, cảm ơn bà vì tất cả mọi việc.” Tại sao cô lại cảm ơn cái người đàn bà vừa mới đuổi việc cô kia chứ?

“Bảo trọng nhé, Brooke.”

Cô cúp máy và nhìn chăm chăm vào nó cả phút liền mới trở về với thực tại.

Bị đuổi việc. Lần đầu tiên trong suốt cuộc đời cô, kể cả vô số đứa trẻ mà cô đã trông thuê khi còn học cấp hai, công việc mức sữa

chưa TCBY hồi cấp ba, làm bồi bàn trong một mùa hè cho nhà hàng TGI Friday's, ba học kỳ làm hướng dẫn viên tham quan khu học xá của trường Cornell, và thời gian làm bác sĩ thực tập nội trú và thực hành dài tương như hàng ngàn giờ khi còn đang học cao học nữa.

Giờ đây khi rốt cuộc cô đã là một chuyên viên hưởng lương chính thức, thì cô lại bị sa thải không kèn không trống. Brooke nhận thấy tay cô run rẩy và cô hồi hải với lấy ly nước gần đó.

Những ý nghĩ phần uất và nghiệt ngã nảy ra trong đầu cô, làm cô cảm thấy càng tệ hơn. Những điều này đã chẳng thể xảy ra nếu không vì Julian. Cô luôn phải theo anh, đi cùng anh, cố vũ khích lệ anh. Nếu khác đi thì họ đã chẳng bao giờ được ở bên nhau. Đó là một tình huống bất khả. Cô cảm thấy nghẹn ngào.

Brooke uống cạn ly nước, đặt ly xuống, và hít một hơi căng đến hết mức chiếc đũa cho phép. Tuần tới cô sẽ có mặt tại bệnh viện rồi năn nỉ, cầu xin và quy lụy cho đến lúc cô thuyết phục được họ rằng cô rất nghiêm túc với công việc của mình - nhưng lúc này đây, cô phải cố gắng gạt điều đó ra khỏi đầu. Cô thấm nhẹ lớp mascara bị lem bằng một miếng bông tẩy trang và thề rằng cô sẽ không *hé răng hé lợi* với Julian rằng có chuyện không ổn. Đêm nay là để tôn vinh thành công của anh, để chia sẻ niềm hào hứng và hy vọng với anh, hân hoan làm tâm điểm chú ý của mọi người. Đêm nay cô phải nhớ để đắm mình vào từng giây một.

Cô chẳng phải đợi lâu. Chỉ một lát sau cánh cửa phòng ngủ trong dãy phòng suite mở ra và Julian xuất hiện. Trông anh cực kỳ bồn chồn và lúng túng, hẳn là vì căng thẳng và vì anh phải mặc một bộ com lê cực kỳ bóng bẩy đi đôi với chiếc áo sơ mi bó khít mới cài cúc được một nửa để lộ ra một khoảng ngực rộng đến đáng ngại. Brooke cố bắt mình mỉm cười. "Anh đấy à!" Cô cười tươi và xoay một vòng nhỏ để anh nhìn. "Anh thấy thế nào?"

Julian gượng cười căng thẳng và bối rối. “Chà. Trông em đẹp tuyệt trần.”

Brooke đang định nhắc anh rằng nỗ lực đến mức này của cô đòi hỏi sự nồng nhiệt hơn từ phía anh thì cô nhìn sát vào mặt anh. Anh nhăn nhó như thể đang bị đau và ngồi xuống một chiếc ghế bành bọc nhung.

“Ồ, chắc anh phải lo ghê lắm!” cô vừa nói vừa tiến lại phía anh. Cô cố gắng quỳ trước mặt anh nhưng bộ đàm của cô cản trở, vì vậy cô đứng sát bên ghế anh. “Trông anh gọi cảm lắm.”

Julian lặng thinh.

“Lại đây nào anh yêu,” cô nựng nịu và nắm lấy tay anh trong tay mình. Cô cảm thấy hơi giả dối khi làm ra vẻ mọi việc vẫn ổn thỏa, nhưng cô nhắc mình rằng đó là việc cần thiết phải làm. “Bị căng thẳng là tự nhiên thôi anh à, nhưng tối nay sẽ là tối...”

Cái vẻ trong ánh mắt anh khiến cô sững lại giữa câu nói.

“Julian, có gì thế? Có gì không ổn thế?”

Anh luồn những ngón tay vào tóc và hít một hơi sâu. Khi cuối cùng anh cũng nói nên lời, cái giọng trầm đều đều của anh làm cô lạnh cả người.

“Anh có chuyện này phải nói với em,” anh nói mà mắt dán xuống sàn nhà.

“Được rồi. Vậy nói cho em đi. Đó là gì thế?”

Anh hít vào và thở ra chậm rãi, và chính lúc ấy Brooke hiểu rằng điều này chẳng liên quan gì đến sự căng thẳng của anh cả. Đầu

óc cô bắt đầu quay cuồng với tất cả mọi khả năng khủng khiếp nhất có thể. Anh đang ốm, bệnh ung thư hoặc một khối u não chẳng? Hay là cha hoặc mẹ anh bị ốm? Đã có một tai nạn ô tô khủng khiếp. Có thể nào lại là người trong gia đình cô chẳng? Bé Ella? Mẹ cô?

“Julian? Đó là cái gì? Em hoảng quá. Anh phải nói cho em biết. Hãy nói ngay đi.”

Cuối cùng, mắt anh gặp mắt cô với vẻ quyết tâm mới. Trong một khoảnh khắc cô đã nghĩ rằng giây phút đó đã qua và họ có thể tiếp tục chuẩn bị. Nhưng cái vẻ đó lại trở lại ngay và anh tiến tới chiếc giường.

“Brooke à, anh nghĩ em nên ngồi xuống để nghe chuyện này,” anh nói, thế nào đó mà tên cô vang lên như báo đìem gở. “Nghe việc này sẽ rất nặng nề.”

“Anh có sao không? Bố mẹ chúng mình có sao không? Kìa Julian!” Cô hoảng hốt, hoàn toàn chắc chắn rằng có gì đó đã xảy ra quá khủng khiếp đến mức không nên tìm hiểu.

Anh giơ bàn tay lên và lắc đầu. “Không, không phải thế. Đó là về chúng mình.”

Cái gì? “Về chúng mình á? Cái gì về *chúng mình cơ?*” Có thật anh chọn đúng *lúc này* để nói về quan hệ của họ không?

Julian nhìn chăm chăm xuống sàn nhà. Brooke huých tay vào vai anh. “Julian, anh đang nói về cái quý gì thế? Vòng vo thế là đủ. Hãy nói phắt cho rồi, dù là gì cũng được.”

“Dường như có một số bức ảnh xuất hiện.” Anh tuyên bố điều này bằng cái giọng như thể anh chỉ còn sống được ba tháng nữa thôi.

“Những bức ảnh loại nào?” Brooke hỏi, nhưng cô lập tức hiểu điều anh ngụ ý. Đầu cô vụt hiện lên hình ảnh của máy phóng viên trong thang máy chiều hôm đó. Cô đã thấy thông tin về việc cô không bầu bí lan nhanh đến mức nào. Cô đã đọc về “chuyện tình” với Layla Lawson hàng tháng trời. Nhưng trước đó chưa hề có bức ảnh thật nào.

“Những bức ảnh trông không tử tế lắm, nhưng cũng chẳng phải là chuyện có thật.”

“Julian.”

Anh thở dài. “Chúng chẳng ra gì cả.”

“Khá hơn hay tệ hơn những bức ảnh chụp Sienna?” Chỉ mới vài tuần trước họ đã nói chuyện về những bức ảnh nổi tiếng đó. Thật trớ trêu, Julian lại chính là người không hiểu sao một người đàn ông có vợ và là bố của bốn đứa con lại có thể để bị chụp ảnh với một cô gái ngực trần đang bám vào cổ anh ta trên một ban công khách sạn như thế. Brooke đã giả định một số cách giải thích hoàn toàn hợp lý về việc mọi thứ có thể không phải như ta thấy, nhưng rốt cuộc cô nhất trí rằng chẳng có cách giải thích hợp lý tại sao Balthazar Getty lại chộp tay lên bộ ngực trần của Sienna trong một bức ảnh và hôn cô ta đến đứt cả lưỡi ra ở một bức khác. Tại sao anh ta không thể ở yên trong phòng khách sạn khi cởi trần, hú hí với gái, và lừa dối vợ?

“Cũng tương tự như thế. Nhưng Brooke này, anh thề với em, thật không tệ như trong ảnh đâu.”

“Tương tự *như thế* á? Và *cái gì* không tệ như thế nếu giả sử chẳng có gì xảy ra cả?” Brooke nhìn chăm chăm vào Julian cho đến khi anh nhìn vào mắt cô. Vẻ mặt anh ngượng ngập.

“Đưa cho em xem,” cô bảo và chìa tay ra để giờ cuốn tạp chí mà anh đang cầm, quấn chặt lại thành một cuộn.

Anh giờ cuốn tạp chí ra và cô thấy đó là tạp chí *Spin*. “Không, không phải cuốn này. Ban nãy anh, ờ, đang đọc dở cuốn này. Brooke oi, em để anh giải thích trước được không? Những bức ảnh đó được chụp ở Chateau Marmont, và em biết rằng thật lố bịch biết bao...”

“Anh ở Chateau Marmont hồi nào vậy?” Brooke bật lại mà cảm thấy ghét giọng nói của chính mình.

Trông Julian như vừa bị tát vào mặt: mắt anh mở to kinh ngạc (hay sợ hãi?) và má anh trắng bệch. “Anh ở khi nào nhỉ... Anh ở đó, xem nào, bốn, năm... đêm thứ Hai tuần trước. Em nhớ chứ? Bọn anh chơi nhạc ở Salt Lake hôm đó và rồi tất cả bọn anh cùng bay sang L.A. vì không phải biểu diễn đến tận thứ Tư ấy? Anh đã kể với em chuyện đó rồi mà.”

“Điều anh kể chẳng liên quan đến những gì xảy ra tuần trước cả,” cô khẽ khàng nói, tay cô lại bắt đầu run. “Em nhớ rất rõ anh nói rằng anh sẽ đi L.A. để gặp một người nào đó - lúc này em không nhớ ra là ai - nhưng anh đâu có nói rằng anh có một đêm nghỉ diễn.”

“Hờ?”

“Thế đấy, chỉ vì anh cứ thề lên thốt xuống rằng anh luôn cố gắng hết sức để về nhà bất kỳ khi nào anh có thể - dù chỉ là một đêm thôi - nhưng dường như đêm đó là một ngoại lệ thì phải.”

Julian bật dậy khỏi ghế và tiên tới chỗ Brooke. Anh cố choàng tay ôm cô, nhưng cô chuôi ra như con hươu b đánh động. “Brooke à, lại đây em. Anh không có... ngủ nghê gì với cô ta. Sự thật không phải như trong bức ảnh đâu.”

“Anh không *ngủ nghệ* với cô ta á? Em có cần phải ngồi đây mà đoán xem những gì đã xảy ra trên thực tế không đây?”

Anh cào tay vào tóc. “Không phải là như thế.”

“Không phải là như thế nào kia? Chuyện khốn kiếp gì đã xảy ra vậy hả Julian? Rõ ràng phải *có gì đó*, vì trước kia chúng mình có bao giờ nói chuyện với nhau kiểu này đâu.”

“Chỉ là điều đó... điều đó rất phức tạp.”

Cô cảm thấy hơi thở nghẹn trong cổ. “Hãy bảo em rằng *không có gì* xảy ra cả. Hãy nói, ‘Brooke à, toàn bộ những bức ảnh đó là âm mưu, một sự xuyên tạc hoàn toàn,’ và em sẽ tin anh.”

Cô nhìn anh, và anh ngó đi chỗ khác. Đó là tất cả những gì cô cần biết.

Vì một nguyên do nào đó mà chính cô cũng không hiểu, Brooke cảm thấy toàn bộ cơn thịnh nộ xẹp xuống ngay tức khắc. Cô không cảm thấy được an ủi hơn hoặc dễ chịu hơn, nhưng cứ như ai đó rút kiệt nổi tức giận của cô và thay vào đó bằng sự tổn thương sâu sắc và lạnh lùng. Cô không sao thốt được nên lời.

Họ ngồi trong im lặng, chẳng ai dám nói thêm một lời. Brooke đang run rẩy, tay cô, vai cô, toàn thân, và Julian nhìn xuống vạt áo mình. Cô nghĩ rằng cô có thể ói mửa.

Rốt cuộc, cô nói, “Em bị đuổi việc rồi”

Đầu anh ngẩng phắt lên. “Sao cơ?”

“Đúng thế, vừa mới xong. Margaret nói rằng cấp trên nghi ngờ về ‘sự chuyên tâm của em đối với chương trình.’ Bởi vì trong sáu

tháng vừa qua em đã xin nghỉ và đổi ca nhiều lần hơn người khác nghỉ trong mười năm. Bởi vì em quá bận rộn đi theo anh khắp đất nước này, ở trong những căn phòng khách sạn cao cấp tráng lệ và đeo kim cương châu báu.”

Julian úp mặt vào tay mình. “Anh đã không biết điều đó.”

Có tiếng gõ cửa. Vì không ai trong hai người nói gì nên Natalya thò đầu vào phòng. “Chúng tôi cần tập dượt lại một lần nữa với cả hai anh chị rồi bắt đầu lên đường thôi. Hai mươi lăm phút nữa là anh chị phải đặt chân lên thảm đỏ rồi.”

Julian gật đầu và cô ta đóng cửa lại. Anh nhìn Brooke. “Anh rất xin lỗi, Rook à. Anh không thể tin được rằng họ lại, ờ, sa thải em thật. Họ may mắn có được em, và họ biết điều đó mà.”

Lại có tiếng gõ cửa.

“Chúng tôi ra ngay đây!” cô hét lên, cao giọng đến bất ngờ.

Dù vậy cửa vẫn mở ra, và Leo xuất hiện. Brooke nhìn gã trong lúc gã đang thận trọng lấy về một sứ giả hòa bình, người đồng tình, người tri kỷ luôn thấu hiểu trong những thời điểm khó khăn, và cô chỉ muốn ói ra ngay lập tức.

“Leo, anh có thể cho chúng tôi một phút được không?” Cô chẳng buồn giấu giếm sự chán ghét của mình nữa.

Gã bước vào và đóng cánh cửa đằng sau lưng lại cứ như không nghe thấy cô nói gì. “Brooke, tôi biết điều này không dễ dàng gì, tin tôi đi, nhưng chưa đầy hai mươi phút nữa hai người phải có mặt trên thảm đỏ vì việc của tôi là đảm bảo rằng hai người đã sẵn sàng.”

Julian gật đầu. Brooke không thể làm gì khác ngoài việc nhìn trần trời.

“Nào, tất nhiên chúng ta ai cũng biết rằng những bức ảnh đó là rôm rít, nhưng trước khi tôi có thể làm cho ra nhẽ và buộc họ phải hủy bỏ chúng” - gã ngừng ở đó để mọi người có đủ thời gian nhận thấy quyền lực và ảnh hưởng của gã - “tôi muốn hai người sẵn sàng.”

“Nhất trí,” Julian nói và nhìn Brooke. “Anh nghĩ rằng hẳn chúng mình sẽ phải thông nhất câu trả lời chính thức cho bất kỳ câu hỏi nào với tư cách một cặp vợ chồng. Hãy cho họ thấy một mặt trận đoàn kết.”

Brooke nhận thấy nỗi giận dữ mà cô đã cảm thấy từ đầu câu chuyện tới giờ đã dần biến thành một nỗi buồn sâu xa. *Điều gì sẽ xảy ra khi ta không còn nhận ra chồng của ta nữa?* cô băn khoăn. Julian, người vẫn thường đoán ý nỗi lòng cho cô giờ đây dường như không còn may mắn khả năng hiểu được cô nữa.

Cô hít một hơi dài. “Hai người các anh có thể tự quyết định ‘câu trả lời chính thức’, và tôi hoàn toàn không quan tâm dù đó là gì. Ngay bây giờ tôi còn phải ăn mặc trang điểm cho xong.” Cô quay sang Julian và nhìn thẳng vào mắt anh. “Tối nay em sẽ đi với anh, và em sẽ tươi cười trước ống kính máy quay và nắm tay anh bước trên thảm đỏ, nhưng ngay khi buổi lễ kết thúc em sẽ về nhà.”

Julian đứng dậy đến bên giường ngồi xuống cạnh cô. Anh kéo tay cô vào tay mình và nói, “Brooke, anh xin em, xin em đừng để...”

Cô giật tay về và ngồi xích ra một chút. “*Đừng có mà cố quàng cho em cái trách nhiệm này. Em không phải là nguyên có buộc chúng ta phải tỏ ra gắn bó và tuyên bố chính thức với báo giới. Hai người các anh đi mà đối phó với việc đó.*”

thực lòng đấy, chúng mình có thể chỉ...”

“Cứ để cô ấy lo việc của cô ấy, Julian,” Leo tuyên bố với giọng đầy hiểu biết và kinh nghiệm, với cái vẻ như muốn nói, *Chỉ ít thì cô ta cũng đồng ý đi cùng - cậu có thể tưởng tượng được con ác mộng trong quan hệ công chúng nếu cô ta bỏ về không? Cứ bình tĩnh, cho cô vợ điên khùng kia một chút khoảng cách, và rồi ngay lập tức cậu sẽ yên lành đi lên sân khấu...* “Hãy làm những gì cô cần làm, Brooke à. Julian và tôi sẽ tháo gỡ mọi rắc rối ở đây.”

Brooke nhìn chăm chăm vào cả hai người trước khi cô trở ra phòng khách. Natalya nở ngay với cô. “Chúa ơi, Brooke! Cái quái gì xảy ra với lớp trang điểm của chị vậy? Ai đó tìm cho ra Lionel ngay!” cô ta hét toáng lên trong lúc chạy sầm sập vào phòng ngủ phía sau. Brooke nhân cơ hội đó chuồn vào phòng ngủ thứ ba may mắn thay đang không có một ai, khóa cửa lại và quay số của Nola.

“A lô?” Tiếng nói của bạn làm cô chỉ chực khóc thêm lần nữa.

“Này, tớ đây mà.”

“Cậu đã diện váy xống chưa đấy? Cậu có thể nhờ Julian chụp ảnh cậu bằng điện thoại BlackBerry của cậu và gửi cho tớ không? Tớ đang nóng lòng được nhìn thấy cậu đây!”

“Nghe này, tớ chỉ có hai giây đồng hồ trước khi họ tìm thấy tớ, vì vậy...”

“Tìm thấy cậu á? Cậu bị một tên giết người nào đó trong lễ trao giải săn lùng à?” cô bạn phá lên cười.

“Nola này, hãy nghe tớ nói. Mọi sự biến thành một cuốn phim kinh dị. Ảnh của Julian và con bé nào đó. Tớ chưa xem những bức ảnh đó vì thế thực ra tớ chưa biết, nhưng nghe nói chúng tệ lắm. Và tớ đã bị đuổi việc vì nghỉ làm nhiều quá. Nghe này, tớ không thể giải

thích tất cả mọi việc lúc này, nhưng tớ chỉ muốn nói với cậu rằng tớ sẽ bay chuyến đêm nay về ngay sau buổi lễ, và tớ hy vọng rằng tớ đến nhà cậu được chứ? Tớ có cảm giác căn hộ của chúng tớ sẽ bị theo dõi tứ bề.”

“Ảnh của Julian và con bé nào đó ư? Ôi, Brooke ơi, tớ chắc rằng chả có gì ghê gớm đâu. Những tạp chí đó la tất cả mọi thứ rác rưởi mà họ vớ được, dù thật hay giả...”

“Tớ có thể ở lại chỗ cậu được không, Nola? Tớ phải thoát khỏi đây. Nhưng tớ sẽ không trách cậu tẹo nào nếu cậu không muốn rắc rối vào lúc này.”

“Brooke! Thôi ngay cho tớ nhờ. TỰ tớ sẽ gọi điện và đặt chuyến bay cho cậu đây. Tớ nhớ từ hồi làm một dự án ở Los Angeles thì chuyến bay cuối cùng đến New York là chuyên mười một giờ của hãng Hàng không Hoa Kỳ. Cậu có muốn bay chuyến ấy không? Có đủ thời gian không? Tớ cũng sẽ đặt thuê xe đưa cậu đến sân bay và đón ở sân bay đầu này.”

Giọng nói đầy quan tâm của bạn làm lệ cô lại giọt ngấn giọt dài. “Cảm ơn. Tớ rất cảm kích. Tớ sẽ gọi lại cho cậu khi buổi lễ kết thúc nhé.”

“Nhớ nhìn kỹ xem Fergie bên ngoài trông có già như trong ảnh không đấy nhé...”

“Ghét cậu quá.”

“Tớ biết. Tớ cũng yêu cậu. Đừng sợ khi chụp lên vài kiểu ảnh và gửi về cho tớ. Tớ đặc biệt thích xem vài tấm ảnh của Josh Groban...”

Mặc dù đang buồn nẫu, Brooke cũng phải mỉm cười rồi cô cúp máy. Cô nhìn mình trong tấm gương phòng tắm và lấy hết dũng khí mở cửa ra. Natalya trông như sắp ngất xỉu vì lo; cô ta nhảy ngay tới chỗ Brooke.

“Chị có biết rằng chúng ta chỉ còn có hai mươi phút và bây giờ họ phải *làm lại từ đầu* cho chị không đấy? Cái đồ phải gió nào mà lại *khóc lóc* khi đã trang điểm xong thế chứ?” Câu cu lảm bảm trong miệng nhưng đủ to để Brooke nghe thấy.

“Cô có biết ngay lúc này tôi cần gì không hả Natalya?” cô hỏi và đưa tay ra chạm vào cánh tay cô gái kia, giọng cô thấp nhưng không che giấu cơn giận lạnh lùng.

Natalya nhìn sững vào cô với đôi mắt mở to.

“Tôi cần cô bảo người ta sửa sang lại lớp trang điểm cho tôi, tìm đôi giày của tôi và gọi bộ phận trực phòng mang cho tôi một ly vodka martini với một lọ thuốc giảm đau Advil. Và tôi muốn cô thực hiện ba việc này mà đừng có nói năng gì hết. Không một lời nào, một chữ cũng không. Cô có nghĩ là cô làm được việc đó không?”

Natalya nhìn cô trân trối.

“Rất tốt. Tôi biết là chúng ta có thể giải quyết được mà! Cảm ơn cô thật nhiều vì đã giúp đỡ nhé.”

Và với câu nói đó, Brooke cảm thấy chút xíu hài lòng, cô bước trở vào phòng ngủ. Cô quyết tâm vượt qua được lúc này.



Y tá đời nào mà sánh đôi với thần thánh được

“Hai người phải nhớ nhé: nắm tay nhau, tươi cười và tho thối. Hai bạn hạnh phúc, yêu nhau và tỏ rõ là không buồn bận tâm tới đứa con gái hư h rẻ tiền tìm kiếm danh vọng nào đó nhé. Con bé đó không có trong đầu hai bạn. Chúng ta sẵn sàng chưa?” Từ ghế hậu cách họ có vài phân trên chiếc xe limousine, Leo nói như hét lên với họ.

“Chúng tôi đã sẵn sàng...” Julian lầm bầm.

“Chúng ta có phần chần chừ không? Chúng ta cần phải phần chần! Hai người có cảm thấy điều đó không?” Gã nhìn chăm chăm qua cửa xe để xem người phụ nữ cầm bìa kẹp hồ sơ làm công tác bấm giờ cho các nghệ sĩ xuất hiện đã ra hiệu cho họ hay chưa. Julian được sắp xếp bước lên thăm dò chính xác lúc 4 giờ 25 chiều, mà theo đồng hồ trên điện thoại di động của Brooke thì chỉ còn một phút hồi hộp đứng tim nữa thôi.

Chính xác là cảm thấy cái gì cơ? Brooke những muốn hỏi lại. Tò mò ọm à? Giống như ta đang sắp sửa tình nguyện hành hương đến chỗ chết ấy à, và khôn ngoan ra thì ta nên quay lại ngay, nhưng ta chúa ghét mâu thuẫn nên không thể gây ọm sòm thế được, vậy nên thay vì quay trở về, ta lại cứ âm thầm đi tới chỗ đao phủ ư? Thế thì ừ, tên khôn kia, ta cho rằng ta đang “cảm thấy điều đó” đây.

“Tôi không nói dối đâu, hai bạn ạ - họ sẽ như đàn cá piranha rĩa thịt ấy.” Leo giơ tay lên, lòng bàn tay hướng ra ngoài. “Tôi chỉ nói để hai người chuẩn bị sẵn tinh thần thôi. Nhưng mặc kệ họ đi, cứ tươi cười và tận hưởng khoảnh khắc ấy. Hai bạn sẽ tuyệt lắm.” Điện thoại của gã rung và sau khi bỏ ra nửa giây liếc nhìn nó, gã nhấn nút Mở trên cửa xe rồi quay về phía Brooke và Julian.

“Đến lúc rồi. Hành động thôi!” Leo hét lên và mở cửa xe limousine ra, và trước khi Brooke kịp hiểu được điều gì đang diễn ra thì mắt cô đã chói lòa vì ánh đèn flash. Và mặc dù những ánh đèn flash đó chói lóa và nhức nhối, chúng chẳng thấm vào đâu so với những câu hỏi.

“Julian! Cảm giác lần đầu tiên dự lễ trao giải Grammy của anh thế nào?”

“Brooke! Chị có bình luận gì về những bức ảnh trên số mới nhất của tạp chí *Last night* không?”

“Julian! Hãy nhìn vào chỗ này! Đây cơ mà! Có phải anh đang ngoại tình không?”

“Brooke! Hãy quay sang phía này! Đây, máy quay này cơ! Chị diện đồ của hãng nào vậy?”

“Brooke! Nếu có thể nói một điều về con đàn bà lẳng lơ ở Chateau thì chị sẽ nói gì?”

“Julian! Quay sang bên trái anh đi! Vâng, như thế đây! Anh sẽ giữ cuộc hôn nhân này chứ?”

“Julian! Bước trên thảm đỏ có cảm giác kỳ lạ khi một năm trước đây còn chưa ai biết đến tên anh?”

“Brooke! Chị có nghĩ rằng chị có lỗi vì ngoại hình chị không phù hợp với tiêu chuẩn của Hollywood không?”

“Chị nói gì với tất cả những cô gái trẻ lúc này đang xem truyền hình đây?”

“Julian! Anh có mong vợ anh đi lưu diễn cùng anh thường xuyên hơn không?”

Cứ như tất cả đèn chiếu trên sân vận động bất ngờ bật vào gương mình lúc ba giờ sáng vậy: mắt cô không - không thể - thích nghi được, và mỗi cố gắng chỉ làm nhức nhối hơn mà thôi.

Cô quay lưng một chút về phía không có máy quay đằng sau họ và thoáng thấy Nicole Kidman và Keitih Urban đang ra khỏi chiếc xe Escalade đen dài thượt. *Tại sao các người cứ nói với chúng tôi khi đã có những người thực sự nổi tiếng đây rồi?* cô nghĩ muốn hét lên. Chỉ đến khi cô quay lại, cặp mắt cô cuối cùng cũng đương đầu nổi với những ánh đèn flash gây choáng váng đó, và tận lúc đó cô mới nhìn thấy cả một đại dương màu đỏ trải bất tận trước mắt họ. Nó dài có đến một dặm không nhỉ? Hai dặm chẳng? Hay mười dặm? Những người đang tiến bước phía trước trên thảm đỏ không có vẻ gì trị thậm chí còn thành thoi là khác. Họ đứng thành từng nhóm khoảng ba đến năm người, uể oải chuyện gẫu với các phóng viên hoặc làm dáng một cách điệu nghệ trước ống kính máy quay, phô ra nụ cười rạng rỡ được nhào nặn một cách chuyên nghiệp mỗi lần quay người. Có thể nào giống như họ được không nhỉ? Cô cũng có thể làm được như thế không? Nói đúng hơn là cô còn có cơ hội nào để đi qua tấm thảm đỏ dài vô tận lần nữa không nhỉ?

Và rồi họ cất bước. Cô giữ cho bước chân này nổi bước chân kia, cầm cao, đôi má rục hồng như lửa, và Julian đi kèm cô qua những đám đông. Khi họ vượt qua được nửa đường để tới cửa vào, Leo đặt hai bàn tay nóng nhóp mồ hôi của gã lên vai hai người,

nghiêng đầu xuống giữa đầu họ và nói, “Chương trình tin tức ngành giải trí *E! News* đang tiến đến phía bên phải hai bạn kia. Nếu họ tiếp cận hai bạn để phỏng vấn, hãy đứng lại nói chuyện với họ nhé.”

Brooke nhìn về phía bên phải mình và thấy gáy của một gã tóc vàng. Anh ta đang chìa micro ra cho ba cậu trai trẻ mặc đồ đen, cả ba trông đều chưa quá mười lăm tuổi. Cô phải vắt óc nhớ xem tên họ là gì, và khi cuối cùng cô đã nhớ ra họ là Anh em Jonas thì cô cảm thấy mình rất, rất đổi già nua. Họ có vẻ dễ thương, cô nghĩ, giống như những chú gấu koala, nhưng gọi tình ư? Quyến rũ ư? Chỉ cần cười mỉm cũng có thể làm hàng triệu cô gái trẻ ngây ngất ư? Thật là lỗ bịch. Cô nghĩ tất cả các cô gái đang điên cuồng hò hét đó nên nhìn lại vào những bức ảnh cũ của Kirk Cameron hoặc Ricky Schroeder trên tạp chí *Tiger Beat* nếu họ muốn thấy những người đáng được gọi là người trong mộng. Cô lắc đầu với chính mình. Có phải cô vừa nghĩ đến từ “người trong mộng” không? Cô bổ sung điều này vào danh sách những thứ cần kể cho Nola trong đầu.

“Julian Alter phải không? Chúng tôi có thể nói vài lời với anh được không?” Gã tóc vàng húi cao cuối cùng cũng chào tạm biệt những cậu nhóc nhà Jonas rồi quay sang Brooke và Julian. Seacrest! Trông rám nắng y chang như khi anh ta làm chương trình *American Idol*, nụ cười của anh ta thật nồng nhiệt và niềm nở. Brooke những muốn hôn anh ta.

“Ô kìa!” Julian nói, mặt anh rạng ngời lúc nhận ra anh ta. “À, được chứ. Chúng tôi rất thích là khác.”

Seacrest ra hiệu cho người quay phim đằng sau anh ta và tự bố trí mình đứng hơi chếch về bên trái Brooke và Julian. Anh ta gạt đầu và người phim bật đèn sáng chói, ánh đèn lập tức tỏa ra một làn hơi nóng đến kinh ngạc. Rồi anh ta bắt đầu nói vào micro trong lúc nhìn vào máy quay.

“Cùng tham gia với tôi lúc này là Julian Alter và Brooke, người vợ xinh đẹp của anh.” Anh ta quay sang phía họ và vẫy cánh tay còn rỗi của mình một cách cởi mở. “Cảm ơn hai người đã dành một chút thời gian để chào hỏi chúng tôi. Tôi phải nói rằng tối nay cả hai anh chị đều đẹp tuyệt.”

Cả hai người đều máy mồm nở nụ cười gượng gạo. Brooke trong một thoáng đã phát hoảng khi nhớ ra rằng hàng triệu người đang xem chương trình ngay lúc này đây, khắp đất nước và có thể là khắp cả thế giới nữa.

“Cảm ơn Ryan,” Julian nói, và Brooke thở phào rằng anh còn nhớ được rằng cần gọi tên riêng của anh ta. “Cả hai chúng tôi đều rất háo hức được có mặt tại đây.”;

“Vậy hãy cho tôi biết, Julian. Album đầu tay của anh đã đạt chứng chỉ *bạch kim* trong chưa đầy tám tuần. Cho đến hôm nay” - anh ta ngừng lại và nhìn vào mẫu giấy vuông giấu trong lòng bàn tay - “đã bán được bốn triệu bản trên toàn thế giới. Giờ đây anh chuẩn bị biểu diễn ở lễ trao giải Grammy. Hãy cho tôi biết anh đang nghĩ gì?”

Anh ta kê micro dưới miệng Julian và mỉm cười. Julian, bình tĩnh hơn bao giờ hết, cười tươi đáp lại rồi nói, “Vâng, Ryan, tôi phải nói rằng đó là cả một chặng đường vất vả của một chuyến đi phi thường. Tôi cảm giác như mình được bốc lên tận mây xanh vì sự hưởng ứng đối với album này, và giờ đây là buổi biểu diễn này nữa. Thật vinh dự biết bao. Thật là một vinh dự quá đôi *phi thường*.”

Seacrest dường như có vẻ thích thú câu nói đó và thưởng cho họ thêm một nụ cười và một cái gật đầu tỏ ý quan tâm. “Julian, anh viết nhiều về tình yêu trong âm nhạc của anh. Cả bài ‘For the Lost’, bài hát mà thoát đầu dường như là ngụ ý đến người anh đã khuất

của anh, thực tế cũng là một bài hát ca ngợi sức mạnh cứu rỗi của tình yêu. Cảm hứng nào đã thúc giục anh?"

Một cú chuyền bóng vào tận tay chỉ còn mỗi việc ném vào rổ mà ghi điểm! Brooke chăm chăm hướng ánh mắt vào Julian, lòng thầm mong cô thể hiện được về một người vợ thương yêu, khích lệ và quan tâm đến chồng đang nghe như nuốt từng lời anh nói chứ không phải con người thật của cô lòng dạ đang bời bời vì cú sốc nặng nề.

Julian lập tức bắt lấy trái bóng và ném vào rổ ngon như ăn kẹo. "Anh biết không, thật kỳ lạ, Sea... à quên, Ryan à. Khi tôi bắt đầu viết, nhạc của tôi có nhiều phần âm đậm và khá nặng nề. Tôi đã trải qua nhiều chuyện trong đời mình, và dĩ nhiên tôi nghĩ rằng âm nhạc luôn phản ánh những gì mà nhạc sĩ đang trải qua. Nhưng bây giờ thì sao?" Tới câu này, anh quay sang đối diện với Brooke, nhìn vào mắt cô và nói, "Bây giờ thì việc đó hoàn toàn khác hẳn. Nhờ có người vợ hiền xinh đẹp của tôi đây nên cả cuộc đời lẫn âm nhạc của tôi trở nên vui tươi hơn rất nhiều. Cô ấy còn hơn cả cảm hứng cho tôi - cô ấy chính là động lực của tôi, là ảnh hưởng đối với tôi, là... là tất cả của tôi."

Bất chấp những gì vừa xảy ra trong khách sạn, bất chấp công việc vừa tuột khỏi tay và những bức ảnh được coi là kinh tởm, bất chấp cái giọng rí rả trong đầu rằng có lẽ anh chỉ diễn thế cho khán giả của anh mà thôi, Brooke cảm thấy tình yêu đối với chồng mình dâng trào. Vào khoảnh khắc đó, khi anh đứng trước những ống kính máy quay, ăn mặc kỳ cục, đang được người ta nói đến, chụp ảnh và tôn vinh, cảm giác của cô đối với Julian lại hết như trong lần đầu họ gặp nhau.

Seacrest ồ lên một tiếng rồi cảm ơn cả hai người vì đã trả lời phỏng vấn và chúc Julian may mắn. Ngay lúc anh ta quay sang vị khách tiếp theo của mình - người nào đó trông giống hệt Shakira,

mặc dù Brooke không dám chắc rằng đó chính là cô ấy - Julian quay sang cô và nói, “Thấy không? Seacrest còn chẳng buồn hỏi đến những bức ảnh rác rến kia là khác. Bất kỳ nhà báo có trách nhiệm nào đều biết rằng chúng hoàn toàn rởm rít.”

Chỉ cần thoáng đề cập đến những bức ảnh đó đã làm cô nhớ lại cảnh xảy ra trong phòng khách sạn và xóa nhòa đi hết những tình cảm yêu thương của cô. Không biết phải làm gì nữa, và biết rõ rằng những máy quay và micro rải đầy trên thảm đỏ, cô cười vu vơ và gật đầu. Chẳng tốn thời gian, Leo lại thò mặt vào giữa họ - Brooke hơi giật mình khi cô cảm thấy tay gã trên gáy mình.

“Julian này, Layla Lawson đang đứng ngay đằng trước kia. Tôi muốn cậu đến cô ấy bằng một cái hôn lên má rồi giới thiệu cô ấy với Brooke nhé. Brooke này, nếu cô tỏ ra vui vẻ khi gặp cô ta thì sẽ rất có ích đấy.”

Brooke liếc lên và trông thấy Layla mặc một chiếc đầm đen ngắn thanh lịch tuyệt vời đang khoác tay Kid Rock. Theo những bài báo mà cô đã đọc, Kid chỉ là một người bạn, vì Layla không hẹn hò mấy kể từ khi chia tay với tay người yêu cũ là một tiền vệ nổi tiếng từ năm ngoái. Trước khi cô kịp gắt gỏng gì đó với Leo thì họ đã giấp mặt cặp kia rồi. Đèn flash nháy tanh tách với cường độ của một cuộc độ súng.

“Julian Alter!” Layla rú lên và quàng tay quanh cổ Julian. “Tôi nôn nóng mong đến lúc anh biểu diễn quá!”

Brooke đã nghĩ chắc hẳn cô sẽ phải có cảm giác nào đó mạnh hơn khi gặp người mà mình đã căm ghét lâu đến thế, nhưng cô phải thừa nhận rằng ngoài đời thực Layla toát ra một vẻ quyến rũ rất đặc biệt mà trên truyền hình hoặc trên các trang tạp chí lá cải đều không thấy rõ. Thậm chí khi cơ thể cô ta áp sát vào người Julian thì cô ta cũng tỏa ra sức cuốn hút nào đó, vẻ gì đó ngọt ngào hơn và yếu ớt

hơn - có lẽ còn hơi ngây ngô nữa là khác, mà việc này cũng không tổn hại gì đến ai - và điều đó ngay lập tức làm Brooke nhẹ cả người.

Julian cố thoát ra khỏi vòng tay ôm của Layla và lúng ta lúng túng khi anh giới thiệu cô ta với Brooke.

“Chào!” cô ta nói với giọng miền Nam ngọt ngào trầm âm. “Thật vui biết bao khi cuối cùng cũng được gặp chị.”

Brooke mỉm cười và đưa tay ra bắt, nhưng Layla đã tiến tới ôm cô.

“Ồ, lại đây, cưng ơi, tôi cảm thấy như tôi biết chị từ thuở nào rồi! Ông xã chị mới may mắn làm sao!”

“Cảm ơn,” Brooke đáp lại và ngay lập tức thấy mình thật lỗ bịch vì đã từng cảm thấy bị đe dọa. “Tôi thích chiếc váy đầm

“Ôi, chị mới dễ thương làm sao. Này cả hai người ơi, tôi muốn giới thiệu các bạn với Kid bạn tôi.”

Vừa nói cô vừa chộp tay anh ta và cố làm anh ta chú ý vào Brooke và Julian, nhưng anh ta có vẻ sao nhãng vì một đoàn người mẫu (hay những người hát bè? các vũ nữ? những người đi kèm với người được mời?) đang diễu qua. Sau một hồi lâu lúng túng, mặt anh ta lóe lên vẻ ngờ ngợ và anh ta vỗ tay lên lưng Julian.

“Anh bạn à, album hay tuyệt,” anh ta vừa nói vừa dùng cả hai tay bắt tay Julian theo kiểu các chính trị gia hay làm. “Chúc mừng! Nghe này, tôi cứ băn khoăn không biết có nên hỏi anh thường...”

Brooke không có cơ hội để nghe Kid Rock hỏi chồng mình về cái gì vì Layla đã kéo cô ra một chỗ và nghiêng sát lại gần đến nỗi Brooke ngửi cả thấy nước hoa đượm mùi hoa cam của cô ta.

“Hãy bắt đầu tiêu món tiền đó ngay lập tức đi,” Layla nói vào tai Brooke. “Chị cũng có quyền sở hữu đối với số tiền đó y như anh ấy vậy - chết tiệt, chắc hẳn anh ấy chẳng kiếm được một đồng hào các bạc nào trong đó nếu không nhờ có chị, tôi nói có đúng không? - vậy thì đừng có tàn tiện quá mà rồi hối tiếc nhé.”

“Tiền?” là tất cả những gì Brooke thốt lên được.

“Brooke thân yêu, đó là điều mà tôi ân hận nhất trong toàn bộ vụ bê bối với Patrick đấy. Tôi đi dự hết, phải đến hàng trăm trận đấu trong trường cũng như chuyên nghiệp, bay tới mọi sân vận động chết cồng ở vùng sâu vùng xa trên đất nước này, chu cấp cho anh ta qua những lúc tồi tệ nhất cho đến khi anh ta ký được cái hợp đồng tám mươi triệu đô la ấy. Và rồi trong lúc *anh ta* lừa dối tôi với cái loại đó, cái *ngôi sao phim cấp ba* đó, thì tôi lại chính là người đang nghĩ rằng thật thiếu ý tứ nếu mua cho mình một căn nhà tử tế. Này, hãy rút kinh nghiệm từ sai lầm của tôi nhé, cưng à. Hãy mua căn nhà chết giẫm ấy đi. Chị xứng đáng có được nó đấy.”

còn chưa kịp trả lời thì Julian và Kid Rock đã thông dong tiến lại chỗ cô và Layla; cả bốn người bọn họ lập tức theo bản năng đứng sánh vai, tươi cười và vẫy tay về phía ống kính.

Brooke cũng chẳng có cơ hội nói chuyện thêm với Layla trước khi Leo lôi họ đến lối vào sân Staples Center. Cô vừa mới định tự chúc mừng mình vì đã vượt qua được tám thảm đỏ thì một người đàn bà mặc váy đầm không tay óng ánh kim sa và đi đôi giày đế cao chót vót gí micro vào miệng cô và gằn như thét lên, “Brooke Alter, chị cảm thấy thế nào khi xem những bức ảnh chồng chị với người đàn bà khác sau khi chị đã giúp đỡ anh ta bao lâu nay?”

Sự im lặng bao trùm lên khu vực đó. Trong hai giây người đàn bà này đưa ra câu hỏi đó, hết thảy mọi nghệ sĩ, những người điều khiển máy móc, các phóng viên, các phát thanh viên truyền hình,

những người quay phim và những người hâm mộ dường như chết lặng đi. Chỉ trong một thoáng, Brooke cứ ngỡ rằng sự im lặng như thế này là dấu hiệu báo trước rằng cô sắp ngất xỉu, nhưng cô lập tức nhận ra rằng mình không may mắn đến thế. Cô thấy hàng chục - hay hàng trăm? - mái đầu quay lại nhìn đúng lúc cô cảm thấy Julian siết tay cô thật chặt đến nỗi cô chắc rằng nhiều cái xương đang vỡ rạn dưới cái siết đó. Cô có cái cảm giác rất kỳ cục chỉ muốn vừa hét to vừa phá lên cười cùng một lúc. Cô tự hỏi không biết mọi người sẽ phản ứng thế nào nếu cô chỉ cười mà nói, *Ờ này chị biết không, điều chị hỏi thật khôì hài. Bởi vì cảm giác đó thật tuyệt. Ý tôi là, cô gái nào mà lại không thích thú khi được biết rằng chồng mình bị đôn đại là đang lang chạ với người đàn bà khác và toàn bộ vụ đó được phơi bày trên truyền hình quốc gia nhờ có những người như chị? Chị còn câu hỏi hay ho nào khác muốn đưa ra trước khi chúng tôi đi vào bên trong không? Không à? Vậy thì, hân hạnh được quen biết chị.* Tiếp nối ý nghĩ đó là một mong muốn thoáng qua được thọc kéo vào những hạt kim sa của mũ và đập mũ ngã gục bằng chính đôi giày cao gót nhọn hoắt của mũ. Cô như nghẹn thở.

Nhưng tất nhiên là cô không gào hét hay ói mửa hay phá lên cười hoặc hành hung bất kỳ ai. Cô hít vào qua mũi, cố gắng hết mức phớt lờ thiên hạ đi, và bình thản nói, "Tôi rất tự hào về những thành tích mà chồng tôi đã đạt được, và tôi rất háo hức được có mặt tại đây tối hôm nay để xem anh ấy biểu diễn. Hãy chúc anh ấy may mắn nào!" Cô siết tay Julian và, hoàn toàn không hiểu mình lấy đâu ra được sự điềm tĩnh đó, cô quay sang anh nói, "Minh đi nhé?"

Julian hôn cô và lịch sự chìa tay cho cô, và trước khi bất kỳ người nào khác kịp xuất hiện trước mặt họ, cô, Julian và Leo đã bước qua cửa trước.

"Brooke, cô thật thông minh!" Leo reo vui đắc thắng, vỗ bàn tay còn nhớp mồ hôi của gã lên gáy cô.

“Thật đấy, Rook à, đó là trận đấu chiến hạng nhất với giới truyền thông đấy,” Julian đồng tình nói. “Em xử lý con mụ đó như dân chuyên nghiệp vậy.”

Cô buông rơi tay Julian. Cái cách anh chúc mừng cô làm cô phát tởm. “Em đi vào phòng vệ sinh nữ đây.”

“Chờ chút! Brooke này, chúng ta phải ổn định chỗ ngồi ngay để Julian có thể vào hậu trường chuẩn bị với...”

“Kìa Rook? Em có thể đợi chỉ...”

Cô rời khỏi cả hai người bạn họ mà chẳng buồn liếc lại lần thứ hai và lách qua đám đông những người đẹp để ăn vận lộng lẫy. Cô tự nhủ rằng chẳng người nào biết cô là ai, rằng dù cô cảm thấy kinh tởm đến mức nào cũng không hề gì, chẳng ai nhìn chằm chằm vào cô hoặc bàn tán gì về cô cả. Cô đi thẳng đến phòng vệ sinh, chỉ nhằm nhằm ẩn mình và tự trấn tĩnh đôi phút. Phòng vệ sinh nữ đơn giản đến kinh ngạc ở mức tiêu chuẩn đối với sân vận động Staples Center nhưng hầu như không phù hợp với lễ trao giải *Grammy* - và Brooke phải cố lắm mới không chạm phải bất kỳ thứ gì khi cô đóng cửa buồng vệ sinh lại sau lưng mình. Cô tập trung vào hít thở sâu trong khi nghe những phụ nữ khác đang tán gẫu.

Một phụ nữ nói ra rả về việc cô ta nhìn thấy Taylor Swift và Kanye West nói chuyện riêng bên lễ thảm đỏ, và cô ta không hiểu tại sao cô Taylor bé bỏng dễ thương đó lại có thể bỏ thời gian quan tâm tới cái gã Kanye kia - “cái đồ thô bỉ ấy!” Bạn cô ta xen vào hỏi rằng Taylor hay Miley trông khả dĩ hơn khi diện những chiếc đầm đen gần giống nhau (ý kiến của họ không thống nhất về điểm này), rồi mỗi cô nêu tên một anh chàng mà cô ta coi là gợi tình nhất có mặt tại buổi lễ này (một cô chọn Jay-Z, cô kia khẳng khẳng bảo là Josh Duhamel). Một trong hai người bạn khoả rằng tối nay ai trông con cho Jenif Hudson. Người kia muốn biết chính xác tại sao Kate

Beckinsale lại tham dự buổi lễ này trong khi cả cô ta lẫn chồng đều chẳng liên quan gì đến ngành âm nhạc cả. Đó chính là kiểu chuyện gẫu tản mạn mà cô và Nola chắc hẳn sẽ làm y hệt nếu họ đứng trong căn phòng vệ sinh nữ này, và cô thấy nó có tác dụng an ủi một cách kỳ lạ. Cho đến khi họ bắt đầu chuyển sang chủ đề tiếp theo.

“Thế cô đã trông thấy những bức ảnh của Julian Alter chưa?” người phụ nữ có giọng khó chịu hỏi bạn cô ta.

“Chưa, có thật chúng tẹ đến thế không?”

“Chúa ơi, còn *không* ư. Con bé ấy cứ như đang múa cột trên người anh ta ấy chứ. Một bức còn trông như thể bọn họ đang làm tình thật dưới váy cô à đấy.”

“Con bé đó là ai thế? Họ đã tìm ra chưa?”

“Một con vô danh tiêu tốt nào đó. Một thường dân. Chỉ là một con bé hay lê la chỗ tiệc tùng tìm kiếm cơ hội vui vẻ ở Chateau.”

Cứ như đã là lần thứ một ngàn xảy ra trong tối nay, Brooke nghẹn thở. Nhà vệ sinh rất đông người - phụ nữ liên tục lượn ra lượn vào, rửa tay và chỉnh trang những chỗ xộc xệch tưởng tượng và tô lại lớp son môi đã đẹp tuyệt của họ - nhưng cô chỉ dỏng tai lên nghe hai giọng nói kia mà thôi. Ý tưởng đó không hay ho chút nào, nhưng sự tò mò của cô đã lấn át tất cả. Sau khi kiểm tra hai lần cánh cửa buồng vệ sinh để chắc chắn rằng nó đã khóa, cô dán mắt vào khe bản lề cửa và nhòm ra ngoài. Đứng bên cạnh chậu rửa là hai người phụ nữ, cả hai trạc từ hai mươi lăm đến gần ba mươi tuổi, có lẽ là những ngôi sao đang lên, mặc dù cả hai trông đều không quen mặt.

“Anh ta nghĩ gì mà lại làm chuyện đó ở Chateau không biết? Ý tôi là nếu định lừa dối vợ thì chí ít người ta cũng phải *cố gắng* kín

đáo chứ?”

Người kia cười khẩy. “Ồ, *bất chấp*. Cứ làm như họ quan tâm đến cái nơi mà họ làm chuyện đó lắm ấy! Lúc nào họ chả bị gặp. Xem Tiger kia! Đàn ông thật khờ *đến thế* đấy.”

Câu này làm người đối thoại phá lên cười. “Julian Alter đâu phải là Tiger Woods, và tin tôi đi, vợ anh ta cũng đâu có phải là cô người mẫu Thụy Điển.”

Cô biết rõ rằng mình không phải một người mẫu Thụy Điển, nhưng cô không muốn nghe người khác nói thế. Cô chỉ muốn rời khỏi chỗ đó nhưng cô sợ phải quay lại với Julian và Leo không kém gì việc tiếp tục nghe lén trong phòng vệ sinh. Cô gái kia lấy ra một điều thuốc lá.

“Cô có nghĩ rằng cô ấy nhất định sẽ bỏ anh ta không?” cô gái với tóc mái siêu ngắn kiểu đang một hỏi cô bạn Giọng The Thé của mình.

Có tiếng khịt mũi. “Tôi nghĩ rằng cô ấy sẽ chả bỏ đi đâu cả... trừ phi anh ta yêu cầu thế?”

“Cô ta làm gì ấy nhỉ, giáo viên hay gì?”

“Y tá, chắc thế.”

“Cô có tưởng tượng được không? Hôm nay cô chỉ là một phó thường dân mà ngày mai chồng cô đã là một siêu sao.”

The Thé cười lẩn lộn vì câu này. “Tôi không thấy Martin có nguy cơ trở thành sao giảng gì hết. Tôi nghĩ nguy cơ đó là về phần tôi, đúng chứ hả?”

Tóc Mái nhả vòng khói cuối cùng và dụi mắt thuốc vào chậu rửa. “Họ bó tay thật rồi,” cô ta tuyên bố với sự tự tin của một người đã đi khắp nơi, thấy mọi thứ, gặp đủ loại người. “Cô ấy dễ thương mà nhút nhát, còn anh ta là một vị thần. Y tá đời nào mà sánh đôi với thần thánh cho được.”

Là bác sĩ dinh dưỡng chứ! cô những muốn hét lên. Nếu mổ xẻ cuộc hôn nhân của tôi và hủy hoại cá tính của tôi thì mẹ kiếp ít nhất cũng phải nói cho đúng chứ!

Cả hai người rón rén bỏ kẹo cao su vào miệng để tránh động vào lớp son bóng trên môi, đóng xác lại và rời khỏi đó mà không nói thêm lời nào. Nổi nhẹ nhõm của Brooke tưởng chừng như sờ thấy được, đến nỗi khi rốt cuộc cũng được ra khỏi buồng vệ sinh, cô thậm chí còn không nhận thấy người phụ nữ đang tựa vào góc trong cùng của dãy bồn rửa tay, lưng quay vào gương, đang soạn gì đó trên điện thoại di động.

“Xin lỗi vì tôi hỏi đường đột, nhưng cô là Brooke Alter phải không?”

Brooke hít vào gấp gáp khi nghe thấy tên mình. Lúc này cô thà chọn một đội thi hành án tử hình còn hơn là một cuộc đối thoại nữa.

Người phụ nữ quay lại đối diện với cô đoạn chìa tay ra, và Brooke lập tức nhận ra chị là một diễn viên điện ảnh- truyền hình rất nổi tiếng và rất được trọng vọng. Brooke cố làm ra vẻ cô không biết gì về ngõ ngách đời tư của người phụ nữ này - từ tất cả các nhân vật mà chị đã đóng trong các phim tình cảm hài trong suốt nhiều năm cho đến cái sự thật phũ phàng là chồng chị đã bỏ chị khi chị bụng mang dạ chứa được sáu tháng để đi theo một vận động viên quần vợt không chuyên - nhưng thật tệ nếu vờ như cô không nhận ra đó là Carter Price (1). Người ta có thể không nhận ra Jennifer Aniston hoặc Reese Witherspoon không? Thôi xin đi.

(1) Carter Price: nhân vật hư cấu.

“Tôi là Brooke đây,” cô khẽ nói với giọng dịu dàng đến mức chính cô cũng thấy giọng mình nghe buồn buồn.

“Tôi là Carter Price. Ôi trời... thậm chí tôi đã không nhận ra... Ồ, tôi rất tiếc...”

Tay Brooke lập tức đưa lên mặt. Carter đang nhìn cô chăm chăm với sự cảm thông sâu sắc đến độ cô tin chắc rằng đã có gì đó rất

“Cô đã nghe thấy những gì mấy con bò cái kia nói rồi, phải không?”

“Tôi, ờ, thực ra tôi không...”

“Cô đừng có nghe họ hoặc thậm chí nghe bất kỳ ai giống bọn họ! Họ là những kẻ xinh đẹp, ngu ngốc, lối bịch, và họ nghĩ rằng họ hiểu, rằng họ có chút khái niệm mơ hồ về tình trạng hôn nhân bị phơi bày trước công chúng là như thế nào, nhưng họ chẳng biết cái gì hết. Tuyệt tuyệt.”

Hừm. Không phải là điều cô mong đợi, nhưng rất đáng hoan nghênh.

“Cảm ơn,” Brooke nói và đưa tay ra đón chiếc khăn giấy từ tay Carter. Cô tự nhủ mình phải nhớ kể cho Nola rằng Carter đã đưa cho cô chiếc khăn giấy, rồi ngay lập tức cô thấy nghĩ thế thật ngớ ngẩn.

“Nghe này, cô không quen biết gì tôi cả,” Carter nói, những ngón tay dài duyên dáng của chị huơ trên không trung, “nhưng tôi mong hồi đó có ai bảo cho mình biết rằng mọi chuyện chắc chắn rồi

sẽ khá lên thôi. Mỗi câu chuyện dù thú vị hay tởm lợm đến mức nào thì cuối cùng cũng bị lãng quên. Những kẻ trục lợi luôn sống bằng những điều bất hạnh mới của người khác, thế nên nếu cô giữ được bình tĩnh và từ chối bình luận thì tình hình sẽ khá lên.”

Brooke bị chi phối vì sự kiện Carter Price đứng ngay bên cạnh cô và tin tưởng giải bày tâm sự với cô về chồng cũ của chị - được cho là nam diễn viên đẹp trai nhất, tài năng nhất, được tôn sùng nhất trong thế hệ của họ - đến nỗi cô quên cả nói năng.

Hắn là cô phải im lặng lâu hơn cô nghĩ, vì Carter quay lại tấm gương với thỏi phấn che khuyết điểm trên tay và nói, “Chúa ơi, đó đâu phải việc của tôi, phải không nào?” trong lúc thoa nhẹ một vòng dưới mắt trái.

“Không! Điều đó cực kỳ bổ ích, và rất đáng cảm kích,” Brooke nói mà chắc chắn điều mình thốt ra nghe rất ngây ngô non nớt.

“Đây,” Carter nói rồi đưa cho cô ly rượu sâm banh còn đầy nguyên. “Cô cần thứ này hơn tôi.”

Ở vào bất kỳ tình huống nào khác thì Brooke hẳn đã lịch sự từ chối, nhưng tối nay cô lại đồng ý với Carter, ngôi sao điện ảnh cực kỳ đặc sắc, và uống một hớp cạn ly. Cô chẳng thể nói cô sẽ trả những gì để có thêm một ly nữa - đó là điều cấm kỵ.

Carter nhìn cô đầy vẻ ủng hộ và gật đầu. “Cảm giác như cả nhân loại được mời đến nhà cô vậy, và mỗi người đều có gì đó để nói về nó.”

Chị ấy mới dễ mền làm sao! Bình dị làm sao! Brooke cảm thấy có lỗi vì những lần cô buôn chuyện với Nola rằng không hiểu tính đành hanh hay bộ ngực bom hông của Carter đã khiến gã chồng cũ

của chị rơi vào tay cô vận động viên tennis kia. Cô sẽ không bao giờ suy đoán kiểu khốn nạn như thế đối với ai đó mà cô không biết nữa.

“Vâng, chính xác là thế,” Brooke nói và vỗ bàn tay lên chậu rửa để nhấn mạnh ý kiến của mình. “Và tệ nhất là họ nghĩ rằng điều đó hoàn toàn là có thật. Chỉ để giả định một cách máy móc rằng bất kỳ cái gì được in trong những bài báo đó đều là chính xác, thế đấy, thật là lố bịch.”

Carter thôi không gật gù nữa khi nghe câu cuối này, đầu chị hơi nghech lên. Một thoáng sau, chị lộ vẻ hiểu ra. “Ồ, thế mà tôi không nhận ra.”

“Không nhận ra gì kia ạ?”

“Rằng cô nghĩ là anh ta không làm việc đó. Cưng này, những bức ảnh ấy...” Giọng chị nhỏ xuống. “Này, tôi biết điều đó rất thâm - tin tôi đi, trước đây tôi đã trải qua những chuyện như thế này rồi - nhưng cứ phủ nhận mãi nào có ích gì.”

Cứ như ter Price vừa thụi cho cô một cú vào bụng dưới. “Nghe này, tôi chưa xem những bức ảnh đó, nhưng tôi biết rõ chồng tôi, và tôi...”

Cửa phòng vệ sinh nữ mở toang và một phụ nữ trẻ xuất hiện. Cô ta mặc một bộ váy kèm áo vest trơn bóng, đeo tai nghe bluetooth, và tấm phù hiệu buộc dây quàng trên cổ. “Carter à? Chúng tôi phải đưa chị vào chỗ ngay bây giờ.” Cô ta quay sang nhìn Brooke. “Chị có phải Brooke Alter không?”

Brooke chỉ gật đầu, lòng thầm mong người phụ nữ này đừng có ý kiến ý cò gì thêm về Julian cả. Cô không thể luận giải thêm ý kiến nào nữa.

“Người quản lý của Julian nhờ tôi báo với chị rằng họ đã đưa Julian vào hậu trường rồi, nhưng chị cứ về chỗ của chị trong khán phòng và anh ta sẽ cử ai đó đến đón chị ngay trước khi Julian ra sân khấu.”

“Cảm ơn,” cô trả lời. Cô nhẹ lòng vì sẽ không phải gặp Leo hay Julian nhưng lo lắng vì phải tự vào trong rạp một mình.

Cô lo lắng là thừa. “Tôi sẽ đưa cả hai người đi bây giờ nếu các vị đã xong xuôi.”

Carter liếc nhanh sang Brooke với nụ cười rất tươi. “Chúng tôi xong xuôi rồi,” chị nói và nắm tay Brooke. “Phải không?”

Thật kỳ quái. Chỉ trong vòng một phút đồng hồ, một trong những nữ diễn viên nổi tiếng nhất trên đài vừa tuyên bố rằng chị ta nghĩ là chồng Brooke đang ngoại tình và rồi ngay lập tức khoác tay cô cùng điếu qua đám đông cứ như họ đã là bạn bè cả vài chục năm nay rồi. Mặt Brooke hấn phải lộ vẻ bối rối và ghê tởm, rất không thoải mái; trong khi cô gái đeo phù hiệu chỉ chỗ cho Brooke ở hàng thứ tư từ sân khấu xuống thì Carter nghiêng lại gần cô thì thầm, “Thật vui khi được gặp cô. Và cô sẽ vượt qua được lúc này, tôi chắc đấy. Nếu tôi có thể vượt qua thì ai cũng vượt qua được. Còn về buổi diễn ngay lúc này đây thì hãy nhớ cười tươi, cười tươi và cười tươi. Tối nay các máy quay kia đều sẽ chỉ về phía cô, chỉ mong cô suy sụp, vậy đừng cho họ cái họ muốn,

Brooke gật đầu, không mong gì hơn là cô có thể nhấn một cái nút thần kỳ để được đưa ngay về với Nola và Walter, mặc chiếc quần thụng vải bông yêu thích của cô. Nhưng thay vì thế, cô ngồi vào chỗ. Và cô mỉm cười.

Cô cứ toe toét cười như bị chập mạch suốt tiết mục độc tấu hài mở màn của Jimmy Kimmel, tiết mục biểu diễn của Carrie

Undervvood, một bài hát kèm vũ điệu song ca của Justin Timberlake và Beyoncé, một đoạn phim được thu từ trước, và một tiết mục rất lạ của Katy Perry. Cơ mặt cô bắt đầu đau ê ẩm thì cô gái ngồi cạnh cô, một cô trong ba chị em nhà Kardashian, cô nghĩ, mặc dù cô chẳng phân biệt được ai với ai cũng như chẳng biết vì sao mà họ nổi tiếng nữa, cúi lại gần cô và nói, “Nói để chị biết, tối nay trông chị thật hấp dẫn. Đừng để những bức ảnh kia làm chị mất tinh thần nhé.”

Dường như cái lúc chỉ có cô và Julian ở phòng khách sạn đã là quá thể lắm rồi, thế còn việc này? Việc này quả thật không thể chịu nổi.

Cô nghe thấy người dẫn chương trình buổi lễ thông báo rằng họ chuyển sang mục quảng cáo, và trước khi cô kịp đáp lại nhận xét của cô gái kia thì Leo đã xuất hiện ở cuối lối đi giữa hàng ghế của cô, cúi khom người xuống để khỏi che lấp tầm mắt người khác và ra hiệu cho cô đi theo gã. *Nếu ta vui mừng vì nhìn thấy gã tức là ta biết rằng mọi việc đang khốc liệt đây*, cô nhủ thầm. Cười tươi, cười tươi và cười suốt bất chấp cảm giác mê sảng đến kỳ cục, Brooke phớt lờ cái cô có khả năng là một Kardashian kia và lịch sự xin lỗi mỗi khi cô bước qua chân người khác (có phải người cô vừa gần như trèo qua lòng chính là Seal không nhỉ?) - và theo sau Leo ra hậu trường.

“Anh ấy sao rồi?” Cô những muốn chả thèm quan tâm, nhưng hiểu rõ Julian và nỗi sợ sân khấu của anh, cô không thể không thông cảm với anh. Lập tức, bất chấp tất cả những gì đã xảy ra, cô được đưa trở về quá khứ với những lần không đếm xuể cô đã nắm tay anh, xoa lưng anh và cam đoan chắc với anh rằng anh sẽ rất cừ.

“Cậu ấy chỉ nôn có, ờ, mười bảy lần, nên tôi nghĩ chúng tôi sẽ ổn khi lên sân khấu.”

Cô trợn mắt nhìn Leo, gã đang nhìn chăm chặp vào cặp mông một cô gái rất trẻ trong lúc gã dẫn Brooke vào cánh gà bên trái sân

khẩu. “Thật chứ?”

“Cậu ấy ổn. Chỉ lo lắng một tẹo, nhưng ổn. Tối nay cậu ấy sẽ làm mọi người choáng váng.”

Cô thoáng thấy Julian trong một phần giây trước khi một trợ lý chương trình, người đang chăm chú nghe qua tai nghe, gật đầu và vỗ nhẹ vào vai Julian một cái. Anh và các bạn trong ban nhạc nhanh chóng vào chỗ trước các nhạc cụ của họ. Họ đứng yên phăng phắc đằng sau tấm màn che, và Brooke nghe thấy Jimmy Kimmel đang bông đùa với khán giả, giữ cho lòng nhiệt tình của họ khỏi nguội đi trong mục quảng cáo xen giữa chừng. Người giám sát trong cánh gà đang đếm ngược từ hai mươi giây đổ về, và bàn tay của Julian nắm trên micro đang run rẩy thấy rõ.

Đúng lúc cô nghĩ mình không thể chịu thêm được nữa thì Jimmy Kimmel xưng tên Julian và tấm màn cuộn cao lên, để lộ đám khán giả đông đặc và ồn ào, Brooke bắn khoăn liệu Julian có đủ sức làm cho người ta nghe thấy giọng anh hay không. Nhưng rồi tay trống bắt đầu với những âm *tap-tap-tap* nhẹ nhàng, tay ghi ta chơi vài nốt nhạc buồn, và Julian kê micro vào môi, bắt đầu hát những ca từ đã làm anh nổi tiếng. Giọng nam trung của anh vang vọng khắp sân vận động, làm cho khán giả gần như tức thì im lặng; với Brooke điều này chẳng khác nào một cú điện giật.

Cô hồi tưởng lại lần đầu tiên cô nghe Julian biểu diễn bài “For the Lost” ở quán bar Nick đêm thứ Ba êm dịu đó. Anh đã hát bài hát yêu thích của Brooke và cả hai hoặc ba bài hát mà anh sáng tác, nhưng khi lần đầu tiên anh hát bài hát vừa mới sáng tác thì Brooke sồn cả da gà. Từ đó trở đi, cô đã bao lần đi xem anh biểu diễn, nhưng lúc này cô vẫn bị bất ngờ khi nghe chồng cô hát trái lòng anh ra với hàng triệu khán giả.

Có cảm giác như chỉ vài giây sau, đám đông nổ bùng tiếng hoan hô như điên cuồng, ngậy ngất. Julian cúi chào và giơ tay ra hiệu cảm ơn các nhạc công trong ban nhạc, và chỉ một phút sau anh đã rời khỏi sân khấu, micro còn nắm chặt trong tay. Brooke có thể thấy rằng anh rất hoan hỉ, run lên vì nỗi phấn khích và lòng tự hào của một người đàn ông đã khuấy động và làm đám khán giả toàn những người trong nghề và các tượng của anh phải hò reo tán thưởng rất lâu. Mắt anh ngời sáng và anh tiến đến kéo Brooke vào vòng tay ôm.

Cô giãy ra và trông anh cứ như vừa bị ai tát vào mặt.

“Đi với anh nào,” anh nói và nắm lấy tay cô. Những người ở hậu trường kéo đến, ngỏ lời chúc mừng và ngưỡng mộ, nhưng Julian chộp lấy tay Brooke kéo cô vào phòng thay đồ của anh. Anh đóng cửa lại đằng sau họ và cười rạng rỡ.

Brooke nhìn thẳng vào mắt anh. “Chúng mình phải nói chuyện về những tấm ảnh đó. Bây giờ không đúng lúc, em biết thế nhưng em không thể lẩn tránh thêm nữa. Nếu anh nghe được người ta nói gì... những gì họ cứ nhai nhai suốt với em...”

“Suyt,” anh nói và đặt một ngón tay lên môi cô. “Chúng mình sẽ nói về mọi chuyện, chúng mình sẽ làm rõ tất cả. Nhưng hãy hưởng thụ giây phút này. Hãy bật vài chai sâm banh! Leo bảo cậu ta sẽ đưa chúng mình đến bữa tiệc hạ màn của Usher ở Geisha House, và anh chắc với em một điều là bữa tiệc đó sẽ rất đỉnh.”

Cả triệu hình ảnh cùng lúc lóe lên trong đầu cô, có cả hình ảnh các phóng viên, những ánh đèn flash, và cả đoàn những phụ nữ đáng khinh dù không được yêu cầu cũng luân phiên nhau đưa ra những lời khuyên làm thế nào để vượt qua đồ võ và sỉ nhục. Cô còn chưa kịp nói với Julian rằng cô cần biết sự thật và cô cần sự thật đó ngay bây giờ thì đã có tiếng gõ cửa.

Chẳng ai trong họ mời khách vào, nhưng Leo vẫn xông vào. Samara đứng ngay bên cạnh gã. Cả hai chăm chăm nhìn Brooke.

“Kìa Brooke, cô có sao không?” Samara hỏi với giọng chẳng chút quan tâm.

Brooke nặn ra một nụ cười gượng gạo.

“Các bạn nghe này, CBS muốn làm một cuộc phỏng vấn sau màn diễn.

“Samara...” Julian mở lời nhưng Leo cắt ngang anh.

“Với *cả hai* bạn,” gã nói cứ như thông báo ngày thụ án tử hình của họ.

“Ồ, các vị, thôi nào.”

“Tôi biết, Julian à, và tôi xin lỗi, nhưng tôi e rằng tôi phải kéo cậu ra khỏi đây bằng được. Brooke có muốn đi cùng cậu hay không thì tùy” - Samara ngừng lại như muốn nhấn mạnh điều này và nhìn Brooke - “nhưng hãy để tôi chính thức tuyên bố rằng tất cả mọi người bên Sony sẽ *thực sự* cảm kích nếu cô ấy có thể đi được. Hiển nhiên là có rất nhiều người tò mò về những bức ảnh đó. Hai người cần phải ra mặt và cho cả thế giới biết rằng chẳng có vấn đề gì cả.”

Mọi người im lặng một chốc cho đến lúc Brooke nhận ra rằng tất cả bọn họ đang nhìn cô.

“Hắn là anh đang đùa em. Julian, hãy nói với họ rằng...”

Julian không đáp lại. Khi cô lấy được tinh thần để nhìn lên anh, anh đang nhìn chăm chăm vào đôi tay mình.

“Không,” Brooke nói.

“Chỉ thêm năm phút tỏ ra gắn bó bên nhau thôi mà em? Chúng ta sẽ ra ngoài đó, chúng ta sẽ cười tươi, chúng ta sẽ nói với họ rằng mọi việc đều tuyệt vời, và rồi chúng ta sẽ được tự do.”

Leo và Samara gật đầu đồng ý với sự thông hiểu và biết điều của Julian.

Brooke nhận thấy váy của cô nhàu nhĩ quá. Đầu cô đau như búa bổ. Cô đứng đó nhưng cô vẫn không khó

“Brooke, lại đây em, hãy nói chuyện này nhé,” Julian nói với cái giọng tôi-đang-điều-trị-cô-vợ-dở-chúng.

Cô băng ngang qua Samara và đứng đối diện với Leo ở cửa phòng thay đồ. “Xin lỗi cho tôi đi qua,” cô nói. Vì gã chẳng tránh đường nên cô quay người và lách qua gã để mở cửa ra. Lần cuối cùng trong ngày hôm đó, cô cảm thấy bàn tay nhớp mồ hôi của gã đung vào da cô. “Brooke, hãy chờ một phút được không?” Nỗi bức tức của gã không lẫn vào đâu được. “Cô không thể bỏ đi như thế được. Ngoài trung tâm kia có đến mười ngàn máy quay. Họ sẽ ăn tươi nuốt sống cô mất.”

Cô quay lại đối diện với gã, nín thở khi mặt cô gần sát mặt gã. “So với những gì đang diễn ra ở nơi đây thì tôi nghĩ rằng tôi sẽ thử vận may ngoài đó. Giờ hãy bỏ bàn tay kinh tởm của anh ra khỏi cổ tôi và tránh đường cho tôi đi.”

Và không thêm lời nào với bất kỳ ai, cô bỏ đi.



Chỉ mới cởi quần áo thôi mà

Nola đã thu xếp cho xe đợi ở một ngã tư định trước đằng sau sân vận động Staples Center, và nhờ vào phép màu nào đó - hoặc vì thực tế là thường chẳng ai bỏ về giữa chừng buổi lễ cả - cô đã chuồn ra được qua cửa sau và lên chiếc xe đang đợi mà không bị bọn săn ảnh đeo bám. Va li của cô để mở ở ghế sau, và tất cả đồ đạc được xếp gọn gàng nhờ sự giúp đỡ nhiệt tình của một nhân viên ở khách sạn Beverly Wilshire. Lái xe nói rằng ông ta sẽ để cô được riêng tư một lát trong lúc cô thay chiếc đầm bằng quần áo đi phố bình thường của cô

Cô nhanh chóng thay đồ rồi gọi điện cho Nola. “Sao mà cậu có thể thu xếp được những việc này?” cô hỏi ngay mà không chào bạn. “Cậu có tiền đồ xán lạn để làm một trợ lý đấy.” Thà rằng đùa cợt còn dễ chịu hơn là cố gắng miêu tả cho bạn buổi tối nay đã diễn ra như thế nào.

“Này, đừng tưởng bỏ cậu sẽ thoát được nhé - tớ muốn nghe tốt tuốt - nhưng kế hoạch có thay đổi một chút.”

“Kế hoạch thay đổi một chút á? Đừng nói với tớ rằng tớ phải ở lại đây đêm nay đấy chứ.”

“Cậu không phải ở lại đấy, nhưng cũng không thể về đây được. Bọn săn ảnh đã bu đây quanh nhà tớ rồi. Phải có đến tám, có thể là cả chục gã ấy. Tớ đã rút dây điện thoại cố định ra rồi. Nhà tớ

mà còn thế này thì tớ không thể tưởng tượng được nhà cậu sẽ thế nào. Tớ tuyệt nhiên không nghĩ rằng cậu muốn đương đầu với bọn này đâu.”

“Nola, tớ xin lỗi.”

“Ồ thôi nào! Cho đến giờ thì đây là việc thú vị nhất từng xảy ra trong đời tớ đấy, nên cậu đừng có mà nói nữa. Tớ chỉ tiếc là sẽ không được gặp cậu. Tớ đặt vé cho cậu trên chuyến bay của Hàng không Hoa Kỳ bay thẳng sang Philadelphia, và tớ đã gọi báo cho mẹ cậu rồi. Cậu cất cánh lúc mười giờ tối nay và đến nơi lúc gần sáu giờ sáng. Mẹ cậu sẽ đón cậu ở sân bay. Tớ hy vọng thế cũng ổn?”

“Cảm ơn cậu. Tớ cảm ơn mấy cũng không vừa. Còn trên cả ổn ấy chứ.”

Lái xe vẫn đứng ngoài, đang nói chuyện trên điện thoại di động, và Brooke muốn khởi hành trước khi ai đó phát hiện ra họ.

“Hãy đi đôi tất thật đẹp vào phòng khi cậu phải cởi giày ở cửa an ninh hàng không, vì tớ đảm bảo ở đó thế nào cũng có kẻ chụp ảnh cậu. Cười tươi hết cỡ rồi đến phòng chờ hạng thương gia - khả năng là họ sẽ không có ở đó.”

“Nhất trí.”

“À, mà nhớ để lại những thứ cậu thuê trên ghế sau ô tô ấy nhé. Ông lái xe sẽ trả tất cả mọi thứ về khách sạn và họ sẽ đảm bảo trả lại chúng cho nhà tạo mẫu.”

“Tớ không biết cảm ơn cậu thế nào được đây.”

“Ồn với huệ gì, Brooke. Cậu sẽ làm điều hết như thế cho tớ nếu chồng tớ thành siêu sao trong một sớm một chiều và tớ bị bọn săn ảnh săn đuổi. Tất nhiên thế có nghĩa là tớ phải có một ông chồng

thực thụ đã, điều mà cả hai bọn mình đều biết là rất ít khả năng xảy ra, và có nghĩa là ông chồng già định đó của tớ phải có tí tẹo tài năng, mà điều này còn ít khả năng xảy ra hơn nữa...”

“Tớ mệt quá không tranh luận được, nhưng hãy nhớ rằng hiện giờ những cơ hội thành công của cậu trong hạnh phúc và tình yêu lớn hơn cơ hội của tớ đến, ờ, phải đến hàng chục ngàn lần ấy, vậy thôi đừng có nói nhăng nói cuội nữa đi. Tớ yêu cậu lắm.”

“Tớ cũng yêu cậu. Nhớ đấy - bit tất thật đẹp và gọi cho tớ.”

Trong thời gian ô tô đi từ sân vận động Staples Center đến sân bay Los Angeles, cô cẩn thận gói bộ váy đầm vào túi đựng quần áo được cấp sẵn, nhét đôi giày vào túi đựng giày, và xếp đồ trang sức và chiếc xác gọn gàng vào những chiếc hộp bọc nhung xếp thành chồng trên ghế xe cạnh cô. Chỉ đến lúc cởi chiếc nhẫn mặt kim cương đại tướng từ ngón đeo nhẫn trái ra cô mới nhận thấy rằng nhà tạo mẫu vẫn giữ chiếc nhẫn cưới bằng vàng trơn của cô, và cô ghi nhớ trong đầu là phải nhắc Julian bảo cô gái kia trả lại nó. Cô cố cưỡng lại sự thôi thúc cho rằng đó là một dấu hiệu nào đó.

Hai ly Bloody trên máy bay và một viên thuốc ngủ Ambien đảm bảo một giấc ngủ lịm dài năm tiếng đồng hồ cực kỳ cần thiết đối với cô, nhưng phản ứng của mẹ cô ở chỗ nhận hành lý đã cho thấy là nó chẳng là điều kỳ diệu nào cho dung nhan của cô cả. Brooke mỉm cười vẫy tay khi nhìn thấy mẹ mình ở cuối cầu thang cuốn và suýt nữa thì va phải người đàn ông đứng trước mặt cô.

Mẹ cô ôm cô thật chặt, rồi đẩy cô ra cách bà một sải tay. Bà ngắm nghía bộ quần áo thể thao bằng nỉ, đôi giày đế mềm và mái tóc buộc đuôi ngựa của Brooke rồi tuyên bố, “Trông con khiếp quá.”

“Cảm ơn mẹ nhé. Con cũng thấy mình luộm thuộm quá.”

“Nào ta đưa con về nhà nào. Con có gửi hành lý không?”

“Không, chỉ có thể này thôi ạ,” Brooke nói và chỉ vào chiếc va li có bánh xe của mình. “Một khi ta phải trả lại hết váy, giày, túi, trang sức và đồ lót đi mượn thì chẳng còn mấy đồ đạc để đóng gói cả.”

Mẹ cô bắt đầu len lỏi qua mọi người để đi về phía thang máy. “Mẹ đã tự hứa rằng mẹ sẽ không hỏi một câu nào cho đến khi con sẵn lòng tâm sự.”

“Cảm ơn mẹ, con cảm kích về điều đó.” ‘

“Thế nên...”

“Thế nên sao ạ?” Brooke hỏi. Họ bước ra khỏi thang máy. Luồng hơi lạnh ở Philadelphia ập mạnh vào người cô, cứ như cô cần được nhắc nhở rằng cô không còn ở California nữa.

“Thế nên... mẹ sẽ luôn ở đó, chờ đợi, phòng khi con muốn tâm sự. về bất kỳ điều gì cũng được.”

“Tốt lắm, cảm ơn mẹ.”

Mẹ cô giơ hai tay lên trời trước khi kéo mở cửa xe ô tô “Kìa Brooke! Con đang tra tấn mẹ đấy.

“Tra tấn mẹ ấy ạ?” Brooke giả tảng không tin. “Con đang chấp nhận lời đề nghị rất ân cần của mẹ để cho con được nghỉ xả hơi một chút đấy chứ.”

“Con biết tổng là đề nghị đó không thật lòng mà!”

Brooke nâng chiếc va li của cô lên cốp xe rồi ngồi vào ghế bên. “Con có thể nghỉ ngơi thư giãn suốt đường về nhà trước khi cuộc thẩm vấn bắt đầu không mẹ? Tin con đi một khi mẹ khơi chuyện rồi là mẹ không thể bắt con ngừng nói được đâu đấy.”

Cô nhẹ cả người khi mẹ cô chỉ chuyện gẫu suốt đường về đến căn hộ của bà trong trung tâm thành phố, kể với Brooke về tất cả những người bà đã gặp ở câu lạc bộ chạy thể thao mới. Thậm chí đến lúc họ đỗ xe trong ga ra dưới tầng hầm tòa nhà và vào thang máy để lên căn hộ hai giường ngủ trên tầng năm thì bà vẫn cứ vui vẻ độc thoại triền miên. Chỉ đến khi họ bước vào trong phòng và đóng cửa lại thì bà mới quay lại phía Brooke, cô đã chuẩn bị tinh thần đương đầu.

Mẹ cô, trong một phút gần gũi hiếm hoi, đưa bàn tay khum khum lên áp vào má Brooke.

“Trước hết, con đi tắm đi đã. Có sẵn mấy cái khăn sạch trong nhà tắm rồi và mẹ đã để loại nước gội đầu oải hương mới mà mẹ rất thích trong ấy. Sau đó con phải ăn. Mẹ sẽ làm trứng cuộn cho con - chỉ lòng trắng thôi, mẹ biết rồi - và một ít bánh mì nướng. Rồi con đi ngủ. Mất đồ là tệ lắm, và mẹ đoán rằng con chẳng ngủ được mấy trên máy bay. Phòng ngủ thứ hai đã được trải chăn ga gối sẵn sàng rồi và mẹ đã bật điều hòa ở mức cao nhất rồi.” Bà rụt tay lại và đi về phía bếp.

Brooke thở hắt ra, kéo chiếc va li vào phòng ngủ, và đổ vật xuống giường. Cô ngủ thiếp đi trước khi kịp cởi giày.

Rốt cuộc, khi cô tỉnh giấc vì buồn tiểu đến mức không thể nhịn thêm được nữa thì mặt trời đã xế bóng đằng sau tòa nhà. Đồng hồ chỉ bố giờ bốn mươi lăm phút và cô nghe thấy mẹ cô đang lấy bát đĩa từ máy rửa bát ra. Chỉ mất mười giây để cái đêm hôm trước ập về. Cô chộp lấy điện thoại di động của mình và vừa bực bội vừa hài lòng khi thấy mười hai cuộc gọi nhỡ và cũng từng ấy tin nhắn, tất cả đều từ Julian, bắt đầu từ khoảng mười một giờ đêm hôm trước theo giờ California và tiếp tục suốt đêm đến tận sáng hôm nay.

Cô lê mình ra khỏi giường và đi vào phòng tắm trước hết rồi mới sang bếp, nơi mẹ cô đang đứng trước máy rửa bát, dán mắt vào chiếc vô tuyến nhỏ đặt dưới một tủ chặn. Oprah đang ôm một vị khách mời của chương trình không rõ là ai trong lúc mẹ cô lắc đầu.

“Mẹ à,” Brooke nói và bần khoản đến lần thứ bao nhiêu không biết rằng mẹ cô sẽ làm gì nếu rốt cuộc cũng đến một ngày nào đó chương trình *Oprah* thôi không phát sóng nữa. “Ai đang lên ti vi đây hả mẹ?”

Bà Green thậm chí không quay lại. “Mackenzie Phillips đấy,” bà trả lời. “*Lại nữa rồi*. Con tin được không? Oprah đang gặp cô ta để xem cô ta xoay xở ra sao sau lần tuyên bố ban đầu.”

“Thế cô ta xoay xở ra sao ạ?”

“Cô ta là người nghiện ma túy đang điều trị hồi phục, đã có quan hệ tình dục với cha đẻ của cô ta trong mười năm liền. Con biết đây, mẹ không phải là nhà tâm lý học, nhưng mẹ sẽ không bảo rằng dự đoán của cô ta về hạnh phúc lâu dài là sáng suốt đâu nhé.”

“Cũng phải thôi.” Brooke vớ lấy một túi bánh Oreo một trăm calo từ chặn rồi xé mở nó ra. Cô đút vào miệng vài miếng bánh. “Chúa ơi, bánh ngon quá. Sao nó lại đủ có một trăm calo thôi nhỉ?”

Mẹ cô khụt khịt. “Vì nó chỉ cho con vài mẫu vụn kết lờ thôi. Con phải ăn năm gói mới cảm thấy hơi hơi đã. Toàn là trò bịp bợm í mà.”

Brooke cười nh

Mẹ cô tắt ti vi đi. Bà quay lại đối diện với Brooke. “Bây giờ mẹ làm món trứng và bánh mì nướng cho con nhé, con thấy sao?”

“Được ạ. Nghe có vẻ tuyệt đấy mẹ. Con đang đói đến chết lên được đây,” cô nói trong lúc dốc tuột nốt túi bánh Oreo vào miệng.

“Con nhớ lúc các con còn bé và mẹ làm bữa sáng cho các con ăn tối vài lần mỗi tháng không? Cả hai con đều thích thế.” Bà kéo một chiếc chảo rán từ ngăn tủ trượt ra và đổ nhiều dầu ăn vào đến nỗi trông như nó bị ngập nước.

“Ừmm, dĩ nhiên là con nhớ rồi. Chỉ có điều con khá chắc rằng mẹ đã làm thế hai đến ba lần mỗi tuần chứ không phải mỗi tháng, và con cũng chắc rằng chỉ có mình con thích nó mà thôi. Anh Randy và bố thường gọi pizza mỗi lần mẹ làm món trứng buổi tối.

“Ồ thôi đi Brooke, đâu có thường xuyên đến thế. Mẹ vẫn nấu nướng suốt mà!”

“À há!”

“Tuần nào mẹ chả nấu một nồi gà tây cay to tướng. Các con đều thích *món đó*.” Bà đập sáu quả trứng vào một cái bát và bắt đầu đánh trứng. Brooke mở miệng định phản đối khi mẹ cô cho món “nước sốt đặc biệt” tự chế theo kiểu của bà vào trứng - một chút sữa đậu nành pha va ni làm cho trứng có vị ngọt đến buồn nôn - nhưng rồi nghĩ lại không nói thì hơn. Cô sẽ phủ đẫm nước sốt cà chua rồi nướng chừng, như mọi khi.

“Đó là món đã chế sẵn!” Brooke vừa nói vừa xé thêm một gói Oreo. “Mẹ chỉ việc cho thêm thịt gà tây và một bình sốt cà chua vào nữa thôi.”

“Món đó ngon và con biết rằng đúng là thế.”

Brooke cười tủm tỉm. Mẹ cô biết rằng bà một đầu bếp rất dở, không thể tự gán cho mình cái mác gì khác ngoài trừ khủng khiếp, và cả hai người thường thích thú tung hứng chủ đề nho nhỏ này.

Bà Green dùng rũa xắt miếng trứng đậu nành và ni từ chiếc chảo chống dính ra và chia nó vào hai đĩa. Bà lấy bốn lát bánh từ lò nướng điện ra và cũng chia vào hai đĩa mà không nhận thấy rằng bà chưa hề ấn nút “Nướng” trên lò. Bà đưa cho Brooke một đĩa và chỉ về phía chiếc bàn nhỏ ngay bên ngoài bếp.

Họ mang đĩa ra ngoài bàn và ngồi vào chiếc ghế mọi khi của mình. Mẹ cô quay vào bếp và mang ra hai lon Coca ăn kiêng, hai chiếc nĩa, một con dao, một bình cổ đựng mứt nho Smucker, và một chai xịt vị bơ, bà quảng bừa tất cả những thứ đó lên bàn. “Bon appetit (1)!” bà uốn giọng nói.

(1) Tiếng Pháp: Chúc ngon miệng.

“Ngon quá!” Brooke nói trong lúc vờn miếng trứng có mùi va ni quanh chiếc đĩa. Cô xịt bơ lên miếng bánh chưa nướng của mình và giơ lon Coca lên cao. “Chúc mừng!”

“Chúc mừng! Vì...” Brooke thấy mẹ mình tự ngừng lại, chắc hẳn đang định nói vì cái gì đó chẳng hạn như sự đoàn tụ, hoặc khởi đầu mới, hay là nhắc tới Julian một cách tế nhị. Thay vào đó, bà nói, “Vì món ngon và khách quý!”

Họ ăn mau chóng, và Brooke ngạc nhiên thích thú vì mẹ cô vẫn chưa hỏi cô một câu nào. Tất nhiên điều đó có tác dụng như bà mong đợi là làm cho Brooke thêm được trò chuyện về tình hình mà chắc hẳn bà đã biết rồi. Mặc dù vậy, Brooke dềnh dang mãi mới cảm được phích vào ấm điện. Lúc họ đã yên vị trên đi văng với những cốc trà Lipton và chuẩn bị xem ba tập cuối phim *Brothers & Sisters* trên đầu DVR, Brooke nghĩ cô sắp nổ tung.

“Vây, chắc hẳn mẹ nóng lòng muốn biết những gì xảy ra đêm qua lắm nhỉ,” cô nói sau khi đã nhấp một ngụm tr

Bà Green vớt túi trà ra và để cho nó róc nước một giây rồi bỏ lên chiếc khăn giấy trên bàn. Brooke có thể khẳng định rằng bà đang rất cố tránh nhìn cô trực diện. Mọi việc hẳn là tệ lắm, cô tự nhủ. Mẹ cô dứt khoát không phải kiểu người điềm tĩnh. “Bất cứ lúc nào con sẵn sàng kể,” bà lơ đãng nói và phẩy tay với cái vẻ Mẹ chẳng vội gì hoàn toàn không thể tin được.

“Ờ, con nghĩ là... Chúa ơi, con thậm chí không biết bắt đầu từ đâu nữa. Mọi cái cứ rối tung rối mù cả lên.”

“Bắt đầu từ đâu ấy. Lần cuối mẹ nói chuyện với con là khoảng buổi trưa và con đang sắp sửa mặc bộ váy đầm lên người. Nghe như lúc đó mọi việc đang rất tuyệt. Thế đã xảy ra điều gì vậy?”

Brooke tựa lưng vào đi văng và đặt chân lên mép bàn nước bằng kính. “À phải, đó là lúc mà mọi việc sắp hỏng bét cả. Con vừa mới mặc váy và đeo đồ trang sức xong thì Margaret gọi đến.”

“Được rồi...”

“Vâng, đó là chuyện lộn xộn khủng khiếp mà ngay lúc này không bỏ đi vào chi tiết, nhưng tóm lại là bà ấy sa thải con.”

“Bà ấy cái gì?” Mẹ cô dựng lên vì quan tâm. Nét mặt bà biểu cảm y như lúc Brooke từ trường tiểu học trở về nhà và kể rằng cô đã bị bọn con gái láo lếu ở trường trêu chọc thế nào trong giờ ra chơi.

“Bà ấy sa thải con. Bảo rằng họ không thể tin tưởng con nữa. Rằng bệnh viện đó không tin là con chuyên tâm vào công việc.”

“Gì chứ?”

Brooke cười và thở dài. “Đúng thế đây.”

“Bà đó mất trí rồi là cái chắc,” mẹ cô vừa nói vừa đập tay xuống bàn.

“À, con thật cảm động vì lá phiếu tín nhiệm của mẹ, mẹ à, nhưng con phải thừa nhận rằng bà ấy cũng có lý. Vài tháng qua con đã không được bình xét hiệu quả công việc hạng A cộng nữa.”

Mẹ cô im lặng một thoáng, dường như đang cố gắng tìm ra điều gì đó để nói. Khi bà nói, giọng bà chùng xuống và đần đờ. “Con biết rằng lúc nào mẹ cũng quý Julian. Nhưng mẹ sẽ không nói dối - nhìn thấy những bức ảnh đó làm mẹ chỉ muốn tự tay giết chết nó thôi.”

“Mẹ nói gì cơ?” Brooke thì thầm, cảm thấy như bị phục kích. Cô chưa quên hẳn những bức ảnh - những bức ảnh mà chồng cô tả lại là giống những bức ảnh Sienna/ Balthazar đã bị phát tán - nhưng cô đã cố đẩy ý nghĩ về chúng vào tận cùng sâu kín trong đầu cô.

“Mẹ xin lỗi, con gái yêu. Mẹ biết rằng đây không phải là việc của mẹ, và mẹ đã tự thề với mình rằng mẹ sẽ không nói một lời, nhưng con không thể cứ giả vờ như không có gì xảy ra vậy. Con phải tìm hiểu xem thực hư thế nào chứ.”

Brooke phát bần. “Con nghĩ rõ ràng là anh ấy và con có khối thứ phải làm cho rõ. Con không còn nhận ra Julian này nữa, mà chẳng phải vì những bức ảnh khốn kiếp nào đó của bọn săn ảnh đâu.”

Brooke nhìn sang mẹ mình và chờ câu trả lời, nhưng bà lặng thinh.

“Sao ạ?” Brooke hỏi. “Mẹ đang nghĩ gì vậy?”

“Con chưa xem những bức ảnh ấy phải không con?”

Brooke suy tư một thoáng trước khi nói, “Con muốn lắm, nhưng con không thể. Chuyện đó sẽ trở thành có thật ngay khi c thấy chúng...”

Bà Green khoanh chân lại rồi vói qua ghế sofa nắm lấy tay Brooke. “Con gái yêu ơi, mẹ hiểu con muốn nói gì. Mẹ hiểu. Con hẳn phải cảm thấy như con đang ở trên gờ đỉnh tòa nhà cao ngất. Và mẹ rất khổ tâm khi phải nói điều này, nhưng... mẹ nghĩ con cần phải xem cái đã.”

Cô quay lại nhìn chằm chằm vào mẹ cô. “Thật à mẹ? Chẳng phải mẹ vẫn luôn khuyên con phớt lờ tất cả những thứ vớ vẩn ấy đi sao? Chẳng phải mẹ vẫn thường nhắc nhở con mỗi lần con buồn bực vì những gì con đọc được rằng chín mươi chín phần trăm những thứ được viết trên báo lá cải là bịa đặt và xuyên tạc đó sao?”

“Có một cuốn ở trên bàn đầu giường ngủ của mẹ đấy.”

“Trên bàn đầu giường ngủ của mẹ á?” Brooke la lên thất thanh mà thấy khiếp cả giọng của chính mình, vừa sốc lại vừa hoảng loạn. “Mẹ đặt mua tạp chí *Last night* từ bao giờ đấy? Con tưởng mẹ chỉ đặt duy nhất hai tạp chí *O* và *Newsweek* cho nhà mình thôi chứ.”

“Mẹ bắt đầu đặt nó từ khi con và Julian thường xuyên xuất hiện trên tạp chí ấy,” mẹ cô nhỏ nhẹ nói. “Nó thật lý thú, và mẹ muốn biết người ta ngụ ý gì khi nói về nó.”

Brooke cười buồn. “Ồ, thế mẹ có mừng vì mẹ đã đặt nó không? Chẳng phải nó đúng là một nguồn thông tin lôi cuốn đấy ư?”

“Mẹ thật đau lòng phải làm thế này, nhưng mẹ thà để con xem những bức ảnh ấy lần đầu ở đây. Mẹ sẽ ngồi yên đây chờ con. Đi đi.”

Brooke nhìn mẹ mình và thấy rõ nỗi đau khổ hằn trên mặt bà. Cô tự đẩy mình đứng lên khỏi đi văng, cố gắng gạt đi những cảm giác sợ hãi và khiếp đảm đang dâng trào. Quãng đường từ phòng khách đến phòng ngủ của mẹ cô tưởng như vô tận, nhưng trước khi cô kịp nhận ra mình đang làm gì thì cô đã ngồi xuống mép giường rồi. Trang bìa tạp chí là khuôn mặt Justin Timberlake và Jessica Biel tươi cười với một đường xé lỏm chỗ chính giữa. Hàng tít “Chấm hết rồi!” nổi bật màu đỏ tươi chạy tràn từ bên này sang bên kia phía trên khuôn hình.

Được an ủi bởi thực tế là Julian chưa đủ quan trọng để được lên trang bìa, Brooke giở sang phần mục lục, định bụng lướt qua các tiêu đề. Nhưng điều đó là thừa. Ngay trên đầu trang đó, chiếm một khoảng lớn hơn cần thiết là bức ảnh Julian ngồi bên một bàn ngoài vườn ở Chateau Marmont. Cô gái ngồi ngay cạnh anh gần như bị chậu cây to lớn che khuất, nhưng có thể thấy nét mặt nhìn nghiêng của cô ta vì cô ta đang ngả sang Julian, đầu cô ta nghiêng nghiêng và miệng hé mở, cứ như họ đang sắp sửa hôn nhau vậy. Anh đang cầm một cốc bia trên tay và phô lúm đồng tiền với cô gái. Brooke cảm thấy bụng cuộn lên như muốn ói, và liền sau đó đau đớn nhận ra rằng những tạp chí như thế này còn lâu mới phí phạm những bức ảnh gây tai tiếng nhất của họ trên trang mục lục. Vẫn còn chưa đến thứ tồi tệ nhất.

Cô hít một hơi sâu rồi giở sang trang mười tám. Bất kỳ người phụ nữ nào nói rằng phải mất một lúc mới hiểu được những điều khủng khiếp thì hiển nhiên là họ chưa bao giờ đối mặt với bức ảnh chồng mình đang quyến rũ một người đàn bà khác được in tràn suốt trang đúp. Không tốn chút hơi sức nào cô cũng thấy ngay một phiên bản khác của bức ảnh đầu tiên, chỉ có điều trong bức này Julian dường như đang chăm chú lắng nghe cô gái kia thì thầm gì đó bên tai anh. Trên bức ảnh có lưu thời gian chụp là 11 giờ 38 đêm. Bức tiếp theo thời gian chụp in dấu đỏ chói 12 giờ 22 phút đêm, phô ra cảnh anh ngả đầu ra phía sau cười ngất; cô gái cũng cười, và lúc đó

lòng bàn tay cô ta ấn mạnh trên ngực anh. Có phải cô ta đang tình nghịch đẩy anh ra không? Hay chỉ đang lấy cớ để chạm vào anh? Bức thứ ba và là bức cuối cùng ở trang bên trái là bức tệ nhất: nó cho thấy cô gái kia ép sát người vào Julian, đang nhấp ly gì đó giống như rượu sâm banh đỏ. Julian vẫn một tay giữ cốc bia, nhưng tay kia dường như đang luồn dưới lớp váy của cô gái. Nhìn tư thế khuỷu tay anh thì có thể nói rằng anh không sờ soạng gì khác ngoài đùi non của cô ta, nhưng không thể phủ nhận rằng cả bàn tay và cổ tay anh bị lớp vải che khuất hoàn toàn. Julian nheo mắt với cô gái và ban cho cô ta nụ cười tình nghịch mà Brooke mê mẩn trong khi cô á kia nhìn anh đăm đối qua cặp mắt nâu to. Bức này lưu thời gian chụp là 1 giờ 3 phút sáng.

Và rồi đến lá bùa ma thuật, mà hiển nhiên là vàng hào quang chiến thắng của *Last night*. Ở mặt trang bên phải là một bức ảnh in phủ hết cả lề trang có lẽ phải bằng cỡ một bảng dán thông báo. Thời gian lưu trên ảnh là 6 giờ 18 sáng. Và nó phô ra cô gái đó, mặc đúng chiếc đầm màu xanh xịn như vài giờ trước đó, đang bước ra khỏi một phòng bungalow bên cạnh bể bơi. Tóc cô ta rối thảm hại và cả người cô ta toát ra vẻ vừa qua một đêm cật lực. Cô ta ghì chặt chiếc túi trước ngực như thể đang che giấu nỗi ngạc nhiên khi thấy ánh đèn flash, và mắt cô ta mở lớn có vẻ choáng, nhưng cũng ẩn chứa vẻ gì khác nữa. Tự hào ư? Thành công ư? Dù là vẻ gì đi chăng nữa nhưng nhất định không phải vẻ hồ thẹn.

Brooke không thể dừng xem kỹ từng bức ảnh như một nhà khoa học quan tâm nghiên cứu một mẫu vật để dò tìm manh mối, dấu hiệu và chi tiết của nó. Mất thêm vài phút tòm lợm nữa, nhưng sau khi nhìn chăm chú vào bức ảnh cuối cùng, Brooke đã hiểu ra điều gì làm cô đau lòng nhất. Cô gái kia không phải một nữ diễn viên, người mẫu nổi tiếng hoặc ngôi sao nhạc pop nào cả, chí ít là trong chùng mực mà Brooke biết. Trông cô ta tầm thường. Cô ta có mái tóc nâu đỏ rũ rượi và hơi quá dài, mặc chiếc đầm xanh chẳng có cá tính gì, và dáng dấp người ngợm chẳng có gì đáng nhớ - tầm tầm

đến kinh ngạc - cái dáng làm cho Brooke suýt nghẹn thở khi cô nhận ra: cô gái đó có phần nào giống chính cô. Từ trọng lượng thừa khoảng hai, ba cân cho đến đôi mắt trang điểm nghiệp dư đến đôi xương đan không hợp một (gót hơi thô để đi chơi buổi tối và da hơi quá sòn), người tình một đêm ở Chateau của Julian trông cứ như là chị em gái của Brooke. Và đau nhất là Brooke khá chắc rằng người ta sẽ nghĩ cô còn hấp dẫn hơn cô ta.

Sự việc này thật quá kỳ cục. Nếu chồng mình định ngoại tình với người lạ nào đó mà anh ta gặp ở một khách sạn tại Hollywood, lẽ nào anh ta không thể chí ít cũng vì sĩ diện mà chọn một ai đó gọi tình ư? Hoặc tối thiểu là một ai đó toàn đồ giả và rẻ tiền một tí chứ? Đâu rồi những bộ ngực bơm to vật và chiếc quần jean bó sát người? Và nước da rám nắng nhờ thuốc phun từ bình xịt và những lọn tóc highlight tốn năm trăm đô la nữa? *Làm sao mà cô ta lại lọt được vào Chateau kia chứ?* Brooke lăn tăn. Có lẽ một nhạc sĩ nổi tiếng không phải lúc nào cũng có thể kiếm được một cô người mẫu tầm cỡ Gisele (1), nhưng chẳng lẽ chồng cô không thể kiếm được ai đó trông khá hơn vợ của anh hay sao? Brooke ném cuốn tạp chí sang bên với vẻ ghê tởm. Tập trung vào điều lố bịch là bị chồng mình ngoại tình với một con bé giống như bản sao kém chất lượng của mình còn dễ chịu hơn là thừa nhận cái phần *ngoại tình* có thực kia.

(2) *Gisele Caroline Bundchen (1980): siêu mẫu người Brazil và diễn viên điện ảnh không chuyên, kiê sĩu thiện chí của Liên Hiệp Quốc trong Chương trình Môi trường.*

“Con có sao không?” Giọng của mẹ cô làm cô ngạc nhiên. Bà Green đứng dựa vào khung cửa, mặt bà vẫn còn nguyên nét đau buồn lúc trước.

“Mẹ nói đúng đấy,” Brooke nói. “Những thứ chẳng hay ho gì để mà xem trên chuyến tàu Amtrak về nhà con sáng mai cả.”

“Mẹ rất tiếc, con yêu ạ. Mẹ biết ngay lúc này có vẻ bất khả thi, nhưng mẹ nghĩ con cần phải nghe Julian giải thích.”

Brooke khịt mũi. “Mẹ định nói là nghe cái gì đó đại loại như ‘Em yêu, lẽ ra anh đã phải về nhà với em đêm đó nhưng thay vì thế anh uống say tới bến và ngủ với cô em sinh đôi kém duyên đáng hơn của em! Ô, mà anh chỉ tình cờ bị chộp vào ảnh lúc đang làm chuyện đó mà thôi!’ hả mẹ?” Brooke nghe thấy con giận trong giọng nói của mình, tràn đầy mỉa mai châm biếm, và cô ngạc nhiên vì không cảm thấy muốn khóc.

Bà Green thở dài và ngồi lên giường với cô. “Mẹ không biết, con yêu à. Chắc chắn nó phải làm khá hơn thế chứ. Nhưng chúng ta hãy làm rõ một điều: cái thứ dĩ thỏa ấy không phải là chị em sinh đôi với con gì hết cả. Nó chỉ là một đứa con gái đáng khinh nào đó nhảy bổ vào chồng con thôi. Con trên tâm nó về *mọi* mặt.”

Tiếng bài hát “For the Lost” của Julian vang lên từ phòng bên. Mẹ Brooke nhìn cô dò hỏi.

“Nhạc chuông điện thoại của con đấy mà,” Brooke nói và đứng dậy. “Con vừa tải nó về vài tuần trước. Bây giờ con lại phải mất cả đêm để tìm cách gỡ nó ra khỏi máy.”

Cô định vị được máy của cô trong phòng ngủ dành cho khách và thấy Julian đang gọi. Cô muốn lờ đi không trả lời anh nhưng rồi không thể.

“Chào,” cô vừa nói vừa ngồi xuống cùng một chỗ như trước trên chiếc giường này.

“Brooke! Chúa ơi, anh đã phát hoảng cả lên. Sao em không trả lời điện thoại của anh? Thậm chí anh còn không biết em đã về được đến nhà chưa đấy.”

“Em không về nhà, em đang ở chỗ mẹ em.”

Cô nghĩ mình nghe thấy tiếng rửa thềm và rồi anh nói, “Mẹ em á? Anh tưởng em bảo em về nhà?”

“Ờ, vâng, em đã định thế cho đến lúc Nola báo cho em biết rằng căn hộ của mình bị bao vây.”

“Brooke à?” Cô nghe tiếng còi xe kêu ở phía anh. “Mẹ nó chứ, chúng ta suýt bị đâm vào đấy. Cái gã đằng sau chúng ta làm sao thế nhỉ?”

Rồi, với cô: “Brooke à? Xin lỗi, anh đang chết dở ở đây rồi.”

Cô chẳng nói gì.

“Brooke...”

“Gì cơ?”

Một khoảng lặng trước khi anh cất tiếng, “Xin hãy nghe anh giải thích.”

Lại thêm một khoảnh khắc im lặng nữa. Cô biết anh đang mong cô nói gì đó về những bức ảnh, nhưng cô không thể làm anh hài lòng được. Tình trạng này tình cờ lại gây khó chịu theo một cách riêng. Thật đáng buồn biết bao khi phải chơi cái trò giấu giếm cảm giác với chính đức lang quân của mình.

“Brooke à, anh...” Anh ngừng lại húng hắng. “Anh, ờ, thậm chí anh không thể hình dung được là phải khổ sở đến mức nào khi nhìn những bức ảnh đó. Chắc hẳn phải vô cùng, cực kỳ kinh khủng...”

Tay cô nắm chặt điện thoại đến mức cô sợ mình sẽ bóp nát nó, nhưng cô không thể bắt mình nói được câu nào. Bỗng nhiên, cổ họng

cô tức nghẹn và những giọt lệ bắt đầu tuôn tràn trên mặt cô.

“Và tối qua lúc trên thảm đỏ cái bọn khốn kiếp bên báo chí kia đưa ra những câu hỏi đó nữa...” Anh lại húng hắng ho và Brooke tự hỏi không biết anh húng giọng hay chỉ vì anh bị cảm. “Đối với anh điều đó thật tàn tệ, và anh chỉ có thể hình dung ra được rằng nó độc ác đến mức nào đối với em, và...”

Anh ngừng nói, hiển nhiên là đợi cô nói gì đó để ngăn anh lại, nhưng cô không thể thốt nên lời qua hàng nước mắt âm thầm.

Họ cứ ngồi như thế trọn một phút nữa, có thể là hai, rồi anh nói, “Em yêu, em khóc đấy à? Ôi Rook ơi, anh rất, rất xin lỗi.”

“Em đã thấy những bức ảnh đó,” cô thì thào, rồi ngừng lại. Cô biết cô phải hỏi, nhưng một phần trong cô cứ nghĩ thà rằng chẳng biết còn hơn.

“Brooke à, những bức ảnh ấy trông tệ hơn là việc thực.”

“Đêm đó anh đã ngủ với con bé ấy phải không?” cô hỏi. Miệng cô như phủ đầy bông.

“Không phải như em nghĩ đâu.”

Im lặng. Sự yên lặng trên điện thoại dường như vô tận. Cô chờ đợi và cầu mong anh nói rằng đó là sự hiểu lầm ghê gớm, một vụ dàn dựng, một mảnh khoe của giới truyền thông mà thôi. Thay vì thế, anh chẳng nói một lời.

“Ờ, thôi được,” cô nghe thấy mình đang nói. “Thế cũng quá đủ để giải thích cho sự việc ấy rồi.” Hai từ cuối của cô

“Không! Brooke, anh... anh không có ngủ với cô gái ấy. Anh *thề* với em đấy.”

“Cô ta rời khỏi phòng anh lúc sáu giờ sáng kia.”

“Anh khẳng định với em, Brooke ạ, bọn anh không có ngủ ghê gì với nhau đâu.” Nghe như anh đang quẫn và giọng anh khẩn nài.

Và rồi rốt cuộc cô cũng hiểu ra. “Tức là anh không làm tình với cô ta, nhưng đã xảy ra điều gì khác, phải vậy không?”

“Brooke...”

“Em cần phải biết điều gì đã xảy ra, Julian.” Cô chỉ muốn nôn mửa vào nổi kinh tởm phải nói chuyện với chồng mình theo kiểu này, đây là cái cách hiểm hóc kỳ cục để hỏi “anh đã xuống đến cái đáy nào rồi?”

“Chỉ mới cởi quần áo thôi mà, nhưng rồi bọn anh ngủ thiếp đi mất. Chẳng có gì xảy ra cả, anh thề với em đấy, Brooke.”

Chỉ mới cởi quần áo thôi mà. Đó là một cách diễn đạt lạ lùng. Rất đổi mơ hồ. Cô cảm thấy nổi tức giận dâng lên đây cổ khi tưởng tượng ra cảnh Julian trần truồng nằm trên giường với người khác.

“Brooke? Em còn đó không?”

Cô biết rằng anh đang nói, nhưng không một lời nào của anh lọt vào đầu cô cả. Cô đưa điện thoại ra xa khỏi tai và nhìn lên màn hình; ảnh Julian với khuôn mặt anh áp sát vào con Walter đang chăm chăm nhìn lại cô.

Cô ngồi trên giường thêm mười giây nữa, có thể là hai mươi, nhìn bức ảnh Julian và nghe giọng anh lúc lên lúc xuống. Cô hít một hơi sâu, đưa điện thoại kề vào môi mình và nói: “Julian, em cúp máy đây. Xin đừng gọi lại cho em nữa. Em muốn được một mình.” Trước

khi mất hết tinh thần, cô tắt máy, gỡ pin ra, và tống cả hai thứ riêng rẽ vào ngăn tủ đầu giường. Đêm nay sẽ không có chuyện trò gì nữa cả.



Đâu phải kẻ nước mắt như mưa

“Cô có chắc không muốn chúng tôi vào nhà không, dù chỉ là vài phút thôi?” Michelle hỏi và đưa mắt nhìn dãy xe SUV với cửa kính tối màu xếp hàng dài suốt dãy phố bên ngoài cửa vào tòa nhà nơi Brooke sống.

“Em chắc đấy,” Brooke trả lời, cố gắng cho giọng mình nghe dứt khoát. Hai giờ đồng hồ cùng anh cô và Michelle chạy xe từ nhà mẹ cô về New York đã cho cô thừa thãi thời gian cập nhật cho họ về tình hình của Julian, và khi đến Manhattan cũng là lúc họ bắt đầu hỏi những câu về Julian mà cô chưa sẵn sàng trả lời.

“Sao không để bọn anh giúp em đi qua cửa trước thôi nhỉ?” Randy hỏi. “Lúc nào anh cũng muốn đấm đá một gã sần ảnh.”

Cô nghiêng răng rồi mỉm cười. “Cảm ơn anh chị, nhưng em có thể tự xử lý được việc này. Có lẽ bọn họ ngồi đợi đây từ lúc diễn ra lễ trao giải Grammy và em không nghĩ họ sẽ sớm bỏ đi đâu.”

Randy và Michell nhìn nhau đầy vẻ nghi ngại, vì vậy Brooke nhấn mạnh thêm. “Em nói thật đấy, hai anh chị ạ. Anh chị còn phải đi ít nhất ba tiếng đồng hồ nữa mà đã muộn rồi đấy, vì vậy anh chị đi luôn thì hơn. Em sẽ đi bộ qua dãy phố này, phớt lờ họ đi khi họ nhảy ra khỏi xe, và luôn ngẩng cao đầu. Thậm chí em sẽ không nói cả ‘miễn bình luận

Randy và Michelle đang trên đường đi dự một đám cưới ở Berkshires và dự định đến đó trước một vài ngày trong chuyến đi đầu tiên không đem theo con nhỏ. Brooke liếc trộm vòng eo săn chắc rất n tượng của Michelle một cái và lúc lắc đầu vì ngạc nhiên. Đó chẳng phải là điều kỳ diệu ư, đặc biệt là khi thời gian thai nghén đã thay thế thân hình thon thả rắn chắc của chị trước đây bằng cái dáng thù lù mập ú không còn chỗ nào phình ra thắt vào ở giữa eo và ngực hoặc giữa eo và đùi nữa. Brooke tưởng phải mất vài năm Michelle mới lấy lại được dáng, nhưng chỉ bốn tháng sau khi sinh bé Ella trông dáng chị đã đẹp hơn bao giờ hết.

“Ờ, được rồi...” Randy nói và nhướn mày lên. Anh hỏi Michelle xem chị có muốn chạy vào căn hộ của Brooke để dùng nhà vệ sinh không.

Brooke chưng hửng. Cô đang rất muốn có được vài phút riêng cho mình trước khi Nola đến và hiệp cật vấn thứ hai bắt đầu.

“Không, em ổn,” Michelle trả lời và Brooke thở phào. “Nếu đường cứ kẹt như thế này thì hẳn là chúng tôi nên đi thôi. Cô chắc là cô sẽ ổn đấy chứ?”

Brooke cười tươi và nhoài sang ghế bên cạnh ôm Michelle. “Em cam đoan đấy. Em còn hơn cả ổn ấy chứ. Anh chị cứ tập trung vào việc ăn và ngủ càng nhiều càng tốt nhé, được không?”

“Bọn anh có nguy cơ sẽ ngủ thẳng một mạch quên cả đám cưới mất,” Randy lẩm bẩm và nhoài người ra khỏi cửa xe bên lái để đón cái hôn của Brooke.

Những ánh đèn flash chớp lóe gần đó. Cái gã đang chụp ảnh từ phía bên kia đường hiển nhiên đã nhìn thấy họ trước tất cả những người khác, mặc dù Randy đã đỗ cách cửa ra vào đến gần một dãy

phố. Gã ta mặc áo có mũ màu nước biển cùng quần kaki và chẳng buồn giấu giếm ý định của mình tẹo nào.

“Ôi, anh chàng kia tận lực quá nhỉ? Chả bỏ ph lấy một giây,” anh trai cô nói và nhào người ra khỏi cửa sổ ô tô để nhìn gã kia cho rõ hơn.

“Thật ra trước đây em đã trông thấy anh ta rồi. Đảm bảo rằng trong vòng bốn tiếng nữa anh sẽ thấy một bức ảnh trên mạng chụp chúng ta đang hôn nhau với cái títt kiểu như ‘Cô vợ bị bỏ rơi không để phí thời gian kiếm bồ mới,’ cô nói.

“Họ có viết anh là anh trai em không nhỉ?”

“Hầu như chắc chắn là không rồi. Và cả sự thật là vợ anh đang ngồi bên cạnh anh trong xe nữa. Thật ra là rất có khả năng họ sẽ gọi đó là một cuộc chơi tay ba.”

Randy cười, nụ cười buồn bã. “Tệ thật, Brooke à. Anh rất tiếc, về mọi chuyện.”

Brooke siết tay anh. “Thôi đừng lo cho em nữa. Hãy lên đường hưởng thụ chuyến đi của anh chị đi!”

“Nếu em cần gì thì hãy gọi cho anh nhé.”

Em sẽ gọi,” cô nói với sự vui vẻ giả tạo hơn là cô nghĩ mình có thể giả vờ được. “Lái xe an toàn anh nhé!” Cô đứng đó vẫy theo cho đến lúc họ rẽ ở góc phố, rồi đi thẳng đến cửa trước. Cô chỉ mới bước chưa được mười bước thì những tay săn ảnh khác - ắt hẳn đã được những ánh đèn flash trước đó mách bảo - dường như từ những chiếc xe SUV bay ngay đến thành đàn ồn ào như chợ vỡ ngoài cửa tòa nhà cô ở.

“Brooke! Tại sao cô không đến dự bất kỳ bữa tiệc sau buổi diễn nào với Julian?”

“Brooke! Cô đá Julian khỏi nhà rồi à?”

“Cô có biết rằng chồng cô đang bỏ bịch không?”

“Tại sao chồng cô vẫn chưa về nhà?”

Câu hỏi khôn ngoan đấy, cô tự nhủ. Nó khiến cả hai ta đều phải lăn tăn cùng một việc như nhau. Họ la hét và gí máy ảnh vào mặt cô, nhưng cô tránh không chạm mắt với bất kỳ ai trong bọn họ. Vờ như điềm tĩnh mặc dù cô không cảm thấy thế chút nào, cô mở khóa cánh cửa tòa nhà, kéo nó đóng lại sau lưng mình, rồi mở khóa lớp cửa vào hành lang. Những ánh đèn flash vẫn tiếp tục nháy tận đến lúc cửa thang máy đóng lại sau lưng cô.

Căn hộ yên tĩnh một cách lạ thường. Thực lòng mà nói, cô đã tự cho phép mình hy vọng một cách vô vọng rằng Julian sẽ bỏ hết mọi thứ mà bay ngay về nhà để nói chuyện cho ra lẽ. Cô biết lịch làm việc của anh kín hết các ngày và không được phép thay đổi - do là thành viên được chấp thuận trong danh sách đồng nhận thông tin nên sáng nào cô cũng nhận được lịch làm việc hằng ngày, thông tin liên lạc và kế hoạch đi lại của anh qua email - và cô *biết* rằng anh tuyệt nhiên không thể hủy bất kỳ cơ hội họp báo nào sau lễ trao giải Grammy mà về nhà sớm hơn vài hôm. Nhưng điều đó cũng không làm thay đổi cái thực tế là dù gì cô cũng *mong* anh về đến chết đi được. Như hiện thời, theo lịch thì hai ngày nữa anh sẽ hạ cánh ở sân bay JFK, vào sáng thứ Năm, để tham gia thêm một vòng các chương trình trò chuyện trên truyền hình và họp báo ở New York, và cô cố gắng không nghĩ về những gì sẽ xảy ra khi đó nữa.

Cô chỉ vừa mới tắm nhanh và nổ một túi bóng ngô trong lò vi sóng xong thì chuông cửa reo. Nola và Walter ập vào tiền sảnh bé

tạo với vẻ hồ hởi, bùng nhùng những áo khoác và dây dắt, và Brooke lần đầu tiên trong mấy ngày qua cười ngất khi Walter quăng mình lên cao để cố liếm mặt cô. Khi cô đỡ được nó vào tay, nó tru tréo như con lợn sữa và hôn lên khắp mặt cô.

“Đừng có tưởng bỏ là tớ cũng chào mừng như thế nhé,” Nola nói và nhăn mặt làm vẻ ghê tởm. Rồi cô nàng dịu đi và ôm Brooke thật chặt, và cùng với Walter, cả ba bọn họ chụm đầu lại như một chiếc lều nhỏ của thổ dân da đỏ ngộ nghĩnh. Nola hôn lên má Brooke và lên mũi Walter rồi đi thẳng đến bếp rót rượu vodka vào ly có đá và thêm một chút nước ép từ quả ô liu.

“Nếu những gì đang diễn ra bên ngoài căn hộ của cậu ngay lúc này đây biểu hiện cho những gì đã xảy ra ở Los Angeles thì tớ nghĩ có lẽ cậu cần cái này,” Nola vừa nói vừa đưa một ly vodka hỗn hợp cho Brooke. Cô ngồi đối diện với Brooke trên đi văng. “Nào... cậu đã sẵn sàng kể cho tớ nghe những gì xảy ra rồi chứ?” cô ta hỏi.

Brooke thở dài và nhấp ly rượu của mình. Thứ chất lỏng đó cay sè, nhưng nó làm cổ họng cô ấm lại và tuột vào dạ dày cô với cảm giác dễ chịu lạ lùng. Cô không thể bắt mình hồi tưởng lại toàn bộ những gì xảy ra một lần nữa, từng thứ từng thứ khốn khổ một, và cô biết rằng dù Nola có thông cảm đấy nhưng cô nàng sẽ chẳng bao giờ hiểu được tường tận cái đêm đó như thế nào đâu.

Vậy nên cô kể cho Nola về đoàn trợ lý đông hung nhúc, về căn phòng suite lộng lẫy trong khách sạn, về bộ đầm màu vàng hiệu Valentino. Cô làm cô bạn cười ngất với câu chuyện về nhân viên bảo vệ của Neil Lane và ba hoa về đầu tóc và móng chân móng tay cô hoàn hảo ra sao. Cô đề cập qua quýt chuyện Margaret gọi điện, nói rằng các lãnh đạo bệnh viện nổi điên vì quả thật cô đã nghỉ làm nhiều quá, và làm tan biến vẻ bàng hoàng trên mặt Nola bằng một tràng cười rồi nhấp thêm một hớp rượu. Cô mô tả chi tiết rất xác thực về tấm thảm đỏ (“nóng hơn tớ tưởng nhiều - trừ phi ta đang ở

đó, ta không thể nhận thấy có bao nhiêu ngọn đèn đang rùng rục chiếu xuống”) và các ngôi sao trông ra sao khi nhìn trực tiếp (“hầu hết họ gầy hơn so với trong ảnh, và nhìn chung là già hơn”). Cô trả lời những câu hỏi của Nola về Ryan Seacrest (“lôi cuốn và đáng yêu, nhưng cậu biết rằng tớ là người hâm mộ và biện hộ cho Seacrest mà”), về John Mayer có đủ dễ thương trong đời thực để xứng đáng có tất cả những phụ nữ mà anh ta đã từng qua lại không (“tớ thực lòng nghĩ rằng Julian dễ thương hơn, mà bây giờ tớ mới nghĩ ra rằng vẻ dễ thương đó thực ra không báo trước điều gì hay cả”) và đưa ra một nhận xét chẳng đâu vào đâu về việc Taylor Swift trông xinh hơn hay xấu hơn Miley Cyrus (“tớ vẫn không chắc mình có thể phân biệt nổi họ không nữa”). Vì lý do nào đó mà chính cô cũng không hiểu, cô đã cố ý lược đi không kể về cuộc gặp gỡ Layla Lawson, những cô gái trong phòng vệ sinh và bài lên lớp của Carter Price.

Điều mà cô giấu Nola là lúc cô gác máy điện thoại sau khi bị sa thải cô đã cảm thấy đau khổ đến mức nào. Cô không kể chi tiết rằng Julian đã bàng quan thế nào khi anh nói với cô về những bức ảnh đó, và sự tập trung của Julian và việc “kiểm soát ảnh hưởng của chúng” và “giữ vững quan điểm” đã làm cô tức giận hết mức ra sao. Cô bỏ qua sự việc khi họ bước lên tấm thảm đỏ các tay săn ảnh đã bám theo họ với những câu hỏi bẽ bàng về những bức ảnh kia và gào lên những câu sỉ nhục với hy vọng làm họ quay mặt về phía ống kính. Làm sao cô có thể kể cho bất kỳ một ai rằng cô đã cảm thấy thế nào khi vừa nghe Carrie Underwood hát bài “Before He Cheats” (Trước khi anh ta lừa dối) vừa lăn tăn không hiểu có phải mọi người trong khán phòng không trừ một ai đều đang nhìn chăm chăm vào hai vợ chồng họ và thầm cười nhạo không – và rồi cố không làm ra vẻ mặt lạnh như bom khi Carrie hát đến đoạn điệp khúc “Vì lần sau nếu anh ta lừa dối/ Bạn biết rằng sẽ không phải là tôi”.

Cô lược bớt phần nước nở trên xe lúc ra sân bay và cầu mong Julian sẽ van nài mình ở lại hoặc *cấm* tiệt không cho cô rời khỏi đó, và sự phản đối lừng khừng và miễn cưỡng của anh đáng giận đến

mức nào. Brooke không thể thú nhận rằng cô là người cuối cùng lên máy bay với hy vọng mong manh rằng Julian sẽ chạy như bay đến cổng vào, y như trong phim ấy, năn nỉ cô ở lại, hay là khi rốt cuộc cô bước vào trong khoang và nhìn cánh cửa máy bay đóng lại sau lưng mình, cô cảm thấy căm giận anh ra sao vì đã để cho cô ra đi còn hơn bất kỳ tội lỗi ngớ ngẩn nào mà anh đã phạm phải trước đó.

Cuối cùng khi cô kể xong, cô quay lại nhìn Nola với vẻ chờ đợi. “Tóm tắt thế đã được chưa?”

Nola chỉ lắc đầu. “Thôi đi Brooke. Câu chuyện thật là gì nào?”

“Chuyện thật ư?” Brooke cười to, nhưng giọng cười nghe buồn bã và khốn khổ. “Chuyện thật thì cậu có thể đọc trên trang mười tám tạp chí *Last night* số ra tuần này.” Walter nhảy lên đi văng và ghếch cầm lên đùi Brooke.

“Brooke này, liệu cậu có nghĩ rằng có một cách giải thích hợp tình hợp lý chưa?”

“Càng lúc càng khó đổ lỗi cho các báo lá cải khi mà thậm chí cả chồng mình cũng khẳng định điều đó.”

Mặt Nola biểu hiện nổi sùng sốt. “Julian đã thừa nhận...”

“Anh ấy đã thừa nhận rồi.”

Nola đặt ly rượu của mình xuống và nhìn chòng chọc vào Brooke.

“Tôi nghĩ câu nói chính xác của anh ấy là ‘chỉ mới cởi áo thôi mà.’ Kiểu như anh ấy không hiểu làm sao lại xảy ra *việc đó*, nhưng việc ‘cởi quần áo’ là có.”

“Ôi trời!”

“Anh ấy khẳng định rằng anh ấy không ngủ với con bé kia. Cứ như là tớ phải tin vào điều ấy vậy.” Điện thoại di động của cô reo nhưng cô lập tức tắt chuông đi. “Ôi Nola, tớ không thể gạt cái hình ảnh hai người bọn họ trần truồng bên nhau ra khỏi đầu! Mà cậu muốn biết phần kỳ cục nhất hả? Sự thực là cái vẻ tầm thường của con bé đó làm tớ cảm thấy tệ hơn. Ờ, anh ấy thậm chí còn chẳng có quyền rêu rao rằng mình quá quá say và cô người mẫu gọi tình nào đó tự động ngã vào giường anh ấy nữa cơ.” Cô giờ cuốn tạp chí *Last night* lên và huơ huơ nó. “Ý tớ là, con bé là loại tầm tầm. Là cho điểm cao nhất rồi đây! Và đừng có quên cái sự thực là anh ấy đã dành cả buổi tối để ve vãn nó. Quyến rũ nó. Cậu còn mong tớ tin là anh ấy không ngủ với nó thật ư?”

Nola nhìn xuống.

“Thậm chí dù anh ấy có không thực hiện việc đó thì rành rành là anh ấy đã cố gắng làm việc đó rồi còn gì.” Brooke đứng lên và đi tới đi lui trong phòng. Cùng một lúc cô cảm thấy vừa kiệt sức, vừa căng thẳng đầu óc vừa ghê tởm. “Anh ấy đang bố bịch, hoặc đang thích bố bịch. Có là con ngốc thì tớ mới không thừa nhận sự thật này.”

Nola vẫn im lặng.

“Bọn tớ hiếm lúc gặp nhau, và mỗi khi gặp nhau là bọn tớ cãi lộn. Bọn tớ hầu như không còn ngủ nghê với nhau nữa cơ nào đi lưu diễn là anh ấy luôn luôn ở đâu đó có gái gú và nhạc nhẽo ở đâu đây bên kia, và tớ thậm chí chả bao giờ biết được đó là đâu nữa. Đã có quá nhiều tin đồn. Tớ biết mỗi người vợ bị phụ tình trên đời này đều muốn tin rằng hoàn cảnh của cô ta khác hẳn, nhưng có họa là điên tớ mới nghĩ rằng điều này không thể xảy ra với tớ được.” Cô thở hắt ra và lắc đầu. “Chúa ơi, bọn tớ giống hệt cha mẹ tớ. Tớ luôn tin rằng bọn tớ sẽ khác, mà bây giờ bọn tớ thế này đây...”

“Brooke à, cậu cần phải nói chuyện với anh ấy.”

Brooke giơ cả hai tay lên trời. “Tớ không muốn gì hơn, nhưng anh ấy đang ở đâu? Chén sushi ở Tây Hollywood trước khi tham gia chương trình trò chuyện đêm khuya ư? Chẳng phải rất khó mà lờ đi được cái thực tế đơn giản nhỏ nhất là nếu anh ấy thực lòng *muốn* thì ngay lúc này anh ấy đã có mặt ở đây rồi sao?”

Nola khuấy ly rượu của mình và dường như nghĩ ngợi về việc đó. “Anh ấy *có thể* làm thế không?”

“Tất nhiên là anh ấy có thể quá đi chứ! Anh ấy đâu phải là tổng thống, anh ấy đâu có đang phẫu thuật một ca nguy ngập, và anh ấy cũng đâu có đang hướng dẫn tàu con thoi từ không gian hạ cánh an toàn xuống đất. Anh ấy là một ca sĩ, trời ạ, và tớ nghĩ rằng anh ấy có thể tìm ra cách chứ.”

“Thế thì, bao giờ anh ấy sẽ về?”

Brooke nhún vai và gại gại lên cổ VValter. “Ngày kia. Không phải vì tớ nhé, xin cậu nhớ cho. New York đã được lên lịch sẵn rồi. Hiên nhiên là chuyện hôn nhân của ta có tan vỡ thì cũng chẳng đáng thêm lây một dòng trong lịch trình.”

Nola đặt ly rượu của mình xuống và quay về phía Brooke. “*Hôn nhân của cậu tan vỡ á? Có đúng đó là việc đang diễn ra ở đây không đây?*”

Câu nói đó lơ lửng trên không. “Tớ không biết, Nola à. Tớ thực lòng hy vọng là không phải thế. Nhưng tớ không biết bọn tớ làm sao mà vượt qua được đây.”

Brooke cố nén cơn giận đang tràn ngập trong cô. Mặc dù trong vài ngày qua cô cứ nói suốt là “cần có thời gian”, “cần có khoảng cách” và “tìm hiểu mọi lẽ”, cô vẫn chưa hề cho phép bản thân mình thực sự cân nhắc cái khả năng là cô và Julian sẽ không vượt qua được chuyện này.

“Nghe này, Nola, tớ ghét phải làm điều này, nhưng tớ phải đuổi cậu về thôi. Tớ cần phải ngủ.”

“Tại sao? Cậu đang thất nghiệp mà. Ngày mai cậu có phải làm cái cóc gì đâu?”

Brooke cười to. “Cảm ơn vì sự thông cảm đó nhé. Tớ phải nhắc cậu là tớ đâu có thất nghiệp, chỉ là bán thất nghiệp thôi. Tớ vẫn còn hai mươi giờ làm việc mỗi tuần tại trường Huntley nữa kìa.”

Nola rót thêm cho mình một chút vodka nữa và lần này chẳng buồn cho thêm nước ép ô liu. “Tận chiều mai cậu mới phải đến trường cơ mà. Có thật là cậu cần đi ngủ ngay bây giờ không?”

“Không, nhưng tớ cần vài giờ để khóc như mưa trong buồng tắm, cố kiềm chế để đừng vào Google mà tìm hiểu về con bé ở Chateau, và rồi khi thế nào cũng làm việc đó tớ sẽ khóc cho đến lúc ngủ thiếp đi,” Brooke trả lời. Cô đang nói đùa, hiển nhiên là thế, nhưng giọng cô chẳng có vẻ là đang đùa gì cả.

“Kìa Brooke...”

“Tớ đùa đấy. Thật ra tớ ‘đâu phải kẻ hay khóc như mưa trong buồng tắm’. Và lại, chắc tớ sẽ tắm bồn.”

“Tớ không thể bỏ mặc cậu trong tình trạng này được.

“À nếu thế thì cậu ngủ trên đi văng nhà tớ nhé, vì tớ định ngủ trên giường rồi. Nói nghiêm túc đấy, Nola, tớ thực sự không sao cả.

Tớ nghĩ tớ cần chút thời gian ở một mình. Mẹ tớ đã ý tứ đến lạ lùng, nhưng tớ vẫn chẳng có lấy một giây nào được một mình cả. Chẳng phải là vì sẽ không có lúc nào khác để ở một mình...”

Phải mất thêm mười phút để thuyết phục Nola đi về, và cuối cùng cô nàng cũng chịu, nhưng Brooke không cảm thấy nhẹ lòng như đã tưởng. Cô tắm bồn xong, mặc bộ pyjama vải bông ấm áp nhất và khoác chiếc áo choàng trong nhà sồn cũ nhất của mình rồi trèo lên chốc đồng chặn nệm, lôi cả laptop vào giường. Khi mới cưới hai vợ chồng cô đã nhất trí không bao giờ đặt vô tuyến toong phòng ngủ - điều mà họ cũng áp dụng cả với máy tính nữa - nhưng xét tình hình là Julian chẳng thò mặt về nhà, thì cô cảm thấy cũng chẳng hề hâ hủ gì nên tải xuống bộ phim *27 Dresses* hoặc phim gì đó cũng cảm động lãng mạn tương tự rồi đấm mình vào đó. Cô định mang một ít kem vào nhưng rồi kết luận rằng kiểu đó có vẻ Bridget Jones (1) quá. Bộ phim chứng tỏ rất có tác dụng làm sao nhãng nỗi buồn, chủ yếu là do nguyên tắc của cô chỉ chăm chú vào màn hình và không cho phép đầu óc suy nghĩ vẩn vơ, nhưng ngay khi hết phim, cô phạm phải một sai lầm nghiêm trọng. Thật ra là hai.

(1) Bridget Jones: nữ nhân vật chính trong phim Nhật ký tiểu thư Jones có nếp sống lôi thôi cầu thả.

Quyết định tai hại thứ nhất của cô là nghe hộp thư thoại của mình. Phải mất gần hai mươi phút để nghe hết ba mươi ba tin nhắn đến từ ngày diễn ra lễ trao giải Grammy. Sự chuyển biên từ hôm Chủ nhật, khi gia đình và bạn bè gọi để chúc cô may mắn, cho đến ngày hôm nay - khi mọi tin nhắn nghe như cuộc gọi chia buồn - thật lạ lùng. Phần lớn tin nhắn thoại là của Julian và đều toát lên một ý nhiệt thành là “anh có thể thanh minh được”. Mặc dù những tin đó khá là cầu khẩn, nhưng rõ là chẳng có tin nào kèm theo câu “Anh yêu em” cả. Mỗi người trong gia đình cô: Randy, cha cô, Michelle và Cynthia đều có tin nhắn đề xuất giúp đỡ và an ủi cô; bốn tin từ Nola vào những thời gian khác nhau để hỏi xem những gì đang diễn ra và

cập nhật thông tin về con Walter; và một tin thoại từ Heather, nhà tư vấn ở trường Huntley mà cô chạm trán ở tiệm bánh ngọt Ý. Còn lại là tin nhắn của các bạn cũ, đồng nghiệp (cực!) và những người quen biết tình cờ, và tin nào nghe cũng như có ai vừa mới chết vậy. Dù rằng trước khi nghe những tin thoại đó cô chưa hề thấy muốn khóc, nhưng khi nghe xong cô cảm thấy như có cục nghẹn trong cổ.

Cái hành động nghiệp dư thứ hai của cô, và chắc hẳn là tệ hơn cái thứ nhất, là vào Facebook. Cô phỏng đoán rằng bạn bè của cô nhiều người hẳn đã đưa thông tin cập nhật đầy hào hứng về buổi biểu diễn của Julian lên mạng - không phải ngày nào cũng có ai đó mà họ quen biết từ thời trung học hay đại học biểu diễn ở lễ trao giải Grammy. Điều mà cô không đoán trước, có lẽ do ngây thơ, là những sự khích lệ giới như mưa xuống phía cô: tường của cô đầy những thứ như “Cháu rất mạnh mẽ, cháu sẽ vượt qua được lúc này” từ mẹ của một người bạn cô, cho đến “điều này xảy ra chỉ để cho thấy rằng tất cả đàn ông là bọn khôn kiếp. Đừng lo thưa cô A., toàn thể chúng em đều đứng về phía cô!!!” từ Kaylie. Ở bất kỳ một hoàn cảnh nào khác ít bề bàng hơn, chắc hẳn cảm nhận được nhiều tình yêu và sự khích lệ đến thế phải là điều tuyệt lắm, nhưng lúc này chỉ gây ra thuần một nỗi tủi hồ mà thôi. Cùng với nó là bằng chứng không thể bàn cãi được rằng nỗi khốn khổ của riêng cô đang bị phơi bày rất công khai, và không chỉ với những người lạ. Từ một góc độ nào đó mà cô không lý giải được, nghĩ đến việc đông đảo những người Mỹ không biết mặt biết tên đang sẫm soi những bức ảnh chụp chồng cô và con bé ở Chateau còn dễ chịu hơn cái giây phút mà cô nhận ra rằng cả các bạn, gia đình, đồng nghiệp và những người quen của mình cũng thế, cảm giác như hết chịu nổi.

Liều thuốc ngủ Ambien nặng gấp đôi mà cô uống phòng xa đêm đó đủ để làm cô say lảo đảo và choáng váng đến tận hôm sau nhưng không đủ mạnh để làm cô ngủ mê mết như cô rất thèm được thế. Buổi sáng và buổi trưa qua đi trong mù mịt chỉ bị ngắt quãng bởi con Walter và những hồi chuông điện thoại liên miên (nhưng bị phớt

lờ), và nếu cô không sợ bị mất cả công việc ở trường Huntley nữa thì cô đã thật sự cân nhắc việc gọi điện đến báo ốm rồi. Thay vì thế, cô buộc mình đi tắm, ăn bánh sandwich với bơ lạc phết lên bánh bột mì xay nguyên cám, rồi đi ra ga tàu điện ngầm rất sớm để đến Khu Thượng Đông lúc ba giờ rưỡi. Cô đến trường sớm mười lăm phút, và sau chỉ một thoáng thích thú ngắm mặt tiền bằng đá phủ dây thường xuân của tòa nhà nguy nga, cô đã nhận thấy một đám huyền ảo kinh khủng ở phía bên trái cổng vào.

Đó là một nhóm những tay thợ ảnh và hai người có vẻ là phóng viên (một người cầm máy, người kia cầm một cuốn sổ ghi chép) và họ đang vây quanh một phụ nữ tóc vàng nhỏ nhắn mặc một chiếc áo khoác lông cừu dài đến gối, mái tóc búi gọn và vẻ mặt nhăn nhó góm ghiếc. Những tay nhiếp ảnh đang tập trung chú ý vào người phụ nữ đó đến nỗi không nhận ra Brooke.

“Không, tôi sẽ không nói rằng ở đây có gì là hiềm khích cá nhân cả,” người đàn bà vừa nói vừa lắc đầu. Bà ta lắng nghe một chút rồi lại lắc đầu. “Không, tôi chưa bao giờ giao thiệp với cô ta - con gái tôi không cần đến bất kỳ một sự tư vấn về dinh dưỡng nào cả, thế nhưng...”

Brooke dừng lại lắng nghe một phần giây trước khi cô nhận ra rằng người đàn bà lạ hoắc kia đang nói về chính cô.

“Hãy để tôi nói rằng không phải mình tôi nghĩ rằng cái kiểu gây chú ý như thế này không phù hợp với môi trường của một trường học. Con gái tôi phải tập trung vào môn đại số và tập khúc côn cầu, vậy mà thay vì thế cháu phải trả lời những cuộc điện thoại từ các phóng viên yêu cầu cháu phát biểu ý kiến cho một tờ báo lá cải phát hành toàn quốc. Điều đó không thể chấp nhận được, và đó chính là nguyên nhân vì sao Hội Phụ huynh đang đòi cô Alter phải thôi việc ngay lập tức.”

Brooke há hốc miệng vì kinh ngạc. Người đàn bà đó bắt gặp ánh mắt cô. Khoảng một tá người đang đứng trong vòng đó - giờ cô đã nhìn thấy có hai bà mẹ nữa đang đứng cùng với người đàn bà tóc vàng kia - tất cả đều nhìn vào cô. Tiếng la hét lập tức trỗi lên.

“Brooke! Cô đã bao giờ gặp người phụ nữ xuất hiện trong ảnh cùng với Julian chưa?”

“Brooke, cô sẽ bỏ Julian chứ? Từ đêm Chủ nhật tới giờ cô đã gặp anh ấy chưa?”

“Cô nghĩ thế nào về việc Hội Phụ huynh trường Huntley đòi cô phải thôi việc? Cô có đổ lỗi cho chồng cô về việc ấy không?”

nh tượng này hết như những gì đã diễn ra trong buổi lễ trao giải Grammy, chỉ có điều lần này thiếu bộ cánh đẹp, ông chồng hoặc sợi dây chằng ngăn cách đám sân ảnh khỏi cô. Ơn trời, cô còn có nhân viên bảo vệ của trường, một người đàn ông tốt bụng tuổi trạc bảy mươi, ông khó mà đuổi được năm, sáu người, nhưng dù vậy ông vẫn giơ tay về phía đám đông và ra lệnh cho họ lùi lại, nhắc mọi người nhớ rằng tuy vỉa hè là của công nhưng những bậc tam cấp dẫn lên cửa trước của nhà trường là sở hữu tư nhân. Brooke nhìn ông vẻ biết ơn rồi lao vào bên trong. Cô cảm thấy vừa tức giận vừa bàng hoàng, chủ yếu là giận mình đã không tiên liệu được trước - vì thậm chí còn không ngờ - rằng toàn bộ cái sự quan tâm không mong muốn tệ hại này sẽ theo cô đến tận trường.

Cô hít một hơi sâu và tiên thẳng đến văn phòng của mình ở tầng trệt. Rosie, trợ lý hành chính lên kế hoạch cho mọi hoạt động có liên quan đến tư vấn, từ bàn mình ngẩng lên nhìn khi Brooke bước vào phòng chờ dẫn vào một dãy phòng là nơi có văn phòng của cô, Heather và ba nhà tư vấn giáo dục khác. Rosie bao giờ cũng giỏi xía vào việc người khác, nhưng Brooke đoán rằng hôm nay sẽ còn khiếp hơn ngày thường nữa. Cô chuẩn bị tinh thần nghe những lời không

thể tránh khỏi về những bức ảnh của Julian, về đám đông ngoài kia, hoặc cả hai thứ.

“Kìa Brooke. Khi nào chị giải quyết xong với tất cả cái, ừm, đám điên rồ bên ngoài kia thì cho tôi biết nhé. Rhonda muốn ghé vào vài phút trước khi những cuộc hẹn tư vấn của chị bắt đầu đấy,” Rosie nói với giọng hồi hộp đủ để làm Brooke hồi hộp theo.

“Thật à? Có biết tại sao không?”

“Không,” Rosie đáp, rõ ràng là đang nói dối. “Bà ấy chỉ bảo tôi khi chị đến đây thì báo cho bà ấy biết thôi.”

“Được rồi, tôi có thể cởi áo khoác và kiểm tra máy móc trước không? Hai phút thôi mà?”

Cô bước vào văn phòng, chỉ đủ rộng để kê một chiếc bàn, hai chiếc ghế một giá treo áo, và cô nhẹ nhàng khép cửa lại. Qua lớp kính cửa cô có thể trông thấy Rosie nhắc điện thoại báo với Rhonda là cô đã

Chưa đây ba mươi giây sau cô nghe tiếng gõ cửa. “Mời vào!” Brooke nói vọng ra, cố gắng làm cho giọng nghe nồng nhiệt. Cô thực lòng quý mến và kính trọng Rhonda, nhưng dù cuộc thăm viếng của bà hiệu trưởng không có chút gì là bất thường cả, cô vẫn mong tránh được bất kỳ cuộc tiếp xúc không cần thiết nào vào ngày hôm đó.

“Tôi mừng vì bà đến đây. Tôi muốn cập nhật cho bà một thông tin về Lizzi Stone,” Brooke nói, hy vọng dẫn dắt câu chuyện bằng cách đưa ra vấn đề của một trong những học sinh mà cô tư vấn. Brooke tiếp tục đưa đẩy. “Tôi không thể tin được là Huấn luyện viên Demichev được giao phó trông nom tình trạng sức khỏe cho những cô gái như thế. Ý tôi là, tôi nghĩ rằng nếu ông ấy đào tạo được những vận động viên Olympic từ số không thì tuyệt quá rồi - tôi không

định chơi chữ đâu - nhưng chẳng bao lâu nữa sẽ có nữ sinh chết vì đói mất thôi.”

“Brooke này,” Rhonda nói, kéo dài giọng một cách bất thường khi gọi tên cô, “tôi cũng muốn nghe điều cô đang nói; có lẽ cô nên viết cho tôi một phiếu ghi nhớ. Nhưng chúng ta cần nói chuyện.”

“Ồ? Mọi việc có ổn không?” cô hỏi mà trống ngực đập thình thình.

“Tôi e là không. Tôi rất tiếc phải nói với cô điều này...”

Vẻ mặt của Rhonda làm cô hiểu ngay. Tất nhiên đó không phải là quyết định của bà, Rhonda bảo thế; bà có thể là hiệu trưởng nhưng bà phải chịu trách nhiệm trước rất nhiều người khác, đặc biệt là với các phụ huynh, những người nghĩ rằng tất cả những sự chú ý của dư luận tới Brooke hiện đang ảnh hưởng không tốt đến trường học. Ai cũng hiểu rằng cô không có lỗi trong chuyện này, rằng tất nhiên cô không thể thích thú với sự soi mói của báo chí được, và chính vì vậy nên họ muốn cô nghỉ việc ít lâu - có lương, tất nhiên rồi - cho đến khi mọi việc lắng xuống.

Lúc Rhonda nói rằng, “Tôi mong cô hiểu rằng đây chỉ là tạm thời thôi, và đó là lối thoát cuối cùng mà không ai trong chúng ta mong muốn cả,” thì Brooke chết điếng. Cô không biện hộ gì với Rhonda rằng người mẹ hần học đang lôi cuốn báo giới ở ngoài cổng trường kia mới chính là người thu hút sự quan tâm của giới truyền thông chứ không phải cô. Cô cố nín lặng không nhắc cho bà hiệu trưởng nhớ rằng cô chưa bao giờ đề cập đến tên ngôi trường này trong một cuộc phỏng vấn nào và tuyệt đối chưa bao giờ xâm phạm sự riêng tư của học sinh dù là chỉ bằng những câu giải thích về nghĩa vụ của mình với bất kỳ ai ngoài phạm vi bạn bè và gia đình gần gũi với cô. Ngược lại, không hiểu sao cô tự buộc mình trả lời một cách biết điều, cả quyết với Rhonda rằng cô hiểu vấn đề, rằng cô biết đó

không phải là quyết định của bà, rằng cô sẽ đi ngay sau khi cô làm xong vài việc vặt đang dở. Chưa đầy một giờ sau, Brooke ngược trở ra phòng chờ với áo khoác chỉnh tề, túi quàng trên vai và chạm trán Heather.

“Kìa, chị đã xong việc của ngày hôm nay rồi à? Tôi ghen với chị đấy.”

Brooke cảm thấy nghẹn lời và ho hắng. “Có vẻ là xong việc của một tương lai đã được dự đoán trước thì đúng hơn.”

“Tôi có nghe nói về những gì xảy ra,” Heather thì thầm mặc dù chỉ có hai người bọn họ trong phòng. Brooke băn khoăn không hiểu sao cô ta đã biết được và rồi nhớ ra rằng những tin đồn lan nhanh thế nào trong một trường trung học phổ thông.

Brooke nhún vai. “Ờ, phải rồi, đó là một phần của thỏa thuận. Nếu tôi là phụ huynh trả học phí bốn mươi ngàn đô la một năm cho con gái tôi học trường này, thì tôi cho rằng tôi sẽ không vui lòng để con tôi bị bọn săn ảnh quấy rầy mỗi lần con bé bước chân ra khỏi trường. Rhonda nói với tôi rằng các phóng viên báo lá cải đã liên hệ với một số em gái thông qua tài khoản Facebook của chúng, họ hỏi các em rằng ở trường tôi là người như thế nào và có bao giờ tôi kể chuyện Julian không. Cô có tưởng tượng được không?” Cô thở dài. “Nếu sự tình thành ra như thế thì ắt hẳn là tôi *phải* bị sa thải rồi.”

“Đê tiện. Thật là những kẻ đê tiện. Nghe này, Brooke, tôi nghĩ chị cần gặp bạn tôi. Người mà tôi kể với chị có chồng đoạt giải *American Idol* ấy, nhớ không? Tôi nghĩ chẳng mấy ai hiểu được là chị đang phải trải qua những gì đâu, nhưng tin tôi nhé, cô ấy có thể hiểu được điều đó...” giọng Heather nhỏ dần, và cô ta có vẻ lo lắng, dường như cô ta e rằng mình đã thúc giục hăng

Brooke chẳng màng đến việc gặp cô bạn trẻ hơn Heather rất nhiều ở Alabama kia để so đo những nỗi bất hạnh về chồng, nhưng cô gật đầu. “Chắc rồi, cho tôi địa chỉ email của cô ấy và tôi sẽ nhắn cho cô ấy vài dòng.”

“Ồ, khỏi lo đi. Tôi sẽ bảo cô ấy liên lạc với chị nếu chị đồng ý nhé?”

Chắc chắn là không đồng ý rồi, nhưng cô còn biết nói sao đây? Cô chỉ muốn thoát khỏi nơi này trước khi cô chạm trán thêm một ai khác nữa mà thôi. “Được, nghe hay đấy,” cô nói một cách ngần ngại.

Brooke nặn ra một nụ cười và vẫy tay nhẹ rồi vọt ra cửa trước. Cô đi qua một nhóm các em gái ở đại sảnh và một em gọi tên cô. Cô đã định vờ như không nghe thấy, nhưng cô lại không thể phớt lờ đi được. Khi cô quay lại, Kaylie đang tiến về phía cô.

“Thưa cô Alter, cô đang đi đâu thế ạ? Chẳng phải hôm nay chúng ta có hẹn sao? Em nghe nói bên ngoài đang đầy phóng viên.”

Brooke nhìn cô bé, như mọi khi, em đang bồn chồn xoắn những lọn tóc xoắn vào ngón tay, và cô cảm thấy cảm giác có lỗi dâng trào. “Này, cô bé đáng yêu ơi. Có vẻ là tôi sẽ, ờ, tôi sẽ nghỉ một thời gian ngắn.” Khi thấy Kaylie xụ mặt, cô vội nói tiếp. “Nhưng đừng lo, chỉ là tạm thời thôi, tôi chắc đấy, và em đang tiến bộ vượt bậc.”

“Nhưng mà, cô Alter ạ, em không nghĩ rằng...”

Brooke ngắt lời cô bé và ghé lại gần em hơn để những nữ sinh khác không nghe thấy họ. “Kaylie, em đã tiến xa hơn cả cô,” cô nói với nụ cười mà cô hy vọng là trông khích lệ. “Em mạnh mẽ và khỏe khoắn và em biết cách - chắc chắn là giỏi hơn bất kỳ cô gái nào trong trường này - tự chăm sóc bản thân mình. Không những em hòa nhập được với các bạn, mà em còn là một trong những ngôi sao trong vở

kịch của trường nữa. Trông em xinh tươi và lạc quan lắm... chết tiệt, tôi không biết liệu mình còn làm thêm được gì cho em nữa không đây.”

Kaylie nhoén cười lại với cô và ghé sát vào để ôm cô. “Em sẽ không nói với ai là cô vừa chửi thề đâu,” cô bé nói.

Brooke vỗ vỗ lên cánh tay cô bé và cười thật tươi, mặc dù cô thấy cổ họng thắt lại. “Em bảo trọng nhé. Và nếu cần gì cứ gọi cho cô. Nhưng tin cô đi, em không thoát khỏi cô nhanh thế đâu. Cô sẽ sớm quay về, được chứ?”

Kaylie gật đầu và Brooke cố kìm không khóc. “Mà hãy hứa với cô: đừng có đại mà rửa ruột nữa nhé, được không? Chuyện đó chấm dứt nhé?”

“Chúng em đã thôi rồi ạ,” Kaylie nói với nụ cười trên môi.

Brooke nhẹ vẫy rồi quay về lối ra của tòa nhà, cả quyết băng qua một nhóm phó nháy còn nán lại ngoài đó, họ bắt đầu hò hét, tra hỏi cuống cuồng khi trông thấy cô, và cô không chậm bước lại cho đến khi đặt chân lên đại lộ 5. Cô kiểm tra lại để chắc chắn không một ai bám theo mình rồi cố gắng bắt taxi, một nỗ lực hoàn toàn vô vọng vào lúc bốn giờ chiều. Sau hai mươi phút chán nản bực bội, cô lên một chiếc xe buýt xuyên thành phố ở phố 86 và đi về phía Tây tới bến tàu điện ngầm số 1, ở đó cô sung sướng kiếm được một chỗ ngồi trên toa tàu cuối cùng.

Cô nhắm mắt lại và ngả người ra lưng ghế, chẳng buồn để ý rằng tóc cô đang chạm vào cái chỗ trên tường mà nhiều người đã cạo mái tóc bóng nhờn của họ lên. Vậy ra cái cảm giác bị đuổi việc không chỉ một mà những hai lần trong cùng một tuần lễ là như thế này đây. Khi cô mở bừng mắt ra và nhìn thấy Julian đang trông

xuống nhoén cười với mình từ một tấm quảng cáo thì cô mới bắt đầu cảm thấy tự thương thân thật sự.

Đó chính là tâm ảnh chân dung quảng cáo mà cô đã nhìn thấy hàng ngàn lần, lồng trong bức ảnh chụp bìa album của anh với dòng chữ “*For the Lost*”, nhưng trước đây cô chưa bao giờ thấy nó trên tàu điện ngầm, và cô đã không nhận ra rằng cặp đường như nhìn chăm chặp vào mắt cô. Cô không thể phớt lờ cái tính chất châm biếm là anh đang đi cùng với cô, trên chuyến tàu điện ngầm này, mặc dù chẳng đến bất kỳ đâu với cô cả. Brooke cất bước về phía đầu kia toa tàu và ngồi xuống một chỗ chỉ nhìn thấy quảng cáo mỹ phẩm dùng cho răng miệng và các khóa học tiếng Anh ESL (2). Cô liếc trộm về phía Julian và cảm thấy bụng cuộn lên khi một lần nữa lại thấy anh nhìn lại cô chăm chăm. Dù cô quay người hoặc nghiêng đầu về phía nào chẳng nữa thì mắt anh luôn tìm được mắt cô và thêm vào đó là nụ cười má lúm đồng tiền của anh khiến cô càng thêm khốn đốn. Đến ga tiếp tới, Brooke nhanh chóng chuyển sang toa khác, chọn lấy một toa không có chồng mình.

(2) ESL (English as a Second Language): chương trình học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai, dành cho người có tiếng mẹ đẻ không phải là tiếng Anh.



Người tình với ngôi biệt thự và một cậu con trai

“Brooke này, dù em không muốn nghe gì khác mà anh nói tối nay, thì xin em hãy nghe điều này: Anh nghĩ điều này đáng được bảo vệ.” Julian với qua đi văng cầm lấy tay cô. “Anh sẽ bảo vệ cuộc hôn nhân của chúng ta.”

“Mào đầu hay tuyệt,” Brooke nói. “Hoan hô.”

“Thôi nào, Rookie, anh nói nghiêm túc đấy.”

Rõ là chả có gì là hài hước trong tình cảnh này, nhưng cô đã cố gắng một cách tuyệt vọng để làm tâm trạng mình lắng dịu dù chỉ là chút ít. Suốt mười phút kể từ lúc Julian về đến nhà, họ đã xử sự như những người hoàn toàn xa lạ. Những người xa lạ lịch sự, dè dặt và tuyệt đối lạnh lùng.

“Thì em cũng đang nghiêm túc đây chứ,” cô khẽ nói. Và rồi khi thấy anh không nói thêm câu gì, cô hỏi, “Tại sao anh không về nhà sớm hơn? Em biết anh có những nghĩa vụ truyền thông, nhưng hôm nay đã là thứ Năm rồi. Chả lẽ điều này không đủ tầm quan trọng hay sao?”

Julian nhìn cô, với vẻ ngạc nhiên. “Kìa Rook, sao mà em có thể nghĩ như thế được chứ? Anh cần một chút thời gian để suy nghĩ. Mọi việc đang xảy ra quá nhanh, cứ như đang xô tuột cả ra vậy...”

Ấm nước pha trà bắt đầu sôi. Không cần hỏi Booke cũng biết rằng Julian không thích trà chanh gừng mà cô đang pha cho mình nhưng chắc chắn anh sẽ uống một tách trà xanh suông nếu cô pha cho anh. Cô thoáng chút hài lòng khi anh nhận tách trà một cách cảm kích rồi nhấp một ngụm.

Anh xoắn hai bàn tay quanh chiếc cốc. “Em à, thậm chí anh còn không nói được với em rằng anh ân hận biết bao. Cứ nghĩ rằng chắc hẳn em đã phải trải qua cái cảm giác thế nào khi em nhìn thấy...”

“Những bức ảnh đó không phải là vấn đề!” cô la lên, gay gắt đến bất ngờ. Cô ngưng lại một phút. “Vâng, khỏi phải nói rằng chúng thật vừa kinh tởm vừa đau đớn vừa sỉ nhục Nhưng *vì đâu* mà có những bức ảnh đó mới là nguyên nhân làm em thấy điên ruột hơn.”

Vì anh không đáp lời, cô nói tiếp, “Chuyện khốn kiếp gì đã xảy ra đêm hôm đó thế?”

“Rook à, anh đã nói với em rồi: đó chỉ là một lầm lỡ ngu ngốc nhất thời, và anh tuyệt nhiên không có làm tình với cô ta. Với *bất kể một ai*,” anh vội vã nói thêm.

“Thế thì anh *đã* làm cái gì?”

“Anh không biết nữa... Bắt đầu bữa tối thì có cả một nhóm đông, rồi sau đó vài người ra về, và thêm vài người nữa, và anh nghĩ sau rốt chỉ còn mỗi cô ta và anh ở lại bên bàn ăn đêm đó.”

Chỉ nghe Julian nói đến “cô ta và anh” về một ai kia đã làm Brooke thấy nôn nao rồi.

“Anh còn chẳng biết cô ta là ai, cô ta từ đâu đến...”

“Anh chả cần phải lăn tăn về điều đó đâu,” Brooke mỉa mai. “Ngoài kia cả thiên hạ đang sẵn lòng giúp anh đây. Janelle Moser, 24 tuổi, từ một thị trấn nhỏ ở Michigan đến. Cô ta đến Los Angeles để dự bữa tiệc từ biệt thời độc thân của một người bạn. Thế quái nào mà cuối cùng họ lọt vào khách sạn Chateau Marmont mới thật là kỳ chứ.”

“Anh đã không...”

“Và nếu anh quan tâm - mặc dù chắc hẳn anh có thể nói về điều này một cách có căn cứ xác đáng hơn từ *Last night* - thì những bức ảnh đó là người thật việc thật đấy.”

Julian thở dài đánh sượt. “Anh đã uống say quá và cô ta đã tình nguyện đưa anh về phòng.” Anh dừng lại, luồn những ngón tay qua mái tóc mình.

“Rồi sao?”

“Bọn anh hôn nhau, và cô ta tự cởi quần áo của cô ta ra. Chỉ đứng lên và thoát y vũ, dường như không có mảnh lới hay gì khác. Điều đó đột ngột đẩy anh trở về thực tại. Anh đã bảo cô ta mặc quần áo vào. Cô ta đã mặc, nhưng rồi cô ta bắt đầu khóc, nói cô ta xấu hổ quá. Vì thế nên anh đã cố gắng làm cho cô ta bình tĩnh lại, và bọn anh lấy thứ gì đó để uống từ quầy bar nhỏ tại phòng, thực tình mà nói anh không nhớ nổi điều gì xảy ra lúc đó nữa, và điều tiếp theo mà anh nhận thức được là anh thức dậy còn nguyên quần áo trên người còn cô ta thì đã đi rồi.”

“Cô ta đã biến rồi? Và anh chỉ ngủ lịm đi?”

“Biến mất. Chẳng một lời nhắn nhủ, không gì hết. Và anh đã không thể nào nhớ nổi tên cô ta tận đến lúc em nói cho anh biết.”

“Anh có biết điều đó khó tin đến mức nào không?”

“Cô ta đã cởi quần áo - nhưng anh đâu có làm thế. Mà, Brooke này, anh không biết nói gì hoặc làm gì hơn để em tin cho được. Anh thề trên mạng sống của em, của anh, của tất cả những người chúng ta yêu thương, rằng *chính xác* sự việc đã xảy ra như thế đó.”

“Tại sao anh lại làm thế? Tại sao anh mời cô ta vào phòng và hôn cô ta?” cô hỏi mà không thể nhìn vào mắt anh nữa. “Sao lại là cô ta chứ?”

“Anh không biết nữa, Brooke à. Như anh đã nói rồi đấy, anh uống quá nhiều, thiếu suy nghĩ, cảm thấy cô đơn.” Anh ngừng lại, xoa xoa hai bên thái dương. “Năm nay là một năm thật vất vả. Vì anh quá bận bịu, thường vắng nhà, nên hai chúng mình chả có lúc nào được ở bên nhau cả. Đó không phải là lời biện hộ, Brooke à, và anh biết anh đã quá ấu tả - tin anh đi, anh biết thế chứ - nhưng xin hãy tin anh khi anh nói với em rằng anh chưa từng ân hận về bất cứ cái gì hơn là cái đêm hôm ấy.”

Cô kẹp tay mình xuống dưới đùi để giữ cho chúng khỏi run lên. “Rồi chúng mình sẽ đi đến đâu đây, hả Julian? Không phải chỉ riêng chuyện này, mà là toàn cảnh ấy. Việc không có thời gian ở bên nhau kia? Việc chúng ta đang sống những lối sống hoàn toàn riêng rẽ nữa? Làm thế nào để chúng ta vượt qua được *cái đó* chứ?”

Anh xích lại gần cô trên đi văng và cố vòng tay ôm lấy cô, nhưng ng người lại. “Anh thật khổ tâm khi thấy điều này đối với *em* lại nặng nề đến thế, mà anh cứ tưởng đó là cuộc sống mà cả hai chúng mình đã từng mong muốn,” anh nói.

“Có lẽ đó là điều chúng ta đã mong muốn. Và thực lòng em rất mừng cho anh. Nhưng đó không phải là thành công của em. Nó không phải là cuộc sống *của em*. Thậm chí nó còn không phải là cuộc sống *của chúng ta* nữa kia. Nó là cuộc sống *của mình anh* mà thôi.”

Anh mở miệng định nói, nhưng cô đã giơ tay lên ngăn lại.

“Em đã không biết cơ sự sẽ thế này, không thể mừng tưng trước được bất kỳ cái gì như thế này từ lúc hằng ngày anh còn ở trong phòng thu để thu âm album của anh. Nó đúng là cơ may một phần tỷ, bất kể anh tài năng và may mắn đến mức nào, nhưng cơ may đã đến! Nó đã mỉm cười với *anh!*”

“Trong những ảo vọng điên rồ nhất hay những cơn ác mộng khủng khiếp nhất của anh cũng chưa bao giờ thấy cái gì như thế,” anh nói.

Cô lấy hơi thêm một lần nữa và buộc lòng phải nói điều mà cô đang suy nghĩ từ ba ngày nay. “Em không chắc em có thể tiếp tục thế này được.”

Một chuỗi im lặng dài sau lời cô vừa nói.

“Em đang nói cái gì đấy?” Julian nói sau sự im lặng tương chừng như vô tận. “Thật ra là *em định nói gì thế?*”

Cô bắt đầu khóc. Không nức nở nghẹn ngào, rên rỉ chi lạng lẽ sụt sùi. “Em không biết em có thể sống như thế này được không. Em không chắc là em có hòa nhập được không, mà thậm chí còn không biết em có muốn sống như thế hay không nữa. Trước đây đã đủ nặng nề lắm rồi, mà bây giờ còn xảy ra những việc kiểu này nữa... và em biết nó sẽ tiếp tục xảy ra, lặp đi lặp lại.”

“Em là tình yêu của đời anh, Brooke ơi. Em là người bạn tuyệt vời nhất của anh. Có gì mà phải hòa nhập - em chính là cả cuộc sống ấy.”

“Không.” Cô lấy mu bàn tay quệt nước mắt trên má. “Không có chuyện đâu lại vào đấy đâu.”

Anh có vẻ mệt mỏi. “Có phải lúc nào cũng thế đâu em.”

“Dĩ nhiên rồi sẽ lại thế mà, Julian! Khi nào thì nó sẽ dừng lại mới được chứ? Với album thứ hai ư? Hay là thứ ba? Thế đến khi họ muốn anh bắt đầu đi lưu diễn quốc tế thì sao đây? Anh sẽ mất hút hàng tháng liền. Rồi chúng ta sẽ làm thế nào?”

Khi nghe cô nói câu này, mặt anh lộ vẻ thấu ra vấn đề. Trông anh dường như cũng sắp khóc.

“Đó đúng một tình huống bất khả thi,” cô cười nhẹ và lau nước mắt. “Những người như anh không lấy những người như em được.”

“Thế nghĩa là gì?” anh hỏi với vẻ mặt hoàn toàn tuyệt vọng.

“Anh biết nó có nghĩa gì mà, Julian. Bây giờ anh thành người nổi tiếng rồi. Còn em chỉ là một phó thường dân mà thôi.”

Họ ngồi đó nhìn nhau thêm mười giây, rồi ba mươi giây, và rồi cả một phút. Chẳng còn gì mà nói nữa. Một tuần rưỡi sau đó, vào mười giờ sáng ngày thứ Bảy khi cô nghe thấy tiếng gõ ở cửa trước, Brooke cứ tưởng đó là người quản lý tòa nhà rất cuộc cũng đến để thông cái ống thoát nước trong buồng tắm bị tắc. Cô nhìn xuống chiếc quần ngủ Cornell ố bạc màu và chiếc áo phong thùng lỗ chỗ của mình và quyết định rằng ông Finley sẽ phải chấp nhận tình thế này. Thậm chí cô còn gượng cười chiếu lệ khi mở cánh cửa ra.

“Ôi Chúa ơi,” Nola kinh hoàng kêu lên trong lúc nhìn Brooke từ trên xuống dưới. Cô hít ngửi theo hướng chính của căn hộ và nhăn mặt. “E là tởm phát ối mất thôi.”

Nola, như mọi khi, vẫn xinh tuyệt với đôi bốt cao gót trùm ngoài chiếc quần bò đen bó sát, chiếc áo len cashmere cổ lọ bó sát người, và một trong những chiếc áo bu đông dài đắt tiền mà thế nào

đó lại khiến cô nàng trông thon thả và rất mát thay vì biến cô thành người chỉ quần mình trong một chiếc túi ngủ được cải biên thêm chức năng. Đôi má cô ửng hồng vì cái lạnh bên ngoài và mái tóc vàng lượn sóng của cô bị gió thổi lòa xòa xuống thật gọi cảm.

“Hừm, cậu có cần phải xuất hiện ở đây với vẻ ngoài như thế không?” Brooke vừa hỏi vừa đáp lại cô nàng bằng một cái nhìn sầm soi từ đầu đến chân. “Mà này, sao mà cậu lại lọt vào trong này được?”

Nola băng qua cô, lột áo khoác ra và ngồi xuống đi vắng phòng khách. Cô nàng nhìn mặt trong lúc nhón đầu ngón tay đẩy bát ngũ cốc để đã nhiều ngày ra xa. “Tớ vẫn giữ chìa khóa từ hôm trông nom con Walter. Chúa ơi, tình cảnh này còn tệ hơn tớ tưởng.”

“Nola, làm ơn đi, tớ không muốn nghe câu ấy đâu.” Brooke rót cho mình một cốc nước cam, nốc một hơi cạn sạch mà không buồn mời cô bạn mình. “Có lẽ cậu nên về đi.”

Nola khịt mũi. “Tin tớ đi, tớ cũng muốn thế lắm. Nhưng tớ không thể nào. Hôm nay cậu và tớ sẽ ra khỏi đây, và bọn mình sẽ cùng đi với nhau.”

“Còn khuya nhé. Tớ sẽ không rời khỏi nhà đâu.” Brooke buộc túm mái tóc bóng nhờn thành đuôi ngựa rồi ngồi lên chiếc bàn đối diện với đi vắng. Chiếc ghế mà cô cùng Julian đã mua ở một chợ trời tại khu Hạ Đông bởi vì Julian nói rằng lớp vải bọc bằng nhung màu việt quất gọi cho anh màu tóc

“Ồ không, cậu sẽ đi chứ. Xem kìa, tớ đã không biết là mọi việc tệ đến thế này. Tớ phải chạy qua văn phòng khoảng vài tiếng đây” - Nola xem đồng hồ của cô “nhưng tớ sẽ quay lại đây lúc ba giờ và bọn mình sẽ ra ngoài ăn trưa.” Brooke mở miệng định phản đối, nhưng Nola không cho cô nói. “Trước hết, hãy dọn dẹp cái đồng rác

này đi. Thứ nữa, cậu hãy tắm rửa đi. Cậu bắt đầu có cái vẻ hết như sắp được phân vai người tình tuyệt vọng khốn khổ bị hất hủi rồi đây.”

“Cảm ơn nhé.”

Nola lấy móng tay kẹp hộp kem Häagen-Dazs rỗng chìa về phía Brooke với cái nhìn khinh khỉnh. “Tự vững vàng lên nhé, được không? Giải quyết xong hết đống này rồi tớ sẽ gặp lại cậu trong vài tiếng nữa. Chỉ cần cậu tư tưởng đến việc không nghe lời tớ là không có bạn bè gì hết nữa đâu đấy.”

“Nola...” câu gọi phát ra như một tiếng than vãn, tiếng than vãn của kẻ chiến bại.

Nola đã bước trở ra phía cửa trước. “Tớ sẽ quay lại. Và tớ sẽ mang theo chiếc chìa khóa này, vậy nên đừng có nghĩ đến chuyện bỏ chạy hay trốn vào đâu được.” Nói xong câu đó thì cô nàng đi khuất.

Sau khi biết quyết định của trường Huntley buộc cô tạm thời nghỉ việc và chịu trận cuộc nói chuyện góm ghiếc kia với Julian, Brooke nằm thu lu trên giường và hầu như không ra khỏi nhà trong suốt một tuần. Cô chiến tất - số cũ của tạp chí *Cosmo*, những hộp kem gần nửa cân, mỗi tối một chai vang trắng, và những tập liên miên vô tận từ phần một đến phần ba của bộ *Private Practices* trên máy laptop, và thật lạ là cô lại thấy hơi hơi thích thú những việc này. Kể từ khi cô bị viêm tuyến bạch cầu hồi học kỳ một ở trường Cornell và phải nằm nghỉ đông năm tuần liền trên giường đến nay cô mới lại nằm ườn một chỗ và xả láng đến thế. Nhưng Nola nói đúng, và hơn nữa, cô bắt đầu cảm thấy ngày càng chán ghét bản thân mình. Đã đến lúc phải đứng dậy rồi.

Cố cưỡng lại ham muốn cuộn mình thu lu dưới chăn đệm, cô mặc chiếc quần thể thao bằng len dệt bó khít cũ kỹ và đi giày rồi

chạy khoảng ba dặm dọc theo sông Hudson. Tiết trời ẩm áp trái mùa so với tuần lễ đầu tiên của tháng và những đống tuyết nhão xám xịt từ cơn bão tuần trước đã tan chảy hết. Cảm thấy được tiếp thêm sức sống và tự hào về sự hăng hái của mình, cô tắm một chậu nước nóng thật lâu. Tiếp theo, cô tự thưởng cho mình hai mươi phút xa xỉ dưới chăn, để tóc khô tự nhiên trong lúc cô đọc vài chương sách, và sau đó cô chén một bữa ăn nhẹ đủ chất: một bát trái cây xắt miếng, một phần tư cốc pho mát đã tách kem, và một chiếc bánh xốp nướng bằng bột mì xay nguyên cám kiểu Anh. Chỉ sau khi ăn xong cô mới bắt đầu cảm thấy đủ sức để dọn dẹp căn hộ.

Việc tổng vệ sinh ngón mắt ba tiếng đồng hồ và tác động lên tâm trạng của Brooke nhiều hơn bất cứ cái gì khác mà cô có thể tưởng tượng ra được. Lần đầu tiên trong nhiều tháng, cô lau bàn ghế, hút bụi và cọ sàn nhà, mặt bàn bếp và phòng tắm. Cô gấp lại quần áo trong tủ áo của mình (nhưng phớt lờ đồ của Julian), lọc bỏ quần áo cũ không mặc đến ở tủ quần áo chung của họ ra, xếp dọn ngăn nắp cả phòng treo áo khoác ở hành lang lẫn các ngăn kéo bàn trong phòng khách, và cuối cùng, sau phải đến hàng năm trời chần chừ, bây giờ cô mới thay ống mực máy in, rồi cô gọi nhà cung cấp dịch vụ viễn thông Verizon thông báo về một nhầm lẫn trong hóa đơn tính tiền của họ, và ghi một giấy tự nhắc mình lên lịch lần khám phụ khoa định kỳ hằng năm cho mình, những cuộc hẹn khám răng cho cả hai vợ chồng (dù cô có điên ruột đến mức nào thì cô cũng không mong anh bị sâu răng), và một cuộc hẹn với bác sĩ thú y để tiêm phòng dịch nhắc lại cho con chó Walter Alter.

Cảm thấy mình chẳng khác gì một nữ thần hiệu quả và tổ chức, cô mở tung cánh cửa khi nghe thấy tiếng gõ lúc ba giờ đúng và chào đón Nola với nụ cười tươi rói.

“Ồ, cậu lại trở lại làm người rồi kìa. Có phải là son không đấy?”

Brooke gật gật đầu, hài lòng với phản ứng của bạn. Cô nhìn Nola đang sẫm soi căn hộ của cô.

“Ấn tượng đây!” Cô nàng huýt gió. “Phải nói là tớ đã không hy vọng nhiều vào cậu, và tớ rất mừng vì đã nghĩ sai.” Cô nàng kéo một chiếc khoác đen hai hàng cúc từ phòng treo áo khoác ở hành lang đưa cho Brooke. “Đi thôi, chúng ta sẽ cho cậu thấy thế giới bên ngoài trông ra sao.”

Brooke theo chân bạn mình xuống phố, lên ghế sau một xe taxi, và cuối cùng đến một bàn kê ghế dài ở Cookshop, một trong những chỗ ăn bữa ăn nhẹ yêu thích của họ ở Tây Chelsea. Nola gọi cho mỗi người một tách cà phê và một ly cocktail Bloody Mary và ép Brooke phải uống mỗi thứ ba ngụm trước khi để cho cô được có ý kiến. “Đó,” cô nàng dịu dàng nói trong lúc Brooke buộc phải uống. “Thấy khá hơn rồi phải không?”

“Ừ,” Brooke nói và đột nhiên phải kìm chế để khỏi bật khóc. Một tuần nay thỉnh thoảng cô lại khóc, và bất kỳ cái gì - hoặc chẳng vì cái gì cả - đều có thể khơi dòng lệ chảy. Giờ đây là hình ảnh một đôi trẻ tuổi cô đang chung nhau ăn một suất bánh mì nướng kiểu Pháp. Họ giả vờ giành nhau từng miếng một, người này ra vẻ xiên một miếng trước khi người kia cắm cái nĩa vào. Rồi họ cười và trao nhau cái nhìn như muốn nói *Thiên hạ đâu còn ai khác ngoài anh với em*. Cái nhìn mà bây giờ Julian đem ban phát cho những người lạ trong những căn phòng khách sạn.

Và lại đến nữa rồi đây. Cái hình ảnh trong trí tưởng tượng với Julian và Janelle trần truồng quấn lấy nhau, hôn nhau say đắm. Anh dịu dàng cắn môi dưới của con bé đó, y hệt như anh vẫn làm với...

“Cậu không sao đấy chứ?” Nola hỏi và với tay qua bàn để đặt lên tay Brooke.

Cô cố gắng cầm những giọt lệ lại, nhưng rồi không thể. Gần như ngay lập tức, những giọt nóng bỏng to tròn tuôn lũ chã xuống má cô, và mặc dù cô không nức nở hay hỗn hển lấy hơi hoặc rung người lên, nhưng Brooke vẫn cảm thấy như mình không bao giờ nín được. “Tớ xin lỗi,” cô vừa thảm nảo nói vừa lau nước mắt bằng chiếc khăn ăn một cách kín đáo nhất có thể.

Nola đẩy ly Bloody Mary của Brooke lại gần cô hơn. “Một ngụm nữa đi. Thế đây. Khóc là điều hiển nhiên rồi, bạn thương ời. Hãy trải lòng ra.” “Tớ xin lỗi, thật bẽ mặt quá,” Brooke thì thảm. Cô nhìn quanh và thở phào nhẹ nhõm khi thấy dường như không ai nhìn mình cả.

“Cậu đang buồn giận. Điều đó là tự nhiên thôi,” Nola nói, dịu dàng như chưa bao giờ Brooke nghe thấy. “Gần đây cậu có nói chuyện với anh ấy không?”

Brooke cố gắng hết mức để xì mũi một cách lịch sự và ngay lập tức cảm thấy có lỗi khi làm điều đó bằng chiếc khăn ăn vải của nhà hàng. “Bọn tớ vừa nói chuyện tối hôm kia. Anh ấy ở Orlando, hình như là đang làm gì đó cho Disney World, và anh ấy đang chuẩn bị sang Anh một tuần. Biểu diễn có cát xê tại lễ hội âm nhạc lớn gì gì đó thì phải? Tớ cũng không rõ lắm.”

Miệng Nola mím lại.

“Chính tớ là người bảo anh ấy rằng chúng tớ cần có thời gian, Nola. Tối đó tớ đã yêu cầu anh ấy ra đi và bảo anh ấy rằng bọn tớ cần có khoảng cách để suy nghĩ cho rõ mọi việc. Anh ấy ra đi chỉ vì tớ cứ khăng khăng đòi thế,” Brooke nói mà bản khoản không hiểu sao mà mình lại vẫn bênh vực Julian thế.

“Vậy thì khi nào các cậu sẽ gặp lại nhau hả? Anh ấy có định hạ cố về nhà sau chuyến đi Anh không?”

Brooke lờ đi ý mỉa mai. “Anh ấy sẽ về New York sau chuyến đi Anh, đúng thế, nhưng anh ấy sẽ không về nhà. Tớ đã bảo anh ấy rằng anh ấy phải ở đâu đó cho đến khi bọn tớ làm rõ những gì đang xảy ra với hai vợ chồng tớ.”

Nhân viên phục vụ đến bên bàn ghi những thứ họ gọi và may sao anh ta không hề nhận ra họ. Khi anh ta đi khỏi, Nola hỏi, “Vậy các cậu đã nói những gì? Các cậu có tiến bộ được chút nào không?”

Brooke bỏ một viên đường vào miệng và thưởng thức cái cảm giác nó tan trên lưỡi mình. “Chúng tớ có tiến bộ chút nào không ấy hả? Không, tớ sẽ không nói là có đâu nhé. Chúng tớ đã cãi nhau về chuyện đám cưới của Trent.”

“Đám cưới của Trent thì sao?”

“Anh ấy nghĩ là dù đã sát nút rồi nhưng bọn tớ phải thông báo hủy không dự đám cưới vì tôn trọng Trent và Fern. Cho rằng với bi kịch của bọn tớ thì bọn tớ sẽ đem xui xẻo đến cho cái ngày trọng đại đó của họ. Chỉ là vì anh ấy không muốn đối diện với việc phải gặp đại gia đình mình và tất cả những người đã cùng lớn lên với anh ấy thôi. Về mặt lý thuyết thì tớ hiểu được cảm giác này, nhưng đó là cái mà anh ấy phải vượt qua chứ! Đây là đám cưới của em con chú ruột nhà anh ấy.”

“Thế kết quả ra sao?”

Brooke thở hắt ra. “Tớ biết là anh ấy đã gọi cho Trent nói chuyện ấy, nhưng tớ chẳng hiểu kết quả thế nào. Tớ đoán rằng anh ấy sẽ không đi cho xem.”

“Ồ, chí ít thì thế cũng hay cho cậu. Tớ chắc chắn hiện giờ thì đó là việc cậu không thích làm nhất.”

“Ồ, tớ sẽ đi chứ. Một mình, nếu buộc phải thế.”

“Thôi nào, Brooke. Thật vớ vẩn. Sao cứ phải đẩy mình vào chỗ khó như thế?”

“Vì đó là việc đúng đắn nên làm, và chỉ vì tớ không nghĩ ta có thể hủy không dự đám cưới trong gia đình mình một tuần trước đó mà chẳng có nguyên nhân gì hợp lý cả. Nếu không nhờ có Trent thì giờ đây Julian và tớ thậm chí còn không biết nhau nữa ấy chứ, thế nên tớ nghĩ tớ phải ngậm bồ hòn làm ngọt vậy.”

Nola rót chút sữa vào trong ly cà phê đã được chế thêm của cô. “Tớ không hiểu thế là dũng cảm hay đáng khen hay chỉ là ngu chết mẹ. Tớ ngờ là tất cả những thứ đó cộng lại.”

Con nao nao muốn khóc lại trôi lên - lần này là do ý nghĩ phải đi dự đám cưới Trent một mình xui khiến - nhưng cô cố đẩy ý nghĩ ấy ra khỏi đầu. “Mình nói chuyện gì đó khác được không? Hay là về cậu nhí? Tớ có thể lợi lộc được chút sao nhãng nào đó.”

“Hừmm, để xem nào.” Nola cười toét. Rành là cô nàng đang đợi khơi mào.

“Gì thế?” Brooke hỏi. “Hay là tớ phải hỏi ‘ai thế’ mới phải?”

“Tuần tới tớ sẽ đi đảo Turks và Caicos để nghỉ suốt kỳ cuối tuần.”

“Turks và Caicos á? Từ hôm nào? Đừng bảo tớ là cậu đi công tác đấy nhé. Chúa ơi, tớ chọn không đúng ngành nghề rồi.”

“Không phải đi công tác. Đi vui vẻ. Đi *ngủ nghỉ*. Tớ sẽ đi với Andrew.”

“Ồ, ra bây giờ anh ta là *Andrew* rồi hả? Người lớn quá nhí. Có nghĩa là chuyện ấy nghiêm túc phải không?”

“Không phải, *Drew* và tớ chấm dứt rồi. Andrew là người giành xe taxi với tớ

“Thôi đi!”

“Gì kia? Tớ nghiêm túc đấy.”

“Cậu mà lại hẹn hò với cái gã mà cậu quặp ngay lấy khi gặp nhau ở ghế sau xe taxi ư?”

“Thế thì có gì là lạ đâu?”

“Đâu có gì là lạ, chỉ là không thể tưởng tượng nổi thôi! Cậu là cô nàng duy nhất trên đời có thể hành động như thế đấy. Những người đàn ông kiểu đó ngày hôm sau sẽ không gọi lại...”

Nola cười chúm chím vẻ tinh quái. “Tớ đã cho anh ấy một cái cơ rất hay để hôm sau gọi lại. Và cả ngày hôm sau của hôm sau nữa. Rồi ngày hôm sau của cái hôm sau ấy nữa cũng vậy.”

“Cậu thích anh ta phải không? Ôi Chúa ơi, cậu *thích* thật rồi. Cậu đang đỏ mặt lên kìa. Tớ không thể tin là cậu lại đỏ mặt vì một anh chàng được. Lặng xuống nào, tim ơi.”

“Được rồi, được rồi, tớ thích anh ta. To chuyện đấy. Tớ rất khoái chuyện đó. Là bây giờ ấy. Và tớ cũng rất khoái Turks và Caicos nữa.”

Họ lại bị người phục vụ ngắt quãng, lần này anh ta mang ra cho họ món gà xé phay kiểu Tàu. Nola chúi đầu vào ăn đĩa của cô nàng, nhưng Brooke chỉ gảy gót thức ăn trên đĩa của mình.

“Được rồi, vậy hãy kể cho tớ xem chuyện xảy ra thế nào. Có phải một đêm các cậu nằm trên giường và anh ta bảo, ‘Hãy cùng

nhau đi chơi xa một chuyến nào' không?

"Đại loại là thế. Thực ra là anh ấy có nơi ăn chốn ở tại đó. Một ngôi biệt thự ở Aman. Rất hay đưa cậu con trai anh ấy đến đó."

"Nola! Cậu khốn thật. Cậu chẳng kể cho tớ chút xíu nào về chuyện này cả!"

Nola giả bộ ngây thơ. "Chút xíu về chuyện gì cơ?"

"Về chuyện cậu có một người tình và anh ta có một ngôi biệt thự và một *cậu con trai* ấy!"

"Tớ không biết rằng tớ có gọi anh ta là *người tình* không..."

"Nola!"

"Xem nào, chuyện ấy cũng hay hay. Rất thư giãn. Tớ đang cố không nghĩ quá nhiều đến nó, mà gần đây cậu cũng đã phải trải qua quá nhiều chuyện rồi..."

"Thôi kể luôn đi!"

"Thôi được, tên anh ấy là Andrew, cậu biết phần này rồi. Tóc anh ấy màu nâu và anh ấy là người chơi quần vợt cừ khôi và món ăn ưa thích của anh ấy là sốt bơ guacamole."

"Tớ cho cậu mười giây đấy."

Nola đập hai bàn tay vào nhau và nhong người trên ghế. "Vui quá hóa buồn cho xem."

"Chín, tám, bả..."

“Được rồi! Anh ấy cao khoảng một mét bảy tám, ngày đẹp trời có thể là mét tám, và anh ấy có cơ bụng sáu múi mà tớ thấy dễ sợ hơn là hấp dẫn. Tớ đoán là anh ấy đặt may toàn bộ áo vest và sơ mi, nhưng tớ chẳng thể khẳng định điều đó. Anh ấy có chân trong đội golf ở trường đại học và đã có vài năm lang thang ở Mexico dạy đánh golf trước khi anh ấy sáng lập ra một công ty Internet, đưa nó lên sàn chứng khoán, rồi về hưu ở tuổi hai mươi chín, mặc dù dường như anh ấy vẫn làm công tác tư vấn rất nhiều, dù tớ chẳng hiểu là tư vấn cái gì. Anh ấy sống trong một căn hộ ở Khu Thượng Tây, để ở gần cậu con trai, thằng bé sáu tuổi và đang sống với vợ cũ của anh ấy- Anh ấy có một căn hộ ở London và một ngôi biệt thự ở Turks và Caicos. Và anh ấy hoàn toàn, tuyệt đối không hề biết mết trên giường.”

Brooke áp tay lên tim và làm bộ ngã ra lưng ghế. “Cậu chỉ bịa,” cô kêu lên.

“Phần nào cơ?”

“Toàn bộ câu chuyện đó.”

“Không hề,” Nola nói và cười nụ. “Tất cả đều là sự thực.”

“Tớ những muốn mừng cho cậu, tớ thực lòng muốn thế, nhưng dường như tớ không thể thắng được cái thói cay cú của tớ.”

“Đừng vội mừng. Anh ấy bốn mươi một tuổi rồi, ly dị, và là một người cha. Đây không hẳn là truyện cổ tích đâu. Nhưng tớ sẽ nói rằng anh ấy là người khá tốt.”

“Thôi xin đi. Nếu không va vào cậu hoặc có đứa con thì anh ta hoàn hảo. Cậu đã kể với mẹ cậu chưa? Có khi bà sẽ nhảy dựng lên và chết ngay đứ đừ ấy.”

“Cậu đùa à? Ngay lúc này tớ có thể nghe thấy mẹ tớ nói gì. ‘Mẹ đã bảo con thế nào hả Nola? Phải lòng một người đàn ông giàu có cũng dễ dàng như phải lòng một người nghèo khó thôi...’ Úi giời, rằng tin ấy làm bà vui đến mức nào đã đủ làm tớ cụt hết cả hứng rồi.”

“Ồ, khỏi phải nói, tớ nghĩ cậu sẽ là một bà mẹ kế tuyệt vời. Cậu sẽ như mẹ đẻ ấy,” Brooke nghĩ mà buột thành lời.

“Tớ thậm chí còn chẳng thấy điều đó có gì là vinh dự cả,” Nola nói và đảo mắt.

Lúc họ ăn xong thì trời đã sẩm tối, nhưng khi Nola chạy ra vẫy taxi thì Brooke ôm bạn và nói, “Tớ sẽ đi bộ về.”

“Thật à? Mệt vãi ra đấy. Cậu thậm chí không muốn nhảy lên tàu điện ngầm à?”

“Không, tớ thấy thích đi bộ.” Cô cầm tay Nola. “Cảm ơn cậu vì đã bắt tớ làm thế này, Nol. Tớ cần ai đó thúc vào đít một cái, và tớ rất vui vì cậu chính là người đó. Tớ hứa là tớ sẽ trở lại với cuộc sống. Và tớ rất mừng cho cậu và người tình taxi của cậu đấy.”

Nola hôn lên má cô rồi nhảy vào ghế sau xe. “Gọi lại cậu sau!” cô nàng nói trong lúc chiếc taxi khởi hành, và một lần nữa, Brooke lại cô đơn.

Cô đi bộ dọc đại lộ 10, dừng lại ngắm những con chó đang chơi đùa trong một bãi rào chó nho nhỏ ở phố 23, rồi đi tắt qua đại lộ 9, nơi cô đi ngược lại vài dãy phố để tự chiêu đãi mình một chiếc bánh nướng con con màu đỏ nhung và một cốc cà phê nữa ở tiệm Billy trước khi tiếp tục quay trở lại khu phố trên. Trời bắt đầu mưa và lúc cô về đến nhà thì áo khoác cô ướt sũng và đôi boot của cô trật thứ bần mẫn nhào nhoét đặc trưng của thành phố này, vì vậy cô trút bỏ quần áo trong hành lang và lập tức quấn mình vào chiếc chăn cashmere

mà mẹ cô đan cho cô nhiều năm trước đây. Mới sáu giờ tối Chủ nhật, cô chẳng có việc gì để làm cho cả tối nay và, còn kỳ cục hơn thế nữa, chẳng có nơi đâu mà đi vào sáng mai. Một mình. Thất nghiệp. Tự do.

Với con Walter nằm cuộn tròn như quá bóng đèn lên đèn, Brooke lôi máy tính ra và đọc lướt hộp thư của mình. Không có gì hay ho cả ngoại trừ một email từ người nào đó có tên là Amber Bailey, nghe có vẻ quen quen. Cô nhấp chuột mở và bắt đầu đọc.

Brooke thân mến,

Xin chào! Tôi nghĩ là Heather bạn tôi đã báo cho chị biết rằng tôi sẽ liên lạc với chị, hoặc ít nhất thì tôi cũng hy vọng rằng cô ấy đã báo! Tôi biết lời mời này của tôi quá sát nút (và chắc hẳn sẽ làm cho chị cảm thấy như đó là điều cuối cùng trên đời này mà chị muốn làm vào lúc này), nhưng tôi mai có một nhóm bạn bè sẽ tụ tập ăn tối. Tôi sẽ giải thích kỹ hơn nếu chị quan tâm, nhưng nói chung họ là một nhóm phụ nữ rất thú vị mà tôi từng gặp, tất cả họ đều có... ồ, có thể nói là "kinh nghiệm" yêu đương hoặc kết hôn với những người đàn ông rất nổi tiếng. Không trang trọng gì hết, chúng tôi hầu như chỉ tụ tập với nhau vài tháng một lần và uống tới bến! Tôi hy vọng là chị sẽ tham gia cùng tôi nhé? Chúng tôi sẽ tụ tập lúc 8 giờ tối tại 128 phố 12 Tây. Thế nào cũng đến đây nhé! Sẽ rất chi là vui.

xoxo, Amber Bailey

Ngoài sự nhiệt tình dùng dấu chấm than nhiều quá mức, Brooke nghĩ email này có vẻ rất thú vị. Cô đọc lại một lần nữa và rồi, chẳng nghĩ ngợi gì và không để cho mình kịp nài ra một ngàn lẻ một lý do mà cô không nên đi, cô nhấn nút Trả lời và viết:

Amber thân mến,

Cảm ơn vì lời mời. Nghe hết như lệnh của bác sĩ vậy. Tối mai tôi sẽ gặp cô ở đó. >Chúc mọi điều tốt đẹp nhất, Brooke.

“Có thể là một thảm họa đấy, Walter à, nhưng tao chắc chắn chẳng có gì khá khẩm hơn để làm cả,” cô nói và đóng sập laptop lại rồi kéo con chó Tây Ban Nha lên lòng mình. Nó nhìn cô chăm chăm và thở phì phò, cái lưỡi dài hồng hồng của nó thè ra khỏi miệng.

Không cảnh báo trước, nó sấn lại liếm mũi cô.

“Cảm ơn, bạn nhỏ,” cô nói rồi hôn đáp lại nó. “Tao cũng yêu mày.”



Lão Ed mặt người dạ thú thích chơi gái điếm

Sáng hôm sau, khi Brooke thức giấc và nhìn đồng hồ thì đã chín giờ rưỡi, cô giật thót tim và nhảy ngay khỏi giường. Rồi cô mới nhớ ra: cô không bị trễ bất kỳ việc gì cả. Lúc này cô chẳng có một nơi nào phải đến cả, và mặc dù đó không phải là một hoàn cảnh lý tưởng - hoặc là một hoàn cảnh có thể chịu đựng được - cô vẫn cả quyết không coi nó như ngày tận thế. Hơn nữa, cô đã có kế hoạch cho ngày hôm đó, là bước đầu tiến tới việc tạo lập một thói quen làm việc hằng ngày (cách thói quen làm việc hằng ngày là thứ rất quan trọng, theo một bài báo nói về tình trạng thất nghiệp đăng trên số ra gần đây của tạp chí *Glamour*).

Mục đầu tiên trong danh mục những việc cần làm của *Glamour* là “Trước hết hãy thực hiện những việc mà bạn sợ nhất”, vậy nên trước khi kịp thay áo choàng mặc trong nhà, Brooke buộc mình phải nhắc điện thoại lên quay số của Margaret. Cô biết bà sếp cũ này chắc hẳn vừa kết thúc cuộc họp giao ban sáng thứ Hai với nhân viên và đã quay về văn phòng của bà để lên kế hoạch làm việc cho tuần tới. Không sai tẹo nào, bà nhắc máy ngay hồi chuông đầu tiên.

“Margaret ạ? Bà có khỏe không? Tôi là Brooke Alter đây mà.” Tiếng đập thành thịch trong ngực khiến cô nói rất khó nhọc.

“Brooke đó à! Thật vui vì cô gọi đấy! Mọi việc ra sao rồi?”

Chắc chắn là câu hỏi đó không có hàm ý gì - Margaret chỉ hỏi cho có chuyện thôi - nhưng Brooke cũng hết hoảng mất một giây. Có phải bà ngụ ý mọi việc với Julian ra sao rồi không nhỉ? Với con bé ở Chateau kia ấy? Với tất cả những thông tin báo chí ăn ố nói mò về cuộc hôn nhân của họ nữa? Hay bà chỉ tỏ ra lịch sự và hỏi một câu khuôn sáo chung chung thôi?

“Ồ, mọi việc tuyệt lắm ạ. Bà biết đấy,” cô nói rồi ngay lập tức cảm thấy mình thật lỗ bịch. “Bà thế nào ạ?”

“Ồ, chúng tôi đang cố xoay xở đây. Tôi đang phỏng vấn tìm người thế vào vị trí của cô, và tôi phải nhắc lại điều này, Brooke à, tôi thật tiếc vì những gì đã xảy ra.”

Brooke cảm thấy một tia hy vọng. Có phải bà đang ngụ ý rằng Brooke có thể đề nghị được trở lại làm việc không? Vì Brooke sẵn sàng cầu xin được trở lại làm việc, làm mọi việc, việc gì cũng được để chứng tỏ bản thân mình với Margaret. Nhưng không, cô phải có óc xét đoán - chứ giờ đây họ muốn tuyển dụng lại thì trước kia bà ấy đã chẳng sa thải cô. *Cứ hành động bình thường. Hãy nói những gì mi định gọi để nói rồi gác máy.*

“Margaret ạ, tôi biết là tôi không mặt mũi nào mà cầu xin bà giúp đỡ nữa, nhưng... tôi đang tự hỏi không biết bà có nhớ đến tôi nếu có bất kỳ cơ hội nào tình cờ xuất hiện trong tầm quen biết của bà không ạ? Không phải ở Đại học New York, hiển nhiên rồi, nhưng nếu bà nghe ngóng thấy có bất cứ cơ hội nào khác...”

Một thoáng lặng ngừng. “Được thôi, Brooke à. Chắc chắn tôi sẽ luôn để ý giúp cô.”

“Tôi rất cảm kích về điều đó! Tôi rất nóng lòng được làm việc lại, và tôi cam đoan với bà - và sẽ cam đoan với bất kỳ nhà tuyển

dụng tương lai nào - rằng sự nghiệp của chồng tôi sẽ *không* bao giờ làm trở ngại cho tôi nữa.”

Mặc dù có lẽ cũng tò mò nhưng Margaret chẳng hỏi thêm một câu nào sau lời tuyên bố ấy. Họ chuyện gẫu thêm một phút hoặc hai phút gì đó trước khi gác máy, và Brooke thở phào nhẹ nhõm. Việc Đáng Sợ Số Một: xong.

Việc Đáng Sợ Số Hai - gọi điện cho mẹ Julian để thảo luận chi tiết chuyện đi ăn cưới Trent vào cuối tuần tới - sẽ không dễ chịu như việc trước. Kể từ lễ trao giải Grammy đến nay, mẹ chồng cô hầu như ngày nào cũng gọi điện để ban cho cô những bài đọc thoại tràng giang đại hải chả ai yêu cầu về cách để trở nên một người vợ thông cảm và vị tha. Những bài đọc thoại đó thường bao gồm cả ví dụ về những lần cha Julian vượt rào (mức độ nghiêm trọng kể từ việc ve vãn toàn bộ nhân viên lễ tân và y tá của ông cho đến việc bỏ bà lại một mình những dịp cuối tuần cả năm trời để đi chơi golf ở xa với mấy ông bạn quý và làm những việc “*có Chúa mới biết là gì*”), và chúng luôn làm nổi bật lên đức tính kiên nhẫn và thông cảm dạt dào với cái giống đàn ông của Elizabeth Alter. Những điệp khúc “*đàn ông bao giờ cũng là đàn ông*” và “*đằng sau mỗi người đàn ông thành đạt đều có bóng dáng một người phụ nữ*” dần dần nghe có vẻ không chỉ lặp đi lặp lại mà còn áp đặt thẳng thừng nữa. Điều đó có cái hay là Brooke không bao giờ phải phỏng đoán xem mẹ Julian có quan tâm dù ít dù nhiều đến việc vợ chồng cô vẫn duy trì hôn nhân hay ly dị hoặc đơn giản là cả hai cùng biến mất hay không. May thay, cô có địa chỉ thoại của mẹ chồng và có thể để lại lời nhắn ở đó yêu cầu bà gửi email cho cô về kế hoạch đi lại của họ, viện cớ rằng cô không có thời gian để nói chuyện trong suốt ngày hôm đó.

Cô đang định gạch mục tiếp theo ra khỏi danh mục những việc cần làm thì chuông điện thoại reo.

“Neha à! Chào bạn thân yêu. Cậu có khỏe không?”

“Brooke à, xin chào! Mình vừa có một tin hay lắm: Rohan và mình rút cuộc cũng sắp chuyển về New York rồi. Hè này đấy!”

“Không thể tin được. Tin này mới tuyệt làm sao! Có phải Rohan đã được một hãng ở New York mời làm việc không?” Trí óc Brooke đã bắt đầu quay cuồng với mọi khả năng thú vị: hai cô sẽ đặt tên công ty là gì, họ sẽ kiếm những khách hàng đầu tiên như thế nào, mọi ý tưởng mà cô đã nghĩ ra để quảng bá. Và giờ đây, viễn cảnh ấy đã tiến thêm được một bước nữa tới gần hiện thực hơn.

“Thật ra là, mình *mới là* người được mời làm việc. Thật kỳ cục, nhưng một người bạn của mình vừa mới kiếm được cho mình vị trí làm thay thế một chuyên viên dinh dưỡng nghỉ sinh một năm rỗng, ừ, bạn mình hiện nay không thể làm việc được vì cô ấy phải trông nom bà mẹ bị ốm, vì thế cô ấy hỏi xem mình có quan tâm không. Thử đoán xem làm cho ai nào?”

Brooke điếm lại danh sách những người nổi tiếng chỉ để chắc chắn rằng Neha sẽ bảo là Gwyneth hoặc Heidi hay Giselle, và đã bắt đầu thương tiếc cái doanh nghiệp không thành kia. “Mình không biết. Ai thế?”

“Đội bóng bầu dục New York Jets! Cậu tin được không? Mình sẽ là cố vấn dinh dưỡng của đội cho mùa bóng 2010-2011. Kiến thức của mình về nhu cầu dinh dưỡng cho các cầu thủ nặng gần trăm rưỡi kí lô còn ở dưới mức số không ấy, nhưng mình nghĩ là mình sẽ phải học hỏi.

“Ôi, Neha, thật là trên cả tuyệt vời! Cơ hội mới hấp dẫn làm sao!” cô nói rất thực lòng. Brooke phải thừa nhận rằng nếu một cơ hội như thế lộ ra thì cô sẽ rũ bỏ tất cả mọi thứ khác trong nháy mắt.

“Đúng thế, mình rất là háo hức. Và cậu phải thấy Rohan cơ. Ngay khi mình vừa mới nói với anh ấy, anh ấy tức thì hô lên, ‘Vé máy bay!’ Anh ấy đã yêu cầu in toàn bộ lịch trình rồi và đang ăn cố nốt thức ăn trong tủ lạnh của bọn tớ.”

Brooke cười to. “Mình đang tưởng tượng ra cậu bé nhỏ với chiều cao chỉ nhỉnh hơn mét sáu đi tới đi lui trong phòng thay đồ với một bìa kẹp tài liệu và một chiếc còi, đập những chiếc bánh hamburger Big Mac và hộp đồ ăn KFC lên những bàn tay to như voi của họ đây.”

“Mình biết chứ. Kiểu như ‘Xin lỗi, Quý-Liên-đoàn-Bóng-Bầu-dục-Quốc-gia-toàn-ngôi-sao-kiếm-được-tám-mươi-ngàn-tỷ-đô-la-mỗi-năm, nhưng tôi vẫn sẽ phải yêu cầu quý vị cắt bớt lượng xi rô ngô giàu đường fructose đi nhé.’ Sẽ tuyệt cú mèo đây!”

Khi Brooke gác máy ít phút sau đó, cô không thể kìm được cái cảm giác rằng sự nghiệp của tất cả mọi người đang lên như điều ngoại trừ sự nghiệp của chính cô. Rốt cuộc thì họ sẽ chẳng khởi sự thành lập một công ty với nhau nữa. Điện thoại của cô lại reo ngay lập tức. Chắc hẳn đó là Neha gọi lại để báo thêm chi tiết cho cô, Brooke nhấc máy và nói, “Chính xác thì kế hoạch dự phòng của cậu là gì nếu một trong số họ gạ tình cậu?”

Cô nghe thấy tiếng đằng hắng và rồi một giọng đàn ông hỏi, “Có phải Brooke Alter đấy không?”

Trong chỉ một khắc - mà chẳng vì bất kỳ lý do gì - cô tin chắc rằng ai đó đang gọi để báo rằng Julian gặp một tai nạn nghiêm trọng, hoặc bị ốm, hoặc...

“Chị Brooke ạ, tôi là Art Michell gọi từ tạp chí *Last night*. Tôi đang băn khoăn không biết chị có nhận xét gì về mẫu tin trên mục ‘Trang Sáu’ ra sáng nay không?”

Cô muốn hét lên, nhưng may sao cô đã tự kiềm chế đủ mức để ngắt cuộc gọi và tắt máy. Tay cô run run khi đặt điện thoại lên bàn nước. Không một ai ngoại trừ những người ruột thịt trong gia đình và bạn thân nhất của cô có số điện thoại cá nhân mới này của cô. Sao mà việc này lại xảy ra được?

Dù vậy chẳng có thời gian đâu mà nghĩ ngợi về điều đó nữa, vì cô đã chộp lấy chiếc laptop và gõ địa chỉ “Trang Sáu” rồi. Và nó đó, ngay trên đầu trang, chiếm gần như trọn màn hình máy tính của cô. Hai bức ảnh: một bức chụp cô đang khóc ngày hôm kia ở Cookshop với Nola, rõ ràng đang dùng khăn ăn lau nước mắt, và bức kia chụp Julian - bước ra khỏi chiếc limo ở đâu đó - xét những chiếc xe taxi cũ kỹ trên nền ảnh thì chắc hẳn đó là London - bỏ lại một phụ nữ trẻ cực xinh ở ghế sau xe. Dòng chú dưới bức ảnh của cô viết “Brooke Alter đang khóc thương cho cuộc hôn nhân tan vỡ trong bữa ăn nhẹ giữa những người bạn gái ngày hôm qua,” và có một vòng tròn khoanh xung quanh bàn tay đang lau lệ của cô, áng chừng để chỉ ra rằng trên đó thiếu chiếc nhẫn cưới. Nó viết tiếp: “ ‘Chắc hẳn họ đã tan rồi,’ một nguồn tin rất gần gũi với chị Alter kể. ‘Thậm chí cô ấy sẽ một mình đi dự đám cưới họ hàng vào cuối tuần tới.’ “Lời chú kèm theo bức ảnh của Julian cũng không kém phần hấp dẫn. “Vụ bê bối không làm giảm tốc độ của anh ta! Alter mang bạn gái đi London sau khi bị vợ tống cổ ra khỏi căn hộ Manhattan của họ.”

Không thể chế ngự được cảm giác lẫn lộn vừa tức giận vừa kinh tởm mãnh liệt mà giờ đây đã trở nên quen thuộc, nhưng Brooke cố hít hơi thật sâu và cố hiểu cho ra ngọn ngành. Cô ngờ rằng có thể có lời giải thích hoàn toàn hợp lý về cô gái đó - dù hoang tưởng hay không thì cô vẫn hoàn toàn chắc chắn rằng Julian sẽ không bao giờ thiếu tôn trọng cô đến thế hoặc đơn giản là *ngớ ngẩn* như thế - nhưng phần còn lại của nó gây cảm phẫn cho cô. Cô nhìn vào bức ảnh của mình một lần nữa và nhận thấy từ góc chụp và độ nét thì chắc hẳn bức ảnh này được chụp bằng điện thoại di động của

một thực khách. Kinh tởm, cô đấm tay lên đi văng mạnh đến nỗi Walter tru tréo lên và nhảy xuống.

Điện thoại cố định đổ chuông và màn hình hiện tên Samara đang gọi.

“Samara, tôi không th chịu đựng điều này thêm nữa!” cô nói thay vì lời chào. “Chẳng phải là chị cần phải kiểm soát thông tin báo chí của anh ấy sao? Chị không thể làm gì được với những mẩu tin kiểu đó à?” Trước đây Brooke chưa từng biểu lộ chút xíu nghi ngờ hoặc thô lỗ nào với chị ta, nhưng cô không thể nín lặng thêm một giây nào nữa.

“Brooke à, tôi hiểu là cô đang điên ruột lắm. Thực ra là tôi đã mong gọi được cho cô trước khi cô thấy mẩu tin đó, nhưng...”

“Trước khi tôi thấy nó ư?” cô rít lên. “Một tên khốn nào đó đã gọi vào di động của tôi và yêu cầu tôi bình luận về nó rồi đấy. Làm sao mà họ lại có số này của tôi được?”

“Nghe đây, có hai thứ mà tôi cần phải nói cho cô biết. Một là, cô gái ở ghế sau chiếc xe limo của Julian là chuyên gia trang điểm và làm tóc cho anh ấy. Chuyến bay từ Edinburgh của anh ấy đã bị trễ và không còn thời gian để trang điểm cho anh ấy trước giờ biểu diễn, vì vậy cô gái đó đã trang điểm cho anh ấy trong xe ô tô. Một sự xuyên tạc trắng trợn.”

“Được rồi,” Brooke nói. Cô ngạc nhiên vì sao cô lại có thể cảm thấy nhẹ lòng đến thế nếu xét đến mức độ tin chắc của cô rằng phải có một cách giải thích hợp lý.

“Hai là, tôi chẳng thể làm được gì nhiều khi người thân của cô cứ buôn chuyện với báo chí. Tôi chỉ có thể kiểm soát được ở chừng mực đó thôi, và chừng mực đó chắc chắn không bao gồm những bạn bè và người thân trong gia đình có tính bép xép nhé.”

Brooke cảm thấy như mình vừa bị ăn tát. “Chị nói cái gì thế?”

“Rằng ai đó hiển nhiên đã cho số điện thoại không đăng ký danh mục của cô, và người đó biết về đám cưới cuối tuần này, và đang công khai bàn luận về đời tư của cô trên báo chí. Vì tôi có thể cam đoan với cô rằng việc này không phải từ phía *chúng tôi* mà ra.”

“Nhưng không thể thế được biết chắc chắn là...”

“Brooke này, tôi không định khiêm nhã, nhưng có cuộc gọi khác đang gọi đến cho tôi và tôi phải chạy đây. Hãy nói chuyện với những người phía cô ấy, được không?” Và sau câu này, Samara cúp máy.

Quá kích động để có thể tập trung vào bất kỳ việc gì - đó là còn chưa kể đến cảm giác ân hận vì đã không làm việc đó trước - Brooke buộc dây cổ cho Walter, moi đôi bột bánh mì và đôi găng tay từ tủ trong hành lang ra, rồi đi như chạy xuống đường. Cô không biết là do chiếc mũ len có chỏm hay chiếc áo khoác phồng to vạt mà cả hai tay sần ảnh cô phát hiện ra ở góc phố chẳng buồn liếc về phía cô, và lòng cô dâng lên niềm tự hào về cái chiến thắng nhỏ nhoi này. Cô và con chó dạo đến đại lộ 11 và rồi đến khu phố trên, luồn lách nhanh hết mức có thể qua những đám đông trong ngày làm việc. Cô chỉ dừng lại để Walter uống nước từ bát nước đặt bên ngoài một cửa hàng bán đồ chăm sóc lông cho thú nuôi, và đến lúc tới được phố 55 thì nó đã thở hỗn hà hỗn hển. Nhưng Brooke chỉ vừa mới khởi động.

Trong vòng hai mươi phút đồng hồ, cô đã gửi đi được những tin nhắn gần như quá khích cho mẹ cô, cha cô, Cynthia, Randy và Nola (Nola là người duy nhất trả lời tin nhắn này; câu trả lời của cô nàng là: “Có Chúa chứng giám, Brooke à, nếu quả thực tớ định bép xép chuyện đời tư của cậu với báo chí thì tớ có những câu chuyện hay hơn cái đám cưới dễ sợ của Trent và bác sĩ nội trú Fem kia

nhieu để chia sẻ ấy chứ. Quên khăn trang!"), và chuẩn bị bấm số di động của Michelle.

"Ồ, chào chị Michelle," cô nói sau tiếng bíp của hộp thư thoại. "Em, ờ, không chắc chị đang ở đâu, nhưng em chỉ muốn kiểm tra mọi khả năng liên quan đến một mẩu tin trên 'Trang Sáu' ra sáng nay thôi. Em biết em và chị đã nói với nhau về việc này vô số lần rồi, nhưng em thật sự lo là chị có thể đã, ừm, tình cờ trả lời câu hỏi nào đó của bọn phóng viên, hoặc nói với bạn bè của chị điều gì đó để đến tai nhầm người chẳng? Em không biết, nhưng em yêu cầu chị - thật ra là em cầu khẩn chị thì đúng hơn - xin chị dập máy ngay nếu có ai gọi để hỏi bất kỳ câu gì về Julian hoặc em và không bàn bạc gì về đời tư của chúng em với bất cứ ai nữa, được không?" Cô dừng lại một thoáng, bần khoản trước hết là cô nói thế đã đủ rõ chưa và sau nữa là cô nói thế có quá rõ không, rồi cả quyết rằng cô chắc chắn đã nêu rõ quan điểm của mình, và cô

Cô kéo Walter về nhà và bỏ tất cả thời gian còn lại trong ngày ra để hoàn thiện bản tóm tắt quá trình công tác mà cô đã nhào đi nặn lại mãi với hy vọng rằng cô sẽ sớm sẵn sàng để gửi nó đi. Thật thất vọng là Neha đã rút khỏi một liên doanh tiềm năng, nhưng cô sẽ không để điều đó làm tiêu tan những dự định của cô: chỉ cần thêm sáu tháng đến một năm kinh nghiệm nữa ở một bệnh viện là hy vọng có cơ hội mở phòng tư vấn của riêng cô.

Khoảng sáu giờ ba mươi, Brooke đã định nhắc điện thoại gọi để hủy cái hẹn đến dự tiệc với Amber tối đó - ý tưởng gặp gỡ một nhóm toàn phụ nữ xa lạ đột nhiên có vẻ là một quyết định không mấy sáng suốt - nhưng khi cô nhận ra rằng thậm chí cô còn không có số điện thoại của cô ta thì cô buộc phải đi tắm rồi đóng bộ quen thuộc với quần jean, áo giả vest và đôi bốt. *Tình huống xấu nhất là mọi người đều đáng ghét và khó chịu, và mình sẽ kiếm ra một cái cớ để chuồn đi*, cô nghĩ trong lúc chiếc taxi len lỏi từ Quảng trường Thời Đại đến Central Village. *Ít nhất thì tối nay mình cũng ra khỏi căn hộ của mình,*

một việc mà đã lâu rồi mình chưa làm. Brooke tự nhủ mình phải bình tĩnh lại, nhưng cô cảm thấy nỗi lo lắng cồn lên khi cô bước ra khỏi taxi ở phố 12 và trông thấy một cô gái khá xinh với mái tóc vàng óng chấm vai tính nghịch đang hút thuốc lá trên bậc tam cấp.

“Brooke phải không?” cô gái vừa hỏi vừa nhả một vòng khói dường như không tan đi được trong làn không khí lạnh và ẩm ướt này.

“Xin chào. Cô là Amber đấy à?” Cô rón rén bước qua một vũng bùn lưu cữu chắn ngang. Amber đang đứng cao hơn cô hai bậc cầu thang, nhưng Brooke vẫn cao hơn cô ta chừng ba, bốn phân. Cô ngạc nhiên khi nhìn thấy đôi tất quần màu đỏ như lửa lộ ra dưới áo choàng của Amber, trên đôi giày đế cao ngất ngưỡng. Những thứ đó, kèm thêm điếu thuốc lá, không phải là những gì Brooke trông chờ sau miêu tả của Heather về cô bạn ngây thơ, dễ thương và ngoan đạo của cô ta.

Amber hẳn phải bắt gặp cái nhìn của cô. “Ồ, những cái này ư?” cô ta hỏi, mặc dù Brooke chưa hề nói một lời. “Giuseppe Zanotti (1) đây. Tôi gọi chúng là đôi giày ‘chà đạp đàn ông’ của tôi.” Giọng miền Nam của cô ta ê ái, khoan thai một cách ngọt ngào, hoàn toàn trái ngược với vẻ ngoài của cô ta.

(1) Giuseppe Zanotti: nhà thiết kế giày nổi tiếng của Ý.

Brooke mỉm cười. “Nếu cô cho thuê đôi đó thì báo cho tôi biết nhé.”

Amber ra dấu cho cô đi theo cô ta lên bậc thềm. “Cô sẽ yêu quý mọi người cho xem,” cô ta vừa nói vừa đẩy cánh cửa với hai khe bỏ thư dẫn vào một gian tiền sảnh nhỏ phủ tấm thảm Ba Tư mini. “Đó là một nhóm phụ nữ rất tuyệt. Thêm một lợi ích nữa là bất kỳ khi

nào ta cảm thấy đời dở tệ thì chắc chắn có ai đó trong nhóm này đã từng phải chịu đựng những điều còn tệ hơn rất nhiều.”

“Ái chà, hết sảy, phải không?” Brooke nói và theo chân Amber bước vào chiếc thang máy nhỏ. “Mặc dù sau cái mẩu tin trên ‘Trang Sáu’ sáng nay, tôi không dám chắc...”

“Ồ, cái mẩu tin be bé đó dẫn với mấy bức ảnh nghiệp dư ấy ư? Thôi nào! Hãy chờ đến lúc chị gặp Isabel nhé. Cô gái tội nghiệp bị đánh dấu móng vuốt béo xệ ra trong một bức ảnh mặc bikini to kín cả một trang kìa. Này, thế mới là tệ.”

Brooke nặn ra một nụ cười. “Ồ, thế thì tệ thật. Vậy là, cô, ờ, đã xem mẩu tin trên ‘Trang Sáu’ rồi?”

Thang máy mở ra một hành lang trải thảm sang trọng được chiếu sáng dịu nhẹ bằng những chiếc đèn chụp thủy tinh màu treo tường, và họ cùng nhau bước ra. “Ồi, bồ ơi, ai cũng đọc nó rồi. Tất cả chúng tôi đều nhất trí rằng đó chưa là gì cả, chỉ là chuyện nhỏ như con thỏ. Cái bức ảnh chụp chị đang khóc với bạn mình sẽ chỉ gọi lòng trắc ẩn sâu sắc mà thôi - người phụ nữ nào cũng có thể gặp chuyện đó - và cái ám chỉ lố bịch rằng chồng chị làm tình trên ghế sau chiếc xe limo trên đường anh ta đến biểu diễn trước đông đảo khán giả ư? Thôi nào. Ai mà chẳng biết rằng đó hẳn là người phụ trách quan hệ công chúng hoặc chuyên viên trang điểm làm tóc của anh ấy. Là tôi thì sẽ chẳng hoài hơi mà về điều đó.”

Nói đoạn, Amber mở tung cửa căn hộ để lộ ra một căn phòng thông tầng rất lớn nhìn toàn cảnh trông như một... sân bóng rổ thì phải? Phía đầu kia căn phòng là một thứ trông giống như một cột bóng rổ to cỡ thật, với sàn gỗ cứng bóng loáng, các đường biên và một vạch ném phạt. Bức tường gần nhất dường như được sơn để chơi quần vợt trong nhà, hoặc có lẽ là bóng quần, và một cái sọt to vật chứa đầy bóng và vợt đặt ở chỗ trông ra mặt phố giữa hai cửa sổ

cao suốt từ nền tới trần nhà. Một màn hình phẳng sáu mươi inch treo trên bức tường duy nhất còn lại, và ngay trước màn hình đó là chiếc đi văng dài màu xanh lá cây với hai cậu choai choai tóc nâu mặc quần đùi thể thao ngồi đó. Chúng đang ăn pizza và chơi một trò chơi bóng bầu dục điện tử mà Brooke chắc hẳn nhận biết được, và trông cả hai cậu đều chán chường như nhau.

“Đi nào,” Amber vừa nói vừa băng ngang qua sân bóng rổ. “Những người khác đã ở tầng trên cả rồi.”

“Xin nhắc lại cho, căn hộ này là của ai thế nhỉ?”

“Ồ, chị biết Diana Wolfe chứ? Ed, chồng chị ấy, là một nghị sĩ - tôi không nhớ rõ là đại biểu cho quận nào, nhưng đâu đó ở Manhattan thôi - và lão cũng là chủ nhiệm ủy ban Giám sát Tư cách Đạo đức của đại biểu Quốc hội nữa, dĩ nhiên.”

Brooke theo sau Amber trèo lên cầu thang lộ thiên. “Thế à,” cô lẩm bẩm, mặc dù cô biết câu chuyện này rồi sẽ đi đến đâu. Có sống tịt trong hang suốt sáu tuần mùa hè vừa qua thì mới *không* biết câu chuyện này đang dẫn đến đâu.

Amber dừng chân, quay lại Brooke, và hạ thấp giọng thì thào, “Ừ, đúng vậy, chị nhớ lão Ed mặt người dạ thú thích chơi gái điếm không? Thậm chí không phải là bọn gái gọi cao cấp đâu, xin nhớ cho, mà toàn bọn gái rẻ tiền đứng đường ấy. Tệ gấp đôi là Diana lại đang tranh cử chức Tổng Chương lý của thành phố. Thật mất mặt.

“Chào mừng cô đã đến!” Một phụ nữ trạc ngoài bốn mươi cất giọng lạnh lót trên đỉnh cầu thang. Chị ta mặc một bộ váy vest màu hoa cà may đo hoàn hảo không chê vào đâu được, mang đôi giày cao gót da rắn màu đen lộng lẫy, và đeo chuỗi ngọc trai hạt lớn thanh lịch nhất trần đời mà Brooke từng thấy.

Amber đặt chân lên đỉnh cầu thang. “Brooke Alter, đây là Diana Wolfe, chủ nhân của căn nhà đáng yêu này. Diana, đây là Brooke Alter.”

“R-rất cảm ơn vì đã mời tôi nhập nhóm,” Brooke lắp bắp, ngay lập tức cảm thấy e dè trước người phụ nữ lớn tuổi hơn và là tổng hòa của mọi thứ tuyệt đỉnh đó.

Diana phẩy tay với cô. “Ôi dào, có gì đâu mà long trọng thế! Mời cô vào, hãy tự lấy cho mình vài miếng nhắm nháp nhé. Như Amber chắc chắn đã nói hết cho cô biết rồi, chồng tôi có - đã có - hoặc tôi không biết rằng lão *đã có* hay hiện *đang có* vì bây giờ lão không còn là chồng tôi nữa, nhưng thói quen cũ khó mà bỏ được, vậy đó - chồng tôi *có* thói thích bọn gái điếm.”

Rành là Brooke không giấu được vẻ choáng, vì Diana cười rộ. “Ồ, cưng ơi, tôi có kế cho cô cái gì mà cả thiên hạ chưa biết đâu.” Chị ta nghiêng lại gần vuốt tóc Brooke. “Thật ra, tôi không chắc rằng mọi người có biết là lão mất những em tóc đỏ biết bao đâu. Chúa ôi, ngay cả tôi cũng còn chẳng hay biết gì tận đến khi xem những băng video của FBI quay lén nữa kia. Sau khoảng hai mươi lăm cô đầu tiên thì ta có thể bắt đầu nhận ra những dạng đặc trưng nào đó, và chắc chắn Ed có khẩu vị riêng.”

Diana phá lên cười vì câu đùa của chính mình và nói, “Kenya đang ở trong phòng khách. Isabel không thể đến được vì người trông trẻ của cô ấy hủy hẹn. Vào chào hỏi mọi người đi, một phút nữa tôi sẽ vào trong đó.”

Amber dẫn đường vào phòng khách toàn một màu trắng và Brooke tức thì nhận ra người phụ nữ Mỹ gốc phi đẹp như tượng trong chiếc quần bằng da và áo khoác lông thú lộng lẫy là Kenya Dean, vợ cũ của Quincy Dean, chàng diễn viên chuyên đóng nam

chính diện trai kiêm người tình của tất cả các cô gái vị thành niên. Kenya lập tức đứng dậy ôm Brooke.

“Rất vui được gặp cô! Lại đây, ngồi xuống đây nào,” chị ta nói và kéo Brooke ngồi sát gần mình trên chiếc đi văng ghép góc bọc da trắng.

Brooke đang định cảm ơn chị ta thì Amber rót một ly rượu vang và đưa mời Brooke. Cô uống một hơi dài khoan khoái.

Diana bước vào phòng mang theo một đĩa đựng hải sản tươi rói đặt trên đá: tôm cocktail, hào nhiều cỡ, càng cua, đuôi tôm hùm và sò điệp, kèm theo những đĩa nhỏ đựng bơ và nước sốt cocktail. Chị ta ngồi xuống chỗ giữa bàn nước và nói, “Đừng đặt Brooke lên ghế nóng đấy nhé! Nào, sao chúng mình không lần lượt kể cho cô ấy một chút về những gì chúng mình đã trải qua, để cô ấy cảm thấy thoải mái như ở nhà, được không? Amber, sao cô không bắt đầu đi?”

Amber nhăm nháp một con tôm bự. “Còn ai lạ gì chuyện của tôi nữa. Tôi kết hôn với người yêu học cùng thời cấp ba - người mà, nhân đây phải kể luôn, là gã rất dấn độn ở trường - và một năm sau khi chúng tôi cưới thì hắn thắng giải *Idol*. Phải nói là Tommy không bỏ phí một chút thời gian nào để hưởng thụ danh tiếng mới có được của hắn nhé, và khi hắn kết thúc vòng thi ở Hollywood thì số lượng gái hắn đã ngủ với còn nhiều hơn số lượng áo cổ chữ V của Simon ấy. Dù sao thì đó thực ra mới chỉ là khởi động thôi, vì nếu tôi buộc phải đoán thì tôi sẽ đưa ra số lượng hiện tại của hắn là một con số có ba chữ số.”

“Tôi rất lấy làm tiếc,” Brooke lẩm bẩm, quả thực không biết phải nói gì thêm nữa.

“Ồ, đừng có tiếc,” Amber vừa nói vừa vói tay lấy một con tôm khác. “Cũng phải mất một thời gian mới nhận ra điều này, nhưng không có hẳn ta thì đời tôi hiển nhiên là khá hơn nhiều.”

Diana và Kenya gật gật đầu. enya rót thêm một ly rượu vang nữa và nhấp một ngụm. “Đúng thế tôi cũng phải nhất trí, mặc dù tôi không nghĩ là tôi có thể nhất trí với điều ấy khi mới ở giai đoạn ban đầu như cô,” chị ta nói mà cái nhìn chĩa thẳng vào Brooke.

“Ý chị là sao?” Brooke hỏi.

“Ờ thì, ngay sau con bé đầu tiên, tôi đã không tin rằng điều đó sẽ xảy ra lần nữa - hoặc thậm chí không tin là anh ta đã làm điều gì sai trái. Tôi nghĩ có lẽ anh ta chỉ bị bọn hám danh bu lấy thôi. Nhưng rồi sau đó, khi những lời cáo buộc cứ ập đến tới tấp và rồi đến những vụ bắt giữ, và các cô gái ngày càng trẻ hơn, mười sáu, rồi mười lăm tuổi... phải nói rằng ngày càng khó mà có thể phủ nhận được.”

“Hãy thành thực, Kenya. Cô cũng như tôi mà thôi - cô đã không tin là có bất kỳ điều gì sai trái khi Quincy mới bị bắt giữ lần đầu tiên,” Diana đỡ lời.

“Đúng thế đó. Tôi đã bảo lãnh cho anh ta ra. Nhưng khi chương trình *48 Hours* chiếu một cảnh quay bằng máy quay bí mật trong đó chồng tôi đang mời chài một đội bóng nữ sinh trung học phổ thông, cố gạ gẫm họ quan hệ tình dục, thì tôi bắt đầu thừa nhận điều đó.”

“Chà chà!” Brooke nói.

“Chẳng hay ho gì. Nhưng chí ít thì hầu như mọi chương trình khủng khiếp của truyền thông chỉ tập trung vào việc lột tả anh ta là

tên khốn nạn hết mức. Isabel Prince – tối nay cô ấy không đến đây - đã không được dễ dàng như thế.”

Brooke hiểu rằng chị ta đang đề cập đến cuốn băng sex mà chồng của Isabel, một ca sĩ nhạc rap nổi tiếng thế giới tên là Major K, đã cố tình tiết lộ công khai. Julian đã xem nó và kể cho Brooke nghe. Có vẻ như nó quay cảnh Isabel và Major K trong một bồn sục nước nóng trên nóc nhà, khóa thân, say xỉn, trong tư thế quái dị và phóng túng... lọt vào ống kính của chiếc máy quay HD loại chuyên nghiệp của Major rồi sau đó được chính Major gửi đến khắp các đài truyền hình trên lục địa Mỹ. Brooke nhớ mình đã đọc những bài phỏng vấn anh ta tại sao lại tiết lộ bí mật của vợ anh ta như thế và anh ta đã trả lời rằng: “Cô ấy nóng bỏng tợn, ông ạ, và tôi nghĩ mọi người đáng được một lần nếm trải cái mà đêm nào tôi cũng được nếm trải.”

“Phải rồi, cô ấy đã bị giáng một đòn thật chí mạng,” Amber nói. “Tôi nhớ là họ đã khoan vòng đánh dấu những ngón tay của cô ấy trong những bức ảnh trên báo lấy từ băng hình ấy. Tất cả những người dẫn các chương trình truyền hình đêm khuya đùa cợt về việc đó nhiều tuần lễ. Điều đó chắc hẳn phải khủng khiếp lắm đối với cô ấy.”

Một thoáng im lặng trong khi mọi người nghĩ ngợi về điều đó, và Brooke nhận ra rằng cô bắt đầu cảm thấy ngọt ngào, mắc kẹt. Căn hộ rộng rãi trắng tinh giờ giống như chiếc lồng, và những người phụ nữ tốt bụng này - chỉ vài phút trước vừa mới rất niềm nở và thân thiện - giờ đây làm cô cảm thấy cô đơn hơn và bị hiểu lầm hơn. Cô lấy làm tiếc vì họ phải trải qua những nỗi bất hạnh đó, và họ dường như khá dễ thương, nhưng cô chẳng may giống họ, và tội lỗi lớn nhất của Julian mới chỉ là say xỉn và hôn một cô gái bình thường trạc tuổi anh - chả thể so với những thứ như băng sex, nghiệp sex, cưỡng hiếp gái vị thành niên hay chơi điếm.

Hắn là nét mặt cô đã bộc lộ những suy nghĩ của cô thế nào đó, vì Diana chặc chặc lưỡi nói, “Cô đang nghĩ rằng tình cảnh của mình khác xa tình cảnh của chúng tôi biết mấy, phải không? Tôi biết khó lòng thừa nhận điều đó, cô em thân mến. Chồng cô mới chỉ có một hoặc hai cuộc hẹn hò nho nhỏ trong phòng khách sạn thôi, và có người đàn ông nào mà lại không thế kia chứ, phải không? Nhưng xin cô đừng tự lừa dối mình. Đó có thể là cách nó khởi đầu” chị ta ngừng lời và khoát tay chỉ vòng những người ngồi trên đi vắng - “nhưng kết cục của nó là thế này đây.”

Thế đó. Cô ngấy đến tận cổ. “Không, không phải thế đâu, đó chỉ là... ừm, xem này, tôi rất cảm kích vì sự hiếu khách của các chị và vì các chị đã mời tôi tới đây tối nay, nhưng tôi nghĩ tôi phải đi ngay bây giờ,” cô nói, giọng cô ngắc ngư nơi cổ trong lúc cô lấy xách của mình và tránh gặp mắt mọi người. Brooke biết rằng cô đang cư xử bất nhã, nhưng cô không thể dằn lòng được nữa; cô phải ra khỏi nơi đó *ngay lập tức*.

“Brooke này,ôi hy vọng là tôi không xúc phạm cô đấy chứ,” Diana nói với giọng hòa hoãn, mặc dù Brooke có thể thấy chị ta bực bội.

“Không ạ, không một chút nào cả. Tôi xin lỗi, tôi chỉ không...” Giọng cô chìm dần. Thay vì nghĩ ra điều gì đó để lấp khoảng trống, cô quay lại và đối mặt với mọi người.

“Chúng tôi thậm chí chưa cho chị cơ hội kể cho chúng tôi chuyện của chị nữa kìa!” Amber nói, trông cô ta rất thất vọng. “Tôi đã bảo chị là chúng tôi hơi quá hay chuyện mà.”

“Tôi rất xin lỗi. Xin đừng nghĩ là vì ai đó đã nói điều gì. Tôi chỉ, ờ, tôi nghĩ chỉ là tôi chưa sẵn sàng với việc này thôi. Cảm ơn các chị một lần nữa. Amber, xin cảm ơn cô. Và tôi xin lỗi,” cô vừa lẩm bẫm câu này vừa nắm chặt áo khoác và xách của mình, và khi đã ra đến

đầu cầu thang thì cô thấy một trong hai cậu con trai đang đi lên cầu thang. Cô thoáng có ý nghĩ điên rồ là thằng bé lên để chặn giữ cô lại. Khi đẩy nó sang bên mạnh hơn mức cần thiết để băng qua, cô nghe nó nói, “Chuối thật!” và rồi một thoáng sau, “Này mẹ ơi, ở đây còn Coca không ạ? Dylan uống hết mất rồi.” Đó là câu cuối cùng cô nghe thấy khi cô băng qua sân bóng rổ, và rồi khi cô ra đến bên ngoài, làn không khí lạnh buốt ập vào da cô khiến cô có cảm giác như mình mới thở lại được.

Một chiếc xe taxi rồi khách đi qua cô, và rồi một chiếc nữa, và mặc dù đã tối khuya nhưng cô phớt lờ chúng và bắt đầu đi nhanh như chạy về căn hộ của mình. Đầu óc cô lướt qua từng câu chuyện mà tối đó cô vừa nghe được và loại bỏ chúng ra, phớt lờ chúng đi, tìm ra những lỗ hổng hoặc những chi tiết không phù hợp với kịch bản của cô và Julian. Thật nực cười khi nghĩ rằng cô và Julian có thể có kết cục như thế chỉ vì một lần sa ngã duy nhất, một lầm lỗi nhất thời. Họ yêu nhau. Nếu chỉ vì mọi việc đang gay go thôi thì đâu phải là họ đã đến mức vô phương cứu chữa. Phải vậy không?

Brooke băng qua đại lộ 6, rồi đại lộ 7, và đến đại lộ 8. Hai má và những ngón tay cô bắt đầu tê cứng, nhưng cô mặc kệ. Cô đã thoát khỏi nơi đó và xa rời những câu chuyện đáng ghê tởm ấy, xa rời những lời tiên đoán vô nghĩa lý gì về cuộc hôn nhân của cô nữa. Những người phụ nữ đó thì biết gì về cô hoặc Julian, hay bất kỳ điều gì mà họ nói! Cô cố tĩnh tâm lại, bước thong thả hơn, hít một hơi sâu và tự nhủ mọi rồi sẽ ổn thôi.

Nhưng cô không thể gạt bỏ cái ý nghĩ bướng bỉnh, le lói trong tận cùng tâm thức của mình: *Nhờ họ nói đúng thì sao?*



Bọn em đã đụng độ đến phát điên ở quây lễ tân

Chiếc điện thoại cạnh giường đồ chuông và Brooke bắn khoăn đến lần thứ một ngàn là tại sao các khách sạn không cung cấp dịch vụ hiển thị tên người gọi. Nhưng vì nếu đó là bất kỳ ai khác thì chắc hẳn họ đã gọi vào di động của cô, nên cô nhào sang nhắc ông nghe ra khỏi điện thoại, và gồng mình lên để chuẩn bị chịu đựng cuộc tra tấn.

“Chào Brooke. Con có nghe tin gì từ Julian không?” Giọng bác sĩ Alter truyền qua đường dây nghe như thể ông đang ở phòng bên cạnh, nơi mà, bất chấp những nỗ lực của Brooke, chính xác là chỗ ông đang ở.

Cô cố nặn ra nụ cười vào máy điện thoại để tránh nói điều gì đó thực sự khó chịu. “Ô, xin chào!” cô vui vẻ nói. Nếu ai mà hiểu cô hẳn phải nhận ra ngay tức thì rằng đó là cái giọng nghiệp vụ giả tạo thân thiện của . Như cô vẫn làm trong suốt năm năm vừa qua, cô tránh gọi cha Julian bằng bất kỳ cách xưng hô nào. “Bác sĩ Alter” thì trang trọng đối với một ông bố chồng, “William” có cảm giác quá thân mật thế nào ấy, mà ông ta tuyệt nhiên chưa từng bảo cô gọi ông ta là “Bố” bao giờ cả.

“Có ạ.” Brooke trả lời như đã nói cả trăm lần rồi. “Anh ấy vẫn đang ở London, và chắc là anh ấy sẽ ở đó đến đầu tuần tới ạ.” Họ đã biết thông tin này. Cô đã kể với họ ngay lúc họ bất ngờ gặp cô ở quây lễ tân khách sạn. Rồi đến lượt họ kể với Brooke rằng mặc dù

khách sạn đã cố gắng sắp xếp cho họ ở hai đầu đối diện nhau trong cái khách sạn hai trăm phòng này (theo yêu cầu của Brooke), nhưng họ đã một mực đòi ở một phòng liền kề với phòng cô “để cho tiện”.

Đến lượt bố chồng cô tặc lưỡi tỏ ý không tán thành. “Ta không thể tin được nó lại bỏ lỡ đám cưới này! Hai đứa chúng nó sinh ra hơn kém nhau chỉ chưa đầy một năm. Chúng nó cùng lớn lên với nhau. Trent đã có lời phát biểu cảm động nhất trong lễ cưới của các con, mà bây giờ Julian thậm chí sẽ không đến dự lễ cưới của nó nữa.”

Cô đành phải cười với sự trớ trêu của việc đó. Cô đã ngày ngày Julian rất dữ về việc không dự đám cưới, nói đi nói lại những điều giống hệt như bố chồng cô vừa nói với cô, nhưng ngay khi bác sĩ Alter vừa mới thốt ra những điều đó thì cô cảm thấy buộc phải lao vào bệnh vực Julian.

“Đó là việc khá hệ trọng, thực thế ạ. Anh ấy sẽ biểu diễn trước một số khán giả rất đặc biệt, bao gồm cả thủ tướng nước Anh nữa.” Cô lược bỏ cái phần Julian được trả hai trăm ngàn đô la cho một cuộc biểu diễn bốn giờ đồng hồ. “Xét toàn cảnh những việc đã và đang xảy ra kia thì, à, vâng, anh ấy không muốn chiếm mất phần chú ý vào cô dâu và chú rể.”

Đó là câu nói gần với sự thực nhất mà cả hai người đã động đến khi thừa nhận hoàn cảnh hiện tại. Cha Julian dường như sẵn lòng giả bộ rằng mọi việc đều ổn cả, rằng ông chưa từng thấy những bức ảnh tai tiếng kia hoặc đọc những bài báo mô tả chi tiết về cuộc hôn nhân rành là đang ngấp nghé bờ vực của con trai ông. Và bây giờ đây, bất chấp đã được thông báo cả tá lần rằng Julian sẽ không tới dự lễ cưới của Trent, ông vẫn từ chối tin vào

Cô nghe thấy tiếng mẹ chồng nói vọng trong máy điện thoại. “William! Anh làm cái gì trên điện thoại khi con bé ở ngay phòng

bên cạnh kia kia?”

Liền sau đó có tiếng gõ cửa.

Cô lê mình ra khỏi giường và chỉ cả hai ngón tay giữa ra phía cửa trong lúc thầm kêu lên “Mẹ kiếp!” rồi thận trọng lấy vẻ mặt tươi cười, nhắc móc xích khóa cửa ra và nói, “Kìa, xin chào hàng xóm!”

Đó chính thực là lần đầu tiên kể từ khi cô biết mẹ chồng tới giờ, người phụ nữ này lại trông có vẻ thiếu tinh tế đến thế, có lẽ thậm chí còn hơi lố. Chiếc đầm len cashmere ôm vừa khít, rất đẹp, màu cà tím sẫm và trông như có vẻ được thừa riêng cho dáng người mảnh mai của bà. Bà mặc kèm với đôi tất quần màu tím hồng và một đôi bốt cao gót cực tốt mà mặc dù trông chất cha chất chường nhưng không khiến cho bà có vẻ phải cố quá mức. Dây chuyền vàng đeo cổ dày nặng rất tốt mà không quá phô trương, và khuôn mặt bà hẳn là được bàn tay chuyên gia trang điểm cho. Nhìn tổng thể, bà là hình ảnh của sự sành điệu kiểu thị thành, một hình mẫu mà cánh phụ nữ ao ước khi đến tuổi năm mươi lăm. Chính chiếc mũ mới là vấn đề. Vành mũ trông như một chiếc khay thức ăn tròn vành vạnh; dù màu sắc của nó hoàn toàn ăn ý với chiếc đầm nhưng khó mà nhìn thấy được gì khác ngoài những chiếc lông đầm ra tua tủa, những chùm hoa giả và vài cánh làm giả những bông hoa baby, và tất cả những thứ đó được túm lại thành bó to tướng bằng một chiếc nơ bướm lụa. Nó đậu ngất ngưỡng trên đỉnh đầu bà, vành mũ lệch xuống che khuất bên mắt trái một cách điệu nghệ.

Brooke há hốc miệng.

“Con thấy thế nào?” Elizabeth vừa hỏi vừa chạm lên vành mũ.
“Tuyệt đấy chứ?”

“Ôi chà,” cô lấy hơi, không biết nên nói gì tiếp theo. “ này, ờ, để làm gì ạ?”

“Con nói để làm gì có nghĩa là sao? Để đi đám cưới ở Tennessee chứ còn sao nữa!” bà cười to trước khi chuyển sang nhái giọng miền Nam lơ lớ, cái giọng nghe có vẻ là sự kết hợp kỳ cục của một người nói tiếng Anh còn đơn đót và một cao bồi miền Tây. “Chúng ta đang ở *Chay-duh- noogah* (1) đó, *Bruck!* Con phải *biết* rằng những phụ nữ miền Nam *chánh cống* đội những chiếc *nón* như *zầy*.”

(1) *Tức Chattanooga: thành phố lớn thứ tư ở tiểu bang Tennessee, miền Nam Hoa Kỳ.*

Cô những muốn chui vào chần mà chết đi cho rồi. Thật bẽ mặt không thể tưởng tượng nổi.

“Thật ạ?” cô kêu lên. Đó là tất cả những gì cô có thể nói nên lời.

May sao, Elizabeth trở lại cách phát âm bình thường, hơi giọng mũi kiểu New York của bà. “Tất nhiên họ đội thế đó. Chẳng lẽ con chưa bao giờ xem giải đua ngựa Kentucky Derby?”

“À, có ạ, nhưng chúng ta đâu có ở Kentucky. Và ắt hẳn chiếc mũ kiểu đó phải đội vào một tình huống đặc biệt chứ ạ? Con không chắc là nó dùng được cho các sự kiện giao tế khác...” Cô để cho giọng mình nhỏ dần với mục đích làm dịu bớt lời lẽ của mình đi, nhưng bà mẹ chồng cô không hề nhận thấy.

“Ồ, Brooke à, con nói mà không hiểu gì hết. Lúc này chúng ta đang ở miền Nam, con yêu! Chiếc mà mẹ mang theo để đội trong lễ cưới chính thức còn đẹp hơn chiếc này nhiều. Ngày mai chúng ta còn ối thời gian để đi mua cho con một chiếc, nên đừng có lo chuyện vật đó.” Bà ngừng lời và, vẫn đứng ở giữa cửa ra vào, nhìn Brooke từ đầu đến chân. “Con còn chưa mặc đồ ư?”

Brooke liếc nhìn bộ đồ ngủ của mình trước rồi đến đồng hồ. “Con tưởng đến sáu giờ chúng ta mới lên đường.”

“Đúng thế, nhưng giờ là năm giờ rồi. Con sẽ chẳng đủ thời gian sửa soạn mất.”

“Ôi, mẹ nói đúng đấy!” cô kêu lên với giọng giả bộ ngạc nhiên. “Cho phép con chạy thôi. Con sẽ nhảy ngay vào phòng tắm.”

“Được rồi, gọi cửa khi con đã sẵn sàng nhé. Tốt nhất là con ghé vào phòng mẹ và uống một ly cocktail. William đã nhờ người đi mua loại vodka khá ngon, nên con sẽ không phải uống cái thứ nước thải chết tiệt của khách sạn này nữa.”

“Sao chúng ta không gặp nhau ở sảnh lúc sáu giờ đi nhỉ? Như mẹ thấy đấy” - Brooke lùi lại và chỉ vào chiếc áo phông te tua và mái tóc bù xù của cô - “con còn khối việc phải làm.”

“Ừmm,” mẹ chùng cô nói, hiển nhiên là nhất trí. “Thế cũng được. Gặp con lúc sáu giờ nhé. Mà này, Brooke, có lẽ đánh mắt lên một chút xem sao? Nó làm nên những điều kỳ diệu cho khuôn mặt đấy.”

Tắm vòi sen nóng và một tập phim *Millionaire Matchmaker* vừa tắm vừa xem chẳng giúp cho cô cảm thấy khá hơn là mấy, tuy chai rượu vang trắng nhỏ dành cho một người uống trong quầy bar mini tại phòng thì có đôi chút tác dụng. Nhưng cảm giác ấy không bền. Lúc cô mặc xong chiếc đầm đen cổ tim vạt chéo đã chuẩn bị sẵn, phủ một chút màu lên mắt như cô con dâu biết vâng lời rồi đi xuống sảnh, cô lại thấy căng như dây đàn.

Đường đi đến nhà hàng chỉ dài vài dặm nhưng có cảm giác như vô tận. Bác sĩ Alter kêu ca cay cú suốt dọc đường đi: khách sạn gì mà lại chẳng có bồi phòng, sao mà Hertz lại chỉ thuê rất một loại ô tô của Mỹ thế, ai lại mời ăn tối vào lúc sáu giờ ba mươi chiều, lạy Chúa, giờ đó thực tế mới là giờ ăn trưa thôi? Ông thậm chí còn kêu ca cả cái nổi rằng ở Chattanooga đường xá thế này là không đủ đông

đúc trong một tối thứ Sáu - xét cho cùng thì, có thành phố đáng kính nào mà lại có phố phường vắng tanh vắng ngắt và đầy chỗ đậu xe trống thế này không? Cái chỗ chết tiệt nào mà những người lái xe khác lại lịch sự dờ hơi thế này, mà ai cũng đậu nguyên ở chỗ đèn đỏ cả mười phút, rồi یت vẫy nhường nhau qua trước như thế chứ? Ông thì chả thích nơi nào như thế cả là cái chắc. Những thành phố đích thực phải có tắc đường, bụi bẩn, đám đông, tuyết, còi tầm, ổ voi ổ gà và những thứ làm ta khốn khổ đi kèm chứ, ông cả quyết với giọng huênh hoang lỗ bịch nhất mà Brooke từng nghe thấy. Lúc ba người bọn họ bước vào bên trong, có cảm giác như họ đã ở ngoài đường suốt tối vậy.

Cô như trút được gánh nặng khi thấy cha mẹ Trent đang đứng ngay ở cửa. Brooke băn khoăn không hiểu họ nghĩ gì về chiếc mũ kiểu quý bà đưa ngựa của mẹ chồng cô. Cha Trent và cha Julian là hai anh em ruột, cực kỳ thân nhau mặc dù tuổi hai người cách nhau rất xa, và cả bốn người bọn họ lập tức tiến về phía quầy bar ở phía đằng kia phòng. Brooke cáo lỗi đi gọi điện cho Julian. Cô nhận thấy những vẻ mặt nhẹ nhõm hẳn đi: những phụ nữ còn gọi điện cho chồng để chào hỏi thì đời nào lại quay ngoắt một trăm tám mươi độ mà bỏ chồng cho được, phải vậy không?

Cô nhìn lướt khắp phòng để tìm Trent và Fern nhưng không thấy. Ngoài trời khoảng 10 độ C, nhưng so với tháng Hai ở New York thì đây đích thực là thời tiết nhiệt đới, và cô thậm chí chẳng buồn cởi cúc áo khoác ra. Cô chắc chắn Julian sẽ không bắt máy - ở Anh lúc bấy giờ là nửa đêm và ắt hẳn anh vừa mới xong phần biểu diễn của mình - dù vậy cô vẫn bấm số gọi và ngạc nhiên khi nghe thấy giọng anh.

“Chào em! Anh thật mừng vì em đã gọi,” anh nói, giọng có vẻ sốc không kém gì cô. Không có tiếng ồn ở đâu đây đằng ấy. Cô có thể nghe thấy sự hào hứng trong giọng nói của anh. “Anh vừa mới nghĩ đến em.”

“Thật á?” cô hỏi mà thấy ghét cái giọng thiếu tự tin của mình. Trong hai tuần vừa rồi họ nói chuyện với nhau mỗi ngày một lần, nhưng lần nào cũng do Julian khởi đầu.

“Anh day dứt khi nghĩ đến em đang dự đám cưới đó mà không có anh.”

“Vâng, hiển nhiên là điều đó cũng làm bố mẹ anh day dứt nữa.”

“Họ đang làm em phát điên

“Còn phải hỏi. Bọn em đã đụng độ phát điên ở quầy lễ tân rồi. Và bây giờ bọn em đang tiến đến chỗ tự sát đây.”

“Anh xin lỗi,” anh dụi dàng nói.

“Anh có nghĩ rằng anh làm thế là đúng không hả Julian? Em vẫn chưa gặp Trent hoặc Fem, nhưng em chẳng biết sẽ phải nói gì nữa.”

Julian hắng giọng. “Chỉ cần nhắc lại với họ rằng anh không muốn biến buổi tối đặc biệt của cậu ấy thành một cuộc trình diễn truyền thông đại chúng om sòm là được.”

Brooke im lặng một giây. Nếu cô phải đánh cuộc với anh thì cô sẽ đưa ra dự đoán rằng Trent thà phải chịu một hay vài phóng viên tọc mạch còn hơn để người anh họ kiêm bạn thân từ thuở bé bỏ lỡ đám cưới của anh ta, nhưng cô chẳng nói gì.

“VẬY, Ờ, BUỔI DIỄN TỐI NAY RA SAO HẢ ANH?”

“Ôi Chúa ơi, Rook à, tuyệt không thể tưởng tượng được. Thật tuyệt vời. Có một thành phố chính ở gần cơ ngơi đó, và có thành phố

cũ từ thời Trung Cổ tuyệt đẹp trên đỉnh đồi, nhìn xuống thành phố hiện đại bên dưới. Cách duy nhất để lên đó là đi cáp treo lên tận đỉnh, hình như là mười lăm người một chuyến thì phải, và rồi ta bước ra, bên ngoài cứ như một mê cung ấy - những bức tường đá đồ sộ cắm đuốc trải dài từ đỉnh đồi xuống, và những hốc nhỏ ẩn khuất các cửa hàng và nhà cửa. Một khán đài cổ ở chính giữa nhìn ra phong cảnh kỳ diệu với những sườn đồi bao la ở xứ Scotland, và anh biểu diễn trong bóng tối, tất cả chỉ được chiếu sáng bằng nến và đuốc. Họ phục vụ những ly rượu chanh nóng, và có gì đó trong không khí lạnh và rượu nóng và ánh sáng lung linh kỳ ảo và quang cảnh... mà anh không thể diễn đạt bằng lời được, nhưng nó thật là hoành tráng.”

“Nghe tuyệt quá nhỉ.

“Chính thế! Và khi buổi biểu diễn kết thúc, họ đưa tất cả mọi người trở lại khách sạn... khu nghỉ dưỡng à? Điền trang nơi thôn dã chẳng? Anh không biết phải gọi nó là gì nữa, nhưng cả nơi này cũng thật đáng kinh ngạc. Hãy tưởng tượng ra một ngôi nhà trong một điền trang xung quanh là hàng trăm mẫu đồi trập trùng, nhưng nó có ti vi màn hình phẳng và nền các phòng tắm được sưởi nóng và một bể bơi tràn tạo ra ảo giác nước liền với đường chân trời tài tình nhất mà ta chưa từng thấy đâu em. Giá phòng, đại loại là, hai ngàn đô la một đêm, mỗi phòng đều có lò sưởi và một thư phòng nhỏ riêng biệt, kèm theo một người quản gia riêng.” Anh ngừng lại một phút rồi nói, rất đổi ngọt ngào, “Mọi thứ sẽ tuyệt hảo nếu có em ở đây.”

Cô thấy thích thú khi nghe giọng anh rất hân hoan - thích thú thật lòng - và huyền thuyên đến thế. Hiển nhiên anh đang thăm dò cô bằng cách chia sẻ tin tức; có lẽ anh đã bị lương tâm cắn rứt về những cuộc trò chuyện gần đây của họ. Nhưng hơi khó chấp nhận nếu xét đến hoàn cảnh hiện tại của cô: bị kèm như kèm kem bởi bố mẹ chồng chứ không phải là những nguyên thủ quốc gia hoặc những

siêu mẫu đẳng cấp quốc tế; những trung tâm mua sắm nhỏ lẻ thay vì những cánh đồng quê; một căn phòng tẻ ngắt đơn điệu trong khách sạn Sheraton ở địa phương và chắc chắn là thiếu vắng những người quản gia. Và trên hết, cô đang dự đám cưới của em họ *anh*, một mình. Vì thế dù có khoái nghe anh hân hoan đến thế, cô cũng sẽ không phản đối nếu không phải nghe nhiều chi tiết đến vậy về cảnh hưởng thụ hoa lệ hiện tại của anh.

“Nghe này, em phải cúp máy đây. Bữa tiệc trù bị sắp bắt đầu rồi.”

Một đôi trạc tuổi cô đi ngang qua cô khi họ đi ra cửa nhà hàng, và đôi bên cùng mỉm cười với nhau.

“Hỏi thật nhé, bố mẹ anh thế nào?”

“Em không biết, ông bà có vẻ cũng ổn.”

“Họ cư xử có đúng mực không?”

“Em đoán là họ đang cố gắng. Bố anh phát bần vì chiếc xe thuê - thôi đừng hỏi nhé - và hình như mẹ anh nghĩ đây là bữa tiệc giả trang, nhưng mà, ừ, họ ổn cả.”

“Em là một người hùng, Brooke à,” anh dịu dàng nói. “Trên cả tuyệt vời nữa ấy. Anh chắc Trent và Fern sẽ cảm kích lắm.”

“Đây là điều nên làm mà.”

“Nhưng không có nghĩa là nhiều người sẽ vui lòng làm điều đó đâu nhé. Anh hy vọng rằng anh cũng đã làm điều cần phải làm.”

“Đây đâu phải là chuyện chúng ta và những gì chúng ta đang trải qua,” cô khẽ nói. “Đây là nghĩa vụ của chúng ta: khoác lên mặt

vẻ vui tươi và ăn mừng đêm thành hôn của họ. Chính là những gì em đang cố gắng thực hiện.”

Một lần nữa cô lại bị ngắt ngang vì một đôi khác đi qua. Có cái gì đó trong cách họ nhìn cô cho thấy họ nhận ra cô. Sẽ có những giả thiết này nọ khi tất cả mọi người thấy cô đến đây một mình.

“Brooke à? Anh xin lỗi, anh thành thật xin lỗi. Nhưng anh nhớ em và nôn nóng muốn gặp em. Anh thực lòng nghĩ rằng...”

“Em phải chạy đây,” cô nói khi nhận thấy những người khác đang dòng tai về phía cô. “Em sẽ nói chuyện với anh sau, được chứ?”

“Được,” anh nói, và cô nghe như anh bị chạm tự ái. “Chào mọi người hộ anh nhé, và hãy gắng vui trong tối nay. Anh nhớ và yêu em nhiều lắm.”

“Ừ. Em cũng thế. Tạm biệt.” Cô tắt cuộc gọi và lại bắt gặp cái cảm giác giờ đây đã quá quen thuộc là chỉ muốn quy xuống sàn nhà mà khóc, và chắc hẳn cô đã làm thế nếu Trent không bước ra chỗ cô. Anh mặc một thứ mà Brooke nghĩ là giống phong cách học sinh trung học nội trú: sơ mi trắng, áo vest màu xanh nước biển, cà vạt màu dâu đỏ, giày lười Gucci, và - một bằng chứng cho sự thay đổi của thời đại - một chiếc quần kaki táo bạo (phía trước phẳng không có ly). Thậm chí đến tận bây giờ, sau chừng ấy năm, cô vẫn nhớ lại cuộc hẹn hò vô vị của họ tại nhà hàng Ý và cái cảm giác căng thẳng, xáo trộn mà cô cảm thấy khi Trent đưa cô đến quán bar nơi cô bắt gặp Julian.

“Kia, tôi nghe đồn cô đang ở đây,” anh nói và cúi xuống hôn lên má cô. “Vừa rồi là Julian đấy phải không?” anh hãy đầu về phía điện thoại.

“Vâng, anh ấy đang ở Scotland. Tôi chắc anh ấy muôn có mặt ở đây hơn,” cô nói một cách yếu ớt.

Trent mỉm cười. “À vậy thì anh ấy nên đến đây. Tôi đã cố gắng thuyết phục anh ấy hàng ngàn lần rằng nơi đây là nhà tư và chúng tôi sẽ rất vui lòng thuê dịch vụ an ninh để giữ không cho bất kỳ tay sấn ảnh nào đến gần, nhưng anh ấy cứ khăng khăng một mực rằng anh ấy không muốn gây huyên náo. Chẳng có lời nào của tôi thuyết phục nổi anh ấy. Thế nên...”

Cô cầm lấy tay Trent. “Tôi thành thật lấy làm tiếc vì toàn bộ chuyện này,” cô nói. “Lúc này đang là thời điểm khá kinh khủng với chúng tôi.”

“Vào bên trong đi, để tôi lấy cho cô một ly,” Trent đề nghị.

Cô nắm chặt cánh tay anh ta. “Hãy lấy cho *cậu* một ly ấy.” Cô tủm tỉm cười. “Đêm nay là đêm *của cậu*. Mà tôi còn chưa đến chào cô dâu đáng yêu của cậu.”

Brooke bước qua cánh cửa mà Trent đang giữ mở cho cô. Căn phòng lúc này rất ồn ào, chừng bốn chđang thơ thần với những ly cocktail trên tay và chuyện gẫu như thường lệ. Người duy nhất cô nhận ra ngoại trừ bố mẹ chồng cô với cô dâu chú rể là Trevor, cậu em trai của Trent, sinh viên đại học năm thứ hai, người hiện đang ngồi thu lu trong góc, cầu mong đừng ai tiến lại gần mình và mắt dán chặt vào chiếc iPhone của cậu. Trừ Trevor ra, dường như tất cả mọi người trong phòng đều ngừng đi lại trong một tích tắc và nhìn lên khi họ bước vào; sự hiện diện của cô - và sự vắng mặt của Julian - đã được ghi nhận.

Một cách vô thức, cô siết chặt tay Trent. Trent cũng siết lấy tay cô và Brooke nói, “Hãy đi đi, đi chào khách khứa của cậu đi! Hãy tận hưởng thời gian - nó trôi qua nhanh lắm.”

Bữa ăn diễn ra một cách suôn sẻ. Dù không được yêu cầu nhưng Fern đã khá tử tế khi chuyển Brooke từ chỗ ngồi bên cạnh ông bà Alter sang bên cạnh mình. Brooke lập tức nhận thấy sự hấp dẫn của cô gái ấy: cô kể những câu chuyện rất đáng yêu và khôi hài, hỏi han tất cả mọi người về cá nhân họ, và tự hạ thấp mình về khía cạnh chuyên môn. Fern thậm chí còn thành công trong việc xoa dịu một tình thế khó xử khi một trong những bạn học trường y của Trent chệnh choáng đòi nâng cốc mừng cái thiên hướng thích những cô gái làm ngực giả của Trent bằng cách cười to rồi vừa kéo váy cô khỏi ngực vừa cúi nhìn và nói, “Ồ, chắc hẳn anh ấy đã cai được cái thói đó rồi!”

Khi bữa ăn tối xong xuôi và ông bà Alter kéo cô đi cùng về khách sạn, Fern khoác lấy tay Brooke, chớp chớp hàng mi nhìn vào cha của Julian và cất cái giọng ma mị miền Nam lên. “Ồ không, bác đừng làm thế!” cô dài giọng một cách cường điệu, Brooke thích thú khi nhận ra điều đó. “Chị ấy sẽ ở lại đây với chúng cháu. Chúng cháu sẽ gửi trả mấy người già cổ lỗ sĩ các bác về phòng khách sạn, còn chúng cháu sẽ ở lại tiệc tùng một chút. Chúng cháu sẽ đảm bảo để chị ấy về an toàn ạ.”

Ông bà Alter mỉm cười và hôn gió Fern rồi đến Brooke. Ngay khi họ rời khỏi phòng ăn, Brooke quay sang Fern. “Cô đã cứu mạng tôi đấy. Họ sẽ bắt tôi uống rượu với họ khi về đến khách sạn mất. Sau đó chắc chắn họ sẽ vào thẳng phòng tôi mà hỏi hàng ngàn câu về Julian. Nhiều khả năng bà ấy sẽ nhận xét về cân nặng của tôi, về tình trạng hôn nhân của tôi hoặc cả hai. Tôi biết cảm ơn cô biết mấy cho vừa.

Fern phẩy tay ngắt lời cô. “Thôi nào. Tôi không thể để chị về với ai đó đội cái mũ như thế. Nếu người ta nhìn thấy thì còn ra thế nào?” Cô nàng bật cười và Brooke bị mê hoặc hơn bao giờ hết. “Hơn

nữa, tôi vui mừng vì chị ở lại cũng vì ích kỷ nữa. Các bạn của tôi đều mến chị cả.”

Cô biết rằng Fern chỉ nói thế để làm cho cô cảm thấy dễ chịu - xét cho cùng, cô khó mà có cơ hội chuyện trò với ai cả tối, mặc dù bạn bè của Trent và Fern đều có vẻ dễ mến - nhưng ai mà quan tâm kia chứ? Câu nói đó có tác dụng. Cô cảm thấy dễ chịu. Dễ chịu đủ mức để uống một chén tequila với Trent “để tôn vinh Julian”, và vẫn còn dễ chịu đủ mức để cạn ly vodka chanh với Fern và các chị em trong hội nữ sinh đại học của cô (những cô gái mà thật bất ngờ, có thể uống khiếp hơn bất kỳ người phụ nữ nào mà cô từng gặp). Cô vẫn cảm thấy dễ chịu khi vào khoảng nửa đêm những ánh đèn tắt lịm và ai đó tìm ra cách nối một chiếc iPhone với hệ thống âm thanh nổi của nhà hàng, và cảm thấy dễ chịu thêm suốt hai giờ đồng hồ nữa uống, nhảy, và - nếu cô hoàn toàn thành thật - vui vẻ một chút, đang đưa kiểu cổ điển với một trong những bác sĩ nội trú bạn của Trent. Hoàn toàn trong sáng, dĩ nhiên rồi, nhưng cô đã quên tiết cái cảm giác khi có một chàng trai cực lém lầu nhằm vào cô suốt đêm đó, lấy rượu cho cô uống và cố gắng pha trò cho cô cười; cả điều đó nữa cũng thật là dễ chịu.

Cái cảm giác không dễ chịu chút nào, tự nhiên thôi, là việc bị com chên choáng hành cho đến khở vào sáng hôm sau. Dù chỉ trở về phòng khách sạn khi đã gần ba giờ sáng, cô vẫn thức dậy lúc bảy giờ và nhìn trần trần lên trần nhà, biết rằng mình chắc sắp nôn và bản khoản không hiểu còn phải chịu đựng thêm bao lâu nữa thì mới nôn được. Nửa tiếng sau, cô bò trên nền nhà tắm, thở hào hên và cầu mong sao ông bà Alter đừng có gõ cửa. May thay, cô đã trườn lại được vào chăn và ngủ thiếp đi đến tận chín giờ.

Bất chấp cơn đau đầu như búa bổ và dư vị kinh tởm trong miệng, Brooke mỉm cười khi cô mở mắt ra kiểm tra điện thoại di động. Julian đã gọi và nhắn tin đến năm sáu lần, liên tục hỏi xem cô ở đâu và vì sao cô không bắt máy - anh đang trên đường ra sân bay

để bay về nhà, anh nhớ cô và yêu cô và nôn nóng muốn gặp cô ở New York. Thật vui là đã đảo ngược được tình thế, dù chỉ một đêm. Rốt cuộc thì cô chính là người uống quá nhiều, thức quá khuya và tiệc tùng quá lâu.

Brooke tắm rửa và xuống sảnh để uống chút cà phê, cầu mong không đụng phải ông bà Alter khi họ đi ra ngoài. Đêm hôm trước họ đã nói với cô rằng họ sẽ đến chơi với bố mẹ Trent một ngày; hai bà đã có hẹn làm tóc và trang điểm còn hai ông sẽ chơi bóng quần. Khi Elizabeth mời Brooke đi cùng với họ, cô đã từng từng nói dối, rằng cô đang tính sẽ đi đến nhà Fern ăn trưa cùng cô này và mấy cô phù dâu nữa. Cô vừa mới ngồi xuống với tờ báo và một cốc cà phê latte đại tướng thì nghe thấy có người gọi tên mình. Đứng ngay sát bàn cô là Isaac, tay bác sĩ nội trú lém láu mà cô đang đưa đêm qua.

“Brooke à? Chào! Cô khỏe không? Tôi đang mong sẽ gặp cô đấy!”

Cô không khỏi cảm thấy khoan khoái khi nghe câu này.

“Chào Isaac. Rất vui khi gặp lại anh.”

“Tôi không hiểu cô ra sao, chứ sau đêm qua tôi cảm thấy đầu muốn nổ tung.”

Cô cười. “Vâng, đêm qua quả là lộn xộn thật. Nhưng tôi đã có một đêm vui.”

Cô khá chắc chắn rằng câu đó nghe trong sáng đúng như cô chủ tâm - xét cho cùng thì đang đưa là việc vui vẻ nhưng cô là gái đã có chồng - vì thế nên để phòng xa, cô thốt ra, “Chồng tôi sẽ tiếc lắm vì anh ấy bỏ lỡ mất đám cưới này.”

Mặt anh ta thoáng hiện vẻ lạ lùng. Không phải là ngạc nhiên, mà đúng hơn là có vẻ như nhẹ nhõm khi rốt cuộc cô cũng nói gì đó. Rồi cô hiểu ra.

“Vậy thì chòng cô đúng là Julian Alter rồi, phải không?” anh ta vừa hỏi xuống ghế bên cạnh cô. “Đêm qua tôi đã nghe mọi người xì xầm, nhưng tôi đã không chắc có đúng thế không.”

“Chính là người độc nhất vô nhị ấy đấy,” Brooke đáp.

“Thế thì thật hết sảy! Tôi phải kể với cô rằng tôi vẫn theo dõi anh ấy từ khi anh ấy còn chơi tại quán bar Nick ở Khu Thượng Đông kia. Rồi bất ngờ, anh ấy ở mọi nơi! Không thể mở một cuốn tạp chí hoặc bật truyền hình lên mà không thấy Julian Alter được. Cô hẳn phải thích thú lắm.”

“Thích mê,” cô nói không cần nghĩ, nhận thức chợt lóe lên trong cô một cách ghê tởm... Cô tự hỏi còn phải chờ bao lâu nữa cô mới có thể đứng dậy mà không bị coi là quá thô lỗ và hiểu rằng ít nhất phải mất ba phút đồng hồ đằng đằng nữa.

“Vậy thì, tôi rất hy vọng cô không phiền trách nêu tôi hỏi...”

Ôi không! Anh ta sắp hỏi cô về những bức ảnh đó, cô chắc mười mươi là thế. Cô đã có mười tám giờ đồng hồ sung sướng khi không một ai gọi đến chúng, và bây giờ Isaac sắp sửa phá hỏng mọi thứ.

“Anh có muốn uống chút cà phê không?” Brooke thốt ra với một nỗ lực vô vọng định làm anh ta sao nhãng khỏi cái điều không thể tránh khỏi kia.

Anh ta thoáng có vẻ bối rối và rồi lắc đầu ra dấu không. Anh ta thò tay vào chiếc túi khoác bằng vải bạt nằm dưới chân mình, rút ra một chiếc phong bì giấy dày khổ to, và nói, “Tôi băn khoăn không biết cô có làm ơn chuyên giúp cho Julian cái này hộ tôi được không?”

Ý tôi là, thậm chí tôi không biết Julian bận đến mức nào và vân vân - xin cho tôi nói thẳng ngay vào việc là tôi không được tài năng như anh ấy - nhưng tôi đã dành chút thời gian rảnh rỗi rồi mà tôi có cho âm nhạc, và, vâng... tôi rất muốn được biết ý kiến của anh ấy ra sao." Nói đoạn, anh ta lần tay vào trong phong bì, rút ra một chiếc đĩa CD đặt trong vỏ nhựa và đưa nó cho

Cô dờ khóc dờ cười.

"Ừm, chắc chắn rồi, tôi sẽ... thực ra thì sao tôi lại không cho anh địa chỉ phòng thu của anh ấy nhỉ? Anh có thể tự mình gửi nó theo đường bưu điện đến cho anh ấy."

Mặt Isaac sáng lên. "Thật à? Tuyệt quá. Tôi chỉ nghĩ rằng vói, ừm, mọi việc đang diễn ra, tôi, ờ, tôi không chắc anh ấy có..."

"Có chứ. Anh ấy vẫn ở đây suốt mà, làm việc để ra album tiếp theo. Nghe này, Isaac, tôi phải chạy lên phòng gọi một cú điện thoại đây. Gặp lại anh tối nay nhé, được không?"

"Tất nhiên, hay lắm. Ồ Brooke này! Một câu cuối cùng thôi nhé. Thật ra là bạn gái tôi - tối nay cô ấy mới đến được - có một trang blog. Cô ấy theo dõi, ờ, thông tin về những người nổi tiếng và những bữa tiệc giao tế, đại loại là những thứ đó. Bất luận thế nào, tôi biết rằng cô ấy sẽ *rất mong muốn* được phỏng vấn cô. Cô ấy nhờ tôi hỏi cô, phòng khi cô đang tìm một nơi đứng đắn và không thiên vị để đưa ý kiến về phía cô trong câu chuyện đó. Ít nhất, tôi biết rằng cô ấy sẽ thích mê nếu..."

Nêu Brooke không bỏ đi ngay thì ắt hẳn cô sẽ nói câu gì đó thật khủng khiếp. "Cảm ơn, Isaac. Cô ấy thật tốt bụng khi nghĩ đến tôi. Hiện tại thì tôi không sao cả, nhưng dù sao cũng cảm ơn." Và trước khi anh ta kịp thốt ra thêm một lời, cô lao thẳng ra thang máy.

Nhân viên làm buồng đang dọn dẹp lau chùi phòng cô khi cô trở về, nhưng cô không dám liếc đi xuống sảnh nữa. Cô mỉm cười với bà ta, dù sao trông bà ta có vẻ kiệt sức và đang cần nghỉ một chút, và bảo bà ta bỏ qua công đoạn còn lại. Khi người đàn bà đó thu dọn dụng cụ và đi khỏi, Brooke đổ vật xuống chiếc giường chưa dọn và cố lên dây cót tinh thần cho mình để làm cho xong vài việc. Còn sáu tiếng đồng hồ nữa cô mới phải bắt đầu sửa soạn, và cô quyết định dùng quãng thời gian đó để tìm kiếm các cơ hội việc làm, đăng bản tóm lược quá trình công tác của cô lên, và viết vài bức thư xin việc chung chung để rồi sau này sửa cho phù hợp với từng vị trí cụ thể

Cô dùng phím điều chỉnh trên chiếc đài phát thanh có đồng hồ để dò tìm kênh phát thanh nhạc cổ điển, một cuộc nổi loạn nho nhỏ chống lại Julian, anh đã nạp đầy iTunes của cô không chỉ bằng nhạc của anh mà còn của mọi nhạc sĩ mà anh nghĩ rằng cô *nên* nghe, và cô đóng rổ bên bàn giấy. Giờ đầu tiên cô cực kỳ tập trung - chả đem lại kết quả gì vì cơn đau đầu vẫn liên miên chưa dứt - và xoay xở đăng được bản tóm lược quá trình công tác lên tất cả các trang web tìm việc quan trọng nhất. Giờ thứ hai cô gọi bộ phận phục vụ phòng mang lên một suất xa lát trộn gà nướng, thôi tập trung vào việc và chuyển sang xem một tập cũ của phim *Prison Break* trên laptop của cô. Rồi cô chớp mắt ba mươi phút. Khoảng hơn ba giờ một chút thì điện thoại di động của cô đổ chuông và màn hình hiện chữ “Ngoại vùng”, cô đã suýt lờ nó đi, nhưng nghĩ rằng đó có thể là Julian, cô lại nghe máy.

“Brooke phải không? Margaret đây. Margaret Walsh đây mà.”

Cô kinh ngạc đến nỗi suýt đánh rơi điện thoại. Phản ứng đầu tiên của cô là hốt hoảng - phải chăng cô lại bỏ ca làm lần nữa? - trước khi lý trí trở lại và cô nhớ rằng điều tồi tệ nhất đã xảy ra rồi. Bất kể vì sao bà ấy lại gọi cô thì Brooke cũng có thể nói chắc như đinh đóng cột rằng không phải là để sa thải cô.

“Margaret đấy ạ! Bà có khỏe không? Mọi việc có ổn không?”

“Vâng, mọi việc vẫn tốt đẹp. Brooke, nghe này, tôi xin lỗi vì gọi điện cho cô vào ngày nghỉ cuối tuần thế này, nhưng tôi không muốn đợi đến tận tuần sau.”

“Chẳng có gì phiền đâu! Thực ra là trong lúc chúng ta nói chuyện thì tôi đang gửi bản tóm tắt quá trình công tác của tôi đi,” cô vừa nói vừa mỉm miệng cười vào điện thoại.

“Ồ, thật vui khi nghe điều đó, vì tôi nghĩ rằng tôi có một nơi để cô gửi nó đến đấy.”

“Thật

“Tôi vừa mới nhận được điện thoại từ Anita Moore, một đồng nghiệp của tôi. Thật ra chị ấy là một nhân viên cũ của tôi, nhưng từ lâu lâu lâu rồi. Chị ấy đã là nhân viên ở bệnh viện Mt. Sinai nhiều năm, nhưng gần đây chị ấy thôi việc và định sẽ mở cơ sở tư của mình.”

“Ôi, nghe hay quá.”

“Tôi sẽ bảo chị ấy cho cô mọi chi tiết, nhưng theo tôi hiểu thì chị ấy nhận được tài trợ của liên bang để mở một cái đại loại như trung tâm đánh giá và cung cấp trị liệu về tinh thần và thể chất cho trẻ em dưới sáu tuổi ở một khu dân cư có nguy cơ cao. Chị ấy đang tìm một bác sĩ âm ngữ trị liệu nhi khoa và một chuyên gia dinh dưỡng đã được Hiệp hội Dinh dưỡng Hoa Kỳ cấp chứng nhận, có kinh nghiệm về dinh dưỡng đối với thai nhi, thời kỳ tiết sữa, sản phụ mới sinh và trẻ sơ sinh. Chị ấy sẽ phục vụ một cộng đồng ít có cơ hội tiếp cận với chăm sóc y tế trong thời gian mang thai, những bệnh nhân không có hiểu biết sơ đẳng về dinh dưỡng, vậy nên hiển nhiên phần lớn dịch vụ sẽ mang tính chất cơ bản - thực chất là

thuyết phục họ tại sao họ cần axit folic, đại loại là thế - nhưng tôi nghĩ rằng chính vì thế mà việc đó rất thử thách và bõ công. Chị ấy không muốn câu bất kỳ bác sĩ dinh dưỡng nào đang làm việc cho Mt. Sinai đi, thế nên chị ấy gọi điện hỏi xem tôi có ai để giới thiệu được không.”

“Và bà đã giới thiệu tôi ư?”

“Đúng thế. Nói thật nhé, Brooke à, tôi đã kể cho chị ấy tuốt tuốt về Julian, về những buổi nghỉ làm của cô, về lịch làm việc lộn xộn của cô, nhưng tôi cũng nói với chị ấy rằng cô là một trong những người giỏi nhất và thông minh nhất mà tôi từng tuyển dụng. Như thế để cả hai bên đều hiểu rõ về nhau khi làm việc với nhau.”

“Bà Margaret à, nghe như đó là một cơ hội tuyệt vời. Tôi cảm ơn bà vì đã giới thiệu tôi bao nhiêu cũng chưa đủ.”

“Brooke này, tôi chỉ yêu cầu một điều duy nhất thôi. Nếu cô cho là *nhịp sống quay cuồng của cô vẫn sẽ tiếp tục theo cái cách thường xuyên làm ảnh hưởng đến công việc của cô thì hãy thành thật với Anita nhé. Những gì mà chị ấy đang nỗ lực thực hiện sẽ rất khó khăn nếu thiếu nhân sự đáng tin cậy đấy.*”

Brooke gật đầu lia lịa. “Tôi hiểu ý bà, Margaret ạ. Rất rõ ràng và dứt khoát. Sự nghiệp của chồng tôi sẽ không ảnh hưởng đến sự nghiệp của cá nhân tôi thêm nữa. Tôi có thể cam đoan với bà và Anita như thế.”

Khó mà nén lòng để không reo vui trên điện thoại, Brooke cẩn thận ghi lại thông tin liên lạc với Anita rồi nồng nhiệt cảm ơn Margaret. Bật một lon Coca ăn kiêng chỗ quầy bar mini, cơn đau đầu của cô đã tan biến như có phép màu, cô nhấn nút Soạn thư trên cửa sổ email của mình và bắt đầu viết. Cô quyết tâm sẽ xin được chân đó.



Vũ điệu vì lòng trắc ẩn

Khi bác sĩ Alter mở cửa sau chiếc xe ô tô thuê cho Brooke, cô uể oải cười với ông và lịch sự chìa tay mời ông lên. “Con lên trước đi, con yêu quý ạ,” ông nói. May mắn thay, ông dường như đã cho qua nỗi tức giận ngày hôm qua đối với hãng cho thuê ô tô Hertz và quãng đường đi vì thế đã thoát được những lời rửa xả của ông.

Brooke tự khen mình vì đã không nhận xét chiếc mũ quý bà đưa ngựa dành riêng cho ngày đặc biệt đó của Elizabeth, chiếc mũ hôm nay bao gồm ít nhất nửa cân vải tafta bóng lộn xếp nhún và nguyên cả bó hoa mẫu đơn giả. Nó đi với chiếc đầm dạ tiệc YSL bóng bẩy, chiếc túi Chanel vô cùng thanh lịch và đôi giày Manolo đính cườm lộng lẫy. Người đàn bà này thật quá khích

“Con có nghe tin gì từ Julian không?” mẹ chồng cô hỏi trong lúc họ rẽ vào đường xe riêng.

“Hôm nay thì chưa ạ. Đêm qua anh ấy gửi vài tin nhắn, nhưng con về muộn quá nên không tiện gọi lại cho anh ấy. Chúa ơi, mấy sinh viên trường y đó sao mà giỏi tiệc tùng đến thế, và chắc chắn họ chẳng buồn để ý xem ta có chồng hay chưa nữa.”

Qua tấm gương chiếu trên xe mà Elizabeth nhìn chòng chọc, Brooke thấy lông mày bà nhướng lên, và cô thấy sượng ron vì chiến thắng nho nhỏ đó của mình. Họ ngồi im lặng trên xe suốt chặng đường còn lại. Khi họ tiến đến gần cái cổng kiểu Gothic tráng lệ bên

ngoài ngòi nhà của Fern, Brooke nhận thấy mẹ chồng cô nhè nhẹ gật đầu tán thưởng, như thể muốn nói, “Có thể chứ, nếu ta *phải* sống bên ngoài Manhattan, thì đây đích thực là lối sống thích hợp”. Đường từ cổng vào nhà quanh co qua những cây anh đào lớn đang trở hoa và những cây sồi cao vút, và con đường đủ dài để có lý do xác đáng gọi nơi đó là một điền trang thì đúng hơn là ngôi nhà. Dù đang tiết trời tháng Hai lạnh giá nhưng khung cảnh lại xanh tươi hoa lá - có vẻ *trong lành*. Một người hầu mặc lễ phục đánh xe của họ đi và một thiếu nữ trẻ xinh đẹp dẫn họ vào trong nhà; Brooke trông thấy cô gái liếc trộm chiếc mũ của bà mẹ chồng cô, nhưng cô ta quá lịch sự nên không dám nhìn lâu.

Brooke cầu mong ông bà Alter để cô lại một mình, và ngay khi họ nhìn thấy những người phục vụ rượu mang cà vạt nơ đứng sau quầy bar đồ sộ bằng gỗ mun, họ đã không làm cô thất vọng. Brooke hồi tưởng lại những ngày son rỗi của mình. Thật lạ là ta có thể quên nhanh biết bao cái cảm giác độc thân ở một đám cưới hay một bữa tiệc nơi tất cả mọi người đều có đôi có lứa. Phải chăng đó là chuẩn mực mới?

Cô cảm thấy điện thoại di động rung bần bật trong xác và, nhón lấy một ly sâm banh từ chiếc khay được bê ngang qua để tự khích lệ, cô lui vào phòng vệ sinh gần đó.

Đó là Nola. “Đám cưới thế nào?” Giọng cô bạn tưởng như một chiếc chăn ấm áp ấp ủ trong dinh thự lạnh lẽo dễ sợ n“Tớ sẽ không nói dối đâu, khá là tệ.”

“Ồ, tớ có thể bảo trước với cậu là sẽ như thế đó. Tớ vẫn không hiểu sao cậu lại tự dẫn thân vào cái...”

“Tớ chẳng biết tớ đã nghĩ gì lúc ấy nữa. Chúa ơi, tớ không còn là một cô gái độc thân trong đám cưới phải đến sáu, bảy năm nay rồi ấy. Chán quá đi mất.”

Nola khịt mũi. “Cảm ơn bạn hiền, ừ, chán thật đấy, cậu không cần phải đến đây để thấy mình cô đơn - tớ dứt khoát có thể bảo trước với cậu thế.”

“Nola à, tớ đang làm gì đây nhỉ? Không phải ở đây đâu, mà là nói chung ấy.” Brooke nghe giọng mình cao lên the thé và hơi hoảng hốt, và cô nhận thấy chiếc điện thoại bắt đầu trượt trong bàn tay đầm mồ hôi của cô.

“Ý cậu là gì, bồ ơi? Có gì không ổn à?”

“Có gì không ổn á? Có cái gì *ổn* không ấy chứ? Bọn tớ đang lo lắng ở chỗ không biết tiếp theo phải làm gì, không thể cứ thế mà tha thứ và cho qua, không biết là có thể tiếp tục được nữa không. Tớ yêu anh ấy, nhưng tớ không tin anh ấy, và tớ cảm thấy tớ với anh ấy cách xa vời vợi. Và không phải chỉ là vì con bé đó, mặc dù nó làm cho tớ phát điên, mà vì *tất cả mọi chuyện*.”

“Suyt, bình tĩnh, bình tĩnh. Ngày mai cậu về nhà rồi. Tớ sẽ đón cậu ở cửa trước nhà cậu - tớ chưa yêu ai đến mức phải ra sân bay đón đầu - và rồi chúng mình sẽ nói về mọi chuyện. Nếu còn có chút khả năng nào để cậu và Julian giải quyết được vấn đề, vượt qua được mọi chuyện, thì cậu sẽ làm. Còn nếu cậu cả quyết rằng việc đó bất khả thi thì tớ sẽ luôn ở bên để giúp cậu vượt qua chặng đường này. Nhiều người khác cũng sẵn sàng làm thế.”

“Ôi Chúa ơi, Nola...” cô rên lên vì cái ý thâm của câu nói đó. Để ai đó công nhận rằng cô và Julian có lẽ không vượt qua được lúc khkhăn này quả là dễ sợ.

“Từng bước một thôi, Brooke à. Đêm nay điều duy nhất cậu phải làm là nghiêng răng lại và tươi cười suốt buổi hôn lễ, tiệc cocktail

và bữa tiệc chính. Ngay lúc họ chè chén xong, cậu gọi một chiếc taxi và trở về phòng khách sạn của cậu. Có nghe tớ nói không đấy?”

Brooke gật đầu.

“Kìa Brooke, có hay không?”

“Có,” cô trả lời.

“Nghe đây, hãy ra khỏi phòng vệ sinh và làm theo chỉ dẫn của tớ, được chứ? Sáng mai tớ sẽ gặp cậu. Mọi việc sẽ ổn cả thôi, tớ đảm bảo đấy.”

“Cảm ơn, Nol à. Hãy kể nhanh cho tớ biết chút đi. Mọi việc phía cậu thế nào? Andrew vẫn tốt đẹp đấy chứ?”

“Ừ, thực ra tớ đang ở bên cạnh anh ấy đây.”

“Cậu đang ở bên cạnh anh ta á? Thế sao cậu lại gọi cho tớ?”

“Đang nghỉ giải lao, và anh ấy đang ở trong phòng vệ sinh...”

Có cái gì đó trong giọng Nola nghe rất đáng ngờ. “Cậu đang xem chương trình gì đấy?”

Một thoáng im lặng. “*Vua sư tử*.”

“Cậu đang xem *Vua sư tử*? Thật á? Này chờ chút, đang tập làm mẹ kế đấy phải không?”

“Ừ, và bọn tớ mang cả thằng bé đi cùng. Mà thế thì đã sao? Thằng bé dễ thương lắm.”

Bất chấp tình cảnh của mình, Brooke nhoẻn cười. “Tớ yêu cậu lắm, Nola à. Cảm ơn cậu.”

“Tớ cũng yêu cậu. Và nếu cậu mà hở môi hở miệng cho bất cứ ai về việc này thì...”

Brooke vẫn đang cười tươi khi cô bước ra khỏi phòng vệ sinh và đụng ngay phải Isaac - và cả cô bạn gái blogger của anh ta nữa.

“Ồ, xin chào!” Isaac nói với sự nhiệt tình nguội lạnh của một kẻ vừa mới bỏ cả đêm hôm trước để ve vãn ai đó vì những mục đích hoàn toàn ích kỷ. “Brooke, tôi muốn giới thiệu chị với Susannah. Tôi nhớ rằng hôm trước tôi đã kể với chị là cô ấy rất mong muốn được...”

“Phỏng vấn chị,” Susannah nói và chìa tay ra. Cô gái còn trẻ, tươi cười và khá xinh, và Brooke không thể chịu đựng điều đó thêm một phút nào nữa. Cô lấy hết tất cả sự tự tin và điềm tĩnh vốn có của mình, nhìn thẳng vào mắt Susannah và nói, “Thật vui khi được gặp cô, và tôi rất mong cô thứ lỗi cho vì tôi khiếm nhã quá, nhưng tôi phải chuyển một tin nhắn cho mẹ chồng tôi ngay.”

Susannah gật đầu.

Nắm chặt ly sấm banh như chiếc phao cứu sinh, Brooke thoáng thấy nhẹ lòng khi gặp ông bà Alter trong nhà rạp hôn lễ, với một ghế đã được giữ sẵn cho cô.

“Các đám cưới mới thật đáng yêu làm sao nhỉ?” Brooke hỏi một cách vui vẻ hết mức. Câu hỏi thật vớ vẩn, nhưng cô biết nói gì hơn?

Bà mẹ chồng cô nhìn chăm chăm vào chiếc gương trong hộp phấn và vỗ nhẹ lên một vết vô trên cằm bà. “Mẹ chỉ thấy một điều rất đáng ngạc nhiên là quá nửa các cuộc hôn nhân sẽ tan vỡ, thế nhưng mỗi cặp đi trên lối dẫn đến bàn thờ Chúa kia đều nghĩ rằng điều đó sẽ không xảy ra với họ.”

“Umm,” Brooke lẩm bẩm. “Bàn tán về tỷ lệ ly hôn ở một lễ cưới mới hay ho làm sao.”

Đó chắc hẳn là câu khiếm nhã nhất mà cô từng thốt ra với mẹ chồng, nhưng bà chẳng hề nao núng. Bác sĩ Alter liếc từ chiếc BlackBerry nhìn sang, ông đang kiểm tra giá cổ phiếu trên điện thoại di động, nhưng khi ông thấy bà vợ chẳng phản ứng gì, ông quay lại dán mắt vào màn hình.

May sao, âm nhạc trỗi lên và sự yên lặng bao trùm khắp phòng. Trent và cha mẹ anh bước vào nhà rạp trước, và Brooke mỉm cười khi cô thấy anh trông mới hạnh phúc làm sao - và không hề hồi hộp chút nào cả. Các phù dâu phù rể và các cô bé tung hoa lần lượt bước vào theo, và rồi đến lượt Fern, đi kèm hai bên là bố mẹ cô, cười tươi đúng kiểu các cô dâu thường cười. Lễ cưới là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa truyền thống Do Thái và Cơ Đốc, và bất chấp tâm trạng của Brooke lúc đó, cô cảm thấy vui thích khi quan sát Fern và Trent nhìn nhau đăm đũa bằng ánh mắt thấu cảm đó.

Mãi đến khi giáo sĩ Do Thái bắt đầu giảng giải ý nghĩa của màn trưng treo trên bàn thờ cho cử tọa, rằng bức màn đó biểu thị cho ngôi nhà mới mà cặp vợ chồng đó sẽ cùng nhau dựng nên, rằng nó sẽ che chở và bảo vệ họ với thế giới bên ngoài ra sao trong khi vẫn rộng mở cả tứ bề để chào đón bạn bè và gia đình, thì Brooke mới cảm thấy lòng đau như xé. Đó đã từng là phần mà cô thích nhất trong lễ cưới của chính mình, và trong mỗi đám cưới mà cô và Julian từng cùng nhau tham dự, đó luôn là khoảnh khắc họ siết chặt tay và đưa mắt nhìn nhau thấu cảm, hết như Trent và Fern lúc này. Giờ thì không những cô một mình đơn độc ở đây, mà cô còn không thể không thừa nhận sự thật hiển nhiên này: căn hộ của hai vợ chồng cô đã từ lâu không còn cảm giác gia đình nữa, và cô với Julian có lẽ đang dần trở thành một trong những cặp mà mẹ chồng cô vừa thống kê ra.

Ở bàn tiệc, một trong những cô bạn của Fern nhoài sang thì thầm gì đó với chồng, làm cho anh chồng ngay lập tức nhìn cô như muốn nói *Thật hả?* Cô ta gật đầu và Brooke băn khoăn không hiểu họ đang nói về chuyện gì cho đến lúc anh chồng kia xuất hiện bên cạnh ghế cô, chìa tay ra và hỏi Brooke có muốn khiêu vũ không. Một vũ điệu vì lòng trắc ẩn. Cô biết rõ điều đó, cô cũng thường phạm vào cái tội cứ huých Julian để bắt anh mời những người phụ nữ một mình tại đám cưới khiêu vũ một điệu mà cứ nghĩ rằng mình đang làm một việc tốt. Ừ, giờ thì khi đã biết cái cảm giác nếu mình là người nhận được lời mời bố thí đó, cô thề rằng cô sẽ không bao giờ hành động như thế nữa. Cô rối rít cảm ơn anh ta nhưng thoái thác, viện có phải đi kiểm vài viên Advil, và cô có thể thấy anh ta thở phào nhẹ nhõm. Lần này khi cô trở vào phòng vệ sinh yêu thích của cô trong hành lang, cô không chắc có thể tự buộc mình quay trở ra ngoài đó nữa không.

Cô nhìn đồng hồ của mình. Chín giờ bốn mươi lăm. Cô tự hứa với mình rằng nếu ông bà Alter không rời khỏi đây lúc mười một giờ thì cô sẽ gọi một chiếc taxi. Cô sai bước quay về sảnh, nơi này thoáng đãng và rất may là đang trống trơn. Kiểm tra nhanh điện thoại cho thấy không có thư thoại hoặc tin nhắn nào, mặc dù lúc đó lẽ ra Julian đã phải có mặt ở nhà rồi. Cô băn khoăn không biết anh đang làm gì, có phải anh đã đón Walter về từ chỗ họ thuê dất chó đi dạo và cả hai đang cùng cuộn tròn trên chiếc đi vắng không. Hoặc có lẽ anh đã đi thẳng đến phòng thu rồi. Cô chưa muốn quay lại bàn tiệc, vì thế nên cô thả bộ một chút, đầu tiên là kiểm tra trang Facebook rồi tìm số điện thoại của một công ty taxi địa phương, để phòng xa thôi. Khi đã hết cả lý do lẫn việc để làm sao nữa, Brooke bỏ điện thoại di động vào xách, khoanh tay trước ngực tiến về phía tiếng nhạc.

Cô cảm thấy một bàn tay choàng lên vai cô, và cô biết trước cả khi cô quay lại, trước cả khi anh kịp thốt ra một lời, rằng đó là tay

Julian.

“Rook à?” Giọng anh dò hỏi, ngập ngừng. Anh không dám chắc cô sẽ phản ứng ra sao.

Cô không quay lại ngay - cô lo rằng cô đã nhầm, rằng đó không phải anh - nhưng khi cô quay lại, làn sóng tình cảm cuộn dâng làm cô choáng váng. Anh đó, đứng ngay trước mặt cô, mặc bộ vest duy nhất của anh và nhoẻn cười với cô một cách rụt rè, bồn chồn, với cái vẻ như muốn nói *Hãy ôm anh đi nào*. Và bất chấp tất cả những gì đã xảy ra, bất chấp sự xa cách lạnh lùng giữa họ trong vài tuần vừa qua, đó chính là tất cả những gì Brooke muốn làm. Không thể chối cãi được điều này: theo bản năng tự phát cô mừng rơn khi trông thấy anh.

Khi cô ngã vào vòng tay anh, cô nghẹn ngào mất một lúc. Anh tỏa ra sự nồng ấm và mùi dễ chịu và ôm cô chặt đến nỗi cô bật khóc.

“Anh hy vọng đó là những giọt nước mắt sung sướng?”

Cô lau nước mắt, biết rằng lớp mascara đang lem ra nhưng cô chẳng chú ý. “Sung sướng, nhẹ nhõm, và hàng triệu những thứ khác nữa,” cô trả lời.

Khi họ rời nhau ra, cô nhận thấy anh đi giày thể thao Converse với bộ vest của anh.

Anh dõi theo cái nhìn của cô xuống đôi giày. “Anh quên không mang theo giày lễ phục,” anh nói với cái nhún vai nhẹ. Anh chỉ lên đầu mình, mái đầu không đội mũ. “Và tóc anh là cả một thảm họa.”

Brooke nhao sang hôn anh lần nữa. Cảm giác thật thích, như không có gì thay đổi! Cô muốn mình phải nổi giận, nhưng cô quá

đổi vui mừng khi gặp anh. “Ôi, chẳng ai quan tâm đâu. Họ sẽ chỉ thấy mừng vì anh đến được đây thôi.”

“Đi với anh đi. Mình đi kiếm Trent và Fern đi. Rồi anh và em nói chuyện sau nhé.”

Có cái gì trong cách anh nói khiến cô bình tâm. Anh ở đây, anh chỉ đạo, và cô cảm thấy vui mừng đến thế vì có anh dìu dắt. Anh đưa cô đi dọc theo sảnh nơi vài khách dự lễ cưới cũng đang đứng người ra khi thấy họ - Isaac và bạn gái của anh ta cũng ở trong số này, cô vui khi thấy thế - và rồi ra thẳng ngoài nhà rạp. Ban nhạc đang nghỉ giải lao trong lúc mọi người dùng món tráng miệng, vì thế nên chẳng có cách nào để họ len vào mà không bị nhận ra. Khi họ bước vào, không khí trong nhà rạp thay đổi thấy rõ. Mọi người chăm chăm nhìn, thì thầm với nhau, và một cô bé khoảng mười, mười một tuổi còn chỉ tay vào Julian và kêu to tên anh với mẹ. Brooke nghe thấy giọng mẹ chồng trước cả khi nhìn thấy bà.

“Julian!” Elizabeth the thé, không biết bà ta từ đâu hiện ra. “Con ăn mặc cái kiểu gì vậy?”

Brooke lắc đầu. Người đàn bà đó không ngừng làm cô sững sốt.

“Chào mẹ. Bố đã...”

Bác sĩ Alter xuất hiện sau bà chỉ một tích tắc. “Julian, con đã ở cái chỗ quái nào thế? Lỡ cả bữa tiệc trù bị của em họ con, bỏ cô vợ tội nghiệp của con một mình suốt kỳ nghỉ cuối tuần, và bây giờ xuất hiện với bộ dạng *thế này* à? Đầu óc con làm sao thế?”

Brooke gắng hết mức để khỏi phản ứng lại, nhưng Julian chỉ nói, “Bố mẹ à, con rất vui vì gặp bố mẹ. Nhưng xin phép bố mẹ một lúc nhé.”

Julian kéo cô về phía Trent và Fern. Đôi đó đang bận đi nâng cốc với từng bàn tiệc, và Brooke cảm thấy như hàng trăm con mắt đang đổ dồn vào cô và Julian trong lúc họ tiến đến gần lứa đôi hạnh phúc kia.

“Trent,” Julian gọi khẽ và đặt tay mình lên lưng cậu em họ.

Mặt Trent hiện rõ cơn sốc và rồi niềm hân hoan khi anh chàng quay đầu lại. Hai người ôm choàng lấy nhau. Fern nhoẻn cười với Brooke và xóa tan nỗi lo lắng bồn khoăn của cô rằng không biết Fern có giận họ vì Julian bất chợt xuất hiện không.

“Trước tiên và cũng là điều quan trọng nhất, xin chúc mừng cô cậu!” Julian vừa nói vừa vỗ vào người Trent thêm lần nữa và nghiêng sang hôn lên má Fern.

“Cảm ơn, bạn thân ơi,” Trent nói, rành rành là vui mừng khi gặp Julian.

“Fern à, trông cô xinh tuyệt. Tôi không biết cậu kia đã làm gì để xứng đáng có được cô, nhưng cậu ấy quả là tốt phúc.”

“Cảm ơn Julian,” Fern tươi cười đáp. Cô đưa tay ra nắm lấy tay Brooke. “Brooke và em rất cuộc đã dành chút thời gian trong kỳ nghỉ cuối tuần vừa rồi bên nhau, và em phải nói rằng anh cũng là một người khá may mắn đấy.”

Brooke siết tay Fern.

Julian cười toác với Brooke. “Anh cũng phải đồng ý với điều đó,” anh nói. “Này cô cậu ơi, tôi xin lỗi vì đã lỡ hết mọi thứ.”

Trent phẩy tay ngắt lời anh. “Đừng lẩn tránh về điều đó. Bọn này mừng vì anh đến được.”

“Không, không, lẽ ra tôi phải có mặt ở đây suốt dịp cuối tuần kia. Tôi thực lòng xin lỗi.”

Trong một thoáng trông Julian như muốn khóc. Fern kiễng chân lên ôm lấy anh và nói, “Chẳng có gì mà một đôi vé hàng ghế đầu trong cuộc biểu diễn sắp tới của anh ở Los Angeles lại không giải quyết được cả. Phải không Trent?”

Mọi người bật cười, và Brooke nhìn Julian dúm cho Trent một mảnh giấy gấp lại. “Đó là lời chúc mừng khi nâng cốc trong bữa tiệc trừ bị. Tôi xin lỗi vì tối qua đã không có cơ hội đọc nó.”

“Anh có thể đọc nó bây giờ mà,” Trent bảo.

Julian ngậy người ra. “Cậu muốn tôi đọc nó

“Đó là lời chúc mừng của anh khi nâng cốc, đúng không?”

Julian gật đầu.

“Vậy thì tôi thay mặt cả hai người chúng tôi nói rằng chúng tôi rất thích được nghe lời chúc mừng ấy. Nếu anh không phiền...”

“Tất nhiên tôi có phiền gì đâu,” Julian trả lời. Gần như ngay lập tức đã có người mang micro đến; sau vài tiếng gõ ly và vài tiếng suýt, cả nhà rạp lặng xuống. Julian hắng giọng và cần lấy micro, trông có vẻ thoải mái tức thì. Brooke bắn khoăn không biết tất cả mọi người ở đó có đang nghĩ rằng trông anh thật tự nhiên với chiếc micro trên tay không. Hoàn toàn thư thái và cực kỳ đáng yêu. Cô cảm thấy niềm tự hào dâng lên.

“Xin chào tất cả các quý vị,” anh nói với nụ cười tươi phô má lúm đồng tiền. “Tôi là Julian, và Trent với tôi là anh em con chú con bác, thực ra chúng tôi chỉ hơn kém nhau có sáu tháng tuổi, vì thế nên tôi cho rằng nếu nói là chúng tôi biết nhau từ lâu cũng đúng thôi.

Tôi, ờ, xin lỗi khi ngắt ngang cuộc vui của các vị, nhưng tôi chỉ muốn chúc cậu em họ tôi và cô dâu mới xinh đẹp của cậu ấy mọi niềm hạnh phúc trên đời này.”

Anh ngừng một thoáng và kéo tờ giấy của anh ra, nhưng sau khi mắt anh liếc qua vài tờ, anh nhún vai rồi đút nó trở lại vào túi mình. Anh nhìn lên và ngừng lặng.

“Xin mọi người lưu ý, tôi biết Trent đã từ rất lâu, và tôi có thể đảm bảo rằng tôi chưa bao giờ thấy cậu ấy hạnh phúc như thế này. Fern à, cô là thành viên mới được chào mừng gia nhập cái gia đình điên rồ của chúng tôi. Cô như một làn gió mới thổi về vậy.”

Mọi người ai cũng bật cười ngoại trừ mẹ Julian. Brooke cười ngác.

“Điều mà có lẽ chẳng ai biết là tôi chịu ơn Trent nhiều đến mức nào.” Julian húng hắng và cả nhà rạp còn trật tự hơn cả lúc trước. “Chín năm trước đây cậu ấy đã giới thiệu tôi với Brooke, vợ tôi, tình yêu của cuộc đời tôi. Thậm chí tôi không thể chịu nổi khi nghĩ rằng nếu cuộc hẹn hò qua mai mối của họ đêm hôm đó mà thuận chèo mát mái thì đời tôi sẽ ra sao” – tiếng cười rộ lên - “nhưng tôi, riêng tôi, vĩnh viễn biết ơn vì cuộc hẹn hò qua mai mối đó đã không thành. Nếu trong ngày cưới của tôi mà các vị bảo tôi rằng đến tận lúc này tôi vẫn sẽ yêu vợ tôi thậm chí còn sâu đậm hơn thì tôi đã chẳng thể tin, nhưng lúc này tôi đang đứng đây nhìn nàng, và tôi xin nói với quý vị rằng khả năng đó có thực.”

Brooke cảm thấy cả nhà rạp quay về phía cô, nhưng cô không sao rời mắt khỏi Julian được.

“Cầu cho cô cậu yêu thương nhau ngày càng sâu đậm, và biết rằng dù bất kỳ trở ngại nào mà cuộc đời bày đặt trên con đường của hai người thì cô cậu cũng sẽ cùng nhau vượt được qua. Đêm nay

mới chỉ là khởi đầu, hai cô cậu ạ, và tôi biết rằng tôi đang thay mặt mọi người ở đây khi nói rằng tôi thật vinh dự được chia sẻ niềm hạnh phúc này với cô cậu. Xin hãy nâng cốc chúc mừng Trent và Fern!”

Đám đông phát ra tiếng chúc mừng ồn ã khi mọi người cụng ly và ai đó hô lên, “Nữa đi, nữa đi!”

Julian đỏ mặt ghé xuống micro. “Thật ra bây giờ tôi sẽ hát bài ‘Wind Beneath My Wings (1)’ dành riêng cho đôi uyên ương hạnh phúc. Cô cậu không phản đối đấy chứ?”

(1) Wind Beneath My Wings (Em là gió nâng đôi cánh tôi lên cao): bài hát nổi tiếng do Jeff Silbar và Larry Henley sáng tác năm 1982, nói về sự hy sinh thầm lặng của người phụ nữ để người mình yêu cất cánh vươn cao trong sự nghiệp.

Anh quay lại nhìn Trent và Fern, cả đôi trông đều hết hoảng. Một thoáng im lặng rồi Julian phá vỡ sự căng thẳng đó. “Tôi đùa đây! Tất nhiên, nếu quả thật cô cậu muốn tôi...”

Trent đứng phắt lên, làm động tác vờ chặn anh lại, và một phút sau Fern nhập cuộc với anh chàng và hôn lên má Julian một nụ hôn đắm lệt. Một lần nữa, cả nhà rập cười vang hoan hô và Julian thì thầm gì đó vào tai cậu em họ rồi cả hai người ôm lấy nhau. Ban nhạc bắt đầu dạo nhạc đệm nhẹ nhàng và Julian bước tới chỗ Brooke và, không nói một lời, anh dẫn cô đi qua đám đông trở vào hành lang.

“Lời chúc đẹp quá đi anh,” cô nói mà giọng vỡ ra.

Anh đặt cả hai tay lên má cô và nhìn thẳng vào mắt cô. “Anh dành từng lời trong đó cho em.”

Cô ghé sang hôn anh. Nụ hôn thoáng qua nhưng cô bản khoăn không biết nó có phải là nụ hôn ngọt ngào nhất trong đời họ không.

Cô sắp sửa quàng tay qua cổ anh thì anh kéo cô ra cửa trước và hỏi, “Em có mang áo khoác không?”

Brooke liếc một nhóm nhỏ đang hút thuốc ở đầu kia con đường đi bộ, những người này trăn trăn nhìn lại, và cô nói, “Nó ở chỗ gửi áo khoác.”

Julian cởi áo vest và giúp cô khoác nó lên người. “Đi với anh nhé?” anh hỏi.

“Chúng mình đi đâu bây giờ? Em nghĩ khách sạn hơi quá xa để đi bộ về,” cô thì thầm với anh trong lúc họ đi qua đám người hút thuốc rồi vòng qua sườn nhà.

Julian đặt tay lên eo lưng cô và kéo cô về phía sân sau nhà. “Chúng mình sẽ phải quay vào, nhưng anh chắc chẳng ai bận tâm nếu chúng mình chuồn đi một chốc cả.”

Anh đưa cô đi qua sân rồi xuôi con đường mòn dẫn tới một cái ao và chỉ cho cô ngồi xuống một băng ghế đá nhìn ra mặt nước. “Em ổn

Phiến đá lạnh như tảng băng thấu qua làn vải mỏng của chiếc đầm cô mặc, và chân cô bắt đầu tê tê vì lạnh. “Em thấy hơi rét.”

Anh choàng tay qua người cô siết chặt.

“Thế anh đang làm gì ở đây hở Julian?”

Anh cầm lấy tay cô. “Anh biết ngay trước khi anh ra đi rằng đó là một ý tưởng quá tệ. Anh cố gắng biện giải rằng tốt hơn hết là để mọi người được yên, nhưng thực ra lại chẳng tốt hơn gì cả. Anh đã có nhiều thời gian suy nghĩ, và anh không muốn đợi thêm một phút nào nữa để nói với em về việc đó.”

“Được thôi...”

“Anh ngồi bên cạnh cậu ca sĩ này, Tommy Bailey, cái cậu đã đoạt giải *American Idol* vài năm trước ấy, nhớ không?”

Brooke gật đầu. Cô không đả động gì đến mối liên hệ với Amber hay việc cô đã biết đủ những gì cần biết về Tommy.

“Lúc đó bọn anh, ờ, là hai hành khách (duy nhất trên khoang hạng nhất. Hiển nhiên là anh tới đó để làm việc, nhưng cậu ta thì đi nghỉ. Cậu ta có vài tuần rảnh sau chuyến lưu diễn, và cậu ta thuê một căn biệt thự hoành tráng ở đâu đó. Và điều gây ấn tượng mạnh cho anh là cậu ta đi có một mình.”

“Ồ, thôi đi, chỉ vì hấn ta đi một mình trên máy bay thì đâu có nghĩa là hấn ta sẽ một mình khi đến đó.”

Julian hươ tay lên. “Em nói cực chuẩn. Cậu ta không thể thôi ba hoa về những cô gái sẽ đón cậu ta ở đó, hoặc đến đó thăm cậu ta, gì gì đó. Người đại diện và nhà quản lý của cậu ta sẽ đến đó, vài người bạn mà cậu ta rủ rê được bằng cách trả tiền vé cho họ. Nghe có vẻ thảm hại quá, nhưng anh không chắc lắm - có khi cậu ta lại thích thế là đẳng khác. Vô số gã chắc hấn cũng thích thế. Nhưng rồi cậu ta bắt đầu uống, uống như hũ chìm, và lúc bọn anh bay giữa Đại Tây Dương thì cậu ta nước mắt đầm đìa khóc thật đấy “ vì nhớ vợ cũ, gia đình và những người bạn thời thơ ấu khôn xiết. Vì trong đời chẳng có một ai mà cậu ta quen biết lâu hơn được vài năm và dường chẳng có một ai lại không mong vụ lợi gì từ cậu ta cả. Cậu ta là đồ bỏ, Brooke à, thật là thảm hại, và tất cả những gì mà anh có thể nghĩ được lúc đó là *anh không muốn trở thành một người như gã này.*”

Rốt cuộc Brooke cũng thở phào nhẹ nhõm. Cô không nhận thấy điều đó, nhưng cô đã nín thở từ lúc họ bắt đầu câu chuyện này. *Anh*

ấy không muốn trở thành một người như gã đó. Chỉ là vài từ gián dị, nhưng cô đã mong chờ được nghe nó từ rất lâu rồi.

Cô quay sang nhìn anh. “Cả em nữa, em cũng không muốn anh trở thành người như gã đó, nhưng em cũng không muốn làm người vợ cản trở anh, người lúc nào cũng soi mói, đe dọa và cật vấn xem lúc nào anh sẽ về nhà.”

Julian nhìn cô và nhướn đôi lông mày lên. “Thôi nào. Em rất thích thế mà.”

Brooke dường như trầm ngâm về điều đó. “Ờ, anh nói phải đấy, em rất thích thế.”

Cả hai cùng mỉm cười.

“Nghe này, Rook, anh cứ nghĩ đi nghĩ lại mãi điều này trong đầu. Anh biết phải mất thời gian để em có thể lại tin tưởng anh, nhưng anh sẽ làm bất cứ điều gì cần làm. Cái vũng lầy đáng sợ mà chúng mình sa vào đó... thật là địa ngục. Nếu bây giờ em không muốn nghe thêm gì nữa thì hãy nghe thêm điều này thôi: Với chuyện của chúng mình thì anh sẽ không đầu hàng. Bây giờ không và sẽ không bao giờ hết.”

“Julian...”

Anh kể lại gần. “Không, hãy nghe đã. Em đã tự giết mình vì làm hai công việc một lúc trong hơi gian dài như thế. Anh chỉ... anh đã không nhận thấy điều đó gây nên cho em những tổn thất gì, và...”

Cô cầm lấy tay anh. “Không, em xin lỗi về điều đó. Em đã muốn làm điều đó, vì anh, vì chúng ta, nhưng lẽ ra em đừng có khăng khăng một mực giữ cả hai công việc đó một khi sự nghiệp của anh bắt đầu cất cánh. Em không hiểu tại sao em lại thế; em bắt đầu

cảm thấy bị loại ra ngoài cuộc, cứ như mọi thứ đang quay cuồng ngoài tầm kiểm soát, và em đang cố gắng duy trì sự bình ổn nào đó. Nhưng em, em cũng đã nghĩ rất lung về điều đó, và đáng lẽ ít nhất em nên nghỉ việc ở trường Huntley khi album của anh ra. Hẳn là lẽ ra em phải yêu cầu làm bán thời gian ở bệnh viện thôi. Có lẽ thế thì chúng ta đã có thể có chút thời gian linh hoạt hơn để ở bên nhau. Nhưng cho dù bây giờ em có xin làm bán thời gian trở lại, hoặc hy vọng là em có thể mở phòng tư vấn của mình, em vẫn... em không biết điều đó giúp gì được cho chúng ta.”

“Điều đó phải giúp ích chứ!” anh nói với vẻ khẩn thiết mà đã lâu lắm cô không còn thấy ở anh.

Anh thò tay vào túi quần và lôi ra một xấp giấy gấp lại. “Có phải đó là...” Suýt nữa thì cô thốt ra từ “giấy tờ ly hôn” nhưng rồi kìm lại được. Cô lăn tăn không biết liệu giọng mình nghe có dờ dẩn như chính cô đang cảm thấy hay không.

“Đây là sách lược của chúng mình đó Rook.”

“Sách lược của chúng mình á?” Cô nhìn thấy hơi thở của mình tỏa khói trong không khí, và cô bắt đầu run mà không thể kiềm chế được.

Julian gật đầu. “Đây mới chỉ là khởi đầu thôi,” anh vừa nói vừa vuốt tóc vào sau tai cô. “Chúng mình sẽ loại bỏ những kẻ xấu chơi một lần và mãi mãi. Kẻ đầu tiên là ai? Leo.”

Chỉ cần nghe tên gã đã làm cô co lại. “Gã thì có liên quan gì tới chúng ta?”

“Nhiều lắm, thật đấy. Gã là tên độc địa nhất hạng mọi nơi mọi lúc. Điều mà chắc hẳn em đã biết tỏng nhưng anh lại quá ngu nên không nhận ra. Gã tiết lộ rất nhiều thứ cho báo chí và dàn xếp để

bọn sẵn ảnh của tạp chí *Last night* vào trong khách sạn Chateau, và gã chính là đứa đã cử cô gái đó đến bàn anh ngồi, rồi lý giải một cách rất nhăng cuội rằng được lên mặt báo dù thế nào cũng là hay rồi. Gã đạo diễn toàn bộ luôn. Anh đã sai lầm - anh rất sai lầm - nhưng gã Leo này...”

“Thật tởm,” cô vừa nói vừa lắc đầu.

“Anh sa thải gã rồi.”

Đầu Brooke ngó lên ngay lập tức và cô có thể thấy Julian cười cười. “Anh làm thế thật ư?”

“Ồ, chắc chắn rồi.” Anh đưa cho cô một tờ giấy gấp lại. “Đây, đây là bước thứ hai.”

Tờ giấy dường như được in ra từ một trang web. Nó có ảnh khuôn mặt một người đàn ông lịch thiệp hơi già tên là Howard Liu, thông tin để liên lạc với ông ta và tóm lược về những căn hộ mà ông ta đã bán trong vài năm qua. “Em có cần biết Howard là ai không?” cô hỏi.

“Em sẽ sớm biết thôi,” Julian nói với vẻ tươi cười. “Howard là nhà môi giới mới của chúng mình. Và nếu em nhất trí với điều đó thì ngay sáng thứ Hai chúng mình có cuộc hẹn với ông ấy trước hết đấy.”

“Chúng mình sẽ mua một căn hộ hả anh?”

Anh đưa cho cô một cuộn giấy khác. “Chúng mình sẽ đi xem những căn này. Và bất kỳ căn nào khác mà em muốn xem, tất nhiên rồi.”

Cô chăm chăm nhìn anh một thoáng, mở cuộn giấy ra, và há hốc miệng kinh ngạc. Đó là những dữ liệu khác được in ra từ trang

web, chỉ có điều đó là những căn nhà phố xinh đẹp ở Brooklyn, phải có đến sáu hoặc bảy căn cả thảy, tất cả đều được minh họa bằng ảnh chụp và bản vẽ thiết kế mặt bằng sàn với danh mục trang thiết bị cùng các tiện ích. Mắt cô dán chặt vào căn cuối cùng, một căn nhà bốn tầng tường đá màu vàng có bậc tam cấp trước cửa và chiếc cổng xinh xinh ở sân trước mà cô và Julian đã đi dạo ngang qua hàng trăm lần.

“Căn nhà yêu thích của em đó, phải không?” anh hỏi và chỉ vào nó.

Cô gật đầu.

“Anh cũng nghĩ thế. Chúng mình sẽ xem nó cuối cùng. Và nếu em thích nó thì chúng mình sẽ tham gia đấu giá tại chỗ.”

“Ôi Chúa ơi.” Thật quá sức tưởng tượng. Họ mới chỉ nói chuyện về những căn hộ áp mái thời thượng ở Tribeca hoặc những căn hộ cao cấp cực tốt. Nhưng anh muốn một ngôi nhà - một ngôi nhà thực thụ - cũng như cô hằng mong muốn.

“Đây,” anh vừa nói vừa chìa cho cô một mẫu giấy.

“Còn nữa hả anh?”

“Cứ mở ra đã nào.”

Lại là một trang thông tin in từ máy tính. Trang này có ảnh khuôn mặt một người đàn ông tươi cười có tên là Richard Goldberg, trông trạc bốn mươi lăm tuổi, ông ta làm việc cho Công ty Quản lý Nghệ sĩ Chân chính. “Thế quý ông lịch lãm này là ai?” cô hỏi với nụ cười trên môi.

“Là người quản lý mới của anh,” Julian đáp. “Anh đã gọi điện vài lần, và anh đã tìm thấy người hiểu những gì muốn đạt được.”

“Em có được hỏi đó là gì không?” cô hỏi.

“Là cách để thành đạt trong sự nghiệp mà không đánh mất những gì quan trọng nhất đối với anh - chính là em,” anh khẽ nói. Anh chỉ vào tấm ảnh Richard. “Anh đã nói chuyện với ông ấy, và ông ấy nắm ngay được vấn đề. Anh không cần kiếm thật nhiều tiền - anh cần có *em*.”

“Chúng mình vẫn có thể mua căn nhà phố ở Brooklyn đấy chứ?” cô vừa hỏi vừa cười rõ tươi.

“Ừ. Chắc chắn chúng mình có thể chứ. Và hiển nhiên là, nếu anh sẵn sàng nhận ít đi vài tấm séc, anh có thể quyết định đi lưu diễn mỗi năm một lần thôi, và thậm chí còn có thể giới hạn thời gian đối với chuyến lưu diễn ấy nữa. Sáu hoặc tám tuần, tối đa đấy.”

“Thế anh cảm thấy điều đó thế nào?”

“Anh thấy hài lòng. Em đâu phải người duy nhất ghét anh đi lưu diễn - đó không phải là cuộc sống đúng nghĩa. Nhưng anh nghĩ cả hai chúng mình có thể chịu được sáu hoặc tám tuần như thế mỗi năm nếu nó cho chúng ta tự do suốt thời gian còn lại. Em chịu được không?”

Brooke gật đầu. “Em chịu được, em nghĩ rằng đó là một thỏa hiệp tốt đẹp. Với điều kiện là anh không cảm thấy anh đang tự dối mình...”

“Đó không phải là giải pháp hoàn hảo - sẽ chẳng bao giờ có gì là hoàn hảo cả - nhưng anh nghĩ giải pháp đó có vẻ là một khởi đầu tốt đẹp. Và xin thông báo chính thức là anh không mong em phải từ bỏ bất kỳ điều gì để đi theo anh đâu. Anh biết là em sẽ kiếm được một việc khác mà em yêu thích vào lúc đó, hay là là một đứa con chẳng...” Anh nhướn mày về phía cô và cô bật cười. “Anh có thể lấp

đặt một phòng thu trong tầng hầm nhà mình để anh có thể ở nhà với gia đình. Anh đã kiểm tra rồi, tất cả các ngôi nhà trong danh sách rao bán đều có tầng hầm.

“Julian à. Chúa ơi, cái này...” cô vẫy tay về phía mấy bản in và kính ngạc về những ý định và nỗ lực mà anh đã đặt vào đó. “Thậm chí em không biết phải nói gì nữa.”

“Hãy nói đồng ý, Brooke. Chúng mình có thể làm cho kế hoạch đó trở thành hiện thực, anh biết là chúng mình có thể mà. Chờ chút - đừng nói gì vội nhé.” Anh kéo mở vạt áo vest mà cô đang siết chặt trên người và lặn vào túi trong. Trên bàn tay xò ra của anh là một chiếc hộp trang sức bọc nhung nho nhỏ.

Cô vụt đưa tay lên che miệng. Cô vừa định hỏi Julian xem trong hộp có gì, nhưng trước khi cô thốt ra được một lời thì anh đã trượt xuống khỏi ghế và quỳ trước mặt cô, bàn tay kia của anh đặt lên đầu gối cô.

“Brooke, em hãy biến anh thành chàng trai hạnh phúc nhất trên đời và lấy anh một lần nữa nhé?”

Anh bật cho chiếc hộp mở ra. Trong hộp không phải là chiếc nhẫn đính hôn mới đắt tiền nạm hạt kim cương cực lớn hay đôi hoa tai lấp lánh nào như cô đã tưởng. Được đặt giữa hai lớp nhung là chiếc nhẫn đính hôn bằng vàng trơn của Brooke, chính là chiếc nhẫn mà đêm lễ trao giải Grammy nhà tạo mẫu đã giật ra khỏi ngón tay cô, chính chiếc nhẫn mà cô đã từng đeo hằng ngày trong suốt gần sáu năm nay nhưng đã tưởng rằng có lẽ cô không bao giờ còn thấy lại nó nữa.

“Anh đã lồng nó vào một dây chuyền và đeo nó suốt từ khi anh lấy lại nó,” anh bảo.

“Em không cố ý,” cô hấp tấp nói, “nó chỉ thất lạc trong lúc mọi việc nháo nhào lên thôi, em thề rằng đó không phải là một kiểu thể hiện...”

Anh nhào lên hôn cô. “Hãy cho anh đặc ân được đeo nó vào tay em một lần nữa nhé?”

Cô quàng tay quanh cổ anh, mắt lại đăm lẹ, và gật đầu. Cô cố nói vâng, nhưng cô không thể nào thốt ra thành tiếng được. Anh bật cười và đứng đưa cô rồi ôm siết lấy cô.

“Đây, xem này,” anh vừa nói vừa rút chiếc nhẫn từ trong hộp ra. Anh chỉ vào trong lòng nhẫn, nơi ngay bên cạnh ngày cưới của họ anh đã khắc thêm ngày hôm nay. “Thế để chúng mình không bao giờ quên rằng chúng mình đang hứa với nhau sẽ bắt đầu lại từ đầu.” Anh cầm lấy bàn tay trái của cô và lồng chiếc nhẫn vào ngón tay cô, và lúc nó trở về lại chỗ cũ cô mới nhận ra rằng cô cảm thấy trống rỗng đến mức nào khi thiếu nó.

“Rook này, anh ghét phải quỳ mãi ở đây, nhưng thực ra em vẫn chưa nói lời đồng ý kìa.” Anh nhìn cô với vẻ bẽn lẽn, và cô cảm thấy anh vẫn thoáng chút căng thẳng.

Cô coi điều đó là một dấu hiệu tốt.

Họ chưa thể giải quyết tất cả mọi việc trong một lần chuyện trò, nhưng tối nay cô chẳng bận tâm. Họ vẫn yêu nhau. Có lẽ cô không thể biết rằng những tháng năm tới sẽ mang lại điều gì, hoặc những kế hoạch của họ có trở thành hiện thực được không, nhưng cô *biết* - lần đầu tiên trong một thời gian rất dài - rằng cô muốn cố gắng.

“Em yêu anh, Julian Alter,” cô vừa nói vừa chìa tay ra nắm lấy tay anh. “Và em đồng ý, em sẽ lại lấy anh một lần nữa. I do, I do, I

do.”



Lời cảm ơn

Trước nhất, tôi xin gửi lời cảm ơn ến đại diện của tôi, Sloan Harris. Tôi mãi mắc nợ anh vì sự ủng hộ không biết mệt mỏi, những lời khuyên vô giá cũng như vì anh đã giải quyết các tình huống tôi gây ra một cách vô cùng bình tĩnh và sáng suốt. Mỗi ngày thức dậy tôi đều cảm thấy mình thật may mắn vì được ở trong ê kíp của Sloan. Đồng thời tôi cũng thán phục sâu sắc cái cách anh xoay xở nhét được từ “kabuki” vào hầu hết các cuộc đối thoại.

Cảm ơn Đội Ngũ Biên Tập Trong Mơ của tôi: Marysue Rucci, Lynne Drew và Greer Hendricks. Tác giả nào cũng nên biết đến cái cảm giác được hưởng thành quả từ những phản hồi thông minh, hiểu biết và tinh tế đến vậy. Tôi đặc biệt muốn gửi một cái ôm tới Lynne cho chuyến du hành xuyên Đại Tây Dương của cô ấy (truyền thống hằng năm thì phải?).

Cảm ơn Judith Curr, sinh lực và nhiệt huyết của cô thật dễ lây lan, và cảm ơn David Rosenthal vì đã luôn luôn tin tưởng tôi (dù anh chắc chắn sẽ ghét cay ghét đắng cái cụm từ “luôn luôn tin tưởng tôi”). Và một lời cảm ơn nồng nhiệt tới tất cả mọi người ở Atria, đặc biệt là: Carolyn Reidy, Chris Lloreda, Jeanne Lee, Lisa Sdambra, Mellony Torres, Sarah Cantin, Lisa Keim, Nancy Inglis, Kimberly Goldstein, Aja Pollock, Rachel Bostic, Natalie White, Craig Dean và toàn bộ đội ngũ kinh doanh. Tôi vô cùng sung sướng được là một phần trong đại gia đình ấy!

Betsy Robbins, Vivienne Schuster, Alice Moss, Kate Burke, Cathy Gleason, Sophie Baker, Kyle White và Ludmilla Suvorova: cảm ơn các bạn. Tôi yêu mến tất cả. Đặc biệt cảm ơn Kristyn Keene vì đã đưa ra những lời khuyên khôn ngoan và chính xác về mọi thứ, từ diễn biến câu chuyện đến những đôi giày gót nhọn. Chị lúc nào cũng đúng. Một cái ôm thật chặt cho Cara Weisberger vì những cuộc động não đầy hiệu quả. Cảm ơn Damian Benders vì đã tóm lược về ngành công nghiệp âm nhạc cho tôi, và Victoria

Stein vì đã dạy tôi mọi điều liên quan đến dinh dưỡng. Bất kỳ sai sót nào trong các lĩnh vực này hoàn toàn là lỗi của tôi.

Cảm ơn gia đình tuyệt vời của tôi. Bố, mẹ, Dana, Seth, ông, bà, Bemie, Judy, Jonathan, Brian, Lindsey, Dave, Allison, Jackie và Mel, cảm ơn vì đã chịu đựng hàng giờ nghe tôi ba hoa về cuốn sách này, và làm điều đó với rất nhiều tình yêu và sự ủng hộ. Bà ngoại ơi, cháu biết ở đâu đó bà đang đọc những dòng này, cháu nhớ bà tở cùng.

Và cuối cùng, những lời cảm ơn nồng thắm nhất gửi tới chồng tôi, Mike. Chẳng thể có cuốn tiểu thuyết này (hay quan điểm đúng mực của tôi) nếu không có anh. Chúng tôi bàn về các nhân vật lúc ăn sáng, bàn về cốt truyện khi ăn trưa, bàn về kết cấu vào giờ ăn tối, và anh không những chẳng bao giờ dọa ly dị mà còn luôn làm cho tôi cười ngất. MC, em yêu anh.

“Weisberger thể hiện một cái nhìn thấu suốt về cái giá của thành công trong nền văn hóa phát cuồng vì người nổi tiếng này.”

— PUBLISHER WEEKLY

“Sắc sảo... một tác phẩm cuốn hút và hết mực thú vị.”

— BOOQLIST

“Cuốn tiểu thuyết thứ tư của cô [Weisberger] cũng giống như cuốn Prada, là một cái nhìn chân thực vào một nhóm văn hóa nhỏ... khiến ta báo hức lật trang chẳng khác nào khi đọc một cuốn tạp chí buôn chuyện.” >

– **USATODAY**

“Weisberger hiểu rất đúng về bộ máy chế tạo ngôi sao, và những chi tiết nhỏ nhỏ tạo nên bản chất mối quan hệ của cặp đôi trong truyện đều vô cùng thâm thúy và chân thật.”

– **PEOPLE**

